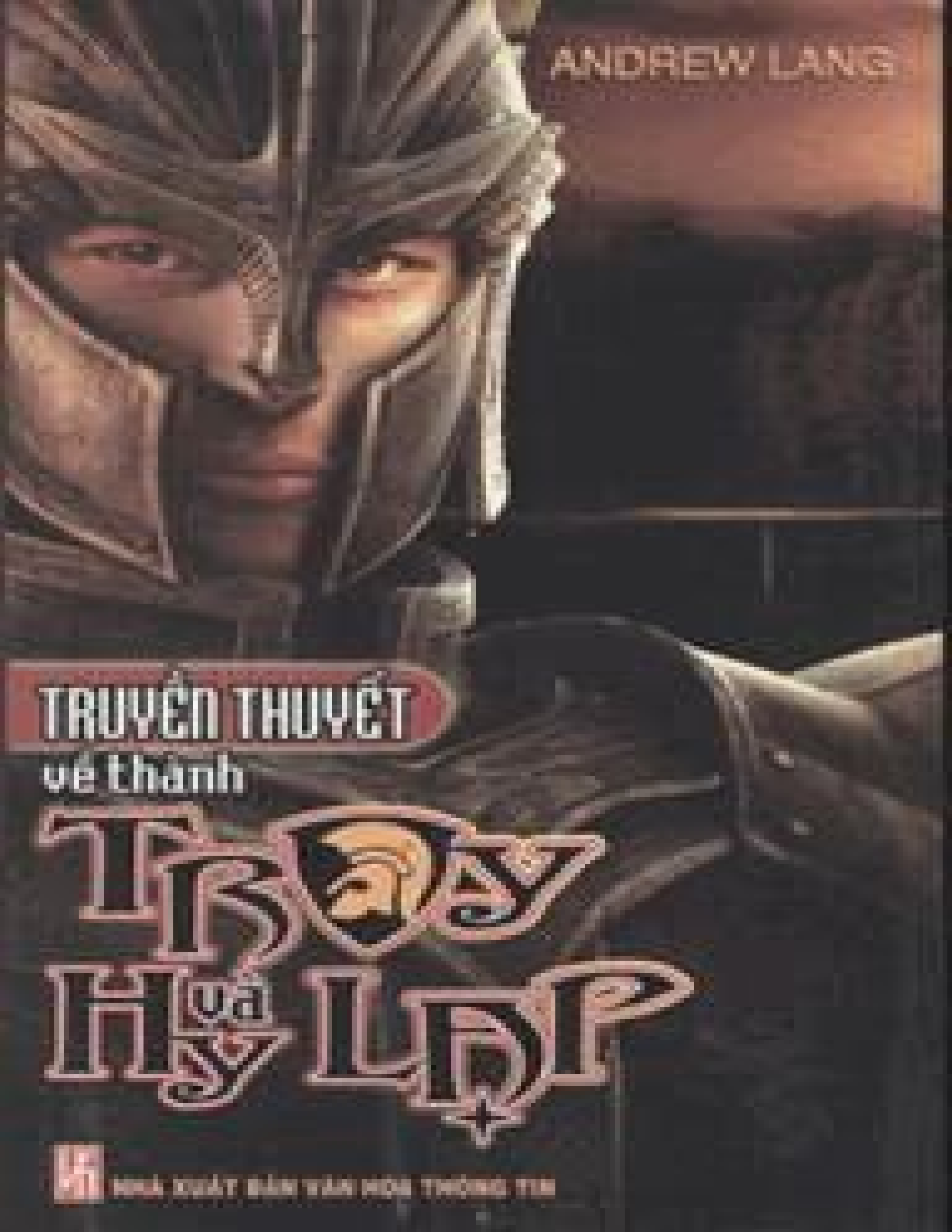

ANDREW LANG

TRUYỀN THUYẾT
về thành

TRAY và HY LẠP

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

TRUYỀN THUYẾT VỀ THÀNH TROY VÀ HY LẠP
Tác giả : Andrew Lang

VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ
ULYSSES - KẺ CƯỚP BÓC TRONG CÁC THÀNH PHỐ
CHƯƠNG 1
THỜI THƠ ẤU VÀ CHA MẸ CỦA ULYSESS
CHƯƠNG 2
CUỘC SỐNG THỜI ULYSSES
CHƯƠNG 3
CUỘC TRANH GIÀNH ĐỂ CÓ ĐƯỢC NÀNG HELEN
XINH ĐẸP Ở THÀNH TROY
CHƯƠNG 4
ĐÁNH CẮP NÀNG HELEN XINH ĐẸP
CHƯƠNG 5
CHIẾN THẮNG CỦA QUÂN THÀNH TROY
CHƯƠNG 6
TRẬN CHIẾN TRÊN THUYỀN
CHƯƠNG 7
CƠN LÔI ĐÌNH VÀ SỰ TRẢ THÙ CỦA PATROCLUS
CHƯƠNG 8
SỰ TÀN NHẪN CỦA ACHILLES VÀ VIỆC CHUỘC LẠI THI THỂ CỦA HECTOR
CHƯƠNG 9
ULYSSES ĐÁNH CẮP ĐƯỢC VẬT THIÊNG CỦA THÀNH TROY NHƯ THẾ NÀO
CHƯƠNG 10
TRẬN CHIẾN VỚI CÁC NỮ CHIẾN BINH AMAZON VÀ MEMNON - CÁI CHẾT CỦA ACHILLES
CHƯƠNG 11
ULYSSES ĐIỀU KHIỂN THUYỀN ĐI TÌM KIẾM CON TRAI CỦA ACHILLES - SỰ DŨNG CẢM CỦA EURYPYLYS
CHƯƠNG 12
CÁI CHẾT CỦA PARIS
CHƯƠNG 13
ULYSSES PHÁT MINH RA CON NGỰA GỖ NHƯ THẾ NÀO
CHƯƠNG 14
THÀNH TROY THẤT THỦ VÀ NÀNG HELEN ĐƯỢC CỨU THOÁT
CUỘC PHIÊU LƯU CỦA ULYSSES
CHƯƠNG 1
CÁI CHẾT CỦA AGAMEMNON VÀ NỖI ĐAU ĐỚN CỦA ULYSSES
CHƯƠNG 2
NỮ PHÁP SƯ CIRCE, VÙNG ĐẤT CỦA NGƯỜI CHẾT VÀ CÁC NHÂN ĐIỂU SIRENS
CHƯƠNG 3
HỒ NƯỚC XOÁY, QUÁI VẬT BIỂN VÀ CON CỪU CỦA THẦN MẶT TRỜI
TELEMACHUS ĐI TÌM CHA
CHƯƠNG 5
ULYSSES THOÁT KHỎI HÒN ĐẢO CỦA NỮ THẦN CALYPSO
CHƯƠNG 6
ULYSSES BỊ ĐẮM THUYỀN VÀ TỚI PHAEACIA
CHƯƠNG 7
ULYSSES TRỞ VỀ QUÊ HƯƠNG, CHÀNG ĐÓNG GIẢ LÀ MỘT KẺ ĂN MÀY
CHƯƠNG 8
ULYSSES CẢI TRANG THÀNH NGƯỜI ĂN MÀY QUAY TRỞ VỀ LÂU ĐÀI CỦA MÌNH
CHƯƠNG 9
ULYSSES GIẾT CHẾT BỌN NGƯỜI CẦU HÔN

CHƯƠNG 10
KẾT THÚC
CHƯƠNG 1
NHỮNG ĐỨA CON CỦA MÂY
CHƯƠNg 2
TÌM KIẾM BỘ LÔNG CỪU VÀNG
CHƯƠNG 3
ĐÁNH CẮP BỘ LÔNG CỪU VÀNG
THESEUS
CHƯƠNG 1
ĐÁM CƯỚI CỦA AETHRA
CHƯƠNG 2
THỜI NIÊN THIẾU CỦA THESEUS
CHƯƠNG 3
NHỮNG CHUYẾN THÁM HIỂM CỦA THESEUS
CHƯƠNG 4
THESEUS TÌM THẤY CHA
CHƯƠNG 5
HUY HIỆU CHIẾN THẮNG
CHƯƠNG 6
CHÀNG THESEUS Ở ĐẢO CRETE
CHƯƠNG 7
GIẾT CHẾT MINOTAUR
PERSEUS
CHƯƠNG 1
NÀNG DANAE BỊ CẦM TÙ
CHƯƠNG 2
LỜI THỀ CỦA PERSEUS
CHƯƠNG 3
PERSEUS VÀ ANDROMEDA
CHƯƠNG 4
PERSEUS TRẢ THÙ CHO MẸ MÌNH LÀ NÀNG DANAE

TÁC GIẢ ANDREW LANG

Thân tặng cuốn sách

Truyền thuyết thành Troy và Hi Lạp

***Cho* H. RIDER HAGGARD**

(Nhà văn Anh, tác giả của cuốn truyện nổi tiếng *Kho báu của vua Solomon* - *ND*).

VÀI NÉT VỀ TÁC GIẢ

Andrew Lang sinh ngày 31 tháng 5 năm 1844 tại Selkirk, Scotland, mất ngày 20 tháng 7 năm 1912. Mọi người thường gọi ông là anh bạn Scots của những lá thư bởi trong suốt cuộc đời mình ông đã viết rất nhiều thư. Ông là một nhà thơ, một nhà tiểu thuyết, một nhà phê bình văn học và là người có nhiều đóng góp cho ngành Nhân loại học. Hiện tại, ông được mọi người biết đến nhiều nhất với tư cách là nhà sưu

tầm những câu chuyện dân gian và thần thoại. Tại trường đại học St Andrews, các bài học được đặt tên theo tên của ông.

Ông học tại Học viện Edinburge, Đại học St. Andrews và đại học Balliol, Oxford. Năm 1868, sau khi học xong năm cuối, ông trở thành nghiên cứu sinh và sau này là Hội viên danh dự của Trường cao đẳng Merton. Sau khi tốt nghiệp, ông vừa viết báo, vừa làm thơ, vừa là nhà phê bình và nhà lịch sử, chính vì vậy ông nhanh chóng trở nên nổi tiếng với tư cách là một trong những nhà văn có tài và có năng lực nhất vào thời bấy giờ. Nhưng chuyên ngành ông dành nhiều thời gian và tâm huyết là Chuyện dân gian và Nhân loại học.

Ngày nay, Lang được biết đến nhờ những cuốn sách về chuyện dân gian, những câu chuyện thần thoại và tôn giáo. Tác phẩm xuất bản đầu tay của ông là *Phong tục và thần thoại, Nghi lễ và Tôn giáo* (1887), trong hai tác phẩm này ông giải thích những nhân tố "phi lý" của thần thoại chính là những gì còn sót lại của những hình thức nguyên thuỷ. Cuốn *Đi theo Tôn giáo* của ông chịu ảnh hưởng lớn của tư tưởng *Người nguyên thuỷ quý tộc* vào thế kỷ XVIII. Trong tác phẩm này, ông đề cập đến sự tồn tại của những ý tưởng tinh thần siêu nhiên giữa những bộ tộc được gọi là "hoang dã", nó tồn tại song song với những mối quan tâm hiện đại vào thời bấy giờ về những sự kiện huyền bí ở nước Anh. *Truyền thuyết thành Troy và Hi Lạp* được xuất bản lần đầu tiên năm 1902 bao gồm những câu chuyện mang màu sắc thần thoại, huyền bí, hấp dẫn. Sau đó cuốn sách được tái bản nhiều lần và được in bằng nhiều thứ tiếng trên thế giới. Nó lôi cuốn bao thế hệ trẻ em và cả người lớ cho đến tận bây giờ. Tiếp theo là một loạt các tuyển tập chuyện thần thoại khác của ông được xuất bản, tạo thành *Những cuốn sách thần thoại của Andrew Lang*.

ULYSSES - KẺ CƯỚP BÓC TRONG CÁC THÀNH PHỐ

CHƯƠNG 1

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach

THỜI THƠ ẤU VÀ CHA MẸ CỦA ULYSESS

Ngày xửa ngày xưa, cách đây đã lâu lắm rồi trên một hòn đảo nhỏ có tên là Ithaca nằm ở bờ biển phía Tây của nước Hi Lạp, có một ông vua tên là Laertes. Vương quốc của ông là một vương quốc nhỏ có nhiều núi nhấp nhô, hiểm trở. Nếu đến thăm đất nước này, mọi người sẽ có cảm giác đây chỉ là một tỉnh hay một khu vực của một quốc gia chứ không phải là một đất nước thống nhất với luật pháp và phong tục tập quán riêng. Mọi người vẫn thường nói rằng Ithaca giống như một chiếc lá chắn nằm ngay trên mặt đại dương bao la. Chắc các bạn sẽ nghĩ rằng đây là một đất nước có địa hình bằng phẳng với những dải đồng bằng rộng và những bãi cỏ xanh rờn thuận lợi cho việc chăn thả gia súc. Tuy nhiên, vào thời bấy giờ, Ithaca là một quốc gia nằm ở vùng biển xa xôi, với hai đỉnh núi chính và một thung lũng sâu ở giữa, chính vì vậy trông đấtước này giống hệt một chiếc lá chắn khổng lồ. Địa hình đất nước hiểm trở, gồ ghề đến nỗi mọi người ở đây không nuôi ngựa, trong khi vào thời này phương tiện đi lại chính là xe ngựa với hai chú ngựa nhỏ kéo phía trước. Trong đất nước Ithaca, mọi người không bao giờ cưỡi ngựa và đặc biệt trong chiến tranh họ không có kỵ binh. Khi Ulysess, con trai của Laerter - đức vua nước Ithaca lớn lên, chàng không bao giờ chiến đấu trên xe ngựa bởi chàng không hề có bất cứ con ngựa hay chiếc xe kéo nào. Chàng đi bộ, chiến đấu trên đôi chân vững chắc của mình giống như những người đàn ông khác trong nước.

Đất nước Ithaca không có ngựa nhưng bù lại họ có rất nhiều gia súc mà khó ai có thể đếm chính xác được bao nhiêu con. Cha của Ulysess có những đàn cừu lớn, những đàn lợn béo tốt, những đàn cừu, dê, nai, thỏ trên những ngọn đồi và trên vùng đồng bằng trù phú. Đó là trên đất liền, còn dưới biển khơi là hàng trăm nghìn loài cá khác nhau với số lượng lớn đủ để phục vụ nhu cầu lương thực của người dân Ithaca. Mọi người nơi đây dùng lưới đánh cá, ngoài ra họ còn dùng cần

và móc câu để câu. Ai nấy đều có công việc của mình và mọi người luôn chăm chỉ làm việc để nuôi sống bản thân và gia đình.

Xét về mọi khía cạnh, Ithaca là một hòn đảo lý tưởng để sinh sống, làm việc và tận hưởng một cuộc sống yên bình. Điều kiện tự nhiên nơi đây cũng thuận lợi cho công việc chăn thả gia súc. Mùa hè kéo dài và hầu như không có mùa đông, có những năm không khí lạnh ập đến nhưng giai đoạn này cũng chỉ kéo dài có một vài tuần sau đó chim én lại kéo về và các vùng đồng bằng giống như một khu vườn được bao phủ bởi cỏ cây, hoa lá. Từ những đoá hoa violet, hoa loa kèn, hoa thuỷ tiên đến những đóa hoa hồng đều đua nhau khoe sắc tạo nên một bức tranh tuyệt đẹp. Phía trên là bầu trời trong xanh, phía dưới là mặt biển xanh, hòn đảo Ithaca giống như một chốn thiên đường dành cho những người yêu thích cuộc sống bình yên. Trên bờ biển lôi đền sơn màu trắng trông thật tinh khiết và những nữ thần rừng có những ngôi đền thờ nhỏ được xây dựng bằng đá với những bụi hoa hồng gai bao bọc xung quanh. Từng nét kiến trúc, từng đặc điểm của cảnh vật thiên nhiên nơi đây đều mang dấu ấn đặc trưng của Ithaca mà không một đất nước nào trên vùng lãnh thổ Hi Lạp có được.

Những hòn đảo khác nằm trong tầm mắt của mọi người có rất nhiều đỉnh núi cao, hiểm trở, trải dài như vô tận. Ngọn núi này nối tiếp ngọn núi kia tím biếc dưới ánh nắng mặt trời của hoàng hôn. Khó ai có thể tưởng tượng ra khung cảnh này và khó ai có thể cưỡng lại được vẻ đẹp của chúng nếu có cơ hội được nhìn ngắm, thưởng thức. Trong cuộc đời của mình, Ulysses đã đích thân đến rất nhiều quốc gia giàu có, nhiều thành phố lớn đông người sinh sống nhưng dù chàng ở đâu, làm gì thì trái tim chàng luôn hướng về hòn đảo nhỏ Ithaca, nơi chàng được sinh ra, lớn lên, học cách chèo thuyền, học cách lái tàu và cách sử dụng cung tên cũng như làm thế nào để săn được những con thú và hoẵng sống trong rừng rậm. Ithaca là quê hương của chàng và không gì có thể thay đổi được sự thật thiêng liêng đó. Chàng yêu quê, luôn muốn làm mọi điều tốt đẹp nhất cho quê hương của mình, cho người dân của mình.

Mẹ của Ulysses là Anticleia, con gái yêu của đức vua Autolycus sinh sống trên một đỉnh núi cao trên đất liền. Vua Autolycus là một trong những người đàn ông xảo quyệt và khôn khéo nhất mà khó ai có thể sánh kịp. Ông là một tay trộm lão luyện, là bậc thầy của những tay trộm khác. Ông có thể lấy cắp chiếc gối của một người trong khi người đó đang gối dưới đầu nhưng dường như ông không hề cảm thấy xấu hổ về điều này. Ông coi đó là một khả năng đặc biệt của mình và tin rằng có rất nhiều người trên đất nước của ông cũng như trên những nước khác đều mong muốn có được. Người Hi Lạp có Thần Trộm tên là Hermes và vua Autolycus tôn thờ vị thần này nên ông thường học theo cách mà v hay làm. Mọi người nơi đây có nhiều suy nghĩ tốt đẹp về những trò lừa bịp xảo quyệt hơn là mối nguy hại do sự không trung thực của ông gây ra. Trong rất nhiều trường hợp, sự xảo quyệt và láu cá đó giúp ích rất nhiều cho người sở hữu nó. Ngoài ra có thể cả thần Hermes và vua Autolycus chỉ sử dụng đức tính đó của mình để làm người khác vui vẻ, tạo nên những tiếng cười hóm hỉnh, những trò đùa hài hước khiến không ai có thể nhịn cười chứ không hề phục vụ cho mục đích xấu hay hại người. Cũng giống như ông ngoại của mình, Ulysses cũng rất thành thạo trong lĩnh vực này. Chàng là người dũng cảm, khôn ngoan và láu cá nhất nhưng không bao giờ chàng ăn cắp bất cứ thứ gì dù chỉ là nhỏ nhất trừ một lần trong cuộc chiến đấu ác liệt với kẻ thù, nhưng trường hợp này cũng chỉ do người khác kể lại còn chúng ta cũng không chắc chắn đó có phải là sự thật hay không. Chàng đưa ra những mưu kế xảo quyệt nhất trong chiến tranh và đã nhiều lần thoát khỏi bàn tay độc ác của những tên khổng lồ và bộ tộc ăn thịt người. Không ai biết làm cách nào chàng có thể làm được điều đó nhưng có một điều chắc chắn là Ulysses luôn biết cách vận dụng tối đa món quà trí tuệ mình được ban tặng trong những tình huống khó khăn, nguy hiểm nhất.

Ngay khi Ulysses sinh ra, ông ngoại của chàng đã đến thăm con gái và con rể trên đảo Ithaca. Ông yêu quý cô con gái xinh đẹp của mình và muốn được nhìn thấy đứa cháu ngoại kháu khỉnh mà ông đoán khi

lớn lên nó sẽ rất thông minh. Ông đang ngồi dùng bữa tối thì vú nuôi của Ulysses là Eurycleia bế cậu bé đến, đặt cậu lên vào lòng ông nội và nói:

- Ngài hãy tìm một cái tên thích hợp để đặt cho cháu ngoại của mình vì đây là một đứa con cầu tự, vua và hoàng hậu phải cầu nguyện rất nhiều mới có được cậu ấy.

Autolycus đáp lại:

- Ta tức giận và căm ghét rất nhiều người trên thế giới này bởi chúng chỉ là một lũ ngốc, hèn nhát, vì vậy hãy đặt tên cho đứa trẻ với ý nghĩa là *Cậu bé bị phỏng chân*. Như vậy nếu theo tiếng Hi Lạp thì tên của cậu cháu ngoại yêu quý của ta là Odysses. Thần dân và những người trong đất nước của nó sẽ gọi nó là Odysses nên cái tên đó sẽ được chuyển thành Ulysses và chúng ta sẽ gọi nó là Ulysses.

Đúng vậy, ông ngoại của Ulysses đã đặt tên cho chàng và chàng chịu nhiều ảnh hưởng của ông ngoại. Chúng ta không biết nhiều về tuổi thơ của Ulysses bởi nó diễn ra rất bình yên, hầu như không có sự kiện biến động nào. Một điểm duy nhất ta có thể nghe nói về thời thơ ấu của chàng là Ulysses luôn chạy theo cha mình xung quanh vườn và hỏi những câu hỏi mà ngay cả cha chàng cũng khó có thể đưa ra lời giải đáp hợp lý. Chàng luôn xin cha cho cậu có những cây ăn quả của riêng mình. Ulysses là con trai duy nhất nên bố mẹ chàng rất cưng chiều và cố gắng dành cho chàng những điều tốt đẹp nhất. Cha chàng tặng chàng mười ba cây lê, bốn mươi cây vải và hứa sẽ trồng cho chàng năm mươi giàn nho sai trĩu quả, như vậy chàng có thể ăn trái cây bất cứ lúc nào chàng thích mà không cần hỏi ý kiến của người trông vườn. Thực ra không phải tự nhiên cha chàng lại làm như vậy, ông muốn đáp ứng sở thích của chàng để chàng không vì thèm ăn và hái trộm trái cây giống ông ngoại của mình. Vua Laertus kính trọng cha vợ của mình nhưng ông không muốn con trai mình học tập một vài thói quen và bản tính của ông trong đó có thói quen ăn cắp. Đức vua muốn cậu con trai duy nhất của mình phải trở thành một người đàn ông thông minh, dũng cảm và quan

trọng là phải đường hoàng, được mọi người kính trọng.

Vua Aulolycus đặt tên cho Ulysses và nói rằng khi cậu bé lớn lên, cậu phải đến nhà ông và ông sẽ dành tặng cho cậu một món quà tuyệt vời mà không phải đứa trẻ nào cũng có. Ulysses được cha mẹ kể lại câu chuyện này và khi đã trở thành một chàng traiuôi thuyền băng qua biển đến thăm ông ngoại trên đỉnh Parnassus. Mọi người nơi đây đều chào đón chàng và ngày hôm sau các chú và anh em họ của chàng vào rừng săn một con lợn rừng hung dữ nhất đã khiến cho bao nhiêu thợ săn bị thương. Có thể Ulysses sẽ mang theo chú chó của mình tên là Argos - một trong những chú chó săn tốt nhất và chúng ta sẽ được biết đến chú chó săn này trong những câu chuyện phía sau bởi đây là một con chó rất khôn, sống lâu đời, lâu hơn hẳn những con chó bình thường khác. Ngay sáng sớm hôm đó, mọi người bắt đầu khởi hành. Những con chó săn được thả ra để truy tìm dấu vết và mùi của con lợn rừng hung dữ, đi sau chúng là những người đàn ông khoẻ mạnh tay lăm lăm những cây giáo sáng loáng sẵn sàng chiến đấu trong trường hợp cần thiết. Ulysses chạy đầu tiên bởi chàng là người chạy nhanh nhất trong toàn bộ đất nước Hi Lạp. Mặc dù chỉ là một chàng trai trẻ, chưa có kinh nghiệm săn bắn nhưng Ulysses rất dũng cảm và không ngại đối mặt với nguy hiểm, thử thách. Đến thăm ông ngoại, chàng lại được tham gia vào chuyến đi săn thú nên chàng cảm thấy rất phấn khích và muốn đạt được một thành tích nào đó chứng tỏ cho mọi người thấy mình là người có khả năng. Bên cạnh đó, chàng muốn thử sức mình, thử lòng dũng cảm của mình, thử xem mình cảm thấy như thế nào trước sự nguy hiểm, trước những gian nan, thử thách.

Ulysses nhìn thấy một con lợn rừng lớn đang nằm trong bụi cây dương xỉ và xung quanh là những bụi cây dại rậm rạp khác. Đó là một nơi cây cối phủ kín đến nỗi cả ánh nắng mặt trời hay mưa gió cũng không thể len vào bên trong được. Con lợn lớn nằm trong góc tối như thể nó chẳng biết gì đến xung quanh, đến những người đang tìm cách giết chết nó. Khi mọi người hò hét và những con chó săn sủa inh ỏi, con

lợn rừng bị đánh thức bèn nhảy lên, lông trên lưng dựng đứng, đôi mắt ánh lên những đốm lửa giận dữ. Ulysses là người đầu tiên giơ giáo lao vào con lợn khổng lồ nhưng nó quá nhanh nhẹn nên chàng đã đâm trượt. Nó chạy sang một bên né nhát đâm của Ulysses và đâm thẳng chiếc sừng sắc nhọn của mình vào đùi của chàng trai trẻ. Tuy nhiên, Ulysses chỉ bị thương phần mềm và nhanh chóng chàng giơ giáo đâm thẳng vào vai của con thú khiến nó lảo đảo vì đau đớn rồi lăn ra chết. Mấy chú của Ulysses băng bó vết thương của chàng hết sức cẩn thận và hát một bài hát thần tiên với hi vọng chàng trai trẻ sẽ không cảm thấy quá đau đớn và vết thương của chàng sẽ nhanh lành. Đó là bài hát về những người lính nước Pháp muốn làm một vài việc gì đó cho nàng Joan của thành Arch khi một mũi tên nhọn đâm vào vai nàng tại Orleans. Sau đó máu ngừng chảy và vết thương của Ulysses phục hồi nhanh chóng. Thật là một phép thần kỳ và ngay chính bản thân Ulysses cũng không ngờ mình lại hết đau nhanh đến thế. Mọi người nghĩ rằng chàng trai trẻ sẽ trở thành một chiến binh dũng cảm, họ tặng cho chàng những món quà đặc biệt. Khi về tới nhà, chàng kể lại toàn bộ sự việc cho cha, mẹ và vú nuôi Eurycleia của mình. Mặc dù vết thương đã khỏi nhưng nó để lại một vết sẹo trắng dài trên đầu gối trái của chàng. Nhiều năm về sau chúng ta vẫn còn nghe thấy những câu chuyện thú vị về vết sẹo và cũng chính vết sẹo này giúp cho những người thân của chàng nhận ra được thân phận thực sự của Ulysses. Tất cả những gì mới được kể ra ở đây chỉ là sự khởi đầu và sau đây là rất nhiều câu chuyện thú vị khác đang đợi chúng ta ở phía trước.

Ulysses hồi còn trẻ đánh nhau với lợn rừng và bị thương ở đùi

CHƯƠNG 2

CUỘC SỐNG THỜI ULYSSES align="justify" filepos-id="filepos64675">

Khi Ulysses còn là một chàng trai trẻ, chàng mong ước sẽ cưới một nàng công chúa xinh đẹp, có địa vị ngang bằng với mình. Trong thời gian đó có rất nhiều đức vua cai trị một vùng lãnh thổ nhỏ trên đất nước Hi Lạp và các bạn nên biết thêm một số thông tin về cuộc sống của họ vào thời bấy giờ. Mỗi ông vua cai trị một lãnh thổ riêng của mình, mỗi vương quốc có một thị trấn trung tâm là nơi đức vua, hoàng hậu và gia đình của họ sinh sống. Đặc biệt mỗi thị trấn chính có những bức tường đá lớn bao xung quanh giống như một bức bình phong che chắn. Có rất nhiều bức tường đá vẫn còn tồn tại cho đến tận ngày nay nhưng cỏ dại và những bụi cây nhỏ mọc đầy trên những đống đổ nát. Nhiều năm về sau mọi người cho rằng những bức tường đá cao đáng kinh ngạc chắc chắn phải do những người khổng lồ xây dựng bởi những tảng đá tạo nên chúng rất lớn, lớn hơn rất nhiều so với kích thước một con người bình thường. Mỗi ông vua có những quý tộc và những người thân cận ở dưới quyền ông, những thần dân đều có toàn bộ lâu đài của họ. Mỗi lâu đài có sân rộng với hành lang dài, trong sân cung điện mọi người thường đốt lửa mỗi khi có sương mù tạo nên một khung cảnh huyền ảo. Khói lửa hoà quyện với sương mù tạo thành một bức bình phong mỏng bao phủ lấy cảnh vật, khiến cho chúng mang đậm màu sắc cổ tích. huyền thoại. Vua và hoàng hậu ngồi trên ngai vàng của mình giữa bốn cột lớn được chạm khắc cầu kỳ vừa dùng để trang trí, vừa dùng để chống đỡ mái nhà. Ngai vàng được làm từ gỗ cây tuyết tùng và ngà voi, cột được dát vàng, có rất nhiều ghế và bàn nhỏ dành cho khách. Tường và cửa ra vào cũng được mạ đồng, vàng, bạc và những mảnh thuỷ tinh màu xanh. Cũng có trường hợp tường được bao phủ bởi những bức tranh của đám thợ săn đang săn bò và cho đến tận ngày nay chúng ta vẫn có thể nhìn thấy một vài bức tranh tại những lâu đài cổ đó. Vào ban đêm, mọi người

đốt đuốc và đặt vào trong tay của những bức tượng bằng vàng nhưng khói phát ra từ lửa và từ những bó đuốc bốc lên trên không trung qua những lỗ thông gió trên mái nhà khiến cho chúng bị đen xạm. Điều đó là không thể tránh khỏi đối với việc sử dụng lửa và đuốc làm phương tiện thắp sáng trên tường có treo những thanh kiếm, giáo mũ và lá chắn. Tuy nhiên, các ông vua cũng cử ra một vài người chuyên trách việc lau chùi những đồ vật này bởi tàn khói thường xuyên bám lên chúng, khiến chúng bị bẩn. Bên cạnh Đức vua và Hoàng hậu luôn có một người hát rong hoặc một nhà thơ, sau khi dùng bữa tối xong họ sẽ cất lên những bài hát hoặc kể những câu chuyện về chiến tranh. Vào thời đó, đây chính là một hình thức giải trí của vua, hoàng hậu và những người thuộc dòng dõi hoàng tộc. Vào ban đêm, Đức vua và Hoàng hậu ngủ trong lâu đài riêng của mình, phụ nữ có phòng riêng, các công chúa ngủ trong phòng trên tầng và các hoàng tử nhỏ có phòng riêng được xây dựng tách ra trong sân. Đối với chúng ta thời nay thì đây là những điều hoàn toàn lạ lẫm bởi cuộc sống của chúng ta khác hẳn, hiện đại hơn, tấp nập hơn so với mọi người thời bấy giờ. Tuy nhiên. qua sách vở và qua phần giới thiệu này, các bạn có thể hiểu thêm một vài thông tin về cuộc sống thời xa xưa nơi ánh sáng văn minh chưa chiếu tới. Vào thời bấy giờ, những bậc vương giả, những người giàu có thường trang trí nhà của mình bằng những hình vẽ đẹp, những đồ trang trí liên quan nhiều đến chiến tranh, săn bắt vì đây là những hiện tượng phổ biến, chiếm phần lớn thời gian của mỗi quốc gia. Ngoài ra, đó cũng là dấu hiệu giúp chúng ta phân biệt những người giàu có với những người bình thường.

Trong những lâu đài của Đức vua và Hoàng hậu có nhiều phòng tắm với bồn tắm bóng loáng dành cho khách. Sau mỗi chuyến đi dài, khách đến thăm có thể tắm rửa, tẩy sạch bụi trần và tận hưởng sự sảng khoái, thư giãn cùng với nước. Có một điều đặc biệt ở đây là nếu khách đến chơi qua đêm thì họ sẽ ngủ trên những chiếc giường kê ở bên dưới mái cổng hay nói cụ thể hơn là mái tạo thành cửa vào của lâu đài bởi khí hậu rất ấm và khô ráo. Có rất nhiều người phục vụ trong mỗi lâu đài vần

lớn trong số họ là tù binh bắt được trong chiến tranh. Tuy nhiên, họ được đối xử tử tế không giống như những nô lệ vào thời chiếm hữu nô lệ và ngược lại họ cũng rất thân thiện và trung thành với ông chủ. Các ông chủ không ngược đãi nô lệ của mình nên vào thời bấy giờ không có hiện tượng nô lệ vùng lên đấu tranh đòi quyền tự do. Thêm vào đó, thời này người ta không dùng tiền làm phương tiện trung gian để trao đổi hàng hoá, mọi người dùng đồ vật để trả cho đồ vật hoặc dùng vàng để trả cho chủ sở hữu của một món đồ nào đó nếu bạn muốn có chúng. Người giàu có sở hữu rất nhiều cốc vàng, kiếm mạ vàng hay vòng cổ, vòng tay bằng vàng. Đức vua chính là vị chỉ huy tối cao trong chiến tranh và là người đàm phán khi hoà bình được lập. Họ là những người sùng bái thần thánh, chính vì vậy phong tục cúng tế thần linh xuất hiện từ rất lâu đời. Thường thì họ dùng gia súc, gia cầm cúng thần linh sau đó làm thịt ăn, coi đây là những món ăn đã được thần linh phù hộ. Trước mỗi một sự kiện dù nhỏ, họ cùng cầu khấn thần linh, xin sự ủng hộ của các thần và đây là một đặc điểm tôn giáo mang dậm màu sắc đặc trưng.

Mọi người ăn mặc rất đơn giản chứ không cầu kì như ngày nay. Thường thì trang phục của họ chỉ là những chiếc áo, váy dài làm bằng len hoặc lụa trải dài xuống kín chân, có thắt lưng ở quanh eo. Mặc quần áo ngắn hơn hay dài hơn là tuỳ theo sở thích và lựa chọn của mỗi người. Trong trường hợp, mọi người muốn mặc trang phục kín cổ, họ dùng trâm để cài, đó là những chiếc châm rất đẹp và có ghim đính. Trang phục này giống như những chiếc áo choàng len mà những người sống ở vùng cao nguyên và vùng núi thường mặc: những chiếc áo choàng dài có thắt lưng và trâm cài. Khi thời tiết trở lạnh, người Hi Lạp mặc những chiếc áo choàng làm từ vải len nhưng họ lại không sử dụng chúng trong chiến tranh. Khi tham gia vào chiến trận, mọi người thường thắt chặt giáp ngực của mình và có áo giáp che chắn những phần dưới của cơ thể, phần áo giáp phía chân được gọi là phần giáp che ống chân, trong khi đó những chiếc lá c lớn giúp chiến binh che chắn toàn bộ cơ thể từ cổ đến mắt cá có dây treo chắc chắn đeo quanh cổ. Kiếm được treo ở một dây

thắt lưng khác, buộc chéo với dây treo ná chắn. Khi hoà bình, mọi người đi những đôi giày sáng nhưng trong chiến tranh họ đi ủng cao và nặng hơn.

Phụ nữ cũng mặc áo dài nhưng với nhiều trâm cài và đồ trang sức hơn trang phục của nam giới. Ngoài ra, họ cũng đội mũ, khăn và áo choàng không tay. Họ đeo vòng cổ bằng vàng, đá quý, khuyên tai và vòng tay bằng vàng hay bằng đồng. Màu sắc của trang phục rất đa dạng và tuỳ theo thẩm mỹ và lựa chọn của từng người, tuy nhiên màu chủ đạo là màu trắng và màu tía Trong đám tang, họ mặc quần áo màu xanh đậm chứ không phải màu đen như chúng ta ngày nay. Áo giáp, lưỡi kiếm và mũi giáo không được làm từ thép hay sắt mà làm từ hỗn hợp đồng : hợp chất của đồng và kẽm. Ná chắn được làm với kích thước dày với vài chiếc lông vũ có mạ đồng ở phía trên ; những công cụ khác như rùi, cày cũng được làm từ sắt hoặc đồng. Dao và quốc xẻng cũng vậy. Qua đây chúng ta có thể thấy rằng đồng là kim loại được sử dụng rộng rãi, phổ biến trong các vương quốc bởi kim loại này rất phong phú và dễ sử dụng.

Hai từ thời trang không phổ biến trong các vương quốc bởi quan niệm thẩm mỹ của họ rất đơn giản. Thứ trang trí duy nhất của phụ nữ là trâm, vòng cổ, vòng tay, khuyên tai và những người giàu có thì có những đồ trang trí bằng vàng, những người nghèo hơn chỉ có đồ làm bằng đồng. Phụ nữ cũng không có nhiều cơ hội và thời gian làm đẹp như phụ nữ thời hiện đại. Mọi thứ đều diễn ra rất đơn giản và cuộc sống của họ vào thời bình cũng chẳng hề có nhiều biến động.

Với chúng ta, nhà cửa và cách sống có ý nghĩa hết sức quan trọng nhưng ở một vài khía cạnh nào đó thì cũng rất khó khăn. Trong thời buổi bây giờ, để có thể sống sót và phát triển theo đúngnó, chúng ta phải đấu tranh và cuộc đấu tranh này không kém phần khốc liệt so với những cuộc chiến tranh tranh giành quyền lực, đất đai thời xưa. Còn vào thời Ulysses, nếu là những bậc vương giả thì họ rất chú ý đến lâu đài và nhà ở của mình, chính vì vậy cho đến tận ngày nay chúng ta vẫn còn

thấy dấu ấn của nhiều lâu đài tráng lệ, có kiểu cách xây dựng và trang trí đặc sắc. Trên sàn lâu đài hay ít nhất là trong nhà của Ulysses còn vương vãi đâu đó xương và chân của những chú bò bị giết lấy thịt nhưng điều này xảy ra khi Ulysses đang ở xa nhà. Sàn đại sảnh trong nhà của Ulysses không được kết từ những tấm ván hay lát bằng đá mà làm từ đất sét bởi cha chàng là một vị vua nghèo so với những ông vua trên những hòn đảo khác. Hòn đảo của chàng chỉ là một hòn nhỏ, ít giao lưu buôn bán với những đất nước khác. Mọi người sống dựa trên nguyên tắc tự cung, tự cấp là chính. Các món ăn được nấu đơn giản : thịt hay cừu bị giết lấy thịt, nướng lên và ăn ngay. Chúng ta không bao giờ nghe nói đến món thịt luộc trong thời kỳ này mặc dù cũng có thể họ ăn cá nhưng không có một câu chuyện hay tài liệu nào nói rằng họ luộc cá lên. Tuy nhiên, chắc hẳn vào thời đó mọi người rất thích ăn cá bởi trong nhiều bức tranh được vẽ hoặc được khắc trên đá quý chúng ta có thể bắt gặp hình ảnh của một ngư dân đang cởi trần đi về nhà, trên tay mang một con cá lớn. Cũng có thể do đây là một hòn đảo bốn phía là biển nên cá, thuỷ sản là nguồn lương thực dồi dào, đáp ứng được nhu cầu của tất cả mọi người trong nước.

Không thể phủ nhận rằng thời đó mọi người dân đều có thể coi là những thợ thủ công lành nghề trong lĩnh vực làm đồ vàng và đồng. Hàng trăm loại trang sức bằng vàng do họ làm ra đã được tìm thấy trong những ngôi mộ của họ sau khi họ chết đi nhưng có lẽ chúng được làm và chôn cách thời Ulysses từ hai đến ba thế kỉ. Trên lưỡi cuốc xẻng có khắc những bức tranh của những cuộc vật lộn với sư tử, tranh về hoa và những vật dụng này được dát vàng với nhiều màu sắc khác nhau và được dát bạc. Có thể nói ngày nay hầu không có bất cứ đồ vật nào có hình vẽ nào đẹp như vậy. Quả thật nền văn hoá thời xa xưa tuy thô sơ nhưng vô cùng đặc sắc, ấn tượng và khó có thể bắt chước được. Trên một vài những chiếc cốc bằng vàng có hình ảnh của những người đàn ông đang săn bò tót và đây là một bức tranh phản ánh cuộc sống hàng ngày của con người thời đó. Ai chẳng biết ngày xưa mọi người sinh sống chủ yếu

nhờ vào săn bắt và hái lượm. Mặt khác mọi người thường đưa những hình ảnh từ cuộc sống vào trong tranh và các tác phẩm nghệ thuật khác. Bình hoa và chai lọ làm bằng gốm sứ được vẽ với nhiều hoa văn khác nhau. Ta có thể dành cả ngày để nói về cuộc sóng, về các phong tục, tập quán vào thời xa xưa nhưng nhìn chung đó là một thế giới tuyệt vời mà rất nhiều người chúng ta mơ ước.

Mọi người tin vào nhiều Thần cả các nữ thần và các vị thần là nam giới, nhưng tất cả bọn họ dù thuộc lĩnh vực nào thì đều nằm dưới sự cai quản của Vị thần đứng đâu là thần Dớt. Theo quan niệm của mọi người, thần linh thường cao hơn con người bình thường chúng ta và họ bất tử. Có một điểm các vị thần giống con người là họ cũng phải ăn, uống và ngủ nhưng họ ở trong những toà lâu đài tráng lệ mà không một người bình thường nào có thể có được. Mặc dù nhiệm vụ của các vị thần là ban thưởng cho những người tốt và trừng phạt những kẻ xuất dám phá vỡ lời thề của mình và những người đối xử tệ bạc với người lạ nhưng cũng có rất nhiều câu chuyện được truyền miệng nói rằng có một số vị thần hay thay đổi, độc ác, ích kỉ và bị con người căm ghét. Tôi không chắc xem có bao nhiêu người tin vào những câu chuyện này hay độ chính xác của chúng là bao nhiêu nhưng một điều không thể phủ nhận được rằng tất cả mọi người đều cảm thấy mình cần các vị thần và nghĩ rằng nếu họ làm những việc tốt, sống hiền lành, tốt bụng thì chắc chắn các vị thần sẽ hài lòng và dành tặng cho họ những món quà có ý nghĩa; ngược lại các vị thần cũng căm ghét và khó chịu trước những gì đượcoi là độc ác, xấu xa. Tuy nhiên, khi một người nhận thức được rằng hành vi của họ là xấu thì anh ta thường đổ mọi trách nhiệm lên đầu các vị thần như thể chính họ đã sắp xếp mọi thứ và anh ta không thể cưỡng lại được. Tín ngưỡng là một cái gì đó hết sức thiêng liêng và rất ít người dám làm điều mà họ nghĩ rằng các vị thần không muốn. Tuy nhiên, cũng có một vài trường hợp ngoại lệ, một vài kẻ coi thần thánh chẳng là gì hay thậm chí họ không tin rằng trên đời này tồn tại những con người bất tử được gọi là thần. Xét ở góc độ của chúng ta, những độc giả trong thế

kỉ hiện đại, chúng ta không thể đưa ra một nhận xét chính xác tuyệt đối nhất về những quan điểm nêu trên.

Có một phong tục hết sức thú vị là các hoàng tử mua những người phụ nữ về làm vợ và thường vợ của họ là các công chúa. Để có được các nàng công chúa theo mong muốn của mình, các hoàng tử phải đổi gia súc, vàng, đồng và sắt, đôi khi hoàng tử có được vợ do chàng đã hành động dũng cảm. Tiêu chí đánh giá các đấng mày râu vào thời này không phải là tiền bạc, của cải mà là sức mạnh và sự dũng cảm của họ. Một người đàn ông sẽ không bao giờ để con gái họ lấy một người cố tình theo đuổi nàng nếu nàng không thích anh ta, cho dù anh ta đưa ra giá cao nhất. Một người đàn ông có thể có nhiều vợ, các bà vợ cũng rất yêu quý nhau và con cái của họ. Hầu như các bà vợ có chung chồng không ghen ghét nhau bởi phụ nữ thường tránh không tham dự vào những cuộc tranh chấp, ẩu đả. Hiếm khi thấy các bà vợ cãi nhau để tranh giành chồng hay của cải bởi thực tế tiếng nói của họ có rất ít trọng lượng và ngay từ nhỏ họ đã được dạy dỗ là khi lớn lên phải trở thành những người phụ nữ đảm đang, biết phục tùng chồng. Các ông chồng để cho vợ mình cai quản ngôi nhà và đưa ra những lời khuyên bổ ích về mọi vấn đề mỗi khi cần thiết. Một điều khó có thể chấp nhận được là phụ nữ yêu một người đàn ông khác hơn chồng của cô ta và có rất ít bà vợ giống như vậy. Tuy nhiên, trong số một vài người ít ỏi đó có một phụ n đẹp tuyệt trần và có thể nói rằng đó là một trong những người phụ nữ xinh đẹp nhất từ trước đến nay. Và để biết được người phụ nữ đó là ai, các bạn hãy xem tiếp những chương tiếp theo.

CHƯƠNG 3

CUỘC TRANH GIÀNH ĐỂ CÓ ĐƯỢC NÀNG HELEN

XINH ĐẸP Ở THÀNH TROY

Vào thời của Ulysses mọi người sống theo cách đó và những người trẻ tuổi đều mong lấy được vợ. Tuy nhiên, có một điều tồi tệ nhất và cần bị lên án là những công chúa nổi tiếng và xinh đẹp nhất cũng có thể bị coi là tù binh hay nô lệ trong những thị trấn, thành phố đã đánh bại cha và chồng của họ. Phụ nữ không thể đấu tranh hay từ chối bổn phận này. Đó đã trở thành một quy định khó có thể thay đổi vào thời bấy giờ. Một khi đã xuất giá, công chúa cũng không khác gì những người bình thường khác bởi họ cũng phải tuân thủ những qui định dường như hết sức vô lý này, thậm chí đôi khi họ phải lao động vất vả như những người nô lệ. Vào thời đó có một nàng công chúa xinh đẹp nhất trên thế giới tên là Helen. Nàng là con gái của vua Tedareus, danh tiếng và sắc đẹp của nàng đã lan đi khắp mọi nơi. Không chỉ những người trần tục mà ngay cả các vị thần cũng biết đến nàng. Nàng có một sắc đẹp nghiêng nước, nghiêng thành. Không có một cô gái người trần nào có thể sánh được với nàng về sắc đẹp, ngay cả các nữ thần cũng phải ghen tức với nàng. Sắc đẹp của nàng nổi tiếng toàn đất nước Hi Lạp. Nàng chính là niềm mơ ham muốn của rất nhiều đấng mày râu. Tất cả các hoàng tử đều nghe nói về nàng và mong muốn cưới được nàng về làm vợ. Nhận thấy nguy cơ có thể xảy ra một cuộc chiến tranh lớn vì con gái mình, cha của Helen mời các hoàng tử đến lâu đài của ông, cố gắng tiếp đãi họ hết sức tử tế với hi vọng sẽ biết được họ sẽ dành cho ông những món đồ quý giá nào. Cha của Helen hiểu được giá trị của con gái mình và đang muốn tìm cách tận dụng được ưu thế này, ông nghĩ rằng nhờ cô con gái có sắc đẹp nghiêng nước, nghiêng thành này, ông có thể kiếm được một khoản kha khá. Trong số các hoàng tử đến cầu hôn có cả Ulysses nhưng cha chàng cai trị một vương quốc nhỏ nên cơ hội có được Helen của chàng là rất ít. Ulysses hiểu được hoàn cảnh của mình nhưng chàng vẫn muốn thử sức và sẽ cố gắng hết sức mình. Chàng không phải là một người đàn ông cao lớn, tuy nhiên hiếm có hoàng tử nào sánh được với chàng về sức khoẻ và sự nhanh nhẹn, năng động. Dù là một chàng trai thấp với đôi vai rộng nhưng chàng lại rất đẹp trai và cũng giống như những hoàng tử khác chàng có mái tóc vàng được buộc lại giống như một đoá hoa dạ hương. Nếu dựa vào những điểm vừa rồi thì rõ ràng Ulysses chẳng có gì đặc biệt và hầu như không có cơ hội dành chiến thắng. Tuy nhiên, chàng hoàng tử trẻ này đặc biệt hơn vẻ bề ngoài của chàng. Bản tính của chàng có đôi chút lưỡng lự và ban đầu chàng nói rất chậm rãi nhưng càng về sau Ulysses nói càng trôi chảy và thoải mái. Chàng hoàng tử trẻ của chúng ta có thể làm tốt tất cả những việc mà một người đàn ông có thể làm : chàng biết cày, biết xây nhà, biết đóng thuyền và là tay cung giỏi nhất Hi Lạp, chỉ sau một người đã chết là đức vua quá cố Eurytus. Đây là người duy nhất chàng cung kính cúi chào và nể phục về tài bắn cung, còn những người khác thì không ai có thể vượt được chàng. Ulysses căng những cây cung mà không ai có thể căng được. Xét về tài năng, Ulysses không thua kém bất cứ ai và nếu chỉ đấu về tài sức thì cơ hội giành chiến thắng của chàng sẽ rất cao. Tuy nhiên, chàng hoàng tử trẻ lại không có ngựa, không có đoàn tuỳ tùng hùng hậu đi theo và tóm lại với hai cha con Helen, chàng chỉ là một vị hoàng tử tầm thường. Không ai trong số họo sẽ lựa chọn Ulysses làm chồng cho Helen bởi bên cạnh chàng còn có rất nhiều những hoàng tử cao lớn, đẹp trai, giàu có với những đồ trang sức bằng vàng sáng lấp lánh. Tuy nhiên, Helen vẫn đối xử hết sức tử tế với Ulysses và họ đã xây dựng được một tình bạn trong sáng và đây lại là một điều hết sức may mắn cho nàng công chúa của chúng ta về sau này.

Ban đầu, vua Tyndarus yêu cầu các hoàng tử thề rằng họ sẽ ủng hộ chàng hoàng tử mà ông lựa chọn và sẽ chiến đấu cho anh ta trong tất cả các tranh chấp mà chàng ta phải đối mặt. Có rất nhiều

người đến cầu hôn nhưng Helen lại chỉ có một nên chỉ có thể lựa chọn được một người. Sau đó, vua Tyndarus dõng dọc đọc tên Menelaus, vua của vùng Lacedaemon. Đó là một người đàn ông dũng cảm nhưng lại không phải là người khoẻ mạnh, thông thái nhất trong số những ứng cử viên tham gia. Chàng ta không phải là một chiến binh dũng mãnh như Ajax, người cao lớn nhất và khoẻ mạnh nhất trong mọi thời đại ; hay như Diomedes - một người bạn của Ulysses ; hay như anh trai của chàng là Agamemnon - đức vua cai trị một thành phố giàu có của Mycenae. Agamemnon là người đứng đầu trong số các hoàng tử khác và là vị chỉ huy tối cao của toàn bộ lực lượng quân đội trong chiến tranh. Những con sư tử được chạm khác trên đá dường như có nhiệm vụ bảo vệ thành phố của chàng và hiện tại chúng vẫn đang đứng trên cánh cổng lớn mà Agamemnon thường điều khiển xe ngựa đi qua.

Người tự mình chứng minh là một chiến binh giỏi nhất trong số tất cả những người tham gia là Achilles, tuy nhiên chàng lại không nằm trong danh sách những người yêu mến Helen bởi chàng vẫn chỉ là một cậu bé, chưa hiểu thế nào là tình yêu. Mẹ cậu, nữ thần biển Thetis đã nuôi dưỡng cậu giống như một cô gái và gửi chàng đến sống cùng với những cô con gái xinh đẹp của Lycomedes tại một hòn đảo nằm ở đại dương xa xôi có tên là Scyros. Tại sao nữ thần lại làm như vậy ? Đơn giản vì Achilles là con trai độc nhất của bà và ngay từ nhỏ các nhà tiên tri đã xem tướng cho chàngếu chàng tham gia chiến tranh thì chàng sẽ dành được sự vinh quang lớn nhất mà tất cả các chiến binh đều mong muốn có được, tuy nhiên chàng lại chết trẻ và không bao giờ có cơ hội gặp lại mẹ mình. Chính vì vậy, nữ thần biển đã tìm mọi cách để cậu con trai yêu quý của mình không tham gia vào bất cứ cuộc chiến đấu nào. Bà nghĩ rằng ngay cả khi chiến tranh xảy ra thì mọi người cũng không thể tìm thấy chàng trong bộ váy áo của một thiếu nữ, giữa một đám đông các cô gái duyên dáng tại một hòn đảo rất xa. Bà mẹ nào chẳng lo lắng cho con, nhất là khi đích thân mình nghe được một lời tiên tri như vậy. Nữ thần biển Thetis yêu con trai mình và bà thà để cho chàng sống một cuộc đời bình thường hơn là giành được chiến thắng vẻ vang nhưng lại phải hy sinh nơi chiến trận.

Cuối cùng, sau khi cân nhắc tương lai của con gái mình, vua Tyndarus đã trao Helen cho Menelaus - vị vua giàu có của vương quốc Lacedaemon và chị gái sinh đôi của nàng là công chúa Clytemnestra cũng rất xinh đẹp cho vua Agamemnon - người đứng đầu của tất cả các vị hoàng tử. Ban đầu cả bốn người bọn họ đều sống rất hạnh phúc nhưng thời gian đó không kéo dài bởi sau này các bạn sẽ thấy có rất nhiều sự kiện xảy ra nằm ngoài tầm kiểm soát của con người. Không ai dám chắc chắn rằng mình sẽ có được một cuộc sống bình yên, hạnh phúc đến cuối đời bởi cuộc sống là một chuỗi những sự kiện không ai có thể đoán trước hay kiểm soát được. Cuộc sống của con người chịu tác động lớn của các vị thần, đặc biệt là thần Dớt vĩ đại. Dù họ có tài giỏi đến đâu, mạnh mẽ đến đâu nhưng cũng không thể có được một cuộc sống hạnh phúc nếu không được các vị thần yêu mến.

Trong thời gian đó, vua Tydarus cũng nói chuyện với em trai của mình là Icarius. Icarius có một cô con gái rất xinh đẹp tên là Penelope, tuy nhiên nếu so với Helen thì vẻ đẹp của Penelope chẳng có gì đáng kể. Nhưng con gái luôn có lòng đố kị, vì cô em họ mình xinh đẹp tuyệt trần nên Penelope cũng không yêu quý Helen mặc dù giữa họ chưa xảy ra b cứ hiềm khích nào. Trước tài năng và sự thông thái của Ulysses, Icarius đã gả cô con gái Penelope của mình cho chàng với hi vọng Penelope sẽ có được một cuộc sống hạnh phúc. Về phần mình, Ulysses yêu nàng tha thiết và hết lòng chung thuỷ với vợ mình; có thể nói đây là một đôi vợ chồng thương yêu nhau hết mực, không gì có thể dập tắt được tình yêu của họ dành cho nhau. Họ cùng nhau quay trở về hòn đảo Ithaca nhỏ bé, tuy nhiên, Penelope lại không bao giờ cảm thấy buồn hay hối hận vì đã theo chồng đến sống tại một hòn đảo xa xôi như thế này. Các bạn thắc mắc tại sao ư? Bởi vì nơi đây cách nơi Helen sống một đoạn đường rất xa nên nàng hoàn toàn có thể yên tâm chồng mình không bị Helen hấp dẫn. Penelope hiểu rằng Helen

không chỉ là một phụ nữ xinh đẹp nhất trên thế giới mà nàng còn rất nhân hậu, tốt bụng và quyến rũ đến nỗi một khi đã nhìn thấy nàng, không một người đàn ông nào là không yêu nàng và muốn có được nàng. Hơn nữa, Ulysses là một vị anh hùng vĩ đại, là một người đàn ông chân chính nên được làm vợ chàng cũng là một hạnh phúc to lớn của bất cứ người phụ nữ nào. Khó có thể tìm được một lời nào để miêu tả chính xác vẻ đẹp sắc nước, hương trời của nàng công chúa Helen, chỉ biết rằng vì yêu nàng nên nhiều người đã gây chiến với nhau để có được nàng. Ngay khi Helen còn nhỏ, hoàng tử nổi tiếng Theseus mà câu chuyện của chàng chúng ta sẽ được biết sau, đã đưa nàng đến thành phố Athen của mình và dự định sẽ cưới nàng khi nàng lớn lên. Tuy nhiên, cũng vào thời điểm đó xảy ra một cuộc chiến để tranh giành Helen; tuy nhiên, anh em trai của Helen đã chuẩn bị vũ khí, quân đội kĩ lưỡng theo sau Theseus, chiến đấu với chàng và đưa Helen quay trở về nhà. Helen là niềm mong ước của tất cả đấng nam nhi trên thế giới. Từ những ông vua giàu có với biết bao cung tần mĩ nữ, đến những hoàng tử thông minh, hay những chiến binh dũng cảm đều sẵn sàng lao thẳng vào nhau chiến đấu để dành được người đẹp. Helen chính là nguyên nhân dẫn đến một cuộc chiến tranh nảy lửa giữa quân Hi Lạp và thành Troy.

Helen có được những món quà tuyệt đẹp mà người phụ nữ nào có được chẳng hạn, nàng có một viên đá quý màu đỏ rất lớn được gọi là "Vì sao" và khi nàng đeo nó, những giọt lỏng màu đỏ dường như rơi ra khỏi viên đá quý và biến mất trước khi chúng chạm vào và làm bẩn bộ ngực trắng muốt của nàng. Vì lí do đó, mọi người gọi nàng là "Con gái của Thiên nga". Nàng có thể bắt chước giọng nói của bất cứ người nào dù là đàn ông hay đàn bà, chính vì vậy nhiều người gọi nàng là " Tiếng vang" và tin rằng nàng không bao giờ già đi và sẽ sống trường sinh không bao giờ chết. Tuy nhiên, cuối cùng nàng chết trên vùng đồng bằng Elysian, nơi tận cùng của thế giới, tại đây cuộc sống thật đơn giản và dễ dàng. Nơi đó không hề có tuyết hay gió lớn, cũng chẳng bao giờ có mưa, nhưng dòng sông của đại dương chảy vòng tròn quanh trái đất đưa những cơn gió từ phía đông tới tạo nên không khí mát mẻ cho thần dân của vua Rhadamathus. Đó là một vài câu chuyện mọi người kể về nàng Helen xinh đẹp, nhưng Ulysses không bao giờ lấy làm tiếc vì mình không có được may mắn lấy nàng làm vợ. Chàng yêu Penelope - chị họ của Helen và cũng là vợ yêu của chàng với cả trái tim và tâm hồn. Penelope cũng rất xinh đẹp, khôn ngoan và tốt bụng. Ulysses thoả mãn với cuộc sống vợ chồng của mình và Penelope cũng không bao giờ khiến chàng phải khó chịu.

Khi Ulysses đưa vợ của mình về nhà tại hòn đảo nhỏ Ithaca, mọi người ai nấy đều vui mừng. Theo phong tục hoàng gia, vợ chồng chàng sống trong lâu đài của vua Laertes - cha chàng, nhưng Ulysses là một người luôn cố gắng phấn đấu chứ không bao giờ ỷ lại vào người khác, vào những thứ đã có sẵn. Chỉ một thời gian ngắn sau, bằng chính sức lực và khả năng của mình, chàng đã xây dựng được phòng riêng rất đặc biệt dành cho mình và Penelope. Trong đó, chàng trồng một cây ô liu lớn bên trong lâu đài và thân của nó lớn giống như những cây cột được chạm khắc cầu kì ở đại sảnh. Xung quanh cây lớn, Ulysses xây một căn phòng và hoàn thành nó với những tảng đá xếp kín vào nhau, tạo thành mái nhà kín và những cánh cửa khép chặt. Sau đó chàng cắt tất cả cánh của cây ôliu và cạo nhẵn thân cây, đẽo gọt thân cây thành cột giường rồiột giường bằng vàng, bạc và ngà voi. Đây là chiếc giường độc nhất vô nhị trong nước Hi Lạp và không một người đàn ông dù khoẻ mạnh có thể di chuyển nó. Sau này, chiếc giường mà Ulysses đã kì công làm dành tặng vợ mình đã đi vào một câu chuyện rất xúc động và cũng chính chiếc giường này đã giúp chứng minh sự chung thuỷ và tình yêu của Penelope dành cho chàng.

Thời gian trôi đi, Ulysses và Penelope sống với nhau rất hạnh phúc. Họ có một cậu con trai kháu khỉnh tên là Telemachus; và bảo mẫu Eurycleia - người đã từng chăm sóc Ulysses lại được giao

nhiệm vụ chăm sóc cậu bé. Họ sống thật hạnh phúc và bình yên trên hòn đảo nhỏ. Dù chàng không giàu có như những ông vua khác nhưng bù lại không ai có thể bì được với cuộc sống gia đình êm ấm của chàng. Ulysses cai quản hòn đảo của mình cùng với bầy gia cầm, gia súc và đi săn bắn cùng với chú chó săn trung thành là Argos. Như đã nói từ trước, Argos là chú chó săn nhanh nhẹn nhất mọi thời đại. Chú đã giúp cho ông chủ của mình săn được rất nhiều thú hoang.

CHƯƠNG 4

ĐÁNH CẮP NÀNG HELEN XINH ĐẸP

Thời gian hạnh phúc không kéo dài lâu và đó là quy luật của cuộc sống, cuộc sống ban tặng cho chúng ta nhiều điều tốt đẹp nhưng cũng không để cho chúng ta sở hữu chúng mãi mãi. Telemachus vẫn chỉ là một đứa trẻ cần sự chăm sóc của mẹ, sự dạy bảo của cha và thời gian đó chiế xuất hiện. Đây là một cuộc chiến lớn, hào hùng, vĩ đại được cả thế giới biết tới và gây được tiếng vang cho đến tận thời điểm này khi chúng ta đang ngồi đọc những câu chuyện thú vị này. Đã có biết bao truyền thuyết nói về cuộc chiến tranh này bởi đó là một cuộc chiến để giành giật một người con gái đẹp.

Ở vùng biển xa xôi nằm ở phía đông nước Hi Lạp là vương quốc giàu có của vua Priam. Thành phố trong vương quốc của ông được gọi là thành Troy hay Ilios, nằm trên một ngọn đồi gần bờ biển. Đây cũng là quê hương của những eo biển Hellespont nối liền châu Á và châu Âu. Thành Troy là một thành phố lớn được bao bọc bởi những bức tường cao lớn, vững chắc và cho đến tận ngày nay những di tích của chúng vẫn còn tồn tại. Thường thì những ông vua sẽ yêu cầu những lái buôn đi qua eo biển này nộp thuế, họ có đồng minh ở Thrace, một phần của châu Âu đối diện với thành Troy. Priam là người đứng đầu trong số các hoàng tử ở các vương quốc ven biển nằm kế cận vương quốc của ông, còn Agamemnon là vua đứng đầu ở Hi Lạp. Priam sở hữu nhiều đồ vật tuyệt đẹp: ông có một cây nho bằng vàng với lá và cành bằng vàng, chàng cũng là chủ sở hữu của những chú ngựa chạy nhanh nhất cả nước. Ngoài ra, những người con trai của ông rất khoẻ mạnh và dũng cảm trong đó Hector là hoàng tử khoẻ mạnh và dũng cảm nhất, còn vị hoàng tử trẻ nhất và đẹp trai nhất có tên là Paris. Rất nhiều người ganh tị với những gì vua Priam đang có, chính vì vậy có một số kẻ xấu xa luôn tìm cách lật đổ ông để chiếm đoạt vương quốc thinh vượng của ông.

Có một lời tiên tri nói rằng vợ của Priam sẽ sinh ra một cây đuốc đang cháy, vì vậy khi Paris ra đời, Priam cử một người hầu cận mang đứa trẻ vào rừng sâu trên đỉnh Ida và để cậu ở đó cho chó sói và mèo rừng ăn thịt. Theo mệnh lệnh tối cao của đức vua, người hầu kia mang đứa trẻ vào rừng và bỏ cậu bé lại nhưng may mắn thay một người chăn cừu đã tìm thấy cậu b và mang cậu bé về nuôi. Cậu bé lớn lên trở thành một chàng trai tuyệt đẹp, có thể nói Helen là cô gái xinh đẹp nhất thế giới thì Paris là chàng trai đẹp nhất thế gian. Bên cạnh đó, chàng còn là người chạy nhanh nhất, là thợ săn thú giỏi nhất và là tay cung số một trên đất nước này. Thật không hiểu tại sao mà cha của Paris nỡ lòng ruồng bỏ một đứa con tuyệt vời như thế chỉ vì một lời tiên tri không biết là thật hay giả. Lớn lên, Paris luôn nghĩ mình chỉ là con trai của người chăn cừu bình thường nhưng với những gì thượng đế ban tặng, có rất nhiều người yêu mến chàng. Ngay cả nữ thần rừng Oenone xinh đẹp cũng đem lòng si mê chàng trai trẻ và muốn lấy chàng làm chồng. Oenone sống trong một hang sâu giữa các khu rừng của Ida và có thể nói nàng cũng thuộc giới thần tiên sống bất tử. Người Hi Lạp và người dân sống trong thành Troy tin rằng các nữ thần rừng xinh đẹp có mặt ở khắp mọi nơi trong các khu rừng, các ngọn núi và các giếng khơi. Họ xây dựng cho mình những lâu đài bằng pha lê tuyệt đẹp giống như những nàng tiên cá sống trong lòng đại dương bao la. Những nàng tiên này không nghịch ngợm mà rất nhẹ nhàng và nhân hậu. Họ luôn tìm cách giúp đỡ mọi người và không bao giờ có ý định ám hại bất cứ ai. Cũng có trường hợp, họ cưới chồng là con người trần tục và Oenone là một trong số những trường hợp như vậy. Nàng cưới Paris và hi vọng sẽ giữ chàng ở bên mình cho đến cuối đời. Nàng dành trọn tình yêu thương của mình cho chàng, sẵn sàng làm mọi việc để chồng mình vui.

Mọi người nói rằng nữ thần rừng Oenone có sức mạnh thần kì có thể hàn gắn vết thương của

con người. Tuy nhiên, sức mạnh của nàng chỉ có tác dụng khi những người muốn nàng cứu giúp bị thương và đau đớn thật sự. Paris và Oenone sống rất hạnh phúc bên nhau trong rừng sâu dù cuộc sống của họ bình dị và đơn giản. Tuy nhiên, một ngày kia khi đám tuỳ tùng của vua Priam đuổi một con bò trong đàn gia súc của Paris ra khỏi đàn, chàng rời khỏi những khu đồi trên núi xuống đồng bằng để tìm kiếm và vô tình đến thành Troy - nơi lẽ ra là quê hương của chàng. Hecuba, mẹ của Paris nhìn thấy chàng liền chăm chăm nhìn chàng. Bà nhận ếc vòng mà khi cậu con trai của bà mới sinh bà đã đeo cho cậu. Hecuba đã tuyệt vọng, đau khổ như thế nào khi cậu con trai nhỏ của mình bị mang đi và trong lòng luôn đau đáu một điều sẽ có thể gặp được cậu một lần nữa. Bây giờ thì lòng mong mỏi của bà đã thành hiện thực. Bà cứ nhìn chàng trai trẻ với ánh mắt đầy yêu thương, bà biết rằng đó chính là con trai của mình. Không cần nói thì ai cũng có thể hiểu được tâm trạng của một bà mẹ phải xa con mình ngần ấy năm trời, không được chăm sóc nó, ở bên cạnh nó khi nó tập đi, biết nói. Bà xúc động rơi nước mắt, hạnh phúc đến nỗi quên hết tất cả về lời tiên tri về cây đuốc cháy. Về phần mình, vua Priam cũng rất vui mừng khi nhìn thấy cậu con đẹp trai của mình, ông ban cho chàng một ngôi nhà giống như anh em trai của chàng - những hoàng tử thành Troy.

Tin đồn về nàng công chúa Helen xinh đẹp lan đến thành Troy, Paris gần như quên mất nàng Oenome bất hạnh đang chờ đợi mình trong rừng. Chàng chỉ nghĩ rằng mình cần phải đến tận nơi để gặp mặt nàng công chúa sắc nước hương trời này. Có lẽ chàng cũng muốn lấy được nàng làm vợ trước khi nàng rơi vào tay người khác. Tuy nhiên, vào thời đó mọi người hiểu rất ít về đường biển. Nếu ai đó quyết định đi bằng đường biển thì họ thường mất hàng năm trời để hoàn tất chuyến đi của mình mặc dù lẽ ra quãng đường đi không tốn của họ nhiều thời gian đến như vậy. Thường thì họ sẽ bị lạc đến Ai Cập, châu Phi và đi vào những vùng biển chưa ai biết đến, nơi các nàng tiên sống trong một hòn đảo bị bỏ bùa mê và những kẻ ăn thịt người sống trong những hang động trên đồi cao. Rất ít người hoàn thành chuyến đi của mình một cách suôn sẻ, để tới được đích, họ phải trải qua một vài sự kiện mà nếu kể ra thì ai nấy đều rất thích thú khi lắng nghe.

Paris cũng không phải là ngoại lệ. Chàng đến quá muộn để có cơ hội cưới được nàng Helen, tuy nhiên chàng quyết tâm bằng mọi giá sẽ nhìn thấy nàng. Vì vậy chàng đi thẳng đến lâu đài nơi nàng đang sống ở dưới ngọn núi Taygetus, bên cạnh dòng sông chảy xiết có tên là Eurotas. Những người phục vụ trong lâu đài chạy ra ngoài đại sảnh khi nghe thấy tiếng vó ngựa và tiếng bánh xe. Một số người lái xe ngựa ra tận cổng thành, chặn xe của Paris lại và đưa chàng vào bên trong sảnh. Đại sảnh trong lâu đài sáng chói bởi vàng, bạc và những món đồ trang sức quý giá. Sau đó, Paris và đám tuỳ tùng của chàng được dẫn đi tắm rửa, tẩy sạch bụi đường và thay những trang phục mới làm bằng vải trắng và những chiếc áo choàng có màu đỏ tía. Ngày hôm sau, họ được đưa đến gặp vua Menelaus và đức vua chào đón Paris cùng đoàn tuỳ tùng của chàng một cách nồng hậu. Đức vua mời Paris ăn thịt, uống rượu bằng những chiếc chén vàng. Đây là nghi thức dành cho khách quý. Trong khi họ đang nói chuyện rất vui vẻ, Helen từ trong phòng bước ra. Trông nàng giống như một nữ thần tuyệt đẹp, theo sau là đám nữ tì nâng đuôi váy dài có màu tím nhạt rất đẹp. Paris thành thật kể chàng đã vượt qua một quãng đường dài như thế nào chỉ để được nhìn thấy người phụ nữ có sắc đẹp tuyệt trần này.

Paris hiểu rằng chàng sẽ không bao giờ có cơ hội được gặp và nhìn thấy một phụ nữ đáng yêu, duyên đáng và quyến rũ như Helen. Về phần mình, nàng ngồi đó, những giọt ngọc đỏ rơi xuống từ viên đá quý màu đỏ có tên là Ngôi sao và biến mất, nàng cũng hiểu rằng trong số tất cả các vị hoàng tử trên thế giới này không ai đẹp trai giống như người đàn ông đang ngồi đối diện nàng. Một số người đã nói rằng bằng sức mạnh mê hoặc, Paris đã làm cho vua Menelaus mê muội và rủ nàng Helen đi theo mình. Nghĩ rằng Paris mới thực sự là chồng mình (vì nàng đang bị thôi miên), Helen đồng ý đi theo chàng

hoàng tử đẹp trai, bỏ lại Menelaus và đứa con gái nhỏ xinh đẹp có tên là Hermione ở lại lâu đài tráng lệ. Cũng có người nói rằng các vị Thần đã đưa Helen đến nước Ai Cập và tạo ra một con ma giống hệt như hình dáng bên ngoài của Helen từ hoa lá và những đám mây trên trời cao. Chàng Paris đẹp trai quay trở về thành Troy và họ đã gây ra một cuộc chiến tranh đẫm máu giữa nước Hi Lạp và thành Troy. Cũng có một câu chuyện khác kể rằng khi vua Menelaus đi vào rừng săn bắn, Helen, người tì nữ thân cận của nàng và toàn bộ số nữ trang nàng có đã bị cướp đi. Trong số những câu chuyện trên, không biết câu chuyện nào là thật, câu chuyện nào chỉ là tin đồn nhưng chúng ta có thể khẳng định được một điều là Paris và Helen có đi cùng nhau trên biển, còn Menelaus cùng cô con gái nhỏ Hermione bị bỏ lại trong lâu đài tuy rộng lớn nhưng đầy u uất cạnh Eurotas. Chúng ta cũng biết rõ một điều là nàng Penelope không giải thích bất cứ điều gì về hành động của cô em họ xinh đẹp mà chỉ căm ghét nàng ta và coi nàng ta là nguyên nhân của biết bao điều bất hạnh mà nàng phải gánh chịu cùng cái chết của hàng ngàn người đàn ông trong chiến tranh. Tất cả các vị hoàng tử phải thực hiện lời thề của mình là tham gia vào cuộc chiến cùng Menelaus chống lại bất cứ kẻ nào làm chàng bị tổn thương và cướp vợ chàng đi. Lời thề là cái gì đó hết sức thiêng liêng, và một khi ai đó đã thề nguyền thì bằng giá nào cũng phải cố gắng thực hiện. Mọi người cho rằng, các vị thần ở trên cao luôn theo dõi tất cả những người sống dưới mặt đất và trừng phạt họ nếu họ không thực hiện lời thề thiêng liêng của mình. Sống trong sự xa hoa của thành Troy nhưng Helen cũng không hề cảm thấy hạnh phúc. Nàng tự nguyền rủa mình vì đã hành động hết sức ngu ngốc, vì đã bỏ người chồng và đứa con gái nhỏ của mình để chạy theo một người không thuộc về nàng. Những phụ nữ khác và đặc biệt là nữ thần Oenone - người yêu Paris say đắm rất căm ghét nàng bởi nàng chính là kẻ khiến chồng con họ phải miễn cưỡng tham gia vào cuộc chiến vô nghĩa. Tuy nhiên, những đấng mày râu lại luôn hết lòng, hết sức với nàng công chúa xinh đẹp này. Họ quyết tâm chiến đấu đến khi chết còn hơn vĩnh viễn mất đi, vĩnh viễn không có cơ hội chiêm ngưỡng vẻ đẹp tuyệt trần của nàng. Chính vì vậy, biết bao nhiêu người đàn ông đã phải từ biệt gia đình, từ biệt mái ấm thân yêu của mình để tham dự vào cuộc chiến tranh giành lại người đẹp.

Tin về hành động xỉ nhục vua Menelaus đã lan tới khắp cáương quốc trên đất nước Hi Lạp. Tất cả các hoàng tử vượt ngàn đường xa lao đến giống như những cơn gió xoáy băng qua những khu rừng sâu, những ngọn núi cao và vùng biển bao la để đến vương quốc của Menelaus, đứng trong hàng ngũ của chàng để chiến đấu giành lại nàng Helen. Tin tức lan đến phía đông, phía tây, phía nam và phía bắc; đến những ông vua sống trong những lâu đài xinh xắn trên đồi cao, bên cạnh những dòng sông hiền hoà và trên những vách đá dựng đứng trê biển. Tiếng gào thét về việc Helen bị cướp cũng đến tận bộ tộc Nestor râu trắng ở Pylos, những người đã cai trị loài người trong hai thế hệ, những người đã chiến đấu chống lại những tộc người hoang dã trên những ngọn núi cao và họ không bao giờ quên chàng dũng sĩ khoẻ mạnh Herachle và Eurytus với những chiếc cung màu đen đã hát vang những bài hát oai hùng trước ngày xảy ra trận đánh.

Tiếng thét vang lên từ vua Agamemnon có bộ râu rậm rạp và đen bóng trong thành phố hùng mạnh của chàng được gọi là "Mycenae vàng" bởi vì đó là một thành phố rất giàu có, trù phú. Tiếng hét của chàng đến được với mọi người ở Thisbe, nơi có những chú chim bồ câu hoang dã sinh sống và đến được vùng đất Pytho hiểm trở, quê hương của đền thờ thần Apollo thiêng liêng và nữ thần đã đưa ra lời tiên tri. Tiếng hét oai hùng đó cũng đến tai chàng Ajax cao lớn và khoẻ mạnh nhất đang sống trên hòn đảo nhỏ Salamis và chàng Diomedes - chiến binh dũng cảm nhất trong số những chiến binh. Lời triệu tập cũng băng qua những hòn đảo ở phía Tây và đến Ithaca nơi Ulysses đang sinh sống hạnh phúc với vợ con. Thậm chí nó còn đến được hòn đảo lớn Crete, quê hương của hàng trăm thành phố, nơi vua Idomeneus đang cai trị ở Knossos. Phần đổ nát của lâu đài của Idomeneus vẫn còn lại cho đến tận

ngày nay. Nếu bạn có dịp đến đó thăm quan thì bạn sẽ nhìn thấy ngai vàng của đức vua và những bức tranh được vẽ rất tinh xảo trên tường, tấm chắn gió bằng vàng và bạc của đức vua, hàng trăm tấm thẻ bằng đất sét trên đó có ghi danh sách tài sản của hoàng gia. Tin tức cũng đến được phía bắc xa xôi nơi thần dân của vua Peleus sinh sống, tuy nhiên, đức vua đã quá già không thể tham chiến nên cậu con trai của ông là Achilles, người đang sống trên hòn đảo Scyros xa xôi trong trang phục của một thiếu nữ sẽ phải tham gia cuộc chiến thay cha mình. Rất nhiều thành phố và vương quốc khác cũng được thông báo về cuộc chiến tranh sắp xảy ra, bởi các hoàng tử hiểu rằng danh dự và lời thề của họ buộc họ phải cầm giáo, cầm tên và chuẩn bị mọi thứ cần thiết, sẵn sàng tham gia vào cuộc chiến tranh trong đó người hưởng lợi không phải là bản thân họ. Họ tạm thời từ bỏ công việc thường nhật của mình để đến gặp vua Agamemnon trong bến cảng Aulis, sau đó sẽ bơi dọc theo biển cả bao la để cập bến thành Troy. Đó là lịch trình ai cũng biết được và dù không muốn, họ vẫn phải tham gia và cuộc chiến.

Có câu chuyện kể rằng Ulysses không muốn rời khỏi hòn đảo của mình, không muốn rời xa nàng Penelope dịu dàng và cậu con trai nhỏ Telemachus, trong khi đó, Penelope cũng không muốn chồng mình bị nguy hiểm, không muốn chàng nhìn thấy cô em họ Helen xinh đẹp. Vì vậy một số người kể lại rằng khi có hai hoàng tử đến triệu tập Ulysses, chàng đã giả vờ bị điên và dẫn một chú bò to khoẻ đi cày trên bãi cát. Chàng hi vọng làm thế mình sẽ không phải đi và những hoàng tử còn lại sẽ thông cảm cho chàng vì chàng đang bị bệnh. Tuy nhiên, hoàng tử Palamedes không tin rằng chàng bị điên thật nên đã tìm cách thử chàng. Chàng giật lấy cậu bé Telemachus từ tay vú nuôi và đặt cậu trên rãnh nhỏ nơi mũi cày sẽ đâm thẳng vào thân thể nhỏ bé của cậu và giết chết cậu. Tuy nhiên Ulysses đã lái đường cày ra hướng khác và họ hét lên rằng chàng không bị điên mà hoàn toàn bình thường. Chàng buộc phải giữ lời thề là tham gia vào đoàn quân đến Aulis. Đây quả là một chuyến đi dài đối với chàng, chàng phải vượt qua vùng biển Cape đầy gió bão của Maleia.

Dù câu chuyện trên đây là thật hay không thì Ulysses vẫn đi và không ai dám nói rằng chàng là một kẻ hèn nhát. Chàng dẫn đầu mười hai chiếc thuyền đen với những chiếc mỏ treo trên cột buồm cao sơn màu đỏ trông thật hùng dũng. Chàng đã rất lưu luyến khi phải từ biệt vợ con, chàng biết rằng như vậy vợ chàng sẽ phải rất vất vả mới có thể chèo chống được mọi việc trên đảo. Ulysses ra đi với tâm trạng buồn rười rượi. Những chiếc thuyền trong đoàn của chàng có mái chèo và những chiến binh là người điều khiển chúng, họ chỉ chèo thuyền khi nào không có gió. Có một boong cao ở cuối mỗi con thuyền, trên những boong này, mọi người đứng chiến đấu với nhau nếu xảy ra chiến tranh trên biển. Mỗi thuyền chỉ có một cột buồm với cánh buồm rộng để đón gió, mỏ neo chỉ là những hòn đá nặng nối với dây cáp. Tất cả mọi thứ đều hết sức đơn giản nhưng chỉ cần như vậy thôi cũng đủ để phục vụ mục đích sử dụng vào thời bấy giờ. Thông thường thì vào ban đêm họ đáp lên đất liền và ngủ trên một trong số những hòn đảo trên đường đi. Họ luôn cố gắng đi gần bờ bởi ai nấy đều sợ rằng nếu họ đi ra xa sẽ bị lạc lúc nào không biết và nếu có chuyện gì xảy ra sẽ không kịp cập vào bờ. Thật khó có thể tưởng tượng được hình ảnh của những chiếc thuyền chiến do Ulysses điều khiển nhưng rõ ràng trái tim của chàng luôn hướng về hòn đảo nhỏ Ithaca của mình.

Hạm đội bao gồm hơn một nghìn con thuyền, mỗi con thuyền bao gồm năm mươi chiến binh, chính vì vậy tính ra có khoảng hơn năm mươi ngàn người cùng tham gia trận chiến đấu. Chỉ riêng Agamemnon đã có một trăm chiếc thuyền. Diomedes có tám mươi chiếc. Menelaus có sáu mươi chiếc thuyền có thể tham gia chiến trận; còn Ajax và Ulysses vì họ chỉ sống trên những hòn đảo nhỏ nên mỗi người chỉ có mười hai chiếc thuyền. Bù lại, Ajax rất dũng cảm và khoẻ mạnh, còn Ulysses thì cũng r gan dạ và khôn ngoan, hai người bọn họ đứng trong hàng ngũ những vị chỉ huy và tham vấn được tin

tưởng nhất của Agamemnnon, cùng với Menelaus, Diomedes, Idomeneus, Nestor, Menestheus đến từ Athé và hai hoặc ba người nữa. Những người này luôn được chỉ huy tin cậy, giao phó những nhiệm vụ hết sức quan trọng. Họ được trịnh trọng gọi là Hội đồng, chuyên đóng góp ý kiến và đưa ra những lời khuyên sáng suốt cho Agamemnon, vị chỉ huy tối cao của toàn bộ lực lượng quân đội lần này. Công bằng mà nói thì Agamemnon là một chiến binh dũng cảm nhưng lúc nào chàng cũng lo lắng và sợ hãi sẽ không thể bảo toàn mạng sống cho binh lính của mình. Nhiều lúc chàng tỏ ra lo lắng quá mức đến nỗi Ulysses và Diomedes buộc phải nói nặng lời với chàng. Về phần mình, Agamemnon đồng thời cũng là người khôn ngoan và tham lam. Dù cho những người khác có đứng lên chỉ trích chàng, nhưng nếu họ nói đúng chàng sẵn sàng xin lỗi họ bởi chàng sợ rằng nếu một vị chỉ huy bị thương thì người đó sẽ rút ra khỏi danh sách những người tham chiến và mang theo binh lính của mình quay trở về quê hương. Nếu trường hợp đó xảy ra thì lực lượng của chàng sẽ bị suy giảm và cơ hội dành chiến thắng cũng theo đó mà giảm đi.

Nestor được mọi người kính trọng bởi vì ông vẫn rất dũng cảm gan dạ tuy ông đã quá già và không còn hữu ích trong chiến trận. Kinh nghiệm và bao nhiêu năm từng trải đã rèn giũa cho ông một tinh thần thép, một ý chí sắt đá một sự điềm tĩnh và khôn ngoan khiến người khác không khỏi ngưỡng mộ. Ông luôn cố gắng dàn hoà khi các hoàng tử cãi nhau với Agamemnon, giải thích cho họ điều hay lẽ phải và hậu quả sẽ xảy ra nếu họ tiếp tục cư xử với nhau theo cách đó. Ông rất thích kể những câu chuyện dài về những hành động dũng cảm và vĩ đại của ông hồi ông còn trẻ, ông mong muốn những vị chỉ huy sẽ chiến đấu theo lối truyền thống ngày xưa. Có thể nói Nestor chính là người cha tinh thần của các hoàng tử.

Chẳng hạn như, trong thời kỳ người dân Hi Lạp chiến đấu trong các bộ tộc, những người chỉ huy hoàng tử hay người đứng đầu không bao giờ xuống ngựa trong chiến trận mà họ trực tiếp đánh nhau với kẻ thù trên xe ngựa. Nhưng bây giờ chủ nhân của những chiếc xe ngựa lại chiến đấu bằng chính đôi chân của mình. Nestor mong muốn sẽ quay trở lại thời xưa và chiến đấu theo cách mà ông vẫn thường chiến đấu bởi theo ông trước kia mọi người rất quân tử và không ai có ý định chạy trốn một mình, bỏ lại đồng đội lại phía sau. Nhìn chung, ông chính là một hình mẫu lí tưởng của một người lính cổ. Ông không sợ chết, nhưng quan niệm nếu có thể bảo toàn được mạng sống thì hãy cố gắng làm điều đó. Nếu ta giữ được mạng sống thì ta có thể làm được rất nhiều điều khác có ích cho những người xung quanh và cho chính bản thân ta.

Ajax bề ngoài trông rất cao to. khoẻ mạnh và dũng cảm nhưng lại có vẻ hơi ngốc ngếch. Có thể nói chàng chỉ là một kẻ hữu dũng vô mưu. Rất hiếm khi mọi người thấy chàng nói bất cứ điều gì nhưng chàng luôn trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu, không ngần ngại nếu được yêu cầu ra trận. Chàng mong muốn sẽ có được vinh quang và muốn mọi người ngưỡng mộ mình, chính vì vậy rất nhiều lần chàng thử làm những việc vượt quá khả năng cho phép của mình. Diomedes và Ulysses là những người bạn tốt của nhau, họ luôn chiến đấu bên cạnh nhau và mỗi khi có thể họ giúp đỡ nhau trong những cuộc thám hiểm nguy hiểm nhất.

Bên cạnh đó, có những vị chỉ huy dẫn đầu đoàn quân Hi Lạp tiến đến từ cảng Aulis. Một khoảng thời gian dài đã trôi qua sau trận chiến đấu tranh giành nàng Helen xinh đẹp, trước khi một hạm đội lớn được tập trung, và thêm một quãng thời gian dài nữa trôi qua khi họ cố gắng vượt qua biển khơi để đến được thành Troy. Khi họ khởi hành được một quãng đường thì đại dương nổi gió bão làm hỏng thuyền, chính vì vậy họ phải quay lại Aulis để sửa chữa. Trên đường đi đến thành Troy, họ đã chiến đấu với những người dân trên những hòn đảo không thân thiện và vâãm hòn đảo của họ. Điều họ mong muốn lớn nhất là kéo được Achilles ra nhập hàng ngũ của mình bởi chàng chính là người chỉ

huy của năm mươi chiếc thuyền và hai nghìn năm trăm chiến binh. Điều đặc biệt hơn nữa là chàng có bộ áo giáp thần kỳ và nhiều người nói rằng cha chàng chính là thần áo giáp và thần bảo hộ cho các thợ rèn. Mặt khác, nhà tiên chi Calchas đã tiên đoán rằng họ sẽ không thể hạ thủ được thành Troy nếu không có sự tham gia của tráng sĩ Achilles, con trai của vua Peleus và nữ thần Thertis.

Cuối cùng hạm đội thuyền cũng đến được đảo Scyros, họ nghi ngờ rằng Achilles đang sống tại đây. Họ quyết tâm tìm ra bằng được vị hoàng tử trẻ tuổi được mẹ chàng bao bọc chở che. Đức vua Lycomedes đón tiếp các vị chỉ huy rất nhiệt tình, thân thiện, cho họ gặp những cô con gái xinh dẹp của mình rồi yêu cầu các con nhảy múa và chơi bóng cho các chiến binh thưởng thức. Achilles cũng ở trong số những cô con gái đó nhưng chàng trai còn quá trẻ lại gầy và đẹp nên họ không nhận ra chàng. Sau đó Ulysses có một kế hoạch. Chàng bịt mắt, râu và mặc bộ váy áo của một lái buôn người Phoenician. Người Phoenician là tộc người sống gần người theo đạo Do Thái nhưng họ lại cùng thuộc một bộ tộc nói cùng một thứ ngôn ngữ. Nhưng khác với người Do Thái vào thời gian đó là những nông dân Palestine cày cấy, chăn nuôi gia súc, người Phoenician là những lái buôn giỏi nhất, những thuỷ thủ dũng cảm nhất và là những kẻ đánh cắp nô lệ. Họ chở vải vóc, đồ thêu, trang sức làm từ vàng, vòng cổ làm từ đá quý trên những thùng hàng và bán chúng cho những người trên bờ nước Hi Lạp và các hòn đảo.

Ulysses ăn vận giống như một người bán rong Phoenician, với một chiếc túi trên lưng: chàng chỉ cầm một chiếc gậy trên tay, mái tóc dài của chàng cuộn lên và được giấu trong chiếc mũ đỏ của thuỷ thủ. Chàng từ từ bước vào trong lâu đài của vua Lycomedes, dừng lại ở sân rồi đặt chiếc túi xuống như thể muốn bán hàng. Các cô gái vừa nghe thấy mọi người nói rằng có một người bán rong vừa đến vội vàng chạy đi, Achilles cũng đứng cùng những người còn lại để xem người bán rong mở túi đồ. Ai nấy cũng háo hức muốn biết cuối cùng thì ông ta có những gì và có đủ hấp dẫn để họ mua hay không. Mỗi người đều chọn một thứ mà cô ta thích nhất: một công chúa lấy vương miện bằng vàng, người khác chọn một chiếc vòng cổ bằng vàng và ngọc quý, một người khác chọn khuyên tai, công chúa thứ tư chọn một bộ trâm cài đầu, một nàng công chúa xinh đẹp khác chọn một mảnh vải thêu màu tím rất đẹp, công chúa khác chọn một chiếc khăn che mặt, có công chúa chọn một đôi vòng tay, nhưng ở cuối túi sách có một chiếc kiếm bằng đồng rất lớn, chuôi kiếm có nạm vàng. Achilles chộp lấy thanh kiếm với vẻ thích thú. Chàng nói: "Cái này là của tôi" và rút lưỡi kiếm ra khỏi bao, quay một vòng xung quanh đầu.

Ulysses khẽ mỉm cười và nói:

- Ngươi chính là Achilles, con trai của Peleus và chắc chắn ngươi sẽ trở thành chiến binh hàng đầu của người Acheans.

Thường thì người Hi Lạp tự gọi mình là người Achean và Ulysses cũng vậy. Achilles thực sự vui sướng khi nghe thấy những lời như vậy bởi chàng đã quá chán cảnh phải sống giữa những cô gái yếu đuối, suốt ngày chỉ biết nhảy nhót, vui chơi. Dù sao thì chàng cũng là một đấng nam nhi, luôn mong muốn và cần làm một điều gì đó khiến mọi người phải ngưỡng mộ, muốn đạt được một vài thành tích để tự hào với gia đình, với mọi người trong thiên hạ. Ulysses dẫn chàng trai trẻ vào trong đại sảnh nơi các vị chỉ huy đang đứng uống rượu và mặt Achilles đỏ lên vì thẹn giống như những cô gái khác. Sống cùng các nàng công chúa ở đây quá lâu, đôi khi chàng trai Achilles cũng hình thành nhiều thói quen của con gái mà chắc chắn sau này chàng sẽ sửa đổi.

Tới nơi, Ulysses nói :

- Đây chính là nữ hoàng của Amazon (Amazon là một bộ tộc bao gồm những nữ chiến binh hiếu chiến, dũng cảm và luôn là đối thủ đáng gờm của các đấng mày râu), hay nói đúng hơn đây chính

là Achilles, con trai của Peleus. Cuối cùng thì chúng ta cũng tìm thấy chàng.

Mọi người ai nấy đều vui sướng đến bắt tay chàng trai trẻ và chào đón chàng ra nhập đoàn quân của họ. Họ giải thích cho chàng về quy mô của cuộc chiến và thuyết phục chàng không nên tiếp tục ở lại đây sống cùng những nàng công chúa yếu ớt nữa, đã đến lúc chàng phải thể hiện bản lĩnh của mình, thể hiện mình là một người đàn ông đích thực. Tất nhiên, Achilles đã đồng ý đi cùng mọi người. Lúc này chàng trai Achilles lần đầu tiên mặc trang phục của nam giới với thanh kiếm trong tay trông thật khác lạ đến nỗi ngay cả những người hàng ngày sống bên cạnh chàng cũng không thể nhận ra đó chính là Achilles. Họ mở to mắt nhìn dáng vẻ mới của người mà họ đã quen gọi là con gái. Trong trang phục nam giới, trông chàng thật đẹp trai, oai phong giống như một vị thần trên đỉnh Olympus. Những vị chỉ huy cử mười chiếc thuyền đưa chàng trai quay trở về nhà bởi họ không thể tự tiện mời chàng tham gia chiến tranh mà không hỏi ý kiến của cha mẹ chàng. Mẹ chàng, nữ thần biển Thetis với đôi chân bạc bật khóc, bà đã mất công làm biết bao nhiêu việc như vậy mà cuối cùng mọi người vẫn tìm thấy con trai bà. Bà ôm chầm lấy cậu con trai độc nhất của mình và nói:

- Con trai yêu quý của ta, con hãy suy nghĩ thật kĩ nhé. Con vẫn có quyền lựa chọn sống một cuộc sống yên bình bên cạnh ta suốt cả cuộc đời này hay chỉ một thời gian ngắn ngủi trong chiến tranh nhưng tên tuổi của con sẽ không bao giờ chết. Con đã lớn rồi, con hãy tự đưa ra quyết định cho mình nhưng mẹ muốn nhắc con một điều nếu con lựa chọn chiến tranh thì mẹ sẽ không bao giờ có cơ hội được nhìn thấy con một lần nữa ở Argos này. Không phải tự nhiên mẹ lại đưa con đến s giữa những cô gái xinh đẹp trên hòn đảo xa xôi của đức vua Lycomedes. Mẹ không muốn có bất cứ chuyện gì xảy ra với đứa con trai mẹ vô cùng yêu quý. Nhưng dù sao mẹ cũng không có quyền bắt con phải làm theo những gì mẹ mong muốn. Con hãy tự đưa ra quyết định bởi chính con chứ không phải mẹ là người chịu trách nhiệm cho cuộc sống của con.

Achilles dù rất thương mẹ, không muốn rời xa mẹ nhưng vẫn lựa chọn cái chết trẻ để trở nên nổi tiếng cho đến khi thế giới này mất đi. Chàng không muốn sống lâu, sống bất tử nhưng chẳng hề ghi được chiến công nào giống như một ngọn đèn lay lắt trước gió. Chàng khao khát được bùng cháy, được ghi danh, được nổi tiếng và đạt được thật nhiều chiến công vĩ đại. Cha mẹ chàng không ngăn cản con trai của mình bởi họ biết dù có ngăn cản lần này thì tới đây chàng cũng sẽ ra nhập một đoàn quân khác. Cha chàng tặng chàng năm mươi chiếc thuyền và cử Patroclus - lớn hơn chàng vài tuổi đi cùng để làm bạn, ngoài ra trong đoàn tùy tùng của chàng còn có ông già Phoenix - một người dày dặn kinh nghiệm chiến trận luôn ở bên cạnh chàng để cho chàng những lời khuyên hữu ích. Mẹ chàng tặng cậu con trai yêu quý của mình bộ áo giáp mà thần linh đã làm cho cha chàng cùng với một thanh giáo mà không ai ngoài chàng có thể sử dụng được. Bà mong muốn con mình có sự chuẩn bị tốt nhất mặc dù bà biết con trai bà ra đi lần này có nghĩa là sẽ đi mãi không bao giờ quay trở lại. Chàng trai trẻ vui vẻ ra nhập đoàn quân người Hi Lạp. Ai nấy trong số họ đều cảm ơn Ulysses vì đã tìm ra vị hoàng tử dũng cảm và tài giỏi này. Achilles chính là chiến binh dữ dội nhất, mạnh mẽ trong số họ đồng thời cũng là một vị hoàng tử chạy nhanh và lịch lãm nhất. Chàng luôn nhẹ nhàng, nhân hậu với phụ nữ và trẻ nhỏ nhưng lòng tự tôn và tự trọng rất cao nên khi nào chàng giận dữ thì giống như một cơn bão lớn khó ai có thể làm chàng nguôi ngoai được.

Nếu chỉ có một mình thôi thì thành Troy không thể chống lại người Hi Lạp nhưng họ có đồng minh, những người nói những ngôn ngữ nhiều vùng đất ở châu Âu và châu Á xa xôi cũng đến giúp họ chiến đấu chống lại những người gây chiến. Mặc dù là một thành phố lớn nhưng so với đội quân hùng mạnh của người Hi Lạp thì tương quan lực lượng của thành Troy không bằng. Trong lực lượng của thành Troy và lực lượng của người Hi Lạp có những người được gọi là người Pelasgians. Những

người này sống ở cả hai phía của bờ biển nên họ theo hai phe khác nhau. Ngoài ra còn có những người Thracians, sinh sống ở những hòn đảo phía bắc xa hơn cả hòn đảo Achilles đã lớn lên. Đó là những hòn đảo ở châu Âu và gần eo biển Hellespont. Gia nhập hàng ngũ chiến binh còn có các dũng sĩ của Lycia do Sarpedon và Glaucus dẫn đầu, rồi có cả người Carians - những người nói ngôn ngữ gì đó rất lạ mà những người thuộc bộ tộc khác không thể hiểu được, còn có cả những người Mysians và các dũng sĩ từ Alybe - địa danh được coi là quê hương sản sinh ra vàng, cùng rất nhiều người khác nữa. Người dân Ai Cập không tham gia vào chiến tranh: người Hi Lạp và người Isles từng tấn công người Ai Cập giống như người Đan Mạch từng xâm lược nước Anh. Các bạn có thể thấy rằng các chiến binh từ trên các đảo, trên đầu đội mũ kim loại trong các bức tranh của của người Ai Cập. Họ không muốn tham gia chiến tranh bởi họ không muốn ủng hộ ai và cũng không biết nên đứng về phe nào.

Người dân thành Troy đã không có cơ may chiến đấu chống lại người Hi Lạp nếu trong lực lượng của họ chỉ có những người đàn ông sống trong thành phố đã đánh cắp nàng Helen xinh đẹp với đôi bàn tay trắng ngà. Tuy nhiên, họ có đồng minh, những người nói nhiều ngôn ngữ khác nhau, đến và chiến đấu cho họ. Những đồng minh này đến từ châu Âu và châu Á, họ rất nhiệt tình, sẵn sàng ủng hộ, giúp đỡ đồng minh của mình đến hơi thở cuối cùng. Đây chính là khí khái đáng trân trọng của các hiệp sĩ thời bấy giờ. Về phía đội quân Troy cũng như Hi Lạp có những người mà mọi người gọi là người Pelasgian - những người sống ở cả hai phía của vùng đại dương bao la. Bên cạnh đó, còn có những người Thracian sống ở địa bàn xa xôi phía bắc của vùng Achilles ở châu Âu và đằng sau eo biển Hellespont nơi có vùng biển hẹp chảy qua giống như một dòng sông phẳng lặng. Tham gia cuộc chiến rung trời, lở đất này còn có những chiến binh của Lycia với sự chỉ huy của Sarpedon và Glaucus. Rồi còn có những người Carian luôn nói một thứ ngôn ngữ rất lạ mà hầu như không ai có thể hiểu được ngoài những người trong bộ tộc của họ; rồi cả những người Mysian và những chiến binh đến từ Alybe - nơi được tôn vinh là "quê hương của bạc"; cùng rất nhiều người khác đã cử quân đội đến trợ giúp. Vậy là trên danh nghĩa đây là cuộc chiến giữa thành Troy và Hi Lạp nhưng thực tế đó lại là cuộc chiến tranh giữa Đông châu Âu và miền Tây châu Á. Số lượng người tham gia quả không thể đếm xuể nhưng có một điều chắc chắn rằng hầu hết các chiến binh đều rất dũng cảm, họ chiến đấu để ủng hộ cho bạn bè của mình, để mang lại vinh quang cho toàn bộ đất nước Hi Lạp còn dù bên nào thắng, bên nào thua, họ cũng không hề được lợi gì. Người Ai Cập không tham gia vào cuộc chiến, lí do tại sao thì tôi tin rằng các bạn cũng đã biết từ phần trước: Người Hi Lạp và ngươi Isele từng xuôi thuyền xuống phía dưới tấn công người Ai Cập giống như những người Anh đã tấn công người Đan Mạch. Các bạn có thể nhìn thấy hình ảnh của các chiến binh đến từ những hòn đảo đội mũ có sừng trên đầu trong những bức tranh cổ của người Ai Cập. Người Ai Cập đã khắc hoạ những sự kiện quan trọng diễn ra trên đất nước của mình vào tranh ảnh và dựa vào đây con cháu đời sau có thể hiểu được những gì đã xảy ra trong quá khứ.

Tổng chỉ huy của đội quân thành Troy là dũng sĩ Hector, con trai của vua Priam. Hector là một vị anh hùng đã được nhắc đến rất nhiều trong những câu chuyện của Hi Lạp bởi chàng là một dũng sĩ dũng cảm, thông minh, gan dạ. Người dân của chàng cũng như những đồng minh khác nghĩ rằng chàng là người phù hợp nhất cho vị trí này, không chỉ bởi chàng là con trai của đức vua mà ở chàng còn có những phẩm chất rất phù hợp cho vị trí một người chỉ huy. Các aem trai của Hector cũng đóng vai trò là những người chỉ huy nhưng tất cả đều nằm dưới sự chỉ đạo của chàng. Về phần mình, hoàng tử Paris lại thích chiến đấu ở vị trí từ xa bằng cung và tên. Khó có ai sánh được với Paris về tài bắn cung, chính vì vậy chàng tận dụng triệt để thế mạnh của mình. Chàng và Pandarus, dũng sĩ sống trên khu thung lũng của đỉnh Ida là hai xạ thủ giỏi nhất trong đội quân của thành Troy. Các hoàng tử thường

dùng giáo nặng để chiến đấu. Họ ném giáo, vũ khí và gươm vào nhau, bắn cung vào những người lính bình thường bởi họ không đội mũ làm bằng đồng. Trong khi đó, Teucer, Meriones và Ulysses là những tay cung thủ giỏi nhất của người Achean. Không ai có thể phủ nhận được điều đó, bởi nó đã được kiểm nghiệm qua chiến đấu, qua thực tế. Mọi người cho rằng Aenes chính là chỉ huy của người Dardanian và theo như câu chuyện nhiều người kể lại thì Aenes chính là con trai của một trong những nữ thần xinh đẹp nhất trong giới thần tiên. Những dũng sĩ nói trên cùng với Sarpeson và Glaucus là những người nổi tiếng nhất đã chiến đấu cho thành Troy. Nhiều người thắc mắc, tại sao mọi người lại có thể tham gia vào cuộc chiến trong khi kết quả có ra sao cũng không ảnh hưởng đến họ. Tuy nhiên đây là thời đại của những dũng sĩ trọng nghĩa khí, của những đồng minh thân thiết và của những lời thề nặng tựa ngàn cân. Khi xảy ra bất cứ cuộc chiến nào, các đồng minh thường tham gia chiến đấu ủng hộ cho những người ở phe mình, những chiến binh đã từng thề hoặc hứa sẽ tham gia chiến đấu bảo vệ ai đó cũng không thể nuốt lời hứa bởi nếu như vậy họ sẽ bị thần linh và con người nguyền rủa, khinh ghét.

Thành Troy là một thành phố rất vững mạnh ngự trị trên một ngọn đồi lớn. đỉnh Ida nằm ngay phía dưới thành phố này và đằng trước nó là một dải đồng bằng rộng lớn dốc xuống bờ biển. Chỉ nghe nói đến thôi, chúng ta đã có thể tưởng tượng ra cảnh tượng tuyệt đẹp của thành phố và hiểu tại sao lại có nhiều người muốn xâm chiếm thành phố trên đồi cao này. Chảy qua dải đồng bằng bao la l hai con sông tuyệt đẹp, thấp thoáng đâu đó là một vài khu đồi nhỏ rất dốc nhưng thực tế chúng chỉ là những mô đất được đắp cao để che phủ những gì còn lại của những chiến binh đã tử trận cách đây rất lâu rồi. Lính gác thường đứng ở đây và nhìn dọc qua những dòng nước chảy để quan sát tình hình quân thù. Nếu họ phát hiện ra đội quân của người Hi Lạp đang tiến đến gần thì họ sẽ thông báo cho chỉ huy để có biện pháp hành động kịp thời. Cuối cùng thì hạm đội hùng hậu của người Hi Lạp cũng đã đến gần. Mặt biển đen kịt vì bị bao phủ bởi một số lượng tàu thuyền khổng lồ. Những người chèo thuyền giơ cao mái chèo đầy hãnh diện vì sau một cuộc hành trình dài, cuối cùng họ cũng đưa được các chiến binh lên trên bờ. Hoàng tử Protesilaus là người đầu tiên nhảy lên bờ nhưng chàng chưa kịp làm gì thì mũi tên của Paris đã xuyên thủng trái tim chàng dũng sĩ dũng cảm. Đây có vẻ như là một dấu hiệu tốt đối với người Troyan và một điểm xấu đối với đội quân Hi Lạp bởi mặc dù cuộc chiến chưa thực sự bắt đầu nhưng họ đã hạ gục được một chỉ huy của đối phương. Tuy nhiên, cũng chưa thể nói được điều gì trong lúc này bởi mọi chuyện vẫn còn ở phía trước. Chiến tranh rất khó đoán trước, chỉ cần một tiếng trước đây một bên chiếm ưu thế nhưng chỉ một tiếng sau thôi, mọi chuyện đã thay đổi hoàn toàn. Sự hi sinh của Protesilaus ban đầu cũng có đôi chút ảnh hưởng tới đội quân Hi Lạp, nhưng ngay sau đó, quyết tâm tiêu diệt thành Troy trong họ lại lên cao hơn bao giờ hết bởi họ muốn trả thù cho người bạn của mình.

Đội quân Hi Lạp kéo quân lên bờ và mọi người dựng lều, trại ở ngay trước các con thuyền của mình để vừa nghỉ ngơi, vừa có thể kiểm soát được tình hình nếu có chuyện gì đó bất ngờ xảy ra. Có một hàng dài các khu lều trại ở ngay đằng trước những con thuyền chiến và cũng trong chính những căn lều này, đội quân Hi Lạp đã ăn ở, nghỉ ngơi qua mười năm chiến đấu với thành Troy. Khi bắt đầu tham gia cuộc chiến, h không ai có thể đoán được rằng cuộc chiến này lại kéo dài đến như vậy. Ai nấy cũng cho rằng, đó chỉ là một cuộc chiến đơn giản mà sau một thời gian ngắn, tất cả sẽ kết thúc và họ lại có thể trở về đoàn tụ cùng gia đình, người thân. Vào thời này, dường như mọi người không hiểu thế nào là vây hãm một lâu đài hay một thành phố bởi mọi thứ vẫn còn rất đơn giản, thô sơ. Có lẽ các bạn nghĩ rằng đội quân Hi Lạp xây những toà tháp lớn và đào những đường hầm xung quanh thành Troy? Và từ các toà tháp này, họ theo dõi các con đường để nếu phát hiện ra bất cứ đội quân nào vận chuyển lương thực, trang thiết bị sẽ tìm cách cướp hay cắt nguồn viện trợ giống như những cuộc chiến chúng ta vẫn

xem trong các bộ phim? Thực ra đây được gọi là "đầu tư" nhưng người Hi Lạp không bao giờ đầu tư vào thành Troy vì đây không phải là mục tiêu chiếm đóng của họ. Họ chiến đấu với thành Troy vì một lý do đơn giản, một hoàng tử trong thành đã cướp nàng Helen xinh đẹp từ tay họ và đây là một điều xỉ nhục lớn đối với bất cứ người nào. Ngoài ra, cũng có thể họ không có đủ nhân công; trong tất cả các sự kiện, mọi việc đều diễn ra rất công khai và dù thế nào thì họ cũng để cho gia súc vào bên trong thành làm thực phẩm cho các chiến binh, phụ nữ và trẻ em. Đây là một cuộc chiến rất quân tử mà những người tham gia đều là các chiến binh dũng cảm, khí khái. Họ muốn dành chiến thắng bằng chính tài năng và sức lực của mình chứ không phải bằng những thủ đoạn mà theo họ là hèn kém.

Hơn nữa, đã từ lâu người Hi Lạp đã không cố gắng phá vỡ những cánh cửa, trèo qua những bức tường cao bằng thang bởi họ hiểu rằng như vậy sẽ rất nguy hiểm hoặc giả dụ họ có thành công đi chăng nữa thì số lượng binh lính bị tổn thất cũng quá lớn. Mặc khác, quân đội thành Troy cùng các đồng minh của họ cũng không bao giờ cố gắng hay mạo hiểm đẩy quân Hi Lạp ra biển. Thường thì họ dùng kế sách phòng thủ đằng sau các bức tường lớn, vững chắc hoặc có những cuộc đụng độ nhỏ ở phía chân tường. Những chi lớn tuổi hơn luôn kiên quyết giữ vững phương thức chiến đấu này và họ nghĩ rằng đây chính là biện pháp an toàn, ít tổn thất nhất. Còn về phần mình, Hector luôn muốn sẽ tấn công đối phương và đột chiếm các căn lều của người Hi Lạp, nhanh chóng đánh đuổi họ ra khỏi lãnh thổ của mình. Chàng muốn mọi thứ diễn ra nhanh chóng chứ không chỉ ngồi đó, chờ đợi. Không bên nào có máy ném đá như cách người Roman sử dụng về sau. Thường thì quân Hi Lạp đi theo Achilles đến chiếm đóng các thành phố láng giềng nhỏ của thành Troy và bắt phụ nữ về làm nô lệ, cướp gia súc làm thức ăn. Họ nhận viện trợ và cung ứng từ người Phoenician. Có thể nói người Phoenician là những người hưởng lợi nhiều nhất từ các cuộc chiến bởi họ vận chuyển lương thực, thực phẩm, và vật tư trên những con thuyền đến bán cho các chiến binh của cả hai phía. Đây là những người lái buôn rất khôn ngoan, họ luôn tìm cách kiếm lời cao nhất nếu có thể, họ không quan tâm hay ủng hộ bất cứ bên nào, với họ điều duy nhất quan trọng là bán được hàng và thu được những món lời kếch xù.

Phải đến năm thứ mười sau khi hai bên tham chiến cuộc chiến mới thực sự diễn ra theo đúng nghĩa của nó, và điều đáng mừng là chỉ có rất ít các vị chỉ huy chính đã hi sinh. Đội quân Hi Lạp phải gánh chịu một dịch sốt khủng khiếp và suốt cả ngày các khu lều đều nghi ngút khói và cả buổi tối khu dựng lều sáng trưng ánh lửa bởi họ phải thiêu huỷ những xác người chết vì bệnh dịch. Thật đáng sợ, họ tham gia chiến đấu nhưng chiến tranh không khiến họ ngã xuống mà bệnh dịch lại chính là nguyên nhân khiến biết bao con người bỏ mạng nơi đất khách quê người. Sau khi thiêu huỷ xong phần còn lại của những binh lính tội nghiệp được đồng đội đem chôn thành những mô đất lớn. Không ai biết người nào nằm ở khu mộ nào mà chỉ biết rằng họ được yên nghỉ cùng nhau và họ không phải cô đơn khi xuống thế giới của Diêm Vương. Cho đến tận ngày nay, chúng ta vẫn có thể nhìn thấy những mô đất nhô cao trên vùng đồng bằng thành Troy. Khi bệnh dịch hoành hành được mười ngà triệu tập toàn bộ lực lượng quân đội và cố gắng tìm ra tại sao các vị thần lại tức giận đến như vậy. Chàng muốn biết trong số những người ở đây có ai phạm một lỗi tày đình nào hay không để đến nỗi các vị thần giáng hoạ xuống cho tất cả mọi người. Họ nghĩ rằng thần Apollo (ủng hộ phía thành Troy) đã bắn những mũi tên vô hình vào họ mặc dù dịch sốt xuất hiện là do binh lính sống và sinh hoạt trong điều kiện vệ sinh không đảm bảo và không có nước sạch để uống. Có thể mặt trời oi bức cũng là một trong số nguyên nhân gây ra nạn dịch nhưng dù sao thì chúng ta cũng phải kể câu chuyện theo đúng những gì người Hi Lạp kể lại cho chúng ta. Qua đây, các bạn có thể thấy vào thời đó, mọi người rất sùng kính các vị thần, họ cho rằng nguyên nhân sâu sa dẫn đến các thảm hoạ đều là do các vị thần giận dữ, trừng phạt. Achilles phát biểu trước đất cả mọi người và hỏi những nhà tiên tri tại sao thần Apollo lại nổi giận. Nhà tiên tri giỏi

nhất tên là Calchas đứng dậy và nói rằng ông sẽ nói ra sự thật nếu Achilles hứa sẽ bảo vệ ông khỏi sự tức giận của các hoàng tử mà có thể bị sự thật đó làm cho tức giận hoặc tự ái.

Tất nhiên là Achilles hiểu rất rõ Calchas muốn nói đến ai. Mười ngày trước đó, một thầy tế của thần Apollo đến lều và đòi chuộc cô con gái Chryseis xinh đẹp của mình mà Achilles đã bắt về làm nô lệ cùng nhiều người khác khi chàng dẫn quân đến chiếm một thị trấn nhỏ. Chryseis đã được tặng cho Agamemnon, người luôn nhận được những thứ tốt nhất, đẹp nhất bởi chàng là vị vua đứng đầu trong số tất cả các đức vua và hoàng tử mặc dù chàng có tham gia chiến đấu hay không. Đây là một quy định bất thành văn, nhưng ai này đều tuân thủ. Achilles nhận được một cô gái khác tên là Briseis và chàng cũng rất thích nàng bởi nàng vừa xinh đẹp vừa dịu dàng. Hiện tại, khi Achilles đã hứa sẽ bảo vệ Calchas, vị tiên tri mới nói ra sự thật. Phải thừa nhận Calchas rất dũng cảm, vì số phận của cả đoàn, ông đã mạnh dạn tiết lộ nguyên nhân tại sao. Thực ra mọi người đều biết rằng thần Apollo gây ra bệnh dị bởi vì Agamemnon không chịu trả Chryseis lại cho vị thầy tế kia, mặt khác lại còn nhục mạ ông không tiếc lời. Agamemnon là người khá ngạo mạn bởi chàng biết vị trí của mình, biết mình là một dũng sĩ tài giỏi, lại còn có rất nhiều dũng sĩ khác ở dưới quyền chỉ huy của mình nên gần như chẳng sợ bất cứ điều gì. Tuy nhiên lần này thì chàng đã nhầm bởi con người khó có thể chiến đấu chống lại thần linh. Thần Apollo tức giận vì hành động thiếu tôn trọng thầy tế của mình, mà nếu nói sâu xa là thiếu tôn trọng thần của Agamemnon nên đã gây ra một đại dịch lớn.

Nghe đến đây, Agamemnon vô cùng tức giận. Chàng nói rằng mình đồng ý trả Chryreis về nhà để tránh rắc rối nhưng bù lại Achilles phải đem nàng Briseis dâng cho chàng. Mọi người đều thấy rằng đây là một yêu cầu rất vô lý nhưng vì Agamemnon là người đứng đầu nên chẳng ai dám công khai phản đối. Về phân mình, Achilles không thể chịu được điều đó nên đã rút gươm định giết chết Agamemnon; tuy nhiên ngay cả trong cơn tức giận, chàng cũng biết rằng mình làm như thế là sai nên đã kiềm chế được và chỉ gọi Agamemnon là kẻ hèn nhát tham lam có khuôn mặt của một con chó và trái tim của con hươu. Bên cạnh đó Achilles cũng tuyên bố rằng, chàng và các dũng sĩ của chàng sẽ không chiến đấu chống lại thành Troy nữa bởi rốt cục chàng được cái gì trong trận chiến này ngoài sự bất công? Lần này vẫn là ông già Nestor thông thái cố tìm cách dàn hoà. Không ai sử dụng gươm đao nhưng Briseis vẫn bị lấy đi khỏi tay Achilles. Ulysses đưa Chryseis lên thuyền của mình và cùng nàng quay trở về thị trấn nơi cha nàng đang sinh sống để trả lại nàng cho cha. Sau đó, cha của Chryseis cầu thần Apollo ngừng nạn dịch và ngay lập tức dịch sốt đã bị quét sạch khỏi khu vực nơi quân Hi Lạp đang đóng. Mọi người vui sướng hò reo, sự lo lắng trong cả đội tan biến. Mọi người hăm hở dọn dẹp lều trại, tắm rửa sạch sẽ và ném rác rưởi xuống biển. Một bầu không khí mới bao trùm lên lực lượng quân đội của người Hi Lạp.

Chúng ta đều biết rất r tức giận và dũng cảm như thế nào. Sau chuyện này, chúng ta hoàn toàn có căn cứ để thắc mắc rằng làm sao chàng có thể kiềm chế và không đâm cho Agamemnon một nhát vì hành động không đẹp của mình. Tuy nhiên, người Hi Lạp không bao giờ đấu kiếm tay đôi và Agamemnon được công nhận là vị vua đứng đầu hợp pháp nên dù sao những người khác vẫn phải nể phục. Achilles đi dạo dọc bờ biển một mình trong khi người yêu Briseis của chàng bị dẫn đi. Chàng đã than khóc và gọi mẹ - nữ thần có đôi chân bạc của biển khơi. Trong lúc này, chàng thấy cần mẹ và muốn được nghe giọng nói dịu dàng của người. Ngay lập tức, mẹ chàng nhô lên khỏi mặt biển giống như một lớp sương mù và ngồi xuống bên cạnh người con trai yêu quý của mình. Bà nhẹ nhàng vuốt tóc con trai và nghe chàng kể hết mọi nỗi buồn chất chứa trong lòng. Lúc này, ngoài mẹ ra, chàng không biết thổ lộ cùng ai, chàng lại càng không thể để cho người khác nhìn thấy nước mắt của mình. Nghe xong, bà an ủi Achilles và nói sẽ đi gặp thần Dớt, cầu xin thần khiến cho quân thành Troy giành

chiến thắng để Agamemnon nhận ra mình cần Achilles như thế nào và phải tìm cách sửa chữa sai lầm của mình. Bà tin rằng, một khi quân Hi Lạp đang đứng trên bờ vực của sự thất bại, Agamemnon sẽ phải cúi đầu cầu xin Achilles giúp đỡ bởi chàng là một trong những dũng sĩ giỏi nhất trong lực lượng của quân Hi Lạp.

Nữ thần Thetis giữ lời hứa của mình và bà đã đến cầu xin thần Dớt ban cho mình một đặc ân. Thần Dớt tuyên bố quân đội thành Troy sẽ đánh bại quân Hi Lạp và một khi lời nói của thần đã ban ra thì mọi chuyện sẽ diễn ra đúng như vậy. Tối hôm đó, ông già Nestor thông thái có một giấc mơ lạ và trong giấc mơ thần Dớt hiện lên nói sẽ ban cho ông một chiến thắng giòn giã vào chính ngày hôm đó. Trong khi ngủ, Agamemnon chứa chan hi vọng rằng mình sẽ đánh bại được thành Troy và chiếm được thành phố hùng mạnh này về tay mình nhưng sau khi tỉnh giấc, dường như chàng không được tự tin như vậy. Chàng không mặc áo giáp mà chỉ mặc áo choàng và cầm chiếc quyền trượng của mình và đi kể lại với mọi người về giấc mơ của mình. Mọi người cũng không cảm thấy tự tin lắm, chính vì vậy vua Agamemnon nói rằng chàng chỉ muốn thử tinh thần của mọi người. Chàng sẽ tập trung mọi người lại với nhau và nói rằng họ dự định sẽ trở về Hi Lạp nhưng khi các binh lính rất thích nghe những lời đó thì các chỉ huy đã cắt lời và nói đó chỉ là một kế hoạch ngốc nghếch. Làm sao họ có thể quay trở về Hi Lạp trong khi chưa làm được việc gì ở đây. Họ đến đây để làm gì? Để chiến đấu. Thế mà khi chưa phân được thắng bại mà đã đòi quay trở về, như vậy có phải là đã uổng công biết bao con người lặn lội đường xa để tham gia cuộc chiến. Các binh lính cảm thấy rất mệt mỏi, họ nóng lòng được quay trở về quê hương, về với vợ con nhưng dù sao thì họ cũng không thể quyết định hay thay đổi được gì. Khi Agamemnon làm theo đúng những gì mình vừa nói, toàn bộ binh lính đứng dậy tựa như một vùng biển rộng trước cơn gió tây thổi đến và tất cả hò hét, tiến thẳng về phía những con thuyền đang đậu trên bãi. Họ bắt đầu nhổ neo, sẵn sàng chèo thuyền quay lại. Trong khi đó, các hoàng tử dường như cũng bị cuốn theo lòng mong mỏi của binh lính. Thực ra họ cũng giống như những người lính bình thường kia, cũng có gia đình, cũng có vợ con và họ biết rằng họ đang mong ngóng tin tức của mình. Và thử hỏi có ai không muốn quay trở về nhà sau từng ấy thời gian? Làm sao mọi người lại có thể vô tâm không nghĩ về gia đình trong khi họ - những trụ cột vững chắc - lại đi xa, để lại gánh nặng gia đình cho những người vợ trẻ. Làm sao họ lại không thương nhớ nhưng gương mặt thân thương đang từng giờ, từng phút chờ đợi họ quay về? Ai có thể hạnh phúc khi phải rời xa quê hương, khi phải chiến đấu vì một nguyên nhân vô cùng đơn giản như vậy? Kỷ luật quân đội rất nghiêm khắc nên không ai dám làm trái nhưng khi người chỉ huy chỉ cần ra hiệu là mọi người đều ủng hộ việc rời bỏ chiến trường để quay về nhà. Đó chính là niềm ao ước, sự mong mỏi ẩn chứa bên trong của những người dũng sĩ trong lực lượng quân đội Hi Lạp.

Tuy nhiên Ulysses chỉ đứng buồn bã và đầy giậữ bên cạnh chiếc thuyền của mình và không bao giờ chịu đặt tay lên nó bởi chàng cảm thấy chạy trốn là một hành động hèn nhát, không xứng đáng với hai từ "dũng sĩ". Cuối cùng, chàng ném áo choàng của mình xuống với thái độ khó chịu. Người đưa tin của chàng vội vàng nhặt lên rồi đi tìm Agamemnon để kể lại tình hình lúc này. Tên của anh ta là Eurybates, sống Ở Ithaca. Đó là một người đàn ông có đôi vai tròn, mái tóc xoăn màu nâu và khá nhanh nhẹn. Anh ta cầm lấy cây quyền trượng của Agamemnon và nhẹ nhàng giải thích với các vị tù trưởng mà anh ta gặp trên đường rằng họ đang làm một việc đáng xấu hổ và nếu mọi người biết được điều này thì họ sẽ chẳng còn mặt mũi đâu mà đối mặt với những người thân yêu trong gia đình. Còn đối với các binh lính bình thường, anh ta dùng cây quyền trượng để yêu cầu họ dừng lại. Rõ ràng, Eurybates rất dũng cảm, mạnh dạn và trung thành với chủ nhân của mình. Mọi người đều quay trở lại; ai nấy đều cảm thấy bối rối, ngượng ngùng bởi họ hiểu rằng họ đang hành động giống như một con rùa

rụt đầu. Tuy nhiên, có một người đàn ông què, hói đầu, vai rộng và khá thô lỗ tên là Thersites đã nhảy lên phía trước, tuôn ra một tràng những lời nói không lấy gì làm dễ chịu, đồng thời nhục mạ các hoàng tử, khuyên toàn bộ lực lượng quân đội hãy chạy trốn khỏi vùng đất quỷ tha ma bắt này. Anh ta nói rằng thật ngốc nghếch khi cứ tiếp tục ở đây, chiến đấu vì một mục đích hoàn toàn vô nghĩa mà dù có giành chiến thắng họ cũng chẳng có được bất cứ thứ gì tốt đẹp Thấy vậy, Ulysses đùng đùng nổi giận, chạy lôi anh ta xuống và đánh anh ta cho đến khi con người này máu me đầm đìa, ngồi sụp xuống khóc lóc, van xin. Trước Ulysses, toàn bộ khí khái, sự bạo dạn của con người này dường như biến mất, anh ta chẳng dám nói thêm bất cứ câu nào bởi anh ta hiểu rất rõ nếu tiếp tục làm Ulysses điên tiết thì thể nào cũng xảy ra án mạng. Trông Thersites lúc đó giống như một tên ngốc khiến mọi người xung quanh bật cười chế nhạo và reo hò ủng hộ Ulysses khi chàng và Nester đưa lại vũ khí cho họ để tiếp tục chiến đấu. Còn Agamemnon vẫn tiếp tục tin vào điềm tốt lành trong giấc mơ của mình và cầu nguyện thần linh phù hộ c quân đội của chàng chiếm được thành Troy trong ngày hôm đó. Mặc dù Agamemnon thừa nhận rằng Hector là một vị chỉ huy đầy tài năng nhưng chàng vẫn mong muốn sẽ tự tay giết chết chàng dũng sĩ này bởi nếu chàng vẫn còn sống thì cơ may chiếm được thành Troy là rất thấp. Vậy là Ulysses đã một mình cứu toàn bộ lực lượng quân đội khỏi sự rút lui hèn nhát và khuyến khích tinh thần chiến đấu của các binh lính, nếu chàng không làm như vậy thì chỉ trong vòng một giờ nữa, toàn bộ số thuyền chiến sẽ nhổ neo và quay trở về nhà trong khi họ chưa đạt được bất cứ thành tích nào trong chiến trận. Toàn bộ đội quân lập lại kỉ luật, trang bị lại vũ khí và tiến lên phía trước. Tuy nhiên, trong đội quân này lại không có sự hiện diện của Achilles và người bạn thân thiết của chàng là Patroclus cùng hai hay ba nghìn binh lính. Binh lính thành Troy cũng cảm thấy phấn khởi và tự tin hơn rất nhiều bởi họ biết rằng chàng dũng sĩ tài ba Achilles sẽ không tham gia chiến đấu vì một vài xích mích với Agamemnon. Hai đội quân tiến lên phía trước, chiến đấu giáp lá cà. Hoàng tử Paris cầm hai chiếc giáo và một chiếc cung nhưng không mặc áo giáp tiến lên phía trước giữa những vị khách không mời mà đến và thách thức một hoàng tử Hi Lạp cùng tiến lên để chiến đấu tay đôi. Menelaus, người bị Paris cướp mất vợ nổi giận lôi đình nhảy lên phía trước, trông chàng lúc đó giống như một con sư tử đang đói khi nhìn thấy một con hươu hay dê chạy ngang qua. Menelaus lao nhanh về phía Paris, dùng toàn bộ sức lực tấn công kẻ đã phá vỡ hạnh phúc của mình, nhưng Paris kịp quay đi và tránh được cú tấn công của đối phương. Nhìn thấy cảnh tượng đó, Hector mắng Paris vì sự hèn nhát của chàng, Paris cũng tự thấy xấu hổ với anh trai liền quay trở lại đánh tay đôi với Menelaus. Chàng ra một điều kiện để cuộc chiến tranh có thể nhanh chóng kết thúc mà không gây thêm bất cứ sự tổn thất nào : nếu Paris thua thì người thành Troy sẽ phải trả lại Helen và toàn bộ số trang sức của nàng; ngược lại, nếu Menelaus thua thì người Hi Lạp sẽ phải quay trở về nhà mà không có Helen. Phía quân Hi Lạp chấp nhận lời cam kết đó, quân đội hai bên đồng loạt bỏ vũ khí và đứng quan sát cuộc chiến đấu tay đôi giữa hai người tình địch. Họ đều thề độc sẽ không can thiệp cho đến khi xác định được kẻ thắng, người thua và cuộc tranh chấp được giàn xếp. Cam kết đã được đưa ra và cả hai phía đều nghiêm túc thực hiện.

Trong thời gian đó, nàng Helen xinh đẹp vẫn đang ngồi ở nhà thêu trận chiến giữa người Hi Lạp và thành Troy lên tấm lụa màu đỏ tía. Tấm lụa này cũng giống như những tấm lụa mà những người phụ nữ Norman thêu cuộc chiến đấu khi Norman xâm lược nước Anh. Helen rất thích thêu thùa, may vá, giống như nữ hoàng Mary tội nghiệp của nước Scots khi còn bị cầm tù trong lâu đài Loch Leven. Có thể công việc này giúp Helen và Mary tạm thời quên đi cuộc sống trước đây và nỗi buồn đau của mình. Họ chỉ là những người phụ nữ xinh đẹp, có phần yếu đuối và phụ thuộc rất nhiều vào sự quyết định của những người đàn ông. Họ không có quyền tự định đoạt số phận của mình mà trôi theo dòng chảy của cuộc đời Nhiều người cho rằng họ rất hạnh phúc và mong muốn có được một cuộc sống như

vậy nhưng chỉ có bản thân họ mới hiểu được một cách sâu sắc cuộc sống của họ như thế nào và đó có phải là hạnh phúc hay không?

Khi nàng nghe thấy mọi người nói rằng chồng mình chuẩn bị đánh nhau với Paris để giành lại mình, Helen đã khóc rất nhiều. Nàng vội vã lấy khăn che mặt và cùng hai người hầu gái chạy lên trên ban công của toà tháp cao, nơi vua Priam đang ngồi cùng hai vị chỉ huy già của thành Troy, để quan sát trận đấu. Trong lòng nàng xảy ra sự giằng co, tranh đấu giữa một bên là ủng hộ Paris và một bên là ủng hộ chồng hợp pháp của mình. Cả hai người đối với nàng đều rất quan trọng và có ý nghĩa, họ đang đánh nhau vì nàng. Helen đau khổ và hối hận bởi nàng chính là nguyên nhân gây ra cuộc chiến tranh không đáng có này. Mọi người nhìn thấy nàng và nói rằng nàng là một kẻ xấu xa và không hiểu tại sao các hoàng tử của chúng ta lại chiến đấu chỉ để tranh giành một người phụ nữ xinh đẹp. Còn về phần mình, vua Priam vẫn gọi nàng là "con yêu quý" và nói "ta không đổ lỗi cho con, tất cả là do thần linh sắp đặt. Cuộc chiến tranh này xảy ra cũng là do sự sắp xếp của các thần". Tuy nhiên, Helen lại đau khổ nói rằng ước gì nàng được chết đi trước khi nàng rời khỏi tổ ấm của mình, bỏ lại cô con gái nhỏ đáng yêu và ngươi chồng hết mực yêu thương nàng. Nàng nói :

- Lạy thánh Alas. Con đúng là một kẻ tồi tệ. Xin người cứ trừng phạt con vì những gì con đã gây ra.

Sau đó nàng chỉ cho vua Priam biết những chiến binh hàng đầu của người Hi Lạp trong đó có cả Ulysses người thấp hơn Agamemnon một cái đầu nhưng vai rộng hơn và khuôn mặt rất điển trai. Nàng không thể nhìn thấy hai người anh trai của mình là Castor và Polydeuces dù đã cố gắng quan sát thật kỹ. Nàng nghĩ rằng họ không dám đến đây vì xấu hổ trước hành động xấu xa của em gái mình. Nhưng sự thật lại hoàn toàn khác, đó là một sự thật đau lòng mà nếu biết được thì trái tim nhỏ bé của Helen sẽ thắt lại vì đau khổ : hai người anh của nàng có tham gia vào đoàn quân Hi Lạp nhưng họ đã ngã xuống và hiện giờ cỏ đã phủ xanh nấm mồ của họ. Họ đã chết trong chiến đấu ở Lacedaemon, quê hương thân yêu của mình. Gianh giới giữa sự sống và cái chết thật mong manh, không một con người trần tục nào có thể kiểm soát được.

Helen chỉ những anh hùng đứng đầu trong đội quân nước Hi Lạp cho vua Priam

Hector mang hai con cừu ra làm vật tế thần trong lễ ăn thề. Paris mặc bộ áo giáp của anh trai mình vào : mũ, áo giáp che ngực, lá chắn, áo giáp che chân. Hai bên rút thăm để xem Paris hay Menelaus là người ném giáo ra trước và Paris đã thắng trong lần rút thăm này. Chàng hoàng tử đẹp trai

Paris rút giáo ném thẳng vào đối thủ nhưng chiếc giáo đâm trúng lá chắn của Menelaus rồi bật lại. Đến lượt Menelaus, chàng dùng hết sức ném vũ khí của mình về phía kẻ đã cướp vợ mình và mũi giáo xuyên qua lá chắn, áo giáp ngực của Paris. Mọi người đều nín thở quan sát, phía thành Troy được một phen hết hồn bởi họ nghĩ rằng mũi giáo đã lấy đi tính mạng của Paris. Nhưng thật may mắn là nó chỉ làm rách áo bên trong của chàng. Được thể, Menelau rút gươm lao thẳng vào Paris giáng một đòn khá mạnh vào mũ của chàng tuy nhiên lưỡi gươm bị vỡ thành bốn mảnh. Menelaus túm lấy chóp mũ của Paris và kéo chàng về phía quân Hi Lạp nhưng chiếc mũ tụt ra. Menelaus mất đà, loạng choạng lùi lại phía sau nhưng khi chàng cầm lại gươm quay ra tìm Paris thì lại thấy chàng hoàng tử thành Troy này biến mất. Người Hi Lạp tin rằng nữ thần Aphrodite xinh đẹp mà người Roman vẫn quen gọi là thần Vệ nữ đã giấu chàng trong đám mây dày của bóng tối và đưa chàng hoàng tử quyến rũ về nhà riêng của mình. Sau này, Helen tìm thấy chàng và nói :

- Chẳng lẽ chàng lại trốn ở nơi này sao? Chẳng lẽ chàng đã chịu thua vị chiến binh vĩ đại là chồng chính thức của ta hay sao? Hãy tiến lên phía trước và thách đấu tay đôi với chàng ấy.

Tuy nhiên, lúc đó Paris chẳng còn hứng thú chiến đấu nữa và nữ thần đã đe doạ Helen, rồi đuổi nàng đi. Nữ thần Aphrodite buộc Helen phải ở lại thành Troy cùng chàng dù kết quả cuộc chiến có như thế nào đi chăng nữa. Rõ ràng Paris không phải là một chàng trai dũng cảm như người anh Hector của mình, chính chàng là người góp phần gây ra cuộc chiến nhưng khi đến giây phút quyết định thì chàng lại trốn ở đây, trong nhà của nữ thần sắc đẹp. Nhưng những ngày sau, Paris lại quay trở về với cuộc chiến. Chàng chiến đấu khá dũng cảm nhưng dường như chàng có phần e ngại Menelaus bởi trong trái tim mình, Paris cảm thấy tự xấu hổ với bản thân. Chàng đã hành động thiếu suy nghĩ, đã làm những việc không xứng đáng với hai chữ "dũng sĩ", và điều đó luôn ám ảnh trong tâm trí của chàng.

Menelaus tìm kiếm Paris ở khắp mọi nơi và những người dân thành Troy căm ghét Paris sẽ chỉ cho chỗ chàng đang trốn nếu họ tìm ra. Tuy nhiên, họ lại không hề biết chàng hoàng tử Paris đang ở đâu và người Hi Lạp đã tuyên bố chiến thắng. Theo cam kết, thành Troy phải trả lại Helen và họ sẽ quay trở về nhà. Đó là những gì sẽ xảy ra nếu mọi chuyện kết thúc như vậy.

CHƯƠNG 5

CHIẾN THẮNG CỦA QUÂN THÀNH TROY

Cuộc chiến tranh tưởng như vậy là kết thúc nhưng đột nhiên, không hiểu vì lí do gì mà suy nghĩ xấu xa và ngu ngốc lại xuất hiện trong đầu Pandarus, hoàng tử của Ida đang chiến đấu ủng hộ bên thành Troy. Chàng chọn một mũi tên và bắn thẳng về phía Menelaus, vi phạm lời thề hoà bình. Mũi tên lao tới, đâm thẳng vào áo che ngực của Menelaus, khiến chàng bị chảy máu. Agamemnon yêu quý người anh em của mình hết mực đùng đùng nổi giận trước thái độ không giữ lời của đối phương, chàng nói nếu như Menelaus chết thì quân đội sẽ về nhà và quân thành Troy sẽ nhảy múa vui mừng trên nấm mộ của Menelaus. Agamemnon không thể chấp nhận được sự thật là người anh em tốt của mình lại bị đánh lén như vậy. Thật may mắn là Menelaus không bị sao, chàng nói :

- Anh trai yêu quý, không cần phải làm nhụt trí quân của chúng ta đâu. Em không sao mà, mũi tên chỉ làm em bị thương nhẹ thôi.

Sự thật là như vậy, Menelaus chỉ bị thương ngoài da và chỉ cần một vài động tác nhỏ là đã có thể rút mũi tên ra khỏi vết thương.

Sau đó, Agamemnon đi tới đi lui, vẻ giận giữ. Chàng tập hợp toàn bộ đội quân Hi Lạp và tuyên bố sẽ tấn công thành Troy vì đã phản bội lại lời thề trước thần linh. Chàng nói rằng kẻ nào dám phá vỡ lời thề chắc chắn sẽ bị đánh bại và chàng tin tưởng vào chiến thắng của mình. Tuy nhiên, chàng lại dùng lời lẽ hơi quá đáng để buộc tội Ulysses và Diomedes, bảo họ là hai kẻ hèn nhát mặc dù Diomedes rất dũng cảm, còn Ulysses vừa ngăn cả đoàn quân không thả neo quay trở về nhà. Vào thời bấy giờ, bị người khác xỉ nhục là một điều không thể chấp nhận được đối với các dũng sĩ. Họ thà chiến đấu, thà chết để bảo vệ danh dự của mình chứ không thể để kẻ khác lăng mạ. Ulysses đáp lại Agamemnon bằng thái độ kiên quyết, còn Diomedes không nói gì cả nhưng lát sau chàng tự nói thầm với mình. Chàng nhảy xuống khỏi xe ngựa, và ngay lập tức những người chỉ huy khác cũng nhảy xuống theo và tiến lên phía trước theo hàng, theo sau họ là những chiếc xe ngựa chiến. Quân thành Troy cũng tiến lên phía trước, họ la hét bằng những thứ ngôn ngữ khác nhau nhưng quân Hi Lạp lại chỉ lầm lũi bước đi. Hai bên lao vào nhau chiến đấu dữ dội, cả khu đồi đông nghịt người, rồi những tiếng la hét, tiếng gươm giáo va vào nhau loảng xoảng. Biết bao nhiêu người đã ngã xuống, biết bao nhiêu kẻ đã đổ máu. Khi một người ngã xuống, đồng đội của anh ta sẽ cố gắng cởi bỏ áo giáp của anh ta và chiến đấu bảo vệ cơ thể người đã chết khỏi bị xỉ nhục.

Ulysses chiến đấu bảo vệ người bạn bị thương của mình và đâm mũi giáo của mình qua đầu và mũ của một hoàng tử phía thành Troy. Các xác chết nằm rải rác khắp mọi nơi, gươm giáo rơi la liệt dưới mặt đất Menelau đâm người đàn ông đã làm những cến thuyền mà Paris đã đi đến nước Hi Lạp và dụ dỗ người vợ xinh đẹp của chàng rời bỏ gia đình. Bụi bay dày đặc tựa như những đám mây bao phủ mặt đất, hơi bốc lên từ những dũng sĩ đang chiến đấu ác liệt. Diomedes lao dọc vùng đồng bằng giống như một dòng sông trong mùa lũ, sau mỗi bước chàng đi, binh lính thành Troy ngã xuống như ngả rạ. Tuy nhiên, Pandarus đã dùng tên bắn bị thương Diomedes nhưng ngay sau đó chàng đã đâm lại anh ta, khiến Pandarus ngã gục xuống dưới đất. Binh lính thành Troy bị đẩy vào trận đấu ác liệt trong khi Sarpedon và Hector quay lại, lao thẳng về phía kẻ thù. Khi Hector lao đến, ngay cả Diomedes cũng cảm thấy run sợ bởi ai cũng biết Hector dũng cảm, tài giỏi như thế nào. Ulysses cũng không kém phần dũng mãnh, bất cứ chỗ nào chàng lao tới quân thành Troy ngã xuống như lá mùa thu. Trận đấu ngày càng diễn ra ác liệt, hai bên xả tên vào nhau giống như một trận mưa rào.

Trước tình thế hiểm nguy như vậy, Hector nhanh chóng quay trở về thành phố, yêu cầu những người phụ nữ trong thành cầu xin sự giúp đỡ của nữ thần Athene và đến nhà của Paris. Lúc đó, Helen đang van nài Paris hãy đứng ra chiến đấu giống như một người đàn ông thực sự.

Tiếp theo, Hector quay trở về nhà gặp người vợ yêu quý của mình là Andromache. Thật đáng buồn là cha của nàng đã bị Achilles giết chết ngay khi trận chiến bắt đầu, điều này khiến vợ chàng vô cùng đau khổ. Vừa tới nhà, chàng đã thấy vợ và vú nuôi của nàng đang bế cậu con trai nhỏ của mình, trông thằng bé đáng yêu giống như một vì sao trên ngực của một người phụ nữ xinh đẹp. Trong khi Helen còn đang bận thúc giục Paris quay trở lại chiến đấu thì Andromache lại cầu xin Hector ở lại cùng nàng. Andromache rất yêu chồng mình và sợ rằng nếu chàng tiếp tục chiến đấu thì sớm muộn gì chàng cũng bị giết chết. Nàng không thể chịu được suy nghĩ mình sẽ trở thành bà goá cùng với đứa con trai mới chào đời. Nếu cha của nó chết thì cậu bé sẽ trở thành trẻ mồ côi, không có ai bảo vệ, không có chỗ dựa về tinh thần. Nàng nói rằng quân đội nên rút l vào trong thành bởi ở đó mọi người sẽ được an toàn chứ không nên chiến đấu bên ngoài vùng đồng bằng rộng lớn. Tuy nhiên, Hector lại an ủi vợ mình rằng chàng sẽ không bao giờ rút lui giống như một kẻ hèn nhát, chàng là hoàng tử của thành Troy, là vị chỉ huy cao nhất của quân đội, nếu chàng làm như vậy thì tinh thần của quân đội sẽ bị giảm sút. Chàng nói :

- Trong sâu thẳm trái tim mình, ta tin rằng ngày đó sẽ đến với thành Troy linh thiêng, với vua Priam và thần dân của người. Tuy nhiên, ta tin rằng cái chết của mình ta sẽ không khiến ta cảm thấy nuối tiếc bằng việc nghĩ đến nàng và con trai của chúng ta. Ta cũng không muốn nàng phải đau khổ, phải chịu cảnh mẹ goá con côi. Nhưng điều đó còn không tồi tệ bằng việc nàng sẽ bị mang đi làm nô lệ cho người Hi Lạp, phải ngồi quay tơ cho những phụ nữ khác và tự mình đi lấy nước phục vụ cho chủ nhân của mình. Ta sẽ nhảy khỏi nấm mồ của mình nếu ta nghe thấy nàng than khóc vì đau khổ và kể cho con chúng ta nghe câu chuyện về số phận của những người bị cầm tù.

Sau đó Hector giang đôi tay lực lưỡng của mình ôm lấy cậu con trai nhỏ nhưng thằng bé khóc ré lên vì sợ hãi khi ánh sáng loé lên từ trên mũ của cha nó. Vì vậy Hector bỏ mũ ra và ôm con trai đầy yêu thương rồi cố gắng an ủi vợ, nói lời tạm biệt lần cuối cùng với họ bởi sau lần này, chàng không bao giờ quay trở lại thành Troy. Hector biết được điều gì đang đợi mình ở phía trước, nhưng chàng không thể làm khác được, chàng vẫn phải quay trở lại chiến trường, nơi đồng đội, anh em của chàng đang đánh nhau với kẻ thù. Paris cũng cùng đi với chàng và sau đó họ đã sát cánh bên nhau, giết chết rất nhiều hoàng tử của nước Hi Lạp.

Trận chiến diễn ra ác liệt cho đến đêm. Vào ban đêm, cả hai phía mới có thời gian thiêu huỷ xác chết của những người lính đã ngã xuống. Quân Hi Lạp đào một đường hào và xây một bức tường xung quanh trại của mình, bởi như vậy sẽ an toànọ khi quân thành Troy ra khỏi thành để chiến đấu ngoài vùng đồng bằng rộng lớn. Suốt bao nhiêu năm, đến tận bây giờ cuộc chiến mới diễn ra theo đúng nghĩa của nó. Không ai có thể đếm được đã có bao nhiêu người chết và chắc chắn số lượng người hi sinh sẽ không dừng lại ở đó.

Ngày hôm sau, quân thành Troy giành được lợi thế và họ không phải rút lui về thành vào đêm hôm đó. Họ đốt lửa ngay trên vùng đồng bằng : tính ra phải đến hàng ngàn đống lửa, xung quanh mỗi đống lửa có khoảng mười năm người ngồi quây quần ăn tối và uống rượu rồi chơi nhạc hay thổi sáo. Trong khi đó, phía quân Hi Lạp có vẻ như đã bị nhụt tinh thần khá nhiều trước sự dũng mãnh của đối thủ. Agamemnon triệu tập toàn bộ lực lượng quân đội và đề nghị mọi người nhổ neo quay trở về nhà trong đêm hôm đó. Ngay cả bản thân tổng chỉ huy cũng không tự tin vào chiến thắng của mình thì làm sao binh lính có thể vững lòng. Agamemnon vừa dứt lời, Diomedes đứng dậy và nói :

- Ngài đã từng gọi tôi là kẻ hèn nhát và tôi đã không nói gì. Nhưng chính bản thân ngài mới đích thực là một kẻ hèn nhát. Nếu sợ thì ngài có thể quay về, còn chúng tôi, chúng tôi sẽ ở lại và tiếp tục chiến đấu như những chiến binh thực sự. Tôi không tin rằng chúng tôi không thể chiếm được thành Troy. Chỉ cần mọi người đồng tâm, chỉ cần mọi người quyết tâm thì nhất định sẽ giành thắng lợi.

Tất cả mọi người đều reo hò tán dương Diomedes, và Nestor khuyên họ nên cử năm nghìn binh lính dưới sự chỉ đạo của con trai ông là Nestor sẽ chịu trách nhiệm quan sát động thái của quân Troy và bảo vệ bức tường cũng như khu hào mới trong trường hợp quân Troy có thể bất ngờ tấn công họ vào ban đêm. Tiếp theo, Nestor khuyên Agamemnon cử Ulysses cùng Ajax đến mời Achilles quay trở về và hứa sẽ trả lại Briseis cho chàng cùng với nhiều quà tặng quý giá như vàng bạc. Tất nhiên, Agamemnon cũng phải kèm theo một lời xin lỗi vì đã có hành động và lời nói không phải với chàng. Nếu Achilles đồng ý quay trở về với Agamemnon, chiến đấu như chàng vẫn từng chiến đấu thì chẳng bao lâu nữa quân thành Troy sẽ nhanh chóng bị đẩy lùi về thị trấn. Tất nhiên là Agamemnon sẵn sàng xin lỗi Achilles bởi chàng ta sợ rằng toàn bộ lực lượng quân đội của mình sẽ bị đánh bại, thuyền thì bị cướp, còn binh lính sẽ bị bắt làm nô lệ. Lúc này đối với Agamemnon, số phận của cuộc chiến là quan trọng nhất. Chính vì vậy. Ulysses, Ajax và vị thầy dạy già của Achilles tên là Phoenix đã đến gặp Achilles và thuyết phục chàng, cầu xin chàng chấp nhận những món quà có giá trị rồi trở lại giúp quân Hi Lạp. Tuy nhiên, Achilles bảo rằng chàng không tin những gì Agamemnon nói bởi vì không bao giờ Agamemnon thích chàng cả; còn về phần mình chàng cũng chẳng hề quý mến vị tổng chỉ huy này do cách đối xử của ông đối với mình. Không, chàng sẽ chẳng vì mấy món quà kia, chẳng vì những lời xin lỗi kia mà hết giận dữ, chàng sẽ lên thuyền và quay trở về nhà ngay ngày hôm sau cùng với binh lính và trang thiết bị vũ khí của mình. Chàng cũng khuyên những người còn lại đi cùng mình. Thấy vậy Ajax nói :

- Tại sao lại phải giận dữ đến như vậy cơ chứ? Tại sao mọi người lại có thể căm ghét nhau và gây ra bao nhiêu chuyện chỉ vì một cô gái? Chúng tôi tặng cho người anh em đến bảy cô gái đẹp và rất nhiều món quà quý nữa cơ mà.

Achilles nói rằng chàng sẽ nhổ neo về nhà vào ngày hôm sau, nhưng chỉ chiến đấu khi quân thành Troy tìm cách đốt mấy con thuyền của mình và chàng nghĩ Hector sẽ có rất nhiều việc để làm nên chắc có lẽ sẽ không có thời gian để quan tâm đến chàng. Đó chính là những gì Achilles hứa và không biết đó có phải là một ám hiệu, một lời mở của Achilles hay không. Khi Ulysses thuật lại câu chuyện giữa chàng, Ajax, Phoenix và Achilles thì toàn bộ các dũng sĩ Hi Lạp đều im lặng lắng nghe. Rõ ràng Achilles là một người rất quan trọng, một chiến binh dũng mãnh mà nếu bên nào có được chàng thì cơ hội chiến thắng sẽ rất cao. Mọi người đều lo lắng không yên, nhưng Diomedes đứng dậy và nói rằng dù có hay không có Achilles, họ vẫn chiến đấu bởi đó là nhiệm vụ của họ, là danh dự của họ. Mọi người ai nấy đều cảm thấy nặng nề, nhưng vẫn phải cố gắng đi ngủ trong những túp lều đã dựng hoặc ngủ xung quanh những đống lửa ngoài trời. Dù gì thì vẫn phải thừa nhận, các binh lính đều đã mệt mỏi, tinh thần xuống dốc, nhất là lại có một số sự kiện không hay xảy ra trong nội bộ quân đội.

Agamemnon quá lo lắng về những gì sắp xảy ra đến nỗi không thể ngủ được. Chàng nhìn thấy những ánh sáng bập bùng phát ra từ hơn một ngàn đống lửa phía thành Troy và nghe thấy tiếng sáo thổi đầy tự tin của họ. Chàng rên rỉ, vò đầu bứt tóc, cố gắng suy nghĩ ra một giải pháp nào đó. Chàng là người chỉ huy nên cũng phải là ngươi chịu trách nhiệm chính trong toàn bộ mọi chuyện. Agamemnon khóc lóc, rên rỉ nhưng càng làm như vậy đầu óc của chàng càng trở nên rối bời, không yên. Khi đã quá mệt mỏi, chàng quyết định phải đi xin lời khuyên của nhà thông thái Nestor, người luôn là lãnh đạo về tinh thần cho cả đoàn bởi sự thông thái, khéo léo và kinh nghiệm của ông. Chàng khoác tấm da hổ lên

vai, cầm giáo ra ngoài gặp Menelaus để bàn bạc. Bản thân Menelaus cũng không thể ngủ được và chàng dự định sẽ cử một gián điệp sang phía quân Troy để thăm dò tình hình với hi vọng sẽ giúp ích được cho quân đội Hi Lạp trong lúc này. Nếu có một người nào đó dũng cảm dám đảm nhận vị trí này thì tốt quá bởi phía quân thành Troy sáng rực ánh lửa và đây quả là một cuộc hành trình đầy nguy hiểm. Sau đó Nestor và mấy vị chỉ huy nữa cũng đến nhưng không mang vũ khí theo. Họ đều không thể ngủ được vì ai nấy đều lo lắng cho thời cuộc. Đầu tiên, họ đến thăm năm trăm anh lính trẻ làm nhiệm vụ canh tường, sau đó đi dọc khu hào và ngồi xuống bên ngoài bàn tính với nhau xem nên làm điều gì đó giúp ích cho tình hình lúc này. Nestor nói :

- Có lẽ không ai có thể đi sang phía quân thành Troy để làm gián điệp?

Ông muốn những người trẻ tuổi có thể đi bởi đây là một công việc nguy hiểm, cần phải có một ngươi nào đó thật vững vàng, kinh nghiệm, khôn ngoan. Ngay lập tức, Diomedes nói chàng sẵn sàng chấp nhận mạo hiểm nếu có một người nào đó cùng chia sẻ nhiệm vụ với chàng và nếu chàng có thể lựa chọn một bạn đồng hành thì chàng sẽ chọn Ulysses. Diomedes và Ulysses là những người anh em tốt, luôn chiến đấu sát cánh bên nhau. Họ hợp nhau ngay cả trong suy nghĩ, chính vì vậy mỗi khi nghĩ đến việc chọn một người đồng hành Ulysses chính là ứng cử viên đầu tiên Diomedes nhắc đến.

Về phần mình, Ulysses nói:

- Hãy để chúng tôi thử làm điều đó xem sao. Dù sao thì trời cũng đã về đêm và bình mình cũng chẳng mấy chốc sẽ ló rạng.

Hai vị chỉ huy mượn áo giáp, mũ da của hai người lính trẻ bởi đồ bằng da sẽ không bị loé sáng dưới ánh lửa đêm. Sau khi thảo luận mọi điều và có những bước chuẩn bị chu đáo, hai vị hoàng tử từ biệt mọi người rồi lên đường. Họ không quản ngại gian lao, nguy hiểm, sẵn sàng lao vào hang cọp để giám sát tình hình quân địch.

Trong khi Ulysses và Diomede lặng lẽ vượt qua bóng đêm giống như những con chó sói giữa xác chết của những người đàn ông, lãnh đạo quân thành Troy tập hợp một cuộc họp để bàn bạc xem nên tiến hành những bước đi tiếp theo như thế nào. Họ không biết rằng phía quân Hi Lạp đã cử lính gác ở bên ngoài để thông báo với chỉ huy khi thấy quân địch đang tiến gần. Ngoài ra họ cũng nghĩ rằng phía bên kia quá mệt mỏi để có thể canh gác tốt bởi họ đang nóng nòng muốn quay trở về nhà sum họp với gia đình người thân Hector cũng hứa sẽ ban thưởng xứng đáng cho bất cứ người nào có thể đi qua bóng tối để theo dõi động thái của quân Hi Lạp; chàng nói sẽ tặng hai con ngựa tốt nhất trong thành cho hai người nào nhận trách nhiệm làm giiệp. Vậy là cả hai bên đều đang muốn nắm được tình hình của nhau và hai bên cùng sử dụng một biện pháp nguy hiểm nhưng nếu thành công thì bên đó sẽ giành được ưu thế lớn trong toàn bộ trận đấu.

Bên phía quân của thành Troy có một chàng trai trẻ tên là Dolon, là con trai duy nhất của một gia đình giàu có với sáu người chị gái. Mặc dù hình thức không đẹp nhưng chàng lại chạy rất nhanh và điều khiến chàng quan tâm nhất trên thế giới này chính là ngựa. Dolon đứng lên và nói:

- Nếu ngài hứa sẽ tặng tôi những con ngựa và chiếc xe ngựa của Achilles, con trai của Peleus thì tôi sẽ đột nhập vào lều của Agamemnon và nghe trộm những gì họ bàn bạc với nhau.

Hector thề độc sẽ tặng những con ngựa tốt nhất thế giới đó cho Dolon, ngay sau đó chàng trai trẻ cúi người xuống kính cẩn chào vị chỉ huy, rồi khoác trên mình chiếc áo màu nâu làm từ da cáo và chạy về phía những con thuyền đang đậu trên bến đỗ của quân Hi Lạp.

Ulysses nhìn thấy Dolon và quay sang nói với Diomedes :

- Cứ để anh ta đi, rồi sau khi anh ta đi xa khỏi quân Troy thì anh hãy dùng cây giáo của mình ném thẳng vào anh ta. Làm như vậy phía quân thành Troy sẽ không nghi ngờ chúng ta.

Ulysses và Diomedes nằm xuống giữa những xác người chết để Dolon không nhận ra. Về phần mình chàng trai trẻ vẫn tiến thẳng về phía trước mà không hay biết có hai người đang quan sát mình. Sau đó, hai người đứng dậy, chạy đuổi theo chàng trai giống nhu hai con cáo đang đuổi một con thỏ nhỏ bé.... Khi Dolon tới gần những binh lính Hi Lạp đang canh gác. Diomedes hét lớn :

- Dừng lại, nếu không ta sẽ giết chết ngươi bằng mũi giáo sắc nhọn này đấy.

Vừa dứt lời Diomedes phi thẳng mũi vào sượt qua vai của Dolon. Dolon dừng lại, mặt tái xanh vì sợ hãi, hai hàm răng va vào nhau lập cập. Khi hai người đàn ông đến gần, chàng ta hét lên nói rằng cha của mình là một người đàn ông giàu có và sẵn chàng cho họ vàng, đồng và sắt với số lượng bao nhiêu tuỳ thích nếu họ tha cho chàng.

Ulysses đáp lại :

- Hãy dũng cảm lên và bỏ ngay ý nghĩ về cái chết ra khỏi đầu ngươi. Nào bây giờ hãy thật bình tĩnh và nói cho chúng ta biết ngươi đang làm gì ở đây.

Dolon kể lại toàn bộ câu chuyện rằng Hector đã hứa sẽ tặng cho chàng những con ngựa của Achilles nếu chàng sang đây do thám tình hình Nghe xong, Ulysses nói tiếp :

- Có vẻ ngươi hi vọng quá cao đấy bởi những con ngựa của Achilles không phải là những con ngựa bình thường mà là những con ngựa thần. Ngoài anh ta ra chẳng ai có thể cưỡi được. Đó chính là món quà của các vị thần dành cho anh ta. Nhưng thôi, bây giờ thì hãy nói cho ta biết, quân thành Troy có canh phòng cẩn thận hay không? Và Hector để những con ngựa của mình ở đâu?

Ulysses nghĩ rằng lấy được ngựa của Hector sẽ giúp ích rất nhiều cho phía quân Hi Lạp. Trong chiến tranh vào thời đó, ngựa đóng vai trò rất quan trọng, chính vì vậy Ulysses muốn đánh vào điểm trọng yếu này. Họ dự định sẽ sang do thám tình hình quân thành Troy nhưng thật may mắn lại tóm được chàng trai trẻ hèn nhát này.

Dolon quá sợ hãi nên đã khai tất cả những gì mình

- Hector đang ở cung với các vị chỉ huy, họ đang họp hội đồng ở mộ của Ilus nhưng thường thì không có lính gác ở đây bởi mọi người cần họp kín. Trên thực tế, binh lính thành Troy thường tập trung xung quanh đống lửa bởi họ nghĩ rằng như vậy sẽ an toàn hơn cho vợ và con của mình, còn những người đồng minh của họ đến từ những vùng đất xa xôi thì không quan sát kĩ bởi vợ con họ đang được an toàn ở nhà.

Sau đó, Dolon cũng kể hết rằng những người chiến đấu cho vua Priam đều có căn cứ riêng của mình nhưng chàng trai trẻ cũng nói rằng :

- Nếu các ngài muốn lấy trộm ngựa thì tốt nhất hãy lấy ngựa của Rhesus, vua của thành Thracian bởi ông ấy chỉ tham gia cùng chúng tôi trong tối nay thôi. Ông ấy và quân lính của mình đang ngủ ở phía cuối cùng của doanh trại và ngựa của ông ấy là những con tốt nhất và chạy nhanh nhất tôi từng thấy. Đó là những con ngựa trắng như tuyết, chạy nhanh như gió và xe ngựa của ông đấy được trang trí bằng vàng, bạc. Ngoài ra, trên mũ và áo giáp của ông ấy cũng có dát rất nhiều vàng. Bây giờ hãy bắt tôi lên tàu làm tù binh và trói tôi lại, để tôi ở đây trong khi các ngài có thể đi và kiểm tra xem những điều tôi nói là thật hay giả.

Dolon nghĩ rằng chỉ cần mình khai ra như vậy thôi thì hai hoàng tử trong đội quân của Hi Lạp sẽ tha chết cho mình và thả mình quay trở về với gia đình. Chàng trai còn quá trẻ để có thể hiểu được sự khắc nghiệt của binh đao, của chiến tranh.

Diomedes nói:

- Không được, nếu ta tha mạng cho nhà ngươi thì rất có thể nhà ngươi sẽ quay lại và do thám quân đội của ta

Dứt lời, chàng rút gươm ra, đâm chết Dolon rồi giấu xác của chàng trai trẻ đi. Tiếp theo, họ lại tiếp tục cuộc hành trình của mình đến khu trại tối của vua Rhesus, người không đốt lửa canh phòng và cũng chẳng có lính gác. Sau đó, Diomedes lặng lẽ đâm chết những người lính đang ngủ và Ulysses kéo những xác chết ra một bên bởi chàng sợ rằng những xác chết đó sẽ khiến cho lũ ngựa sợ hãi. Cuối cùng, Diomedes giết chết vua Rhesus, còn Ulysses dẫn lũ ngựa ra ngoài. Chàng dùng cung tên để điều khiển chúng bởi trước khi đi, chàng đã quên mang theo roi da. Họ không có thời gian để đánh cắp xe ngựa, nên đi thẳng về phía những con thuyền để lấy giáo, cung tên và mũ của Dolon mà họ đã cất giấu. Hai anh hùng cưỡi ngựa quay trở về doanh trại nơi các hoàng tử đang chào đón họ với niềm phấn khởi, tự hào. Mọi người đều vui sướng, cười vang khi nhìn thấy những con ngựa trắng và nghe nói vua Rhesus đã chết. Sau đó, quân của vua Rhesus rút về thành Thrace của mình và từ đó về sau chúng ta không nghe thấy ai nhắc đến họ trong những trận chiến tiếp theo. Diomedes và Ulysses đã vượt qua được hàng ngàn binh lính của thành Troy và lập được một chiến công vinh quang. Trong khi những hoàng tử khác đi ngủ với tâm trạng rất thoải mái thì Ulysses và Diomedes đi bơi ngoài biển, sau đó vào tắm nước nóng. Họ ngồi nói chuyện với nhau, ăn sáng và ngắm cảnh bình minh đỏ rực đang lên trên nền trời bao la. Quả là một cảm giác thật dễ chịu bởi dù sao họ cũng đã làm được một việc giúp ích rất nhiều cho quân Hi Lạp. Từ khi bắt đầu cuộc chiến, đến tận bây giờ hai người mới có dịp ngồi lại với nhau, tâm sự và tận hưởng những giây phút yên bình dù chỉ là rất ngắn ngủi.

CHƯƠNG 6

TRẬN CHIẾN TRÊN THUYỀN

Bình minh đã ló rạng, những ánh nắng đầu tiên chiếu xuống mặt đất, xua tan đám sương đêm mỏng manh. Agamemnon thức dậy với tâm trạng thoải mái, sự sợ hãi đã tan biến trong trái tim của chàng. Chàng mặc quần áo giáp vào, tập hợp các vị chỉ huy thành hàng trước những chiếc xe ngựa và đằng sau họ là những chiến binh cầm giáo trông thật hùng dũng. Sau những gì xảy ra hôm qua, tinh thần của binh lính cũng được cải thiện đáng kể. Sau đó, một đám mây đen lớn xuất hiện trên bầu trời, bao phủ cả một vùng trời rộng lớn, từ đó một trận mưa màu đỏ đổ xuống mặt đất. Đây quả là một hiện tượng lạ chưa bao giờ xảy ra, không hiểu nó đang muốn báo trước điều gì. Quân đội của thành Troy cũng tập hợp ở phần cao nhất của đồng bằng, chỉ huy Hector trong bộ quần áo giáp sáng loáng đi tới, đi lui giống như một vì sao sáng lấp lánh nhưng bị ẩn khuất trong một đám mây.

Quân đội hai bên lao vào nhau, binh lính ngã xuống như ngả rạ. Không bên nào chịu nhường bên nào mặc dù những người lính dũng cảm nhất của phía thành Troy đã lao sâu vào giữa quân Hi Lạp. Giáo mác, gươm đao va vào nhau loảng xoảng, tên bắn ra như mưa. Thật là một cuộc chiến ác liệt. Tuy nhiên, vào buổi trưa khi những người lính đã cảm thấy mệt mỏi sau nửa ngày đánh nhau, họ dừng lại nghỉ ngơi ăn trưa trên những khu đồi yên tĩnh. Quân Hi Lạp cũng dừng lại nghỉ ngơi nhưng họ bắt được một vài tù binh. Agamemnon lao lên trước các binh sĩ của mình dùng mũi giáo đâm thẳng vào hai người lính thành Troy, tháo áo giáp của họ ra. Ngoài ra, chàng ta cũng đâm một người em trai của Hector, và dùng kiếm giết chết người còn lại. Bộ binh giết chết những tù binh cũng là bộ binh, những người lính chiến đấu trên xe ngựa giết chết những đối thủ giống mình. Quân lính Hi Lạp lao vào hàng ngũ của quân thành Troy giống như một đám lửa lan rộng trong khu rừng khi có gió mạnh thổi tới. Nhiều chú ngựa không có người điều khiển rú lên điên cuồng trước sự dữ dội của trận đánh. Xác binh lính của cả hai bên nằm ngổn ngang, máu nhuộm đỏ cả một vùng rộng lớn. Những con chim kền kền ăn xác chết bay lượn phía trên, và chỉ đợi có cơ hội là lao xuống xé xác cơ thể của những kẻ đã chết. Agamemnon vẫn tiếp tục đuổi theo những binh lính thành Troy để giết chết họ, tuy nhiên, khi đến trước những chiếc cổng lớn, nơi có những cây sồi mọc ở bên ngoài, họ dừng lại.

Hector tạm thời dứt ra khỏi việc chiến đấu bởi chàng có một việc quan trọng hơn cần làm là tập hợp binh lính của mình thành hàng, động viên tinh thần của họ, tạo điều kiện cho họ có thời gian nghỉ ngơi đôi chút và dạy họ cách đối mặt với kẻ thù. Quân đội của chàng vừa rút lui từ bức tường thành của quân Hi Lạp, dọc theo toàn bộ vùng đồng bằng, băng qua ngọn đồi nơi Ilus yên nghỉ và sau đó là vượt qua cây vả hoang. Chưa thể nói quân Hi Lạp đã chiến thắng dù cũng phải thừa nhận rằng quân của chàng vừa phải rút lui trước sự tấn công ồ ạt của kẻ địch. Hector phải tốn khá nhiều công sức nữa mới có thể tập hợp được binh lính của thành Troy nhưng chàng biết rằng một khi bọn họ đã tập hợp lại thành thì khó lòng có thể bị chiến bại. Là một vị chỉ huy, Hector tin tưởng vào binh lính của mình, vào sự dũng cảm của họ, tin vào một thế cục tốt đẹp hơn. Mà nếu không thì chàng cũng khó có thể làm khác được bởi ngay cả tổng chỉ huy cũng tỏ ra nản trí thì làm sao cấp dưới có đủ tự tin để chiến đấu trước kẻ thù hùng mạnh. Mọi việc diễn ra theo đúng những gì Hector nghĩ, quân đội thành Troy đã được tập hợp lại và đứng xếp hàng ngay ngắn. Trước khi vua Rhesus đến, Agamemnon đã giết chết vị chỉ huy người thành Thrace đã tự nguyện tham gia lực lượng của chàng, chiến đấu chống lại đội quân Hi Lạp. Người anh cả của vị người đàn ông đã chết cũng đã dùng một giáo đâm Agamemnon một mặc dù ngay sau đó Agamemnon đã đâm anh ta một nhát khá sâu. Chắc chắn Agamemnon đã bị chảy

máu rất nhiều và cảm thấy vô cùng đau đớn, chàng nhảy lên xe ngựa và phi thẳng về phía những chiếc thuyền của mình. Dù gì thì chàng ta cũng bị thương không nhẹ, có thể nói đây là một dấu hiệu đáng mừng cho phía thành Troy, hay ít nhất Hector nghĩ như vậy.

Hector ra lệnh phản công, trông chàng lúc đó giống như một người thợ săn đang hét to với những chú chó săn của mình phải làm những gì để đối phó với con sư tử dũng mãnh. Chàng lao nhanh về phía trước, vừa đi, vừa vung giáo đâm xung quanh. Kết quả là chín vị chỉ huy phía quân Hi Lạp đã bị chết, ngã gục xuống mặt đất. Dũng khí của Hector lên cao ngùn ngụt, có thể nói chàng đúng là vị chúa sơn làm đang chỉ huy những con thú trong rừng của mình, là một vị tướng, chàng phải gương mẫu, phải đi tiên phong trong mọi việc, như vậy cấp dưới của chàng mới khâm phục và làm theo.

Lúc đó, nếu không có Ulysses và Diomedes đứng vững ở giữa, giết chết bốn vị chỉ huy của quân thành Troy thì ắt hẳn hàng rào phòng vệ của đội quân Hi Lạp đã bị đập tan, bị đẩy lùi về phía những chiếc thuyền của mình và bị giết chết không thương tiếc. Trước sự vững vàng của hai vị chỉ huy, binh lính Hi Lạp bắt đầu lấy lại được tinh thần, quay trở lại tập hợp thành hàng ngũ ngay ngắn, trực diện đối mặt với kẻ thù trên chiến trường. Về phần mình, Hector vẫn lao lên phía trước, giết chết biết bao nhiêu binh lính Hi Lạp, chàng đúng là một điển hình cho tinh thần chiến đấu quyết liệt. Tuy nhiên, Diomedes thừa lúc thế cuộc đang lộn xộn, lao thẳng mũi giáo trúng mũ đội đầu của Hector, mặc dù mũi giáo không xuyên qua lớp kim loại dày nhưng Hector vẫn bị choáng và ngã xuống. Làm sao lại không choáng trước cú ném quá mạnh của một dũng sĩ lực lưỡng, cường tráng giống như Diomedes. Chàng nhảy lên trên xe ngựa của mình và người đánh xe ngựa lái thẳng xe về phía Pylians, Cretans phía dưới Nestor và Idomeneus đang đứng ở cánh trái của quân Hi Lạp. Diomedes tiếp tục chiến đấu cho đến khiứng bên cạnh một chiếc cột chống trên nấm mộ của vua Ilus bắn một mũi tên xuyên qua chân của chàng. Diomedes ngồi xụp xuống, thấy vậy, Ulysses vội chạy đến bên bạn và rút mũi tên ra khỏi chân người anh em tốt. Tạm thời không thể chiến đấu trong tình trạng như vậy, Diomedes nhảy lên xe ngựa và chạy thẳng về phía những con thuyền.

Lúc này, chỉ còn lại Ulysses là vị chỉ huy duy nhất phía quân Hi Lạp tiếp tục trụ vững chiến đấu ở giữa. Quân Hi Lạp đã chạy gần hết và chỉ còn lại một mình chàng đứng giữa đám đông của quân đội thành Troy. Họ bủa vây lấy chàng giống như những con chó săn và những người thợ săn đang vây xung quanh một con lợn rừng hung dữ, cố gắng tìm cách hạ gục con thú hoang. Tuy nhiên, Ulysses không hề sợ hãi bởi chàng là một vị chỉ huy dũng cảm, sẵn sàng đối mặt với bất cứ một tình huống nào mà không bao giờ nghĩ tới việc bỏ trốn một cách hèn nhát. Chàng tự nói với bản thân mình : "Chúng quả là những kẻ hèn nhát, chúng vừa làm một việc đáng xấu hổ là chạy trốn khỏi trận đấu. Tuy nhiên, ta vẫn sẽ đứng ở đây, một mình đối mặt với hàng trăm ngàn binh lính của kẻ thù. Ta sẽ tiếp tục chiến đấu cho đến hơi thở cuối cùng".

Chàng dùng lá chắn che cơ thể mình và xông lên liên tiếp giết chết bốn binh lính phía thành Troy và đả thương kẻ thứ năm. Tuy nhiên, người anh em của kẻ bị thương đã đâm một mũi giáo xuyên thủng qua lá chắn và áo giáp che ngực của Ulysses, làm chàng bị thương. Ulysses quay lại phản công nhưng người lính đó đã bỏ chạy; tuy nhiên, chàng vẫn kịp phi một mũi giáo trúng ngực người đàn ông kia và anh ta ngã xuống chết ngay tại trận. Ulysses cố đứng lên từ chỗ mình vừa bị thương và hét lớn gọi những binh lính Hi Lạp khác đến trợ giúp. Ngay lập tức, Menelaus và Ajax lao tới cứu chàng bởi trong lúc đó có rất nhiều binh lính thành Troy vây xung quanh chàng giống như những chú chó vây xung quanh một con hươu bị thương và sẵn sàng xé xác nó bất cứ lúc nào. Một mũi tên vẫn cắm ở chân của Ulysses khiến chàng di chuyển rất khó khăn, tuy nhiên, Ajax đã chạy tới che cho chàng bằng một lá chắn thật lớn cho đến khi chàng trèo được lên trên xe ngựa của Menelaus, rồi hai người lao thẳng về

phía những con thuyền của mình. Cả hai bên đều bị tổn thất khá nặng nề, không ít các vị chỉ huy đã bị chết hoặc bị thương, nhưng với họ điều đó chẳng có gì đáng kể bởi họ phải tiếp tục chiến đấu để bảo vệ danh dự cho quân mình. Mặt khác, trong chiến tranh, chết chóc và thương đau là không thể tránh được. Một khi đã ra trận, các mạng sĩ phải mang theo tinh thần : sẵn sàng chết vì danh dự. Chỉ bị thương thôi chẳng thấm tháp gì so với những mất mát của những người khác, chính vì vậy, các vị chỉ huy thường coi nhẹ những vết thương như thế này.

Trong khi, Hector đang giết chết biết bao binh lính Hi Lạp ở cánh trái của chiến trường, thì Paris tấn công nhà phẫu thuật của quân Hi Lạp và Machaon bằng một mũi tên. Nếu ai đó không may mắn trở thành mục tiêu của Paris thì chắc chắn người đó sẽ bị trúng tên bởi Paris không bao giờ bắn trượt Nhìn thấy đồng đội bị thương, Idomeneus yêu cầu Nestor đặt Machaon lên xe ngựa của mình và lái thẳng về lều của Nestor để băng bó vết thương. Trong khi đó, Hector vẫn đứng ở giữa hàng các binh lính, tiếp tục chiến đấu. Ajax cũng không kém phần dũng mãnh, chàng đang giết chết biết bao nhiêu quân lính của thành Troy bằng mũi giáo sắc nhọn của mình; phía đằng kia là Eurypylus - một vị chỉ huy của quân Hi Lạp vừa bị trọng thương bởi một mũi tên của Paris, và những người bạn của chàng đang dùng giáo mác, lá chắn bảo vé cho đồng đội của mình. Không bao giờ có chuyện mọi người bỏ rơi người khác trong lúc nguy nan. Mỗi khi ai đó bị thương, một chiến binh đích thực sẽ sẵn sàng bảo vệ đồng đội của mình khỏi sự tấn công của kẻ thù. Đây chính là một điểm đáng quý của những người chiến binh thời xưa.

Mặc dù, những vị chỉ huy giỏi nhất phía quân Hi Lạp đã bị thương và phải rút lui khỏi chiến trận, nhưng binh lính vẫn tiếp tục chiến đấu. Trong khi Achilles đứng bên cạnh mũi của mình quan sát thất bại của quân Hi Lạp thì chàng nhìn thấy Machaon đang được khiêng đi ngang qua, rõ ràng ông ta đang bị thương trầm trọng. Chàng nhờ người bạn thân thiết Patroclus của mình đến hỏi xem Machaon ra sao bởi chàng cũng thực lòng quan tâm đến Machaon. Khi Patroclus đến thì Nestor đang ngồi uống rượu và vừa nhìn thấy chàng, ông đã kể cho chàng nghe có bao nhiêu vị chỉ huy phía quân Hi Lạp đã bị thương. Mặc dù Patroclus đang rất vội nhưng Nestor bắt đầu kể lại câu chuyện dài một cách chậm rãi, rồi về những hành động dũng cảm của mình khi còn trẻ và ông đã chiến đấu như thế nào khi phải đối mặt với kẻ thù. Nestor là một người thông minh, ông luôn biết mình phải làm như thế nào trước một tình huống khó khăn. Cuối cùng, sau khi đã làm cho Patroclus suốt ruột như ngồi trên đống lửa, ông yêu cầu chàng đi nói lại với Achilles rằng nếu chàng không trực tiếp chiến đấu thì ít nhất cũng cử đội quân của mình dưới quyền chỉ huy của Patroclus và cho Patroclus mặc bộ quần áo giáp tốt nhất của mình ra tham chiến. Nestor giải thích mọi người đều là đồng đội và đã là đồng đội thì nên giúp đỡ nhau trong lúc khó khăn. Có như vậy, quân thành Troy sẽ nghĩ rằng đích thân Achilles đã quay trở lại chiến đấu và họ sẽ tỏ ra sợ hãi bởi không kẻ nào dám chiến đấu tay đôi với Achilles.

Ngay sau đó, Patroclus chạy ngay tới chỗ Achilles để thông báo lại tình hình nhưng trên đường quay lại, chàng nhìn thấy Eurypylus đang bị thương nên đã đưa đồng đội của mình về lều của anh ta và rút mũi tên ra khỏi đùi, rửa sạch vết thương bằng nước ấm và đắp vết thương bằng một loại rễ cây giúp giảm đau. Chàng ngồi đó một lát cùng Eurypylus bởi tạm thời Eurypylus vẫn cần có một người ở bên cạnh. Quay lại với chuyện chính trong lúc này, những gì Nestor nói đều rất hợp lý nhưng cũng chính lời khuyên của ông đã dẫn đến cái chết đau đớn của Patroclus. Trận chiến đấu ngày càng diễn ra ác liệt. Trong khi Agamemnon, Diomedes và Ulysses tạm thời không thể di chuyển nhẹ nhàng chứ đừng nói gì tới việc cầm vũ khí chiến đấu thì lại một lần nữa Agamemnon có ý định thả neo và đợi cho trời tối sẽ chạyốn về nhà. Tuy nhiên, Ulysses tỏ ra giận dữ và nói rằng :

- Lẽ ra ngài không nên chỉ huy chúng tôi, ngài chỉ xứng đáng chỉ huy một lực lượng quân đội

tồi tệ, hèn nhát và không bao giờ biết đến hai chữ vinh quang. Còn chúng tôi, chúng tôi là những chiến binh dũng cảm, sẵn sàng chiến đấu cho đến khi chết đi chứ không bao giờ chạy trốn giống như những kẻ hèn nhát, rồi sẽ bị mọi người phỉ nhổ. Ngài hãy im lặng, nếu không các binh lính sẽ nghe thấy ngài nói về chiến đấu bởi không một người đàn ông chân chính nào lại thốt ra những lời nói như ngài. Tôi khinh thường ý kiến của ngài bởi quân Hi Lạp sẽ mất hết tinh thần ngay giữa chiến trường nếu ngài yêu cầu họ nhổ neo quay về.

Agamemnon cảm thấy xấu hổ trước người chỉ huy dũng cảm, và theo lời khuyên của Diomedes, những vị chỉ huy đã bị thương nên xuống ven chiến trường để khuyến khích tinh thần chiến đấu của những người khác mặc dù bản thân họ không thể trực tiếp chiến đấu Đôi khi chỉ cần sự động viên tinh thần thôi cũng đủ để khích lệ những người khác và tiếp thêm sức mạnh cho họ. Họ tập hợp quân Hi Lạp, dưới sự dẫn dắt của Ajax, quân đội tấn công Hector bằng một tảng đá lớn, như vậy đồng đội của chàng sẽ đưa chàng ra khỏi bãi chiến trường tới ven sông. Tuy nhiên, chàng nằm bất động trên mặt đất, máu đen chảy ra từ miệng. Trong khi Hector nằm đó, tất cả những người xung quanh đều nghĩ rằng chàng sẽ chết. Ajax và Idomeneus đang điều khiển xe ngựa đến thẳng về phía quân đội thành Troy, dường như không cần có Achilles và binh lính của chàng thì quân Hi Lạp vẫn có thể cầm cự trước sự tấn công của quan đội thành Troy. Tuy nhiên, quân thành Troy không bao giờ thất bại một khi Hector còn sống. Vào thời bấy giờ, mọi người tin vào "điềm báo" : họ nghĩ rằng hình săm trên tay phải hay tay trái của một ai đó chính là tín hiệu của điều tốt lành hay vận xui. Có một lần, trong khi chiến đấu, một binh lính thành Troy cho Hector xem hình một con chim không may mắn và muốn chàng rút lui về thị trấn. Tuy nhiên, Hector nói rằng : Chỉ có một điềm báo tốt lành duy nhất là hãy chiến đấu vì đất nước của bạn.

Trong khi Hector đang nằm bất tỉnh, gianh giới giữa cái chết và sự sống đối với chàng chỉ là một sợi tóc mỏng manh, thì quân Hi Lạp lại giành thắng lợi, bởi ngoài Hector ra, không có một vị chỉ huy nào tài giỏi hơn để lãnh đạo quân đội thành Troy. Vai trò của người chỉ huy là vô cùng to lớn, đôi khi chỉ cần có một vị chỉ huy tốt thôi là có thể thay đổi lại tình thế. May mắn thay là Hector đã gượng dậy được, chàng đã tỉnh và đứng dậy, chạy qua chạy lại, động viên tinh thần của binh sĩ. Chàng thừa hiểu nếu mình cứ nằm mãi ở đó thì sớm muộn gì quân Hi Lạp cũng giành thắng lợi. Quân lính Hi Lạp bỏ chạy khi nhìn thấy Hector; tuy nhiên, Ajax, Idomeneus cùng những người lính dũng cảm nhất hình thành một hình vuông giữa quân thành Troy và những chiếc thuyền chiến. Hector, Aeneas và Paris đang đi xuống phía họ, vừa đi họ vừa vung giáo giết chết những binh lính phía kẻ thù gặp phải sau mỗi bước đi. Quân Hi Lạp quay đi và chạy, quân đội thành Troy dừng lại để tháo áo giáp từ những người đàn ông bị chết nhưng Hector hét lên :

- Hãy nhanh chóng đi về phía những con thuyền và để phần còn lại của chiến tranh ở đó. Ta sẽ giết chết bất cứ kẻ nào bị thụt lại phía sau. Đây là mệnh lệnh nghe rõ chưa?

Sau khi nghe thấy mệnh lệnh của vị tổng chỉ huy, tất cả các binh lính thành Troy đều đồng loạt điều khiển xe ngựa tiến về phía khu hào bảo vệ các thuyền chiến của quân Hi Lạp. Lúc đó, sóng đánh rất mạnh, đập từng đợt dữ dội vào mạn thuyền. Quân Hi Lạp đứng trên boong thuyền ném những chiếc giáo dài sử dụng trong những trận chiến đấu trên biển về phía kẻ thù; còn quân thành Troy cố gắng kéo ùn ùn lên tàu, vừa đi, vừa chiến đấu bằng kiếm và rìu. Hector đã châm một ngọn đuốc và cố gắng đốt một chiếc thuyền của Ajax, tuy nhiên Ajax đã kịp cản chàng lại bằng một thanh giáo dài, giết chết một người lính thành Troy đang cầm đuốc trên tay. Ngọn đuốc rơi khỏi tay người lính. Ajax hét lớn :

- Hãy đẩy lùi Hector, đây không phải là nơi để nhảy múa mà là chiến trường.

Xác người chết chất thành đống, còn những người may mắn sống sót chạy qua những xác chết

để tránh mũi giáo của kẻ thù và nhảy lên thuyền. Hector lao về phía trước tựa như một cơn sóng biển dữ dội đập vào một bãi đá lớn, nhưng phía quân Hi Lạp cũng trụ vững giống như một phiến đá kiên trì. Quân thành Troy băng qua mũi của những con thuyền đậu phía trước; còn Ajax dùng một mũi giáo dài tới sáu mét, nhảy từ đuôi chiếc thuyền này, sang đuôi chiếc thuyền kia giống như một chú sóc nhanh nhẹn. Hector dùng tay nắm chặt lấy phần sau của con thuyền của Protesilaus cũng là vị hoàng tử mà Paris đã bắn trúng khi chàng nhảy lên bờ vào ngày đầu tên quân Hi Lạp thả neo. Hector vừa đứng vừa hét lớn:

- Đốt thuyền nhanh lên.

Mặc dù Ajax đã rời boong tàu và xuống phía dưới nhưng chàng vẫn cố dùng chiếc giáo dài của mình để tấn công kẻ thù. Hai mươi người đàn ông đã chết, cụ thể hơn họ chính là những người đã mang lửa tới, định đốt những con thuyền do Ajax bảo vệ. Ajax không phải là một người dễ khuất phục, chàng rất dũng cảm và chiến đấu quyết liệt giống như một trận cuồng phong. Cả hai bên đều đang cố gắng tấn công kẻ thù với hi vọng sẽ dập tắt được tinh thần chiến đấu của đối phương. Trận chiến diễn ra ác liệt, chưa thể phân biệt được bên nào thắng, bên.

CHƯƠNG 7

CƠN LÔI ĐÌNH VÀ SỰ TRẢ THÙ CỦA PATROCLUS

Trong giờ phút đó, khi những ngọn đuốc đang bập bùng cháy xung quanh những chiến thuyền của quân Hi Lạp và dường như quân Hi Lạp đã bị thua thì Patroclus ra khỏi lều của Eurypylus. Chàng mải chăm sóc ngươi đồng đội của mình nên không chú ý những gì xảy ra bên trong. Thấy quân Hi Lạp đang rơi vào tình thế vô cùng nguy hiểm, chàng lao nhanh về thuyền của Achilles, kể lại toàn bộ những gì đang diễn ra trên chiến trường.

Achilles hỏi:

- Tại sao anh lại có thể khóc lóc giống như một cô gái nhỏ đang chạy bên cạnh mẹ mình, giật giật váy áo của mẹ và nhìn bà với đôi mắt ràn giụa nước mắt cho đến khi mẹ của cô bé nắm lấy tay mình? Hay anh vừa nhận được tin xấu từ nhà? Cha anh mất hay cha tôi không còn trên cõi đời này? Hay đơn giản là anh đang thấy tiếc nuối cho quân Hi Lạp vì sự ngu ngốc của họ.

Patroclus kể cho Achilles nghe Ulysses và nhiều hoàng tử khác đã bị thương như thế nào, rằng họ không thể chiến đấu và cầu xin Achilles cho phép chàng mặc bộ áo giáp của mình để chỉ huy huy đội quân khỏe mạnh và không mệt mỏi của Achilles, thay thế cho những chiế đã không gặp may mắn trong ngày hôm nay. Patroclus khẩn khoản xin Achilles đồng ý và khuyên chàng không nên dửng dưng trước số phận của quân Hi Lạp như vậy.

Mặc dù bản thân Achilles cũng rất muốn đích thân ra trận để thay đổi vận may của quân Hi Lạp nhưng chàng đã trót thề rằng chàng sẽ không bao giờ tham chiến nếu Hector không mang lửa đến đốt thuyền của chàng. Thực sự, trong lòng Achilles cảm thấy hối tiếc vì đã nói ra như vậy. Nhưng dù sao thì chàng cũng đã chót nói ra rồi và không thể rút lại được. Một người mà không biết giữ lời thì sẽ không bao giờ nhận được sự tôn trọng, kính nể từ phía người khác; Achilles quá ngang bướng để thay đổi lời thề của mình mặc dù sự thay đổi đó sẽ mang lại kết quả tích cực. Bù lại Achilles để cho Patroclus mặc bộ áo giáp đặc biệt có một không hai của mình, sử dụng những chú ngựa chạy nhanh như gió và chỉ huy binh lính của chàng, nhưng chàng ra một điều kiện buộc Patroclus phải thực hiện là chỉ được đánh đuổi quân thành Troy ra khỏi thuyền chứ không được đuổi theo. Tại thời điểm đó, Ajax đã mệt mỏi vì chiến đấu không biết đã có bao nhiêu mũi giáo đâm vào áo giáp của chàng. Lúc này, thậm chí chàng còn không thể mang được chiếc lá chắn lớn của mình. Còn dũng sĩ Hector bên phía thành Troy dùng kiếm chặt đứt lưỡi giáo của Ajax khiến nó rơi xuống đất kêu leng keng, lúc này chàng Ajax của chúng ta chỉ còn lại cán giáo không có mũi. Ajax lùi lại, lửa cháy bùng trên khắp con thuyền của chàng. Achilles nhìn thấy cảnh đó, không thể kìm lòng bèn giục Patroclus nhanh chóng mặc áo giáp vào và tập hợp quân lính đến cứu giúp những người đồng đội đang gặp nguy nan. Patroclus nhanh chóng khoác lên người bộ áo giáp sáng loáng của Achilles đã khiến binh lính thành Troy run sợ, chàng nhảy xuống chiếc xe ngựa nơi người đánh xe Automedon đã đóng yên cương cho hai chú ngựa Xanthus và Balius được gọi là đứa con của Gió Tây. Hai chú ngựa này là niềm khao khát của rất nhiều người nhưng nếu không được sự đồng ý của Achilles thì khó ai có thể điều khiển được chúng. Trong khi đó, hai nghìn binh lính của Achilles được gọi là Myrmidons cũng đã mặc áo giáp, trang bị đầy đủ vũ khí. Họ tập trung thành bốn đội, mỗi đội bốn trăm người và dưới sự chỉ huy của năm vị chỉ huy đáng kính. Họ tiến lên phía trước, ai nấy đều háo hức giống như một đàn chó sói vừa ăn hết một con hươu lớn và chạy đi tìm nước để giải toả cơn khát của mình.

Một lần nữa, binh lính hai bên lại lao vào nhau, mũ chạm mũ, lá chắn chạm lá chắn giống như

một bức tường đồng sáng loáng đang di chuyển. Quân lính của Achilles phản công còn Patroclus trên chiếc xe ngựa của mình dẫn đầu đoàn. Quân Hi Lạp tấn công với tốc độ nhanh nhất có thể. Phía quân Troy, nhìn thấy người chỉ huy và biết rất rõ chiếc áo giáp sáng loáng kia và những con ngựa nhanh như gió kia là của chàng Achilles dũng mãnh. Họ nghĩ rằng Achilles đã quay trở lại chiến đấu và đó chính là một điềm xấu đối với mình. Achilles là niềm tự hào của phía quân Hi Lạp nhưng đối với quân Hi Lạp thì chàng đúng là một mối đe doạ lớn. Tưởng đó là Achilles, binh lính thành Troy nhìn nhau với ánh mắt sợ hãi rồi nhìn xung quanh xem mình có thể chạy trốn đường nào. Patroclus lao nhanh đến con thuyền của Protesilaus và giết chết vị chỉ huy của quân thành Troy, rồi đẩy binh lính ra khỏi thuyền. Tận dụng lúc đó, Ajax và những người không bị thương bên phía Hi Lạp chạy tới, lấy lại thế trận và quay sang phản công. Tình thế thay đổi thật nhanh chóng, mới chỉ vài phút trước, quân thành Troy đã làm chủ được thế trận, nhưng chỉ cần sự xuất hiện của người mà bên thành Troy tưởng là Achilles thôi thì mọi chuyện đã thay đổi hoàn toàn. Chỉ cần qua điều này thôi, chúng ta cũng đã biết được sức mạnh và sự ảnh hưởng của Achilles đối với tinh thần binh lính hai bên. Hector biết rõ mọi chuyện đang diễn ra theo chiều hướng bất lợi cho mình nhưng không bao giờ chàng nghĩ đến việc chạy trốn giống một con rùa rụt đầu. Chàng vẫn đứng đó làm tất cả những gì có thể với hi vọng sẽ cứu vãn được tình thế. Trong khi đó, quân thành Troy bị đẩy lùi và trở nên nhốn nháo như đàn chim sổ lồng. Dọc theo đường hào là binh lính của ai bên, bên cạnh đó có rất nhiều chiếc xe ngựa đã bị vỡ đang nằm ngổn ngang trên khắp cả vùng đồng bằng, ngựa chiến bị xng chạy tứ phía. Thật là một cảnh hỗn độn. Có lẽ không ai muốn chứng kiến cảnh này bởi có biết bao nhiều người đã chết, cả hai phía đã bị tổn thất nặng nề về sức người và sức của. Có lẽ không có mũi tên của một chiến binh phía thành Troy thì mọi chuyện đã kết thúc và tất cả mọi người đã có thể quay trở về với mái ấm thân thương của mình.

Những chú ngựa của Achilles phi đến đâu, quân lính thành Troy chạy trốn đến đấy. Patroclus điều khiển những chú ngựa chiến chạy ngang qua quân đội thành Troy và bức tường do chính quân Hi Lạp dựng nên. Chàng giết chết được rất nhiều kẻ thù trong đó có vua Sarpedon của những người Lycian. Xung quanh xác của Sarpedon, ngay phía dưới Hector, quân đội thành Troy tập trung lại và cố gắng chiến đấu chống lại kẻ thù đang có sự cổ vũ lớn về mặt tinh thần. Cả bãi chiến trường vang lên một hợp âm lẫn lộn bao gồm tiếng hò hét của binh lính, tiếng giáo mác, đao kiếm va vào nhau leng keng, tiếng ngựa hí, tiếng bước chân rầm rập... Tất cả đều mang đậm màu sắc của một trận chiến lớn, vĩ đại trong lịch sử. Sau một hồi chiến đấu cam go, quân thành Troy phải nhường đường và quân Hi Lạp đã tiến đến cởi bỏ áo giáp của vua Sarpedon dũng cảm. Tuy nhiên, có rất nhiều người nói rằng thần Ngủ và thần Chết giống như hai thiên thần có cánh đã đến và mang xác của vị vua dũng cảm đi. Quá mải mê với chiến thắng, Patroclus quên mất những lời Achilles đã dặn trước khi đi là không được đuổi theo kẻ thù mà chỉ đánh bật họ ra khỏi những chiếc thuyền của quân Hi Lạp. Patroclus đuổi theo quân thành Troy đọc theo vùng đồng bằng, vừa đuổi theo chàng vừa giết chết tất cả những kẻ nào gặp trên đường cho đến khi chàng và quân đội của mình đến chân tường thành Troy. Thêm vào đó, chàng cố gắng tìm cách leo vào bên trong nhưng đó không phải là một việc làm dễ dàng. Trong lúc đang dành được ưu thế, chàng dũng sĩ Hi Lạp đã không để ý gì đến những điều người bạn thân thiết của mình nói, và chúng ta hãy thử đợi xem rồi chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo

Hector cưỡi xe ngựa phi thẳng đến cổng , từ đây, chàng yêu cầu người đánh xe của mình quay trở lại tiếp tục chiến đấu. Chàng không lao vào các chiến binh khác mà nhằm thẳng về phía Patroclus mà tiến, bởi chàng biết chính người đang mặc bộ quần áo giáp kia đã khiến cho tinh thần chiến đấu của binh lính dưới sự chỉ huy của chàng bị giảm sút. Patroclus đang vác một tảng đá lớn và ném thẳng về phía Hector, định giết chết chàng ngay tức khắc. Tuy nhiên, tảng đá không trúng người chàng mà giết

chết người đánh xe ngựa của chàng. Sau đó, Patroclus nhảy lên trên thi thể đã chết của người đánh xe ngựa và tháo bỏ áo giáp của anh ta. Trong khi đó, Hector đứng lên trên xác chết, giữ chặt đầu thi thể người đàn ông tội nghiệp, cố bảo vệ anh ta khỏi bàn tay của kẻ thù. Patroclus lôi xác chết về phía mình, chàng đang thừa thắng tiến lên nên rất tự tin. Cuối cùng, khi hoàng hôn xuống, quân Hi Lạp kéo được xác người đánh xe ngựa của Hector ra khỏi trận đấu. Patroclus lao về phía quân thành Troy đang tập trung đông đúc cách đó một đoạn không xa. Chàng quá chủ quan vì nghĩ rằng mình đã được bộ quần áo giáp quý của Achilles bảo vệ, không gì có thể làm tổn thương chàng. Tuy nhiên, có một điều không may đã xảy ra ngay sau đó : chiếc mũ bảo vệ của Achilles bị lỏng trong khi Patroclus đang mải mê chiến đấu và rơi ra khỏi đầu chàng. Thừa lúc đó, một chiến binh nào đó bên phía thành Troy đã đâm chàng từ phía sau, khiến chàng bị thương. Trong lúc Patroclus chưa kịp định thần, thì Hector từ đằng trước dùng giáo đâm xuyên qua cơ thể của đối thủ. Trước khi trút hơi thở cuối cùng, Patroclus nguyền rủa :

- Hector, rồi ngươi sẽ chết dưới bàn tay của Achilles. Ta tin rằng ngày đó không còn xa đâu.

Vậy là dũng sĩ Patroclus đã ngã xuống. Không biết trước khi chết, chàng có cảm thấy hối hận vì không nghe lời khuyên của Achilles là không nên thừa thắng đuổi theo kẻ thù đến gần địa bàn của họ hay không. Nhưng chỉ có điều, chàng tự hào vì mình đã làm được một việc gì đó cho phía quân Hi Lạp. Chàng tiếc vì không được tận mắt chứng kiến cảnh quân Hi Lạp giành thắng lợi vẻ vang và tin rằng dù có chuyện gì xảy ra thì người bạn thân thiết Achilles cũng sẽ tìm cách trả thù cho mình.

Sau khi Ulysses bị thương ngay khi mới bước vào trận đấu, chàng không thể tiếp tục chiến đấu trong vòng vài ngày liền. Tuy nhiên, đó là câu chuyện về cá nhân của Ulysses và chúng ta sẽ để chàng có chút thời gian nghỉ ngơi, chăm sóc vết thương. Còn bây giờ, quay trở lại với câu chuyện của Achilles, chúng ta sẽ xem xem chàng quay lại chiến đấu như thế nào và giết chết Hector để trả thù cho bạn mình ra sao. Khi Patroclus ngã xuống, Hector ngay lập tức giật lấy bộ quần áo giáp quý mà chàng ta mặc trên người. Đó là bộ quần áo do các vị thần linh ban tặng cho vua Peleus, sau đó Peleus tặng cho cậu con trai yêu quý của mình là Achilles. Còn về phần mình, trước tình hình chiến sự cam go, Achilles đồng ý cho Patroclus mượn bộ quần áo quý ra trận để làm giảm tinh thần chiến đấu của kẻ thù. Sau khi bỏ giáo xuống, Hector cởi bộ quần áo giáp của mình ra và mặc bộ quần áo giáp quý lên trên người. Thực tế, bất cứ một dũng sĩ nào cũng mong muốn có được bộ quần áo đó bởi nó chính là báu vật, là biểu tượng của thần linh. Quân Hi Lạp và quân Troy vẫn tiếp tục chiến đấu ác hệt để tranh giành xác chết của chàng Patroclus tội nghiệp. Khi thần Dớt, chúa tể của các vị thần từ trên cao nhìn xuống trận chiến đấu, người lắc đầu phán lẽ ra Hector không nên rời trận đấu để về gặp vợ mình là nàng Andromache. Tuy nhiên, ngay sau đó, Hector đã quay lại chiến đấu xung quanh xác chết của Patroclus. Đây cũng là nơi tập trung các dũng sĩ giỏi nhất của cả hai phía. Một bên thì cố gắng bảo vệ xác chết của người đồng đội đã dũng cảm hi sinh, còn bên kia thì cố gắng đoạt lấy xác chết để làm biểu tượng cho sự thắng lợi. Trong số những dũng sĩ đang chiến đấu hết mình còn có cả Automedon, người đánh xe ngựa của Patroclus. Lúc này, phía quân thành Troy dường như đang chiếm ưu thế và lầm chủ thế trận. Nếu cứ tiếp tục như thế này thì cũng khó có thể đoán trước được số phậnquân Hi Lạp rồi sẽ ra sao. Trước tình trạng nguy cấp đó, mọi người bên phía quân Hi Lạp quyết định cử Antilochus, con trai của nhà thông thái Nestor đến gặp và thông báo với Achilles về cái chết của người bạn thân thiết nhất của chàng. Tất nhiên, ngoài việc đưa tin, quân Hi Lạp còn muốn kích thích Achilles tham gia trực tiếp chiến đấu, trả thù cho bạn thân. Ai cũng biết chàng là một người trọng tình nghĩa, chàng sẽ không bao giờ chấp nhận để cho bạn thân của mình chết mà không làm gì. Sau khi thống nhất như vậy, Antilochus chạy nhanh đến chỗ Achilles, còn Ajax cùng em trai mình ở lại tiếp tục

chiến đấu bảo vệ cho những chiến binh đang cố gắng mang xác của Patroclus quay trở lại thuyền. Dù thế nào thì họ cũng sẽ làm mọi thứ có thể để giành lại xác chết của đồng đội. Họ quan niệm điều nhục nhã nhất của một dũng sĩ là sau khi chết còn bị kẻ thù cướp xác và hành hạ, chính vì vậy họ sẽ cố gắng bảo vệ những người đã ngã xuống, đặc biệt đó là những người chỉ huy và những chiến binh dũng cảm, ghi được nhiều công trạng.

Antilochus nhanh chóng quay trở về gặp Achilles va nói :

- Patroclus đã ngã xuống và tất cả hai bên vẫn đang chiến đấu để tranh giành thi thể trần truồng của anh ta bởi Hector đã cướp mất áo giáp.

Achilles không nói một lời mà chỉ ngã khuỵu xuống đất với vẻ đau đớn. Chàng cứ như thế cho đến khi Antilochus nắm lấy tay chàng vì sợ trong lúc buồn thương, chàng sẽ làm điều gì đó ngốc nghếch. Mẹ chàng, nữ thần Thetis cũng xuất hiện để an ủi chàng nhưng chàng nói rằng chàng thà chết nếu không thể giết chết Hector để trả thù cho người bạn thân thiết nhất của mình. Làm sao có thể chấp nhận để cho kẻ thù làm nhục bạn thân trong khi bản thân chàng lại ở đây, giương mắt quan sát trận chiến đang diễn ra vô cùng ác liệt. Nữ thần Thetis khuyên nhủ con trai rằng chàng không thể chiến đấu mà không có áo giáp. Trong lúc này, Achilles lại không có bộ áo giáp nào trong tay. Biết rằng dù mình có nói thế nào cũng không lay chuyển được ý chí sắt đá của con trai, nữ thần Thetis nói bà sẽ đi gặp thần áo giáp để cầu xin thần mang đến cho con trai mình một chiếc lá chắn, một chiếc mũ và bộ chắn ngực mà chưa một người đàn ông nào trên thế giới này nhìn thấy. Nữ thần không tìm mọi cách để khuyên nhủ cậu con trai quay trở về hay bảo chàng đừng tiếp tục tham gia vào cuộc chiến ngốc ngếch này nữa, bà tôn trọng quyết định của con, chỉ mong con mình sẽ được trang bị những gì tốt nhất trước khi bước vào cuộc chiến.

Trong lúc này, cuộc chiến đấu vẫn diễn ra vô cùng ác liệt xung quanh cơ thể đã chết của Patroclus. Không biết đã có biết bao nhiêu người đổ máu : máu và bụi quện vào nhau tạo thành một hỗn hợp và nếu một người bình thường nhìn vào sẽ không khỏi cảm thấy rùng mình. Càng ngày tình hình càng trở nên bất lợi cho quân Hi Lạp, chiến trường ngày càng bị đẩy lùi về phía đại bản doanh của quân Hi Lạp. Có biết bao binh lính bị thương, bị chết một cách vô nghĩa. Achilles không thể chịu được cảnh này mặc dù mẹ chàng đã khuyến cáo chàng không nên tham gia chiến đấu mà không có áo giáp bởi vì chiến trường là nơi đá sỏi, cung tên và giáo mác bay như mưa. Đó là những vũ khí vô tình, không có mắt. Chúng không chừa bất cứ một ai, sẵn sàng gây tổn thương đến tất cả mọi người có mặt trong phạm vi hoạt động của nó. Mặt khác, chàng cũng quá cao lớn nên không thể mặc quần áo giáp của bất cứ người đồng đội nào. Bộ áo giáp của chàng phải được chế tạo đặc biệt, sao cho phù hợp với khổ người của chàng. Chàng dũng sĩ không hề để ý đến xung quanh, bất chấp mình không mặc áo giáp, trong tay cũng chẳng cầm bất cứ thứ vũ khí nào, chàng tiến đến phía hào chiến, đứng trên vị trí cao nhất để quan sát về phía xa. Chàng đứng đó, in bóng trên nền hoàng hôn tím ngắt, nhìn chàng ai nấy đều có cảm giác dường như mái tóc vàng óng của chàng đang bốc lửa ngùn ngụt giống như những ngọn đuốc được thắp sáng mọi nơi nổi lên trên bầu trời đen khi một hòn đảo bị tấn công vào ban đêm. Sự đau buồn, nỗi tức giận và sự quyết tâm khiến cho gương dũng sĩ trở nên mạnh mẽ lạ thường. Chàng Achilles đứng đó, hùng dũng như một vị chúa sơn lâm, chàng hét to, rõ ràng khi nhìn thấy cảnh những chiến binh phía mình ngã xuống phía bức tường thành bao bọc thành Troy. Achilles hét càng to, những con ngựa chiến phía thành Troy càng trở nên rùng mình sợ hãi. Chúng lồng lộn, mất kiểm soát, chạy tứ phía và đạp chết rất nhiều binh sĩ. Càng lúc quân Troy càng trở nên hỗn loạn, hoảng sợ. Tất cả mọi người đều nghe tiếng Achilles, đến sự dũng cảm, đến tài trí, sức khỏe và món quà quý giá mà các thần trao tặng cho chàng. Lúc đó, quân Hi Lạp đã đưa được thi thể của Patroclus ra khỏi đám vũ khí và bụi

bặm, rồi đặt cơ thể chàng xuống một chiếc quan tài, chuẩn bị khâm niệm. Achilles đi đằng sau, vừa đi, vừa lau nước mắt bởi chính chàng đã tiễn người bạn thân thiết của mình ra trận trong bộ quần áo giáp của mình, trên chiếc xe ngựa của mình. Tuy nhiên, khi anh quay về thì chàng lại không còn cơ hội được nói một lời với anh, dù đó chỉ là lời cuối cùng. Ranh giới giữa sự sống và cái chết thật mong manh và nếu như chúng ta không cẩn trọng thì thần chết có thể đến vỗ vai chúng ta bất cứ lúc nào. Mặt trời đã lặn từ lâu và đêm bắt đầu buông xuống.

Trong lúc đó, một trong số những cư dân thành Troy mong muốn Hector ở lại bên trong thành Troy chứ không trực tiếp ra ngoài chiến đấu, bởi chắc chắn ngày mai Achilles sẽ đích thân ra trận. Những chuyện vừa xảy ra đối với chàng quả khó có thể chấp nhận được và chàng không thể cứ tiếp tục ngồi yên một chỗ để đối phương lần lượt giết chết những người đồng đội của mình. Hector biết vậy nhưng chàng nói :

- Thế bản thân nhà ngươi có chịu ở lại bên trong thành giống như một chú rùa rụt cổ không? Cứ để Achilles chiến đấu và ta cũng rất vui lòng khi phải đối mặt với anh ta trên chiến trường. Có gì ta phải sợ nào?

Quân thành Troy vỗ tay hoan hô đầy sung sướng. Họ cắm trại;ng bằng trong khi đó, tại lều của Achilles những phụ nữ nô lệ đang nhẹ nhàng lau rửa xác chết của Patroclus. Achilles tự thề với mình và thề với bạn rằng dù thế nào thì chàng cũng quyết giết chết bằng được Hector để trả thù cho cái chết của bạn.

Sáng sớm hôm sau, nữ thần Thetis mang đến cho Achilles một bộ quần áo giáp mới, rất đẹp. Đó là bộ quần áo giáp thần kim khí đã chế tạo riêng cho chàng. Ngay lập tức, Achilles mặc quần áo vào, tập hợp lực lượng, động viên binh lính sẵn sàng chiến đấu. Tuy nhiên, Ulysses là người nắm được tất cả mọi quy tắc về sự vinh quang lại không để cho Achilles tham gia chiến đấu cho đến khi hòa bình lặp lại giữa chàng và Agamemnon. Từ khi xảy ra hiềm khích đến bây giờ, Achilles chưa từng gặp Agamemnon và cũng chẳng còn coi chàng ta là chỉ huy nữa, chính vì vậy nếu cứ tiếp tục như vậy thì sẽ chẳng có lợi cho cả đôi bên. Chàng thuyết phục Achilles chịu nhún nhường một chút và bỏ qua các hành động không phải của Agamemnon. Ulysses cũng thuyết phục Achilles nhận những món quà của Agamemnon mà trước đó chàng đã từ chối. Trên thực tế, những món quà này chẳng có ý nghĩa gì, chúng cũng chẳng đem lại vinh quang cho Achilles nhưng theo Ulysses nếu nhận chúng, mọi thứ trong nội bộ quân Hy Lạp sẽ trở nên tốt đẹp hơn. Achilles không muốn những món quà đó, dù chúng có quý giá đến đâu đi chăng nữa, điều duy nhất chàng muốn lúc này là chiến đấu, là trả thù; tuy nhiên Ulysses đã khiến chàng phải đồng ý, nghe lời và làm những việc theo lệ thường. Trong bất cứ trường hợp nào, trong bất cứ cuộc chiến đấu nào, bao giờ cũng cần phải có một người đứng đầu cao nhất, nếu không sẽ dẫn đến nhiều vấn đề nghiêm trọng khó có thể giải quyết hết. Khi các món quà đã được mang đến cho Achilles, Agamemnon cũng đứng dậy xin lỗi Achilles về hành động nóng nảy và thiếu suy nghĩ mà chàng đã làm đối với vị hoàng tử dũng cảm này. Mặc dù bữa sáng đã được dọn ra để các hoàng tử cùng có dịp ngồi ăn và lấy lại hòa khí, nhưng Achilles chẳng hề đụng đến một chút thức ăn hay đồ uống nào. Chàng không có lòng dạ để nghĩ đến những chuyện đó. Sau bữa sáng, Achilles đi chuẩn bị xe ngựa. Nhìn thấy chàng, chú ngựa Xanthus cúi đầu thấp xuống cho đến khi lớp bờm mượt mà của chú chạm xuống đất, Xanthus luôn là một chú ngựa đáng yêu mà tất cả mọi người đều gọi chú là con trai của Gió Tây. Achilles vỗ về chú ngựa quý và thì thầm với chú :

- Ngựa yêu quý, chúng ta sẽ đi thật nhanh, chạy hết tốc độ và chiến đấu bằng cả trái tim và sức mạnh của mình. Chúng ta sẽ chiến đấu đúng nghĩa của nó cho dù ta có bị phơi thây ngoài chiến trường hay ngươi sẽ bị chết bởi tay kẻ địch. Dù thế nào chúng ta cũng chiến đấu. Ta biết mọi chuyện đều có

thể xảy ra nhưng ta sẽ chiến đấu không ngừng cho đến khi quân thành Troy nhận được những gì chúng đáng được hưởng.

Dường như chú ngựa quý hiểu được tất cả những gì chủ nhân mình nói. Chú gật đầu mấy cái rồi lại ngoan ngoãn đứng yên cho ông chủ đóng cương vào xe.

Cả ngày hôm đó, Achilles cùng chú ngựa của mình đã rượt đuổi và giết chết biết bao nhiêu binh lính Troy. Chàng dồn họ xuống sông, khiến cho dòng sông đỏ ngàu lên vì máu; chàng cũng phi ngang vùng đồng bằng rộng lớn giết chết bất cứ người lính Troy nào gặp trên đường. Chàng nói rằng đó chính là những gì chúng đáng phải chịu vì dám giết chết người bạn thân thiết nhất của chàng. Lửa cháy bùng lên trên vùng đồng bằng, các bụi cây, những đám cỏ khô bốc cháy xung quanh chàng hoàng tử dũng mãnh nhưng chàng không hề nao núng mà bình tĩnh thoát ra ngoài đám cháy dữ dội. Chàng đuổi đánh và dồn quân Troy đến tận chân tường của họ. Cánh cửa thành mở rộng và binh lính thành Troy rút vào bên trong giống như những con ốc sên đang thu mình vào trong vỏ, sau đó họ leo lên thành và nhìn xuống phía dưới một cách an toàn trong khi quân đội Hi Lạp đang hùng dũng xếp thành hàng ở phía dưới sẵn sàng đợi họ ra ngoài chiến đấu. Hoàng tử Achilles có một sức ảnh hưởng vô cùng to lớn, sự xuất hiện của chàng đã khiến cho quân Hi Lạp lấy lại chí khí chiến đấu và làm nhụt tinh thần của quân Troy.

Mặc dù quân lính đã rút gần hết vào trong thành nhưng Hector vẫn đứng đó một mình trước cổng thành. Khi nhìn thấy Achilles lao nhanh tới giống như một vì sao sáng trong bộ áo giáp của mình, vua Priam hét lớn :

- Hector, vào bên trong cổng thành nhanh lên. Hắn ta đã giết chết rất nhiều con trai của ta, nếu hắn giết nốt con thì ai sẽ chăm sóc ta lúc tuổi già ốm yếu đây?

Vị vua già tội nghiệp hét lên trong nước mắt. Ông đã chứng kiến nhiều người con của mình bị giết trong chiến trận nên không thể chịu được thêm một cảnh đau thương như vậy nữa nhất là khi Hector lại là người con trai xuất sắc nhất của ông. Mẹ của Hector cũng gọi chàng, tuy nhiên, chàng vẫn đứng đó cương quyết đợi Achilles đến. Dù thế nào thì chàng cũng không chịu rút lui vào bên trong, chàng là chỉ huy nếu cũng rút lui thì còn ai dám ở lại chiến đấu. Có một câu chuyện kể rằng, khi Achilles lao tới, Hector sợ hãi vô cùng và chạy ba vòng xung quanh thành Troy trong khi Achilles vẫn rượt đuổi ngay phía sau. Tuy nhiên, chúng ta đều biết rằng điều đó là không đúng sự thật bởi không có một con người bình thường nào có thể chạy ba vòng xung quanh thành Troy đặc biệt khi người đó mặc bộ quần áo giáp nặng nề, tay cầm lá chắn và vũ khí. Hơn nữa, Hector là dũng sĩ dũng cảm nhất nên điều đó lại càng không phải là sự thật. Chàng chẳng hề run sợ trước bất cứ điều gì kể cả cái chết. Chàng luôn lao vào những chỗ nguy hiểm nhất, chiến đấu với những dũng sĩ tài giỏi nhất và chưa bao giờ chạy trốn. Trong khi cuộc chiến tay đôi diễn ra ở phía dưới, tất cả các phụ nữ thành Troy đều đứng bên trên dõi theo chàng hoàng tử dũng cảm. Tất cả bọn họ đều lo lắng cho chàng, cầu mong chàng sẽ bình an vô sự bởi họ biết hoàng tử của mình đang phải đối mặt trực diện với một trong những dũng sĩ tài giỏi nhất của quân Hi Lạp

Chúng ta không thể tin rằng Hector chạy trốn bởi qua những gì chàng thể hiện, mọi người đều không thể phủ nhận rằng chàng là một dũng sĩ vô cùng dũng cảm. Tuy nhiên, vẫn có câu chuyện kể lại rằng chàng đã đề nghị Achilles thỏa hiệp cùng mình để có thể thoát khỏi cái chết. Cũng có người kể lại rằng chàng đã yêu cầu Achilles phải trả lại xác của những người đã chết trong đó có cả chàng nếu chàng hi sinh để bạn bè và người thân chôn cất, nếu chàng chết đi thì chỉ nên lấy áo giáp và vũ khí của chàng, như vậy là đủ rồi. Chàng không thể chịu được cảnh khi chết cũng bị làm nhục. Tuy nhiên, Achilles đáp lại rằng chàng không thể thỏa hiệp bất cứ điều gì với Hector bởi Hector chính là kẻ đã

giết chết người bạn yêu quý nhất của chàng. Ngay sau đó, Achilles lao mũi giáo sắc nhọn của mình về phía Hector và mũi giáo bay sượt qua vai của chàng hoàng tử dũng cảm. Cùng lúc đó, Hector cũng ném cây giáo của mình về phía Achilles nhưng dù lưỡi giáo có sắc nhọn đến đâu đi chăng nữa cũng không thể nào xuyên thủng bộ áo giáp đặc biệt của Achilles. Thấy vậy, Hector hét lên : "Nếu có chết, ta cũng phải chết trong vinh quang." Nói rồi, chàng rút kiếm, lao thẳng về phía đối thủ, Achilles cũng lao nhanh tới với ý định sẽ giết chết được kẻ thù. Tuy nhiên, Hector chưa kịp tới gần Achilles thì Achilles đã lao thẳng mũi giáo của mình xuyên qua cổ Hector. Chàng hoàng tử ngã xuống trong lớp cát bụi dày đặc. Giết chết đối thủ, Achilles nói : "Chim và chó sẽ xé xác cơ thể của ngươi bởi sẽ chẳng có kẻ nào có thể lấy xác của nhà ngươi về để chôn cất."

Trước khi chút hơi thở cuối cùng, Hector cầu xin Achilles đến gặp vua Priam để đổi xác của chàng lấy vàng. Chàng không thể nằm phơi thây như thế này được mong muốn duy nhất của chàng là được chôn cất trong thành Troy, chàng nói rằng dù phải trả bao nhiêu vàng đi chăng nữa thì cha chàng cũng sẽ đồng ý để đổi lại thi thể của chàng. Tuy nhiên, Achilles quá căm ghét Hector nên không hề mảy may để ý tới lời của chàng. Achilles nói:

- Dù cho cha ngươi có tặng ta rất nhiều vàng bạc nhưng ta cũng không bao giờ đồng ý điều đó. Ta muốn cơ thể của ngươi sẽ bị ăn tươi nuốt sống bởi lũ chó hoang, ta muốn ngươi phải chịu những hình phạt nhục nhã nhất dù là sau khi chết.

Lời cuối cùng Hector nói là một lời nguyền :

- Nhà ngươi cũng sẽ chẳng thể có kết cục tốt đẹp đâu. Hãy nhớ đến ta khi Paris giết chết ngươi ở cổng Scaean. Paris em ta sẽ trả thù cho ta. Hãy nhớ đấy.

Sau đó, tâm hồn dũng cảm rời khỏi thế giới trần tục để bước vào thế giới của những linh hồn đã chết, người Hi Lạp gọi đó là địa phủ hay âm ti. Theo quan niệm của họ, một người chết đi thì linh hồn của họ vẫn còn và chuyển sang sống một cuộc đời khác ở một thế giới khác. Sau này, đích thân Ulysses đã chèo thuyền qua dòng sông chết dưới âm ti trong khi chàng vẫn sống hoàn toàn khỏe mạnh. Chúng ta sẽ theo dõi câu chuyện này sau, còn bây giờ chúng ta hãy quay lại chiến trường bên ngoài thành Troy.

Achilles đã làm một hành động dã man : chàng chặt chân của Hector từ đầu gối xuống mắt cá và ném ra xa, ngoài ra chàng buộc phần còn lại của thi thể vào xe ngựa và cho ngựa chạy nhanh dọc theo vùng đồng bằng. Thấy cảnh đó, tất cả phụ nữ trong thành Troy đều vùng lên tức giận. Lúc đó, nàng Andromach, vợ của Hector nghe thấy âm thanh lớn bên ngoài và cảm thấy nóng ruột muốn biết có chuyện gì đang diễn ra. Nàng đang ở trong phòng thêu thùa giết thời gian và đợi chồng quay lại, tuy nhiên, nghe thấy âm thanh ồn ào, nàng gọi người hầu vào để chuẩn bị nước tắm cho Hector đợi chàng quay trở về nghỉ ngơi sau một ngày chiến đấu vất vả, mệt mỏi. Tiếng la hét bên ngoài khiến nàng rùng mình, run rẩy. Đột nhiên, con thoi nàng đang dệt vải rơi khỏi tay nàng và nàng lờ mờ hiểu ra đó là một điềm báo không may mắn. Nàng không thể cứ ngồi yên như vậy. Nàng bật dậy nói :

- Rõ ràng ta vừa nghe thấy tiếng la hét của mẹ chồng mình.

Nàng thảng thốt nhưng không dám đoán già, đoán non. Nàng ra lệnh cho hai người hầu đi cùng nàng ra bên ngoài xem tại sao mọi người lại la lối om xòm như vậy. Nàng chạy thật nhanh ra phía tường thành và nhìn thấy cảnh thi thể của chồng mình đang bị kéo theo xe ngựa về phía những con thuyền của quân Hi Lạp. Nàng nhìn thấy Achilles đang hành hạ chồng nàng. Người vợ tội nghiệp choáng váng ngất xỉu trước cảnh tượng vô cùng đau đớn. Khi tỉnh dậy, nàng la hét thảm thương và nói từ giờ trở đi sẽ không có ai bảo vệ cậu con trai nhỏ của nàng và những đứa trẻ khác sẽ cướp mất bữa ăn của đứa trẻ mồ côi tội nghiệp. Nàng nói :

- Con trai tội nghiệp, con sẽ không bao giờ có cơ hội được ngồi chung bàn ăn với cha mình. Con trai ơi, cha của con - Hector đang nằm trên tàu của kẻ địch mà không có lấy một tấm vải che thân. Cha con chết nhưng không được chôn cất, không được khâm liệm.

Vào thời bấy giờ, việc thi thể đã chết không được thiêu hay chôn chính là một dấu hiệu rủi ro, là một vận đen lớn bởi vì nếu sau khi chết một người nào đó không được thiêu thì linh hồn của người đó không thể siêu thoát, không thể xuống thế giới địa phủ mà suốt phần thời gian còn lại chỉ có thể lang thang, cô đơn không nơi nương tựa trong vùng đất tối nối liền giữa trần thế và địa phủ, giữa thế giới của người sống và những người đã chết. Andromache vừa thương con trai côi cút, vừa thương chồng đến chết vẫn phải chịu dày vò, nghĩ lại thương phận mình còn trẻ mà đã góa chồng. Nỗi đau khủng khiếp đã khiến nàng chết đi, sống lại không biết bao nhiêu lần

CHƯƠNG 8

SỰ TÀN NHẪN CỦA ACHILLES VÀ VIỆC CHUỘC LẠI THI THỂ CỦA HECTOR

Khi Achilles đang chìm trong giấc ngủ vào ban đêm thì hồn ma của Patroclus hiện về và nói :

- Tại sao anh lại không thiêu và chôn tôi? Những linh hồn đã chết không cho tôi lại gần họ. Tôi cảm thấy thật cô đơn, tất cả những gì tôi có thể làm là đi lang thang một cách cô đơn dọc theo vùng đất tối tăm của địa ngục.

Achilles choàng tỉnh giấc. Ngay lập tức, chàng gọi người đến, yêu cầu họ chặt cây và chất thành những đống củi lớn. Sau đó, họ đặt thi thể của Patroclus lên trên, phủ bằng vải lụa trắng và giết chết rất nhiều gia súc. Achilles cắt cổ họng của mười hai tù nhân chiến tranh phía quân Troy để thiêu cùng Patroclus nhằm tôn vinh chiến công của người đã chết. Đây là một hành động đáng phê phán và đáng xấu hổ nhưng lúc đó Achilles chẳng thể nghĩ được gì bởi tâm trí và trái tim chàng đã bị nỗi tức giận và đau đớn trước cái chết của bạn thân làm lu mờ. Chàng chỉ muốn làm điều gì đó để vỗ về người đã chết, để trả thù cho bạn. Sau đó, chàng đổ rượu xung quanh đống củi rồi châm lửa đốt. Cả đêm hôm đó, đống củi lớn cháy bùng bùng và mãi đến tận sáng hôm sau mới tắt. Khi lửan, mọi người lấy xương của Patrocluss đặt vào trong quan tài bằng vàng và đặt phía trong lều của Achilles. Chàng nói rằng nếu chàng chết thì hãy thiêu thi thể của chàng rồi trộn tro cùng phần còn lại của người bạn thân thiết và chôn bên trong một khoang đá rồi phủ đất lên tạo thành một khu đồi lớn.

Tiếp theo, theo tập quán Achilles tổ chức các trò chơi như đua xe ngựa, chạy, đấm bốc, ném lao và thi bắn tên nhằm tưởng nhớ tới Patroclus. Ulysses giành phần thắng trong cuộc thi chạy và ném lao. Từ đây ta có thể thấy rằng vết thương của chàng đã lành và sức khỏe của chàng đã hoàn toàn bình phục.

Hàng ngày Achilles vẫn đánh xe ngựa kéo theo xác chết của Hector đi xung quanh một khu đồi đã được đắp lên thành mộ của Patroclus. Chàng cho rằng làm như vậy thì bạn thân của mình sẽ mỉm cười nơi chín suối và hả lòng hả dạ vì kẻ giết chết mình đang phải chịu sự tra tấn đau đớn nhất dù hắn ta đã chết. Hành vi đó lặp đi lặp lại cho đến khi các vị thần trên thiên đàng đùng đung nổi giận và yêu cầu nữ thần Thetis bảo con trai mình phải chấm dứt hành động độc ác và trả xác chết của Hector lại cho vua Priam. Ngoài ra các vị thần cũng gửi thông điệp đến cho vua Priam bảo ông nên chuộc lại thi thể của con trai mình. Thật là khủng khiếp và khó có thể chấp nhận được khi yêu cầu vua Priam phải đích thân đến gặp Achilles, hạ mình trước kẻ tay đã nhuốm máu của con trai mình, tuy nhiên, ông không đám làm trái ý các vị thần. Priam là một người tôn sùng các vị thần, và coi chỉ thị của các vị thần là tối cao. Ông cố gắng gạt đau thương, dẹp lòng tự trọng của mình sang một bên để làm theo những gì được yêu cầu. Ông mở những chiếc hòm của mình, lấy ra hai mươi tư mảnh vải thêu tuyệt đẹp, cân mười lượng vàng và chọn những chiếc cốc bằng vàng đẹp nhất, rồi gọi chín người con trai trong đó có cả Paris, Helenus, Diphobus và những người còn lại ra rồi nói :

- Hỡi những đứa con trai yêu quý của ta. Các con đã khiến ta thất vọng. Giá như tất cả các con chết đi, đổi lại Hector còn sống thì ta cũng không đau khổ đến thế này. Các con hãy chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng cho ta để ta đi chuộc lại xác của anh các con về.

Mặc dù ông nói hơi quá nhưng những người con của ông không hề tức giận bởi họ hiểu sự đau đớn đã khiến tâm trí ông không được tỉnh táo. Mọi người hiểu những gì cha mình phải chịu đựng : vừa

mất đi người con trai yêu quý, lại vừa phải hạ mình đến xin kẻ thù để chuộc lại xác của con trai. Những người con trai của vua Priam lặng lẽ đi chuẩn bị xe ngựa, chất số kho báu, của cải lên xe để cha mình đến gặp Achilles. Sau khi cầu nguyện các vị thần ban phước lành, vua Priam đánh xe ngựa xuyên qua đêm tối đến lều của Achilles và hôn đôi bàn tay nhuốm máu biết bao nhiêu người của chàng. Phải cố gắng lắm ông mới có thể làm được điều đó bởi chính bản thân ông cũng đang phải chịu đựng sự đau đớn khi mất đi người con trai yêu quý nhất. Ông nói với Achilles :

- Cậu hãy nhỏ lòng thương xót người cha già này và vì lòng tôn kính các vị thần mà trả lại thi thể của đứa con đã chết cho ta. Cậu hãy nhớ đến cha mình, hãy đặt mình ở địa vị của ông ấy xem ông ấy nghĩ như thế nào? Xin hãy nhủ lòng thương xót ta, người đã phải chịu đựng biết bao nhiêu đau khổ và phải làm một việc mà chưa một người đàn ông nào từng làm trước đó là hôn đôi tay của kẻ đã giết chết con trai mình. Cậu nên hiểu ta có thiện ý như thế nào mới đích thân đến đây cầu xin.

Nghe vua Priam nói vậy, Achilles như chợt tỉnh cơn mê, nhớ đến người cha già đang sống ở một vương quốc cách đây rất xa của mình. Cha chàng hiện nay cũng già và yếu lắm rồi. Nhớ đến cha, chàng bật khóc, vua Priam cũng khóc cùng chàng. Achilles nâng vua Priam đứng dậy và nói với ông bằng một giọng nói rất lễ độ. Chàng khâm phục vẻ đẹp và sự khỏe mạnh của vua Priam dù ô đã ở độ tuổi gần đất xa trời, còn về phần mình, vua Priam cũng tự hỏi với mình tại sao Achilles lại có thể đẹp trai và phong độ đến như vậy. Achilles lại nghĩ đến những điểm chung giữa vị vua già này và cha mình : cả hai bọn họ đã từng là những ông vua hùng mạnh, giàu có, hạnh phúc. Cho đến tận ngày nay họ vẫn giàu có nhưng không còn khỏe mạnh và vui vẻ như xưa, cả hai người đã yếu lắm rồi và sự đau khổ đang đè nặng lên hai đôi vai gầy gò của cả hai. Achilles hiểu rằng cái chết đang tới rất gần và dù có cố gắng như thế nào đi chăng nữa thì chàng cũng không thể chống lại được số phận. Và khi chàng chết đi, cha của chàng cũng sẽ đau khổ như người đàn ông đang đứng trước mặt chàng đây. Tự nhiên, Achilles quên hết mọi nỗi tức giận, quên hết mọi hận thù và đồng ý làm theo lời van xin của vua Priam. Chàng yêu cầu những người hầu gái chuẩn bị mọi thứ cho lễ chôn cất Hector. Họ mặc quần áo cho người đã chết, đặt chàng nằm trên xe ngựa và chuẩn bị bữa tối cho những người còn sống. Sau khi bữa tối đã dọn xong, vua Priam và Achilles ngồi ăn cùng nhau và vừa uống rượu vừa nói chuyện. ăn xong, họ dọn giường cho vua Priam giống như một thượng khách, tuy nhiên, ông không nghỉ lại lâu và nhẹ nhàng quay trở về nhà trong khi Achilles vẫn còn đang ngủ. Sau khi gặp Achilles, sự tức giận của vua Priam cũng giảm đi phần nào bởi ông hiểu kẻ giết con trai mình không phải là người xấu. Tất cả chỉ là do trong lúc nhất thời tức giận, chàng ta có nhiều hành động không phải.

Khi thi thể của Hector được mang về thành Troy, tất cả các phụ nữ trong thành đều tập trung quây quần bên xác chết của chàng. Họ khiêng thi thể của chàng vào bên trong nhà của Andromache và đặt chàng nằm xuống giường. Mọi người tập trung xung quanh giường và lần lượt hát bài hát ca ngợi chiến công của người chiến binh đã hi sinh trên mặt trận. Mẹ đẻ của Hector khóc than trước cái chết đau đớn của con mình, bên cạnh đó vợ của Hector và nàng Helen xinh đẹp trong bộ tang phục màu đen cũng khóc như mưa. Nàng Helen đau đớ

- Anh Hector, trong số những người anh em trong thành Troy, anh là người tốt bụng và thân thiện nhất đối với em. Kể từ ngày Paris đưa em về cách đây hai mươi năm, anh luôn đối xử tốt với em. Giá như ngày đó em chết đi thì đã không xảy ra cảnh tượng đáng buồn như ngày hôm nay. Hai mươi năm qua, dù có chuyện gì xảy ra, dù mọi người bên ngoài có nói gì đi chăng nữa nhưng anh chưa bao giờ mắng chửi em, chưa bao giờ thốt ra một lời cay độc, oán trách em. Dù những người khác nó nói gì đi chăng nữa thì mẹ anh, cha anh, anh chị em của anh đều đối xử với em rất tốt và coi em là người thân trong nhà. Sống ở đây, em thật hạnh phúc. Thật đau đớn! Sẽ không có bất cứ người nào trong thành, sẽ

không bao giờ có một người nào giống như anh. Anh chính là người anh trai tốt, là người bạn tốt của em.

Nàng Helen khóc nấc lên và không thể nói thêm bất cứ lời nào. Với nàng, Hector giống như một vị thần, vì chàng luôn bảo vệ nàng trước những lời đàm tiếu. Sau khi mọi người đã nói lời vĩnh biệt với Hector, một đống củi lớn được chất lên và nghi lễ thiêu Hector được tiến hành hết sức trang trọng. Tro của chàng được để trong một chiếc bình lớn bằng vàng rồi đặt trong một khoang đá bên trong một khu đồi lớn. Sự ra đi của Hector là sự mất mát lớn đối với tất cả mọi người trong thành Troy : chàng không chỉ là một chiến binh dũng cảm, còn là một vị hoàng tử tốt, một người anh tốt, một người bạn tốt. Ai nấy đều đau khổ trước sự ra đi của chàng.

CHƯƠNG 9

ULYSSES ĐÁNH CẮP ĐƯỢC VẬT THIÊNG CỦA THÀNH TROY NHƯ THẾ NÀO

Sau lễ mai táng của Hector, diễn biến cuộc chiến diễn ra với nhịp độ rất chậm giống như chín năm đầu của cuộc chiến tranh. Vào thời gian đó, quân Hi Lạp không biết làm thế nào để bao vây một thành phố. Như chúng ta vẫn thấy trong các cuộc chiến khác, muốn vây hãm một thành người ta thường đào hào xung quanh và xây những tòa tháp, tấn công các bức tường bằng máy ném đá. Trên thực tế, những phương pháp kia hoàn toàn có thể làm được mà không cần bất cứ một vật dụng hiện đại nào, chỉ có điều vào thời đó họ chưa thể nhận thức được và chưa nghĩ ra được những biện pháp hay. Phần lớn các cuộc chiến là đấu sức, ít liên quan đến đấu trí. Quân Troy gần như đã mất hết khí thế và không dám ra bên ngoài vùng đồng bằng trống. Họ chỉ biết rút quân bên trong thành và đợi sự viên trợ mới của đồng minh là quân đội Amazon. Đó là lực lượng quân đội bao gồm những nữ chiến binh quả cảm, họ sống ở một vùng đất rất xa và người phương Đông gọi họ là Khita. Đức vua của tộc người này là Memnon, con trai của thần Bình Minh.

Tất cả mọi người đều biết rằng trong đền thờ của nữ thần Pallas Athen trong thành Troy có một vật thiêng rơi từ thiên đàng xuống được gọi là Palladium. Vật thiêng này chính là Vật thiêng của thành Troy và theo quan niệm của mọi người đó chính là vật bảo vệ cho thành. Một khi Vật thiêng còn an toàn trong đền thờ thì tất cả mọi người đều tin rằng thành Troy không bao giờ bị đánh bại. Vật thiêng này được đặt ở trong một đền thờ có nhiều người bảo vệ ở giữa thị trấn và các nữ tu thay phiên nhau túc trực, canh chừng vật thiêng cả ngày lẫn đêm. Nhìn bề ngoài thì có thể khẳng định rằng quân Hi Lạp không thể lẻn vào bên trong thành phố để lấy đi Vật thiêng của thành. Phía thành Troy thì yên tâm rằng, Vật thiêng còn thì họ sẽ không bao giờ bị chiếm mất thành; trong khi đó, quân Hi Lạp thì cho rằng nếu không lấy được Vật thiêng kia thì dù thế nào đi chăng nữa họ cũng không thể tiến sâu vào bên trong.

Như chúng ta đã biết, Ulysses chính là cháu ngoại của kẻ trộm bậc thầy nên chàng thường ước giá như có ông ngoại ở đây cùng quân Hi Lạp thì tốt biết mấy. Có ông ngoại của chàng thì chắc chắn Vật thiêng của thành Troy sẽ biến mất khỏi thành mà ngay cả những người trong thành cũng không thể nào biết được tại sao nó lại biến mất. Tuy nhiên, vào thời gian đó, Autolycus hay ông ngoại của Ulysses đã chết và tất cả những gì Ulysses có thể làm là cố gắng vận dụng những gì chàng được thừa hưởng của ông để nghĩ ra cách đánh cắp Vật thiêng của thành Troy. Chàng tự hỏi nếu gặp trường hợp này thì ông ngoại của mình sẽ làm như thế nào và tin rằng điều đó không thể làm khó ông. Chàng bí mật cầu nguyện thần trộm Hermes và tế dê dâng lên thần. Chàng cầu nguyện rất thành tâm và may mắn thay cuối cùng chàng cũng nghĩ ra một kế hoạch.

Mọi người kể lại rằng Anius, vua của đảo Delos có ba người con gái tên là Oeno, Spermo và Elais. Cả ba cô con gái này đều có những khả năng hết sức đặc biệt mà không phải ai cũng có được : Oeno có thể biến nước thành rượu, trong khi Spermo lại có khả năng biến đá thành bánh mỳ, còn Elais có thể biến bùn thành dầu ôliu. Đó quả là những khả năng phi thường mà ngoài họ ra, chỉ có các vị thần mới có được. Theo như nhiều người kể lại, đó chính là món quà mà thần Rượu Dionysus, nữ thần Ngô Demeter ban tặng cho các nàng. Trong thời gian chiến tranh thì những thực phẩm như ngô, rượu và dầu rất cần thiết đố quân Hi Lạp. Vàng có quý thật nhưng họ lại không thể ăn vàng, và vàng không thể giúp họ duy trì sự sống. Mặt khác, họ cũng quá mệt mỏi khi phải trả một lượng vàng và đồng khổng

lồ cho những lái buôn người Phoenix để đổi lấy nguồn cung cấp lương thực. Những lái buôn này lợi dụng tình hình chiến sự cam go để kiếm lời cho bản thân mình. Chính vì vậy, một hôm Ulysses đến gặp Agamemnon và đề nghị Agamemnon để chàng đáp thuyền đến đảo Delos để đưa ba người con gái có khả năng đặc biệt kia đến trại nếu thực sự họ làm được những điều thần kỳ như vậy. Với sự trợ giúp của ba cô, quân Hi Lạp không bao giờ phải lo lắng đến sự thiếu thốn về lương thực, thực phẩm. Vì thời gian đó, chiến tranh tạm thời lắng xuống nên Agamemnon đồng ý để Ulysses đi. Vậy là chàng dũng sĩ cùng với năm mươi chàng trai Ithaca lên thuyền ra khơi làm nhiệm vụ. Theo dự kiến, họ sẽ trở về trong vòng một tháng.

Hai hay ba ngày sau, người ta nhìn thấy một người ăn xin già bẩn thỉu trong doanh trại của quân Hi Lạp. Vào một buổi chiều muộn, người ăn xin trong bộ quần áo rách nát, bẩn thỉu bò lê lết trong căn cứ quân Hi Lạp. Không ai biết ông ta từ đâu đến và tại sao lại đến bãi chiến trường này. Chiếc áo choàng ông ta mặc trên người là da hoẵng nhưng bộ da đã sờn hết theo thời gian, ông cũng cầm một chiếc gậy và một chiếc túi nhỏ để đựng thức ăn. Chiếc túi treo lủng lẳng ở sườn bằng một sợi dây buộc quanh eo. Đầu tiên, người ăn mày đến cửa lều của Diomede, ông vừa ho, vừa mỉm cười với vẻ thân thiện rồi ngồi sụp xuống cửa ra vào như muốn xin ăn. Thấy vậy, Diomede đưa cho ông ta một ổ bánh mì, hai miếng thịt khá to để người ăn mày ăn dần. Ngay lập tức ông ta cảm ơn sự tốt bụng của Diomede, cất số thức ăn trong túi rồi ngồi dạng háng ăn bữa tối một cách ngon lành giống như một con chó đang gầm gừ xung quanh đống xương.

Sau bữa tối, Diomedes hỏi người ăn mày xem ông ta là ai, ông ta từ đâu đến, tại sao lại lạc đến nơi này. Người đàn ông kể cho chàng nghe một câu chuyện rất dài kể từ khi ông ta còn là một tay cướp biển ở vùng Cretan và bị người Ai Cập bắt làm tù binh như thế nào, rồi ông ta trở thành một tên cướp ra sao, làm việc nhiều năm ở khu khai thác đá như thế nào. Ông ta kể rằng, ông ta đã phải làm việc hết sức vất vả ở nơi khai thác đá, tại đây mặt trời, gió mưa đã khiến làn da của ông ta trở thành màu nâu đất như thế này. Không chịu được cảnh khổ cực, ông ta đã chạy trốn bằng cách nấp trong những tảng đá lớn được vận chuyển xuống hạ lưu sông Nile trên những chiếc bè lớn để xây dựng đền thờ trên bãi biển. Chiếc bè đến được đích vào ban đêm và người ăn mày đã lợi dụng cảnh trời tối mà trốn thoát. Sau đó, ông ta phát hiện ra một chiếc thuyền của người Phoenician đậu trong cảng và những lái buôn đã đưa ông ta lên thuyền định sẽ đem bán ông ta làm nô lệ cho những ông chủ giàu có. Tuy nhiên, thật không may là có một trận bão lớn ập đến, làm đắm chiếc thuyền và đưa nó trôi dạt vào đảo Tenedos gần thành Troy. Người ăn mày đã may mắn trốn thoát trên một tấm ván còn sót lại của con thuyền. Từ Tenedos, ông ta đến thành Troy trên một chiếc thuyền đánh cá với hi vọng mình sẽ có thể làm được điều gì đó, hoặc có thể mọi người trong doanh trại sẽ sử dụng ông ta. Tất cả những gì ông ta mong muốn là có thể giữ linh hồn mình trong thể xác tàn tạ này cho đến khi ông ta tìm được một con thuyền quay trở về Crete.

Con người này có cách kể chuyện khá lôi cuốn, khiến các tình tiết trong câu chuyện trở nên thú vị, thu hút người nghe. Ông ta miêu tả những cách sinh hoạt và những thói quen kỳ lạ của người Ai Cập, về việc họ sùng bái mèo và bò như thế nào và những cách họ làm mọi việc trái ngược với người Hi Lạp ra sao. Càng nghe ông ta kể chuyện, Diomedes càng tỏ ra hứng thú, đặc biệt, cách dẫn dắt của ông ta khiến mọi người ngay lập tức tin rằng đó là sự thật. Chính vì vậy, chàng Diomedes của chúng ta đã cho ông ta một tấm thảm và chăn để ngủ ở cổng lều. Ngày hôm sau, kẻ ăn mày kia bắt đầu đi xen ăn quanh doanh trại và nói chuyện với binh lính. Không thể ph nhận được một điều, mặc dù ở trong bộ dạng bẩn thỉu, nhưng cách nói chuyện của ông ta thật thú vị, khiến người nghe thấy thích thú. Ban đầu thì mọi người còn nói chuyện nhiều nhưng càng ngày ông ta càng thay đổi và trở nên khó có thể chấp

nhận được. Rồi đến một lúc, ông ta trở thành một kẻ lêu lổng láo xược, khó chịu nhất và luôn có mặt trong tất cả các cuộc cãi vã. Nếu biết được chuyện bất đồng giữa cha hay ông của các hoàng tử, thì ngay lập tức ông ta đều biết rất rõ và đi kể với người khác. Cho đến một hôm, chính vì cái tính hay chuyện của ông ta mà Agamemnon đã tát cho ông ta một cái, còn Ajax tặng cho ông ta một cú đá khá mạnh, còn Idomeneus cũng không ngần ngại đâm cho kẻ lắm mồm này một nhát vì dám nói xấu bà của chàng, những người khác thì ai cũng ghét ông ta và gọi ông ta là kẻ phiền phức. Thậm chí con người này còn từng cười nhạo Ulysses mặc dù chàng đang ở xa và kể câu chuyện về ông ngoại chàng là Autolycus. Cuối cùng, hắn ta đánh cắp chiếc cốc bằng vàng rất lớn có tay cầm, mỗi bên tay cầm có một chú bồ câu từ lều của Nestor. Người chỉ huy già rất thích chiếc cốc của mình, ông đã mang nó từ nhà đến đây và ngày nào cũng ngắm nghía nó. Khi phát hiện ra chiếc cốc trong túi bẩn thỉu của kẻ ăn mày, mọi người hét lên rằng chắc chắn hắn ta phải bị đá đít ra khỏi lều và nếm đủ mùi doi da. Con của Nestor là Thrasymedes cùng với những người đàn ông trẻ khác vừa cười vừa lôi kẻ ăn xin lắm chuyện đến cổng Scaean của thành Troy. Tại đây, Thrasymedes hét lớn :

- Bọn tôi đã mệt mỏi với tên ăn xin này lắm rồi. Hắn ta thật trơ tráo, không biết thế nào là xấu hổ. Nếu hắn dám quay trở lại thì đầu tiên, chúng tôi cho hắn ăn no doi da, sau đó sẽ chặt tay và chân của hắn rồi ném cho chó ăn. Nếu hắn ta thích thì hắn ta sẽ đến với các người, nếu không, hắn ta sẽ tiếp tục lang thang cho đến khi hắn chết vì đói.

Những người trẻ tuổi ở thành Troy nghe thấy điều này và cười lớn. Một đám đông những người hiếu kỳ tập trung lại cạnh tường thành để xem cảnh người ăn xin mà theo những người chàng trai trẻ vừa nãy nói là đáng ghét bị trừng phạt. Thraymedes liên tục quất roi da vào người ăn mày cho đến khi chàng mệt mỏi và không chịu rời đi cho đến khi kẻ ăn mày kia thôi không la hét nữa, ngã gục xuống dưới đất, máu chảy bê bết và nằm im bất động. Sau đó Thrasymedes dành cho kẻ ăn mày một cú đá tạm biệt và bỏ đi cùng bạn bè mình. Kẻ ăn mày nằm im lặng một lúc, sau đó hắn cử động rồi ngồi dậy, lau nước mắt rồi hét lớn chửi thề và thốt ra những lời nói cay độc về quân Hi Lạp. Hắn cầu nguyện rằng quân Hi Lạp sẽ bị đâm đằng sau lưng và bị chó ăn thịt. Tất nhiên, trước mặt những chàng trai trẻ kia hắn không dám nói gì bởi nếu mắng chửi họ thì tất cả những gì hắn có thể nhận chỉ là những cú đòn chí tử. Phải chịu ngần ấy sự đánh đập đối với hắn ta quả cũng đã đủ lắm rồi.

Cuối cùng hắn cố gắng đứng dậy nhưng cứ mỗi lần như vậy, hắn lại ngã giúi xuống mặt đất. Thấy không thể đi được bằng hai chân, hắn bò lê lết, cố gắng lê đến cổng Scaean. Đến nơi hắn ngồi dậy ở ngay giữa cổng rồi khóc lớn và than vãn thảm thương. Tại sao ông trời lại đối xử với hắn bất công như vậy, tại sao lại bắt hắn chịu đựng những cảnh khốn khổ như thế này. Hắn khóc như một đứa trẻ bị bố mẹ đánh đòn nhưng lại không được vỗ về, an ủi. Một lúc sau, nàng Helen xinh đẹp đi xuống phía dưới, nàng cảm thấy thương xót cho người ăn mày bởi hắn bị đối xử còn tồi tệ ơn một con vật. Nàng là người có trái tim nhân hậu và không thể chịu đựng được khi nhìn thấy ai đó bị đối xử tồi tệ. Nàng hỏi người ăn mày xem tại sao hắn lại bị đối xử một cách dã man như vậy?

Đầu tiên, hắn chỉ rên rỉ và nhẹ nhàng xoa vết thương ở hai bên, một lát sau hắn quay sang kể lể rằng hắn là một người đàn ông bất hạnh, rằng phía quân Hi Lạp nghi ngờ hắn là gián điệp bên phía quân Troy gài sang do thám. Tuy nhiên, hắn nói rằng hắn quê ở Lacedaemon, quê hương của Helen và có thể kể cho nàng biết tình hình về cha và các anh trai của nàng là Castor và Polydeuces, cùng với người em gái nhỏ Hermione. Hắn tuyên bố hắn biết rõ rất cả mọi chuyện về họ và có thể kể cho nàng nghe một cách chi tiết bởi hắn tin từ lâu rồi nàng chẳng hề biết tin tức gì về những người thân yêu của mình. Hắn nói :

- Có lẽ quý bà đây không phải là một người phụ nữ bình thường mà là một nữ thần nào đó yêu

quí quân Troy. Nếu thực sự, bà là một nữ thần thì tôi tin rằng bà là thần Aphrodite bởi chỉ có nữ thần mới có được vẻ đẹp quyến rũ, nét dịu dàng và sự duyên dáng đến nhường ấy.

Nghe xong, Helen khóc nức nở bởi rất nhiều năm rồi nàng không nghe được bất cứ tin tức nào về cha nàng, em gái và các anh trai của nàng nữa. Nàng không biết rằng các anh trai của mình đã chết nên khi nghe thấy người ăn mày nói như vậy, nàng đã rất đau khổ : Tại sao những người thân yêu của nàng đều lần lượt ra đi như vậy. Helen dang tay ra đỡ người ăn mày dậy rồi đưa hắn vào trong nhà mình phía trong vườn lâu đài của vua Priam. Nàng không câu nệ đó là một kẻ ăn mày bẩn thỉu, bị mọi người khinh ghét, mà quan trọng hơn, hắn thật tội nghiệp và đã kể cho nàng nghe tình hình của những người thân của nàng.

Helen đi trước cùng hai người hầu gái bên cạnh và người ăn mày lê bước theo sau. Khi nàng bước vào trong nhà thì thấy chồng nàng, Paris không có ở đó. Chàng ra lệnh cho nữ tì chuẩn bị bồn tắm nước ấm và quần áo mới cho người đàn ông tội nghiệp kia. Đích thân nàng đã tắm cho người ăn mày già và sức dầu thơm cho hắn ta. Điều này có vẻ như rất lạ đối với chúng ta, từ trước đến giờ chúng ta mới nghe nói tới thánh Elizabeth của nước Hungary tắm và mặc quần áo cho những kẻ ăn mày, còn về phần mình, Helen không nên làm như vậy bởi nàng không phải là thánh mà chỉ là một phụ nữ bình thường. Tuy nhiên, về sau này nàng nói với con trai của Ulyssess là Telemachus rằng nàng đã từng tắm cho cha chàng khi cha chàng đến thành Troy và cải trang giống như một kẻ ăn mày bị kẻ khác đánh đập đau đớn. Tại sao lại có câu chuyện như vậy?

Đến lúc này thì chắc hẳn các bạn đều đoán rằng người ăn mày kia chính là Ulysses cải trang. Chàng đã không đi đến Delos trên chiếc thuyền của mình và lén quay trở về trên một con thuyền nhỏ và cải trang thành một người ăn xin giữa đội quân Hy Lạp. Chàng làm tất cả mọi chuyện, kể cả việc cố tình bị đánh đập để chắc chắn rằng mọi người không nhận ra chàng và chàng cư xử tồi tệ để những người khác dùng roi đánh mình. Đó là khổ nhục kế mà không phải dũng sĩ nào cũng chấp nhận thực hiện. Khi chàng bị đánh đập tệ hại như vậy quân Troy sẽ không nghi ngờ chàng là gián điệp của phía Hi Lạp, mà ngược lại họ sẽ thương xót chàng, đối xử tử tế với chàng bởi chàng vừa phải chịu sự giày vò của số phận, lại vừa bị người khác đối xử tồi tệ. Rõ ràng chàng xứng đáng với cái tên "Ulysses cam chịu".

Quay trở lại ngôi nhà xinh đẹp của Helen. Lúc đó nàng đang tắm cho người ăn mày đáng thương. Tuy nhiên, sau khi nàng lau hết các vết bẩn trên người kẻ ăn mày, sau khi sức dầu vào những vết thương và sau khi mặc bộ quần áo mới màu trắng và hồng tía cho người đàn ông kia, nàng há hốc miệng ngạc nhiên bởi nàng nhận ra đó chính là Ulysses. Helen chưa kịp thốt nên thành lời thì Ulysses đặt ngón tay của mình ngang miệng nàng, ra hiệu cho nàng im lặng. Helen nhận ra rằng Ulysses đang ở trong tình thế vô cùng nguy hiểm và nếu nàng hé ra nửa lời thôi là có thể chàng sẽ bị giết chết, chết một cách đau đớn. Nàng không muốn bất cứ ai trong số những người nàng biết phải chết nhưng tình huống này thì thật sự khó xử. Nàng ngồi sụp xuống, run rẩy và bật khóc, trong khi đó, Ulysses chỉ biết đứng đó quan sát người phụ nữ xinh đẹp, tội nghiệp.

Một lát sau, Helen ngước mắt lên nhì Ulysses và nói :

- Chàng quả là một người kỳ lạ. Chàng đã phải chịu đựng khổ nhục kế này nhưng phải thừa nhận đằng sau khổ nhục kế là cả một kế hoạch vô cùng khôn ngoan. Chẳng lẽ chàng được sinh ra để chịu đựng sự đau đớn và xúc phạm như vậy ư? Chẳng lẽ để vào bên trong thành Troy, chàng chấp nhận quên đi địa vị cao quý của mình mà cải trang trong bộ dạng một kẻ ăn mày bẩn thỉu sao? Thật may cho chàng là Paris, chồng ta hiện không có nhà bởi chàng phải đi chỉ đường cho Penthesilea - nữ hoàng của những nữ chiến binh Amazon đang trên đường đến trợ giúp thành Troy. Nếu Paris ở nhà thì không

biết chàng sẽ rơi vào hoàn cảnh tồi tệ như thế nào đây?

Helen vừa dứt lời, Ulysses mỉm cười và ngay lập tức nàng nhận ra rằng mình vừa nói ra những lời lẽ ra không đáng nói. Vậy là nàng vừa vô tình tiết lộ cho kẻ địch của quân Troy biết niềm hi vọng cuối cùng của thành Troy. Nhận ra được lỗi lầm của mình, nàng bật khóc và nói :

- Lạy chúa! Chàng thật độc ác và xảo quyệt! Chàng vừa khiến ta phản bội lại người ta đang chung sống mặc dù kể từ khi ta rời khỏi quê hương của mình, rời khỏi chồng và cô con gái nhỏ đáng thương, ta đã phải chịu nhiều đau khổ, dày vò nhưng ta cũng không thể có lỗi với thành Troy bởi những người ở đây cũng luôn đối xử với ta rất tốt. Bây giờ, nếu chàng sống sót trốn thoát ra khỏi thành Troy thì chàng sẽ nói cho quân Hi Lạp biết toàn bộ những gì ta vừa kể và họ sẽ mai phục đợi quân Amazon đến và giết chết tất cả bọn họ. Nếu như vậy thì ta đã gây ra một tội ác không thể tha thứ được. Nếu ta và chàng không phải là những người bạn tốt từ rất lâu rồi thì chắc chắn ta sẽ thông báo cho quân Troy biết về sự có mặt của chàng và họ sẽ giết chết chàng, ném xác của chàng cho chó ăn và treo đầu của chàng trên cổng thành. Đúng là ta sinh ra để chịu bao sự dày vò. Chàng bảo ta phải làm thế nào đây? Nếu cứ tiếp tục th này thì rồi cũng đến lúc ta cũng đến chết bị đau khổ mất.

Ulysses hiểu Helen đang phân vân, khó xử như thế nào. Chàng đáp lại :

- Người bạn yêu quý của ta, như nàng vừa nói chúng ta là những người bạn cũ, chúng ta luôn đối xử tốt với nhau và tôi sẽ mãi là bạn tốt của nàng cho đến tận phút giây cuối cùng của cuộc đời này. Ngay cả khi quân Hi Lạp tấn công vào thành Troy, giết chết đàn ông và bắt phụ nữ đi làm nô nệ thì ta vẫn sẽ là bạn tốt của nàng, mà bạn tốt thì không bao giờ làm hại nhau. Nếu ta may mắn sống đến được giờ phút đó thì ta đảm bảo rằng không kẻ nào dám đụng đến một sợi tóc của nàng, nàng sẽ được an toàn và được kính trọng. Khi chiến tranh kết thúc, nàng sẽ trở về sống trong tòa lâu đài của nàng ở Lacedaemon trên những ngọn đồi đá. Hơn nữa, ta xin thề với nàng với sự chứng kiến của thần Dớt rằng ta sẽ không kể với bất cứ người nào dù chỉ một lời về những gì nàng vừa nói. Và nếu kẻ nào không biết giữ lời thề sẽ bị các vị thần mà đứng đầu là thần Dớt trừng phạt bằng những hình phạt đau đớn nhất mà con người có thể chịu đựng.

Thấy vậy, Helen cảm thấy được an ủi phần nào, nàng lau nước mắt và đứng thẳng dậy. Sau đó, nàng kể cho Ulysses nghe nàng đã đau buồn như thế nào và nàng đã bị mất đi sự an ủi cuối cùng ra sao khi Hector chết :

- Ta luôn là một kẻ bất hạnh, từ lâu rồi ta không ngủ được một giấc ngon lành. Ta không hiểu sao những phụ nữ khác luôn nói rằng ta thật may mắn và mơ ước được ở trong hoàn cảnh của ta nhưng thực sự họ không hiểu được ta đã phải chịu đựng những gì. Vợ của vua Thon, vua Ai Cập đã tặng ta một món quà khi ta đến thăm Hi Lạp hồi Paris đưa ta quay trở về thành Troy. Hoàng hậu nói rằng đó là một loại thuốc có thể giúp ta ngủ ngon ngay cả trong hoàn cảnh đau buồn nhất. Bà bảo loại thuốc này làm từ nhụy hoa trên những vòng hoa của thần ngủ.

Sau đó Helen đưa cho Ulysses xem những chiếc lọ nhỏ bằng vàng rất lạ chứa đầy thuốc : những chiếc lọ do người Ai Cập làm và được yểm bùa. Chúng có hình dạng của những con thú và những loại hoa lạ. Đến đây, Helen nói tiếp :

- Ta tặng chàng một trong những chiếc lọ này. Chẳng lẽ chàng vào tận trong thành Troy mà lại ra đi mà không có bất cứ món quà nào của ta, của người bạn cũ lâu ngày không gặp hay sao.

Ulysses nhận lấy chiếc lọ với tâm trạng vô cùng vui vẻ. Vậy là chàng đã thuyết phục được Helen không tiết lộ thân phận của mình, vậy là chàng vẫn có thể thực hiện được kế hoạch của mình. Hai người nói chuyện một hồi, Helen sai người dọn thịt và rượu để đãi khách. Ulysses ngồi ăn uống ngon lành, sau khi ăn xong chàng thấy sức khỏe được hồi phục rất nhiều. Chàng cảm ơn Helen vì đã

thiết đãi chàng thịnh soạn và nói :

- Bây giờ, ta lại phải mặc bộ quần áo cũ kĩ của kẻ ăn mày kia bởi vì nếu ta trốn thoát khỏi nhà nàng vào ban đêm thì mọi người sẽ nghĩ rằng nàng tiết lộ cho ta biết những bí mật của họ để ta mang về kể lại với quân Hi Lạp. Nếu như vậy, họ sẽ vô cùng tức giận và đổ mọi trách nhiệm lên đầu nàng. Nàng hiểu là ta không bao giờ muốn nàng phải chịu đựng tất cả những điều đó đúng không. Chính vì vậy, tốt nhất ta lại quay trở lại hình dạng ban đầu của mình trước khi vào trong này.

Ulysses mặc lại bộ quần áo của kẻ ăn mày, lấy gậy, túi của mình, chuẩn bị đi ăn xin. Chàng giấu lọ thuốc bằng vàng của người Ai Cập vào trong áo và cất bộ quần áo mới Helen tặng chàng vào trong túi, rồi nói lạm biệt với người phụ nữ xinh đẹp nhất nước Hi Lạp :

- Vì sự nhân hậu của nàng, vì những nghĩa cử cao đẹp nàng đã làm, ta tin rằng sự đau khổ của nàng sẽ sớm kết thúc. Rồi nàng sẽ được hưởng hạnh phúc. Sau hôm nay, nếu nàng nhìn thấy ta đi cùng những kẻ ăn mày khác trên đường bố hay lảng vảng xung quanh những giếng nước thì hãy coi như không biết ta. Ta chỉ kính cẩn chào nàng giống như một kẻ ăn mày đã từng được một nữ hoàng đối xử tử tế. Ta nghĩ rằng như vậy sẽ tốt hơn cho cả nàng và ta.

Rồi họ chào từ biệt nhau. Ulysses ra ngoài trong bộ dạng của một kẻ thực khách. Ban ngày, chàng đi lảng vảng xung quanh thành cùng những kẻ ăn xin khác, ban đêm chàng thường ngủ cạnh đống lửa của một lò rèn cũng giống như cách của những kẻ ăn mày. Có ngày thì chàng đi xin ăn và nói rằng chàng muốn dự trữ một ít thức ăn trước khi đi đến một vài thị trấn xa xôi nơi mọi người sống trong cảnh hòa bình, bởi chỉ ở đó chàng mới tìm được một công việc để kiếm sống. Khi ở trong thành Troy, chàng cũng không tỏ ra xấc xược như lúc còn ở doanh trại quân Hi Lạp, chàng cũng không đến nhà những người giàu có hay kể những câu chuyện xấu xa, cũng không cười lớn, chế giễu người khác. Phần lớn thời gian chàng vào trong những khu đền thờ, cầu nguyện các vị thần và trên hết chàng dành nhiều sự chú ý vào đền thờ Pallas Athene. Mọi người trong thành Troy không hề nghi ngờ chàng mà chỉ nghĩ rằng chàng là một kẻ ăn mày ngoan đạo. Nhiều người còn tỏ ra thương xót cho chàng, và đôi khi cho chàng một ít thức ăn hay một vài đồng bạc lẻ.

Vào thời đó có một tập tục : mỗi khi có ai đó bị ốm hoặc bị đau khổ, vào ban đêm, họ sẽ ngủ trên sàn của các đền thờ. Mọi người nghĩ rằng làm như vậy, các vị thần sẽ báo mộng cho họ biết phải làm như thế nào mới có thể chữa khỏi bệnh, hoặc làm thế nào họ có thể tìm thấy những thứ họ mất, hay có thể thoát khỏi cảnh đau buồn, cùng cực. Thần thánh đối với họ rất thiêng liêng và tối thượng. Hầu như tất cả mọi người đều làm theo lời chỉ dạy của thần thánh.

Ulysses đã ngủ bên trong một vài đền thờ và một lần chàng ngủ trên sàn của đền thờ Pallas Athene. Các thầy tu đối xử với chàng thật tử tế, sáng ra còn cho chàng thức ăn vì họ nghĩ rằng chàng thật tội nghiệp, luôn phải chịu cảnh đói khát.

Trong đền thờ của Pallas Athene, Vật thiêng của thành Troy luôn được đặt ngay ngắn trên bàn thờ. Ở đây có một phong tục là các thầy tu và các nữ tu thay phiên nhau mỗi người túc trực hai tiếng đồng hồ để canh giữ vật thiêng và các lính bảo vệ luôn sẵn sàng ập đến khi được gọi. Vào một buổi tối, Ulysses ngủ trên sàn nhà cùng những người đang phải chịu nhiều đau khổ khác đang cố gắng tìm kiếm điềm báo mộng từ các vị thần. Chàng nằm đó bất động cho đến ca trực cuối cùng của một nữ tu sĩ. Nữ tu sĩ thường đi lên, đi xuống giữa những người đang ngủ. Thương thì những người canh giữ luôn đi đất để tránh không gây tiếng động, đánh thức những tâm hồn đau khổ đang cố gắng kiếm tìm một cõi bình yên cho riêng mình. Khi nữ tu sĩ quay đi, Ulysses nhẹ nhàng xoay người và đổ lọ thuốc ngủ ra thảm và để nó nằm trên nền lát bóng bên cạnh chàng. Khi nữ tu sĩ quay trở lại, ánh sáng của ngọn đuốc chiếu rọi vào lọ thuốc lấp lánh, nữ tu sĩ bèn cúi xuống, nhặt lọ thuốc lên và nhìn nó với vẻ tò mò. Lọ

thuốc lạ phát ra mùi hương thơm thật ngọn ngào, nữ tu sĩ không thể kìm chế sự tò mò của mình, vội mở lọ thuốc ra và nếm thử một viên. Dường như đó là thứ ngọt ngào nhất mà nữ tu sĩ của chúng ta từng được thưởng thức. Vậy là bà ăn thêm một viên, rồi một viên khác, sau đó bà đậy lọ thuốc lại, để xuống dưới đất và tiếp tục đi đi lại lại, vừa đi vừa lẩm bẩm bài thánh ca của mình

Tuy nhiên, chỉ một lát sau thôi, cơn buồn ngủ ập đến với nữ tu sĩ, bà ngồi xuống trên bậc của bàn thờ và ngủ thiếp đi lúc nào không biết. Ngọn đuốc trong tay bà tắt ngấm khiến cho không gian trở nên tối đen như mực. Lợi dụng lúc đó, Ulysses cất lọ thuốc ngủ vào trong túi, nhẹ nhàng bò về phía bàn thờ trong đêm tối và đánh cắp Vật thiêng của thành Troy. Đó chỉ là một khối nhỏ màu đen mà ngày nay chúng ta gọi là sắt sao băng. Đôi khi những mảnh kim loại này từ trên trời rơi xuống cùng với các thiên thạch nhưng nó có hình dạng giống như một chiếc lá chắn, và mọi người nghĩ rằng đó là hình ảnh của nữ thần được che chắn trong thời chiến. Người dân thành Troy tin rằng đó chính là quà tặng từ Thiên Đàng, các vị thần đã ưu ái họ và ban cho họ một vật thiêng quý, giúp họ bảo vệ được đất nước của mình. Những chiếc lá chắn thiêng liêng đó được làm từ thủy tinh và ngà voi và được tìm thấy ở tận sâu trong lòng đất giữa những thành phố đổ nát từ thời của Ulysses. Lấy được Vật thiêng, Ulysses vội vàng cất trong túi và để lại trên bàn thờ một vật giống hệt như Vật thiêng nhưng là do chàng tự tay làm từ đất sét. Sau đó chàng quay lại chỗ nằm của mình, giả vờ ngủ một giấc ngon lành cho đến khi bình minh hé rạng và những người tìm kiếm giấc mơ tỉnh dậy, cánh cửa đền mở rộng. Ulysses bình tĩnh bước ra bên ngoài cùng những người còn lại như thể chẳng có chuyện gì xảy ra.

Chàng đi xuống một con đường nơi chẳng có một bóng người, vừa đi, vừa chống gậy tiến thẳng về cổng phía sau thành phố. Đây là phía quân Hi Lạp chưa bao giờ tấn công bởi họ chưa bao giờ tập hợp lực lượng thành vòng tròn bao vây thành phố. Tới đây, chàng mở túi ra, bên trong có đầy bánh mỳ và thịt giống như túi của những kẻ ăn mày khác. Những người lính canh thành nói chàng là một kẻ ăn mày may mắn và ngay lập tức cho chàng ra ngoài. Chàng chậm rãi đi bộ dọc theo con đường đầy vết xe ngựa. Con đường này là con đường người ta vẫn vận chuyển củi từ đỉnh Ida về thành Troy để phục vụ nhu cầu sử dụng trong thành. Khi chàng quan sát xung quanh và không thấy bất cứ bóng người nào, Ulysses lẻn vào trong rừng, nấp bên trong những bụi cây lớn. Chàng nằm đây ngủ ngon lành cho đến khi trời tối. Bóng tối bao phủ lấy cảnh vậy, chàng lấy bộ quần áo mới Helen tặng mình ra và mặc vào người. Chàng ném tất cả những thứ của một kẻ ăn mày đi, chỉ giữ lại Vật thiêng của thành Troy. Chàng cẩn thận giấu Vật thiêng vào trong người để không bị phát hiện. Ulysses là một người hết sức cẩn thận, làm việc gì chàng cũng phải tính toán kĩ lưỡng và lựa chọn thời điểm hợp lý. Chàng không bao giờ nóng vội bởi chàng hiểu nóng vội chỉ đem lại thất bại mà thôi. Sau đó, chàng tắm rửa sạch sẽ trong một con suối nhỏ trên núi; lúc này nếu có ai đó nhìn thấy chàng thì đều nhận ra chàng không phải là một kẻ ăn mày mà là hoàng tử Ulysses của thành Ithaca, là con trai của vua Laertes quá cố.

Sau khi đã lột bỏ lớp ngụy trang bên ngoài của một kẻ ăn mày, Ulysses cẩn trọng đi xuống bờ suối chạy giữa những hàng cây cao và đi theo con đường này đến tận sông Xanthus nằm ở bên trái doanh trại quân Hi Lạp. Tại đây, chàng thấy những đội quân Hi Lạp đang tập hợp lực lượng để bảo vệ doanh trại, họ hét lên đầy sung sướng và ngạc nhiên khi biết rằng những chiếc thuyền của Ulysses không trở về từ Delos và lại càng không thể đoán được rằng chàng đã một mình quay trở lại doanh trại. Hai người lính bộ đưa Ulysses đến lều của Agamemnon, tại đây, chàng, Achilles và những người chỉ huy khác đang dự tiệc. Họ đều đứng bật dậy khi nhìn thấy Ulysses nhưng khi chàng đưa ra Vật thiêng của thành Troy thì ai nấy đều reo lên sung sướng và không ngớt lời tán dương Ulysses bởi chàng vừa có một hành động dũng cảm nhất trong cuộc chiến từ trước đến nay. Sau đó, họ giết chết mười con bò, cúng thần Dớt, cảm ơn người đã phù hộ cho Ulysses lấy được Vật thiêng của kẻ thù.

Chàng trai trẻ Thrasymedes

- Có phải ngài là người ăn xin già hôm trước phải không?

- Đúng vậy. Lần sau, nếu cậu đánh một người ăn xin thì đừng nên đánh mạnh và nhiều như vậy nhé.

Đêm hôm đó, quân Hi Lạp hi vọng tràn trề bởi họ đã có trong tay Vật thiêng của thành Troy. Ngược lại, quân Troy lại vô cùng thất vọng, lúc này thì họ đã đoán ra được kẻ trộm chính là người ăn mày khi trước và đoán ra chính Ulysses đã cải trang thành kẻ ăn mày để lẩn vào trong thành mà không bị phát hiện. Nữ tu sĩ Theano không thể nói bất cứ điều gì bởi họ phát hiện ra bà với cây đuốc tắt ngấm trong tay đang say sưa ngủ dù trời đã sáng từ lâu. Thực tế thì nữ tu sĩ này không bao giờ tỉnh giấc.

CHƯƠNG 10

TRẬN CHIẾN VỚI CÁC NỮ CHIẾN BINH AMAZON VÀ MEMNON - CÁI CHẾT CỦA ACHILLES

Ulysess nghĩ rất nhiều và thường xuyên nghĩ đến Helen. Nếu không có sự nhân từ, độ lượng của nàng thì chàng không thể cứu quân Hi Lạp bằng cách đánh cắp Vật thiêng của thành Troy. Sau lần gặp mặt vừa rồi, Ulysses nhận ra mặc dù nàng vẫn xinh đẹp và quyến rũ như hồi các hoàng tử ở khắp mọi nơi luôn tìm cách có được nàng nhưng hiện tại nàng đang ở trong giai đoạn đau buồn nhất. Nàng biết rằng bản thân nàng chính là nguyên nhân gây ra nhiều tai họa cho mọi người và nàng sợ khi nghĩ đến tương lai sắp tới. Nàng không muốn mọi người tiếp tục gây chiến chỉ vì nàng nhưng nàng lại không thể làm gì để thay đổi thế cuộc. Cả hai phía tham chiến đều có ý nghĩa quan trọng đối với nàng và dù bên nào bị đánh bại thì người đau khổ nhất vẫn là bản thân nàng. Ulysess không nói cho bất cứ ai về bí mật mà Helen đã vô tình tiết lộ cho nàng bởi chàng đã thề độc. Dù biết là đội quân Amazon đang đến viện trợ cho quân thành Troy nhưng chàng chỉ giữ điều đó cho riêng mình. Ulysess là người quân tử, một khi chàng đã hứa làm gì thì nhất định chàng sẽ làm.

Amazon là tộc người bao gồm những nữ chiến binh thành thục trong chiến đấu, họ sống bên bờ sông Thermodon ở rất xa thành Troy và xa đất nước Hi Lạp rộng lớn. Trước đó, có vài lần họ đã chiến đấu chống lại thành Troy và một trong những khu đồi lớn chính là những ngôi mộ của những dũng sĩ Amazon, đó là nàng Myrine có đôi chân nhanh nhẹn không ai bằng. Mọi người tin rằng những chiến binh Amazon là con gái của thần Chiến tranh và trong chiến trận họ sánh ngang với những người đàn ông dũng cảm nhất. Những chiến binh này đã chứng tỏ cho mọi người thấy địa vị ngang bằng giữa đàn ông và đàn bà, phá vỡ mọi khoảng cách và phân biệt về địa vị giữa hai giới tính này. Nữ hoàng trẻ Oenthesilea có hai lí do khiến nàng đồng ý vượt một quãng đường khá xa để đến chiến đấu cho thành Troy : một là nàng có tham vọng giành chiến thắng vang dội, thứ hai là để quên đi nỗi đau buồn vì nàng đã vô tình giết chết người em gái của mình là Hippolyte khi hai người đang đi săn. Mũi giáo mà lẽ ra nàng nhằm chúng một con hoẵng đã đâm trúng cơ thể mảnh mai của Hippolyte và giết chết nàng. Sau tai nạn đó, Penthesilea không còn quan tâm đến tính mạng của cá nhân mình mà chỉ mong muốn sẽ được chết trong sự vinh quang nơi chiến trận. Chính vì vậy Penthesilea và đoàn tùy tùng của nàng bao gồm mười hai chiến binh Amazon đã xuất phát từ những dòng suối rộng của Thermodon và hướng thẳng tới thành Troy. Có nhiều người kể lại rằng, những chiến binh Amazon không đi xe ngựa như những vị chỉ huy Hi Lạp hay Troy khác mà họ cưỡi ngựa. Và đây cũng chính là thói quen của các binh lính trong đất nước này. Nhìn các nữ chiến binh, chúng ta sẽ không bao giờ nói rằng phụ nữ là những người chân yếu tay mềm. Họ có đủ phẩm chất của những chiến binh và xứng đáng được đặt ngang bằng với những nam chiến binh khác.

Penthesilea là người cao nhất và cũng xinh đẹp nhất trong số các chiến binh Amazon. Nàng tỏa sáng giữa mười hai chiến binh khác giống như mặt trăng tỏa sáng giữa những vì sao, hay như ánh bình minh giữa những vệt tối theo sau mỗi bánh xe ngựa. Quân Troy lấy lại sinh khí khi chào đón nàng bởi trông nàng vừa đáng sợ, lại vừa xinh đẹp. Ánh mắt của nàng ánh lên vẻ giận dữ nhưng cũng rất sáng và long lanh, hai bên má lại phớt hồng rất nữ tính. Đối với người Troy, nàng giống như nữ thần Iris, giống như cầu vồng sau một cơn bão lớn. Họ tập trung xung quanh nàng, reo hò chào đón và tán dương nàng. Ngoài ra, những phụ nữ trong thành cũng kết những vòng hoa tuyệt đẹp tung lên trước mỗi bước đi của

nàng giống như những người Orlean chào đón nàng Joan của Arc khi nàng đến để nói chuyện với họ. Ngay cả đức vua Priam cũng không khỏi vui mừng giống như ông đã bị mù lòa trong một thời gian dài và sau đó được cứu chữa. Cảm giác của ông giống như cảm giác của một người từ lâu sống trong cảnh tối tăm nhưng nhờ có một phép thần nào đó, ông lại có thể nhìn thấy ánh sáng mặt trời. Vua Priam tổ chức một bữa tiệc lớn đón đoàn Amazon và tặng nữ hoàng Penthesilea rất nhiều món quà quý như những chiếc cốc vàng những tác phẩm thêu tay tuyệt đẹp và một thanh kiếm có chuôi chạm bạc. Nàng thề bằng bất cứ giá nào cũng phải lấy được tính mạng của Achilles. Tuy nhiên, khi nàng Andromache vợ của Hector nghe thấy những lời đó của Penthesilea, nàng tự nói với mình : "Đó là một phụ nữ bất hạnh. Tại sao nàng ta phải lớn tiếng tuyên bố như vậy nhỉ? Nàng ta biết thừa mình không đủ mạnh để chiến thắng người con trai bất khả chiến bại của vua Peleus, bởi ngay cả Hector cũnggiết chết chàng. Vậy thì cơ hội cho vị nữ hoàng trẻ tuổi này là bao nhiêu?".

Sáng hôm sau, Penthesilea tỉnh dậy và mặc bộ áo giáp đặc biệt của mình vào, nàng hùng dũng cầm giáo một bên tay, tay kia cầm kiếm, đằng sau lưng nàng là cung tên và dao găm. Bên cạnh nàng là mười hai nữ dũng sĩ và toàn bộ những người anh em trai của Hector cùng binh lính thành Troy. Tất cả bọn họ tập hợp lại rồi nhanh chóng tiến thẳng về phía những chiến thuyền của quân Hi Lạp.

Thấy vậy cả chỉ huy và binh lính phía quân Hi Lạp đều nhìn nhau tự hỏi : "Ai dẫn đầu quân Troy giống như Hector vẫn thường làm đấy nhỉ? Chắc chắn một vị thần nào đó đang cưỡi trên chiếc xe ngựa đằng kia".

Ulysses mặc dù biết rất rõ nhưng lại không thể nói cho họ biết ai là người dẫn đầu mới của phía quân thành Troy. Tuy nhiên, có một điều khá rõ ràng là chàng không có lòng dạ nào để chiến đấu chống lại phụ nữ, bởi tên của chàng không được nhắc đến trong trận chiến ngày hôm đó. Binh lính hai bên lao vào nhau như vũ bão, cả vùng đồng bằng thành Troy ngập tràn trong màu đỏ của máu. Nàng Penthesilea giết chết Molios, Persinoos, Eilissos, Antiphates, Lernos và Hippalmos, cùng Haemonides và chàng Elaslppus khỏe mạnh trong khi những nữ chiến binh của nàng là Derinoe và Clonie đã giết chết hai vị chỉ huy của quân Hi Lạp. Tuy nhiên, vào giữa trận đấu, nàng Clonie đã ngã xuống dưới mũi giáo của Podarkes, người đã bị Penthesilea dùng kiếm chém đứt tay, trong khi Idomeneus dùng giáo đâm nàng Bremousa, Meriones của thành Crete đâm chết nàng Evadre, thì Diomedes giết chết Alcibie và Derimacheia trong khi giao chiến trực diện bằng kiếm. Vậy là đội quân mười hai người đã bị chết gần hết. Lực lượng quân Hi Lạp tập hợp rất nhiều dũng sĩ tài giỏi nên các nữ chiến binh Amazon dù có khỏe mạnh đến đâu đi chăng nữa cũng khó có thể địch lại được tất cả.

Quân Troy và quân Hi Lạp tiếp tục tiêu diệt nhau nhưng Penthesilea nổi giận lôi đình, nôn nóng muốn trả thù cho những chiến binh Amazon vừa tử trận nên đã lao thẳng về phía quân Hi Lạp giống như một chú sư tử cái không sợ bất cứ điều gì đang đồn đàn gia súc lên trên đồi. Đứng trước nàng, những binh sĩ quân Hi Lạp chẳng là gì, sau mỗi bước nàng đi, có biết bao nhiêu người lính đã ngã xuống bởi mũi giáo và kiếm của nàng. Nàng vừa lao về phía trước vừa hét lớn :

- Lũ chó, hôm nay các ngươi sẽ phải trả giá vì những nỗi đau đớn mà các người đã gây ra cho đức vua Priam. Diomedes đâu rồi, Achilles đâu rồi. Cả Ajax nữa? Tất cả những kẻ mà các ngươi nói rằng là những chiến binh dũng cảm nhất đâu rồi? Tại sao không có bất cứ ai trong số bọn họ dám bước ra chiến đấu trực diện với ta?

Nói xong, nàng tiếp tục tấn công kẻ thù đang hướng thẳng về phía vua Priam, những người anh em và họ hàng của Hector. Tại hướng đó, quân Hi Lạp ngã xuống như lá mùa thu. Không thể đếm được đã có bao nhiêu người bị giết chết, cả chiến trường ngổn ngang xác của các binh sĩ. Chú ngựa trắng mà nàng Penthesilea cưỡi là một món quà quý từ vợ của thần Gió Bắc tặng cho nàng, chạy nhanh như

chớp, xuyên qua bóng tối giữa những đoàn quân Hi Lạp và theo sau đó là hàng loạt những chiếc xe ngựa của quân Troy đang phi nhanh ngang qua xác chết của kẻ thù đã ngã xuống. Sau đó, những người già phía thành Troy đang quan sát trận đấu từ trong thành hét lớn :

- Người phụ nữ đó không phải là người bình thường mà là một nữ thần. Hôm nay, nàng ấy sẽ đốt sạch những chiếc thuyền chiến của quân Hi Lạp và tất cả bọn họ sẽ chết trên vùng đất của thành Troy. Từ nay trở đi chúng ta sẽ không còn nhìn thấy bất cứ một người lính Hi Lạp nào nữa.

Trong lúc đó thì Ajax và Achilles không hề nghe thấy những âm thanh chói tai và tiếng la hét inh ỏi của cuộc chiến bởi hai người ã đến mộ của Patroclus để nhổ cỏ và dọn dẹp ngôi nhà mới cho người bạn quá cố. Nàng Penthesila cùng quân Troy đã đẩy lùi quân Hi Lạp vào sâu bên trong hào công sự của họ, toàn bộ các binh sĩ ở đây giữa các chiến thuyền. Cùng lúc đó, quân Troy đua nhau châm đuốc sáng rực để chuẩn bị đốt thuyền. Khi Ajax nghe thấy âm thanh ầm ĩ của cuộc chiến, chàng gọi Achilles và cả hai bọn họ nhanh chóng quay lại những chiếc thuyền của mình.

Họ chạy nhanh về lều, trang bị vũ khí để có thể tham gia giao chiến. Ajax lao nhanh vào cuộc chiến liên tiếp giết chết rất nhiều binh lính Troy, còn Achilles giết chết năm nữ chiến binh bảo vệ cho Penthesilea. Nhìn thấy người của mình bị chết đau đớn, bản thân Penthesilea không thể chịu đựng được liền lao thẳng vào phía Ajax và Achilles như một chú bồ câu chống lại hai con chim ưng. Nàng lao thẳng mũi giáo về phía hai dũng sĩ, tuy nhiên, mũi giáo của nàng bị gãy đôi, rơi xuống đất trước sức cản của chiếc lá chắn mà các thần làm riêng cho con trai của Peleus. Tiếp đó, nàng ném một mũi giáo nữa về phía Ajax và hét lên :

- Ta chính là con gái của thần chiến tranh.

Tuy nhiên, áo giáp của chàng đã giúp chàng thoát khỏi mối đe dọa của mũi giáo. Cả Ajax và Achilles đều cười lớn bởi nữ chiến binh xinh đẹp kia không thể làm gì được họ. Ajax không còn chú ý đến đội quân Amazon mà lao thẳng về phía các binh sĩ Troy trong khi Achilles giơ thanh giáo nặng của mình mà ngoài chàng ra không ai có thể sử dụng được và ném xuyên qua lớp bảo vệ ngực của Penthesilea trong khi tay nàng vẫn cầm chặt chuôi kiếm. Nàng chưa kịp rút kiếm ra thì Achilles đã ném thêm một mũi giáo nữa về phía chú ngựa yêu quý của nàng, chú ngựa lồng lên khiến nàng ngã xuống dưới đất. Đáng buồn thay, vị nữ hoàng xinh đẹp, dũng mãnh đã chết trong khi ngã. Nữ hoàng Amazon đã hi sinh cho một đất nước khác, để bảo vệ cho cư dân của một vùng đất không thuộc quyền cai trị của mình. Có thể nói nàng đã chết trong sự vinh quanh nơi chiến trường dù đó là một chiến tr1;ng xa lạ.

Quân Hi Lạp đặt nữ hoàng Penthesilea trên mặt đất, trông nàng lúc bấy giờ giống như một cây dương cao bị gió lớn quật ngã. Mũ của nàng rơi ra khỏi đầu và các chiến binh Hi Lạp đứng xung quanh đó đều trầm trồ ngưỡng mộ vẻ đẹp của nàng dù nàng đã chìm trong giấc ngủ vĩnh hằng. Phải thừa nhận, Penthesiea rất xinh đẹp, tuy nhiên trong chiến đấu không ai nhận ra được điều đó. Nàng giống như nữ thần Rừng Artemis khi nàng một mình, mệt mỏi sau một chuyến đi săn dài trên những ngọn đồi cao. Đột nhiên, trong trái tim chàng dũng sĩ Achilles dấy lên sự thương tiếc và buồn thương. Chàng thầm nghĩ sẽ tuyệt vời biết bao nếu người phụ nữ xinh đẹp này trở thành vợ chàng và hai người sẽ chung sống, sinh con đẻ cái ngay trên đất nước của chàng. Chàng đã đâm nàng, và chàng cũng hiểu rằng mình sẽ không còn cơ hội được nhìn lại quê hương Pheuthesia xinh đẹp của mình nữa nhưng nhìn thấy nữ chiến binh này, tự nhiên mơ ước về một ngôi nhà hạnh phúc trở nên mãnh liệt trong trái tim chàng.

Phía quân Hi Lạp, ai nấy đều tỏ ra thương tiếc và đau buồn trước sự ra đi của Penthesilea. Họ nắm chặt tay nhau, không còn tâm trí đâu để đuổi theo số quân Troy đang chạy trốn nữa, họ cũng chẳng

tước bỏ áo giáp và vũ khí của Penthesilea và mười hai nữ chiến binh đi theo bảo vệ nàng mà chỉ đặt các thi thể lên một chiếc xe ngựa và trả lại vua Priam. Dù các nữ chiến binh Amazon đã giết chết rất nhiều binh sĩ Hi Lạp nhưng dù sao họ vẫn là phụ nữ và cần được đối xử đặc biệt. Sau khi nhận xác về, quân Troy thiêu Penthesilea cùng với những nữ chiến binh của nàng trên một đống củi lớn và chôn họ trong một nấm mộ lớn của Laomedon, vị vua quá cố của thành Troy. Quân Hi Lạp cũng tạm ngừng giao chiến để tiến hành lễ khâm niệm cho những chiến binh đã chết trong trận đấu vừa qua. Cả hai bên đều đau buồn, than khóc trước mất mát to lớn mà bên mình phải gánh chịu.
>

Achilles tiếc thương Penthesilea sau khi giết chết nàng

Những người lớn tuổi và những vị chỉ huy phía thành Troy tập hợp một hội đồng tham vấn về tình hình hiện tại. Vua Priam nói rằng họ không được tuyệt vọng bởi mặc dù họ đã mất đi rất nhiều chiến binh dũng cảm nhất nhưng ngược lại quân Hi Lạp cũng gánh chịu một tổn thất không nhỏ. Xét về tương quan lực lượng thì hai bên ngang bằng, chính vì vậy phải luôn hi vọng, luôn nghĩ đến những điều tốt đẹp. Hội đồng đưa ra một kế hoạch rất hay đó là họ chỉ chiến đấu bằng cung tên từ trên tường thành và tháp cho đến khi vua Memnon mang quân đến cứu viện. Memnon là con trai của thần Binh minh, đó là một nữ thần vô cùng xinh đẹp đã yêu và cưới một người đàn ông bình thường tên là Tithonus. Bà đã cầu xin thần Dớt, chúa tể của các vị thần biến người tình của mình trở thành bất tử và lời cầu nguyện của bà đã được chấp thuận. Tithonus không bao giờ chết nhưng ông vẫn già đi, tóc bạc dần, bạc dần rồi trở nên trắng xóa. Bộ râu của ông dài và có màu trắng như cước. Mặc dù sống bất tử nhưng ông rất yếu cho đến một ngày dường như ông chỉ còn lại giọng nói của mình mà thôi.

Sau Paris và Achilles thì Memnon là người đẹp trai nhất. Quê hương của chàng nằm trong một đất nước giáp ranh với vùng đất mặt trời mọc. Chàng sinh ra ở đây và được những người hầu gái có nước da trắng hồng được gọi là Hesperides nuôi dưỡng cho đến khi chàng lớn lên, trưởng thành, trở thành một chàng trai khôi ngô tuấn tú, khỏe mạnh và chỉ huy lực lượng quân đội của Aethiopes. Vua Priam luôn mong ngóng, chờ đợi sự viện trợ của chàng bởi dù gì thì quân thành Troy cũng đang bị yếu thế, tuy nhiên Polydamas lại khuyên rằng quân Troy nên đồng ý trả lại Helen cho quân Hi Lạp cùng với số trang sức có giá trị gấp hai lần số trang sức nàng mang từ nhà của Menelaus. Polydamas giải thích nếu chỉ đánh nhau trong suốt gần mười năm trời như vậy chỉ vì một phụ nữ thì thật là vô ích, tại sao lại không thể giải quyết vấn đề theo hướng đơn giản và tốt đẹp cho cả hai phía. Có biết bao nhiêu người đã hi sinh mà thực tế ngay cả bản thân họ cũng thừa hiểu họ hi sinh vì lợi ích của người khác chứ không phải bản thân họ. Nghe thấy những lời này, Paris nổi giận lôi đình và chỉ trích Polydamas là kẻ hèn nhát. Paris không thể chấp nhận điều đó và chàng không tin rằng nếu mình tiếp tục giữ Helen ở lại thì thành Troy sẽ bị chiếm và bị thiêu trụi chỉ trong vòng một tháng. Chàng quyết tâm chiến đấu đến

giây phút cuối cùng, chàng tin rằng hay nói đúng hơn là cố gắng thuyết phục mình tin rằng rồi tình hình sẽ sáng sủa hơn đối với quân Troy.

Cuối cùng thì Memnon cũng đến. Chàng dẫn đầu một đoàn quân hùng hậu bao gồm những người đàn ông khỏe mạnh mà trên cơ thể họ ngoài răng ra thì chẳng còn bộ phận nào và cũng chẳng có thứ gì màu trắng. Đoàn quân thật hùng dũng, đáng sợ đặc biệt là khi nhìn vào hình dáng ngoài của họ. Do bọn họ sống ở đất nước giáp ranh với mặt trời mọc nên ánh nắng gay gắt của mặt trời đã thiêu đốt làn da họ khiến chúng biến thành màu nâu đất. Trong lúc đó, thành Troy đặt toàn bộ hi vọng của mình vào lực lượng quân đội của Memnon. Đội quân này đã phải vượt qua một quãng đường rất dài từ vùng đất của mặt trời mọc và từ sông Oceanus uốn lượn vòng quanh thế giới, Memnon đã buộc phải đi qua đất nước của người Solymi mà ai chẳng biết rằng Solymi là đất nước của những người đàn ông hung dữ nhất. Khi Memnon đến nơi, họ đã vùng lên chống lại chàng, tuy nhiên chàng và lực lượng quân đội của mình đã dũng cảm chiến đấu với họ và trong một ngày trời đã đánh bại tộc người này, đẩy họ rút lui lên trên những ngọn đồi cao. Chỉ cần nhìn vào chiến tích đó thôi cũng đủ để có một cái nhìn nhận khách quan về đội quân này. Rõ ràng không ai có thể coi thường Memnon và đội quân da nâu của chàng được. Vua Priam đặt nhiều hi vọng vào Memnon cũng không có gì ngạc nhiên cả, tuy nhiên, cũng rất khó nói trước được biến và kết quả của chiến tranh. Chiến trường là nơi không thể đoán trước được điều gì. Chính vì vậy muốn biết kết quả cuộc chiến thế nào, cách tốt nhất là kiên nhẫn theo dõi những tình tiết tiếp theo. Khi Memnon đến thành Troy, vua Priam tặng chàng một chiếc cốc lớn làm bằng vàng, mời chàng uống rượu và tiếp đón chàng vô cùng thịnh soạn. Mặc dù Memnon tỏ ra nhiệt tình giúp đỡ thành Troy nhưng chàng không lớn tiếng tuyên bố hay huênh hoang về những gì chàng có thể làm giống như nàng Penthesilea tội nghiệp. Chàng chỉ nói rằng :

- Có thể tôi chỉ là một người đàn ông giỏi về quân sự và sẽ được biết đến tại chiến trường nơi thử thách sức mạnh và lòng can đảm của những người đàn ông. Bây giờ chúng tôi muốn ngủ một giấc sau chuyến đi dài mệt mỏi. Hơn nữa đêm không phải là thời điểm thuận lợi để có thể bắt đầu trận đấu. Hãy nghĩ ngơi lấy sức để ngày một chiến đấu hết mình.

Vua Priam tán dương sự thông thái của Memnon, tất cả mọi người đều lên giường đi ngủ. Hôm sau, bình minh như thể không muốn ló rạng bởi thần Binh minh biết rằng sau đó sẽ xảy ra một cuộc chiến vô cùng ác liệt và con trai thần Memnon sẽ phải mạo hiểm tính mạng chiến đấu với quân Hi Lạp. Nhưng chuyện gì đến rồi cũng sẽ đến. Khi trời sáng, Memnon dẫn đầu đội quân hùng hậu của mình tiến thẳng ra vùng đồng bằng bên ngoài thành. Quân Hi Lạp tỏ ra hơi nhụt trí khi thấy một lực lượng quân đội hùng mạnh đang tiến về phía mình. Tuy nhiên, Achilles không tỏ ra nao núng, chàng vận bộ áo giáo sáng loáng chỉ huy lực lượng và lấy lại tinh thần cho binh sĩ. Memnon tấn công cánh trái của quân Hi Lạp và tấn công binh lính dưới sự chỉ huy của ông già thông thái Nestor. Đầu tiên, chàng giết chết Ereuthuss, sau đó tấn công cậu con trai trẻ của Nestor là Antilochus. Sau cái chết của Patroclus, Antilochus trở thành người bạn thân thiết nhất của Achilles, hai người luôn chia sẻ buồn vui và đối xử với nhau giống như anh em ruột thịt trong nhà. Memnon nhảy lên phía trước giống như một con sư tử nhảy sổ vào một conử con, tuy nhiên, Antilochus đã kịp nâng một hòn đá lớn từ dưới đất hay nói đúng hơn là một cột trụ của nấm mộ chôn một vài chiến binh vĩ đại và ném về phía Memnon. Thật không may, tảng đá trúng mũ của Memnon khiến chàng ngã xuống phía dưới. Ngay lập tức, Memnon nắm lấy giáo và lao thẳng về phía Antilochus, mũi giáo sắc nhọn xuyên qua áo giáp của chàng trai trẻ và đâm trúng tim chàng. Antilochus đau đớn ngã gục xuống dưới đất trước con mắt sững sờ của cha chàng. Tận mắt chứng kiến cái chết của cậu con trai yêu quý, Nestor vừa đau buồn, vừa giận dữ lao thẳng tới xác của cậu con trai ông vừa chạy, vừa gọi cậu con trai lớn là Thrasymedes :

- Hãy đến đây và tấn công kẻ đã giết chết em trai con. Nhanh lên, hãy chứng tỏ con là người Periclymenus, luôn dũng cảm chiến đấu với mọi kẻ thù dù đó là chàng dũng sĩ Heracles vĩ đại.

Tuy nhiên, Memnon quá khỏe mạnh và dũng mãnh so với Thrasymedes. Chỉ trong một thời gian ngắn, chàng đã đánh lùi Thrasymendes. Ông già thông thái Nestor cũng lao vào tấn công kẻ đã giết chết cậu con trai nhỏ của mình; tuy nhiên, Memnon không nao núng và cũng không cảm thấy áy náy khi phải chiến đấu với một người đàn ông đã lớn tuổi nên cũng đánh trả quyết liệt. Trước tình hình như vậy, Nestor đành phải rút lui bởi tuổi già đã lấy đi phần lớn sức lực của ông. Sau đó, Memnon cùng lực lượng quân đội của chàng tấn công quân Hi Lạp, giết chết biết bao nhiêu người và cũng gây tổn thương không ít. Trong khi đó, Nestor điều khiển xe ngựa chạy thẳng về lều của Achilles khóc lóc và cầu xin chàng nhanh chóng ra trận để cứu lấy thi thể của Antilochus. Biết tin Antilochus chết, Achilles vô cùng buồn đau và tức giận. Chàng lao nhanh ra trận trong bộ quần áo giáp sáng loáng. Vừa nhìn thấy chàng, Memnon đã bê một tảng đá lớn và ném thẳng về phía chàng; tuy nhiên, Achilles không hề bị ảnh hưởng bởi cú ném. Chàng chạy lên phía trước, dùng mép của lá chắn làm Memnon bị thương. Mặc dù bị thương nhưng Memnon vẫn tiếp tục chiến đấu, chàng dùng giáo đâm xuyên qua cánh tay của Achilles bởi quân Hi Lạp không có tay áo bằng đồng để bảo vệ đôi tay.

Đáp lại, Achilles cũng rút thanh kiếm lớn của mình ra và lao nhanh về phía Memnon. Cả hai chiến đấu tay đôi với nhau vô cùng ác liệt, không ai chịu nhường ai. Có thể nói hai chàng dũng sĩ là đối thủ ngang tài, ngang sức. Lá chắn của hai người va vào nhau chan chát. Cả hai đều cố gắng nhằm trúng cổ họng, đầu của đối thủ để đâm, tuy nhiên, hai chàng dũng sĩ được trang bị rất kĩ lưỡng nên rất khó có thể bị đâm trúng. Trong khi chiến đấu, bụi bay dày đặc tạo thành những đám mây dưới chân hai chàng dũng sĩ giống như một đám sương mù bao phủ xung quanh dòng thác đổ xuống dòng sông lớn đang trong cơn lũ. Họ tiếp tục chiến đấu, không ai chịu lùi một bước mãi cho đến khi Achilles nhanh như sóc đâm một nhát về phía Memnon khiến cho chàng không kịp trở tay. Thanh kiếm bằng đồng sắc nhọn xuyên qua cơ thể của Memnon khiến chàng ngã gục xuống dưới đất.

Achilles cũng bị thương nặng và bị yếu do bị mất máu nên cũng không còn hứng thú với việc tước lấy bộ áo giáp bằng vàng của Memnon, mà hét một tiếng thật lớn rồi tiến lên phía trước. Chàng hi vọng có thể vào bên trong cổng thành Troy cùng với đám quân Troy đang rút chạy. Theo hiệu lệnh của Achilles, binh linh Hi Lạp cũng theo sau chàng. Achilles luôn là một trong số những vị chỉ huy tài giỏi, dũng cảm nhất. Sự có mặt của chàng chính là động lực cho binh lính Hi Lạp và là sự khiếp sợ đối với kẻ thù. Chàng bị thương nhưng điều đó không hề làm giảm ý chí chiến đấu của chàng; chàng vẫn tiến liên phía trước, dượt đuổi kẻ thù đang rút chạy. Quân Hi Lạp vừa đuổi theo kẻ thù, vừa giết chết tất cả những ai gặp trên đường đi. Cổng Scanean chật ních binh lính bao gồm cả những kẻ đang đuổi theo và những người đang bị đuổi. Vào giờ phút đó, quân Hi Lạp đã vào được bên trong thành Troy, đốt cháy thành phố, bắt giữ phụ nữ. Tuy nhiên, Paris đứng trên tháp cao nhìn xuống cổng, trong lòng dâng trào nỗi tức giận trước cái chết của Hector. Chàng cố giương cung lên nhưng dây cung của chàng đã bị dão bởi suốt cả ngày hôm đó chàng đã xối tề phía kẻ thù. Chàng chọn một sợi dây khác, căng lại cung và tiếp tục tấn công kẻ thù theo cách của mình. Chàng nhằm thẳng mắt cá chân của Achilles để bắn bởi vì mắt cá chân của Achilles là nơi không có quần áo giáp bảo vệ. Mũi tên xuyên ngang qua mắt cá của Achilles, sẵn đã bị thương nặng, Achilles ngã lăn xuống đất; bộ quần áo giáp các vị thần làm riêng cho chàng dính đầy bụi bặm và máu tươi. Achilles đã chiến đấu quá sức, mặc dù bị thương nhưng chàng vẫn không chịu quay về tàu nghỉ ngơi mà tiếp tục xông lên. Chàng đã biết trước số phận của mình nên cũng không có ý định trốn tránh. Tất cả những gì chàng mong muốn là tận dụng quãng thời gian còn lại giúp quân Hi Lạp giành được ưu thế trước đối thủ. Chàng mải đuổi theo kẻ thù nên

không đề phòng phía trên. Mặc dù chàng biết Paris là một xạ thủ đáng gườm nhưng chàng không nghĩ rằng mình lại bị trúng tên của Paris.

Sau đó, Achilles đứng dậy và hét lên :

- Thật là một kẻ hèn nhát. Tại sao nhà ngươi chỉ dám đứng từ phía xa tấn công ta bằng cung tên như vậy? Đó đâu có thể được gọi là quân tử hay công bằng. Có giỏi thì nhà ngươi hãy ra đây, cầm giáo và kiếm chiến đấu tay đôi với ta để phân thắng bại. Nào, hãy ra đây mau.

Vừa dứt lời, chàng dùng tay rút mạnh mũi tên ra khỏi mắt cá chân. Máu chảy rất nhiều từ vết thương và chàng có cảm giác choáng váng, bóng tối bao phủ lấy đôi mắt của chàng. Lúc này, Achilles rất yếu và cần được tĩnh dưỡng nhưng chàng đã tiến quá xa nên không thể rút lui. Chàng lảo đảo xông lên phía trước đâm chết Orythaon, một trong số những người bạn thân thiết của Hector và đâm một số binh lính Troy khác mà ngay cả bản thân chàng cũng không nhận thức được. Chàng giống như một con hổ bị thương nặng, đang lồng lộn dùng chút sức lực cuối cùng của mình tấn công kẻ thù. Dù biết rằng thời gian của mình không còn nhiều nữa nhưng chàng vẫn dũng mãnh, không nao núng và đặc biệt không bao giờ van xin kẻ thù tha mạng. Đng như những gì chúng ta đã nói, Achilles không thể tiếp tục chống trả lại quân thành Troy đông đảo. Chàng đã kiệt sức, dựa vào thanh giáo lớn của mình và hét lớn :

- Hỡi quân đội thành Troy hèn nhát kia. Vậy là các ngươi đã có thể thoát khỏi mũi kiếm của ta bởi ta đang chết dần, chết mòn.

Chàng vừa nói xong thì ngã gục xuống đất, bộ quần áo giáp đặc biệt của chàng đập xuống nền gạch tạo nên một thứ âm thanh khó tả : nó vừa giống như âm thanh của đồng rơi xuống gạch, lại vừa giống như một tiếng khóc than dành cho số phận quá ngắn ngủi của một chiến binh vĩ đại. Binh lính thành Troy đứng xung quanh chàng quan sát giống như những tay thợ săn đang đứng nhìn con sư tử hung dữ đang chết dần nhưng không dám tiến lại gần nó. Từ trên những bức tường thành, phụ nữ thành Troy hét lên sung sướng vì kẻ giết chết anh hùng Hector của họ cuối cùng cũng phải nhận một kết cục đích đáng. Vậy là lời nguyền của Hector đã thành sự thật : Achilles phải chết ở cổng Scaean dưới bàn tay của Paris. Cái chết của Achilles không khiến cho Hector sống dậy, cũng không thể xóa đi nỗi đau của người dân thành Troy, nhưng ít ra với họ đó cũng là một sự an ủi lớn. Mặt khác Achilles chết đi tạo cho quân thành Troy một niềm hi vọng chiến thắng đáng kể.

Ngay sau đó, những binh lính tinh nhuệ nhất của thành Troy lao nhanh lên phía trước để cướp lấy thi thể của Achilles cùng với bộ quần áo giáp quý của chàng. Tuy nhiên, bên phía Hi Lạp cũng quyết tâm bảo vệ Achilles dù chàng đã hi sinh, quyết giữ lấy thi thể của chàng đem về chôn cất chu đáo. Dù gì thì Achilles cũng đã có nhiều đóng góp cho phía Hi Lạp, nên chàng xứng đáng được bảo vệ, được yên nghỉ theo đúng phong tục, tập quán của quê hương mình. Binh sĩ hai bên chiến đấu ác liệt xung quanh cơ thể đã chết của Achilles. Cả hai bên lao vào nhau tạo nên một chiến trường hỗn hợp, khó có thể phân biệt đâu là quân Hi Lạp, đâu là quân Troy. Chính vì vậy mọi người từ trên thành Troy không dám xả tên xuống phía dưới, họ sợ nếu làm như vậy sẽ giết chết những người bạn của mình. Paris, Aeneas và Glauscus từng là bằng hữu của Sarpedon chỉ huy quân thành Troy, Ajax và Ulysses đứng đầu đội quân Hi Lạp. Không có một bằng chứng nào cho thấy đích thân Agamemnon tham gia chiến đấu trong cuộc chiến vĩ đại này. Giống như một bầy ong hoang dã đang đùng đùng nổi giận bám vây xung quanh kẻ đang lấy đi những tổ mật ong ngon lành của mình, quân Troy tập trung lực lượng bao vây lấy Ajax, cố gắng đâm chết chàng tuy nhiên chiếc lá chắn của chàng rất lớn và có thể bảo vệ được cơ thể cao lớn của mình. Ngay cả Ulysses cũng vậy, mặc dù nhiều lần chàng bị kẻ thù đâm vào chân nhưng chàng vẫn đứng vững, tiếp tục chiến đấu bảo vệ thi thể của Achilles. Cuối cùng, Ulysses

cướp được xác của người đồng đội và cõng lên trên lưng, cố gắng chạy bộ về phía những con thuyền chiến của quân mình. Tuy nhiên, đó cũng không phải là một việc có thể dễ dàng làm được bởi quân Troy đâu dễ dàng bỏ qua cho chàng. Trong khi đó, Ajax cùng binh lính của mình cũng chạy theo, bao quanh Ulysses đề phòng quân Troy tới gần, và có ý định tấn công, cướp lấy chàng Achilles đã chết. Cứ như vậy, họ mang xác của Achilles chạy dọc vùng đồng bằng với tốc độ dường như không đáng kể. Nhìn từ xa ta có cảm giác đó là một đám đông hỗn độn đang cố gắng dành một thứ gì đó vô cùng quý giá, không ai chịu nhường ai. Bao nhiêu người đã ngã xuống, máu chảy thành sông trên chiến trường cho đến khi họ gặp ông già thông thái Nestor đang điều khiển xe ngựa. Ngay lập tức ông đặt thi thể của Achilles lên trên xe và lao thẳng về phía những con thuyền.

Những người phụ nữ bên phía quân Hi Lạp vây xung quanh Achilles, khóc lóc thương xót chàng. Họ tắm rửa cho chàng, đặt chàng lên trên một tấm ván có lót vải trắng sau đó những người phụ nữ than khóc, hát bài hát ca ngợi những vị anh hùng đã có công đóng góp sức mình cho quê hương, đất nước. Người tỏ ra đau khổ nhất là Briseis bởi nàng yêu Achilles hơn cả đất nước của mình, hơn nữa, hiện tại ngoài Achilles ra, nàng chẳng còn người thân nào khác. Cha và các anh trai của nàng đã bị chết trong chiến tranhòn Achilles thì luôn đối xử rất tốt với nàng và dành cho nàng một vị trí nhất định trong trái tim. Nàng không cảm thấy tủi thân như những nữ nô lệ khác bởi nàng đã tìm thấy cho mình một chủ nhân tốt, một người tình tuyệt vời. Các hoàng tử Hi Lạp cũng vây quanh lấy xác chết, vừa khóc thương, vừa cắt những lọn tóc dài màu vàng đặt xung quanh cơ thể để bày tỏ sự đau khổ và niềm tiếc thương dành cho người đã chết. Mọi người thương tiếc Achilles không chỉ bởi chàng có vai trò rất quan trọng đối với quân Hi Lạp mà chàng còn là một người bạn tốt, một người chỉ huy tốt. Cái chết của chàng là sự mất mát to lớn đối với quân Hi Lạp, đặc biệt là trong tình thế chiến tranh ác liệt như vậy.

Mọi người nói rằng ngay sau khi nghe tin về cái chết của mình, nữ thần Thetis với đôi chân bạc và cũng là mẹ của Achilles cùng với những nữ hầu gái bất tử của mình vội vã lên bờ. Họ nổi lên mặt nước từ những căn phòng bằng thuỷ tinh, di chuyển trên mặt biển trông giống như những con sóng tuyệt đẹp vào ngày hè. Những bài hát của họ ngân vang, vọng đi tứ phía trên bờ biển. Mặc dù họ có giọng hát rất ngọt ngào, rất hay nhưng nội dung bài hát và giai điệu nghe thật thảm thiết. Một nỗi sợ hãi bao trùm lên quân Hi Lạp. Không ai giải thích được chính xác họ sợ điều gì nhưng ai nấy đều có cảm giác bất an. Một số người nhớ quê hương, gia đình da diết, chỉ muốn ngay lập tức được quay về nhà; số khác thì ngồi ngẫm nghĩ lại ý nghĩa của cuộc sống, về cuộc chiến tranh này... Chắc hẳn binh sĩ Hi Lạp đã chạy trốn nếu ông già Nestor không hét lên :

- Đừng chạy trốn như vậy hỡi những chủ nhân của Achaens. Mọi người hãy ở lại. Người đang từ biển đi lên là mẹ của Achilles cùng những nữ thần biển bất tử chứ đâu phải ai xa lạ mà sợ. Nữ thần Thetis chỉ muốn đến nhìn mặt con trai mình lần cuối thôi mà. Ai chẳng đau lòng khi con trai yêu quý của mình chết đi, âm thanh đó chính là tiếng khóc của các nữ thần biển

Nestor luôn hành động đúng lúc, đã bao nhiêu lần ông giúp giải quyết các mối bất hoà, những nỗi sợ bất chợt ập lên đầu quân Hi Lạp... Ngay sau đó, các nữ thần biển đã lên bờ, đứng xung quanh cơ thể lạnh ngắt của Achilles, mặc cho chàng bộ quần áo của các vị thần, xức nước thơm để tẩy rửa bụi trần rồi tất cả chín nàng tiên Thơ cũng đáp lại bằng giọng hát ngọt ngào. Tất cả mọi người đều bật khóc nức nở. Nữ thần Thetis đau đớn vô cùng, bà đã làm mọi cách để con trai mình không ra trận nhưng cuối cùng số phận vẫn chiến thắng, sự bất hạnh vẫn đổ lên đầu con trai bà. Lời tiên đoán ngày xưa nay đã trở thành hiện thực. Dù đã chuẩn bị tinh thần từ trước nhưng sao bà vẫn có cảm giác mình không thể chịu đựng được.

Tiếp theo, phía quân Hi Lạp chất một đống củi khô lớn và đặt Achilles nằm lên trên rồi châm lửa đốt. Tất cả đều đứng lặng xung quanh đống lửa cho đến khi xác của Achilles bị thiêu cháy chỉ còn lại một đống tro tàn. Sau đó, theo lời dặn trước khi chết của Achilles, họ trộn tro của chàng với tro của người bạn thân Patroclus rồi xây cho hai người một ngôi mộ lớn trông giống như một ngọn đồi trên một vùng đất cao giữa biển khơi, như vậy mỗi khi lái thuyền qua khu vực đó, họ có thể nhìn thấy mộ và nhớ tới chàng dũng sĩ Achilles anh hùng. Sau đó, quân Hi Lạp còn tổ chức cuộc thi chạy bộ, đua xe ngựa và rất nhiều trò chơi khác theo tập tục của người Hi Lạp và đích thân nữ thần Thetis dành tặng người chiến thắng những phần thưởng lớn. Các trò chơi kết thúc, nữ thần Thetis đặt bộ áo giáp mà các thần làm riêng cho con trai vào đêm Hector giết chết Patroclus trước mặt ba quân, tướng sĩ Hi Lạp và nói :

- Nó sẽ là phần thưởng dành cho dũng sĩ Hi Lạp tài giỏi nhất và đó là người đã cứu được thi thể của Achilles ra khỏi vùng đất của người Troy.

Nữ thần vừa dứt lời cả Ajax và Ulysses cùng đứng lên bởi cả hai người bọn họ đều có công bảo vệ xác chàng Achilles trước sự tấn công của kẻ thù, hơn nữa không ai nghĩ rằng mình kém người kia mà họ cũng không có lí do nào để tự nhận mình không phải là dũng sĩ tài giỏi. Cả hai đều là những dũng sĩ dũng cảm nhất trong số những dũng sĩ dũng cảm. Nếu Ajax cao lớn, khoẻ mạnh hơn và dẫn đầu trong cuộc chiến trên tàu vào hôm Hector bị giết chết thì Ulysses đã một mình chống trả lại quân đội thành Troy và không chịu rút lui dù chàng bị thương nặng. Ngoài ra, không thể không kể đến việc chàng đã dùng mưu trí, sự thông minh và chấp nhận đau đớn giả vờ làm kẻ ăn mày lắm chuyện để đột nhập vào bên trong thành Troy, đánh cắp Vật thiêng của đất nước này. Thật khó có thể nói ai giỏi hơn ai. Trong lúc mọi người đang bối rối thì một lần nữa ông già thông thái Nestor đứng lên và nói :

- Đây là một ngày không may mắn đối với quân Hi Lạp chúng ta, khó có thể xác định ai là người xứng đáng nhất để nhận món quà này. Ngay cả người thua cuộc cũng sẽ cảm thấy trái tim trĩu nặng và không thể đứng vững trong chiến đấu bởi tinh thần của anh ta sẽ bị lung lay, lòng tự tôn của anh ta bị ảnh hưởng. Ai có thể trở thành quan toà để phân xử vấn đề này đây? Một số người trong số chúng ta yêu quý Ajax hơn, một số khác lại thích Ulysses, chính vì vậy việc lựa chọn sẽ gây ra một cuộc tranh cãi ngay trong nội bộ của quân Hi Lạp. Không, chúng ta không giống như những tù nhân Troy chỉ biết ngồi đó chờ đợi bạn bè và người thân đem nộp gia súc, vàng, đồng và sắt để chuộc lại tự do cho bản thân mình. Chẳng lẽ chúng ta lại như vậy sao? Nhưng có một điều là những tù nhân Troy đều nghĩ rằng mọi người Hi Lạp đều giống nhau, họ ghét tất cả chúng ta nên không thiên vị Ulysses hay Ajax. Hãy để họ là những vị quan toà công minh, họ sẽ quyết định ai là người giỏi nhất, ai là mối đe doạ lớn nhất cho quân Troy

Agamemnon hoàn toàn đồng ý với ý kiến của Nestor và nói rằng ông luôn khôn ngoan trong mọi tình huống. Sau đó, những tù binh thành Troy được yêu cầu ngồi ở giữa hội đồng để trở thành những quan tòa phán xử. Còn Ajax và Ulysses kể cho mọi người nghe những câu chuyện về hành động vĩ đại mà mình đã làm trong suốt những năm chiến tranh, tất nhiên những câu chuyện đó mọi người đều phải biết đến, như vậy họ mới có thể đưa ra được quyết định công bằng. Ajax khao khát có được món quà quý nên ra sức thể hiện mình. Chàng luôn nghĩ rằng mình là người tài giỏi nhất, lập được nhiều công trạng nhất cho quân Hi Lạp. Chàng đã nói át Ulysses và có những lời không được tôn trọng đồng đội. Ajax gọi Ulysses là kẻ hèn nhát và yếu ớt không làm nên được trò trống gì nơi trận mạc. Ulysses không nổi điên lên, cũng không đòi khiêu chiến vì Ajax đã nhục mạ nhân phẩm của mình mà chỉ nhẹ nhàng đáp lại :

- Có lẽ người Troy biết được hết mọi chuyện, chính vì vậy họ biết được tôi đáng bị Ajax nói

như vậy không, họ cũng thừa hiểu liệu tôi có phải là người yếu ớt không qua cuộc thi ném lao ở đám tang của Patroclus. Tôi không muốn giải thích quá nhiều bởi tôi tin rằng người khác không bao giờ đánh giá sai về bản thân tôi.

Sau khi thảo luận, những người Troy cử ra một đại diện đứng lên tuyên bố kết quả của cuộc bầu chọn. Họ nói rằng Ulysses là dũng sĩ giỏi nhất ở phía quân Hi Lạp, và với tư cách là đối thủ, họ e sợ Ulysess nhất bởi chàng là một chiến binh không những dũng cảm mà còn đa mưu túc chí, có nhiều kế sách chiến đấu khiến kẻ thù rơi vào cảnh khốn đốn. Khi nghe thấy điều này, Ajax tái mặt, chàng đứng bất động và chẳng nói lấy một lời bởi trong tình huống này, liệu chàng có thể nói gì nữa. Thấy Ajax rơi vào tình huống bối rối, không biết làm cách nào để thoát ra được, bạn bè của chàng chạy đến gần và đưa chàng quay trở về lều. Về tớiều riêng của mình, chàng ngồi im lặng không chịu ăn hay uống bất cứ thứ gì cho đến khi đêm xuống. Thật khó khăn khi phải chấp nhận sự thật này, lòng tự trọng của chàng bị tổn thương, chàng cảm thấy xấu hổ trước mặt mọi người. Chẳng lẽ đó lại là sự thật hay sao?

Chàng cứ ngồi đó, trầm ngâm suy nghĩ điều gì không ai biết. Một lúc sau, chàng đứng phắt dậy, mặc áo giáp vào người, chộp lấy thanh kiếm mà Hector đã tặng cho chàng vào ngày hai người bọn họ trực tiếp giao chiến. Để tỏ lòng tôn trọng lẫn nhau và để chào tạm biệt nhau theo cách tao nhã của những bậc anh hùng, Hector tặng Ajax một thanh kiếm quý, ngược lại, Ajax cũng tặng lại Hector một chiếc thắt lưng rộng có đính vàng. Ajax mang món quà của Hector đến thẳng lều của Ulysses định chặt chàng thành nhiều mảnh cho vơi cơn tức giận. Lúc đó Ajax không thể kiểm soát được mình, chàng như phát điên lên nên rất dễ có những hành động thiếu khôn ngoan và nóng nảy. Trong lúc lao nhanh giữa đêm tối để đến giết chết Ulysses, Ajax bắt gặp một đàn cừu mà quân Hi Lạp để dành làm thịt lấy thức ăn. Chàng đi xuống, đi lui giữa đám gia súc, điên cuồng chém xung quanh để vơi cơn giận cho đến khi bình minh hé rạng. Có lẽ ánh sáng ban ngày đã khiến chàng lấy lại được sự cân bằng và giúp chàng trở nên tỉnh táo hơn. Chàng thấy rằng không phải mình vừa giết chết Ulysses mà chàng đang đứng giữa một bể máu tươi giữa những con cừu tội nghiệp mà chàng đã giết chết. Trên thực tế, ngay cả bản thân chàng cũng không biết mình vừa làm một việc quá điên khùng. Quá xấu hổ về việc vừa làm, lại không biết làm thế nào để có thể đối mặt với những người đồng đội khác, Ajax chìm vào cơn khủng hoảng khác. Chàng không thể chịu đựng được cảm giác bị người khác coi thường nên đã chôn thanh kiếm - món quà của Hector - xuống đất rồi chạy lùi lại phía sau một đoạn rồi lao nhanh về phía thanh kiếm. Và một kết quả hết sức đau buồn đã xảy ra đối với phía quân Hi Lạp : thanh gươm Hector tặng Ajax đâm xuyên qua trái tim của chàng khiến chàng ngã xuống chết ngay lập tức. Vậy là chàng Ajax vĩ đại đã lựa chọn cái chết tr chàng phải đối mặt với một cuộc sống ô nhục. Ajax biết nếu chàng còn tiếp tục sống trên cõi đời này, thì tất cả những gì chàng nhận được là sự nhục nhã, những ánh mắt coi thường của người khác. Chết chính là con đường nhẹ nhàng nhất chàng có được. Đứng ở góc độ người đọc, chúng ta không xét đoán quan điểm đó của Ajax đúng hay sai nhưng quả thực chàng đã tự kết liễu cuộc đời một cách ngu ngốc. Vậy là quân Hi Lạp lại phải đối diện với một tổn thất lớn nữa mà khó có thể bù đắp được.

CHƯƠNG 11

ULYSSES ĐIỀU KHIỂN THUYỀN ĐI TÌM KIẾM CON TRAI CỦA ACHILLES - SỰ DŨNG CẢM CỦA EURYPYLYS

Khi quân Hi Lạp phát hiện ra thi thể của Ajax, họ đau đớn khóc than. Mọi người không ngờ rằng chàng dũng sĩ dũng cảm nơi chiến trường lại tự kết liễu đời mình như vậy. Tất cả những người anh em của Ajax và đặc biệt là vợ của chàng, nàng Tecmessa, khóc than thảm thiết. Chiến tranh, kẻ thù không thể giết chết được chàng chiến binh dũng cảm Ajax, nhưng rốt cuộc, chính bản thân chàng đã tự kết liễu cuộc đời mình. Tuy nhiên, người đau khổ nhất không phải ai khác mà chính là Ulysses. Trước mặt đông đủ mọi người, chàng đứng lên và nói :

- Hỡi những người con trai của thành Troy, ta tin rằng các ngươi sẽ không bao giờ dành cho ta món quà quý làAchilles bởi ta không xứng đáng được nhận chúng. Ta thà trao chúng lại cho Ajax còn hơn phải chứng kiến sự mất mát to lớn của toàn bộ lực lượng quân đội Hi Lạp như thế này. Ta hi vọng mọi người sẽ không đổ lỗi hay tức giận với ta bởi ta cố gắng chứng tỏ khả năng của mình, cố gắng dành được phần thưởng kia không phải vì mục đích làm giàu cá nhân mà chỉ muốn tìm thấy một chút vinh quang cho mình. Ta muốn tên ta sẽ được người đời ghi nhớ và tôn trọng. Ta không biết nói gì để thể hiện sự đau đớn của ta trước cái chết của người đồng đội Ajax.

Lúc này, dường như mọi người đều nhận ra một sự thật là mặc dù quân Hi Lạp đã lấy được Vật thiêng của thành Troy, đánh bại đội quân Amazon và lực lượng quân đội của Memnon nhưng con đường tiến đến việc chiếm được thành Troy vẫn không gần hơn chút nào. Có biết bao sự kiện đã xảy ra : họ giết chết Hector và nhiều binh lính Troy khác nhưng sau cái chết của Achilles, Ajax, Patroclus và Antilochus cùng với sự ra đi của biết bao hoàng tử do nữ hoàng Penthesilea và Memnon giết chết, mọi người đã thực sự mệt mỏi khi phải chiến đấu nơi đất khác quê người. Họ khao khát được quay trở về nhà, được tận hưởng cuộc sống bình yên cùng gia đình, vợ con. Các vị chỉ huy tổ chức một cuộc họp mặt để thảo luận về tình hình hiện tại và những kế hoạch nên thực hiện trong thời gian tới. Trong cuộc họp, Menelaus đứng lên nói rằng trái tim chàng đã chịu biết bao đau đớn khi phải chứng kiến cái chết của biết bao nhiêu người đàn ông dũng cảm, những người đã tự nguyện đến chiến đấu ở thành Troy vì lợi ích cá nhân của chàng. Chàng nói :

- Có lẽ tôi sẽ chết trước khi chúng ta có thể khuất phục được thành Troy. Có biết bao nhiêu người đã ngã xuống, không ai có thể tính được chúng ta đã tổn thất như thế nào trong cuộc chiến này. Vậy thì tại sao những người còn lại trong chúng ta lại tiếp tục ở lại đây, tại sao chúng ta không lên thuyền và quay trở về đất n của mình?

Trên thực tế, chàng nói như vậy chỉ để thử quân Hi Lạp mà thôi. Mục đích của chàng là muốn xem xem họ có dũng cảm hay không bởi trong trái tim của chàng vẫn nung nấu ý chí quyết thiêu trụi thành Troy và tự tay mình giết chết Paris. Menelaus vừa dứt lời thì Diomedes đứng bật dậy và thề rằng quân Hi Lạp không bao giờ trở nên hèn nhát như vậy. Chàng khuyến khích mọi người hãy mài sắc kiếm và chuẩn bị sẵn sàng cho những cuộc chiến tiếp theo. Diomedes cũng nói rằng họ đã đến đây gần mười năm rồi và chẳng có lí do nào khiến họ bỏ cuộc giữa chừng, lãng phí ngần ấy năm tháng để quay trở về nhà tay trắng. Hơn thế nữa, chạy trốn sẽ phụ lòng biết bao nhiêu người đã hi sinh, biết bao nhiêu người đang bị thương nằm trong những túp lều ngoài kia. Nhà tiên tri Calchas cũng đứng lên và nhắc nhở quân Hi Lạp nhớ rằng ngay từ khi bắt đầu trận chiến ông đã tiên đoán quân Hi Lạp sẽ chiếm được

thành Troy sau mười năm chiến đấu giằng co và năm thứ mười đã đến. Điều này có nghĩa là chiến thắng đang nằm trong tay bọn họ, chỉ cần cố gắng thêm chút nữa thôi thì họ sẽ giành được vinh quang cho đất nước, cho bản thân. Vậy thì chẳng có lí do gì để từ bỏ giữa chừng như vậy. Tiếp theo Ulysses cũng đứng lên nói rằng mặc dù Achilles đã chết, và mặc dù không có vị hoàng tử nào chỉ huy lực lượng quân đội của Achilles nhưng Achilles có một cậu con trai đang ở đảo Isle và chàng sẽ đưa con trai của Achilles đến đây thay thế vị trí của cha mình. Ulysses tin rằng một người dũng cảm như Achilles thì chắc chắn đã sinh là một cậu con trai tài giỏi không kém cha mình.

Ulysses nói :

- Chắc chắn cậu ấy sẽ đến bởi tôi sẽ mang đến cho cậu ấy kỉ vật của cha mình là bộ áo giáp cùng những thiết bị chiến đấu. Tôi không xứng đáng mặc chúng bởi nó khiến tôi luôn nhớ đến cái chết đáng buồn của Ajax. Tuy nhiên, con trai của Achilles sẽ mặc bộ áo giáp quý kia trước mặt toàn bộ binh lính Hi Lạp. Giữa quân Hi Lạp và quân đội thành Troy cậu ấy sẽ hiên ngang đứng vững, chiếc mũ của Achilles lại sáng loáng dưới ánh mặt trời như thể anh ấy vẫn đang chiến đấu bên cạnh chúng ta.

Nói xong, Ulysses cùng Diomedes nhanh chóng đi chuẩn bị chiến thuyền và hướng thẳng về phía đảo Scyros.

Trong thời gian đó, quân Troy có thời gian nghỉ ngơi không phải lo lắng về kẻ thù có thể tấn công bất cứ lúc nào, Tuy nhiên, thời gian đó kéo dài không lâu bởi chắc chắn quân Hi Lạp cũng đang chuẩn bị kĩ càng dành cho trận đấu sắp tới.

Vua Priam mặc dù không muốn nhưng vẫn ra lệnh cho cấp dưới của mình chuẩn bị những báu vật quý trong đó có một cây nho lớn bằng vàng với lá và cành cũng bằng vàng để mang đến cho mẹ của Eurypylus, vua của tộc người sống ở vùng đất đầm lầy rộng lớn Caycus, nơi vang động tiếng khóc than và tiếng hét của những chú cò, vịt trời và thiên nga hoang dã. Mẹ của Euypylus đã tuyên bố rằng bà không bao giờ để cho con trai của mình tham gia vào chiến tranh trừ khi vua Priam gửi cho bà cây nho bằng vàng, đó là món quà các thần dành tặng cho một ông vua thành Troy vào thời xa xưa. Đây là một món quà vô cùng quý giá và có ý ý nghĩa đối với thành Troy, tuy nhiên, vì số phận của đất nước, vua Priam đành đem tặng cho người khác.

Vừa nhìn thấy cây nho vàng, Eurypylus đã cảm thấy vô cùng thích thú và vui sướng, chàng ra lệnh cho tất cả binh sĩ của mình phải trang bị đầy đủ vũ khí, các đồ dùng cần thiết, đóng ngựa vào xe rồi tiến thẳng tới thành Troy cứu viện.

Hoàng tử Paris vui sướng ra ngoài chào đón đoàn quân cứu viện của Eurypyluss. Eurypylus là cháu của Paris, con trai của chị gái chàng Astyoche, con gái của vua Priam; tuy nhiên, ông nội của Eurypyluss là chàng dũng sĩ Heracless - người được mệnh danh là người đàn ông khỏe nhất trên trái đất này. Paris mời Eurypylus đến nhà mình trong lúc Helen đang ngồi thêu thùa cùng với bốn người nữ hầu gái. Vừa nhìn thấy nàng, Eurypylus đã trầm trồ ngưỡng ngộ vẻ đẹp có một không hai của người phụ nữ trông giống như một nữ thần này. Trong lúc đó, người Khita dưới sự chỉ huy của chàng đang ăn uống, nghỉ ngơi ở ngoài trời giống như những quân Troy khác. Họ tập trung xung quanh một đống lửa lớn rồi thời sáo, hát hò, nhảy múa rất vui vẻ. Ai cũng biết họ sắp phải tham gia vào một cuộc chiến gay cấn nhưng những lúc nghỉ ngơi như thế này, họ cố gắng không lo lắng mà tự thưởng cho mình quyền được thư giãn một cách thoải mái. Quân Hi Lạp nhìn thấy những đống lửa lớn, nghe thấy những điệu nhạc vui vẻ nhưng không dám lơ là mà canh gác cẩn thận phòng trường hợp quân Troy sẽ tấn công trước khi bình minh đến. Tuy nhiên, quân Hi Lạp đã lo lắng vô ích bởi đến tận lúc rạng sáng, Eurypylus mới thức dậy, mặc quần áo giáp vào và đeo chiếc lá chắn lớn ngang người đi chuẩn bị cho cuộc chiến ác liệt sắp diễn ra. Điều đặc biệt là chiếc lá chắn này rất đẹp, được nạm vàng bạc nhiều

màu sắc rực rỡ thể hiện mười hai chiến công hiển hách của ông nội chàng là Heralces. Rất hiếm khi chàng mang chiếc ná chắn này ra trận bởi với chàng nó là một vật vô cùng quý giá, là kỉ vật nhắc chàng nhớ tới ông nội. Sau đó Eurypylus dẫn đầu toàn bộ lực lượng quân đội của mình, cùng với những người anh em của Hector tấn công quân Hi Lạp do Agamemnon dẫn đầu. Lần này, đích thân Agamemnon chỉ huy binh sĩ ra trận và có lẽ điều này hứa hẹn một cuộc chiến ác liệt sắp diễn ra.

Trong trận đấu giữa hai bên, đầu tiên Eurypylus đâm chết Nireus - người được coi là đẹp trai nhất quân Hi Lạp sau khi Achilles ngã xuống. Chàng Nireus nằm đó giống như một cây táo nở hoa đỏ và trắng, tuy nhiên, một cơn gió lớn đã thổi qua vườn cây ăn quả của một người đàn ông giàu có, lật đổ cây đẹp nhất trong vườn. Sau đó Eurypylys định cởi bỏ áo giáp của Nireaus nhưng Machaon đã kịp lao đến ngăn không cho chàng làm điều đó. Machaon đã từng bị thương và được đưa đế của Nestor trong ngày Hector bị giết. Machaon ném mũi giáo của mình qua vai trái của Eurypylus nhưng cùng lúc đó Eurypylus cũng dùng kiếm đâm một nhát vào vai của Machaon khiến cho cả hai bên đều bị chảy máu. Machaon nhảy lại, bê một tảng đá lớn lên và ném thẳng về phía mũ của Eurypyhls. Eurypylus bị choáng nhưng không ngã, chàng ném thẳng thanh giáo của mình xuyên qua tấm che ngực và xuyên qua ngực của Machaon khiến chàng ngã gục và chết ngay lập tức. Trước khi trút hơi thở cuối cùng, chàng nói :

- Rồi nhà ngươi cũng sẽ phải chết. Ta tin chắc là như vậy.

Eurypylus đáp lại :

- Điều đó cũng chẳng có gì ngạc nhiên. Con người không thể sống mãi mãi, nếu như vậy thì chỉ là sự may mắn hiếm có trong chiến tranh mà thôi. Ta không sợ chết.

Trận đấu diễn ra ngày càng ác liệt, không ai dám chắc liệu mình có thể sống sót đến cuối trận đấu hay không. Quân thành Troy có vẻ như đang dành được ưu thế bởi chỉ có một vài binh lính Hi Lạp còn ở trong tư thế kiên định, không dao động. Lúc này, Ulysses và Diomedes đang lênh đênh trên biển đến Scyros để đưa con trai của Achilles đến thành Troy thay thế vị trí chỉ huy của cha mình. Đây cũng là một nhiệm vụ khá quan trọng, bởi ai cũng biết Achilles có vị trí như thế nào đối với quân Hi Lạp. Sự ra đi của chàng đã tạo ra một chỗ trống lớn khó gì có thể bù đắp được. Nếu con trai chàng có thể thay thế vị trí của chàng thì đó quả là một điều đáng mừng.

Quay trở về với trận đấu giữa hai bên, Teucer giết chết Polydamas, người đã khuyến cáo Hector về nguy hiểm đang đợi chàng và gọi chàng rút lui về bên trong thành Troy; còn Menelaus làm Deiphobus bị thương. Deiphobus là con trai dũng cảm nhất của Priam, hiện vẫn còn đang chiến đấu bởi rất nhiều người con của ông đã ngã xuống. Còn Agamemnon đã giết chất nhiều binh lính thành Troy. Paris, Aeneas đang chiến đấu xung quanh Eurypylus; chàng đã khiến cho Teucer bị thương bằng một tảng đá lớn ném trúng vào đầu đối thủ. Tuy nhiên, ngay sau đó, Teucer đã lên xe ngựa phi thẳng về phía những chiếc thuyền của mình để trị thương. Menelaus cùng Agamemnon đứng một mình chiến đấu với đám đông quân Troy giống như hai con lợn rừng đang bị một đám đông thợ săn bao xung quanh với giáo mác, vũ khí. Mặc dù vậy, cả hai người không hề nao núng, vẫn đứng vững kiên định với vị trí chiến đấu của mình. Nếu như không có Idomeneus, Meriones của thành Crete cùng Thrasymedes - con trai của Nestor đến cứu viện thì cả Agamemnon và Menelaus ắt hẳn đã bị chết trong tay của kẻ thù. Trong khi đó, Eurypylus mong muốn được tự tay mình giết chết Agamemnon cùng Menelaus để kết thúc chiến tranh nhưng ai cũng biết rằng đó là một công việc vô cùng khó khăn mà dù cố gắng hết sức chưa chắc chàng đã làm được. Xung quanh hai mục tiêu lớn của Eurypylus là những dũng sĩ Crete và Pylos, họ quyết tâm bảo vệ hai người chỉ huy tối cao của phía quân Hi Lạp.

Sau đó Paris bị thương ở đùi do một người nào đó phía quân Hi Lạp dùng giáo đâm; chính vì

vậy, chàng vừa rút lui vừa liên tiếp bắn tên về phía kẻ thù. Không cần nói nhiều thì ta cũng biết Paris là một xạ thủ số một, không biết tài bắn tên của chàng đã giết chết bao nhiêu dũng sĩ, bao nhiêu binh lính phía quân Hi Lạp. Idemeneus nâng một tảng đá lớn và ném thẳng về phía Eurypylus khiến cho giáo của chàng rơi xuống đất. Chàng quay trở lại để tìm giáo của mình thì thấy Agamemnon và Menelaus đang chiến đấu với rất nhiều binh lính Troy với sự bảo vệ và che chắn của những dũng sĩ Hi Lạp. Khi Eurypylus trở lại chiến đấu, chàng hét lớn kêu gọi binh lính của mình hãy cố gắng tấn công và tiêu diệt kẻ thù mà mục tiêu chính là hai người chỉ huy tối cao đang được bảo vệ đằng kia. Ngay tức khắc, binh lính của chàng lùi lại vây quanh vòng tròn bảo vệ Agamemnon và Meneleus với quyết tâm không để cho ai thoát. Paris giết chết biết bao binh lính của thành Crete và binh lính của Mycenae cho đến khi quân Hi Lạp bị đẩy lùi về phía hào công sự xung quanh khu lều trại do họ tạo nên. Đột nhiên, từ trên tháp phía tường Grecian, đá, giáo mác và tên đổ xuống đầu quân Troy và quân đội của Eurypylus như mưa rào. Khi màn đêm buông xuống, Eurypylus nhận ra rằng mình không thể chiếm được bức tường thành trong đêm tối nên quyết định rút lui. Họ đốt lửa và cắm trại ngay trên đồng bằng, chờ trời sáng tiếp tục tấn công kẻ thù.

Tình thế của quân Hi Lạp lúc này giống hệt như tình thế của quân Troy khi Hector mới hi sinh : bối rối, lo lắng và mất phương hướng. Trong thời gian tạm ngừng chiến đấu, quân Hi Lạp chôn Machaeon và những vị chỉ huy đã ngã xuống để họ có thể yên nghỉ nơi chín suối. Những người còn sống sót vẫn đóng quân bên trong hào quân sự và những bức tường chắn của mình bởi họ không dám tiến quân ra vùng đồng bằng rộng lớn. Trận đấu vừa qua đã khiến họ bị tổn thất khá nặng nề và làm nhụt ý chí chiến đấu của những con người xa quê này. Mặt khác họ không biết liệu Ulysess và Diomedes đã đến đảo Scyros an toàn chưa hay thuyền của họ đã bị đắm hoặc bị trôi dạt đến một vùng biển lạ nào đó. Một bầu không khí lo sợ bao trùm lên quân Hi Lạp. Họ quyết định cử một sứ giả đến gặp Eurypylus yêu cầu tạm ngừng giao chiến, như vậy cả hai bên đều có thể thu lượm xác chết của bên mình đem đi thiêu và chôn cất. Trên thực tế, đó chỉ là cái cớ bên Hi Lạp đưa ra, lí do chính khiến họ làm như vậy là họ muốn kéo dài thêm một chút thời gian để lấy lại tinh thần và để thăm dò tin tức của Ulysses.

Trong khi đó, chiếc thuyền của Ulysses đã vượt qua vùng biển rộng lớn đến được đảo Scyros. Chàng và những người khác đã đến lâu đài của vua Lycomedes một cách an toàn. Vừa vào bên trong cổng lâu đài, họ đã nhìn thấy Neoptolemus, con trai của Achilles đang đứng ở sân trước cửa nhà tập ném lao và đấu kiếm. Chàng trai trẻ cao lớn giống cha mình và đặc biệt cả khuôn mặt lẫn hình dáng đều mang những nét đặc trưng của chàng dũng sĩ Achilles vĩ đại. Ulysses và Diomedes không thể giấu được niềm vui khi nhìn thấy chàng trai trẻ; họ đến nói chuyện với chàng, kể về cha chàng và của quân Hi Lạp trong thời điểm này. Ulysses cũng đi thẳng vào vấn đề, nói rằng trong tình huống khó khăn này, liệu Neoptoleus có thể đến thành Troy giúp quân Hi Lạp không.

Ulysses nói :

- Bạn của ta tên là Diomedes, hoàng tử Argos, còn ta là Ulysses đến từ đảo Ithaca. Cháu hãy đi cùng chúng ta và ta tin chắc rằng quân Hi Lạp sẽ dành cho cháu rất nhiều món quà quý giá. Còn ta, ta sẽ tặng cháu bộ quần áo giáp đặc biệt của cha cháu bởi ngoài cháu ra không có bất cứ một người đàn ông trần tục nào có thể mặc. Cháu hãy xem này, nó được làm bằng vàng và đặc biệt hơn tác giả của tác phẩm vô giá này không phải là con người mà là một vị thần. Khi chúng ta đã chiếm được thành Troy và quay trở về nhà, Menelaus sẽ gả con gái của mình cho cháu, đó là công chúa Hermione xinh đẹp. Cháu hãy suy nghĩ thật kĩ và đưa ra quyết định càng sớm càng tốt bởi chúng ta không có nhiều thời gian.

Nghe xong, Neoptolemus đáp :

- Chỉ cần biết rằng quân Hi Lạp cần sự tham gia của cháu thôi cũng đủ để cháu đưa ra quyết định cuối cùng rồi. Ngày mai chúng ta sẽ lên thuyền đến thành Troy. Cháu không quan tâm đến những thứ vinh hoa phú quý khác, chúng ta hãy để chuyện đó lại sau.

Sau đó, Neoptolemus dẫn hai người vào bên trong lâu đài để dùng bừa tối. Neoptolemus giới thiệu Ulysses cùng Diomedes với mẹ mình là nàng Deidamia xinh đẹp. Nàng đang mặc bộ quần áo tang và khóc thảm thiết khi biết tin con trai mình đã quyết định tham gia vào cuộc chiến ác liệt kia. Achilles đã hi sinh, giờ con trai của nàng lại đi nốt, vậy nàng biết bấu víu vào ai trong những lúc cô đơn. Thấy mẹ đau khổ, Neoptolemus an ủi và hứa sẽ quay trở về nhà bình an sau khi chiếm được thành Troy. Chàng còn nói :

- Mẹ à, ngay cả nếu con ngã xuống thì trước hết con cũng phải làm được một việc gì đó xứng đáng với cái tên của cha con. Con không bao giờ chịu chết một cách vô ích đâu.

Ngày hôm sau, họ từ biệt nàng Deidamia và lên thuyền đến thẳng thành Troy. Deidamia đau buồn giống như một chú chim én đang bảo vệ đàn con thơ nhưng lại bị con người tìm thấy tổ. Thực lòng nàng không muốn để con trai mình ra đi bởi chiến tranh có thể giết chết bất cứ người nào dù đó là kẻ mạnh nhất. Nàng đã mất Achilles, bây giờ không thể mất thêm Neoptolemus được. Nhưng con trai nàng cũng mạnh mẽ và kiên quyết giống hệt cha nó, bởi vậy nàng biết dù có ngăn cản như thế nào thì nó vẫn quyết định ra đi. Nàng mệt mỏi chạy vào trong nhà khóc nức nở giống như một đứa trẻ. Con thuyền của Ulysses chạy băng băng trên mặt biển, rẽ những ngọn sóng bạc đầu để tiến lên phía trước cho đến khi Ulysses chỉ cho Neoptolemus thấy đỉnh tuyết trắng của ngọn Ida ở phía xa xa, rồi còn cả hòn đảo Tenedos ở gần thành Troy nữa. Rồi họ đi qua vùng đồng bằng nơi Achilles được chôn cất, tuy nhiên, Ulysses không nói cho Neoptolemus rằng cha của chàng đang yên nghỉ ở đó.

Còn quân Hi Lạp trong thời gian đó vẫn chỉ dám chiến đấu từ trên tháp quân sự, đồng thời luôn hướng ra vùng biển khơi xa xôi, mong ngóng con thuyền của Ulysses xuất hiện giống như những người đàn ông bị đắm thuyền và lạc vào một vùng đảo hoang, hàng ngày vẫn mong ngóng có một con thuyền nào đó đi ngang qua, cập vào đảo của họ và đưa họ quay trở về quê hương. Đó chính là tâm trạng của quân Hi Lạp khi mong chờ con thuyền đưa Neoptolemus cập bến. Với họ, đây chính là niềm hi vọng duy nhất, một sự động viên lớn về tinh thần có thể giúp họ lấy lại ý chí chiến đấu, củng cố lực lượng và phản công kẻ thù.

Diomedes cũng đang quan sát xem mình còn cách bờ bao xa. Khi họ đã nằm trong tầm nhìn của quân Hi Lạp, họ nhìn thấy quân của mình đang bị quân đội Troy bao vây. Toàn bộ lực l Hi Lạp đang chiến đấu bên trong bức tường quân sự và thực tế chỉ đang chống trả một cách yếu ớt. Một lát sau, Diomedes hét lớn với Ulysses và Neoptolemus :

- Những người bạn của tôi, chúng ta phải nhanh lên nếu không quân Hi Lạp nguy mất. Quân Troy đang tấn công tường quân sự và chẳng bao lâu nữa họ sẽ đốt những con thuyền chiến của chúng ta và chúng ta sẽ không còn phương tiện để quay trở về nhà.

Diomedes vừa dứt lời, tất cả mọi người trên con thuyền của Ulysses và Neoptolemus trong bộ áo giáp của cha mình nhảy lên bờ. Quân Hi Lạp không thể ra ngoài để chào đón con trai của Achilles bởi họ còn đang bận chiến đấu tay đôi với Eurypylus cùng binh lính của chàng. Khi quay lại phía sau, thì họ có cảm giác dường như mình đang nhìn thấy chính Achilles chứ không phải ai khác đang cầm kiếm và giáo, lao thẳng về phía họ để trợ giúp. Họ hét lớn, lấy lại chí khí và khi Neoptolemus đến nơi, chàng cùng Ulysses, Diomedes nhảy xuống phía vùng đồng bằng, theo sau là binh sĩ Hi Lạp tấn công trực diện quân đội của Eurypylus. Sự xuất hiện của họ quả là một tia sáng rực rỡ, giúp đẩy lui quân

thành Troy ra khỏi bức tường quân sự. Tự nhiên, quân Hi Lạp trở nên mạnh một cách lạ thường, bầu không khí ảm đạm bao trùm lên họ trong suốt những ngày qua đã biến mất hoàn toàn, thay vào đó là một luồng gió mới mát lành. Điều quan trọng nhất lúc này là họ đã có một nguồn động viên tinh thần to lớn, đây chính là động lực giúp họ tiến lên phía trước, nhằm thẳng kẻ thù tấn công mà không hề run sợ.

Ngược lại, quân thành Troy lại trở nên sợ hãi bởi họ biết Ulysses và Diomedes là ai, họ có những bản lĩnh gì. Mặt khác, quân Troy nghĩ rằng vị chỉ huy cao lớn đang mặc bộ áo giáp của Achilles không phải ai khác mà chính là chàng Achilles đã quay trở về từ vùng đất chết để trả thù cho Antilochus. Bị mất tinh thần, quân Troy chạy trốn toán loạn như ong vỡ tổ. Họ tập trung quanh Eurypylus như thể họ là những đứa trẻ sợ sấm chớp, sợ tiếng ồn phải núp đNng sau cha mình và hé mắt nhìn ra bên ngoài xem có chuyện gì xảy ra. Thế trận thay đổi một cách chóng mặt.

Neoptolemus tấn công quân Troy tới tấp giống như một người đàn ông mang lửa lên trên thuyền của mình và đốt một đống lửa lớn để khuyến khích những người trên thuyền làm theo. Người ta nói đó chính là sự động viên tinh thần, nếu có người nào đó dám đi đầu, dám làm trước thì những người khác cũng làm theo và tạo nên một nguồn sức mạnh to lớn. Ban đầu chàng chỉ mang đến một ngọn đuốc sáng, nhưng ngọn đuốc này đã châm ngòi cho những ngọn đuốc đã tắt khác và chúng tập trung lại thành một đám lửa lớn, sáng chói cả một vùng trời. Đó chính là cách miêu tả tinh thần chiến đấu của quân Hi Lạp. Neoptolemus xông lên phía trước, trút bao nhiêu sự buồn thương, thù hận vào kẻ thù; chàng quyết tâm phải trả thù cho cha mình, để cha chàng có thể mỉm cười tự hào về chàng nơi chín suối. Quân Hi Lạp dẫn đầu là con trai của Achilles đã giết chết biết bao nhiêu binh lính phía quân Troy. Sau mỗi bước họ đi, xác quân thù ngã xuống như ngả rạ. Họ tiếp tục chiến đấu, đuổi theo nhau cho tới khi ánh sáng cuối cùng của ban ngày biến mất, và màn đêm buông xuống. Thường thì họ không chiến đấu vào ban đêm, bởi ban đêm là thời gian cần thiết để nghỉ ngơi, lấy sức cho ngày hôm sau. Hơn nữa vào ban đêm rất khó để phân biệt được đâu là quân mình, đâu là quân thù dễ dẫn đến tình trạng giết nhầm lẫn nhau. Sau khi quay trở về từ chiến trường, quân Hi Lạp đưa Neoptolemus đến lều của cha mình để các nữ hầu gái tắm gội cho chàng. Sau đó, chàng được mời tham dự một bữa tiệc lớn cùng Agamemnon, Menelaus và các hoàng tử khác. Họ chào đón chàng, tặng chàng những món quà quý như kiếm có chuôi bằng bạc, cốc vàng, cốc bạc. Đặc biệt, họ đều tán dương chàng trai trẻ vì đã đẩy lùi được sự tấn công của quân Troy, ai nấy đều hi vọng rằng ngày mai họ sẽ giết chết được Eurypylus và chiếm được thành Troy.

Tuy nhiên, hi vọng của họ không được thực hiện bởi ngày hôm sau Eurypylus chiến đấu tay đôi với Neoptplemus và bị chàng giết chết trong khi quân Hi Lạp đang đuổi theo quân Troy vào trong thành phố lớn của mình. Một điều đáng tiếc là khi quân Hi Lạp chuẩn bị giành chiến thắng thì có một trận bão lớn xuất hiện mang theo sấm, chớp và mưa to khiến cho quân Hi Lạp phải rút về doanh trại. Mọi người nghĩ rằng thần Dớt tức giận với quân Hi Lạp nên đã cố tình tạo ra điều kiện thời tiết không thuận lợi để đẩy lùi bước tiến của họ. Vậy là ngày hôm sau, thành Troy vẫn đứng vững, quân Hi Lạp cảm thấy thất vọng. Bao giờ cũng vậy, mỗi khi không thực hiện được những gì mình mong muốn, quân Hi Lạp lại tỏ ra chán nản.

CHƯƠNG 12

CÁI CHẾT CỦA PARIS

Khi quân Hi Lạp bị mất niềm tin và bị nhụt trí họ thường đến gặp Calchas nhờ ông tiên đoán những việc xảy ra trong tương lai và họ nên làm như thế nào để thoát khỏi tình cảnh khủng hoảng này. Thường thì Calchas bảo rằng bên quân Hi Lạp phải làm một vài việc gì đó, hoặc phải gửi một số thứ gì cho một người nào đ hay thay đổi một số việc, như vậy họ sẽ không còn bị chìm đắm trong suy nghĩ về nhiều chuyện không may xảy ra. Tuy nhiên, đôi khi những việc làm đó cũng không đem lại tác dụng bởi quân Hi Lạp chỉ trở nên mạnh mẽ trong một thời gian ngắn. Thêm một điều bất lợi là, trong thời gian này, quân Troy dưới sự chỉ huy của Deiphobus, em trai của Hector chiến đấu dũng cảm hơn bao giờ hết và họ không biết làm thế nào đểống chế thời cuộc. Chính vì vậy, quân Hi Lạp đến gặp nhà tiên tri Calchas của họ để xin lời khuyên, nhờ ông chỉ cho họ cách để thoát khỏi tình trạng u ám hiện tại. Nếu cứ tiếp tục như thế này thì rồi sớm muộn, binh lính Hi Lạp cũng bỏ chạy hết và chẳng còn tinh thần đâu mà chiến đấu. Đáp lại, Calchas nói rằng họ phải cử Ulysses và Diomedes đến đảo Lemnos đưa tay xạ thủ tên là Philoctetes đến tham gia vào hàng ngũ quân Hi Lạp. Đây là một hòn đảo vắng vẻ, bất hạnh mang nặng một bầu không khí vô cùng u ám. Cách đó một vài năm, những người phụ nữ đã kết hôn giết chết chồng mình do ghen tuông chỉ trong một đêm duy nhất. Mọi người đều không thể giải thích được tại sao họ lại làm như vậy, nhưng sự việc đó xảy ra khiến cho cuộc sống trên hòn đảo này trở nên khó khăn. Quân Hi Lạp đã cập bến đảo Lemnos một lần trong chuyến đi từ Hi Lạp đến thành Troy và chứng kiến cảnh tay xạ thủ Philoctetes bắn tên vào một con rồng lớn sống trong một hang động giữa những ngọn đồi hoang. Tuy nhiên, khi Philoctetes vào bên trong động thì con rồng tấn công anh ta. May mắn thay, cuối cùng chàng xạ thủ dũng cảm cũng giết chết được con quái vật và bị nó làm bị thương ở chân. Vì răng của con quái vật có độc nên vết thương không bao giờ lành, còn chàng Philoctetes phải chịu cảnh đau đớn vô cùng khủng khiếp. Cả đêm hôm đó, Philoctetes kêu gào đau đớn khiến cho tất cả mọi người không ngủ được. Sau sự kiện đó, mọi người trong quân Hi Lạp đều biết đến Philoctetes và khâm phục sự dũng cảm của chàng.

Quân Hi Lạp ai nấy đều xót thương và thông cảm đối với người đàn ông này nhưng anh ta không phải là một anh bạn dễ chịu, suốt ngày anh ta kêu gào ầm ĩ khiến người khác phải bực mình. Điều đặc biệt là cứ chỗ nào anh ta đi, anh ta cũng ứa ra chất độc nguy hiểm. Chính vì vậy, mọi người đã để anh ta lại trên hòn đảo hoang để tiếp tục cuộc sống của mình. Hiện tại, không ai biết được anh ta còn sống hay đã chết, tuy nhiên, vì nhà tiên tri đã nói rằng phải đến đưa anh ta quay trở về nên Ulysses cùng Diomedes buộc phải cất công tìm kiếm. Lẽ ra vào, Calchas phải yêu cầu quân Hi Lạp không được bỏ Philocteles ở lại nếu thực sự anh ta có vai trò hết sức quan trọng khiến họ không chiếm được thành Troy. Nếu như trước đây quân Hi Lạp mang anh ta đi theo thì có lẽ họ đã gặp rất nhiều may mắn và tránh khỏi những tình huống khó khăn mà họ phải đối mặt trong suốt thời gian qua. Tuy nhiên, đến lúc Calchas phải đưa ra một lời khuyên hữu ích thì ông ta lại nói rằng nhất định phải đưa bằng được Philoctetes đến thành Troy để nhập vào hàng ngũ của quân Hi Lạp, tiếp tục chiến đấu chống lại đối thủ hùng mạnh. Tất nhiên, nhiệm vụ này được giao cho Ulysses và Diomedes. Họ xuôi thuyền xuống Lemnos và tất cả đều choáng ngợp trước vẻ đẹp lộng lẫy của nó. Quả là một nơi có một không hai trên trái đất này với khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp. Điều đáng nói ở đây là họ không hề thấy một chút khói nào phát ra từ phía những ngôi nhà đã đổ nát dọc trên bãi biển. Khi cập bến, họ thấy rằng Philotetes không chết bởi vì ngay cả trong lúc này, họ vẫn nghe thấy tiếng kêu thét vì đau đớn của anh

ta vang vọng từ một hang động trên bờ biển. Sau ngần ấy thời gian mà anh ta vẫn phải chịu đựng sự dày vò ghê gớm như vậy sao? Thật tội nghiệp người đàn ông khốn khổ! Hai hoàng tử của chúng ta tìm đến hang động nơi phát ra tiếng kêu thảm thiết. Đến nơi, trước mặt họ là một hình ảnh không lấy gì làm dễ chịu lắm : một người đàn ông có vẻ ngoài đáng sợ, với mái tóc, bộ râu khô, dài, và bẩn thỉu do quá lâu ngày không tắm rửa hay cắt tỉa đang nằm rên rỉ trên đám lông vũ của những con chim biển. Trông anh ta giống hệt một bộ xương di động với hai hố mắt sâu hoắm như xác ướp. Tuy nhiên, trên tay anh ta luôn cầm sân cung tên : đây là thứ vũ khí anh ta vẫn dùng để bắn chim biển lấy thức ăn duy trì sự sống và lấy lông để trải sàn trong động. Hai chàng hoàng tử đều biết rằng xung quanh con người này là những chất độc bị rơi rớt từ vết thương của anh ta.

Sinh vật đáng sợ kia vừa nhìn thấy Ulysses và Diomedes đang tới gần liền chộp ngay lấy cung tên và giương lên chuẩn bị bắn. Anh ta làm vậy là do anh ta người Hi Lạp, những kẻ đã bỏ anh ta lại hòn đảo hoang trong tình trạng đau đớn cùng cực. Anh ta căm thù những kẻ đã vận động mình tham gia đoàn quân đến tấn công thành Troy nhưng khi anh ta gặp nạn lại nhẫn tâm bỏ anh ta lại một mình không người chăm sóc. Thấy vậy, hai hoàng tử vội giơ tay lên làm dấu hiệu của hòa bình và hét lớn rằng họ đến để giúp anh ta thoát khỏi tình trạng khốn khổ mà anh ta đang gánh chịu. Phải như vậy anh ta mới chịu bỏ cung tên xuống và bỏ ý định tấn công Ulysses cùng Diomedes. Họ tiến đến ngồi lên trên những tảng đá lớn và hứa vết thương của Philoctetes sẽ lành lại bởi quân Hi Lạp luôn cảm thấy xấu hổ bởi đã bỏ anh ta lại trong lúc khốn đốn. Rất khó để cưỡng lại được sự lôi kéo của Ulysses khi chàng thuyết phục một ai đó bởi tài ăn nói của chàng khó ai có thể sánh bằng. Cuối cùng thì Philoctetes cũng bằng lòng lên thuyền cùng Ulysses và Diomedes đến thành Troy. Những người lính Hi Lạp khiêng Philoctetes xuống thuyền rồi dùng nước ấm rửa vết thương của anh ta. Tiếp theo họ sức dầu lên viết thương và băng bó bằng vải lụa mềm. Được chăm sóc cẩn thận, vết thương
của người đàn ông tội nghiệp cũng đỡ hơn rất nhiều và không khiến anh ta cảm thấy đau đớn đến khốn khổ như trước. Mọi người dọn cho anh ta một bữa tối thịnh soạn cùng rượu và thịt bởi họ biết đã rất nhiều năm rồi anh ta không được thưởng thức một bữa ăn ngon lành nào. Với người đàn ông này, từ khi bị bỏ lại một mình nơi đảo hoang, cuộc sống đối với anh ta quả thật giống như một địa ngục trần gian, nhưng anh ta vẫn cố gắng tiếp tục sống với hi vọng một ngày kia mình sẽ thoát khỏi tình trạng này.

Sáng hôm sau, họ bắt đầu ra khơi. Thời tiết dường như cũng ủng hộ họ : trời nắng đẹp, gió tây thổi đều khiến cuộc hành trình diễn ra rất suôn sẻ. Chỉ một thời gian ngắn sau, họ đã cập bến cảng cùng với rất nhiều chiến thuyền của quân Hi Lạp khác và đưa Philoctetes lên bờ. Sau đó, em trai của Machaon là Podaliri đồng thời cũng là một thầy lang đã làm tất cả những gì có thể để chữa trị vết thương cho Philoctetes và xoa dịu nỗi đau đớn cho anh ta. Philoctetes được đưa tới lều của Agamemnon và nhận được sự chào đón nồng hậu của tổng chỉ huy lực lượng quân Hi Lạp. Agamemnon cũng nói rằng quân Hi Lạp đã bị trả giá vì hành động tàn nhẫn của mình và đây là một bài học đích đáng cho tất cả bọn họ. Agamemnon tặng Philoctetes hai mươi con ngựa chạy nhanh, mười hai bình lớn làm bằng đồng cùng bảy nữ nô lệ đến chăm sóc anh ta. Agamemnon cũng nói rằng anh ta sẽ luôn sống cùng những vị chỉ huy vĩ đại nhất, ngồi ăn cùng bàn với họ và được hưởng các ưu đãi và kính trọng giống họ. Sau đó. Philoctetes đi tắm rửa, cắt tóc và râu rồi dùng cung tên tổng hợp của mình bắn liên tục về phía quân thành Troy. Vào thời bấy giờ, việc sử dụng tên độc được coi là không công bằng, tuy nhiên, Philoctetes không hề quan tâm đến điều đó. Việc duy nhất anh ta quan tâm là làm thế nào dành được chiến thắng, làm thế nào để đánh bại đối thủ hùng mạnh của mình.

Trong trận chiến tiếp theo, Paris đang xối tên vào quân Hi Lạp thì Philoctetes nhìn thấy chàng và hét lên :

- Đồ chó! Nhà ngươi tự hào về tài bắn cung của mình và cây cung của nhà ngươi đã giết chết Achilles. Tuy nhiên, hãy cẩn thận bởi ta bắn cung còn giỏi hơn nhà ngươi và cây cung của ta do đích thân dũng sĩ vĩ đại Heracles tạo ra.

Nói xong, anh ta hét lên, tẩm độc mũi tên và nhằm thẳng về phía Paris mà bắn. Mũi tên trúng tay của Paris khiến chàng vô cùng đau đớn bởi chất độc đã ăn sâu vào bên trong cơ thể chàng. Quân Troy đưa Paris vào bên trong thành phố để các thầy thuốc chăm sóc, chữa trị vết thương cho chàng. Cả đêm hôm đó, những thầy thuốc giỏi nhất thành được triệu đến để chăm sóc Pans, tuy nhiên, không ai trong số họ có thể xoa dịu cơn đau đớn đang hành hạ hoàng từ Paris đẹp trai. Cả đêm hôm đó, chàng không chợp mắt chút nào mà nằm một chỗ rên rỉ, vật vã cho tới sáng hôm sau. Không thể tiếp tục chịu đựng cảnh này, chàng nói với mọi người :

- Bây giờ chỉ có một hi vọng duy nhất Hãy đưa ta đến gặp nữ thần rừng Oenone trên đỉnh Ida. Chỉ có nữ thần may ra mới cứu được ta.

Mọi người đặt Paris lên cáng và đưa chàng lên trên đỉnh Ida. Thông thường khi còn trẻ chàng trèo lên trên đỉnh núi này rất nhanh chỉ để gặp nữ thần rừng đã yêu chàng tha thiết. Còn bây giờ, sau nhiều ngày chàng không đi trên con đường này, lại đang bị vết thương hành hạ, bị nỗi sợ hãi giày xéo do chất độc đang khiến máu của chàng sôi lên sùng sục thì công việc tưởng như vô cùng đơn giản này xem ra lại rất phức tạp và khó khăn. Paris đau đớn lê từng bước lên gặp người tình cũ nhưng chàng biết chàng còn rất ít hi vọng. Chàng đã nhẫn tâm bỏ lại Oenone một mình trên đỉnh núi này, chàng đã vì người con gái khác mà không thèm để ý tới người đã yêu chàng tha thiết, sẵn sàng từ bỏ mọi thứ vì chàng. Chàng tự nhủ với mình nếu Oenone có đối xử với chàng như thế nào đi chăng nữa thì chàng cũng không có quyền trách móc nàng bởi chàng xứng đáng nhận được một hình phạt thích đáng nhất. Trong lúc đó, chàng nhìn thấy những chú chim hoang dã đang náo loạn trong khu rừng và bay thẳng về phía tay trái của chàng, hoàng tử Paris của chúng ta hiểu rất rõ đây chính là điềm xấu. Chắc chắn sẽ xảy ra chuyện nhưng chàng lại không thể biết trước được đó là chuyện gì.

Cuối cùng thì thuộc hạ của Paris cũng đưa chàng tới hang động nơi nữ thần rừng Oenone sinh sống. Tất cả mọi người đều ngửi thấy mùi thơm ngọt ngào phát ra từ gỗ cây tuyết tùng đang cháy ở trên sàn hang và nghe thấy nữ thần rừng đang hát lên một bài hát u buồn. Sau đó, Paris gọi Oenone bằng giọng nói mà nàng từng thích nghe. Ngay lập tức, khuôn mặt của nữ thần trở nên nhợt nhạt, nàng đứng dậy, tự nhủ với bản thân mình : "Vậy là ngày đó đã đến. Vậy là điều ta cầu nguyện cuối cùng cũng xảy ra. Chàng đang bị đau đớn đến cùng cực và phải tìm đến ta để cầu xin ta chữa lành vết thương cho chàng."

Sau đó, nàng bước ra ngoài và đứng ngay giữa cửa hang tối. Làn da trắng muốt của nàng tạo ra một sự tương phải với bóng tối trong động, ngay cả trong lúc này, Oenone vẫn vô cùng xinh đẹp và trẻ trung. Những người thuộc hạ đặt Paris xuống chân của Oenone, chàng với tay ra chạm vào đầu gối của nàng giống như cách người ta vẫn thường làm để van xin sự giúp đỡ của người khác. Tuy nhiên, nữ thần rừng lùi lại, kéo váy áo gọn lại xung quanh mình để người đàn ông từng khiến nàng vô cùng đau khổ kia không thể chạm được vào nàng. Vậy là Oenone đã từ chối Paris, nàng đợi biết bao nhiêu năm rồi chỉ để chứng kiến cảnh này. Nàng đã cầu nguyện thần linh khiến Paris phải chịu một sự đau đớn đến cùng cực và phải đến tận nơi cầu xin sự giúp đỡ của nàng. Và bây giờ nàng đã được toại nguyện.

Paris thều thào lên tiếng :

- Hỡi người con gái xinh đẹp, đừng căm ghét ta, đừng ruồng bỏ ta bởi ta không thể chịu đựng được vết thương đang ngày đêm hành hạ ta. Ta thừa nhận là đã không tốt, đã bỏ nàng ở lại một mình nơi đây bởi Số phận đã đưa ta đến với Helen. Nàng cũng biết rằng không ai có thể thoát khỏi bàn tay

của Số phận và ta cũng chỉ là một trong số những kẻ đó mà thôi. Có thể ta sẽ chết trong vòng tay của nàng mà không bao giờ còn có thể nhìn thấy cô ấy thêm một lần nữa. Nhưng bây giờ, nhân danh các vị thần và những kỉ niệm mà chúng ta đã có với nhau trong một thời gian dài, ta cầu xin nàng hãy rủ lòng thương và chữa lành vết thương cho ta. Nàng hãy giúp ta thoát khỏi nỗi đau này, nếu được như vậy thì dù có phải chết dưới chân nàng, ta cũng cam lòng.

Đáp lại, Oenone nó với giọng đầy khinh bỉ :

- Tại sao chàng lại đến đây để gặp ta? Đã bao nhiêu năm nay chàng không đặt chân lên con đường này rồi còn gì? Chàng có nhớ không, trước đây, con đường này đã quá quen thuộc với bàn chân chàng bởi chúng ta đã yêu nhau say đắm. Nhưng cách đây đã lâu, chàng đã rời bỏ ta, để ta lại đây một mình than khóc, đau khổ để đến với tình yêu của nàng Helen có bàn tay trắng muốt. Rõ ràng là cô ấy xinh đẹp, cô ấy hơn rất nhiều tình yêu của chàng hồi trai trẻ. Mọi người thường nói rằng nàng ấy không bao giờ biết đến tuổi già hay cái chết nên chàng đã lựa chọn nàng ấy. Hãy quay trở về với nàng Helen của chàng và để nàng ấy giúp chàng thoát khỏi nỗi đau đớn này.

Oenone nói xong liền quay vào bên trong hang. Làm như vậy, chính bản thân nàng cũng vô cùng đau đớn, nàng gieo mình xuống giường và khóc thổn thức vì giận giữ và đau buồn. Làm gì có người phụ nữ nào không đau khổ khi nhìn thấy người mình yêu đang bị hành hạ và đang chết dần chết mòn, nhưng nỗi hận thù và tức giận trong Oenone còn mãnh liệt, còn lớn hơn tình yêu của nàng. Một lát sau, nàng đứng dậy và ra bên ngoài cửa động bởi nàng nghĩ rằng Paris vẫn đang ở đó, tuy nhiên, thuộc hạ của chàng đã đưa chàng quay trở lại thành Troy bằng đường khác. Trên đường đi chàng đã chết dưới bóng mát của những cây sồi. Sau đó, thuộc hạ của chàng nhanh chóng đưa chàng quay trở lại thành Troy để mọi người tiến hành tang lễ cho vị hoàng tử đẹp trai ấy. Thấy con trai mình đã qua đời, mẹ chàng chạy đến than khóc thảm thương, còn Helen ngân vang giọng hát của mình như hồi nàng hát tiễn đưa Hector về thế giới bên kia. Nàng nhớ lại nhiều kỉ niệm giữa hai người và sợ hãi khi nghĩ đến kết cục mà nàng có thể sẽ phải gánh chịu. Quân Troy nhanh chóng chất một đồng củi khô lớn, đặt thi thể của Paris lên trên và châm lửa thiêu. Ngọn lửa bùng lên sáng cả một góc trời trong đêm tối và số phận của chàng Paris cũng chấm đứt từ đâ

Oenone kêu gào trong rừng tối, nàng khóc lóc gọi tên Paris giống như một con sư tử cái đang đau khổ vì thợ săn đã cướp những đứa con yêu quý của nó đi. Mặt trăng lên, soi rõ cơ thể mảnh mai của nàng, ánh lửa đám tang sáng rực lên ở phía thành Troy và nàng biết rằng Paris đã chết. Vậy là quân Troy đang hỏa táng thi thể của chàng Paris đẹp trai, và nàng sẽ không bao giờ được nhìn thấy khuôn mặt của chàng một lần nữa. Sau đó, nàng hét lên rằng bây giờ Paris là của riêng nàng, Helen không thể ở bên cạnh chàng nữa : "Mặc dù khi sống chàng đã rời xa ta, nhưng khi chàng chết đi, chúng ta sẽ mãi mãi bên nhau, không gì có thể chia lìa được!"

Nói xong, nàng lao nhanh xuống ngọn đồi, băng qua những hàng cây rậm rạp nơi các nữ thần rừng đang khóc than tiễn đưa Paris. Một lát sau, nàng tới đồng bằng, rồi trùm khăn lên đầu giống như một cô dâu và len qua đám đông của những cư dân thành Troy. Nàng nhảy vào trong đống lửa đang cháy, ôm thi thể của Paris trong tay. Đống lửa lớn thiêu cháy chú rể và cô dâu, tro của họ hòa quyện vào nhau không tách rời. Không một người nào có thể chia lìa họ, tro của hai người được để trong một chiếc cốc vàng cất trong một hang đá và mọi người đắp đất lên. Nơi nấm mộ của hai người mọc lên hai cây hoa hồng, cành của chúng lồng vào nhau.

Đó là kết cục cuối cùng của chàng hoàng tử Paris đào hoa và nữ thần rừng Oenone xinh đẹp.

CHƯƠNG 13

ULYSSES PHÁT MINH RA CON NGỰA GỖ NHƯ THẾ NÀO

Sau khi Paris chết, quân Troy vẫn không trao trả Helen lại cho Menelaus. Thường thì mọi người vẫn nói rằng quân Troy làm như vậy là vì họ sợ Paris nổi giận không cho họ giao nộp Helen và lập lại hòa bình giữa hai bên. Bây giờ Paris không thể đe dọa họ hay khiến họ hoảng sợ nữa nhưng nguyên nhân chính là do tất cả những người đàn ông trong thành phố không thể nói lời tạm biệt với nàng. Tại sao họ lại không thể? Hoặc là do nàng quá xinh đẹp hay cũng có thể là do họ nghĩ rằng nếu trả Helen lại cho quân Hi Lạp thì có thể họ sẽ xử nàng phải chết một cách đau đớn. Không biết từ bao giờ, Helen đã trở thành một thành viên không thể thiếu trong đại gia đình thành Troy. Sau khi Paris chết, Helen được chuyển tới nhà của Deiphobus - em trai của Paris đồng thời cũng là chiến binh giỏi nhất, là vị tổng chỉ huy của thành Troy lúc bấy giờ.

Trong thời gian đó, quân Hi Lạp phản công lại quân Troy. Họ tấn công những bức tường thành của thành Troy và chiến đấu trong một thời gian dài, rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên, quân Troy vẫn an hoàn ở bên trong thành và bắn tên qua các lỗ châu mai khiến quân Hi Lạp bị tổn thất nặng nề. Có bao nhiêu lần quân Hi Lạp tấn công thi cũng có bấy nhiêu lần họ bị đẩy lui. Việc Philoctetes bắn những mũi tên có tẩm thuốc độc của mình về phía quân Troy hoàn toàn vô ích bởi những mũi tên sau khi bay ra khỏi cung thì ngay lập tức gặp phải những bức tường thành bằng đá nên lại bị rơi xuống hoặc bị cắm lên trên những hàng rào bằng gỗ ở trên tường. Bất cứ binh lính Hi Lạp nào cố gắng trèo qua tường để vào thành đều bị ném giáo hay ném đá. Mọi nỗ lực của quân Hi Lạp dường như đều trở nên vô ích. Khi màn đêm buông xuống, họ rút quân về thuyền và mở một hội đồng họp để tìm ra giải pháp cho tình hình hiện tại. Như thường lệ, quân Hi Lạp lại đến xin lời khuyên của nhà tiên tri Calchas. Công việc của Calchas là ra ngoài quan sát lũ chim, phân tích điềm báo từ những gì ông nhìn thấy. Đó là cách những người La Mã vẫn thường làm và cho đến tận ngày nay nhiều người vẫn tin vào phương pháp tiên tri này. Calchas nói rằng ngày hôm trước, ông nhìn thấy một con chim ưng đuổi theo một chú bồ câu, nhưng chú bồ câu khôn ngoan lại nấp trong một hốc đá trên vách đá dựng đứng. Chú chim ưng cố gắng tìm kiếm hốc đá đó và theo chú bồ câu vào bên trong, tuy nhiên, nó lại không thể bắt được chú bồ câu bởi cơ thể của nó quá to lớn so với kích cỡ của hốc đá. Nhận thấy làm như vậy là vô ích, nó bay ra ngoài rồi ẩn mình tại một nơi kín đáo đợi con mồi ra khỏi chỗ ẩn nấp. Một lát sau, không thấy kẻ thù của mình tấn công, chú bồ câu vỗ cánh bay ra ngoài và ngay lập tức con chim ưng chộp lấy chú ta và giết chết con mồi của mình.

Calchas nói rằng quân Hi Lạp nên học theo cách của con chim ưng, không nên cố tìm cách tấn công thành Troy trực diện. Theo ông, muốn chiếm được thành Troy, quân Hi Lạp phải dùng mưu, phải khôn khéo, xảo quyệt, nếu không cứ tiếp tục dùng sức như thế này thì họ sẽ chẳng bao giờ thu dược kết quả nào tốt đẹp. Sau đó, Ulysses đứng lên và giải thích cho một người nghe một kế sách khá phức tạp nên không phải ai cũng có thể hiểu được. Chàng nói, quân Hi Lạp phải làm một con ngỗng bằng gỗ và cử những người đàn ông dũng cảm nhất vào bên trong con ngựa. Sau đó, những người còn lại lên thuyền đi đến đảo Tenedos và nấp ở bên trong đảo. Quân Troy thấy vậy nghĩ rằng quân Hi Lạp đã rút lui nên sẽ ra khỏi thành phố giống như chú bồ câu kia ra khỏi hốc đá và đến chỗ quân Hi Lạp từng cắm trại để xem xét tình hình. Khi nhìn thấy con ngựa gỗ, họ sẽ thắc mắc tại sao quân Hi Lạp lại làm một con ngựa lớn bằng gỗ như thế này và tại sao họ lại bỏ tác phẩm của mình ở lại. Một người Hi Lạp xảo quyệt nấp ở xa mà quân Troy không nhìn thấy phải có mặt ở gần khu cắm trại. Anh ta sẽ nói với quân

Troy rằng quân Hi Lạp đã mất hết hi vọng nên đã bỏ cuộc và quay trở về nhà. Thêm vào đó, quân Hi Lạp sợ nữ thần Pallas nổi giận với mình bởi họ đã đánh cắp vật thiêng của người rơi từ thiên đàng xuống mà người ta vẫn gọi là Vật thiêng của thành Troy. Để xoa dịu sự tức giận của nữ thần Pallas và để nữ thần không kéo bão tố đánh chìm những con thuyền, quân Hi Lạp phải làm con ngựa gỗ này làm vật tế thần. Như vậy, quân Troy sẽ tin vào câu chuyện này và sẽ kéo chú ngựa gỗ vào bên trong thành Troy. Đêm đến, những hoàng tử ẩn nấp bên trong sẽ ra ngoài và châm lửa đốt thành phố, đồng thời mở cửa cho lực lượng quân đội Hi Lạp tiến thẳng vào bên trong. Điều đó có nghĩa là ngay khi đêm xuống, quân Hi Lạp phải rời khỏi Tenedos quay trở lại thành Troy.

Vị tiên tri thấy thích thú với kế hoạch của Ulysses và khi nhìn thấy hai con chim vô tình bay về phía tay phải, ông tuyên bố rằng đây chính là điềm tốt, là điềm báo hiệu sự may mắn. Tuy nhiên, Neoptolemus lại ủng hộ việc chiếm thành Troy mà không sử dụng bất cứ mẹo vặt nào bởi chàng nghĩ rằng làm như vậy là không công bằng, dù có chiến thắng cũng không hề vinh quang. Ulysses đáp lại rằng nếu Achilles không thể chiếm được thành Troy bằng cách tấn công trực diện thì không ai có thể làm được điều đó. Cách tốt nhất là phải dùng kế sách và chàng yêu cầu anh thợ mộc nổi tiếng Epeius bắt tay vào làm một con ngựa gỗ ngay lập tức. Những hoàng tử khác cũng ủng hộ kế hoạch của Ulysses vì ai cũng nóng lòng muốn chiếm được thành Troy.

Ngày hôm sau, một nửa lực lượng quân đội Hi Lạp được cử đi chặt cây trên đỉnh Ida. Hàng ngàn tấm gỗ được Epeius và những người thợ của ông đẽo gọt và sau ba ngày đã hoàn thành con ngựa gỗ khổng lồ. Sau đó, Ulysses yêu cầu những người giỏi nhất trong quân Hi Lạp vào bên trong con ngựa gỗ và một người tình nguyện ở gần khu cắm trại để đánh lừa quân Troy. Chàng trai trẻ có tên là Sinon đứng dậy và nói rằng chàng sẽ mạo hiểm tính mạng của mình để đánh lừa quân Troy. Ngay cả khi quân Troy không tin chàng và thiêu sống chàng thì chàng cũng không hề hối hận bởi ít nhất chàng cũng đã làm được một việc gì đó cho quân Hi Lạp. Không còn nghi ngờ gì nữa, đây là một hành động dũng cảm nhất trong số những binh lính Hi Lạp, nhất là khi Sinon không được đánh giá là người can đảm. Lần này, chàng đã làm cho mọi người vô cùng ngạc nhiên và tất cả mọi người đều tán thưởng chàng. Chàng đã chiến đấu trong hàng ngũ những người đi đầu nhưng quân Troy không biết chàng là ai bởi chàng không phải là người nổi tiếng, cũng không phải là người thuộc dòng dõi vương giả. Phải thừa nhận một điều là có rất nhiều chiến binh Hi Lạp dũng cảm không dám làm việc mà Sinon đảm nhận.

Ông già Nestor là người đầu tiên tự nguyện vào bên trong con ngựa nhưng Neoptolemus nói rằng mặc dù ông rất dũng cảm và ai cũng phải thừa nhận điều đó nhưng tuổi của ông đã quá cao để làm một việc mạo hiểm như vậy. Tốt nhất, Nestor nên lên thuyền đi cùng những người còn lại tới đảo Tenedos. Neoptolemus sẽ vào bên trong chú ngựa gỗ bởi chàng thà bị thiêu cháy còn hơn quay lưng lại rời khỏi thành Troy. Ngay lập tức, chàng tự trang bị vũ khí cho mình và trèo vào bên trong chú ngựa gỗ. Tiếp theo là Ulysses, Diomedes, Thrasymedes (con trai của Nestor), Idomeneus, Philoctetes, Meriones, và tất cả những chiến binh giỏi nhất của quân Hi Lạp trừ Agamemnon. Epeius là người cuối cùng vào bên trong chú ngựa gỗ. Những chiến binh dũng cảm đều biết rằng một khi họ đã bước vào bên trong chú ngựa gỗ thì điều đó có nghĩa rằng tính mạng của họ sẽ bị đọa và họ đang mạo hiểm cuộc sống của mình. Nếu quân Troy châm lửa đốt chú ngựa gỗ thì tất cả bọn họ sẽ hi sinh nhưng họ chấp nhận cơ hội mạo hiểm này. Quân Hi Lạp không cho phép Agamemnon chia sẻ sự mạo hiểm này bởi chàng phải ở lại để chỉ huy lực lượng quân đội khi họ quay trở lại từ Tenedos. Sau khi sắp xếp mọi thứ ổn thỏa, quân Hi Lạp lên thuyền rời khỏi thành Troy.

Đầu tiên, Menelaus nói vôi Ulysses rằng nếu họ lấy được thành Troy (và bây giờ họ chỉ có hai con đường duy nhất lấy được thành Troy hoặc chết dưới bàn tay của quân Troy), thì chàng sẽ nợ

Ulysses sự vinh quang và sẽ không bao giờ quên ơn chàng. Khi quay trở lại Hi Lạp, chàng sẽ tặng Ulysses một trong số thành phố của chàng và họ sẽ có thể luôn sống gần nhau và trở thành những người bạn thân thiết. Tuy nhiên, Ulysses chỉ mỉm cười và lắc đầu, bởi chàng không thể rời Ithaca, vương quốc của chàng được. Dù vương quốc của chàng chỉ là một hòn đảo nhỏ, hoang sơ, nhưng nơi đó chứa đựng biết bao kỉ niệm của chàng, là nơi có ý nghĩa vô cùng to lớn mà dù có đánh đổi bất cứ thứ gì chàng cũng không thể để mất nó. Chàng đáp lại thiện trí của Menelaus :

- Nếu chúng ta có thể sống sót qua đêm nay thì điều duy nhất tôi muốn bạn hứa với tôi là hãy sống thật tốt và đừng bao giờ nghèo đi.

Menelaus cảm phục tấm lòng của người bạn, người đồng đội và nói rằng chàng sẵn sàng tặng Ulysses bất cứ món quà nào mà chàng yêu cầu. Menelaus không từ chối Ulysses bất cứ thứ gì. Hai người ôm nhau thật chặt, sau đó họ mặc áo giáp vào, trang bị vũ khí cho mình và trèo vào bên trong chú ngựa gỗ. Các vị chỉ huy đều có mặt bên trong trừ Nestor và Agamemnon. Thực tế, cả hai người kia đều muốn tham gia vào kế hoạch này tuy nhiên, quân Hi Lạp không đồng ý bởi Nestor đã lớn tuổi, còn Agamemnon phải chỉ huy quân Hi Lạp.

Học áo giáp và vũ khí trong những tấm lụa mềm, như vậy chúng sẽ không phát ra tiếng động khi quân Troy đến. Nếu quân Troy quá ngốc ngếch, kéo chú ngựa vào trong thị trấn thì họ sẽ ngồi trong bóng tối chờ đợi cơ hội thuận lợi đến. Trong khi, quân Hi Lạp đốt lều và ra khơi tiến thẳng đến phía sau của đảo Tenedos, thì các dũng sĩ Hi Lạp dũng cảm đang hồi hộp ngồi bên trong chú ngựa gỗ khổng lồ để chờ đợi.

CHƯƠNG 14

THÀNH TROY THẤT THỦ VÀ NÀNG HELEN ĐƯỢC CỨU THOÁT

Từ trên những bức tường thành của mình, quân Troy nhìn thấy những đám khói đen bốc lên từ bầu trời đằng xa, toàn bộ lực lượng quân Hi Lạp đã lên thuyền ra khơi. Quân thành Troy chưa bao giờ cảm thấy vui sướng đến như vậy. Họ trang bị vũ khí cho mình bởi họ sợ rằng quân Hi Lạp đang mai phục ở đâu đó, chỉ đợi họ ra bên ngoài để tấn công. Họ cẩn trọng ra khỏi thành đến cạnh bờ biển. Tại đây, họ nhìn thấy các túp lều đã bị thiêu trụi, còn khu vực cắm trại bị bỏ không. Đi xem xét tình hình được một lúc thì họ bắt được Sinon, đang cố tìm cách núp ở chỗ không mấy kín đáo. Quân Troy lao đến chỗ chàng trai trẻ, vừa chạy vừa la hét đầy giận giữ. Họ dùng dây thừng trói hai tay của chàng, thay nhau đá chàng và kéo lê chàng đến chỗ của vua Priam và các hoàng tử đang quanh qu chỗ con ngựa gỗ khổng lồ. Sinon nhìn xung quanh trong khi có một số người nói rằng tốt nhất nên dùng lửa tra tấn chàng trai trẻ để bắt anh ta nói ra toàn bộ sự thật về con ngựa này. Các vị chỉ huy ngồi trong ngựa đều cảm thấy hơi sợ bởi rất có thể các hình thức tra tấn dã man của quân Troy sẽ khiến cho Sinon khai ra sự thật. Nếu như vậy thì quân Troy chỉ cần đốt cỗ máy bằng gỗ là có thể tiêu diệt được lực lượng nòng cốt của quân Hi Lạp. Một bầu không khí nặng nề bao trùm lên các hoàng tử ngồi bên trong ngựa.

Tuy nhiên, ngay cả khi bị đe dọa như vậy, Sinon cũng nói :

- Tôi quả thật là một người đàn ông tội nghiệp, gặp quá nhiều chuyện bất hạnh. Toàn bộ quân Hi Lạp đều ghét bỏ tôi, trong khi đó quân Troy lại kiên quyết giết chết tôi cho thỏa lòng thù hận.

Khi quân Troy nghe thấy chàng trai trẻ nói rằng quân Hi Lạp ghét bỏ anh ta thì họ đều rất tò mò và hỏi anh ta xem anh ta là ai và làm thế nào anh ta đến được đây.

Đáp lại, Sinon nói :

- Tôi là một người bạn thân thiết và là người đánh xe ngựa của Palamedes. Ai cũng biết rằng lão Ulysses độc ác rất ghét ông chủ của tôi và đã bí mật giết chết ông ấy khi ông đang câu cá trên bờ biển. Khi tôi phát hiện ra điều đó thì bị ông ta đe dọa sẽ giết chết tôi nếu tôi dám tiết lộ bất cứ điều gì về chuyện này. Tôi vô cùng tức giận và không thể giấu nổi cảm xúc của mình nên đã tiết lộ với một vài người bạn thân của tôi. Không hiểu sao, chuyện này lại đến tai Ulysses khiến ông ta nổi giận lôi đình. Từ giờ phút đó trở đi, ông ta tìm mọi cơ hội để giết chết tôi. Tuy nhiên, nhà tiên tri Calchas... (đến đây anh ta dừng lại một lát rồi nói tiếp) - Mà tại sao tôi lại phải kể cho các người nghe một câu chuyện dài đến như vi? Nếu các người ghét tất cả quân Hi Lạp thì cứ giết chết tôi đi. Tôi chắc rằng đây cũng là mong muốn của Agamemnon và Ulysses đấy. Hơn nữa, ngay cả Menelaus cũng sẽ cảm ơn các người vì đã khiến đầu của tôi lìa khỏi cổ. Các người cứ giết chết tôi đi, bây giờ có nói nhiều cũng vô ích mà thôi.

Tới đây thì quân Troy lại càng tỏ ra tò mò hơn bao giờ hết. Họ nóng lòng muốn nghe nốt phần còn lại của câu chuyện nên đã buộc chàng trai trẻ tiếp tục kể :

- Sinon nói rằng quân Hi Lạp đã xin ý kiến của Oracle nên xử lý tôi như thế nào cho thỏa đáng, và ông ta nói rằng kiểu gì thì quân Hi Lạp cũng nên hi sinh một người trong lực lượng của mình để xoa dịu sự tức giận của các vị thần và để các vị thần phù hộ cho họ được thuận buồm xuôi gió trong chuyến đi quay trở về nhà - Sinon lại tiếp tục - Nhưng vấn đề là nên hy sinh ai đây? Họ đến gặp nhà tiên tri Calchas để xin lời khuyên nhưng ông ấy từ chối không chịu tiết lộ bất cứ điều gì. Mười lăm

ngày trôi qua mà quân Hi Lạp không bắt nhà tiên tri hé răng nói nửa lời. Cuối cùng, do bị Ulysses bức ép, ông ấy phải chỉ tôi và nói rằng tôi phải trở thành nạn nhân. Tôi bị trói và giam cầm trong khi họ làm một con ngựa lớn để tế thần, như vậy quân Troy không bao giờ có thể kéo con ngựa vào trong thành của mình. Ngược lại, nếu các người tiêu hủy nó thì nữ thần sẽ chuyển sự tức giận của mình về phía các người và sẽ không bảo hộ cho các người nữa. Bây giờ thì họ đã lên đường quay trở về nhà và mang theo hình ảnh thiêng của nữ thần rơi từ trên thiên đàng xuống. Họ nói rằng họ sẽ mang hình ảnh đó về Hi Lạp và cất giữ trong đền thờ của nữ thần Pallas Athene. Họ nói rằng nữ thần đã nổi giận với họ vì Ulysses đã đánh cắp vật thiêng của mình nên đã nguyền rủa họ không bao giờ chiếm được thành Troy. Sau khi nghe nhà tiên tri nói như vậy, tất cả mọi người đều hoảng loạn và quyết định bỏ cuộc.

Trên thực tế thì quân Troy đã ngốc nghếch khi tin toàn bộ câu chuyện của Sinon. Họ cảm thấy thương cảm cho số phận bất hạnh của anh ta và cởi trói cho con người khốn khổ này. Sau đó, quân Troy dùng dây thừng buộc xung quanh con ngựa gỗ và đặt nó lên bánh trượt giống như cách mọi người hạ một con thuyền xuống nước. Xong xuôi đâu đấy, họ tập trung lực lượng kéo con ngựa khổng lồ vào trong cổng Scaean. Trẻ em và phụ nữ nhìn thấy con ngựa đều cảm thấy thích thú. Họ hò hét, nhảy múa và cũng tham gia kéo chú ngựa về nhà. Đến nửa đêm thì chú ngựa gỗ đã đứng ngay ngắn ở sân trong của lâu đài.

Sau đó, mọi người trong thành Troy bắt đầu nhảy múa, uống rượu ăn mừng và hát hò ầm ĩ. Những người lính được cử canh thành cũng trong nhiều và ngà ngà say. Lễ hội kéo dài đến tận nửa đêm, sau đó mọi người quay trở về nhà và ngủ một giấc thật say. Không ai nghi ngờ gì về những chuyện vừa xảy ra cũng như câu chuyện của chàng trai trẻ bị ghét bỏ bên phía quân Hi Lạp.

Trong khi đó, những chiến thuyền của quân Hi Lạp từ đảo Tenedos đã quay trở về thành Troy với tốc độ nhanh nhất có thể.

Có một người duy nhất trong thành Troy không uống rượu và cũng không ngờ đó là Deiphobus. Chàng yêu cầu Helen đi cùng mình bởi chàng biết rằng nàng có khả năng bắt trước giọng nói của bất cứ người nào nàng đã gặp. Đồng thời Deiphobus cũng cử một vài người bạn của mình để đi cùng mọi người đến đền thờ. Sau đó, chàng đứng bên cạnh con ngựa, cầm tay Helen và thì thầm với nàng rằng nàng phải gọi tên của tất cả các vị chỉ huy bằng giọng của vợ họ. Mặc dù không thích thú với công việc này nhưng Helen buộc phải tuân theo. Đầu tiên nàng gọi Menelaus bằng chính giọng nói của mình, rồi Diomedes bằng giọng của vợ chàng và Ulysses bằng giọng của Penelope. Thực tế Menelaus và Diomedes rất muốn trả lời nhưng Ulysses nắm chặt tay họ và nói rằng đó chỉ là "Tiếng vang". Đột nhiên, người nhớ ra rằng đây chính là tên người ta đặt cho Helen bởi nàng có thể bắt trước giọng nói của tất cả mọi người. Vậy là tất cả đều im lặng, tuy nhiên, Anticlus vẫn định đáp lại bởi chàng nghĩ rằng vợ chàng đang gọi mình. May mắn thay cho quân Hi Lạp, Ulysses đã kịp dùng tay bịt miệng Anticlus không để cho chàng ta lên tiếng. Tất cả mọi người đều im lặng, Deiphobus cảm thấy yên tâm đôi chút nên dẫn Helen quay trở về nhà. Khi họ đã rời đi, Epeius mở một cửa ở bên chú ngựa gỗ ra và tất cả mọi người bên trong nhẹ nhàng trèo xuống dưới. Họ nhanh chóng lao ra cổng thành, mở cửa đồng thời giết chết những người lính canh đang ngủ để quân Hi Lạp kéo vào bên trong. Những người khác cầm đuốc đốt nhà của các hoàng tử Troy, giết chết biết bao nhiêu người không có vũ khí, những người đang lơ mơ ngủ. Phụ nữ, trẻ em kêu khóc thảm thiết. Tuy nhiên, Ulysses đã chạy đi đâu mất mà không ai biết. Neoptolemus chạy đến lâu đài của vua Priam và thấy ông đang đứng cạnh bàn thờ trong sân sau, cầu nguyện các vị thần. Neoptolemus giết chết người đàn ông già đáng thương, bộ tóc và râu trắng muốt của ông nuốm đầy máu đỏ. Mặc dù toàn bộ thành phố đang chìm trong cuộc chiến ác liệt và chết chóc nhưng Menelaus lại rời mọi người đến thẳng nhà của Deiphobus bởi chàng biết rằng Helen

đang ở đó.

Vừa vào tới cổng thì chàng đã thấy Deiphobus đang nằm sõng xoài trên mặt đất. Có nhiều dấu chân in vết máu đi qua hành lang vào bên trong đại sảnh. Menelaus đi theo dấu chân thì thấy Ulysses đang bị thương, dựa vào cột trụ trong phòng lớn.

Menelaus hỏi :

- Tại sao bạn lại giết chết Deiphobus và tước mất quyền được trả thù của tôi?

Ulysses đáp lại :

- Chính bạn đã tặng tôi một món quà đúng vậy không? Bạn có giữ lời thề của mình không?

Menelaus nói tiếp :

- Hãy yêu cầu đi người bạn yêu quý. Một khi tôi đã thề rồi thì sẽ không bao giờ nuốt lời.

- Tôi xin bạn hãy tha mạng cho nàng Helen tội nghiệp. Tôi xin đánh đổi cuộc đời mình để lấy mạng sống của nàng ấy bởi lần trước khi tôi đến ăn cắp Vật thiêng của thành Troy, chính Helen đã cứu sống tôi. Tôi đã thề với nàng ấy rằng tính mạng của nàng ấy sẽ được bảo toàn.

Sau đó, Helen xuất hiện, nàng mặc bộ váy màu trắng rồi quỳ xuống dưới chân của Menelaus. Thanh kiếm sáng loáng rơi ra khỏi tay của Menelaus, đổi lại, trong trái tim chàng lại dấy lên sự thương cảm và tình yêu thương dành cho nàng. Chàng đỡ Helen đứng dậy và đặt đôi bàn tay trắng muốt của nàng quanh cổ của mình. Cả hai ôm nhau khóc nức nở. Tối hôm đó, Menelaus không chiến đấu với quân Troy mà ở lại chăm sóc vết thương cho Ulysses. Ulysses đã bị thanh kiếm của Deiphobus đâm xuyên qua mũ.

Menelaus không giết chết Helen do Ulysses can ngăn

Chỉ đến sáng hôm sau, thành Troy đã bị biến thành một đống đổ nát. Phụ nữ trong thành bị bắt lên trên thuyền, xác chết của những người đàn ông vẫn nằm phơi trên mặt đất không có người chôn cất. Vàng bạc, các báu vật khác cùng tất cả những gì có giá trị được chia đều cho mọi người. Tuy nhiên, đó không phải là tất cả tài sản của thành Troy, còn có rất nhiều vàng bạc châu báu cất giấu bên trong các hốc tường mà quân Hi Lạp không tìm thấy. Vài năm sau những người từ nơi khác đã đến khu vực nơi thành Troy từng ngự trị đào bới, tìm kiếm và phát hiện ra những đồ vật quý giá này. Phụ nữ bắt được cũng được chia cho các hoàng tử. Neoptolemus đưa Andromache về nhà mình ở Argos để múc nước và buộc nàng trở thành nô lệ. Agamemnon đưa nàng Casandra xinh đẹp, con gái của vua Priam về lâu đài của mình ở Mycenae. Tuy nhiên, chỉ một thời gian không lâu sau, cả hai người đã bị giết chết ngay trong lâu đài. Chỉ riêng nàng Helen xinh đẹp là được đưa lên thuyền của Menelaus với niềm vinh quanh chiến thắng.

CUỘC PHIÊU LƯU CỦA ULYSSES

CHƯƠNG 1

CÁI CHẾT CỦA AGAMEMNON VÀ NỖI ĐAU ĐỚN CỦA ULYSSES

Khi lên đường đi đánh thành Troy, Agamemnon đã hứa với vợ mình là nàng Clytemnestra đồng thời cũng là chị gái của Helen rằng chàng sẽ báo tin cho hoàng hậu biết ngay khi cuộc chiến tranh kết thúc. Mười năm trôi qua, cuối cùng thì quân Hi Lạp cũng chiếm được thành Troy. Họ rời thành Troy lúc này đã trở thành đống cát bụi hoang tàn để quay trở về nhà. Ngay cả bây giờ ta vẫn có thể nhìn thấy đống đổ nát trên đồi đã được đổi tên là Hissarlik. Trên đường trở về tổ quốc, quân Hi Lạp cũng gặp rất nhiều rắc rối, một số hoàng tử cứ lênh đênh trên biển trong nhiều năm mới có thể quay trở về quê hương của mình. Kết thúc chiến tranh chưa hẳn đã là kết thúc mọi gian nan, vất vả, mọi bất hạnh. Trong khi Agamemnon còn mải mê chiến đấu tại vùng đất xa xôi thì vợ chàng đã đem lòng yêu một chàng trai trẻ tên là Aegisthus. Con người này có tâm địa xấu xa, muốn cướp ngôi của Agamemnon nên đã cưới Clytemnestra như thể chồng nàng đã chết trong chiến đấu. Khi Agamemnon trên đường quay trở về nhà thì gió biển đã khiến chàng đi lệch hướng. Phải xoay xở vô cùng khó khăn, cuối cùng chàng mới cập bến cảng cách thành phố của mình hơn hai mươi cây số. Khi lên đất liền, chàng quỳ xuống hôn mẹ trái đất, lòng sung sướng vô cùng vì chàng nghĩ như vậy là mọi gian truân đã kết thúc, trở về nhà chàng sẽ thấy con trai, con gái Orestes và Electra của mình trưởng thành, vợ chàng sẽ hạnh phúc khi nhìn thấy chồng mạnh khỏe sau mười năm xa cách.

Tuy nhiên, cách đó một năm Aegisthus đã bố trí một người lính canh gác thân tín luôn túc trực trên tháp cao để theo dõi tình hình ngoài khơi. Anh ta phải ngồi trên tháp hết ngày này qua ngày khác, đêm này sang đêm khác, bất kể mưa gió bão bùng, bất kể mùa hè nóng bức hay mùa đông tuyết rơi rét buốt thấu xương. Ngay khi nhìn thấy Agamemnon cập bến, người canh gác vội chạy về Mycenae báo tin. Tất nhiên, mọi người đều háo hức chào đón đức vua quay trở về trừ đôi gian phu dâm phụ Aegisthus và Clytemnestra. Để đối phó với Agamemnon, Aegisthus cử hai mươi tên lính tinh nhuệ được trang bị vũ khí nấp trong đại sảnh lớn. Sau đó, hắn gọi người đánh xe ngựa chuẩn bị và đích thân đánh xe đi đón Agamemnon rồi đưa chàng trở về lâu đài. Aegisthus đóng kịch rất giỏi nên Agamemnon không thể nhận ra âm mưu thâm độc của hắn. Hắn ta đang cố gắng tỏ ra là một người cận thần trung thành, mở tiệc linh đình để chào đón sự trở về của đức vua. Sau khi mọi người uống khá nhiều rượu, hắn ra lệnh cho những tên lính đang nấp phía sau lao ra tấn công Agamemnon và thuộc hạ của chàng. Mặc dù bị bất ngờ nhưngAgamemnon rút kiếm ra chiến đấu rất dũng cảm. Sau cuộc ẩu đả dữ dội, tất cả binh lính của Agamemnon và Aegisthus đều bị giết trừ Aegisthus lúc đó đã lẩn vào bên trong. Các thi thể nằm chồng lên nhau, rượu và thức ăn hòa lẫn với máu. Trước khi Agamemnon chết, chàng nhìn thấy vợ mình đâm chết Cassandra, con gái của vua Priam mà chàng đem về từ thành Troy. Chàng hiểu ra tâm địa xấu xa của vợ nhưng mọi chuyện đã quá muộn. Chiến tranh ác liệt không thể giết chết chàng Agamemnon, nhưng chàng lại bị chết dưới bàn tay của những người tưởng như thân thiết nhất với mình vào thời bình, ngay khi chàng mới quay trở về nhà.

Tất nhiên, Ulysses không hề biết gì về việc Agamemnon bị giết chết bởi thuyền của chàng bị đẩy tới một vùng biển xa lạ, chưa được khám phá. Tuy nhiên, sau này, chàng nghe được toàn bộ câu chuyện từ hồn ma của một nhà tiên tri đã chết trong thế giới của người chết. Chính vì vậy, chàng quyết định sẽ phải hết sức cẩn thận khi quay trở về hòn đảo của mình, bởi ai mà biết được những người đàn

ông trẻ tuổi có thể làm những gì? Ai mà biết được, khi trưởng thành những người thân cận của chàng sẽ thay đổi ra sao?

Lại nói về những người khác, ông già thông thái Nestor quay trở về thành phố Pylos của mình an toàn và nhanh chóng. Trong khi đó, Menelaus cùng Helen bị gió đưa đến nước Ai Cập xa xôi và những đất nước lạ khác. Còn con thuyền của anh trai Ajax bị đắm do đâm vào một tảng đá lớn và chàng bị chết đuối giữa biển khơi. Nhà tiên tri Calchas chết trên đất liền trong chuyến đi dọc đất nước Hi Lạp của mình.

Khi Ulysses rời khỏi thành Troy, gió biển đã đưa chàng đến bờ biển của đảo Thraces, nơi những đồng minh của người Troy sinh sống. Vua của đất nước này đã bị Diomedes giết chết trong chiến đấu trong khi chàng và Ulysses lẻn vào khu cắm trại của quân Troy đêm hôm đó, rồi cả hai đánh cắp những chú ngựa trắng chạy nhanh như gió của vua Thracian đảo của người Thracian nơi Ulysses cập bến có tên là Ismarus, quân lính của chàng đánh chiếm hòn đảo và cướp bóc của cải. Tuy nhiên, Ulysses không cho phép bất cứ ai làm hại đến thầy tế của vua Apollo có tên là Maron, ngược lại, chàng ra sức bảo vệ ông ta, vợ và con của ông ta được an toàn trong nhà mình nằm trong cánh rừng thiêng của thần. Maron biết ơn Ulysses và tặng chàng mười hai lượng vàng, một chiếc bát bằng bạc lớn và mười hai bình đất sét lớn chứa thứ rượu ngon và mạnh nhất : Thứ rượu đó mạnh đến nỗi mà mọi người không thể uống trực tiếp mà phải hòa lẫn với nước với tỉ lệ một rượu hai mươi nước. Ulysses chất những món quà được tặng lên trên thuyền và sau này chàng phải sử dụng tất cả những đồ vật này. Thật may mắn là chàng đã đối xử tốt với Maron bởi chính sự việc này đã giúp chàng thoát khỏi một vài khó khăn về sau.

Trong khi đó, binh lính của chàng thay vì việc rời khỏi thành phố mà họ đã cướp bóc với toàn bộ số tài sản có được thì họ lại ngồi lại ăn uống đến tận sáng. Trong thời gian đó, những người dân trong thành phố đã sang những thành phố lân cận báo tin và tất cả những người hàng xóm đã tập hợp nhau đến tấn công binh lính của Ulysses. Trong trận chiến này, Ulysses đã mất đi bảy mươi hai người, phải khó khăn lắm họ mới có thể lên thuyền và ra khơi.

Đó chỉ là điểm khởi đầu trong những chuỗi dài khó khăn mà Ulysses phải đối mặt. Sau khi rời khỏi Ismarus, một cơn bão lớn xuất hiện khiến cho đoàn của Ulysses không thể xác định được phương hướng. Theo phán đoán thì họ bị đẩy tới Fairyland (Vùng đất thần tiên) và phải ở lại đây trong vòng mười năm. Chúng ta cũng từng được nghe câu chuyện về việc vua Arthur, Thomas và Rhymer cũng bị đưa đến Vùng đất thần tiên này, tuy nhiên chúng ta lại không biết được chi tiết về những chuyến thám hiểm của họ. Còn về Ulysses, ngay sau đây chúng ta sẽ được nghe những câu chuyện về suốt khoảng thời gian chàng phải lang thang, phiêu bạt trước khi về được đến quê hương của mình. Trong mười ngày liền, những con thuyền của Ulysses đi về hướng nam và vào ngày thứ mười họ đến vùng đất Lotus Easter (Những người ăn hoa sen). Trên vùng đất này, mọi người thường ăn hoa lá để sinh sống. Họ lên bờ để lấy nước. Ba người trong số họ được cử đi để tìm kiếm người dân trên đất nước này. Dân cư trong nước này là những người trầm lặng nhưng thân thiện, họ tặng hạt sen cho những người thủy thủ xa lạ và đối xử với họ rất tử tế. Có một điều là bất cứ người nào ăn phải thứ hạt đó thì sẽ không còn muốn quay trở về nhà nữa mà chỉ thích ở lại nơi này, ngồi mơ màng giữa thời khắc mặt trời lặn và mặt trăng lên. Họ cứ như vậy, chìm đắm từ giấc mơ này qua giấc mơ khác cho đến khi quên hẳn thế giới bên ngoài. Ba người lính của Ulysses đã ăn hạt sen, và ngay lập tức họ ngồi xuống để mơ màng nhưng Ulysses đã đi theo họ và bắt họ quay trở lại thuyền, trói tay chân của họ và đặt họ nằm trên sàn rồi ra khơi. Sau đó chàng và những người của mình đến một bãi biển khác trên vùng đất của những người Cyclopes (Những người mắt tròn). Tất cả cư dân của đất nước này đều chỉ có một mắt duy nhất ở giữa

trán. Họ không sống trong nhà như chúng ta mà sống trong các hang động trên những ngọn đồi. Họ không có đức vua, cũng không có luật pháp và không cày cấy như chúng ta mà chỉ thu lượm lúa mỳ và nho hoang dại. Ngoài ra, họ còn nuôi một đàn cừu lớn làm thức ăn và lấy lông may trang phục. Ulysses đã gặp rất nhiều người nhưng không có tộc người nào giống tộc người này. Họ đã khiến chàng và binh lính của chàng thấy tò mò, thích thú. Đâu phải lúc nào họ cũng có thể nhìn thấy những người một mắt, mà mắt lại to và tròn đến như vậy. Cách thức sinh hoạt của họ cũng rất kì lạ nhưng nói chung họ đã khiến cho Ulysses cùng đoàn của mình một phen hết hồn.

Có một hòn đảo hoang tuyệt đẹp nằm dọc theo vùng đất mở của vịnh, hòn đảo đó có nhiều dê hoang dã. Ulysses ra lệnh cho binh lính làm một hàng rào chắn sóng để những con thuyền có thể đậu đằng sau rào chắn một cách an toàn bởi nơi đây không có thủy triều trên biển. Sau đó, Ulysses đậu thuyền, còn binh lính của chàng tản đi săn dê hoang để làm thức ăn. Thịt dê hoang cộng với thứ rượu đặc biệt mà Maron tặng đã giúp họ có một bữa ăn ngon lành sau chuyến đi dài. Ngày hôm sau, Ulysses đi một mình vào sâu bên trong đảo để xem xét tình hình nơi đây và để tìm hiểu về người dân trong đất liền bởi từ khi đặt chân đến đây họ chưa nhìn thấy bất cứ cư dân nào. Ulysses phát hiện ra một hang động lớn gần biển với những dây nguyệt quế um tùm bao phủ lên mái đá, xung quanh hang có một bức tường đá xù xì được xây dựng giống như một vòng bảo vệ. Ulysses cử mười hai người trên tàu rồi dùng da dê tạo thành túi đựng rượu, lấy một chút bánh ngô cho vào túi rồi đi lên hang động. Không người nào ở bên trong nhưng vẫn có tất cả những đồ dùng cần thiết cho cuộc sống hàng ngày như sữa, bơ, những đồ dùng khác được đặt ngay ngắn bên trong. Bên ngoài trẻ nhỏ và lũ cừu đang chơi đùa vui vẻ.

Nơi đây có vẻ như rất yên bình và dễ chịu. Binh lính của Ulysses muốn lấy thật nhiều bơ để mang lên trên thuyền nhưng Ulysses ngăn lại bởi chàng muốn được trực tiếp gặp mặt những chủ nhân thực sự của hang động này. Mọi người trong đoàn tự nhiên như ở nhà, châm lửa, thưởng thức số bơ ngon lành ở sâu bên trong động. Sau đó, bóng tối kéo đến, mặt trời từ từ lặn xuống phía dưới biển trong khi đoàn của Ulysses vẫn ở bên trong động chờ đợi. Sau đó, một người đàn ông kỳ quái bước vào trong và ném một thân cây khô xuống nền động, chắc anh ta mang thân cây này về làm củi đốt. Tiếp theo, anh ta lùa đàn gia súc của mình tập trung gọn một chỗ, những chú cừu cái được dồn vào bên trong, còn những chú cừu đực ở bên ngoài. Việc tiếp theo người đàn ông này làm là vác một tảng đá lớn phẳng lên tạo thành cửa động. Các chàng trai đảo Ithaca của chúng ta tròn mắt ngạc nhiên trước sức khỏe của người đàn ông vừa rồi bởi ngay cả hai mươi con ngựa cũng chưa chắc kéo được tảng đá khổng lồ đó. Cuối cùng, anh ta vắt sữa những chú cừu cái và đổ vào những chiếc thùng nhỏ làm đồ uống cho bữa tối. Ulysses và binh lính của chàng ngồi im lặng hoảng sợ bởi họ đã bị nhốt bên trong động cùng một người khổng lồ một mắt có sức khỏe phi thường. Hơn nữa, họ lại vừa ăn mất bơ của ông ta nên nếu phát hiện ra thì không biết ông ta sẽ nổi giận như thế nào.

Sau đó, người khổng lồ đốt lửa nấu cơm. Đến tận lúc này hắn mới nhìn thấy tốp người của Ulysses và cất giọng vang như sấm hỏi một cách thô lỗ :

- Các người là ai? Ở đâu đến? Xem ra các người là những tên cướp biển có phải không?

Ulysses trả lời họ là người Hi Lạp và vừa từ thành Troy quay về. Trong chuyến đi trở về quê hương họ bị bão đánh dạt vào đây và phải đi lang thang trên đảo. Chàng nhân danh thần Dớt vĩ đại, xin người khổng lồ đối xử tốt với họ, coi họ như khách và cho họ trú ngụ qua đêm.

Người khổng lồ nói rằng :

- Chúng tôi - những người Cyclopes không hề quan tâm đến thần Dớt hay bất cứ vị thần nào khác bởi chúng ta tin rằng chúng ta tài giỏi hơn họ. Nào nói đi, thuyền của các người ở đâu?

Ulysses trả lời rằng thuyền của họ đã bị bão đập nát và bị đắm trên biển. Còn những người khác, họ chẳng dám nói bất cứ câu nào, ai nấy đều run sợ, chân tay run rẩy. Tên khổng lồ Cyclops chẳng thèm quan tâm đến câu trả lời của Ulysses, hắn chộp lấy hai người trong số mười hai chiến hữu của Ulysses đập mạnh đầu họ vào đá làm họ chết ngay tức khắc. Sau đó, hắn nướng người họ trên bếp lửa và xẻo thịt ăn ngon lành. Tiếp theo, hắn uống rất nhiều sữ rồi lăn ra ngủ say như chết. Những người còn lại kinh hãi đến lạnh xương sống bởi họ đã tận mắt chứng kiến đồng đội của mình bị ăn thịt như thế nào. Ulysses nghĩ rằng không thể để hắn tiếp tục làm như vậy với những người còn lại, liền rút kiếm ra định đâm vào gan của tên khổng lồ bởi đó là nơi hắn ta dùng tay che. Tuy nhiên, khi nhớ ra tảng đá khổng lồ chặn cửa hang chàng lại phải dừng tay bởi nếu giết chết hắn ta thì chàng cùng các chiến hữu cũng sẽ bị giam vĩnh viễn trong chiếc hang này. Tốt nhất vẫn phải để hắn sống rồi tùy cơ ứng biến. Tối hôm đó, không ai trong số đoàn của Ulysses dám chợp mắt lấy một giây bởi họ sợ rằng nếu ngủ thì tên khổng lồ kia có thể giết chết và ăn thịt họ bất cứ lúc nào.

Sáng hôm sau, tên khổng lồ lại giết hai chiến hữu nữa của Ulysses làm bữa sáng. Ăn xong, hắn lùa đàn cừu cái ra bên ngoài rồi lại chặn đá bịt kín hang động, hắn nâng tảng đá lên nhẹ nhàng như một người bình thường giương cung tên lên. Sau đó, hắn dồn đàn gia súc đi chăn thả trên những ngọn đồi gần đó.

Mặc dù đang hoảng sợ nhưng Ulysses không hề tuyệt vọng, mà cố gắng vắt óc nghĩ ra cách giúp mọi người thoát thân. Tên khổng lồ để lại một chiếc cọc gỗ rất lớn bên trong hang, nhìn kích cỡ của nó phải to và dài như một chiếc cột buồm. Ulysses cùng các chiến hữu lấy kiếm vát nhọn một đầu cọc, cho vào bếp than đốt cháy đầu nhọn rồi giấu chiếc cọc vào một chỗ kín. Đó là một thanh gỗ tròn và họ chọn ra bốn người sẽ đâm cọc gỗ vào mắt của tên khổng lồ khi hắn quay trở về ngủ vào ban đêm. Đến tối, tên khổng lồ lùa dê và cừu về hang, xong hắn đóng cửa hang kín mít. Hắn lại giết thịt hai chiến hữu nữa của Ulysses để làm bữa tối. Trước khi, tên khổng lồ về, Ulysses đã đổ rượu mạnh mà Maron đã tặng cho chàng vào trong các bát làm bằng gỗ cây thường xuân mà không cho thêm bất cứ chút nước nào. Khi tên khổng lồ định đi ngủ thì chàng đưa cho hắn một cốc rượuời hắn uống. Tên khổng lồ chưa từng nghe nói đến rượu nên cũng tò mò muốn thử. Hắn uống xong một cốc thấy ngon liền xin thêm cốc nữa rồi nói :

- Cho ta thêm một cốc nữa rồi nói cho ta biết tên ngươi là gì, bởi ta muốn tặng cho ngươi một món quà.

Ulysses khôn ngoan trả lời :

- Tên của ta là Không ai cả.

Tên khổng lồ nói tiếp :

- Được rồi, Không ai cả này, ta cho nhà người biết ta sẽ ăn thịt ngươi cuối cùng, đó chính là món quà ta tặng cho ngươi.

Nói xong hắn lăn ra ngủ rất say.

Ulysses ra hiệu cho các chiến hữu của mình đem chiếc cọc đã được đẽo nhọn ra và đốt cháy nốt đầu còn lại; sau đó tất cả hợp lực nâng chiếc cọc lên cắm đầu nhọn vào con mắt duy nhất của gã khổng lồ. Tên khổng lồ rống lên thảm thiết, nhổ chiếc cọc đang bốc khói ra khỏi mắt rồi bắt đầu kêu các tên khổng lồ Cyclopes khác đến cứu giúp. Nghe thấy tiếng kêu thất thanh của hắn, những người khổng lồ sống trong các hang động cạnh đó kéo đến cửa hang và hỏi :

- Popyphemus, có chuyện gì mà anh kêu thất thanh vậy? Ai đã chọc tức anh thế? Phải chăng đã có kẻ đã ăn cắp cừu của anh? Tại sao anh lại đánh thức chúng tôi dậy lúc nửa đêm thế này?

Tên khổng lồ vừa gào vừa đáp :

- Không có ai dùng mưu giết ta. Không có ai xảo quyệt lừa ta, không có ai đã chiến đấu không công bằng với ta.

Những tên khổng lồ khác tức giận quát lên :

- Nếu như không có ai chọc tức anh thì anh đừng có rống lên như vậy. Nếu không có ai làm hại anh thì cũng không có ai giúp anh cả. Nếu anh bị ốm thì hãy cầu nguyện cha anh cứu giúp, cha anh là thần biển Poseidon mà.

Sau đó, tất cả những người khổng lồ đều quay trở về nhà đi ngủ tiếp. Ulysses khẽ cười vì chàng đã lừa được tất cả những tên khổng lồ kia. Sau đó tên khổng lồ đến bên cửa, dang rộng tay ra hai bên để có thể bắt được tù nhân của mình trong khi họ chạy ra ngoài.

Sáng hôm sau, tên khổng lồ vừa rên rỉ vừa vần tảng đá mở cửa hang để cho đàn cừu ra ngoài đi ăn. Hắn đứng bên cạnh cửa hang đưa tay sờ lưng từng con cừu, con dê một. Hắn cũng không phải là một tên ngốc, tuy nhiên, so về sự khôn ngoan thì hắn chẳng là gì so với Ulysses. Ulysses lại có một kế hoạch. Chàng buộc ba con cừu lại làm một và chàng buộc một chiến hữu nằm treo dưới bụng con cừu đi giữa. Còn chàng thì dang tay túm chặt lấy đám lông dày và nằm dưới bụng một con cừu to nhất, khỏe nhất đó là con cừu yêu quý nhất của tên khổng lồ. Khi những con cừu ra khỏi cửa hang, tên khổng lồ sờ trên lưng chúng nhưng lại không biết chúng đang mang những tù nhân kia ra ngoài. Hắn nói với con cừu lớn nhất đang mang Ulysses :

- Con yêu của ta. Con vẫn ra ngoài cuối cùng như thường lệ. Dường như con cảm thấy thương cảm và đau đớn cho ông chủ của mình đúng vậy không? Tên Không ai cả kia đã chọc mù con mắt của ta rồi.

Khi các con cừu ra khỏi hang, đoàn người của Ulysses đều thoát nạn. Sau khi đám gia súc đến vùng đồng bằng, chàng cởi trói cho tất cả người của mình rồi họ lùa lũ cừu xuống thuyền. Những người còn lại khóc lóc thảm thương khi biết sáu người đã bị giết chết nhưng dù sao thì họ vẫn phải nén đau thương, tiếp tục cuộc hành trình. Khi đã đi được một đoạn khá xa nhưng từ đảo vẫn có thể còn nghe được tiếng người, Ulysses cất giọng hét to cười nhạo tên khổng lồ Cycopes :

- Hỡi tên khổng lồ ngốc nghếch kia! Thần Dớt đã trừng phạt tội tàn ác của ngươi. Từ nay trở đi ngươi sẽ không còn giết và ăn thịt khách qua đường được nữa.

Nghe thấy thế, tên khổng lồ tức giận cầm một tảng đá lớn ném về phía con thuyền. Suýt nữa thì hòn đá ném trúng mũi thuyền. Mặc dù không trúng nhưng nó tạo ra một đợt sóng khổng lồ đẩy chiếc thuyền vào bờ. Tuy nhiên, Ulysses cầm sào chống mạnh xuống đất đẩy thuyền ra khơi. Thuyền vừa ra xa, chàng lại cất giọng nói :

- Nếu có ai hỏi ai đã khiến ngươi bị mù thì hãy nói rằng đó chính là Ulysses, con trai của vua Laertes, xứ Ithaca.

Sau đó, tên khổng lồ cầu nguyện cha mình là thần biển khiến cho Ulysses không bao giờ quay trở về nhà. Nếu chàng có thể về tới nhà thì cũng phải mất một thời gian rất dài và chàng chỉ có thể về nhà một mình, còn những người khác bị chết hết. Khi trở về nhà, chàng sẽ phải chứng kiến cảnh gia đình chàng chịu nhiều đau khổ. Sau đó, tên khổng lồ nhặt một hòn đá còn to hơn hòn trước quăng mạnh về phía con thuyền. Hòn đá rơi xuống ngay sát bánh lái phía sau con thuyền. Một con sóng khổng lồ nổi lên đẩy thuyền ra xa. Thế là Ulysses và các chiến hữu đã thoát chết, một cái chết dường như đã cầm chắc trong tay. Con sóng lớn kia đã đẩy thuyền của Ulysses vào bờ của một hòn đảo. Tại đây, chàng và người của chàng giết một vài con cừu của tên khổng lồ để nấu bữa tối ăn mừng.

Thần biển nghe thấy lời cầu khẩn của con trai mình và sau này gây ra cho Ulysses biết bao sóng gió trên quãng đường quay trở về nhà.

Ulysses cùng đoàn người của mình điều khiển thuyền đi theo một hướng mà họ lựa chọn bởi họ không biết nên di theo hướng nào. Họ cứ đi mãi, đi mãi cho đến khi nhìn thấy một hòn đảo sáng rực lên giữa đại dương bao la. Khi họ tiến đến gần hơn, họ phát hiện ra đó chính là một vách rất dốc bằng đồng nhô ra biển, trên đỉnh là một lâu đài lớn. Đây là nhà của vua Gió Aeolus cùng sáu người con trai và sáu người con gái. Vua Gió đón tiếp Ulysses ân cần và tiếp đãi chàng một tháng liền. Sau đó, ông tặng chàng một chiếc túi da giúp chàng có thể xác định được hướng gió. Chiếc túi này được buộc chặt bởi một chiếc dây bạc và Aeolus không để bất cứ loại gió nào trừ gió tây ra bên ngoài để có thể đưa Ulysses thẳng về nhà ở Ithaca. Chàng không biết mình nên đi theo đường nào, chỉ biết rằng chàng muốn đến phía tây đảo của mình.

Đoàn của Ulysses lênh đênh trên biển trong chín ngày, chín đêm về hướng đông, Ulysses luôn cầm lái và điều khiển tàu. Tuy nhiên, vào ngày thứ mười thì chàng quá mệt mỏi nên chợp mắt một lát. Người của Ulysses lợi dụng lúc chàng ngủ thì thầm với nhau :

- Không biết trong túi da kia là vật báu gì nhỉ? Hay trong đó chứa nhiều vàng bạc và châu báu. Chẳng lẽ chúng ta lại chấp nhận về tay không trong khi anh ta được tặng một món quà lớn hay sao?

Nói xong họ mở túi ra, khi đó họ đã tới gần Ithaca đến có thể nhìn thấy mọi người đốt lửa trên bờ biển. Sau đó một cơn gió lớn thoát ra đẩy con thuyền đến những vùng biển lạ. Khi Ulysses tỉnh dậy thì chàng cảm thấy vô cùng buồn bã vì người của chàng vừa mắc một sai lầm lớn. Chàng nằm im, không nói bất cứ điều gì bởi chàng không còn đủ sức và không còn tâm trí để trách mắng những người còn lại. Thuyền của chàng quay trở lại đảo của Aeolus, vừa thấy chàng, ông đã hét lên :

- Hãy đi đi. Anh là kẻ kém may mắn nhất trên đời, chắc hẳn các vị thần đều ghét anh.

Aeolus đuổi họ đi và họ cứ tiếp tục lênh đênh trên biển trong vòng bảy ngày cho đến khi họ nhìn thấy đất liền và cập bến vào một hòn đảo có lối vào hẹp và hai bên là đá lớn hiểm trở. Mười một con thuyền của chàng cập bến nhưng Ulysses không mạo hiểm làm như vậy. Chàng buộc thuyền của mình vào một tảng đá lớn bên ngoài cảng. Chàng cử một vài người lên trên đảo thám thính tình hình và thấy một chiếc giếng lớn bên ngoài thành phố. Tại đây, họ gặp một thiếu nữ đang lấy nước, nàng chính là con gái của vua Laestrygonian. Thiếu nữ kia dẫn họ vào nhà của cha mình, ông ta là một người khổng lồ và đã bắt một người của Ulysses định giết chết anh ta để ăn thịt. Hai người khác chạy ra thuyền nhưng Laestrygonian chạy đuổi theo và ném đá giết chết các thủy thủ. Khi Ulysses nhìn thấy cảnh đó, chàng rút kiếm và cắt dây buộc thuyền rồi điều khiển thuyền ra khơi. Mặc dù chàng đã trốn thoát, nhưng chàng vẫn cảm thấy đau buồn bởi rất nhiều chiến hữu của chàng đã bị chết. Vậy là lời cầu nguyện của tên khổng lồ Cyclops đã trở thành hiện thực. Bây giờ thì Ulysses chỉ còn có một mình trong khi đoàn của chàng có tất cả mười hai chiếc thuyền

CHƯƠNG 2

NỮ PHÁP SƯ CIRCE, VÙNG ĐẤT CỦA NGƯỜI CHẾT VÀ CÁC NHÂN ĐIỂU SIRENS

Thuyền của Ulysses đến một hòn đảo và cập bến ở đó. Họ không biết đây là nơi nào nhưng người ta gọi nó là Aeaa, nơi có nữ pháp sư Circe sinh sống. Circe là chị gái của vị vua thông thái Aeetess, là chủ nhân bộ lông cừu vàng mà Jason đã giành được từ tay ông nhờ sự giúp đỡ của con gái đức vua tên là Medea.

Ulysses cùng những chiến hữu của mình nghỉ ngơi trên đất liền, cạnh thuyền của mình trong một con vịnh yên tĩnh trong vòng hai ngày. Sáng thứ ba, Ulysses mang kiếm, xách lao lên bờ, trèo lên ngọn một quả đồi cao, nơi chàng nhìn thấy có khói bay lên khỏi khu rừng. Đi vào bên trong, chàng nhìn thấy lâu đài của nữ pháp sư Circe. Chàng định đến thẳng ngôi nhà nhưng suy đi, tính lại chàng nhận thấy rằng tốt hơn là nên quay trở lại chỗ những chiến hữu của mình và cử một vài người trong số họ đi thám thính tình hình. Sau kinh nghiệm xương máu với những người khổng lồ Cyclops, Ulysses không dám mạo hiểm trực tiếp đến gặp những người xa lạ, bởi tất cả những gì chẳng biết về hòn đảo này là trên đây có những người khổng lồ ăn thịt người. Vì vậy, chàng quay trở lại bờ sông để về thuyền. Đang đi thì chàng nhìn thấy một con hươu đ lớn đang uống nước dưới bóng râm của những cành cây xanh. Chàng nhẹ nhàng tới gần, dùng giáo đâm chết con vật, trói hai chân của nó lại rồi đem về cho các chiến hữu mổ làm thịt. Vừa nhìn thấy chú hươu lớn, ai nấy đều vui sướng vì sau mấy ngày liền họ lại được ăn thịt tươi. Các chiến binh Ithaca làm thịt con hươu, nấu lên và họ được một bữa thật no say cùng với thứ rượu ngon được tặng.

Sáng hôm sau, Ulysses chia người của mình ra làm hai đoàn, một đoàn do chàng dẫn đầu, còn một đoàn do Eurylochus chỉ huy. Sau đó họ bốc thăm xem đoàn nào phải lên đảo làm nhiệm vụ thăm dò và đến thẳng ngôi nhà trong rừng để hỏi thăm. Họ bẻ hai miếng gỗ và khắc tên hai người chỉ huy hai đoàn rồi cho vào mũ sóc lên nếu miếng gỗ có tên ai rơi ra trước thì đoàn do người đó chỉ huy phải đảm nhận trách nhiệm này. Họ sóc mạnh chiếc mũ và miếng gỗ có tên Eurylochus rơi ra bên ngoài. Vậy là lá thăm rơi vào đoàn của chàng. Eurylochus lau mồ hôi hột vì sợ hãi nhưng vì đã lựa chọn công bằng nên chàng buộc phải tuân theo. Chàng dẫn hai mươi hai người vào sâu trong rừng làm nhiệm vụ. Ulysses và hai mươi hai người còn lại ở lại đợi kết quả của nhóm kia. Khi Eurylochus quay trở ra một mình, vừa đi vừa than khóc và không thể nói nên lời thì Ulysses biết chắc chắn đã có chuyện gì rất xấu xảy ra. Ulysses không vội vàng hỏi bất cứ điều gì mà im lặng đợi cho Eurylochus lấy lại bình tĩnh. Phải một lúc sau, Eurylochus mới định thần và kể lại câu chuyện mà chàng và người của chàng gặp phải.

Đoàn của Eurylochus lên đường và chẳng mấy chốc họ đã tìm được tới cung điện của vị pháp sư xinh đẹp Circe nằm sâu trong rừng. Vừa đến nơi thì họ đã thấy đám chó sói và sư tử đang đi đi lại lại trước cửa nhà. Chúng ve vẩy đuôi, rồi nhảy lên giống như những chú chó thân thiện vây xung quanh đoàn người của Ulysses trong khi họ đang đứng ngoài cổng lắng nghe giọng hát ngọt ngào của nữ pháp sư phát ra từ bên trong. Nữ pháp sư xinh đẹp đang say sưa dệt vải nên không để ý đến người lạ ở bên ngoài. Sau đó, một trong số những người trong đoàn gọi nàng và được nàng đáp lại. Không để họ đợi lâu, nữ pháp sư xinh đẹp trong bộ váy màu trắng tuyệt đẹp đính vàng bạc, đá quý từ trong bước ra. Nàng mở cửa, ân cần mời họ vào nhà. Tất cả đều không thể cưỡng được lời mời của người phụ nữ

xinh đẹp, trừ Eurylochus vẫn đứng nấp bên ngoài và quan sát. Chàng nhìn thấy Circe và các nữ hầu gái trộn mật ong và rượu rồi mời những người đàn ông trong đoàn của chàng uống. Khi mọi người uống rượu thì Circe cầm gậy thần chỉ vào từng người biến họ thành lợn và đuổi họ ra ngoài, nhốt vào chuồng lợn. Chỉ có duy nhất một mình Eryplochus thoát nạn vì chàng không vào cung điện cùng các chiến hữu khác. Không ai ngờ rằng nữ pháp sư lại cư xử như vậy với những người khách lạ không có ý định làm hại mình.

Khi Ulysses nghe xong câu chuyện, chàng cầm kiếm và cung tên rồi yêu cầu Eurylochus quay trở vào rừng cùng mình nhưng Euryplochus cảm thấy quá sợ hãi nên không dám đi. Một mình Ulysses đi ngang qua rừng, vừa đi chàng vừa suy nghĩ nên làm thế nào để cứu thoát các chiến hữu của mình. Đang mải mê suy nghĩ thì chàng gặp một chàng trai trẻ nom rất bảnh trai. Chàng trai trẻ nắm lấy tay Ulysses nói :

- Một người đàn ông tội nghiệp. Làm sao ông có thể giải cứu cho những người bạn của mình trước phép thuật của nữ pháp sư đây?

Nói xong, chàng trai trẻ nhổ một cây nhỏ từ dưới đất lên, hoa của cây dại đó có màu trắng như sữa nhưng rễ lại có màu đen. Đó là một loại cây mà con người không thể đào lên nhưng đối với các vị thần tất cả đều rất dễ dàng. Chàng trai trẻ đó không phải ai khác mà chính là thần Hermes, người mà ông ngoại của Ulysses là Autolycus khi còn sống rất sùng bái. Thần Hermes nói :

- Hãy lấy loại thảo dược quý này mang theo mình và khi Circus pha c nhà ngươi loại đồ uống có yểm bùa thì cây thảo dược này sẽ có tác dụng làm vô hiệu hóa phép thuật của loại đồ uống đó. Sau đó, ngươi hãy rút kiếm ra lao thẳng vào nàng ta, bắt nàng ta phải thề sẽ không bao giờ dùng phép thuật để làm hại nhà ngươi. Chỉ có dùng cách đó, nhà ngươi mới có thể thoát khỏi được bàn tay độc ác của nữ pháp sư này.

Sau đó, thần Hermes chào từ biệt Ulysses, còn chúng tự tin đi đến nhà của Circe. Vừa nhìn thấy Ulysses, nàng mỉm cười mời vào nhà và mời chàng ngồi xuống ghế giống như một vị khách quý. Cũng giống như cách nàng đã làm với những người khác, nữ pháp sư mời Ulysses uống một cốc rượu đã yểm bùa. Chàng bình thản uống cạn như thể mình không biết bất cứ chuyện gì. Đợi chàng uống xong, Circe chỉ gậy vào chàng và nói :

- Giờ thì mi hãy vào chuồng mà đầm phân cùng các bạn của mi đi.

Nhớ lời của Hermes, Ulysses tuốt kiếm ra chỉ vào ngực của Circe. Thấy vậy, nàng ta hét toáng lên quỳ xuống chân của Ulysses và nói :

- Chàng là ai? Cho đến nay chưa có ai thắng được phép thuật của ta. Thôi đúng rồi, chàng chính là Ulysses khôn ngoan rồi. Từ lâu thần Hermes đã tiên đoán trước cho ta biết rằng chàng - Ulysses của thành Ithaca sẽ đến thăm ta khi chàng trên đường từ thành Troy trở về. Chàng hãy tra kiếm vào vỏ đi, chúng ta bỏ qua việc này và trở thành những người bạn tốt.

Sau đó, những người nữ hầu gái của Circe đến bên cạnh họ, đó là những trinh nữ của các khu giếng, của rừng rậm và của các con sông. Họ trải đệm làm bằng lụa màu đỏ tía lên trên ghế, đặt những chiếc khay bằng vàng lên bàn rồi cả những bình rượu ngon nhất để đãi khách. Trước khi dùng bữa, họ đun nước ấm lên rồi tắm rửa, tẩy trần cho Ulysses trong nhà tắm sáng bóng rồi khoác lên người chàng chiếc áo choàng mới toanh, sau đó dẫn chàng ra bàn ăn. Các nữ hầu gái của Circe phục vụ Ulysses hết sức chu đáo, tuy nhiên, chàng lại chỉ ngồi im lặng, không ăn hay uống bất cứ thứ gì bởi chàng thấy thương xót cho những chiến hữu đang phải ở trong hình hài những con lợn bẩn thỉu. Thấy vậy, nữ pháp sư liền dùng pháp thuật biến các chiến hữu của chàng trở lại thành người. Vừa nhìn thấy Ulysses, họ vui mừng khôn xiết, vội chạy đến ôm chầm lấy chàng. Họ quá sung sướng nên ai nấy đều bật khóc thay

vì cười lớn. Vậy là lại một lần nữa Ulysses đã cứu họ thoát khỏi tai họa. Nữ pháp sư muốn mời tất cả những người còn lại trên thuyền đến nhà của nàng để mở tiệc chiêu đãi Tuy nhiên, khi những người vừa thoát nạn quay trở về thuyền nói với đồng đội rằng nữ pháp sư muốn mời tất cả bọn họ cùng ở lại sống trong lâu đài của mình thì Eurylochus vì quá sợ hãi nên đã cố dọa nạt những người khác. Chàng nói rằng, đừng ai dại dột mà trở lại nơi khủng khiếp đó, bởi mụ phù thủy độc ác kia sẽ biến họ thành chó sói và sư tử. Nếu như vậy, suốt cả cuộc đời này họ sẽ phải sống cuộc sống của những con thú hoang. Nghe thấy những diều Eurylochus nói, Ulysses đùng đùng nổi giận, rút kiếm ra định chặt đầu chàng ta bởi sự hèn nhát quá mức. Tuy nhiên, những người khác cầu xin Ulysses tha mạng cho Eurylochus và bảo rằng cứ để chàng ta lại một mình để bảo vệ thuyền. Ulysses nể mọi người nên tha mạng cho chàng ta, để chàng ta ở lại một mình trên tàu, thế nhưng Eurylochus lại không có đủ dũng cảm để ở lại một mình nên đành theo sau mọi người đến nhà của Circe. Nữ pháp sư chuyển từ một mụ phù thủy độc ác luôn biến những người khách lạ thành động vật thì giờ đây trở thành một nữ chủ nhân hiếu khách, thân thiện. Nàng chào đón tất cả mọi người và mở tiệc khoản đãi họ một cách linh đình. Các tráng sĩ đã ở lại trong cung điện của Circe đúng một năm trời nhưng sau đó ai nấy đều cảm thấy rằng sẽ thật ích kỉ nếu họ cứ tiếp tục ở lại đây trong khi vợ con họ ở nhà mong ngóng tin của chồng, của cha mình. Tuy nhiên, họ lại không đoán được mình nên đi như thế nào đâ

Vào một đêm chỉ còn lại một mình cùng với Circe, Ulysses nói với nàng rằng người của chàng đang nhớ nhà và xin phép nàng cho họ lên đường quay trở về Ithaca. Nàng Circe đồng ý. Trước khi các tráng sĩ rời đi, nàng khuyên Ulysses :

- Nhất định chàng phải làm theo cách này vì nó là cách duy nhất giúp chàng quay trở về nhà một cách bình yên vô sự : chàng phải lái thuyền đến điểm cuối cùng của dòng sông Oceanus uốn lượn xung quanh thế giới này. Ở đó có một vùng đất được gọi là vùng đất của người chết và là nhà của thần Hades cùng Persephone. Họ là vua và hoàng hậu của các hồn ma đã chết. Khi đến nơi, chàng phải gọi hồn của nhà tiên tri mù Tiresias, đến từ thành Thebes bởi chỉ có ông ấy mới biết được chàng nên đi theo hướng nào. Ông ấy cũng sẽ chỉ cho chàng thấy hậu vận, tương lai của chàng.

Nghe đến đây, Ulysses có cảm giác như trái tim mình đang vỡ ra từng mảnh bởi làm thế nào chàng - một người vẫn đang sống mạnh khỏe - có thể xuống được thế giới đáng sợ của người chết? Như vậy cũng giống như bảo chàng nên bỏ cuộc, bởi chẳng bao giờ chàng về được tới nhà. Tuy nhiên, nữ pháp sư chỉ cho chàng những việc kì lạ mà chàng cần phải làm, đồng thời tặng chàng một con cừu đực màu đen và một con cừu cái cũng có màu đen. Ngày hôm sau, Ulysses gọi mọi người trong đoàn tới để chuẩn bị lên thuyền quay trở về quê hương thân yêu. Tất cả mọi người đều lên thuyền trừ một người duy nhất, đó là chàng trai trẻ có tên là Elpenor. Do thời tiết bên ngoài mát mẻ, chàng leo lên trên mái nhà để ngủ, tuy nhiên, khi bị đánh thức đột ngột, chàng trượt chân ngã xuống dưới đất gãy cổ và chết ngay tức khắc. Mặc dù ai nấy đều đau buồn nhưng họ phải gạt nước mắt để chàng ở lại nơi đất khách quê người. Họ lên thuyền đi đến thế giới của các hồn ma, đồng thời cũng là ngôi nhà thân yêu của Diêm vương Hades. Họ lên thuyền trong nỗi đau thương và b rối. Ai cũng phải thừa nhận rằng cuộc hành trình này là một cuộc hành trình vô cùng khó khăn, gian khổ. Từ trước tới nay, chưa có một người đàn ông còn sống nào dám tìm đường đến âm phủ, vậy mà đó lại là việc họ phải làm. Con thuyền nhổ neo và khởi hành đến thẳng theo hướng nữ pháp sư miêu tả. Gió từ biển khơi thổi vào, đẩy con thuyền trôi theo ý muốn của nó. Các tráng sĩ không thể kiểm soát được thời tiết, điều duy nhất họ có thể làm là cầu nguyện và cố gắng hạn chế sức ảnh hưởng của sóng gió ở mức tối đa trong khả năng của họ.

Khi mặt trời lên cao, con thuyền lướt sóng từ khu vực sáng chói của mặt trời vào trong bóng

tối. Họ biết rằng mình vừa đến vùng đất của người Cimmenan, đây là vùng đất mặt trời không bao giờ chiếu đến mà chỉ có mây đen và sương mù. Họ đỗ thuyền gần bờ và dắt hai con cừu đi dọc hai bên bờ tối đen như mực của dòng sông Oceanus để đến nơi nữ pháp sư Circe đã nói với Ulysses. Đây là nơi hai dòng sông của người chết gặp nhau, nơi một tảng đá lớn chia đôi hai dòng suối chảy xiết tạo nên một thứ âm thanh đáng sợ. Họ đào một cái rãnh, đổ rượu mật ong và nước rồi cầu nguyện các hồn ma. Sau đó, họ cắt cổ họng của con cừu cái và ngay lập tức những hồn ma xám xịt tập trung lại để ngửi mùi máu tươi. Những hồn ma nhợt nhạt, những linh hồn của những cô dâu đã chết cách đây rất lâu, rồi có cả những người trẻ chưa cưới, những người già bất hạnh và nhiều chiến binh đã ngã xuống trên chiến trường với giáo mác trên tay cùng với những bộ quần áo giáp nặng nề. Ulysses tế con cừu đực màu đen cho linh hồn của nhà tiên tri Tiresias rồi ngồi xuống, tay chàng lăm lăm thanh kiếm nên không một linh hồn nào đến trước Tiresias có thể thưởng thức máu tươi ở rãnh họ vừa đào.

Đầu tiên là linh hồn của Elpenor đến, cầu xin Ulysses hãy hỏa táng thi thể của anh ta bởi chừng nào anh ta chưa được hỏa táng thì anh ta vẫn chưa được phép hòa mình cùng những linh hồn đã chết c. Ulysses hứa sẽ hỏa táng anh ta rồi chôn cất anh ta đàng hoàng khi chàng quay trở về hòn đảo của nữ pháp sư Circe. Sau đó, linh hồn của mẹ Ulysses đến, bà đã chết khi chàng còn ở thành Troy, mặc dù rất đau khổ nhưng chàng vẫn không cho phép bà đến gần cho tới khi Tiresias đến thưởng thức máu tươi của con cừu đực. Cuối cùng thì linh hồn của nhà tiên tri mù cũng đến, ông ta cầu xin Ulysses cất kiếm đi và để ông ta uống máu con cừu đen. Tất nhiên, chàng đồng ý ngay lập tức bởi chàng để dành số máu này cho ông ta.

Khi nhà tiên tri mù đã uống xong máu con cừu đen, ông ta nói rằng thần Biển nổi giận vì chàng đã chọc mù mắt của con trai thần là tên khổng lồ Cyclops. Bằng bất cứ giá nào thần cũng sẽ khiến cho chuyến đi của chàng trở nên vô ích, hoặc nếu không thì sẽ khiến chàng gặp biết bao điều bất hạnh trước khi trở về tới nhà. Tuy nhiên, nếu những người dưới sự chỉ huy của Ulysses mà khôn ngoan, không giết chết và ăn thịt con cừu của thần Mặt trời trên hòn đảo có tên là Thrrinacia thì có thể tất cả bọn họ sẽ về được tới nhà. Nếu họ ngốc ngếch và nếu Ulysses có về được tới nhà thì phải mất rất nhiều năm sau chàng mới làm được như vậy và chàng cũng chỉ về được một mình mà thôi. Chàng sẽ đi trên con thuyền của những người lạ và khi tới nhà chàng sẽ phải chứng kiến rất nhiều người đàn ông kiêu ngạo đang lãng phí tài sản của chàng và tìm kiếm cơ hội để cưới vợ chàng là Penelope. Thậm chí ngay cả khi Uiysses có thể một mình giết chết những người đàn ông này thì rắc rối vẫn chưa hẳn đã chấm dứt. Chàng phải lang thang trên nhiều vùng đất, lang thang trên sông nước, mang theo một lời thề trên vai cho đến khi chàng gặp những người đàn ông chưa từng nghe nói đến biển khơi hay những con thuyền. Khi một trong những người này, người mà không hề biết thế nào là thề nguyền đến gặp chàng và nói với chàng rằng anh ta mang một chiếc mẹt để sẩy ngô thì Ulysses phải sửa lại lời thề trên mặt đất và dâng đồ cúng tế cho thần Biển rồi sau đó mới có thể quay trở về nhà, sống một cuộc sống yên bình. Nếu không làm được những điều nói trên thì cả đ chàng sẽ phải chịu bao nỗi đắng cay và khổ cực. Nghe xong, Ulysses đáp :

- Chẳng lẽ lại như vậy sao?

Rồi chàng hỏi xem làm thế nào chàng có thể nói chuyện được với các hồn ma. Nhà tiên tri Tiresia chỉ cho chàng cách làm và sau đó mẹ chàng đến gặp chàng, kể lại cho chàng nghe bà đã chết như thế nào vì nhớ thương con trai mình và vì đau buồn. Ulysses đi chiến đấu bao nhiêu năm mà không hề có tin tức gì, bà ở nhà vò võ đợi tin con nhưng càng đợi, càng vô vọng. Ngày nào bà cũng khóc lóc, cầu xin các vị thần ban phước lành cho con trai mình nhưng bà lại không thể đợi được đến lúc con trai trở về Ulysses cố gắng ôm và hôn mẹ mình nhưng trong tay chàng chỉ là hư vô.

Sau đó, chàng gặp linh hồn xinh đẹp của nhiều phụ nữ bất hạnh đã chết cách đây rất lâu rồi. Trông vẻ mặt của họ mang nặng một nỗi buồn da diết, chàng không biết nói gì để an ủi họ. Tiếp theo, chàng gặp linh hồn của Agamemnon, Achilles và Ajax. Achilles rất vui sướng khi nghe Ulysses kể rằng con trai chàng đã chiến đấu dũng cảm như thế nào khi ở thành Troy, nhưng chàng tâm sự rằng chàng thà là một người nô lệ nghèo trên trái đất còn hơn trở thành người cai trị tất cả các hồn ma trong vùng đất chết. Đây là một vùng đất tối tăm, u ám nơi mặt trời không bao giờ chiếu sáng, không có hoa nở mà chỉ có những cây lan nhật bao quanh đầy tang thương. Achilles than thở rằng chàng không nghĩ thế giới người chết lại đáng sợ đến như vậy, nhưng dù sao đi chăng nữa chàng vẫn phải làm quen với thế giới này bởi bây giờ nó chính là thế giới của chàng. Nhiều linh hồn khác thuộc lực lượng quân Hi Lạp đã chết trong chiến đấu cũng tìm đến gặp Ulysses để hỏi về tin tức của những người bạn mình. Chỉ duy nhất có Ajax là đứng im lặng cách đó một đoạn, ngay cả sau khi chết rồi, chàng vẫn tức giận vì vũ khí của Achilles được dành tặng cho Ulysses chứ không phải chàng. Mặc dù Ulysses nói rằng quân Hi Lạp đã khóc thương chàng giống như Achilles nhưng những g Ulysses nói đều vô ích bởi chúng không thể xoa dịu được cơn giận mà Ajax mang xuống mồ. Ajax lẳng lặng rời khỏi đám đông, quay trở vào nhà của thần Hades. Cuối cùng thì tất cả những linh hồn đã chết kể từ khi thế giới mới bắt đầu hình thành cho đến nay đều tập trung xung quanh Ulysses : kẻ thì gào thét, kẻ thì rên rỉ, kẻ thì than vãn. Cả bầu không khí trở nên u ám, nặng nề hơn bao giờ hết. Tự nhiên, Ulysses cảm thấy sợ hãi, chàng quay trở lại thuyền của mình và điều khiển thuyền rời khỏi vùng đất tối tăm này. Khi nhìn thấy mặt trời, chàng thở phào nhẹ nhõm như vừa chút được gánh nặng. Chàng hướng con thuyền của mình thẳng đến hòn đảo của nữ pháp sư Circe. Như đã hứa với Elpenor, Ulysses sai người đem thi thể của chàng trai trẻ tội nghiệp đi thiêu và chôn cất tử tế.

Ulysses kể cho Circe nghe toàn bộ chuyến thám hiểm của mình, sau đó nàng khuyến cáo chàng về những nguy hiểm sắp xảy đến với chàng. Nàng còn chỉ cho chàng biết cách làm thế nào để có thể tránh được những mối nguy hiểm đó. Ulysses lắng nghe từng câu, từng chữ của Circe và ghi nhớ tất cả những gì nàng dặn dò. Sau đó, chàng cảm ơn nữ pháp sư tốt bụng rồi nói lời từ biệt với nàng để tiếp tục cuộc hành trình trở về quê hương. Circe tỏ ra luyến tiếc chàng hiệp sĩ dũng cảm nhưng nàng biết rằng mình không thể giữ chàng ở lại bởi chàng không thuộc về nơi này, không thuộc về nàng. Hai con người nhìn nhau với ánh mắt lưu luyến bởi họ biết rằng họ sẽ phải từ biệt nhau vĩnh viễn không bao giờ gặp lại. Cả đoàn lên thuyền ra khơi, chỉ còn lại một mình nàng Circe xinh đẹp ở lại trong rừng. Sau một năm sống cùng những tráng sĩ Hi Lạp, nàng đã coi họ như những người thân trong nhà, giờ đây khi phải chia tay, nàng cảm thấy trống rỗng và cô đơn. Nàng đi lang thang trong rừng một mình, cố tìm kiếm cảm giác bình yên để vơi đi nỗi nhớ. Con thuyền của Ulysses ra khơi trong điều kiện thời tiết thuận lợi : trời yên biển lặng. Họ nhìn lại hòn đảo xinh đẹp lần cuối, bên tai họ vẫn vẳng đâu đây giọng hát ngọt ngào đầm ấm của nàng Circe. Tiếp theo, họ nhìn thấy một hòn đảo khác, nơi phát ra những bài há làm mê lòng người Ulyses biết những người đang hát là ai bởi Circe đã nói cho chàng biết đó chính là những người Sirens, một tộc người nhân điểu xinh đẹp nhưng cũng rất nguy hiểm đối với con người. Họ ngồi giữa những bó hoa rực rỡ và hát một cách say mê.

Ulysses lấy một miếng sáp ong lớn đem cắt ra thành nhiều miếng nhỏ. Chàng yêu cầu các chiến hữu của mình làm mềm chúng rồi nhét vào tai, như vậy họ sẽ không nghe thấy giọng hát mê hồn nhưng cũng chết người kia .Còn về phần mình, chàng háo hức được nghe giọng hát nhưng tất nhiên với điều kiện chàng vẫn sống sót. Vì vậy, chàng yêu cầu những người thuỷ thủ trói chặt chàng lại và tuyệt đối không cởi trói cho chàng dù chàng có van xin như thế nào đi chăng nữa. Chàng nói :

- Hỡi những người anh em, chúng ta sắp sửa đi qua hòn đảo của loài Sirens. Đây là loài nhân

điểu có giọng hát vô cùng du dương. Chúng thường dùng tiếng hát của mình để mê hoặc những người đi biển, lôi kéo họ đâm vào những bãi đá ngầm. Từ trước đến nay, chưa có ai nghe chúng hát mà có thể cưỡng lại sức mê hoặc của chúng. Sau đó, chúng sẽ bắt họ lên đảo để ăn thịt. Khắp đảo đầy xương trắng của người đi biển. Nếu các bạn muốn sống, hãy lấy sáp ong bịt tai lại để các bạn không phải nghe tiếng hát vô cùng quyến rũ nhưng cũng đầy nguy hiểm kia. Còn tôi thì các bạn hãy lấy dây thừng buộc chặt tôi vào cột buồm bởi vì nữ pháp sư Circe cho phép tôi được nghe tiếng hát của chúng. Nếu khi nghe chúng hát mà tôi có bị mê hoặc đòi các bạn cởi trói thì các bạn phải xiết dây trói cho chặt thêm vào.

Khi mọi người ngồi xuống chiếc ghế dài theo thứ tự đã định sẵn để chèo thuyền ra khơi, con thuyền lao nhanh qua dòng nước trong, lặng sóng và tiến về phía đối diện với hòn đảo. Ulysses bắt đầu nghe thấy giọng hát kì diệu của loài nhân điểu Sirens :

Ơi hỡi chàng Ulysses dũng cảm,

Xin mời chàng hãy ghé lại đây với chúng em.

Chúng em sẽ ca hát cho chàng nghe,

Sau đó chàng lại lên đường ra về.

Rồi chàng sẽ được thấy những điều kì thú mà không một nơi nào trên thế gian có được.

Rồi chúng bắt đầu hát những bài ca tuyệt diệu mà Ulysses chưa bao giờ được nghe. Chúng ca ngợi về sự thông thái và sự hiểu biết của chàng bởi chúng biết chàng yêu những điều đó hơn bất cứ thứ gì khác trên thế giới này. Tất nhiên, với những người khác thì chúng sẽ có những bài hát khác cho phù hợp với từng người. Ulysses cố cưỡng lại, không nghe những lời mời chào ngọt ngào của chúng nhưng chàng càng cưỡng lại thì lại càng bị mê hoặc. Chàng gật đầu lia lịa ra hiệu cho các chiến hữu cởi trói nhưng họ càng xiết chặt hơn nữa. Cho đến khi thuyền đi xa khỏi hòn đảo của loài Sirens, các thuỷ thủ mới cởi trói cho Ulysses.

CHƯƠNG 3

HỒ NƯỚC XOÁY, QUÁI VẬT BIỂN VÀ CON CỪU CỦA THẦN MẶT TRỜI align="justify">

Vừa ra khỏi hòn đảo của loài Sirens, thuyền của Ulysses lại nghe thấy phía trước có tiếng nước réo ầm ầm. Chàng nhìn thấy một con sóng lớn, phía trên là một đám mây tia nước dày, sáng chói. Vậy là họ đã đi vào vùng biển hẹp chảy qua giữa hai vách đá lớn, vô cùng hiểm trở. Phía dưới tảng đá bên trái là một hồ nước xoáy mà nếu đi vào thì không một con thuyền nào có thể sống sót thoát ra khỏi. Bên tảng đá đối diện, bề ngoài thì chẳng có gì nguy hiểm nhưng nữ pháp sư Circe đã khuyến cáo nơi này ẩn chứa một sự nguy hiểm lớn mà nếu ai không biết lái thuyền qua thì ngay lập tức thuyền sẽ bị nhấn chìm dưới đáy biển sâu vạn dặm. Có thể chúng ta sẽ hỏi : Tại sao Ulysses vẫn quyết định vượt qua những eo biển hẹp giữa hai tảng đá này? Tại sao chàng không thể chèo thuyền ra phía ngoài của một trong hai phiến đá ? Nguyên nhân thật đơn giản, phía ngoài của hai vách đá hiểm trở có những tảng đá lớn mà người ta vẫn thường gọi là Đá Phiêu du. Ở giữa các tảng đá lớn này nước biển vọt lên thành những cột sóng trắng cao vút và khi có bất cứ con thuyền nào đi qua, những tảng đá lớn kia sẽ lao nhanh vào nhau, nghiền nát con thuyền. Cũng trong thời gian đó, lửa sẽ phun ra từ những đỉnh của một ngọn núi lửa gần đấy. Bên ngoài tưởng như là một nơi an toàn nhưng thực tế lại chứa đựng biết bao nguy hiểm chết người. May sao Ulysses đã được khuyến cáo từ trước, nếu không chàng và những chiến hữu của chàng đã bị làm mồi cho quái vật rồi.

Nữ pháp sư Circe đã cảnh báo cho Ulysses biết về những phiến Đá Phiêu du, thậm chí chúng còn không để cho một đàn bồ câu bay qua chúng. Ngay cả chim bồ câu cũng bị bắt và cơ thể nhỏ bé của nó sẽ bị nghiền nát thành từng mảnh chứ đừng nói gì đến một con thuyền to lớn đến như vậy. Nếu chẳng may một con thuyền nào đi vào giữa các tảng đá đó thì cả thuyền lẫn cơ thể của những thủy thủ sẽ bị sóng lớn tung lên và cuốn vào cơn bão dữ dội cùng với đám lửa hung tàn phun ra từ nửa. Trong số tất cả những con thuyền từng bơi qua vùng biển này, chỉ có duy nhất con thuyền Argo của Jason thoát khỏi sự săn lùng của những phiến Đá Phiêu du. Để biết thêm những tình tiết thú vị của câu chuyện này, bạn hãy đọc chương Bộ lông cừu vàng. Chính vì những lí do trên nên Ulysses buộc phải mạo hiểm lái con thuyền của mình len vào giữa những tảng đá của khu vực nước xoáy. Tại các eo biển hẹp giữa hai vách đá, nước biển chảy giống như một dòng sông chảy xiết. Những thủy thủ trên thuyền quá sợ hãi nên không dám cầm mái chèo. Tuy nhiên, Ulysses do đã được nữ pháp sư căn dặn trước về nguy hiểm mới này nên chàng tỏ ra rất bình tĩnh, yêu cầu các chiến hữu nắm chặt mái chèo và tiếp tục chèo thuyền qua khỏi vùng nước xoáy. Chàng yêu cầu người điều khiển bánh lái chèo phía dưới vách đá lớn phía bên phải và tránh xa khỏi vùng nước xoáy cũng như dám bọt nước ở bên trái. Chàng biết rất rõ phía bên trái nguy hiểm như thế nào bởi ở phía dưới hang sâu có một con quái vật có tên là Scylla đang sinh sống. Con quái vật này có sáu đầu và mỗi đầu của nó có thể phát ra một âm thanh khác nhau nghe rất rùng rợn. Đồng nghĩa với việc có sáu cái đầu là con quái vật kia có sáu cái miệng lớn, mỗi miệng có ba hàm răng sắc nhọn cùng mười hai tua dài và móng vuốt ở cuối. Nó có thể đùng những tua này để túm lấy bất cứ kẻ nào dám đi ngang qua nơi đây. Quái vật Scylla ngồi trong hang của mình, dùng tua câu những con cá lớn cùng những con người xấu số vô tình lạc đến nơi này. Đây là một quái vật nguy hiểm chết người, không một người bình thường nào có thể dùng gươm giáo để giết chết nó.

Ulysses cũng biết tất cả những điều này bởi chẳng có gì nữ pháp sư chưa nói trước với chàng

cả. Tuy nhiên, chàng cũng biết là phía bên kia của con đường, những tia nước lớn vọt lên cao quá đầu các phiến đá. Nơi đó là một xoáy nước mà người ta thường gọi là xoáy nước Charybdis. Nếu đem so sánh hai bên, ta có thể thấy rõ điểm khác biệt : xoáy nước có thể nuốt chửng tất cả các con thuyền đi vào bên trong dòng xoáy của nó, trong khi con thủy quái Scylla chỉ có thể bắt một vài người trong đoàn thủy thủ mà thôi. Đây chính là nguyên nhân để Ulysses yêu cầu người điều khiển bánh lái đi theo con đường gần với tảng đá của Scylla. Tất nhiên, chàng không tiết lộ cho những người đi cùng mình là phía dưới con đường họ đi có một quái vật đang nằm yên đợi con mồi tới là chồm lên tấn công. Chàng mặc áo giáp vào, tay cầm hai thanh giáo rồi đứng ở ngay mũi thuyền nghĩ về việc làm thế nào để có thể đâm trúng Scylla. Các chiến hữu của chàng vẫn trèo thuyền vào sâu dòng biển chảy xiết trong khi những con sóng trắng xóa đang dâng lên cao cho đến khi những tia nước của chúng lên tận tới đỉnh vách đá rồi rơi xuống như nô đùa với lớp cát đen. Trong khi đoàn thủy thủ của Ulysses đang mải mê quan sát cột nước thì quái vật Scylla lao đầu ra khỏi hang và vươn dài sáu cái cổ rồi há sáu cái miệng rộng ngoạm sáu chiếm hữu của Ulysses lôi vào hang. Những người bị bắt sợ hãi la hét thảm thiết, ai nấy đều gọi tên Ulysses, cầu xin chàng cứu mạng nhưng chính bản thân Ulysses cũng chẳng thể làm bất cứ điều gì để thay đổi tình hình. Chàng than vãn :

- Đây là một điều đáng tiếc nhất từ trước đến nay. Chính mắt ta phải chứng kiến cảnh những chiến hữu của mình bị chết thảm trong khi tìm đường thoát khỏi vùng biển chết này.

Những người còn lại kinh hoàng cố sống, cố chết chèo mạnh cho con thuyền lao vụt qua những luồng nước cuộn sóng ầm ầm. Ai nấy đều mệt mỏi nhưng không dám rời tay chèo vì sợ mình sẽ phải làm mồi cho quái vật giống như những người bạn tội nghiệp kia. May mắn thay, cuối cùng họ cũng thoát khỏi được mối nguy hiểm chết người. Thật khó có thể tưởng tượng được những gì họ vừa phải trải qua, chúng ta chỉ biết âm thầm cảm ơn các vị thần đã phù hộ cho Ulysses và những người bạn của chàng.

Sau khi thoát khỏi vùng nước xoáy, con thuyền của Ulysses tiến thẳng ra vùng biển rộng. Họ đi được một lát thì nhìn thấy một hòn đảo tuyệt đẹp. Tất cả đồng ý sẽ đáp thuyền vào bờ nghỉ ngơi bởi những gì họ vừa trải qua vượt xa trí tưởng tượng của họ. Vừa đặt chân lên hòn đảo, các tráng sĩ của chúng ta đã nghe thấy tiếng be be của đàn cừu, tiếng rống của những chú bò đang bị nhốt trong chuồng. Đó chính là hòn đảo của thần mặt trời Heliox. Ngay lập tức, Ulysses nhớ tới lời tiên đoán của nhà tiên tri già khi còn ở thế giới của người chết và lời khuyên của nàng Circe, Ulysses không dám chủ quan mà chăm chú quan sát xung quanh xem có bất cứ dấu hiệu bất thường nào không. Chàng biết rằng nếu người của chàng giết chết và ăn thịt con cừu của thần mặt trời trên hòn đảo thiêng Thrrinacia thì tất cả bọn họ sẽ phải chết. Đó là hình phạt dành cho những kẻ dám xúc phạm thần mặt trời. Ulysses sợ gặp nguy hiểm trên hòn đảo tưởng như bình yên này nên thúc các chiến hữu của mình đi tiếp. Tuy nhiên, các tráng sĩ Ithaca quá mệt mỏi nên không chịu nghe. Họ nói rằng họ đã kiệt sức và không thể tiếp tục chèo thuyền giống những tên nô lệ được. Dù gì thì họ cũng phải đáp vào đất liền, nấu bữa tối và ngủ một giấc thật ngon lành cho đến tận sáng hôm sau. Thấy vậy, Ulysses đành kể cho họ nghe về lời tiên tri mà chàng biết được rồi yêu cầu họ cố gắng chèo thuyền qua hòn đảo. Chàng vừa dứt lời, Eurylochus nổi giận lôi đình và bảo rằng mọi người đều đã mệt mỏi và không thể đi tiếp. Ulysses không thể bắt họ lao động quá sức, chàng không có quyền yêu cầu họ làm một việc vô lí như thế được. Eurylochus như vừa châm ngòi cho những người còn lại, cả đoàn hét ầm ĩ lên và nói rằng chẳng có lí do gì mà họ phải chèo thuyền vào ban đêm trong khi họ chỉ cách một hòn đảo xinh đẹp có vài mét. Ulysses không có quyền thúc ép họ, điều duy nhất chàng có thể yêu cầu là bắt họ thề không đụng đến

con cừu của thần mặt trời. Sau đó, mọi người trên thuyền cập bến, lên bờ tìm thức ăn và đi ngủ.

Đêm đến, một cơn bão lớn xuất hiện. Mây đen và sương mù kéo đến âm âm che lấp mặt biển và bầu trời bao la. Trong vòng một tháng trời, thời tiết vẫn tiếp tục xấu, gió nam đánh những con sóng lên cao khỏi mặt biển. Vào thời gian đó, không có một con thuyền nào có thể đi vào hoặc đi ra khỏi hòn đảo này. Các tráng sĩ trong đoàn của Ulysses buộc phải nán lại trên hòn đảo đợi bão qua đi mới có thể lên đường. Thức ăn cạn kiệt hết, họ phải cố tìm cách săn bắn và đánh cá lấy thức ăn duy trì sự sống. Tuy nhiên, cách đó cũng không phải là một cách hữu ích xét về lâu dài. Những con sóng bạc đầu liên tục xuất hiện, đánh mạnh vào vách đá trên bờ khiến cho các tráng sĩ không thể đi câu cá hay bắt chim biển. Ulysses một mình lên trên đảo, cầu khẩn các vị thần phù hộ cho chàng cùng các chiến hữu của mình. Chàng vừa cầu nguyện xong thì tìm thấy một nơi trú ẩn. Quá mệt mỏi, Ulysses nằm xuống ngủ một giấc ngon lành.

Eurylochus lợi dụng cơ hội lúc Ulysses không có mặt xúi giục đoàn thủy thủ bắt và giết con cừu thiêng của thần Mặt trời mà lẽ ra họ không bao giờ nên chạm vào nó. Khi ngửi thấy mùi thịt nướng thơm phức, Ulysses tỉnh giấc và chạy vội đến chỗ con thuyền của mình. Chàng biết những chiến hữu của chàng vừa phạm phải một sai lầm nghiêm trọng, không gì có thể sửa chữa được. Chàng hết lời quở trách các chiến hữu nhưng sự thật thì con cừu cũng đã chết rồi. Đoàn thủy thủ tiếp tục ăn nốt phần thức ăn còn lại trong vòng sáu ngày, sau đó khi bão ngừng, gió lặng, mặt trời chiếu rọi, họ lên thuyền ra khơi. Tuy nhiên, hành động xấu xa của bọn họ đã bị trừng phạt thích đáng. Khi họ vừa đi được một quãng thì giông bão khủng khiếp bắt đầu nổi lên. Sấm chớp nổ đùng đùng đánh gãy gục cột buồm rơi xuống đầu người lái thuyền khiến chàng chết ngay lập tức. Tiếp theo, chớp đánh vào chính giữa con thuyền, khiến con thuyền quay chong chóng. Các chàng thủy thủ của chúng ta ngã lăn xuống boong. Con thuyền quay cuồng trong bão tố và trong nháy mắt bị đập nát ra từng mảnh. Các tráng sĩ bị sóng biển nuốt chửng. Ulysses may mắn chộp được một mẩu cột buồm và một mảnh ván thuyền. Đúng lúc đó thì bão tan. Ulysses nằm lênh đênh trên mảnh ván. Một cơn gió nam xuất hiện, thổi nhẹ từ từ đưa chàng tiến đến phía miệng khổng lồ đen ngòm của xoáy nước Charybdis. Ulysses hoảng hốt nhảy xuống bám vào một cành cây vả mọc trên đá. Mảnh ván thuyền cùng nước biển chui tọt vào miệng hang của con quái vật biển. Ulysses đợi một lúc thì thấy con quái vật đùn nước biển cùng với mảnh ván thuyền trong bụng ra. Lợi dụng dòng nước chảy ra, chàng nhảy xuống ván thuyền rồi theo sóng trôi ra khơi. Chàng dùng tay làm mái chèo rẽ sóng để mảnh ván tiến về phía trước. Cuối cùng thì chàng cũng đến được bờ biển của một hòn đảo.

Đây là nơi sinh sống của một nàng tiên có tên là Calypso. Nàng tìm thấy Ulysses nằm gần như đã chết trên bãi biển. Nàng đối xử tử tế với chàng, đưa chàng về trong động của mình, chăm sóc chàng bảy ngày bay đêm đến khi sức khỏe của chàng hoàn toàn hồi phục. Ulysses đã sống ở đó bảy năm trời. Mặc dù được sống cùng một nàng tiên vô cùng xinh đẹp, nhưng lúc nào Ulysses cũng khao khát được quay trở về Ithaca để đoàn tụ với người vợ yêu là nàng Penelope. Tuy nhiên, không có một con thuyền nào từng đến hòn đảo này bởi nó nằm ở giữa đại dương bao la, bản thân chàng lại không có thuyền, cũng chẳng có ai lái thuyền hay chèo thuyền nên đành bất lực. Calypso đối xử với chàng rất tốt, nàng lại rất xinh đẹp, là con gái yêu của thần thông thái Atlas, người giữ hai cột chống trời. Tuy nhiên, Ulysses khao khát được nhìn thấy những làn khói nghi ngút bốc lên từ những ngôi nhà trên hòn đảo Ithaca của mình, vì không tìm được cơ hội quay trở về nên chàng không muốn tiếp tục sống trên cõi đời này nữ

CHƯƠNG 4

TELEMACHUS ĐI TÌM CHA

Khi Ulysses đã sống gần bảy năm trên đảo của nữ thần Calypso, con trai chàng là Telemachus quyết định sẽ đi tìm cha. Lúc Ulysses rời Ithaca đi chiến đấu, Telemachus vẫn chỉ là một đứa trẻ ẵm ngửa, thấm thoắt thời gian trôi đi, cậu bé năm xưa giờ đã trở thành một chàng trai khôi ngô, tuấn tú. Suốt một thời gian dài, chàng và mẹ của chàng là Penelope đã phải chịu đựng biết bao nhiêu khó khăn, biết bao nhiêu áp lực. Sau khi trận chiến tại thành Troy kết thúc, Ulysses không quay trở về ngay. Kể từ ngày quân Hi Lạp lên thuyền ra khơi, gia đình Ulysses không nhận được bất cứ tin tức nào của chàng nên nhiều người cho rằng chàng đã chết. Thực tế, mọi ngời nghĩ như vậy cũng không có gì ngạc nhiên bởi phần lớn các hoàng tử khác đều đã trở về, hoặc nếu không người thân của họ cũng nhận được một vài tin tức quý giá. Đằng này, Ulysses vẫn biệt vô âm tín. Telemachus không nhớ rõ gương mặt của cha, lại không có cha bên cạnh, nhưng qua những câu chuyện của mẹ chàng, của những người bạn của Ulysses, chàng kính trọng và yêu quý cha vô cùng.

Telemachus, con trai của Ulysses vẫn chỉ là một chàng trai trẻ, chưa thực sự cứng cáp để có thể làm trụ cột gia đình. Vua Laertes thì quá giàên đã lui về ở ẩn tại một trang trại yên tĩnh trên đảo. Ở trang trại ông không thể làm bất cứ việc gì ngoài chăm sóc khu vườn của mình. Trong lúc đó, Ithaca trong tình trạng không có vua trị vì. Những cậu bé từ mười đến mười hai tuổi từ hồi Ulysses đi giờ đã trưởng thành. Điều đáng nói ở đây là cha của họ cũng tham gia chiến tranh cùng đợt với Ulysses nên họ có thể tự do làm bất cứ thứ gì mình muốn. Chính điều đó đã gây ra biết bao rắc rối cho mẹ con Penelope. Mười hai trong số chàng trai ngỗ ngược này muốn cưới Penelope làm vợ và luôn hành động vô cùng lỗ mãng. Bên cạnh đó, có tới hàng trăm người ở các hòn đảo kế cận cũng có ý định điên rồ kia. Họ tập trung tại cung điện của Penelope, ăn uống suốt ngày, suốt đêm mà không chịu làm việc. Chúng còn tìm lạc thú với những người hầu gái của Penelope một cách trắng trợn không giấu giếm. Penelope có rất nhiều hầu gái, lại cộng thêm quá nhiều việc cần giải quyết nên không thể quản nổi tất cả bọn họ. Những tên đàn ông lỗ mãng kia giết súc vật của Penelope để mở tiệc tùng linh đình. Không ai có thể khiến chúng dừng lại. Chúng còn hiên ngang tuyên bố rằng sẽ không bao giờ rời khỏi nhà của Penelope chừng nào nàng chưa chọn một trong số bọn chúng làm chồng, đồng nghĩa với việc kẻ đó sẽ trở thành vua của Ithaca. Chúng chẳng hề quan tâm đến việc Telemachus là hoàng tử hợp pháp của đảo. Tất cả những gì chúng muốn là ép Penelope phải tái giá mặc dù chưa có thông tin chính thức nào cho thấy Ulysses đã chết.

Cuối cùng, để hạn chế bớt sự ngông cuồng, phá phách của đám người cầu hôn, Penelope đành hứa sẽ chọn một trong số chúng làm chồng khi nào nàng dệt xong tấm vải len để may áo cho vua Laertes lúc ông lâm chung. Ngày nào cũng vậy, cứ sáng ra là nàng ngồi dệt vải trước mặt đám đông nhiều người, nhưng đêm đến khi những kẻ gây rối đi rồi (chúng không ngủ trong nhà nàng), Penelope lại tháo tấm vải mình vừa dệt ra. Tuy nhiên, có một nữ hầu gái phản bội nàng, đem chuyện đó kể với đám người gây rối, chính vì vậy chúng buộc nàng phải dệt trong tấm vải trong thời gian sớm nhất. Càng ngày chúng càng lộng hành, thúc ép Penelope phải đưa ra lựa chọn của mình bất chấp nàng có muốn hay không. Về phần mình, nàng vẫn luôn hi vọng Ulysses còn sống và sẽ quay trở về gánh vác công việc cho nàng. Nhưng ngay cả khi chàng quay về thì làm sao chàng có thể đuổi được tất cả những kẻ kia ra khỏi nhà? Vừa nhớ chồng, thương con, tủi cho thân phận của mình, nhiều đêm Penelope than khóc đến sáng. Nàng thầm gọi tên chồng và cầu khấn các vị thần phù hộ cho chàng. Mặc dù là một

người thông minh, sắc sảo nhưng Penelope vẫn chỉ là một người phụ nữ chân yếu tay mềm. Nàng vẫn cần có sự che trở của một người đàn ông đáng tin cậy. Ulysses đi chiến đấu, nàng chung thuỷ đợi chồng, không một ngày nào không nhớ tới chồng mà buồn đến thấu ruột gan. Còn bây giờ, Ulysses đang trôi dạt nơi nào? Chàng còn sống hay đã chết? Liệu chàng có biết vợ mình đang phải chịu đựng những gì hay không?

Trong số các vị thần bất tử, thần Athene luôn yêu quý Ulysses nên thường xuyên tìm cách bảo vệ chàng. Trong cuộc họp giữa các vị thần, nữ thần đứng lên nói rõ quan điểm của mình với những người khác. Đó là một hôm nắng ráo, thời tiết rất đẹp, không có mưa hay tuyết. Khi mọi người tập trung đông đủ trên đỉnh Olympus, nữ thần Athene ca ngợi lòng tốt, sự thông thái và dũng cảm của Ulysses như thế nào, hiện tại chàng đang bị kẹt ở đảo của nữ thần rừng Calypso ra sao, trong khi tại Ithaca, quê hương chàng, những kẻ gây rối đang tác oai tác quái, phá phách tài sản của chàng, gây phiền nhiễu cho vợ con chàng. Nữ thần cũng nói rằng đích thân nàng sẽ đến Ithaca và giúp Telemachus giành được sự quý mến của người dân trong nước, chỉ cho họ thấy chàng bị đối xử tồi tệ như thế nào rồi sau đó sẽ lên thuyền ra khơi đi tìm cha. Nàng nói xong liền bay từ núi Olympus đến thẳng Ithaca để thực hiện những gì nàng vừa nói. Tới Ithaca, nữ thần biến thành một người đàn ông bình thường có tên là Mentes, chỉ huy của người Taphians. Vào tới cửa nhà Ulysses, nàng nhìn thấy những kẻ gây rối tự cao tự đại đang vui chơi trong khi bữa tối đã được chuẩn bị sẵn sàng. Thật là một hình ảnh trướng tai, gai mắt, nữ thần chỉ muốn biến những kẻ xấu xa kia thành những con lợn xấu xí để trừng phạt cho những hnh động không thể chấp nhận được của chúng. Vừa quan sát thấy người lạ, Telemachus vội tiến tới gần, dẫn khách vào nhà và đối xử rất tốt với ông. Trong lúc đó, những kẻ cầu hôn vẫn mải mê ăn uống và cười lớn mà không cần để ý gì đến xung quanh.

Sau đó, Telemachus kể cho nữ thần Athene nghe hay nói đúng hơn là người đàn ông lạ về tình cảnh của mẹ con chàng. Trong khi cha chàng tham gia đoàn quân Hi Lạp đi chiến đấu, trong khi chàng không nhận được bất cứ tin tức nào của cha, không biết cha chàng còn sống hay đã chết thì chàng lại bị đối xử không khác gì kẻ nô lệ thấp kém. Nữ thần Athene hay Mentes nói rằng ông là bạn của của Ulysses đang trên đường đến Cypcrus để mua đồng nên tiện thể ghé thăm Ithaca, Mentes nói tiếp :

- Ulysses vẫn chưa chết, ông ấy sẽ quay trở về nhà nhanh thôi. Cháu rất giống ông ấy, chắc chắn cháu là con trai của Ulysses rồi.

Telemachus trả lời mình chính là con trai của Ulysses nhưng chàng không biết làm thế nào để thoát khỏi tình thế hiện tại. Mentes nổi giận lôi đình khi những kẻ cầu hôn lăng nhục chàng hoàng tử trẻ, ông nói rằng đầu tiên chàng nên kể lại những chuyện này với mọi người trên đảo, sau đó lên thuyền đi tìm Ulysses. Đây chính là cách giúp chàng thoát khỏi những phiền toái hiện giờ.

Nói xong, Athene từ biệt Telemachus. Ngày hôm sau, Telemachus tập hợp mọi người và kể cho họ nghe về hoàn cảnh trớ trêu mà mẹ con chàng đang phải gánh chịu. Mặc dù ai nấy đều thông cảm và lấy làm tức cho chàng nhưng không ai có thể giúp đỡ chàng. Tuy nhiên, một nhà tiên tri già nói rằng chắc chắn Ulysses sẽ quay trở về, những kẻ cầu hôn liền đe doạ và lăng nhục ông. Vào buổi tối, nữ thần Athene lại đến dưới hình dáng của một người đàn ông Ithaca có tên là Mentor. Chàng khuyến khích Telemachus hãy đi tìm một con thuyền có hai mươi tay chèo nhưng tuyệt đối không được để cho mẹ chàng biết bất cứ điều gì mà chỉ lặng lẽ chuẩn bị mọi thứ cần thiết cho chuyến đi. Chỉ có vú Eurycleia, người từng nuôi dưỡng chàng và cha chàng, bí mật mang rượu và thức ăn cho chuyến đi của Telemachus. Đêm hôm đó, Telemachus và Mentor lên thuyền ra khơi. Họ chèo thuyền cả đêm và ngày hôm sau đã đến đảo Pylos của ông già thông thái Nestor.

Nestor chàng đón họ một cách nồng nhiệt, con trai ông là Pisistratus và Thrasymedes từng

chiến đấu ở thành Troy cũng không giấu được sự vui mừng khi gặp con trai Ulysses. Ngày hôm sau, khi Mentor rời đi, Pisistratus và Telemachus cùng nhau điều khiển xe ngựa lên vùng đồi cao rồi đi xuống thung lũng. Họ đi hai ngày trời và đến được Lacedaemon nằm phía dưới đỉnh Taygetus trên bờ dòng sông Eurotas trong vắt.

Mặc dù kể từ ngày quân Hi Lạp rời khỏi thành Troy, không ai trong số những người tham chiến nhìn thấy Ulysses, tuy nhiên, Menelaus lại nói cho Telemachus biết rằng cha chàng vẫn còn sống và đang ở cùng nữ thần Calypso trên một hòn đảo hoang. Làm sao Menelaus biết được điều này, chúng ta sẽ khám phá ở các trang sau. Khi Telemachus và Pisistratus đến cung điện của Menelaus thì đúng lúc đức vua đang đãi khách. Thật không lịch sự nếu hỏi hai chàng trai trẻ là ai trước khi họ được tắm rửa tẩy sạch bụi trần, mặc quần áo mới và ăn uống. Sau bữa tối, Menelaus mời hai người khách ở lại, ông nhận thấy Telemachus có vẻ rất thích ngôi nhà của ông cùng với những tia sáng lấp lánh phát ra từ những bức tường được phủ bằng đồng và được trang trí bằng vàng, ngà voi và bạc. Telemachus chưa bao giờ nhìn thấy những thứ đẹp như thế ở Ithaca. Nhận thấy vẻ ngạc nhiên của chàng, Menelaus nói rằng ông đã mang rất nhiều thứ quý giá từ thành Troy về nhà sau tám năm đi lang thang tới Cyprus, Phoenia, Ai Cập và thậm chí là vùng Lobya nằm trên bờ biển phía bắc của châu Phi. Mặc dù hiện tại ông rất giàu có và may mắn nhưng ông vẫn rất buồn khi nhớ tới những chiến hữu đã hi sinh vì lợi ích của ông tại thành Troy. Trên hết, ông vô cùng đau khổ khi người dũng sĩ giỏi nhất là Ulysses đã mất tin tức trong nhiều năm, không ai nghe thấy bất cứ tin tức gì của chàng, không biết hiện chàng còn sống hay đã chết. Menelaus vừa dứt lời, Telemachus lấy vạt áo choàng che mặt khóc nức nở. Thấy vậy, Menelaus đoán ra chàng trai trẻ là ai và không nói thêm bất cứ điều gì.

Telemachus có hình dáng bên ngoài rất giống Ulysses nên Helen nhận ngay ra chàng là con trai của Ulysses. Pisistratus vô tình nghe thấy Helen nói điều này với Menelaus, liền kể cho hai người nghe chuyện Telemachus đang đi tìm kiếm tin tức của cha mình. Cả Melenaus và Helen đều vô cùng xúc động khi nhìn thấy con trai của Ulysses - người đáng tin cậy nhất trong số những người bạn của họ. Sau đó, tất cả ba người đều không thể kìm được nước mắt bởi Pisistratus nhớ tới người anh Antilochus của mình đã bị Memnon, con trai của mặt trời giết chết trong một cuộc chiến tại thành Troy. Helen muốn an ủi hai chàng trai trẻ, nàng lấy ra một lọ thuốc thần kì mà nữ hoàng Polydama, vợ của Vua Hi Lạp đã tặng cho nàng rồi đem hoà với rượu đưa cho họ uống. Loại thuốc này có tác dụng xoa dịu mọi đau đớn và tức giận, khiến con người quên đi tất cả các nỗi đau buồn, bất hạnh. Helen biết rằng đây chính là thời điểm thích hợp nhất để nàng sử dụng loại thuốc này bởi chỉ có nó mới giúp hai chàng trai bất hạnh kia lạm quên đi nỗi buồn đau.

Sau đó, Helen kể cho Telemachus nghe về những chiến công vĩ đại của Ulysses khi còn ở thành Troy. Ulysses đã chịu bao đau đớn, cải trang thành một kẻ ăn mày xấu tính ra sao để lọt vào bên trong thành phố, ăn cắp Vật thiêng của thành Troy. Menelaus kể cho Telemachus nghe về bản lĩnh của cha mình, về việc chàng đã giữ cho ông cùng những hoàng tử khác im lặng như thế nào trong con ngựa gỗ khi Deiphobus buộc Helen giả giọng của vợ họ gọi họ. Telemachus cảm thấy vô cùng vui sướng khi được kể về sự dũng cảm và thông thái của cha mình.

Ngày hôm sau, Telemachus kể cho Menelaus nghe việc chàng và mẹ chàng đã bị những kẻ đến cầu hôn đối xử tệ bạc như thế nào, Menelaus cầu nguyện để Ulysses sớm quay trở về Ithaca, giết chết tất cả những kẻ gây. Ông nói :

- Ta sẽ kể cho cháu nghe tất cả những tin tức ta nghe được về cha cháu. Sau khi rời khỏi thành Troy, thuyền của ta bị những con sóng lớn đánh trôi dạt vào một hòn đảo có tên là Paros. Ta phải ở lại hòn đảo đó trong vòng ba tuần liền, sau đó ta phải mất một ngày để ra khỏi cửa sông Aegyptus (tên cũ

của sông Nile). Bọn ta bị đói rét, thức ăn hết, vì vậy đoàn thủy thủ của ta phải lên bờ đi câu cá để lấy thức ăn. Thật trùng hợp là con gái của thần biển Proteus cũng sinh sống trên hòn đảo đó. Nàng khuyên ta rằng nếu có thể hãy bắt cha của nàng khi ông xuất hiện trên mặt biển để yêu cầu ông nói ra những điều ta cần biết. Vào giữa trưa Proteus thường nhô lên khỏi mặt nước, lên bờ để ngủ trên lớp cát dày. Nếu ta bắt được ông ta, ông ta sẽ biến thành nhiều hình dạng khác nhau, nhưng cuối cùng rồi cũng phải quay trở lại hình dạng thực của mình và trả lời câu hỏi của ta. Nữ thần nói xong liền đào một hố sâu dưới cát để ta ẩn nấp. Sau khi ta cùng ba người đàn ông nữa nằm xuống hố, nàng dùng da cá voi phủ lên người bọn ta. Vào giữa trưa, ông già của biển cả xuất hiện cùng đoàn cá voi của mình. Sau khi đếm số lượng cá voi, ông nằm xuống dưới bờ biển để ngủ. Ngay lập tức chúng ta nhảy lên, lao về phía ông ta và giữ thật chặt, không để ông ta thoát. Ban đầu ông ta biến thành sư tử, báo, rồi chuyển sang hình dạng của một con rắn, rồi một con lợn rừng. Tiếp theo, ông ta biến thành một dòng nước chảy, rồi một cây cao đang nở hoa. Nhưng dù ông ta biến thành gì đi chăng nữa thì bọn ta vẫn giữ chặt ông ta cho đến khi ông ta biến thành hình dạng thật của mình. Khi ta hỏi về những việc ta cần làm, Proteus nói rằng ta sẽ không bao giờ có được một ngọn gió tốt lành nếu ta không quay trở lại dòng sông Aeguptus và cung tiến vàng cho thiên đàn. Sau đó, ta hỏi ông ấy về người anh em Agamemnon và được kể lại rằng người anh em của ta đã bị giết chết ở đại sảnh của ông ấy ngay khi mới quay trở về. Cuối cùng ông ta nói về Ulysses và thật không may cho người chiến hữu tốt của ta, hiện ông ấy không có thuyền hay thủy thủ để thoát khỏi hòn đảo hoang để trở

Đó là tất cả những gì Menelaus có thể kể cho Telemachus nghe. Chàng trai trẻ ở lại trong cung điện của Menelaus một tháng liền. Trong suốt thời gian đó, những kẻ gây rối vẫn chờ đợi chàng và tính kế giết chết chàng để dễ bề đoạt ngôi. Chúng tập trung lực lượng ở một eo biển hẹp mà chúng nghĩ rằng chàng buộc phải lái thuyền qua khi về quê hương, đợi thời cơ bắt và giết chết chàng.

CHƯƠNG 5

ULYSSES THOÁT KHỎI HÒN ĐẢO CỦA NỮ THẦN CALYPSO

Sau ngày Menelaus nói với Telemachus rằng Ulysses vẫn còn sống, các vị thần đã cử thần Hermes đến gặp Calypso. Đó là do nữ thần Athene thuyết phục được hội đồng các vị thần đồng ý tạo cơ hội để Ulysses trở về đoàn tụ với gia đình. Thần Hermes đi đôi dép bằng vàng của mình và đáp xuống hòn đảo hoang nhanh như một cơn gió. Mặc dù đường đến hòn đảo của Calypso rất xa xôi, nhưng khoảng cách về không gian và thời gian chẳng có ý nghĩa gì đối với các vị thần, bởi chính họ là những người cai quản trời đất này. Thần bay qua những đỉnh núi cao vời vợi giống như một con chim cốc đang đuổi lũ cá tội nghiệp dọc theo đại dương bao la với bộ lông ướt sũng. Thần Hermes là một vị thần có tâm hồn phóng khoáng, thích đi ngao du thiên hạ, mà đúng hơn, công việc của thần đòi hỏi thần phải đi đây, đi đó rất nhiều. Hermes chính là thần đưa tin. Khi đến hòn đảo,Hermes lên thẳng động của Calypso để gặp nàng. Trên mặt hang có một đống lửa cháy rất lớn và ngay cả khi còn ở xa hòn đảo, ta đã có thể ngửi thấy hương thơm phát ra từ những cành cây tuyết tùng đang cháy và mùi thơm của gỗ đàn hương. Đó là một mùi hương nhẹ nhàng, thoang thoảng nhưng vô cùng quyến rũ. Bất cứ ai ngửi thấy mùi hương đó đều muốn hít thật sâu vào lồng ngực, để hương thơm lan tỏa bên trong cơ thể. Trong khi đó nữ thần của chúng ta vẫn đang ngân nga giọng hát ngọt ngào của mình một cách say mê. Nàng đang dệt vải giống như biết bao người phụ nữ bình thường khác. Nếu được nhìn thấy vẻ mặt rạng rỡ của nữ thần lúc đó, chúng ta đều thấy rằng nữ thần đang rất hạnh phúc và mãn nguyện với cuộc sống. Xung quanh động là những dây hoa đang nở rộ tạo cho ngôi nhà của nữ thần một khung cảnh rất nên thơ, không một nơi nào có được. Đi đâu cũng có thể ngửi thấy mùi thơm dễ chịu bởi nàng biết kết hợp những loại cây và hoa toả ra hương thơm. Ngôi nhà của nữ thần là sự kết hợp khéo léo, hấp dẫn về thị giác, khứu giác và xúc giác. Bên trên mặt biển, những chú chim cú, chim ưng đang bay lượn tìm mồi, chúng phát ra những âm thanh ồn ã, tạo cho hòn đảo một bầu không khí khá sôi động. Đây là một hang rất sâu đường dẫn vào hang phải đi qua một vườn nho lúc nào cũng sai quả. Ngoài ra có bốn vòi phun nước được sắp xếp theo trật tự nhất định. Xung quanh đám cỏ xanh mướt, hoa violet và hoa đàm thi nhau khoe sắc. Có thể nói khung cảnh nơi đây không khác gì chốn thần tiên mà ngay cả một vị thần bất tử một khi đã đến nơi này cũng phải ngạc nhiên trước cảnh vật và cảm thấy vui sướng trong lòng. Thần Hermes đã ngao du khắp thế giới, đã từng nhìn thấy nhiều cảnh quan kì thú nhưng thần vẫn không khỏi bị choáng ngợp trước không gian đặc biệt nơi đây.

Sứ giả đưa tin đã đến, đó là người đã giết chết Argos, một vị thần ghi được nhiều chiến công và được những vị thần khác kính trọng, yêu mến. Thần Hermes đứng lặng yên và tự hỏi tại sao một hòn đảo hoang sơ như thế này lại có những cảnh ḍ tuyệt trần, làm mê đắm lòng người như vậy. Khi thần đã quan sát hết vẻ đẹp của không gian, thần đi vào trong hang rộng để thực hiện nhiệm vụ chính của mình. Ngay cả khi đứng đối diện trực tiếp với vị sứ giả này, Calypso cũng không thể nhận ra đó là ai. Đây là một điều hết sức ngạc nhiên bởi thông thương các vị thần đều biết hết nhau, ngay cả khi có một vị thần nào đó sống ở một nơi xa xôi, ngăn cách với những nơi tập trung đông dân cư. Thần Hermes nhìn thấy Ulysses, nhưng lúc này hình ảnh của chàng hoàn toàn khác với dũng sĩ Ulysses gan dạ, khôn ngoan, hiên ngang đứng giữa quân thù. Bây giờ, chàng là một con người hoàn toàn khác, một người yếu đuối, đau khổ. Chàng như sống với những gì sâu thẳm bên trong tâm hồn mình, chàng ngồi trong động, khóc lóc thảm thương, buồn bã về tình cảnh khốn khổ của mình. Ngay cả tâm hồn cứng rắn của chàng cũng đang than khóc, chàng lau nước mắt, nhìn ra xa phía đại dương bao la với ánh mắt tuyệt vọng. Mặc dù

được sống tại một hòn đảo tuyệt đẹp bên cạnh một nữ thần xinh đẹp, lại được nàng yêu thương hết mức, đối xử hết lòng nhưng Ulysses vẫn không quên người vợ trẻ đang vò võ đợi mình ở nhà. Với chàng, tất cả những của ngon vật lạ, tất cả những gì tốt đẹp nhất mà chàng đang được hưởng không thể sánh bằng vợ con chàng, quê hương của chàng. Chàng đau khổ vì không thể quay trở về nhà, không thể gặp những người thân yêu đang lo lắng chờ tin chàng. Khi nhìn thấy thần Hermes, Calypso hỏi :

- Hỡi thần Hermes, tôi có thể hỏi về mục đích chuyến viếng thăm của thần lên hòn đảo của tôi được không? Tôi luôn cầu nguyện người, sùng kính người và tất nhiên sẽ chào đón người trong ngôi nhà nhỏ bé của mình. Hãy nói cho tôi biết suy nghĩ của ngài, trái tim của tôi luôn sẵn sàng để làm ngài hài lòng. Hãy theo tôi, tôi muốn cho ngài xem những điều hết sức thú vị.

Nói xong, nữ thần dọn thức ăn lên bàn, tất cả những gì nàng khoản đãi thần Hermes đều là những món cao lương, mĩ vị. Sau đó, nàng ngồi xuống thần, rót rượu tiên đỏ ra cốc, khoản đãi khách. Sứ giả đưa tin vui vẻ đón nhận lòng thịnh tình mến khách của chủ nhà, thần ngồi ăn uống và chuyện trò vui vẻ cùng vị nữ thần xinh đẹp, dịu dàng. Hai vị thần nói chuyện với nhau về bao nhiêu chủ đề trên thiên đàng, cũng như dưới hạ dưới. Nhưng không ai đụng chạm đến chủ đề mà lẽ ra họ cần phải thảo luận đến. Thần Hermes không muốn phá vỡ bầu không khí vui vẻ trong bữa ăn. Mãi đến lúc sau khi đã thưởng thức xong những món ăn ngon lành, uống xong loại rượu quý, thần Hermes mới trả lời nữ thần :

- Nàng vừa hỏi tại sao ta phải vượt một quãng đường xa như vậy để đến đây ư? Hỡi nữ thần xinh đẹp, ta sẽ nói thật cho nàng nghe theo đúng yêu cầu của nàng. Thần Dớt ra lệnh cho ta phải đến đây chứ không phải do ta tự mình đến. Thần nói rằng trên hòn đảo có một người đàn ông đang vô cùng đau khổ. Anh ta đã chiến đấu chín năm ròng rã ở thành Troy xa xôi và đến năm thứ mười thành Troy thất thủ, anh ta cùng các chiến hữu của mình đã lên thuyền quay trở về nhà. Trên đường đi, họ đã mắc tội với nữ thần Athene và nữ thần đã trừng phạt họ, khiến cho biển nổi sóng dữ dội, đẩy họ trôi dạt theo những con sóng lớn. Sau đó, tất cả những chiến hữu của anh ta đều chết hết, chỉ còn lại anh ta vượt qua được sự thử thách dữ dội kia. Cũng chính sóng biển đã đưa anh ta đến đây, đến hòn đảo của nàng. Và bây giờ, thần Dớt yêu cầu nàng hãy để anh ta đi. Số phận của anh ta không phải ở trên một hòn đảo hoang vắng như thế này, anh ta phải được trở về ngôi nhà của mình, gặp gỡ những người thân yêu trong gia đình. Đó là tất cả những gì thần Dớt yêu cầu ta truyền đạt lại với nàng.

Hermes vừa dứt lời, nữ thần xinh đẹp run lên và đáp lại :

- Các người quả là những vị thần khó chịu, các người ghen ghét với ta bởi ta là một nữ thần có tâm hồn rộng mở, có thể kết bạn với con người. Còn người đàn ông kia, ta đâu có cướp anh ta về, khi đi dạo một mình trên bờ biển, ta đã phát hiện ra anh ta đang nằm bất tỉnh trên một tấm ván và ta đã cứu sống anh ta. Chính thần Dớt đã để cho thuyền anh ta lao vào dòng nước xoáy để thuyền của anh ta bị đắm, vậy tại sao bây giờ khi anh ta đã được an toàn, thần lại yêu cầu ta để cho anh ta đi. Mặc dù các chiến hữu của anh ta đã chết hết nhưng sóng và gió biển đã đưa anh ta đến đây. Ta nghĩ rằng đây cũng chính là số phận. Chính vì anh ta rất dũng cảm và thông minh nên ta đã đem lòng yêu mến và kính phục con người trần tục này. Ta nghĩ nếu anh ta đồng ý ở lại với ta ta sẽ biến anh ta trở thành một người bất tử, không bao giờ già. Ta sẽ không để cho anh ta ra đi đâu bởi tình cảm của ta dành cho người đàn ông này quá lớn. Hay nói đúng hơn, ta không có thuyền với mái chèo, mà anh ta cũng chẳng có bạn bè để đi cùng. Từ đây về tới quê hương của anh ta là cả một con đường dài đầy khó khăn nguy hiểm, làm sao anh ta có thể một mình vượt qua được cơ chứ? Liệu ta có phải giả vờ như không biết chuyện gì, bắt mình phải tin rằng anh ta sẽ có thể quay về nhà an toàn mà không gặp bất cứ rủi ro nào không? Ta nghĩ rằng mình không thể làm được điều đó. Anh ta sống ở đây rất tốt, không phải lo lắng về cơm ăn, áo mặc, không phải e sợ về những mối nguy hiểm có thể rình rập anh ta ở thế giới bên ngoài. Vậy thì tại

sao lại bắt ta phải rời xa người đàn ông ta vô cùng yêu mến.

Mặc dù hiểu được tấm lòng của nữ thần xinh đẹp, nhưng sứ giả đưa tin không thể làm gì khác bởi nhiệm vụ của thần chỉ là truyền đạt lại những gì thần Dớt đã nói lại cho Calypso. Thần đáp lại :

- Ta hiểu suy nghĩ của nàng, nhưng một khi thần Dớt đã quyết định điều gì thì khó có thể thay đổi được. Thần yêu cầu nàng để cho người đàn ông kia đi thì ta nghĩ rằng nàng nên làm như vậy. Nếu trái lệnh thần Dớt thì ngay sau đây thôi, thần nổi giận và đích thân tìm đến nàng, khi đó thì không ai có thể cầu xin hay giúp được nàng đâu.

Sau đó, thần đưa tin chào tạm biệt nữ thần. Calypso vô cùng đau khổ, nhanh chóng đến thẳng chỗ Ulysses trong lòng đang đầy tâm trạng. Dù sao thì nàng cũng đã được truyền đạt thông điệp của thần Dớt và nàng không thể làm trái được. Có điều, sau ngần ấy thời gian sống chung với Ulysses, chàng đã trở thành một phần vô cùng quan trọng đối với nàng, làm sao nàng nỡ rời xa người dũng sĩ tài ba này đây? Nữ thần Calypso thấy Ulysses đang ngồi trên bờ biển hướng về phía đại dương bao la. Từ khi đến đây, mắt của chàng chưa bao giờ khô nước mắt. Ngày nào cũng vậy, Ulysses đều ra bãi đá nhìn về phương xa, khóc than, đau buồn. Chàng luôn hướng trái tim và tâm trí của mình về Ithaca. Với chàng, khoảng cách về không gian từ hòn đảo hoang sơ này tới Ithaca là rất lớn, nhưng trái tim của chàng như vẫn đã quay trở về quê hương. Nữ thần Calypso đứng cạnh chàng và nói :

- Hỡi người đàn ông tội nghiệp, từ nay chàng sẽ không còn phải chịu cảnh buồn đau trên hòn đảo này nữa đâu. Ta biết rằng, chừng nào còn ở đây, chàng còn lãng phí cuộc đời của mình trong đau khổ bởi chẳng bao giờ chàng cảm thấy hạnh phúc dù chỉ trong một giây phút ngắn ngủi. Bây giờ ta sẽ để chàng đi, để chàng quay lại với những gì thuộc về chàng. Nào, hãy đứng dậy, hãy đi chặt cây trong rừng và làm một chiếc bè rộng, chuẩn bị ra khơi. Ta sẽ chuẩn bị bánh mì, nước và rượu vang đỏ cho chuyến đi dài ngày của chàng. Dù sao chàng vẫn phải ăn và uống khi lênh đênh trên biển, đúng vậy không nào. Và ta cũng sẽ chuẩn bị cho chàng một bộ trang phục mới và gọi gió lành đến để chàng có thể quay trở về quê hương mà không gặp bất cứ nguy hiểm nào. Ta không có quyền giữ chàng ở lại nơi này thêm một ngày nào nữa. Chàng thuộc về quê hương của chàng, thuộc về những người thân yêu mà chàng ngày đêm mong nhớ. Nếu các vị thần coi giữ thiên đàng đều thống nhất để chàng ra đi thì dù ta có cố gắng thế nào đi chăng nữa cũng không thì thay đổi được quyết định của thần Dớt. Thực lòng ta muốn chàng ở lại bên ta suốt cả cuộc dời này nhưng ta biết ta không thể ích kỉ như vậy được.

Nữ thần Calypso an ủi Ulysses

Ulysses rất vui mừng nhưng lại cũng buồn rầu : vui vì các vị thần đã chiếu cố đến chàng và buồn vì chàng nghĩ đến cảnh phải một mình vượt qua những vùng biển rộng chưa con thuyền nào đi qua. Hiểu được tâm trạng của Ulysses, nữ thần Calypso nói :

- Rõ ràng là chàng muốn quay trở về nhà mình chỉ trong một tiếng đồng hồ đúng vậy không? Cầu cho chàng sẽ gặp nhiều điều may mắn. Chàng biết rằng chia tay chàng, ta sẽ vô cùng đau khổ, có thể sự đau khổ của ta sẽ không kém gì sự dằn vặt mà chàng đã phải chịu đựng trong suốt thời gian qua. Mặc dù nếu chàng ở lại đây sống với ta, chàng sẽ trở thành bất tử, không bao giờ biết đến cái chết, chàng cũng không cần phải vất vả làm việc để nuôi bản thân, nuôi gia đình, nhưng chàng lại mong muốn được nhìn thấy vợ mình, được gặp lại nàng ấy sau bao nhiêu năm xa cách. Tình yêu chàng dành cho vợ, nỗi khát khao được trở về cùng gia đình lớn hơn bất kì một sự cám dỗ nào. Ta chỉ biết nói rằng, vợ chàng là một phụ nữ may mắn vì có được tình yêu của chàng. Ta thừa nhận rằng mình không cao quý như nàng ấy bởi nàng ấy đã phải chịu đựng quá nhiều trong thời gian chàng đi vắng. Mà sánh về sắc đẹp và sự duyên dáng thì ta cũng không bằng nàng ấy. Thôi, chàng hãy chuẩn bị đi đi, cứ tiếp tục thế này chắc ta không thể chịu đựng được nữa.

Ulysses nói với nữ thần :

ữ thần, hỡi nữ hoàng của hòn đảo, cầu xin nàng đừng giận ta, cũng đừng căm ghét ta. Ta là người biết rõ hơn ai hết rằng nàng Penelope dù có khôn ngoan, sắc sảo nhưng không thể so sánh với nàng về sự duyên dáng và vẻ đẹp bên ngoài. Nàng đẹp và quyến rũ hơn Penelope. Nàng ấy là người trần mắt thịt, sẽ già đi, nhan sắc sẽ phai tàn, còn nàng thì không bao giờ biết đến tuổi già hay cái chết. Mặc dù vậy, ngày nào ta cũng muốn được quay trở về nhà, được nhìn thấy vợ con, những người dân trên hòn đảo của mình. Nếu có một vị thần nào đó vì ghét ta mà đày ta xuống địa ngục tăm tối thì ta vẫn sẽ chịu đựng, chờ đợi cơ hội quay trở về nhà. Ta đã phải chịu đựng quá nhiều điều vất vả, quá nhiều đau khổ rồi, vì vậy chẳng có gì có thể khiến ta thay lòng.

Ngày hôm sau, Calypso mang đến cho Ulysses những đồ dùng của thợ mộc. Chàng chặt những cây gỗ lớn, đóng một chiếc bè thật chắc. Xong xuôi, nữ thần chất đầy đồ ăn, thức uống xuống bè cho chàng rồi bịn rịn chia tay chàng dũng sĩ thân yêu đã cho nàng bảy năm trời hạnh phúc. Ulysses giương buồm và một cơn gió thuận đưa chàng ra khơi. Mặc dù chàng hoàn toàn có thể sống bất tử cùng với một nữ thần xinh đẹp nhưng chàng đã chọn gia đình, quê hương. Chàng biết, ra đi lần này nếu may mắn, chàng có thể quay trở về đoàn tụ với gia đình, bằng không chàng sẽ phải chết. Tuy nhiên, Ulysses đã quyết tâm và không gì có thể thay đổi được quyết định của chàng.

CHƯƠNG 6

ULYSSES BỊ ĐẮM THUYỀN VÀ TỚI PHAEACIA

Sau khi Ulysses rời khỏi đảo của nữ thần Calypso, thời tiết trở nên thuận lợi lạ kì. Những cơn gió tốt lành thổi trên biển nên tạm thời chuyến đi của Ulysses chưa gặp bất cứ khó khăn nào. Chàng ngồi trên bè, kệ mặc nó trôi đi theo chiều gió, tuy nhiên, đi được một quãng đường khá xa nhưng chàng vẫn không nhìn thấy đất liền hay bất cứ con thuyền nào. Vào ban đêm, chàng phải hạn chế ngủ để trông chừng những con sóng lớn, luôn cầm chặt bên tay trái như nữ thần Calypso đã dạy chàng. Chuyến hành trình của chàng diễn ra bình yên vô sự trong vòng mười bảy ngày, sang ngày thứ mười tám, chàng nhìn thấy những đỉnh núi cao của một hòn đảo được gọi l Phaeacia. Chàng khấp khởi mừng thầm vì cuối cùng mình cũng đến được đất liền d chàng không biết hòn đảo đó là của ai. Đúng lúc đó thì thần biển nhìn thấy chàng và thần nhớ lại chàng đã chọc mù mắt của con trai mình là Cyclops như thế nào. Thần đùng đùng nổi giận vung đinh ba đập mạnh xuống nước làm cho sóng bão lại nổi lên ầm ầm : những đám mây đen ùn ùn kéo đến trên bầu trời và sấm chớp nổi lên sáng rực cả một góc trời. Ulysses kinh hoàng khi nghĩ đến cảnh có thể mình phải bỏ mạng nơi này. Chàng ước gì giá như chàng chết đi khi bị quân thành Troy vây xung quanh trong lúc đang cố gắng bảo vệ thi thể của Achilles. Thà chết như vậy, chàng còn được mọi người biết đến, còn được chôn cất và được nằm bên cạnh bạn bè. Nhưng nếu bây giờ, chàng bị chết đuối thì hồn ma của chàng sẽ mãi mãi phải lang thang một mình ở vùng đệm của thế giới người chết giống như hồn ma của Elpenor. Chàng rùng mình khi nghĩ đến điều đó và gần như mất hết hi vọng. Chàng không sợ chết nhưng lại lo cho số phận của hồn ma của mình sau khi chết. Chàng không chịu được cảnh cô đơn, phải lang thang một mìnhược nói chuyện với những người xung quanh dù chàng biết họ đang ở rất gần mình.

Trong lúc chàng đang mải suy nghĩ, những cơn gió lớn làm gẫy cột buồm của chiếc bè, buồm và cột rơi xuống biển. Thật không may, sóng biển cũng kéo chàng dũng sĩ bất hạnh của chúng ta xuống sâu dưới lòng đại dương. Đó chính là chủ ý của thần biển bởi thần quyết tâm giết chết Ulysses trả thù cho con trai. Sau một hồi vật lộn với sóng biển, cuối cùng chàng cũng ngoi lên được mặt nước và cố gắng bơi đuổi theo chiếc bè rồi trèo lên trên, bám chặt lấy hai thành bè. Như vậy vẫn chưa hết, mặc dù chàng đã ngồi được lên trên bè nhưng những cơn gió biển vẫn đẩy chiếc bè của chàng tiến lên, lùi xuống giống như một chiếc lông vũ. Đúng lúc đó thì nữ thần biển Ina xuất hiện. Nàng cảm thấy thương cảm cho con người tội nghiệp kia nên đã ngoi lên mặt nước giống như con chim mòng biển ngoi lên rũ khô cơ thể sau khi vừa ngụp xuống dưới nước tìm thức ăn. Nàng an ủi chàng và cho chàng một chiếc khăn rồi nói :

- Hãy cởi hết quần áo ra và quấn chiếc khăn này xung quanh ngực. Sau đó, chàng hãy nhảy xuống nước và bơi cho đến khi tới được đất liền thì hãy ném chiếc khăn trở lại đại dương bao la rồi quay đầu đi. Chàng hãy ghi nhớ những gì ta vừa nói bởi nếu làm theo đúng chỉ dẫn của ta, chàng sẽ có thể tai qua nạn khỏi.

Ulysses bắt lấy chiếc khăn và quấn quanh ngực như lời nữ thần biển vừa nói, tuy nhiên chàng quyết tâm không rời khỏi chiếc bè của mình chừng nào những thanh gỗ của nó còn gắn chặt với nhau. Dù sao thì chàng vẫn cần một phương tiện để nếu may mắn thoát nạn, còn có cái để sử dụng cho chuyến đi tiếp theo. Chàng nghĩ thì nghĩ vậy thôi chứ chàng hiểu rằng trong điều kiện thời tiết như thế này, chiếc bè của chàng khó có thể chống chịu được lâu. Càng lúc, những tấm gỗ bị đánh ra xa nhau hơn, chàng nắm chặt lấy một tấm ván, ngồi rạng chân sa giống như một người đang cưỡi ngựa. Những

cơn gió dịu bớt đi, nhưng gió bấc đẩy Ulysses trôi lênh đênh trên mặt biển trong vòng hai ngày, hai đêm. Vào ngày thứ ba, mọi thứ dường như lắng xuống và trở về trạng thái bình thường vốn có của nó. Đất liền chỉ còn cách chỗ chàng một đoạn không xa, Ulysses bắt đầu bơi đến đất liền. Chàng phải vượt qua một ngọn sóng khủng khiếp, ngọn sóng này đánh mạnh vào những tảng đá sắc nhọn gần bờ và nếu không may bị cuốn theo, chắc chắn cơ thể của chàng sẽ bị tan thành từng mảnh nhỏ. Trong khi chàng cố gắng nắm lấy một tảng đá thì một đợt sóng biển lại ập đến trực kéo chàng quay trở lại biển khơi. Ulyssses phải cố gắng lắm mới có thể bơi ra khỏi những đợt sóng lớn đó, rồi bơi dọc theo dải đất liền để tìm một nơi an toàn. Cuối cùng thì chàng cũng đến được cửa sông. Mọi thứ ở đây đều yên bình, hai bờ sông không thể hiện bất cứ dấu hiệu nguy hiểm nào. Nước của sông khá nông, Ulysses còn có thể chạm chân xuống đáy sông. Chàng lảo đảo bước ra khỏi dòng nước chảy hiền hòa và ngất đi khi vừa lên tới mặt đất. Chàng đã tốn quá nhiều sức khi phải vật lộn với những con sóng quái ác, gió dữ của biển khơi, trong khi đó lại không ăn gì hai ngày rồi. Khi đã tỉnh táo trở lại, chàng ném trả chiếc khăn của nữ thần biển rồi lại gục xuống mệt lử giữa những đám lau sậy mọc bên bờ sông. Chàng dũng sĩ Ulysses lúc đó ở trong bộ dạng trần truồng, đói khát giống như một kẻ ăn mày không chốn dung thân. Chàng bò ở giữa hai hàng cây ôliu dày, mọc san sát nhau tạo thành một nơi trú ẩn lý tưởng, giúp chàng tránh khỏi sự tấn công của gió. Chàng dùng lá ôliu phủ kín cơ thể, một lúc sau người chàng ấm trở lại và chàng chìm vào trong một giấc ngủ sâu ngon lành. Chàng ngủ say đến mức không biết gì đến xung quanh, không còn lo lắng gì đến tình trạng khó khăn của mình lúc bấy giờ. Đơn giản, chàng chỉ muốn ngủ để lấy sức, sau đó còn phải tìm chút gì ăn cho đỡ đói bụng.

Trong khi chàng dũng sĩ Ulysses đang ngủ ngon giấc trong trạng thái trần truồng trên một vùng đất lạ thì nàng Nausicaa, con gái của đứ vua nước Phaeacia (chính là hòn đảo Ulysses vừa đặt chân đến) có một giấc mơ kì lạ mà bản thân nàng cũng không thể lí giải được. Trong giấc mơ, Nausicaa gặp một người bạn gái của mình và người bạn đó đã nói với nàng những điều mà nàng chưa từng nghe tới : "Hỡi Nausicaa, tôi tự hỏi tại sao mẹ bạn lại có một người con gái quá bất cẩn như bạn nhỉ? Trong nhà bạn có rất nhiều quần áo, vải vóc cần được giặt giũ trước ngày cưới của bạn nhưng bạn lại chưa làm. Theo phong tục thì bạn phải tặng quần áo cho những người khách đến thăm, bạn có nhớ không? Vậy ngày mai bạn hãy đi giặt giũ quần áo ở sông và nhớ mang theo trang phục dành cho nam giới. Tôi hi vọng bạn sẽ ghi nhớ những gì tôi vừa nói đấy".

Ngày hôm sau, khi Nausicaa tỉnh giấc, nàng nhớ lại giấc mơ đêm hôm trước với vẻ ngạc nhiên nhưng có đôi chút tò mò. Nàng tin rằng đó không phải là một giấc mơ vớ vẩn, mà là một điềm báo dành cho nàng. Nàng đến gặp cha, hỏi cho cho mượn chiếc xe đẩy để chở quần áo đi giặt Nàng không nói bất cứ điều gì về ngày cưới của mình bởi nàng chưa có ý định gì cho chuyện đó. Mặc dù có rất nhiều chàng trai trẻ yêu nàng tha thiết và muốn cưới nàng làm vợ nhưng nàng không yêu ai trong số bọn họ. Như là sự sắp đặt của số phận, nàng công chúa xinh đẹp luôn có cảm giác mình đang chờ đợi một người nào đó mà không phải là một trong số những người đang si mê nàng. Có rất nhiều quần áo cần được giặt sạch, cha nàng cho nàng mượn một chiếc xe ngựa có khung cao và vài con la để kéo xe. Quần áo được chất đầy lên xe, còn thức ăn được xếp vào trong một chiếc rổ xinh xắn. Nausicaa nắm lấy dây cương, điều khiển những con la từ từ tiến về phía trước. Theo sau nàng là rất nhiều người hầu nữ cùng trang lứa, bởi nàng là công chúa nên không thể đi ra ngoài một mình được. Hơn thế nữa, không đời nào cha nàng để nàng phải một mình giặt hết số quần áo kia trong khi số người hầu trong cung điện lên tới con số không đếm được. Họ đến một cái ao sâu và trong, chảy tràn qua một con đập nước nhỏ. Đây là nơi họ sẽ giặt quần áội xuống những dòng suối nhỏ để chơi đùa. Các cô gái la hét, cười đùa rộn rã khiến Ulysses tỉnh giấc. Lúc đó chàng đang ở trong một khu rừng nhỏ nhưng lại không

thể định thần được xem mình đang ở nơi đâu và làm thế nào có thể bò được tới nơi này. Chàng tự hỏi : "Ta đang ở đâu thế này? Đây có phải là một đất nước của những người hoang dã, dữ tợn không? Liệu ta có phải đối mặt với những mối nguy hiểm chết người nữa hay không? Các cô gái kia đang chơi đùa xung quanh ta và có thể phát hiện ra sự có mặt của ta bất cứ lúc nào. Liệu có phải họ chính là những nàng tiên của những đỉnh đồi và những con sông hay những đồng cỏ nơi đây không? Làm thế nào để có thể giải đáp được ngần ấy thắc mắc bây giờ?".

Ulysses không có quần áo, hơn nữa những giọng nói kia chắc chắn là của phụ nữ nên chàng không thể để họ nhìn thấy mình trong bộ dạng khiếm nhã như thế này được. Chàng vội bẻ một chiếc lá lớn, che toàn bộ cơ thể trừ đôi chân trần, khuôn mặt hoang dại đầy mệt mỏi vì lạnh và đói. Tóc và râu của chàng bết lại với nhau, lởm chởm. Không ai còn nhận ra hình ảnh chàng Ulysses khôi ngô tuấn tú, từng lập được rất nhiều chiến công oanh liệt cho quân Hi Lạp.

Những cô gái trẻ vừa nhìn thấy một khuôn mặt lạ nhô ra khỏi cành cây xanh liền hét lên và hốt hoảng bỏ chạy tán loạn dọc theo bờ biển. Họ sợ rằng người lạ kia là kẻ xấu và sẽ làm hại họ. Chỉ riêng có Nausicaa là vẫn đứng yên tại chỗ không hề sợ hãi bởi nàng đã được nữ thần Athene truyền cho lòng can đảm. Ulysses không dám đến gần mà chỉ đứng từ xa cầu khẩn người con gái xinh đẹp :

- Hỡi nữ hoàng xinh đẹp tuyệt trần! Dù nàng là thần tiên hay người phàm trần thì tôi cũng xin thể hiện lòng ngưỡng mộ của mình trước sắc đẹp nghiêng nước, nghiêng thành của nàng. Nếu nàng là một vị thần thì tôi tin rằng nàng chỉ có thể là nữ thần Artemis, con gái của thần Dớt vĩ đại và tôi thật sự vui mừng vì đây là lần đầu tiên tôi được gặp một nữ thần dưới vùng đất của con người. Còn nếu nàng chỉ là con gái của những người bình thường như tôi thì thật hạnh phúc cho bậc cha mẹ nào có được người con gái như nàng. Chắc chắn cha mẹ nàng phải tự hào về con gái của họ lắm đây. Mỗi khi đưa nàng đến dự tiệc hay khiêu vũ thì trong trái tim họ luôn rộn lên niềm vui sướng ngay khi nàng mới bắt đầu bước chân vào đại sảnh vì họ sẽ thấy rằng nàng giống như một bông hoa đẹp lộng lẫy giữa những người con gái khác. Các chàng trai không thể kìm lòng được khi đứng trước nàng. Họ yêu nàng và chỉ mong có thể cưới nàng về làm vợ. Họ sẵn sàng tặng nàng những món quà quý giá nhất để chiếm được trái tim của nàng. Tôi tin rằng những gì mình nói là hoàn toàn chính xác. Có một lần ở Delos tôi nhìn thấy một thứ rất đẹp đó là cây cọ non đặt trên bàn thờ của thần Apollo. Tôi đã đi rất nhiều nơi, gặp gỡ rất nhiều người nhưng hiếm ai có được vẻ bề ngoài giống như nàng. Khi tôi nhìn thấy nàng, tôi không chỉ thấy được vẻ đẹp bên ngoài mà còn thấy được sự đáng quý của tâm hồn nàng. Tôi ngưỡng mộ tâm hồn và trái tim của nàng dù đây mới chỉ là lần đầu tiên chúng ta gặp nhau. Trước đây tôi đi cùng với rất nhiều người, nhưng do các điều kiện khách quan và do họ đã hành động sai lầm nên bây giờ chỉ còn lại mình tôi cô đơn một mình. Trông bộ dạng của tôi lúc này không khác gì một kẻ ăn xin bẩn thỉu, một tên thuộc tầng lớp thấp đến nỗi những cô gái khác vừa nhìn thấy tôi đã bỏ đi, không dám nhìn lại. Thế còn nàng, tại sao nàng lại không bỏ chạy cùng họ? Phải chăng nàng ngạc nhiên đến nỗi không thể cất bước bỏ đi, hay do nàng chỉ tò mò muốn biết tôi là ai và tôi đang làm gì ở đây?

"Tôi không biết nàng đang nghĩ gì nhưng tôi tin rằng nàng là một người con gái không chỉ xinh đẹp mà còn rất thông minh, dũng cảm. Phong thái của nàng toát lên hết những phẩm chất tốt đẹp bên trong mà ai nhìn vào cũng có thể cảm nhận được. Tôi ngạc nhiên trước nàng đấy. Bình thường nàng hoàn toàn có thể khiến ti đau đớn về thể xác để tự vệ bởi nàng đâu có biết gì về tôi, về những đắng cay nhọc nhằn mà tôi phải gánh chịu. Tôi đang đứng trước mặt nàng đây chỉ là một người đàn ông bất hạnh, thấp kém, không một mảnh vải che thân. Hỡi người con gái xinh đẹp, tôi không biết dùng lời nào để diễn tả ấn tượng và sự khâm phục của mình dành cho nàng. Ngày hôm qua, vào ngày thứ hai mươi, tôi vừa trốn thoát khỏi lòng đại dương tối tăm bao la nhưng những con sóng nối tiếp nhau không chịu

để cho tôi yên. Chúng đã khiến tôi ở trong bộ dạng như thế này, rồi lại còn những cơn gió mạnh đã đẩy tôi trôi dạt tới đây từ đảo Ogygla. Tôi nghĩ rằng một vị thần nào đó đã đưa tôi lên bờ biển này và cũng rất có thể một vài thế lực xấu xa sẽ không chịu tha cho tôi mà tiếp tục săn đuổi tôi đến khi tôi không còn trên cõi đời này nữa mới thôi. Tôi không cho rằng mọi rắc rối đến đây là chấm dứt, các vị thần đã nói rằng tôi phải vượt qua rất nhiều thử thách nữa mới mong được bình yên vô sự. Bản thân tôi lại không biết mình còn phải đối mặt với những điều khủng khiếp nào nữa đây."

"Hỡi người con gái nhân hậu, xin nàng hãy thương tôi, một kẻ suốt gần hai mươi năm qua không ngừng phải đương đầu với sóng biển bão tố. Nàng là người phụ nữ trần tục đầu tiên tôi gặp trong suốt quãng thời gian lênh đênh với sóng gió của mình đấy. Ít nhất hãy cho tôi một mảnh vải che thân bởi tôi không thể ở trong bộ dạng này mãi được. Sau đó, xin nàng hãy đưa tôi đến thành phố, nơi nàng đang sinh sống. Cầu chúc cho nàng được thần linh phù hộ để nàng được đáp ứng mọi điều trái tim nàng mong muốn. Cầu chúc cho nàng có một cuộc sống gia đình hạnh phúc, một người chồng tốt, một ngôi nhà xinh xắn. Tôi không biết thể hiện lòng biết ơn của mình như thế nào ngoài sự chân thành của mình, mong cho nàng gặp được mọi điều tốt đẹp. Ta nghĩ rằng chẳng có gì mạnh hơn khi trái tim của một người đàn ông và vợ anh ta đập chung một nhịp. Khi họ hiểu nhau, chia sẻ mọi khó khăn, vui sướng thì họ sẽ không bao giờ phải chịu cảnh đau buồn,ạn bè của họ sẽ vui mừng cho họ. Ta tin rằng nàng sẽ có được những điều đó".

- Hỡi người đàn ông lạ mặt kia! - Nausicaa đáp - Nghe chàng nói ta đoán chàng không phải là một kẻ xấu hay ngu ngốc. Chính thần Dớt vĩ đại trên đỉnh Olympus đã ban tặng sự giàu có và thịnh vượng cho con người chúng ta, cho những người tốt và cho cả những kẻ xấu theo ý thích của người. Thần linh đã ban cho chàng một trí tuệ thông minh sắc sảo, tài ăn nói khó ai có thể sánh được. Chàng đã đến thành phố của chúng ta, vùng đất của chúng ta thì ta tin rằng đó cũng là sự sắp đặt của thần linh. Ở đây chàng sẽ không thiếu thơn bất cứ thứ gì chứ đừng nói là quần áo. Chúng ta là những người rất hiếu khách, nếu chúng ta nhận thấy một ai đó có thể trở thành bạn của mình, một người không có ý định làm hại chúng ta thì chúng ta sẽ đối xử rất tốt với người đó, dành tặng cho người đó những thứ quý giá và tốt đẹp nhất. Ta tin chàng nên sẽ đưa chàng về thành phố, giới thiệu chàng với những người thân của ta. Người Phaeacian là chủ của thành phố và vùng đất này. Còn ta, ta là con gái của vua Alcinous, người có trái tim vĩ đại, người mà tất cả những người dân của chúng ta đều có thể tin tưởng và giao phó tính mạng của mình.

Nói xong, nàng gọi đám nô tì đến, giải thích với họ không có bất cứ sự đe dọa nào ở đây cả. Người đàn ông đang đứng trước mặt nàng là người tốt, đang gặp vận hạn nên cần sự giúp đỡ của họ :

- Hỡi những người hầu gái tội nghiệp của ta. Tại sao các ngươi lại phải chạy trốn khi nhìn thấy một người đàn ông? Chắc chắn anh ta không phải là kẻ thù của chúng ta nên các ngươi đừng coi anh ta giống như kẻ thù mà sợ hãi, căm ghét. Sẽ không có người nào dám mang chiến tranh tới vùng đất của người Phaeacian đâu bởi chúng ta là những người thân thiết với thần linh, được thần linh yêu mến, che chở. Chúng ta vùng đất xa xôi mà không có một người nào tự nhiên tới đây để gây chiến hay giao thiệp mới chúng ta. Người đàn ông này đã bị sóng gió đẩy vào đây nên chúng ta phải đối xử tốt với anh ta. Các người nên nhớ rằng tất cả những người lạ và người ăn mày đều do thần Dớt đưa đến, chính vì vậy nếu chúng ta xua đuổi họ, đánh đập họ thì thần sẽ không bao giờ tha thứ cho chúng ta. Nào, hãy mang quần áo, đồ ăn, thức uống đến cho anh ta. Ta chắc rằng bụng anh ta đang sôi lên vì đói.

Những người hầu gái nghe chủ nhân của mình nói vậy nên cũng vững lòng. Họ không chạy trốn nữa mà gọi nhau quay lại. Sau đó, họ mang quần áo đến cho Ulysses mặc nhưng ai nấy vẫn có vẻ gì đó rất sợ sệt, không tự nhiên. Nausicaa không hiểu tại sao họ lại có thể yếu đuối và dễ sợ hãi đến như

vậy. Nàng là con gái của vua, là người thuộc dòng dõi quý tộc nhưng cũng không đến nỗi như vậy. Nàng buộc họ phải làm theo yêu cầu của nàng. Họ đặt bộ quần áo mới dành cho Ulysses xuống dưới đất, sau đó đưa cho chàng một lọ dầu ôliu rồi yêu cầu chàng xuống dưới sông tắm rửa sạch sẽ. Trong khi tắm, chàng dũng sĩ Ulysses nói với các nữ hầu gái :

- Ta nghĩ rằng các nàng nên đứng xa ra trong khi ta tắm và bôi dầu ôliu lên người bởi từ lâu rồi thứ dầu này đã trở thành một kẻ xa lạ với làn da của ta. Nếu các nàng ở đây, nhìn ta thì ta sẽ không thể tắm được bởi ta cảm thấy xấu hổ khi ở trong bộ dạng trần truồng giữa những cô gái đẹp như các nàng. Suốt thời gian qua ta phải lênh đênh trên biển, phải chịu sự hành hạ của sóng gió dữ dội nên bây giờ ta không tự tin khi tắm trước mặt người khác.

Thấy vậy, các nữ hầu gái của Nausicaa tản ra và kể lại chuyện với chủ nhân của mình. Còn lại một mình, Ulysses tận hưởng quãng thời gian thoải mái, gột sạch lớp muối mặn bao phủ khắp lưng và đôi vai rộng lớn của chàng. Chàng không nhớ lần cuối cùng mình được tắmnước ngọt như thế này là từ bao giờ nữa, chỉ biết rằng đã rất lâu rồi chàng không được thư thái như vậy. Sóng gió của biển khơi đã đốt cháy làn da của chàng. Tắm xong, chàng xức dầu thơm lên người và mặc bộ quần áo mà người con gái còn trinh trắng đã chưa cho chàng. Trong suốt cuộc hành trình, nữ thần Athene, con gái của thần Dớt luôn dõi theo chàng nhưng nàng lại không thể trực tiếp đưa chàng thoát khỏi toàn bộ những chuyện này bởi đó chính là số phận của chàng. Khi chàng tắm rửa xong, nữ thần khiến cho chàng trở nên tuyệt hơn, mạnh mẽ hơn, phong độ hơn rất nhiều. Mặc quần áo xong, trông chàng khác hẳn so với lúc trước. Bộ quần áo chàng mặc trên người là một tác phẩm tuyệt vời của kĩ thuật thủ công khéo léo, tinh xảo. Chính nữ thần Hephaestus, Pallas Athene đã dạy những phụ nữ ở đây cách dệt vải, may quần áo và trang trí quần áo sao cho ai nấy nhìn thấy cũng phải trầm trồ ngưỡng mộ. Vì công chúa Nausicaa làm theo giấc mơ đêm hôm trước, nên nàng mang theo một bộ quần áo rất đẹp mà khi Ulysses khoác lên trên người, cả công chúa và những nữ tì đều phải sững sờ bởi lúc đó trông chàng quá đẹp trai và dũng mãnh.

Sau đó, Ulysses lên bờ, ngồi giữa những nàng thiếu nữ xinh đẹp. Công chúa Nausicaa không thể rời mắt khỏi chàng, nàng ngồi ngắm chàng trai lạ từ đầu đến chân và nói với những người hầu gái :

- Hãy nghe này, ta muốn nói một vài điều. Ta tin rằng chính thần Dớt đã đưa người đàn ông này đến rùng đất của người Phaeacian chúng ta. Bình thường làm gì có một người trần nào đến nơi đây. Ta nói vậy có đúng không nào? Ban đầu thì trông chàng chẳng có chút gì khôi ngô, quyến rũ cả mà nói đúng hơn lúc đó chàng giống như một kẻ ăn mày khốn khổ. Nhưng bây giờ thì sao nào? Các ngươi hãy nhìn lại chàng đi, trông chàng có giống một vị thần đang cai quản núi Olympus không? Liệu người đàn ông này có thể được gọi là chồng của ta không? Chàng sẽ sống ở đây và ta chắc rằng ta sẽ làm cho chàng vui vẻ và hạnh phúc. Ta tin rằng đây chính là duyên số, và không hiểu sao mới gặp chàng một lần duy nhất mà trong ã có những tình cảm khó diễn tả thành lời. Nhưng thôi, tạm thời gác chuyện đó lại. Bây giờ các ngươi hãy mang thịt và rượu đến cho người lạ đi. Chắc mấy ngày rồi chàng chưa được ăn uống gì cả.

Các nữ hầu gái vâng lời công chúa của mình. Họ chuẩn bị tất cả mọi thứ rồi mang thịt, đồ uống lại cho Ulysses. Ulysses ăn uống rất ngon lành bởi đã lâu rồi chàng không biết đến mùi thức ăn. Chàng không cố tỏ ra là một quý tộc luôn giữ ý tứ trước mặt người lạ, ngược lại, chàng đang đói nên ăn rất nhanh, ăn nhiều và ăn rất tự nhiên. Công chúa Nausicaa ngắm người đàn ông lạ trong lúc ăn và trong lòng nàng xuất hiện một thứ tình cảm đặc biệt. Nàng có cảm giác thứ tình cảm này trở nên mạnh dần theo từng giây, từng phút.

Cũng trong lúc đó, nàng Nausicaa có đôi tay trắng muốt có một suy nghĩ khác. Nàng gấp bộ y

phục lại, cất vào trong một chiếc hòm nhỏ, sau đó thắng la vào ách rồi leo lên trên xe. Sau đó, nàng gọi Ulysses và nói :

- Hỡi chàng trai lạ mặt, hãy lên đây cùng ta và chúng ta sẽ quay về thành phố. Ta sẽ dẫn chàng đến gặp cha mẹ ta và ta tin rằng chàng sẽ biết tất cả những ai thuộc dòng dõi quý tộc của người Phaeacian. Rồi bọn họ sẽ yêu quý chàng, đối xử với chàng như người nhà. Chỉ cần chàng làm theo những gì ta nói thì chắc chắn chàng sẽ trở thành một người đàn ông được kính nể. Khi chúng ta đi ngang qua những cánh đồng và trang trại nơi những thần dân của cha ta sinh sống, chàng hãy ngồi cùng những người nữ hầu gái đằng sau xe và ta sẽ dẫn đường. Tuy nhiên, khi đến thành phố nơi có những bức tường thành cao và chắc chắn, chàng sẽ thấy mỗi bên của thành phố có một bến cảng và đường dẫn đến bến cảng rất hẹp. Trên bến cảng, những con thuyền đang đậu ngay ngắn thành hàng và từ trên xe chàng có thế nhìn thấy khu rừng của nữ thần Athene, đó là khu rừng dương rất đẹp nằm cạnh đường đi. Xung quanh rừng là những đồng cỏ xanh mướt khiến ta có cảm giác nơi đây chỉ có một mùa duy nhất là mùa xuân. Đó chính là vùng đất của cha ta với một khu đất màu mỡ, trù phú. Chàng hãy ngồi ở đó cho đến khi chúng ta tới thành phố của người Phaeacian của ta và đến nhà của cha ta. Nhưng khi chúng ta đã đến lâu đài, sau đó lên thành phố thì hãy hỏi xin ngôi nhà của cha ta bởi cha ta là một người rất rộng lượng. Tuy nhiên, khi chàng đã vào bên trong đại sảnh, hãy núp vào bóng râm và tìm cách đi thẳng đến phòng lớn nơi mẹ ta đang ngồi. Chiếc ghế của mẹ ta tựa vào một cột lớn, bên cạnh bà là những nữ hầu gái trung thành, sẵn sàng phụ vụ bà bất cứ lúc nào cần thiết. Ngai vàng của cha ta cũng ở ngay bên cạnh ghế của bà. Cha ta vẫn thường ngồi đó uống rượu giống như một người bình thường. Hãy đi qua cha và tới thẳng chỗ mẹ ta đang ngồi và quỳ gối cầu xin bà giúp đỡ. Làm như vậy chắc chắc rằng thời gian chàng có thể quay trở về nhà là rất nhanh cho dù đất nước của chàng có cách xa nơi đây đến thế nào đi chăng nữa. Còn nếu bà thực sự yêu quý chàng, có thể bà còn cất công đến thăm nhà chàng tại đất nước của chàng nữa đấy.

Công chúa Nausicaa nói xong, dùng chiếc roi da quất nhẹ những con la, ra lệnh cho chúng khởi hành. Họ nhanh chóng tiến về phía trước, để lại sau lưng những nhánh sông hiền hòa. Nàng công chúa đánh xe đi phía trước, Ulysses và những người hầu gái theo sau. Mặt trời lặn sau ngọn đồi lớn cũng là lúc họ tới khu rừng dương nổi tiếng, ngôi nhà thiêng liêng của nữ thần Athene. Ulysses quỳ xuống cầu nguyện con gái của thần Dớt :

- Hỡi người con gái của thần Dớt vĩ đại, hỡi nữ thần của những cô gái dũng cảm, không bao giờ biết mệt mỏi. Bây giờ xin nữ thần hãy lắng nghe những gì tôi nói. Tôi biết khi tôi gặp nạn trên biển, nữ thần đã không nghe thấy lời thỉnh cầu của tôi. Xin người hãy phù hộ cho tôi để khi đến gặp những người Phaeacian, họ sẽ nghĩ rằng tôi là một người đàn ông đích thực mặc dù tôi phải trải qua biết bao gian nan, thử thách. Xin người hãy khiến họ động lòng trước những gì tôi đ gặp phải, như vậy họ sẽ giúp tôi trở về nhà.

Chàng Ulysses lẩm bẩm cầu nguyện và nữ thần Pallas Athene nghe thấu những gì chàng nói. Nàng luôn quan tâm và ưu ái Ulysses vì những phẩm chất tốt đẹp của chàng. Chính vì vậy, nữ thần luôn cố gắng giúp đỡ chàng hết mức có thể. Tuy nhiên nữ thần lại không thể hiện hình mặt đối mặt với Ulysses, bởi nàng còn e ngại anh trai của cha mình là thần biển vĩ đại. Ông nổi giận và định trừng phạt Ulysess cho tới khi nào chàng quay trở về đất nước của mình.

Trong khi Nausicaa và những nữ hầu gái của nàng về đến nhà, Ulysses đứng đợi ở gần đền thờ cho đến khi họ vào trong lâu đài, sau đó chàng đứng dậy và đi bộ vào thành phố. Chàng vừa đi vừa trầm trồ ngạc nhiên trước bến cảng rộng lớn đầy thuyền và trước sự kiên cố của những bức tường bao quanh thành. Nữ thần Athene gặp chàng, nàng đóng giả là một cô gái trần tục và kể với chàng về đức

vua Alcinous, vợ của ông là Arete : đây là một người phụ nữ thông minh, nhân hậu và có sức ảnh hưởng lớn trong đất nước của mình. Các thần dân kính nể bà giống như một nữ thần. Nữ thần Athene phủ kín Ulysses bằng một đám mây mù để không một ai trông thấy chàng. Mãi cho đến khi chàng đi vào trong lâu đài với những bức tường lấp lánh bằng đồng và đến tận đại sảnh nơi có hàng trăm bức tượng của những người đàn ông trẻ tuổi đang cầm đuốc châm lửa trong bữa tối. Những khu vườn ở đây rất đẹp, với rất nhiều những cây ăn quả được tưới nước từ những dòng suối chảy từ hai đài phun nước lớn. Chàng đứng lại để chiêm ngưỡng khung cảnh của khu vườn thật kĩ rồi mới tiếp tục đi qua đại sảnh tới thẳng chỗ nữ hoàng Arete. Đến đây, nữ thần mới xua tan đám mây, khiến mọi người ngạc nhiên trước sự xuất hiện bất ngờ của một chàng trai khôi ngô, tuấn tú. Chàng bước đến quỳ xuống trước nữ hoàng Arete và cầu xin nữ hoàng cho chàng một con thuyền để quay trở về đất nước của . Chàng cũng kể lại tất cả chuyến phiêu lưu của mình trên biển trong suốt hơn bảy năm trời và những nỗi vất vả của chàng khi bị thần biển trừng phạt vì đã chọc mù mắt con trai của thần.

Mọi người dọn bàn ăn cho chàng. Trước khi vua Alcinous và các khách mời của ông về phòng, ông nói rằng người khách lạ này sẽ được hậu đãi dù anh ta là ai đi chăng nữa và chắc chắn anh ta sẽ lên đường an toàn trở về nhà. Những vị khách chào từ biệt đức vua và hoàng hậu hiếu khách. Nữ hoàng Arete nhìn Ulysses và nhận ra rằng bộ quần áo chàng đang mặc chính là quần áo trong nhà của mình. Ngay lập tức, bà hỏi chàng là ai, tại sao chàng lại có được bộ quần áo này? Chàng kể lại câu chuyện chàng bị đắm thuyền và Nausicaa đã cứu chàng, cho chàng thức ăn và quần áo. Khi nữ hoàng nói rằng lẽ ra công chúa Nausicaa phải đưa chàng về thẳng lâu đài để gặp vua và hoàng hậu thì chàng trả lời đó là do lỗi của chàng. Chàng quá ngại ngừng và sợ bố mẹ của Nausicaa có thể sẽ không thích khi nhìn thấy con gái mình về nhà cùng một người lạ. Đức vua Alcinous đáp lại ông không hề cảm thấy ghen ghét hay nghi ngờ người đàn ông đang ngồi trước mặt mình. Ngay từ khi nhìn thấy chàng, ông đã có cảm giác chàng là người tốt, chính trực nhưng do hoàn cảnh xô đẩy, phải lang bạt đến hòn đảo xa xôi này. Đức vua nói ông sẽ rất vui mừng nếu con gái ông kết hôn với một người lạ quý phái và lịch lãm giống như Ulysses. Chỉ cần chàng đồng ý thì ông sẽ tiến hành lễ cưới ngay lập tức và tặng chàng một ngôi nhà đẹp cùng với rất nhiều đồ vật quý giá khác. Tuy nhiên, nếu người lạ vẫn mong muốn quay trở về nhà thì ông sẽ ra lệnh cho cận thần chuẩn bị một chiếc thuyền tốt cho chàng. Ông không muốn ép chàng phải làm bất cứ điều gì, tất cả là do chàng hoàn toàn quyết định. Đức vua Alcinous là một người lịch lãm, nhã nhặn và tốt bụng; vừa nhìn thấy Ulysses ông đã có cảm giác chàng thuộc dòng dõi cao quý là một người khỏe mạnh, khôn ngoan mặc dù chàng chưa nói tên mình là gì. Đức vua rất tôn trọng những người như thế và thực lòng mong muốn con gái mình có được một đức lang quân như vậy. Tuy nhiên, không đời nào ông dùng quyền lực hay thủ đoạn ép chàng trai lạ kia làm theo những gì ông mong muốn. Những người hầu gái đã chuẩn bị cho Ulysses một căn phòng đẹp với một chiếc giường êm và ấm, những chiếc chăn, đệm màu hồng tía. Khi nằm lên trên chiếc giường êm, Ulysses không khỏi xúc động bởi đã gần hai mươi năm nay chàng không biết đến những thứ như thế này. Chàng bồi hồi nhớ đến vợ, con, nhớ đến quê hương và những gì đầm ấm, thân thương nhất nơi quê nhà.

Ngày hôm sau, vua Alcinous cử hai trăm năm mươi chàng trai trẻ đến chuẩn bị một con thuyền tốt nhất với tất cả những vật dụng cần thiết cho chuyến đi dài. Trong lâu đài, đức vua mở tiệc khoản đãi chàng với tất cả thịnh tình của một ông vua hiếu khách nhất. Trong bữa tiệc, những vị chỉ huy ăn tối cùng đức vua, thảo luận về cuộc chiến ở thành Troy, còn các nữ tì hát vang những bài hát về những dũng sĩ đã chiến đấu anh dũng nơi chiến trường, khiến cho trái tim của Ulysses đau nhói. Chàng lấy vạt áo lau nước mắt, không giấu được nỗi xúc động bởi bài hát đã khiến chàng như được quay trở lại thời gian khi chàng còn đang ở thành Troy. Nhận thấy tâm trạng của khách, vua Alcinous muốn thay đổi chủ

đề nên yêu cầu mọi người ra ngoài trực tiếp tham gia các môn thể thao ngoài trời như chạy, ném lao và đấm bốc. Con trai của Alcious đề nghị Ulysses tham gia trò chơi nhưng chàng nói rằng chàng quá buồn nên không có tâm trí vui chơi. Đối với chàng trai trẻ Euryalus, Ulysses có thể vừa là thuyền trưởng của một con thuyền buôn, vừa là thương nhân, nhưng lại không phải là một vận động viên thể thao.

Khi Ulysses còn trẻ và vui vẻ, chàng chơi thể thao rất giỏi nhưng khi chàng đã quá mệt mỏi với chiến tranh và những chuyến phiêu lưu trên biển, chàng không còn hứng thú với những trò giải trí này. Tuy nhiên, chàng vẫn có thể chứng minh cho mọi người thấy chàng có thể làm được những gì. Chàng không tin rằng thời gian và chiến tranh đã cướp hết những khả năng đó của chàng. Chàng nâng một tảng đá lên, tảng đá đó to và nặng hơn tất cả những tảng đá mà người Phaeacian vẫn thường sử dụng trong các cuộc chơi rồi nhấc bổng lên, ném ra xa. Sau khi kiểm tra, mọi người thấy Ulysses đã ném tảng đá ra xa hơn điểm xa nhất mà những người Phaeacian từng ném được với những tảng đá nhẹ hơn. Sau đó, chàng thách đấu bất cứ người nào dám chạy thi với chàng hoặc đấm bốc hay bắn cung tên với chàng. Trong số những trò chơi trên, chàng chỉ không tin tưởng vào khả năng chạy của mình bởi đôi chân của chàng đã bị sóng gió, biển khơi làm tê cứng. Có thể vua Alcinous nhận thấy rằng bất cứ người nào dám thách đấu với người khách lạ đều sẽ bị thua nên ông gọi một người chơi đàn đến, hát một bài hát vui vẻ khiến cho những chàng trai trẻ muốn nhảy múa. Tiếp theo, ông yêu cầu họ chơi bóng và đề nghị những người lớn tuổi hơn đến gặp gỡ, tặng quà, vàng và vải vóc cho Ulysses. Ông không bao giờ nghi ngờ về sức mạnh của Ulysses và bây giờ lại càng củng cố lại niềm tin và sự nhận xét của mình về chàng dũng sĩ lạ mặt. Đích thân vua Alcinous tặng Ulysses một chiếc két và một chiếc hòm cùng một chiếc cốc lớn bằng vàng. Hoàng hậu Arete sắp xếp những món quà rồi cất gọn vào bên trong két trong khi các nữ hầu gái đi tắm cho Ulysses và sức dầu thơm cho chàng.

Sau khi ra khỏi phòng tắm, chàng gặp Nausicaa đang đứng ở cổng đại sảnh. Nàng buồn rầu nói lời tạm biệt với chàng :

- Tạm biệt người khách lạ. Hi vọng chàng sẽ không bao giờ quên ta dù chàng trở về quê hương của mình bởi chàng còn nợ ta cuộc đời chàng. Ta biết chàng không bao giờ muốn ở lại đây dù cha mẹ ta có hứa hẹn dành cho chàng những gì tốt đẹp nhất và ta tôn trọng quyết định đó của chàng. Chàng đi đường bình an nhé.

- Cầu cho các vi thần phù hộ cho ta, đưa ta thuận buồm xuôi gió quay trở về đất nước của mình. - Chàng đáp lại - Hỡi người con gái xinh đẹp, ta sẽ luôn nhớ tới nàng với sự ngưỡng mộ, tôn sùng. Các vị thần đã run rủi khiến ta gặp được nàng, ta nợ nàng cuộc sống và của ta.

Đó là những lời cuối cùng họ nói với nhau bởi công chúa Nausicaa không dự tiệc cùng mọi người để tiễn đưa chàng. Sau khi mọi người đã dùng xong bữa tối, người nhạc công mù hát vang bài hát về những hành động anh hùng của Ulysses khi chàng còn ở thành Troy. Một lần nữa Ulysses lại khóc vì xúc động. Thấy vậy, vua Alcinous hỏi :

- Chắc chắn bạn thân của chàng đã chết nơi chiến trường đúng vậy không?

- Tôi là Ulysses, con trai của vua Laertes, tôi chắc chắn rằng mọi người ở đây đều biết điều đó.

Trong khi họ ngồi yên lặng lắng nghe câu chuyện của Ulysses, chàng kể cho họ chi tiết về những cuộc hành trình của mình từ ngày chàng rời khỏi thành Troy cho đến lúc chàng bị đắm thuyền và trôi dạt vào Phaeacia.

Tất cả câu chuyện chàng kể khiến cho mọi người thích thú và ngưỡng mộ. Euryalus xin lỗi người khách lạ về thái độ thô lỗ của mình với chàng và tặng Ulysses một thanh kiếm bằng vàng với chuôi làm từ ngà voi nạm vàng. Nhiều người khác cũng tặng quà cho chàng và giúp chàng vận chuyển

quà và những thứ khác lên trên thuyền. Ulysses không còn biết nói gì trước tấm thịnh tình của đức vua, hoàng hậu và những người khác trên đảo. Chàng bùi ngùi tạm biệt nữ hoàng :

- Hỡi nữ hoàng, cầu chúc cho người một cuộc sống hạnh phúc mãi mãi. Hãy tận hưởng những khoảng thời gian vui vẻ, thư giãn với con cái và những thần dân của người. Cả đức vua Alcinous nữa, hai người thật đẹp đôi bởi hai người đều là những người tốt bụng, hiếu khách.

Sau đó, họ từ biệt nhau. Lúc đóời đã tối hẳn, Ulysses theo đoàn người ra bờ biển. Tại đây, năm mươi hai tay chèo lực lưỡng đã đợi sẵn trên thuyền, Ulysses hăm hở bước xuống thuyền. Chàng vào trong khoang tối trèo lên chiếc giường đã được chuẩn bị sẵn cho chàng. Các tay chèo quạt nước và cho con thuyền lướt nhẹ ra khơi. Các thần linh ru cho Ulysses đi vào giấc ngủ say sưa suốt cả chặng đường cuối cùng trở về quê hương.

CHƯƠNG 7

ULYSSES TRỞ VỀ QUÊ HƯƠNG, CHÀNG ĐÓNG GIẢ LÀ MỘT KẺ ĂN MÀY

Khi Ulysses tỉnh dậy, chàng thấy chỉ còn lại một mình. Chàng đang khoác trên mình một tấm chăn lụa nhưng lại không biết mình đang ở đâu, còn những người khác bây giờ họ ra sao? Chàng có cảm giác như mình vừa mới từ biệt vua Alcinous và hoàng hậu Arete cách đây hơn một tiếng đồng hồ. Chàng đã ngủ quá say và không biết được chuyện gì đã xảy ra trên suốt quãng đường đi. Thực tế thì khi những tay chèo Phaeacia đưa chàng đến Ithaca, họ nhẹ nhàng khiêng chàng cùng tất cả những món quà lên trên bờ rồi vội vã quay trở về nhà ngay. Buổi sáng hôm đó, sương mù phủ kín mặt đất khiến chàng Ulysses của chúng ta không thể nhìn thấy xung quanh, chính vì vậy chàng không biết rằng mình đã về đến nhà và chàng đang đặt chân ở ngay chính hòn đảo Ithaca yêu dấu của mình. Chàng nhảy lên trên một đài phun nước của các nàng tiên nà mọi người vẫn thường gọi là Naiads với hi vọng sẽ nhìn thấy thứ gì đó nhưng chàng lại thất vọng nhảy xuống. Chàng tuyệt vọng tưởng rằng các tay chèo Phaeacia đã bỏ chàng lại một mình trên một đất nước xa lạ, chính vì vậy chàng đếm toàn bộ số quà mà mình được tặng rồi đi tới đi lui trên bờ biển với tâm trạng buồn bã đến cùng cực. Chàng chẳng biết phải làm gì nữa, nếu thực sự chàng bị bỏ lại nơi đây thì chàng sẽ hoàn toàn mất hết hi vọng quay trở về nhà. Trong khi đi học theo bờ biển, chàng gặp một chàng trai trẻ mà qua cách ăn mặc của chàng ta, Ulysses đoán rằng đó chính là con trai của đức vua. Chàng tiến đến gần hỏi thăm :

- Hỡi chàng trai trẻ, chàng có thể giúp ta một việc được không? Chàng hãy cho ta biết đây là đâu? Những người nào sống trên hòn đảo này vậy?

Chàng trai trẻ đáp :

- Hỡi người khách lạ, rõ ràng là ông không biết nhiều về vùng đất này rồi hoặc có lẽ ông đến từ một vùng đất xa xôi. Đây chính là đảo Ithaca và tôi nghĩ rằng ngay cả những người ở thành Troy cũng đều đã từng nghe thấy tên của nó.

Thực ra trong lòng Ulysses cảm thấy vô cùng sung sướng bởi cuối cùng thì chàng cũng đã về được tới nhà nhưng sau ngần ấy năm xa quê, chàng không biết bây giờ mọi thứ có thay đổi hay không và thay đổi như thế nào, chính vì vậy tạm thời chàng vẫn phải đề phòng. Chàng không biết những chàng trai trẻ đã trưởng thành sẽ đối xử với mình như thế nào trong khi chàng chỉ có một mình, không người thân cận. Chính vì vậy, chàng không vội vàng nói cho chàng trai trẻ biết mình chính là Ulysses, đức vua của Ithaca mà nói rằng chàng là một người Cretan vừa cập cảng đến đây. Tất nhiên là chàng trai trẻ thắc mắc tại sao một người Cretan lại một mình đến Ithaca với biết bao nhiêu của cải, châu báu trong khi bản thân mình lại không biết đây là đâu. Chàng nghĩ ra một câu chuyện để chàng trai trẻ không nghi ngờ. Chàng nói rằng, ở thành Crete, con trai của Idomeneus đã tìm cách đoạt tất cả những của cải chàng lấy được tại thành Troy, chính vì vậy chàng đã giết chết anh ta rồi thu dọn tất cả tài sản, chạy trốn trên con thuyền của những người Phoenican. Những người này hứa sẽ đưa chàng đến Pylos. Tuy nhiên, sóng biển đã đẩy con thuyền của họ đi chệch sang hướng khác và tất cả bọn họ đều lên bờ rồi ngủ qua đêm tại đây Nhưng khi tỉnh giấc thì chàng thấy những người Phoenician đã bỏ chàng ở lại và rồi đi lúc nào không biết. Đó chính là lí do tại sao chàng ở đây một mình và lại không biết vùng đất mình đang đứng là nơi nào. Tới đây, chàng trai trẻ cười lớn và đột nhiên biến thành nữ thần Pallas Athene vĩ đại. Nàng nói :

- Chàng quả là một người thông minh, tuy nhiên, chàng lại không biết rằng chính ta đã giúp chàng khi chàng còn ở thành Troy. Đúng là phía trước của chàng có rất nhiều rắc rối và chàng không được để bất cứ người nào biết được thân phận thực của mình bởi chàng có rất nhiều kẻ thù mà kẻ nào cũng rất hùng mạnh và hiếu chiến. Chàng cẩn thận như vậy là rất tốt, ta tin rằng chàng sẽ sớm thoát khỏi tất cả những chuyện này thôi.

- Nhưng nữ thần lại không giúp tôi trong khi tôi phải đối mặt với biết bao nguy hiểm trên biển khơi bao la - Ulysses đáp - Bây giờ thì nữ thần lại trêu đùa tôi, nhạo báng tôi nữa. Vậy đây có đúng là quê hương của tôi không?

Nữ thần đáp :

- Ta không thể tranh cãi với anh trai của cha ta là thần biển vĩ đại. Thần căm thù chàng bởi chàng đã chọc mù mắt con trai thần là Cyclops. Làm sao ta có thể công khai giúp đỡ chàng trong khi thần biển chính là người có ý định trừng phạt chàng. Nhưng bây giờ thì chàng hãy lại đây mà xem, chàng đang đứng trên hòn đảo Ithaca, quê hương của chàng đ

Ulysses xúc động cúi xuống hôn mảnh đất thân yêu sau bao nhiêu năm xa cách và cầu khấn nữ thần động Naidas. Sau đó, nữ thần giúp chàng giấu các thứ quà cáp vào một nơi bí mật trong hang và chỉ cho chàng cách tiêu diệt những kẻ đến cầu hôn vợ chàng trong khi chàng chỉ có một mình.

Nữ thần Athene biến Ulysses thành một người ăn mày rách rưới với làn da đầy nếp nhăn, mái tóc thưa thớt, đôi mắt buồn u ám giống như một kẻ có số phận bất hạnh. Nhìn chung, trông chàng khác hẳn với chàng Ulysses dũng mãnh, đẹp trai. Sau đó, nữ thần đưa cho chàng một bộ quần áo cũ vừa rách nát, vừa bẩn thỉu giống như bộ quần áo chàng mặc khi đột nhập vào trong thành Troy và cải trang thành kẻ ăn mày để đánh cắp Vật thiêng. Trong bộ dạng như thế này, không ai có thể nhận ra chàng chính là Ulysses, vua của đảo Ithaca. Dĩ nhiên, nữ thần cũng không quên đưa cho Ulysses một chiếc gậy, một chiếc túi để đựng những mẩu thức ăn vụn giống như những kẻ ăn mày khác. Trông chàng đích thị giống như một kẻ ăn mày khốn khổ, thân xác tiều tụy vì đói ăn. Tiếp theo, nữ thần bảo chàng đi dọc theo hòn đảo, đến gặp người chăn lợn của hoàng cung bởi đến thời điểm này anh ta vẫn một mực trung thành với chàng. Ulysses trở về một thân một mình nên phải hết sức cẩn thận, nếu không tính mạng của chàng sẽ khó lòng giữ được. Nữ thần bảo chàng hãy ở lại đó cho đến khi nàng đưa Telmachus hiện đang đến thăm Helen và Menelaus ở Lacedaemon về nhà cùng chàng bàn mưu tính kế, thay đổi cục diện. Nữ thần kể cho Ulysses nghe về cậu con trai ngoan của chàng, về việc Telemachus nóng lòng muốn gặp cha như thế nào và đang có ý định ra khơi đi tìm tung tích của cha. Nói xong, nữ thần Athene bay thẳng đến Lacedaemon, còn Ulysses trèo lên những ngọn đồi nằm giữa khu động lớn và trang trại nơi người chăn lợn đang sinh sống. Chưa bao giờ Ulysses nghĩ rằng mình lại phải lén lút khi trở về quê hương như thế này, nhưng để đảm bảo an toàn, để giải quyết mọi chuyện êm đẹp, chàng sẵn sàng chịu nhục. Dù sao thì chàng cũng đã trải qua bi bao nhiêu gian nan thử thách rồi, thêm một chuyện này cũng chẳng thể khiến chàng buồn hơn.

Khi Ulysses đến ngôi nhà của người chăn lợn trên trang trại, chàng thấy anh ta đang ngồi một mình trước cửa. Tên của người nô lệ này là Eumaeus và đã ở đây làm việc cho chàng từ rất lâu rồi chàng cũng không nhớ rõ nữa. Eumaeus đang chăm chú tự khâu cho mình một đôi giày từ tấm da bò. Đây là một người đàn ông rất trung thực, với nhiều đức tính cao quý. Mặc dù ở Ithaca, anh ta chỉ là một kẻ chăn cừu, một kẻ nô lệ thấp kém nhưng trên đất nước của mình, anh ta là một hoàng tử cao quý dưới một người và trên muôn người. Con người này có một số phận không may mắn. Khi anh ta còn nhỏ, một vài người Phoenicean đáp thuyền đến thành phố của anh, kết bạn với vú nuôi của anh cũng là một phụ nữ Phoenicean. Trong số những người này, có một người đem lòng yêu người phụ nữ kia. Hắn

hỏi xem cô ta là ai thì được trả lời đại loại như cô ta là con gái của một người đàn ông giàu có ở vùng Sidon, tuy nhiên, một hôm có mấy tên cướp biển đến cướp cô ta đi và bán cô ta cho ông chủ hiện tại. Từ đó đến giờ, cô ta sống như một kẻ nô lệ và chưa bao giờ biết thế nào là hạnh phúc, thế nào là vui vẻ. Những người Phoenician hứa sẽ đưa cô ta trở lại Sidon đoàn tụ với gia đình. Với một phụ nữ nô lệ thì chẳng gì có thể tốt hơn thế. Vậy là người phụ nữ nhẫn tâm chạy trốn theo những tên thủy thủ Phoenicean mang theo cậu bé Eumaeus tội nghiệp mà cô ta chăm sóc từ nhỏ. Ngoài ra, cô ta còn đánh cắp ba chiếc cốc bằng vàng trong nhà của cha anh. Thật không may, trên đường đi người phụ nữ kia phát bệnh mà chết, còn những tên cướp biển đã bán cậu bé cho vua Laertes, cha của Ulysses. Mặc dù chỉ là nô lệ nhưng Eumaeus được đức vua coi như con, đối xử rất tốt. Eumaeus rất yêu quý gia đình ông chủ mình và anh ta ghét tất cả những kẻ đến cầu hôn đang ngày đêm gây phiền toái cho nữ hoàng và hoàng tử. Đó là một vài thông tin liên quan đốn người chăn lợn trung thành, còn bây giờ chúng ta hãy hướng sự chú ý của mình vào nhân vật chính trong câu chuyện :

Khi Ulysses đến gần ngôi nhà, bốn con chó lớn lao ra sủa inh ỏi. Chắc chắn chàng đã bị cả mấy con chó dữ xông lên cắn nếu Eumaeus không chạy tới ném đá vào chúng. Không một con chó được nuôi trên trang trại nào dám đối mặt trực diện với cơn mưa đá như vậy. Eumaeus cất tiếng như xin lỗi :

- Hỡi người khách lạ! Suýt nữa thì ông mất mạng và lại làm cho ta có thêm một nỗi đau. Ta đã mang một nỗi đau quá lớn là cái chết của chủ nhân Ulysses rồi. Nhưng mà xin mời ông vào nhà đi đã.

Mặc dù người khách lạ kia ở trong bộ dạng rách rưới, bẩn thỉu nhưng Eumaenus không hề coi khinh mà vẫn dẫn khách vào nhà, mời khách ăn thịt lợn, uống rượu cho đỡ đói. Sau đó, anh kể cho Ulysses nghe về sự tham lam và kiêu ngạo của những kẻ đến cầu hôn. Eumaenus nói rằng nếu anh ta có sức mạnh thì anh ta đã giết chết tất cả bọn chúng rồi, nhưng tiếc thay anh ta chỉ là một người bình thường, lại có một mình nên đành chịu bó tay. Nghe vậy, Ulysses nói rằng chắc chắn ông chủ của Eumaenus sẽ quay trở về nhà và kể cho họ nghe một câu chuyện rất dài, ly kì về bản thân mình. Rồi những kẻ gây rối kia sẽ phải trả giá cho những hành động ngỗ ngược của chúng. Chàng kể rằng chàng là người Cretan, từng chiến đấu ở thành Troy. Nhưng khi chiến tranh kết thúc, chàng quay trở về nhà thì bị đắm tàu. May mắn thay, các vị thần đã thương xót chàng, đưa chàng dạt vào một đất nước xa lạ có tên là Thesprotia. Thật trùng hợp là khi đặt chân lên hòn đảo, chàng lại biết được tin tức của Ulysses lúc đó cũng đang ở trên đảo. Chàng vẫn sống và chẳng bao lâu nữa sẽ rời Thesprotia để trở về Ithaca.

Eumaeus không tin vào câu chuyện này, rõ ràng người đàn ông lạ kia chỉ nói những điều mà anh ta muốn nghe thôi. Nếu mọi việc đúng như những gì người ăn mày kể thì lẽ ra Ulysses phải về tới nhà rồi chứ đâu có biệt tăm, biệt tích như vậy. Tuy nhiên, Eumaeus vẫn đãi Ulysses một bừa ăn thật thịnh soạn với các món ăn chế biến từ thịt lợn rất hấp dẫn. Dù gì thì anh cũng không ghét người ăn mày này bởi ở ông ta có một cái gì đó dễ khiến người khác có cảm tình. Ulysses kể cho Eumaeus và những người nô lệ khác nghe những câu chuyện về cuộc vây hãm thành Troy cho tới tận đêm khuya. Cách kể chuyện của Ulysses thật hấp dẫn khiến mọi người ai nấy đều thích thú muốn nghe mãi không thôi. Câu chuyện Ulysess kể giúp mọi người hiểu rõ hơn về sự ác liệt của chiến tranh, về những vất vả mà các chiến binh phải chịu đựng. Rõ ràng người đàn ông này từng tham gia vào cuộc chiến tranh đó, nếu không ông ta không thể kể lể một cách chi tiết, cụ thể và sống động đến như vậy. Eumaeus có cảm giác ông không đơn giản chỉ là một người bình thường nhưng anh ta lại không biết giải thích cảm giác của mình như thế nào.

Trong thời gian đó, nữ thần Athene đã tới Lacedaemon và nhẹ nhàng vào trong nhà của vua

Menelaus. Mặc dù đã khuya nhưng Telemachus vẫn thức, chàng không thể nào chợp mắt được và luôn nghĩ về những chuyện đã, đang và sẽ xảy ra. Nữ thần kể với chàng rằng mẹ chàng buộc phải cưới một trong những người đến cầu hôn và khuyên chàng nên quay trở về nhà ngay lập tức, nếu không sẽ quá muộn. Nữ thần Athene cảnh báo Telemachus phải tránh xa eo biển giữa Ithaca và các hòn đảo khác bởi kẻ thù của chàng đang phục sẵn ở đó, chỉ đợi chàng đến là giết chết chàng. Khi đến Ithaca, ngay lập tức chàng phải bảo những người còn lại quay trở về thành phố, còn chàng một mình đi dọc theo hòn đảo đến gặp người chăn lợn. Nữ thần nhắc Telemachus phải tuyệt đối ghi nhớ lời mình dặn và làm theo các chỉ dẫn. Sáng hôm sau, Telemachus cùng Pisistratus tạm biệt Menelaus và Helen để chuẩn bị lên thuyền quay trở về nhà. Hai vị chủ nhà hiếu khách muốn tặng hai chàng trai một vài món quà quý nên yêu cầu họ nán lại vài phút. Sau đó, họ đến chỗ chứa kho báu để lấy đồ. Đến nơi vua của người Atride lấy hai chiếc cốc bằng vàng và bảo con trai mình là Megapenthes lấy một chiếc bát bằng bạc. Helen đứng cạnh một chiếc két lớn, bộ váy dài của nàng quét đất, càng tăng thêm sự thướt tha, duyên dáng và mềm mại của nàng. Nàng quan sát những tác phẩm thêu tay do chính nàng làm rồi lấy ra một bức thêu đẹp nhất, sáng lấp lánh như một vì sao và đặt những chiếc còn lại xuống hòm.

Sau đó, họ quay trở lại đại sảnh nơi Telemachus đang đợi. Menelaus ân cần nói với chàng trai trẻ :

- Hỡi Telemachus yêu quý! Ta không biết diễn tả sự sung sướng của mình như thế nào khi gặp cháu ở đây. Ta nợ cha cháu rất nhiều và dù ta có tặng cháu tất cả những gì ta có cũng không thể trả hết món nợ tình nghĩa này. Đây là những món quà ta muốn tặng cho cháu để thể hiện tấm chân tình của mình. Đó là những thứ quý giá nhất, tốt nhất trong ngôi nhà này. Ta sẽ tặng cháu một chiếc bát tuyệt đẹp, nó được làm bằng bạc, trên miệng có dát vàng. Đây là tác phẩm quý của Hephaestuss và người anh hùng Phaedimus, vua của người Sidonian đã tặng nó cho ta khi ta nghỉ chân tại nhà ông. Còn bây giờ, ta tặng lại cho cháu để bày tỏ sự quý mến của vợ chồng ta dành cho cháu.

Người anh hùng Atrides đặt hai chiếc cốc lên tay Telemachus, còn chàng trai Megapenthes khỏe mạnh bê chiếc bình bạc sáng chói đặt trước mặt chàng. Tất cả những món quà quý đó chính là tình cảm quý mến của chủ nhà dành cho chàng trai trẻ. Nàng Helen cũng đến bên cạnh vị khách trẻ tuổi và dịu dàng nói với chàng :

- Ta cũng muốn tặng cho con món quà này, con trai yêu quý ạ Mỗi khi nhìn thấy nó, hãy nhớ tới ta nhé. Ta đã mất rất nhiều thời gian và công sức để thêu nên chiếc áo choàng này và ta hi vọng rằng khi nào con cưới, cô dâu của con sẽ đẹp lộng lẫy trong bộ váy áo. Khi quay trở về nhà, hãy bảo mẹ con cất vào trong hòm đợi ngày con báo tin vui. Ta hi vọng con sẽ luôn sống một cách vui vẻ trong ngôi nhà của mình và trên hòn đảo quê hương của con. Chúc con mọi điều tốt đẹp và cho ta gửi lời hỏi thăm tới chị họ Penelope của ta

Telemachus vừa rời khỏi cửa tòa lâu đài lộng lẫy, một con chim đại bàng từ trên bầu trời lao xuống cắp một con ngỗng trắng lớn đang ăn cỏ trên sân. Đám người hầu trên trang trại vừa đuổi theo, vừa la hét nhưng con đại bàng nhanh chóng lượn về phía tay trái, bay ngang qua con ngựa của Pisistratus.

Tất nhiên, đây chính là một hiện tượng đặc biệt. Nhìn vào điềm báo này, Helen giải thích ý nghĩa của nó :

- Hãy nghe ta bởi ta sẽ nói ra lời tiên tri mà các vị thần muốn ta nói. Ta tin rằng rồi mọi thứ sẽ trở nên tốt đẹp thôi. Con đại bàng kia từ trên đồi lao tới, nơi Telemachus sinh ra và lớn lên, cắp một con ngỗng trắng được nuôi trong nhà đi, điều này có nghĩa rằng Ulysses sẽ quay trở về sau rất nhiều gian nan, thử thách, sau những chuyến phiêu lưu dài và vất vả để trả thù cho những gì vợ con chàng

phải gánh chịu. Giờ này, chắc chắn chàng đã về tới nhà và đang reo rắc mầm mống nguy hiểm dành cho những kẻ gây rối xấu xa. Dù tạm thời chưa thể được hưởng hạnh phúc nhưng cuối cùng sóng cũng lặng, chàng cũng sẽ tiêu diệt được những kẻ tham lam và hưởng một cuộc sống yên bình bên vợ con.

Từ nay trở đi, chúng ta sẽ không còn được nghe kể đến nàng Helen xinh đẹp và nhân hậu nữa bởi cuộc sống của nàng chẳng có gì đáng phàn nàn. Menelaus và nàng không bao giờ chết nhưng được các vị thần đưa đến vùng đồng bằng Elysian xinh đẹp, một nơi hạnh phúc cho tất cả mọi người, nơi chiến tranh và phiền toái không bao giờ đến được. Họ sống ở đó trọn đời, không bao giờ biết đến tuổi già hay cái chết. Sau đó, tại đất nước của nàng, mọi người tôn sùng nàng giống như một nữ hoàng bởi nàng vừa xinh đẹp, dịu dàng lại nhân hậu. Hầu như ai cũng yêu quý Helen, muốn được kết bạn với nàng hay ít nhất là gặp nàng một lần dù chỉ là duy nhất để ngắm dung nhan của nàng. Với Helen, đó chính là tất cả những gì trong cuộc sống mà nàng mơ ước Sau bao nhiêu khổ đau, cuối cùng nàng cũng tìm được hạnh phúc đích thực của mình.

Telemachus cảm ơn Helen về lời tiên tri tốt lành rồi nhanh chóng xuôi thuyền đến thành phố của ông già thông thái Nestor. Mặc dù Nestor rất tốt bụng nhưng Telemachus không dám tới gần vị vua già này bởi chắc chắn ông sẽ muốn giữ chàng ở lại và tìm cách làm chàng vui vẻ. Ông rất yêu quý Ulysses, cha chàng nên khi gặp chàng, mọi tình cảm tốt đẹp ông chuyển sang hết cho người con trai của vị dũng sĩ tài giỏi nhất trong số những dũng sĩ Hi Lạp. Telemachus sợ nếu gặp Nestor, chàng sẽ không thể dứt ra được trong khi chàng lại cần quay trở về Ithaca ngay lập tức. Chàng lên thuyền của mình đang đậu ở cảng, trong khi các thủy thủ chuẩn bị ra khơi thì có một người đàn ông lao nhanh tới, khuôn mặt lộ rõ vẻ hoảng sợ của một kẻ báo thù khát máu. Không biết có chuyện gì không hay đã xảy ra nữa. Đó chính là Theoclymenus, anh ta cầu xin Telemachus cho anh ta đến Ithaca bởi anh ta vừa giết chết một người đàn ông tại chính đất nước của mình, kẻ đó đã vô cớ giết chết một trong số những người em trai của anh. Bây giờ anh em và những người họ hàng của kẻ bi chết đang đuổi theo, truy lùng anh ta nhằm trả thù cho người thân của mình. Anh ta nói rằng nếu tiếp tục ở lại đây thì sớm muộn gì anh ta cũng rơi vào tay của những kẻ kia và chắc chắn chúng sẽ không bao giờ để anh chết một cách dễ dàng. Chúng sẽ hành hạ anh ta khiến anh ta phải nếm mùi đau đớn cùng cực cho tới tận lúc chết. Telemachus tự thuyết phục mình chấp nhận người đàn ông này và chào đón anh ta lên thuyền rồi tất cả bọn họ ra khơi tiến thẳng về phía bắc. Vừa đi chàng vừa suy nghĩ xem làm thế nào có thể vẫn về tới Ithaca mà không đi qua chỗ những kẻ gây rối đang phục sẵn để giết chết chàng. May thay, con thuyền của Telemachus đi qua chỗ bọn chúng mà không kẻ nào nhìn thấy bởi chàng đi qua eo biển nối Ithaca với những hòn đảo khác vào ban đêm. Vậy là Telemachus đến được Ithaca một cách an toàn. Vừa cập bến, chàng yêu cầu những người khác quay trở về thành phố rồi một mình chàng đến nhàăn lợn trung thành. Người đàn ông xin chàng cho đi cùng hỏi chàng anh ta nên làm gì ở đây bởi anh ta chẳng biết ai ở đây, lại lạ nước lạ cái nữa. Telemachus bảo người bạn của chàng có tên là Piraeus đưa ngươi đàn ông này về nhà và đối xử tử tế với anh ta. Sau khi mọi chuyện được sắp xếp ổn thoả, chàng đi dọc qua đảo đến thẳng trang trại nuôi lợn của hoàng cung.

Trong khi đó, người chăn lợn cùng Ulysses đang đốt lửa nấu bữa sáng và nói chuyện rôm rả. Đột nhiên, lũ chó sủa ầm ĩ và họ nhìn thấy những con chó dữ của trang trại đang vây xung quanh một chàng trai trẻ. Nhưng lạ thay, bọn chó chỉ sủa lên một hồi rồi im lặng, chúng lại có vẻ vui mừng chào đón người đàn ông đang tiến về phía ngôi nhà. Người đàn ông đó không phải là người lạ mà chính là Telemachus, chủ nhân của trang trại này. Eumaeus nhảy tới chỗ người chăn lợn với vẻ vui sướng và chiếc bát chàng dùng để pha rượu và nước rơi khỏi tay mình. Chàng đã lo lắng biết bao nhiêu khi nữ thần Athene nói rằng lũ người gây rối kia định giết chết Telemachus và chàng đã đứng ngồi không yên

trong khi vị hoàng tử trẻ của mình đang trên đường trở về quê hương. Người chăn lợn lúc đó vui mừng đến nỗi không thể tự chủ nổi, chàng lao tới, ôm chầm chàng trai trẻ như cách một người cha chào đón đứa con trai yêu quý của mình vừa trở về đất nước sau một thời gian dài xa cách. Hai người đứng lại một lúc để trao đổi thông tin về tình hình trong hoàng cung. Telemachus cũng đang lo lắng khi nghe tin mẹ mình đã cưới một trong số những kẻ đến cầu hôn và thực sự vui mừng khi biết rằng hiện giờ bà vẫn đang kiên nhẫn một mình chống lại những rắc rối mà bọn người kia gây ra. Telemachus được mẹ nuôi dưỡng và dạy dỗ từ nhỏ mà không có cha nên chàng vô cùng yêu quý và kính trọng mẹ. Chàng tin rằng mẹ chàng không bao giờ từ bỏ hi vọng, không bao giờ bỏ cuộc giữa chừng.

Khi Telemachus bước vào bên trong nhà của người chăn cừu, Ulysses đứng dậy cúi chào nhưng Telemachus bảo người ăn xin già ngồi xuống vàcâu nệ. Cả ba người cùng ngồi ăn sáng với thịt lợn lạnh, bánh mì và rượu. Eumaeus kể cho Telemachus nghe về người ăn xin già đã từng chiến đấu ở thành Troy. Ông đến Ithaca từ hòn đảo Crete, muốn xin ngủ nhờ ở đây bởi ông ta không có nhà cửa, cũng chẳng có người thân thích. Telemachus nói rằng tốt nhất không nên đưa những người lạ vào trong nhà của mẹ chàng bởi chàng không thể bảo vệ họ khỏi sự độc ác và hung dữ của những kẻ gây rối. Tuy nhiên, chàng có thể cho người ăn mày quần áo, giày dép và một thanh gươm để ông ta có thể ở lại trong trang trại. Chàng cử người chăn lợn đến gặp mẹ chàng là hoàng hậu Penelope và bí mật thông báo với bà rằng chàng đã quay trở về bình an. Chắc giờ này mẹ chàng đang lo lắng cho con trai của mình, bà đã có quá nhiều điều phiền toái rồi nên Telemachus muốn mẹ mình giảm bớt đi một mối lo.

Trong lúc đó, những con chó ở trang trại đang ăn phần thức ăn của mình bỗng gừ gừ, lông dựng đứng lên, đuôi ve vẩy rồi chạy vào góc trong cùng của ngôi nhà. Bình thường những con chó này hung dữ là vậy, sao hôm nay lại sợ hãi thế. Telemachus không hiểu tại sao chúng lại sợ hãi và chúng sợ điều gì nhưng Ulysses nhìn thấy nữ thần Athene xuất hiện một mình. Lũ chó này rất khôn, chúng cảm nhận được có một thứ gì đó rất lạ và đáng sợ đang đến trước cửa nên đã nhanh chóng chạy vào nấp trong nhà. Ulysses bước ra ngoài gặp nữ thần và nàng yêu cầu chàng hãy nói toàn bộ sự thật cho Telemachus biết chàng là ai bởi bây giờ họ chỉ còn lại một mình, không sợ ai nghe trộm. Nói xong, nữ thần dùng cây đũa vàng biến Ulysses trở lại hình dáng thật của mình trong bộ quần áo của một vị vua hùng mạnh. Nữ thần Athene bảo đây chính là thời điểm thích hợp nhất để hai cha con nhận nhau, bản thân Telemachus cũng đang cần chàng để đối phó với những kẻ gây rối đáng ghét đang ngày đêm hành hạ mẹ con chàng.

Telemachus chưa từng nhìn thấy hoặc nghe thấy người khác nói đến nữ thần Athene nên tỏ ra vô cùng ngạc nhiên. Chàng nghĩ rằng người ăn mày kia chắc hẳn phải là một vị thần đang hóa trang thành người thường để đi tìm hiểu về cuộc sống trên hòn đảo của chàng. Thấy cậu con trai của mình tròn mắt nhìn, chàng nói :

- Không, ta không phải là thần mà là Ulysses, cha của con.

Telemachus từ thắc mắc, ngạc nhiên đến vui sướng, hạnh phúc. Chàng không dám tin rằng người đang đứng trước mặt mình lại chính là người cha của chàng đã xa nhà gần hai mươi năm. Chàng chạy tới ôm chầm lấy cha khóc rưng rức như một đứa trẻ. Khi cha ra đi chiến đấu, Telemachus còn quá nhỏ, không nhớ rõ hình ảnh của cha mình, lớn lên lại không được cha dạy bảo, chăm sóc nên lúc nào chàng cũng khao khát được gặp cha, ôm cha và gọi một tiếng "cha".

Cuối cùng Ulysses kể cho Telemachus nghe về chuyến đi của mình trên con thuyền của người Phaeacian và chàng đã giấu kho báu trong một hang động của Naidas như thế nào. Chàng hỏi con trai xem có tất cả bao nhiêu kẻ gây rối và làm thế nào có thể đuổi chúng ra khỏi nhà. Telemachus nói rằng có một trăm linh tám kẻ gây rối và còn cả tên Medon, người hầu của chàng cũng tham gia cùng chúng.

Ngoài ra còn có người đánh đàn trong hoàng cung nữa, cứ mỗi lần mở tiệc ăn uống linh đình là chúng bắt ông ta đàn hát vui vẻ Tất cả bọn chúng đều là những chàng trai trẻ khỏe mạnh, kẻ nào cũng lăm lăm một thanh kiếm bên người nhưng chúng không có lá chắn, không có mũ hay áo giáp. Nắm được tình hình, Ulysses động viên con trai hãy cố lên. Chàng hy vọng cùng với sự giúp đỡ của nữ thần Athene, mọi thứ sẽ trở nên tốt đẹp. Chàng bảo con trai nên về nhà ngay hôm nay để tránh bị kẻ khác nghi ngờ, còn chàng, chàng sẽ về vào ngày hôm sau trong dáng vẻ của một kẻ ăn mày. Tuy nhiên, chàng nhắc Telemachus tuyệt đối không được phản ứng hay chú ý nếu bọn gây rối đối xử với chàng tồi tệ. Chắc chắn nếu chàng cải trang thành kẻ ăn mày đến xin ăn thì chúng sẽ nghĩ ra đủ trò tệ hại để trêu trọc chàng nhưng hãy kệ chúng bởi sau này chàng sẽ trả lại chúng tất cả những gì đáng ra là thuộc về chúng. Và khi thời cơ đến, Ulysses sẽ tín hiệu cho Telemachus lấy lá chắn, mũ, vũ khí treo trên những bức tường lớn và giấu vào một nơi bí mật để không kẻ nào trong số những kẻ gây rối có thể lấy ra sử dụng. Điều cốt lõi là phải giữ bí mật không để ai biết rằng chàng đã trở về, kể cả Penelope. Nếu qua mặt được những kẻ gây rối kia thì chúng sẽ bị lửa thiêu cháy. Telemachus phải giữ lại hai thanh kiếm, hai thanh giáo và hai lá chắn cho chàng và Ulysses. Ngay khi có cơ hội, hai cha con sẽ phối hợp hành động, tiêu diệt đám người kia.

Trong khi hai người đang nói chuyện, một người trong đoàn thủy thủ của Telemachus và người chăn lợn đến gặp Penelope và kể cho nàng nghe về việc con trai nàng đã cập bến an toàn. Nghe thấy điều đó, những kẻ gây rối lập ngay một hội đồng để thảo luận xem chúng nên đối xử với Telemachus như thế nào : tên Antinous nói rằng để tránh hậu họa về sau, tốt nhất hãy giết chết chàng, nhưng Amphinomus và Eurymachus thì cho rằng hãy đợi xem tình hình thế nào đã, không nên nóng vội sẽ hỏng việc. Trước khi Eumaeus quay trở về trang trại, nữ thần Athene lại biến Ulysses thành kẻ ăn mày già lôi thôi, bẩn thỉu.

CHƯƠNG 8

ULYSSES CẢI TRANG THÀNH NGƯỜI ĂN MÀY QUAY TRỞ VỀ LÂU ĐÀI CỦA MÌNH

Sáng hôm sau, Telemachus quay trở về nhà an ủi mẹ và kể cho bà nghe về quãng thời gian chàng ở cùng ông Nestor và Menelaus, rồi chàng gặp em họ của bà là nàng Helen xinh đẹp. Tuy nhiên, tất cả những chuyện Telemachus kể không khiến cho Penelope thích thú bởi nàng nghĩ rằng vẻ đẹp nghiêng nước, nghiêng thành của người em họ Helen chính là nguyên nhân gây ra biết bao điều bất hạnh cho nàng. Chưa bao giờ Penelope yêu quý em họ bởi nàng nghĩ rằng Helen chỉ đem lại những điều phiền toái cho mọi người xung quanh. Sau đó, Theoclymenus, người đàn ông Telemachus đưa về từ Pylos tiên đoán rằng hiện tại Ulysses đang ở Ithaca và đang suy tính làm thế nào có thể giết chết những kẻ gây rối đáng ghét kia. Anh ta nói rằng Penelope nên kiên nhẫn chờ đợi bởi chồng nàng tạm thời chưa thể xuất hiện. Penelope nửa tin nửa ngờ nhưng dù sao trong lòng nàng vẫn nuôi hi vọng. Nàng nhìn ra ngoài, ngao ngán khi thấy những kẻ đến cầu hôn vẫn đang vui chơi, ăn uống như thể đây chính là nhà của chúng.

Thấy Telemachus trở về, những kẻ cầu hôn rất căm tức Chúng vẫn ra vẻ niềm nở với chàng và lại kéo nhau đến cung điện của cha chàng để bắt mọi người tiếp đãi. Chúng hỏi thăm tình hình của Telemachus như thể rất quan tâm đến chàng nhưng thực tế trong bụng, tên nào cũng đang đợi thời cơ thuận lợi để giết chết chàng nhằm tránh những rắc rối cho chúng về sau này.

Trong khi đó, Ulysses trong bộ dạng của một kẻ ăn xin và người chăn lợn cùng nhau đến gần thành phố. Tại đây, họ gặp người chăn dê Melanthius là bạn của những kẻ đến cầu hôn. Melanthius là một tên nô lệ xấc láo và hung tợn, hắn lợi dụng lợi thế của những kẻ cầu hôn coi những người cùng đẳng không ra sao. Chỉ cần ai đó làm hắn không hài lòng là ngay lập tức hắn chửi mắng, đánh đập người đó một cách tàn

nhẫn. Vừa nhìn thấy người ăn xin già, hắn đã lăng nhục ông và khuyên ông không nên tới gần nhà của Ulysses. Hắn còn đá người ăn xin ra ngoài đường và tuyên bố nơi này không cho phép một kẻ bẩn thỉu và thấp kém như ông đặt chân vào. Ulysses nổi giận đùng đùng định giết chết kẻ hách dịch này nhưng cuối cùng chàng cũng kiềm chế được. Nếu chàng ra tay thì thân phận của chàng sẽ bị bại lộ và như vậy mọi kế hoạch chàng và con trai bàn bạc coi như vô ích. Ulysses giữ nỗi tức giận trong lòng rồi cùng Eumaeus tiếp tục đến lâu đài. Trong lúc họ đang chần chừ đứng bên ngoài sân thì một con chó săn ngẩng đầu lên và vểnh tai nghe ngóng tình hình. Đó chính là con chó săn Argos của Ulysses, con chó khôn ngoan mà chàng yêu quý. Bây giờ nó đã già lắm rồi và chắc chẳng thể theo chàng đi săn trong rừng được nữa. Thời gian qua, những kẻ cầu hôn thường dẫn chú chó săn ra để dọa đàn dê, hươu, nai nhưng Argos dường như hiểu chuyện nên không bao giờ giúp chúng thực hiện được mục đích của mình. Chú ta nằm đó với vẻ khinh miệt những con người xấu xa đang hoành hành trong nhà của ông chủ. Nó nằm sâu trong chuồng la và bò, cạnh đó có một chiếc giường rộng dành cho những người chăn gia súc. Mãi đến khi những người nô lệ của Ulysses khuân chiếc giường đi, nó mới chịu ra ngoài. Chú chó Argos nằm đấy, cơ thể nó bị bọn ve và kí sinh trùng hành hạ nhưng không ai để ý đến nó. Sau khi Ulysses đi, nó đã bị bỏ rơi. Khi Ulysses cùng người chăn lợn đang đứng ngoài sân, nó như cảm nhận được sự có mặt của Ulysses nên đã đứng dậy, ve vẩy đuôi, cụp hai tai xuống và cố gắng tới gần ông chủ hơn. Tuy nhiên, Ulysses cố dằn lòng nhìn đi chỗ khác rồi gạt nước mắt để Eumaeus không thắc mắc rồi đi thẳng về phía trước, vừa đi vừa gọi người chăn lợn :

- Eumaeus ơi! Thật là kỳ lạ. Con chó săn nằm kia trên đống phân dê mà không ai để ý.

Eumaeus

- Đúng vậy, đây chính là con chó của ông chủ tôi, người đã chết trên một vùng đất xa xôi. Nếu ông được chứng kiến cảnh nó theo

Ulysses đi săn thì ông sẽ còn ngạc nhiên hơn trước tốc độ và sự khôn ngoan của nó. Nhưng từ khi đức vua đi chiến đấu, nó dường như chẳng hứng thú gì với những chuyện khác mà chỉ nằm một chỗ, buồn bã giống như người vậy.

Ulysses đi vào trong nhà rồi đi thẳng tới đại sảnh nơi những kẻ cầu hôn đang vui chơi ồn ã. Còn chú chó Argos đã thanh thản ra đi vào đúng giờ phút nó cảm nhận được sự trở về của Ulysses sau hai mươi năm xa cách.

Chú chó khôn ngoan kia nhận ra Ulysses trong khi ngay cả vợ chàng là Penelope cũng không nhận ra chàng khi đối diện trực tiếp với chàng. Ulysses ứa nước mắt khi nhìn thấy thi thể của chú chó săn mà chàng yêu quý nằm trên sân, không ai để ý. Dù vậy, chàng vẫn không thể làm gì bởi hiện tại chàng đang ở trong bộ dạng của một kẻ ăn mày, chẳng có quan hệ gì với tất cả mọi thứ nơi đây. Chàng rất buồn trước sự ra đi của con vật yêu quí đã cùng chàng trải qua rất nhiều chuyến đi săn, nhưng chàng đành bất lực không thể làm gì để bảo vệ chú chó của mình. Lâu đài, vợ, con và thần dân sẽ lại thuộc về chàng khi chàng cởi bỏ bộ quần áo rách rưới để trở thành Ulysses đích thực. Eumaeus đi vào trong nhà còn Ulysses ngồi bên ngoài, chỗ dành cho những người ăn xin. Telemachus nhìn thấy cha từ trên ghế cao dưới những chiếc cột lớn nhưng không dám thể hiện cảm xúc, cũng chẳng dám tiến lại gần nói chuyện. Chàng than trách tại sao cha chàng lại không thể đường hoàng bước vào trong nhà của ông trong khi tất cả những gì ở đây đều thuộc về ông. Nhưng hơn lúc nào hết, Telemachus cảm thấy vững tâm hơn bởi chàng biết cha của mình đang ở ngay bên cạnh, sẵn sàng trợ giúp chàng trong bất kỳ tình huống nào. Chàng bảo Eumaeus mang một ổ bánh mì và một miếng thịt lớn đến cho người ăn mày và nói rằng tuyệt đối không được điều gì xấu đối với ông. Ulysses để số thức ăn vào trong túi rồi ngồi ăn uống ngon lành như thể chàng đang rất đói và lâu lắm rồi mới có người hảo tâm cho chàng nhiều thức ăn như thế. ăn xong, Ulysses nghĩ rằng chàng nên thử xem trong số những kẻ đến cầu hôn kia có người

nào vẫn còn lương tâm và là người lịch sự không. Nghĩ xong, chàng bước vào trong đại sảnh và bắt đầu xin ăn giống như một kẻ ăn mày chuyên nghiệp. Một số kẻ cho chàng vài mẩu bánh mỳ và xương nhưng Antinous cầm một chiếc ghế lên, ném trúng vai của chàng Ulysses nguyền rủa kẻ độc ác :

- Cái chết sẽ đến với mi trước khi mi làm đám cưới.

Nghe thấy vậy, Antinous càng tức giận, xông vào đánh người ăn mày mặc dù những người khác quở trách hắn ta về hành động vừa rồi. Rõ ràng, đây là kẻ hung hãn, tàn nhẫn, bất lịch sự nhất và đáng bị trừng phạt nhất. Nhưng thôi, tạm thời Ulysses gác chuyện này lại một bên bởi chàng không thể để bất cứ điều gì làm bại lộ thân phận của mình.

Nghe thấy tiếng ồn ào bên ngoài, Penelope bảo Eumaeus đưa người ăn mày đến gặp nàng bởi nàng nghĩ rằng có thể ông ta sẽ cung cấp cho nàng một vài tin tức quý giá về chồng mình. Penelope luôn hi vọng Ulysses sẽ trở về và nàng không bỏ qua một cơ hội dù là nhỏ nhất để hỏi thăm tin tức của chồng.

Ulysses bảo Eurameus nói với hoàng hậu rằng chàng đã bị đánh khi vào trong đại sảnh và sẽ không vào trong đó lần nữa để bị lăng nhục, hành hạ. Khi nào những kẻ cầu hôn rời khỏi nhà, chàng sẽ vào gặp hoàng hậu Penelope bởi vì chàng không muốn bị chúng lăng nhục hay hành hạ một lần nữa. Sau đó Eumaeus quay trở về trang trại để trông coi đàn lợn. Trước khi đi, anh ta nói với Telemachus rằng ngày mai anh ta sẽ mang lợn đến để nấu bữa trưa cho những người đến cầu hôn. Ulysses là một người ăn xin mớthành Ithaca nên những kẻ ăn xin khác cũng không lấy gì làm thích chàng. Chẳng bao lâu, chàng phát hiện ra mình có một kẻ thù đó là người ăn xin già có tên là Irus. Ông ta đến lâu đài và tỏ ra tức giận khi nhìn thấy người mới đang ngồi ở bậc cửa. Ông ta nghĩ rằng ông ta là kẻ đứng đầu trong số những người ăn mày ở đây và không một người ăn mày nào dám chiếm chỗ của ông ta cả. Ông ta hét lớn với Ulysses :

- Hãy biến đi nếu không ta sẽ lôi nhà ngươi đi đấy. Nào, biến đi

trước khi chúng ta cãi nhau bởi như vậy nhà ngươi sẽ không còn đất ăn xin đâu.

- Lâu đài này đủ rộng cho cả hai chúng ta - Ulysses nhẹ nhàng đáp lại - Đừng nổi giận với tôi bởi tôi cũng chỉ vừa đến đây được vài ngày thôi mà.

Iris thách đấu với Ulysses và tuyên bố rằng ông ta tuyên bố mình không chịu nhường nơi béo bở này cho bất cứ ai, nhất là một người mới như Ulysses. Trên hòn đảo Ithaca, ông là ông trùm ăn xin và tất cả những kẻ ăn mày khác đều phải chịu sự phân chia của ông ta. Những kẻ cầu hôn cho rằng đây chính là một trò tiêu khiển thú vị nên đã đứng thành một vòng tròn và hứa rằng người thắng cuộc sẽ là chỉ huy bọn ăn mày, đích thân chúng sẽ phong danh hiệu này cho người đó. Những kẻ xấu xa này luôn lấy đấm đá, đánh nhau làm thú vui. Chúng sung sướng khi nhìn thấy những kẻ khốn khổ lao vào tấn công nhau vì miếng cơm, manh áo Ulysses yêu cầu những kẻ đến cầu hôn phải chơi đẹp và không can thiệp trong khi hai người giao đấu. Sau đó, chàng cởi áo ra để lộ đôi vai lực lưỡng và buộc gọn chiếc quần rách rưới để lộ đôi chân chắc khỏe của một người đã dạn dày sương gió. Thấy vậy, Irus bắt đầu run rẩy nhưng Antinous buộc ông ta phải chiến đấu. Irus lao vào Ulysses, đánh vào vai của chàng nhưng Ulysses tránh được khiến ông ta ngã dúi xuống đất, miệng chảy máu. Rõ ràng kẻ ăn mày này không phải là đối thủ của chàng, đấy là chàng còn chưa dùng hết sức, nếu không ông ta đết ngay lập tức rồi. Ulysses kéo người ăn xin già ra khỏi cửa rồi đập đầu ông ta vào bức tường trên sân trong khi những kẻ cầu hôn cười sung sướng. Sau đó Ulysses dũng cảm nói với Amphinomus rằng tốt hơn hết là anh ta hãy về nhà nếu không khi Ulysses trở về thì dù có cố gắng cũng khó lòng thoát được. Thực sự, Ulysses không phải là kẻ hiếu chiến, chàng muốn mọi chuyện được giải quyết một cách êm đẹp trong hòa bình. Chàng đã quá mệt mỏi với chiến tranh rồi và nếu những kẻ cầu hôn tự nguyện rút lui thì chàng cũng bỏ qua, không tính toán.

Vào lúc xẩm tối, Ulysses to tiếng với những người hầu gái của

Penelope vì dám lăng nhục chàng. Sau ngần ấy thời gian, mọi chuyện đã thay đổi hoàn toàn, hòn đảo bình yên của chàng không còn giữ được trật tự của nó. Bây giờ ngay cả những kẻ hầu và những tên nô lệ cũng hoành hành ngang ngược, không coi ai ra gì. Các nữ hầu gái quá ngượng nên chạy thẳng về phòng của mình nhưng Eurymachus ném một chiếc ghế mà hắn ta tiện tay nhặt lên gần đó về phía chàng để thị uy. Hắn cho rằng người ăn xin kia chỉ là một kẻ thấp kém nên sẽ chẳng dám làm bất cứ điều gì trái ý hắn. Tuy nhiên, Ulysses tránh được và chiếc ghế lao trúng vào đầu của một người phục vụ, khiến anh ta bất tỉnh nhân đầu của một người phục vụ, khiến anh ta bất tỉnh nhân sự tại sảnh trong lâu đài ngổn ngang nào là chén, bát rồi đồ ăn, thức uống... Bản thân những kẻ cầu hôn cũng đã quá mệt mỏi vì sự lộn xộn và tiếng ồn nơi đây nên kéo nhau về nhà ngủ. Chúng đã vui chơi, đã ăn không ngồi rồi quá lâu nên cũng mất dần hứng thú về những chuyện ăn chơi trác táng này. Lúc đó, chỉ còn lại Telemachus và Ulysses trong phòng. Hai cha con cất toàn bộ số vũ khí, lá chắn, mũ bảo vệ, áo giáp treo trên tường trong đại sảnh vào một căn hầm bí mật. Sau khi hoàn thành công việc Telemachus về phòng ngủ, còn Ulyess ngồi trong chỗ tối của đại sảnh để đợi Penelope vào. Hai chiếc lò sưởi vẫn đang cháy, phát ra ánh sáng mờ chiếu rõ một góc đại sảnh. Chàng hồi hộp chờ đợi giây phút được nhìn thấy khuôn mặt xinh đẹp của người vợ chàng vô cùng yêu thương. Dù có biết bao nhiêu người phụ nữ đN đem lòng yêu chàng muốn sống bên chàng suốt đời trong đó có cả nữ thần Calypso nhưng chàng vẫn luôn nhớ tới người vợ nơi quê nhà và quyết tâm quay trở về đoàn tụ với nàng. Những người hầu gái của Penelope kéo nhau vào trong đại sảnh dọn dẹp, họ cười nói vui vẻ như thể chẳng có chuyện gì xảy ra. Tất cả những người này đều đem lòng yêu những kẻ đến cầu hôn đẹp trai và một trong số những kẻ đó là Melantho, kẻ buộc Ulysses ra khỏi cung điện đến ngủ tại lò rèn của một người thợ rèn trong thành phố. Hắn đe dọa, nếu chàng không đi hắn sẽ dùng đuốc đốt cháy chàng. Penelope nghe thấy Melantho người mà chính nàng đã tự tay nuôi dưỡng, đang lăng nhục người ăn mày khốn

khổ liền la mắng hắn ta. Nàng quay sang yêu cầu một nữ hầu gái mang ghế đến để Ulysses ngồi. Khi Ulysses đã ngồi xuống, nàng hỏi xem chàng là ai, tại sao lại đến nơi đây. Đáp lại Ulysses ngợi ca vẻ đẹp kiêu sa của nữ hoàng. Dù đã hơn hai mươi năm trôi qua nhưng nàng vẫn còn rất trẻ so với tuổi và vẫn giữ được những nét đẹp trời ban. Tuy nhiên, chàng tránh không trả lời câu hỏi của nữ hoàng về thân phận của mình. Nữ hoàng khăng khăng yêu cầu người ăn mày trả lời câu hỏi của nàng bởi đó là điều đầu tiên mà mọi người thường muốn biết khi gặp một người lạ. Không thể lảng tránh được sự khôn ngoan sắc sảo của nữ hoàng, Ulysses bèn trả lời rằng chàng là hoàng tử của người Cretan, là em trai của Idomenéu nhưng không tham gia cuộc chiến ở thành Troy. Khi còn ở Crete, chàng đã gặp Ulysses khi Ulysses đang trên đường đến thành Troy và một người trong cung điện đã tiếp đón chàng hai tháng liền. Penelope bật khóc khi nghe người lạ nói rằng ông ta đã gặp chồng mình nhưng đã có rất nhiều người kể những câu chuyện giả về Ulysses nên nàng chưa dám tin. Nàng hỏi xem Ulysses mặc đồ gì và có những người nào đi cùng. Penelope không muốn phải nghe những thông tin thiếu chính xác về người chồng yêu quý đã xa nhà hai mươi năm qua mặc dù nàng không thể giấu được xúc động khi có ai đó nhắc tới chồng.

Người ăn mày nói rằng Ulysses mặc một chiếc áo dài màu hồng tía, có một chiếc trâm bằng vàng với h đính an toàn (đó là những đồ vật thường được sử dụng vào thời bấy giờ). Hơn nữa, trên mặt trâm (brooch) có hình một con chó săn giữ một con Faron đang vùng vẫy chân trước (có nhiều brooch đã được tìm thấy trong những nấm mộ của người Hi Lạp). Phía đuôi áo choàng, Ulysses đeo một smock sáng lấp lánh, phẳng và óng ánh giống như vỏ củ hành. Có thể nó được làm bằng lụa và những người phụ nữ cứ nhìn thấy là trầm trồ ngưỡng mộ. Đi cùng Ulysses là một người hầu có tên là Eurybates, đó là một người đàn ông có vai tròn, da màu nâu bóng.

Tất cả những gì người ăn mày nói đều hoàn toàn chính xác, vì vậy Penelope tin ngay. Nàng lau nước mắt, bùi ngùi nhớ lại ngày nàng

đưa cho chồng chiếc brooch và tự tay may cho chàng bộ quần áo chàng mặc lúc lên đường. Nàng vẫn nhớ đến từng chi tiết trên những đồ vật đó, nhớ từng lời nói, cử chỉ của chàng trước lúc ra đi. Bây giờ thì nàng tin rằng người lạ đang ngồi đối diện mình đã gặp Ulysses và ông ta lặn lội đến đây để gặp nàng và thông báo rằng trong những chuyến phiêu lưu của mình ông ta đã nghe được một số tin tức của Ulysses và điều quan trọng là chàng vẫn còn sống mặc dù toàn bộ những người đi cùng đều đã chết. Nàng cũng được biết Ulysses phải trải qua rất nhiều thử thách mới có thể quay trở về nhà đoàn tụ với gia đình. Chàng cũng đã đi đến vùng Dodona ở phía Tây Hi Lạp để xin lời khuyên từ phía cây sồi già thiêng của thần Dớt, cây sồi thì thầm, chàng nên quay trở về nhà như thế nào : về một cách đường đường chính chính, công khai cho mọi người biết hay về một cách bí mật. Nhưng dù có chuyện gì xảy ra thì chắc chắn Ulysses sẽ trở về trong năm nay.

Penelope có cảm giác trái tim mình sắp nhảy ra khỏi lồng ngực vì hồi hộp tuy nhiên nàng vẫn không thể tin vào một tin quá tốt lành như vậy. Qua bao nhiêu chuyện xảy ra, Penelope không dám nghĩ rằng rồi mọi chuyện sẽ trở nên tốt đẹp. Mặc dù vậy, nàng bảo vú già Eurycleia rửa chân cho người ăn mày bằng nước ấm để tỏ lòng biết ơn ông. Đây cũng chính là người Hi Lạp thường dùng để thể hiện lòng hiếu khách của mình đối với những người đến thăm nhà. Ulysses quay mặt đi để tránh ánh sáng từ lò sưởi chiếu vào bởi người vú già nói rằng trông chàng rất giống ông chủ của bà. Dù hiện tại chàng đang mặc bộ quần áo rách rưới, bẩn thỉu nhưng bà vẫn cảm nhận thấy ở người ăn mày cái gì đó rất quen thuộc. Trong khi rửa chân cho người ăn mày, vú nhận ra vết sẹo dài trên chân Ulysses do bị lợn rừng tấn công trong lúc chàng đi săn với anh em họ cách đây rất lâu rồi, vào thời chàng chưa lập gia đình. Thảo nào ngay từ khi nhìn thấy người ăn mày, bà đã có cảm giác thân thuộc như đã quen từ rất lâu rồi. Bây giờ thì chàng không thể chối cãi được, bà đã nhận ra chàng chính là Ulysses, là ông chủ của bà, cũng là người bà đã nâng niu chăm sóc từ lúc chàng mới lọt lòng cho đến khi

chàng trưởng thành. Bà thầm gọi tên Ulysses mắt rơm rớm nước mắt vì xúc động. Ngay lập tức, Ulysses dùng tay bịt miệng vú Eurycleia và giải thích rằng nếu thân phận của chàng bị lộ thì những kẻ đến cầu hôn sẽ lao tới giết chết chàng. Chàng cũng đâu muốn lén lút về nhà nhưng vì an toàn của cả gia đình, vì thời cuộc chàng buộc lòng phải che giấu thân phận. Eurycleia gọi chàng là con trai và hứa sẽ im lặng, không nói cho bất cứ ai kể cả Penelope về sự trở về của chàng. Sau đó bà đi lấy thêm nước nóng để rửa chân cho Ulysses bởi vì vừa nãy bà quá ngạc nhiên khi nhìn thấy vết sẹo nên đã buông tay ra khiến chân của Ulysses rơi xuống chậu, nước bắn tung tóe ra ngoài. Đã lâu lắm rồi vú già Erycleia mới cảm thấy vui vẻ như vậy, đột nhiên bà trở nên linh hoạt, nhanh nhẹn hơn hẳn. Sau khi Ulysses trở ra, Penelope nói với người ăn mày rằng dù đã cố gắng hết sức nhưng không thể cầm cự hơn được. Nàng đã tìm đủ mọi cách để kiểm soát tình hình và bây giờ nàng không thể từ chối việc kết hôn với một trong những kẻ gây rối ngoài kia được. Ulysses đã để lại trong lâu đài một cây cung lớn của vua Eurytus mà rất ít người có thể lên được cung tên, ngoài ra chàng cũng để lại mười hai chiếc rìu sắt, mỗi chiếc có một vòng tròn mở ở trên lưỡi rìu. Những chiếc rìu này cũng có mặt ở Laceclaemon, nơi Helen sinh sống, chính vì vậy chúng ta đều biết được hình dáng và đặc điểm của chúng. Khi còn ở nhà, Ulysses thường xếp mười hai chiếc rìu thành một đường thẳng rồi bắn cung để mũi tên xuyên qua mười hai lỗ trên mười hai lưỡi rìu đó. Vì vậy, Penelope định ngày hôm sau sẽ mang cây cung và những chiếc rìu ra trước toàn thể những kẻ đến cầu hôn và hứa sẽ cưới bất cứ người nào có thể giương cung bắn tên qua mười hai lỗ trên mười hai chiếc rìu.

Nghe Penelope tâm sự xong, người ăn mày nói :

- Tôi nghĩ rằng Ulysses sẽ có mặt ở đây trước khi những kẻ đến cầu hôn kịp giương cung lên.

Penelope về phòng nghỉ, còn Ulysses ngủ ở phòng ngoài của ngôi nhà. Đêm hôm đó, Ulysses không ngủ mà trằn trọc suy nghĩ xem mình nên làm thế nào để tiêu diệt tất cả những kẻ đến cầu hôn đã gây

đau khổ cho vợ con chàng. Đúng lúc đó, nữ thần Athene xuất hiện, an ủi chàng và tiên đoán rằng rồi mọi chuyện sẽ tốt đẹp, Ulysses hãy chợp mắt một lát để lấy sức mai còn chiến đấu. Sáng hôm sau, Ulysses tỉnh dậy và cầu nguyện thần Dớt, xin thần ban cho chàng một tín hiệu tốt lành. Nếu có sự giúp đỡ của thần thì dù có khó khăn đến đâu, chàng cũng có thể vượt qua để giành chiến thắng. Ngay sau đó, thần Dớt đáp lại lời cầu nguyện của Ulysses : đầu tiên là một hồi sấm vang trời tưởng như trái đất này nổ tung, sau đó là giọng nói của một người phụ nữ ốm yếu, già nua đang ngồi nghiền ngô làm bánh mì cho những kẻ cầu hôn. Tất cả những phụ nữ làm việc liên quan đến cối xay đều đã hoàn thành nhiệm vụ của mình và đi ngủ, chỉ còn người phụ nữ này vẫn phải vật lộn với cối xay, bởi trọng lượng của cối quá nặng đối với bà. Bà không thể đi ngủ vì chưa xay hết số ngô của mình. Bà cầu nguyện sự cứu giúp của thần Dớt :

- Hỡi thần Dớt vĩ đại, người đứng đầu trong thế giới thần linh và con người. Tiếng sấm của người thật to và ròn rã. Xin người hãy chiếu cố đến lời cầu nguyện của con bởi con đúng là một người phụ nữ bất hạnh. Cầu cho đây là ngày cuối cùng những kẻ đến cầu hôn được ăn uống trong nhà của Ulysses. Chúng đã khiến đầu gối của con như muốn rời ra vì lao động cực khổ, chúng làm suy kiệt sức lực của con chỉ vì những cuộc ăn chơi vô độ của chúng. Đó là những kẻ xấu xa, độc ác, chỉ biết hưởng thụ thành quả lao động của người khác. Chúng cậy đông, cậy khỏe bắt nạt đàn bà con gái, khiến cho hoàng cung Ithaca chìm trong những chuỗi ngày u ám.

Nghe thấy lời cầu nguyện đó, Ulysses vui mừng khôn xiết bởi chàng nghĩ rằng đây chính là dấu hiệu may mắn.

Một lát sau, những người phục vụ lại tiếp tục làm việc, còn Eumaeus mang mấy con lợn đến làm thịt. Người đàn ông này luôn đối xử tử tế với người ăn mày, không như tên Melanthius chỉ mang những con dê đến thôi nhưng lại rất xấc xược, chẳng coi ai ra gì. Người chăn bò tên là Philoetius cũng vừa mới đến, anh ta căm ghét đám người đến

cầu hôn và nói chuyện nhã nhặn với người ăn xin tội nghiệp. Cuối cùng]à đám người cầu hôn lũ lượt kéo đến tụ tập tại phòng khách để ăn chơi phá phách. Bàn tiệc lại được dọn ra như lệ thường, Telemachus kê một chiếc bàn và một chiếc ghế ngay cạnh cửa ra vào cho ông lão ăn mày ngồi rồi ra lệnh cho người hầu mang thức ăn và rượu đến cho ông. Chàng bảo rằng dù là ăn mày nhưng ông ấy là người chính trực, đáng quý, xứng đáng được mời ngồi ăn cùng tất cả mọi người giống như một người khách. Hơn nữa, chính chàng là chủ nhà ở đây, chàng hoàn toàn có quyền quyết định sẽ mời ai dùng bữa mà không cần người khác chỉ giáo. Thấy vậy, một tên trong đám cầu hôn là Ctesippus nói :

- Ông ta xứng đáng được mời ăn uống giống như một vị khách ư? Được rồi, ta đồng ý. Về phần m dành cho ông ta một món quà khác nữa và như vậy ông ta sẽ được phần nhiều hơn so với những người khác.

Nói xong hắn ta nhặt một chiếc chân bò lên và lùng hết sức ném về phía Ulysses. Ngay lúc đó, Ulysses né sang một bên và chiếc chân bò lao thẳng vào tường. Lũ người cầu hôn luôn như vậy, chẳng bao giờ cư xử đúng mực với bất cứ ai. Rồi thế nào chúng cũng sẽ bị trừng phạt thích đáng.

Telemachus không thể chịu đựng được hành động đó, chàng mắng Ctesippus, bảo hắn ta là kẻ thô lỗ. Những tên khác thấy vậy liền bò lăn ra cười với vẻ sung sướng rồi sau đó lại khóc giống như những kẻ điên loạn. Chúng không hiểu sao chúng lại như vậy, chỉ có một người duy nhất là Theoclymenus người có khả năng tiên tri biết được. Số phận đã định sẵn, tất cả những kẻ đến cầu hôn đều là những kẻ xấu số và sẽ chết trẻ. Điềm gở ở đây là chúng luôn cười nói hớn hở mà chẳng có lý do chính đáng nào cả. Theoclymenus cảm thấy khó chịu trước hành động của những kẻ kiêu ngạo kia nên hét lên :

- Các ngươi cứ cười đi, cứ cười cho thỏa thích đi bởi chẳng bao lâu nữa các ngươi sẽ không có cơ hội được cười nói. Các ngươi không biết rằng chính bản thân các ngươi là những kẻ bất hạnh. Ta tin rằng chẳng có kẻ nào trong các ngươi biết về những điều sắp xảy đến với

mình đúng vậy không? Ta nhìn thấy những đám mây đen sắp treo lơ lửng trên đầu các ngươi, những tấm vải khâm niệm sẽ phủ lên đầu gối lên mặt của các ngươi, nước mắt sẽ chảy dài lên má các ngươi mà các ngươi không làm gì được. Những bức tường, những chiếc cột, mái nhà nơi đây sẽ nhuốm đầy máu tươi và các ngươi sẽ thấy hối hận vì những việc các ngươi làm. Đừng tưởng Chúa trời không biết gì. Các ngài đang dõi theo từng bước đi của các ngươi đó

Những lời tiên tri của Theoclymenus không những không khiến chúng thấy e sợ mà chúng còn cười lớn như thể đó chỉ là một trò đùa ngớ ngẩn. Chúng khuyên chàng nên biến khỏi đây nếu còn muốn nhìn thấy ánh sáng mặt trời. Chúng bảo chúng không thể kiên nhẫn với những kẻ chỉ toàn nói điều gở như chàng, tốt nhất là chàng nên đi trước khi chúng đổi ý.

- Đôi mắt và đôi tay của ta chưa bao giờ làm ta thất vọng. - Theoclymenus nói - Các ngươi nói như vậy thì ta sẽ đi ra ngoài bởi ta chẳng hề muốn kết bạn với các ngươi. Cái chết sắp đến với tất cả các ngươi. Cứ đợi đấy mà xem.

Nói xong, anh ta đứng lên và đi thẳng tới nhà của Piraeus, bạn của Telemachus. Những kẻ đến cầu hôn cười to hơn bao giờ hết như những kẻ gặp điềm gở vẫn thường làm. Chúng còn quay sang mỉa mai Telemachus, nói chàng là một vị chủ nhà bất hạnh bởi những vị khách đến thăm đều rất khác thường : một người là kẻ ăn mày thấp kém, người kia là một kẻ điên khùng, thích ăn nói linh tinh. Tuy nhiên, Telemachus tiếp tục quan sát cha mình cho đến khi những kẻ cầu hôn đang chờ đợi để được dùng bữa trưa nhưng chúng lại không biết rằng chúng không thể sống trên cõi đời này cho đến khi chúng được thưởng thức bữa ăn đó. Tất cả những gì Theoclymenus nói đều đúng và nó sẽ xảy ra rất sớm thôi.

Hoàng hậu Penelope đi qua đám đông sang căn phòng có chứa những đồ vật quý giá của Ulysses. Nàng quay lại đem theo cây cung của vua Eurytus và một ống tên đầy. Các nữ hầu gái đi theo sau nàng khuân

chiếc hòm chứa mười hai chiếc rìu bằng sắt. Penelope nghĩ ra cách này với hi vọng sẽ giảm bớt được sự quấy nhiễu của bọn đến cầu hôn. Nàng biết rằng không phải ai cũng có thể giương chiếc cung chồng nàng để lại và bắn xuyên qua mười hai chiếc rìu giống như Ulysses vẫn thường làm nên cũng có đôút yên tâm. Còn nếu trong trường hợp có người đủ khả năng làm được những việc ấy thì đó chính là sự an bài của số phận và nàng sẽ phải tuân theo. Với vẻ coi thường, nàng đứng lên tuyên bố sẽ lấy người nào có thể giương cung lên và bắn xuyên qua những chiếc rìu. Telemachus nói rằng chàng là người thử đầu tiên và nếu thành công thì chúng sẽ không cho phép bất cứ kẻ nào dám đưa mẹ chàng ra khỏi ngôi nhà của bà. Mặc dù chàng cố gắng hết sức nhưng đến lần thứ tư chàng vẫn không thể giương cung lên. Khi Ulysses ra hiệu cho chàng thì chàng đặt xuống và nói :

- Ta quá yếu. Hãy để cho kẻ nào khỏe mạnh hơn thực hiện được chiến công này.

Và lần lượt từng người trong đám cầu hôn tham gia thử thách do hoàng hậu Penelope đưa ra, đầu tiên là người đàn ông ngồi cạnh chiếc bình rượu.

Đó là nhà tiên tri Seer nhưng đôi tay trắng trẻo của hắn ta quá yếu và chính bản thân hắn ta đã tiên đoán cây cung này chính là dấu hiệu của cái chết đang đến gần với tất cả bọn chúng. Những tên còn lại không tin vào những lời tiên tri mà chúng cho là nhảm nhí đó. Chúng chẳng sợ bất cứ ai, bất cứ thứ gì thì làm gì có kẻ nào dám đến đây khiêu chiến với chúng chứ. Tiếp theo tên Antinous châm lửa, mang dầu đến hơ nóng cây cung để khiến nó trở nên mềm hơn, dễ bẻ hơn. Hắn tự tin cho rằng làm như vậy thì kiểu gì cũng có thể uốn cong được cây cung đó. Chúng hơ nóng và bôi mỡ bò vào cây cung để cho một kẻ khác thử sức. Eunaeus và người chăn bò chạy vào trong sân, Ulysses theo sau họ rồi hỏi :

- Nếu Ulysses trở về thì các anh sẽ đứng về phía ai? Liệu các anh có đồng ý chiến đấu cho Ulysses không hay các anh hùa theo những kẻ

đến cầu hôn bởi chúng đông hơn và mạnh hơn?

Không cần bảo nhau, cả haiđó cùng đồng thanh trả lời :

- Tất nhiên là về phía Ulysses rồi, nhưng thực sự ông ấy sắp trở về chứ?

Ulysses thấy được an ủi phần nào bởi ít ra cũng còn hai người trung thành với chàng, sẵn sàng đứng về phía chàng dù chàng chỉ có một mình. Chàng nhìn họ với ánh mắt cảm ơn và nói :

- Đúng, ông ấy đã đến rồi. Ta đang ở đây đây.

Tất nhiên là hai người không tin chàng ngay lập tức nhưng khi chàng cho họ xem vết sẹo ở chân thì cả hai đều quỳ xuống, hôn tay Ulysses và bật khóc vì sung sướng. Ulysses hứa sẽ hậu đãi họ xứng đáng, sẽ cắt đất chia cho hai người nếu kế hoạch của chàng thành công và mấy người bọn họ giành được thắng lợi. Chàng giải thích kế hoạch này rất nguy hiểm, bất cứ người nào tham gia cũng có thể mất mạng nhưng cả hai người nô lệ đều một lòng theo ông chủ, cho dù có chết cũng cảm thấy vinh quang. Ulysses quay trở lại đại sảnh và hai người kia đi theo chàng. Chàng sẽ yêu cầu nữ hoàng cho phép mình thử giương cung bắn, và chàng dặn Eumaeus phải nhớ thật kĩ cho dù những kẻ cầu hôn kia nói gì đi chăng nữa, cũng phải nhanh chong mang cung tên đến cho chàng. Thêm vào đó, chàng cũng yêu cầu mọi người bí mật khóa cửa nhốt những người phụ nữ ở trong phòng của họ, đồng thời bảo Philoetius chốt chặt ánh cửa dẫn ra đường lớn phòng trường hợp có kẻ nào đó bỏ chạy. Xong xuôi đâu đấy, chàng quay lại ghế ngồi của mình trong đại sảnh như thể chẳng có chuyện gì xảy ra. Chàng luôn giữ điệu bộ bình tĩnh khiến cho những kẻ khác không thể đoán được trong đầu chàng đang nghĩ gì. Hơn nữa, khi cải trang thành kẻ ăn mày, tự nhiên kẻ thù của chàng không chú ý đến chàng và trở nên mất cảnh giác hơn.

Eurymachus đang gồng mình uốn cong chiếc cu nhưng vô ích. Thấy tình hình có vẻ không thuận lợi, Antinous yêu cầu hoãn buổi thử sức đến ngày hôm sau để bọn chúng dâng đồ cúng tế cho thần Apollo rồi thử lại thêm lần nữa. Hắn giải thích tại hôm nay mọi người đã mệt

mỏi, hơn nữa Penelope thông báo quá bất ngờ nên chúng không có thời gian chuẩn bị. Nói là yêu cầu thôi nhưng thực ra hắn nói thế và thực hiện luôn như vậy chẳng cần ai đồng ý. Rồi chúng tụ tập xung quanh bàn tiệc uống rượu. Ulysses xin phép cho mình được giương thử cung. Nghe thế bọn người cầu hôn bật cười chế nhạo chàng. Chúng bảo rượu đã khiến chàng trở nên mất trí rồi, tại sao một kẻ ăn xin như chàng lại dám cầu xin tham dự vào "lễ kén chồng" của nữ hoàng Penelope cao quý chứ. Chúng đe doạ sẽ đưa chàng lên thuyền rồi đưa thẳng đến chỗ đức vua Echetus của bộ tộc ăn thịt người và ông ta sẽ cắt chàng ra từng mảnh nhỏ. Tuy nhiên, nữ hoàng Penelope nói ai cũng có quyền thử sức và người ăn xin này cũng không phải là ngoại lệ. Nếu thực sự ông ta thành công thì nàng sẽ đồng ý cưới ông ta làm chồng. Penelope tuyên bố một khi nàng đã nói thì sẽ thực hiện được. Nếu ông ta thất bại thì nàng sẽ chỉ tặng ông ta mấy bộ quần áo mới, một thanh kiếm và một thanh giáo rồi đưa ông ta đi đến bất cứ nơi nào ông ta muốn. Telemachus hét lên rằng chiếc cung đó là của chàng và chàng sẽ tặng cho người ăn mày nếu ông ấy muốn. Rồi chàng bảo mẹ mình đi cùng những người hầu gái vào trong thực hiện công việc may vá, thêu thùa của phụ nữ. Penelope cảm thấy rất ngạc nhiên khi con trai nàng nói như thể chàng chính là chủ nhân của ngôi nhà. Tuy nhiên, nàng vẫn nghe lời con và đi lên trên tầng cùng những người hầu gái.

Eumaeus mang cây cung đến cho Ulysses trong khi những kẻ cầu hôn phản ứng gay gắt, la lối om sòm, dọa sẽ giết chết anh ta nếu anh ta mang cây cung đến chỗ người ăn mày. Eumaeus sợ hãi liền đặt cây cung xuống nhưng Telemachus dọa sẽ trừng phạt anh ta nếu anh ta không nghe lời ông chủ của mình. Vậy là cuối cùng Eumaeus cũng đặt cây cung lên tay của Ulysses rồi ra ngoài bảo vú Eurycleia khóa cửa nhốt những người hầu gái trong sảnh riêng dành cho phụ nữ. Philoetius lẩn vào trong sân sau và dùng dây thừng buộc chặt những cánh cổng dẫn ra ngoài lâu đài rồi lại trở vào trong xem Ulysses giương cung. Ulysses lúc đó đang xoay cây cung theo hướng này, hướng khác để kiểm tra xem

liệu những chiếc sừng còn có thể phát ra âm thanh hay không bởi sau đó những chiếc sừng này sẽ được sử dụng trong quá trình chế tạo cung. Những kẻ cầu hôn lại chế nhạo chàng nhưng đột nhiên chàng uốn cong chiếc cung rồi căng dây cung một cách dễ dàng giống như một người chơi đàn căng dây cho chiếc đàn của anh ta. Chàng bật thử dây cung xem nó đủ căng chưa. Dây cung rung lên bần bật thật đáng sợ. Mặt mũi bọn người cầu hôn tái xanh như tàu lá. Ngoài trời bỗng nổi lên một tiếng sấm vang trời : đó chính là thần Dớt báo hiệu cho Ulysses hành động. Lòng Ulysses rộn lên niềm vui vì chàng biết rằng thần Dớt đang giúp mình. Chàng rút một mũi tên, vẫn ngồi yên trên ghế, chàng lắp tên vào cung rồi nhằm vào mục tiêu bật dây. Mũi tên lao vút đi xuyên suốt qua mười hai chiếc rìu trước ánh mắt ngạc nhiên của tất cả những người chứng kiến. Những kẻ cầu hôn không thể tin vào mắt mình. Tại sao một kẻ ăn xin rách rưới lại có một sức mạnh ghê gớm đến như vậy. Chúng chưa kịp lên tiếng hay làm gì thì Ulysses nói :

- Hỡi hoàng tử Telemachus, người khách này đã không làm cho con phải hổ thẹn đấy chứ? Giờ chúng ta hãy chuẩn bị cho mọi người ở đây một bữa tiệc mới. Và lần này thì một điệu đàn kithara mới sẽ cất lên trong bữa tiệc của chúng ta.

Telemachus gật đầu hiểu ý cha. Chàng rút kiếm ra, chộp lấy một mũi giáo cầm chắc bên tay trái và tiến đến đứng cạnh Ulysses

CHƯƠNG 9

ULYSSES GIẾT CHẾT BỌN NGƯỜI CẦU HÔN

Ulysses trút bộ quần áo rách rưới xuống và nhảy một bước lên ngưỡng cửa, sau đó chàng rút những mũi tên bằng đồng từ bao ra rồi ném xuống dưới chân mình rồi quát vào mặt lũ người cầu hôn :

- Mục tiêu thứ nhất ta đã bắn trúng. Giờ thì ta chọn một mục tiêu khác mà từ trước đến nay chưa có ai nhắm vào nó. Thần cung nỏ Apolo sẽ giúp ta bắn trúng mục tiêu này.

Nói xong, Ulysses nhắm thẳng vào kẻ cầu hôn hỗn láo nhất có tên là Antinous đang ngồi uống rượu với vẻ kiêu ngạo khinh người. Mũi tên xuyên đúng cổ họng tên này. Hắn lảo đảo ngã xuống đất chết tươi, chiếc cốc hắn cầm trên tay rơi xuống tạo nên một âm thanh ròn rã. Cả bọn người cầu hôn như bừng tỉnh khỏi cơn mơ, chúng liều mạng lao tới tường nhà để lấy khí giới, lá chắn và áo giáp nhưng tường nhà trống trơn không còn một thứ vũ khí nào. Tuy nhiên, những kẻ ngu muội này lại nghĩ rằng người ăn mày bắn trúng bạn của chúng là do vô tình nên quát lên với Ulysses :

- Nhà ngươi sẽ phải chết cho hành động vừa rồi của mình. Rồi các con thú ác sẽ ăn thịt xác của nhà người. Đó sẽ là hình phạt tồi tệ dành cho ngươi dù đó chỉ là do chẳng may ngươi giết chết người anh em của chúng ta.

- Ha ha, lũ chó hèn hạ kia! - Ulysses lại quát lên - Các ngươi tưởng rằng ta sẽ không bao giờ quay trở lại từ thành Troy xa xôi ư? Các ngươi cậy đông, cậy mạnh nên tha hồ phá phách nhà cửa của ta, cướp bóc tài sản của ta, lăng nhục vợ ta mà không sợ bị trừng phạt. Các ngươi tưởng các vị thần sẽ bỏ qua những hành động xấu xa của các ngươi ư? Không, không bao giờ! Hôm nay sẽ là ngày tận số của các ngươi. Hãy chọn đi : chiến đấu hay bỏ chạy? Dù thế nào thì một số kẻ trong các ngươi cũng không thể chạy trốn khỏi bàn tay của ta.

Cả bọn tỏ ra hoảng hốt nhưng tên Eurymachus hét lên với những

kẻ khác :

- Hãy rút kiếm ra! Rút kiếm ra chiến đấu. Hãy dùng bàn làm lá chắn để chống lại những mũi tên của người đàn ông này. Xông vào tấn công ông ta và buộc ông ta phải rời khỏi cửa.

Nói xong hắn là kẻ đầu tiên rút kiếm ra, lao về phía trước định đâm chết Ulysses nhưng Ulysses nhanh hơn, bắn một mũi tên khác trúng ngực hắn khiến hắn ngã lăn ra chết ngay. Sau đó Amphinomus cũng lao về phía Ulysses nhưng Telemachus ném cây giáo của chàng trúng đằng sau vai hắn ta. Chàng không thể lấy lại cây giáo của mình nên nói với cha :

- Con sẽ vào trong mang lá chắn, giáo và mũ cho chúng ta, cho người chăn lợn và người chăn bò nữa.

- Đi đi - Ulysses trả lời

Telemachus chạy qua một hành lang hẹp, xuống phòng bí mật và mang khí giới lên đưa cho cha và hai người còn lại. Trong khi đó, Ulysses vẫn liên tục xả tên vào đám người cầu hôn khiến chúng không kịp trở tay. Trong đó đám người cầu hôn có tên Melanthius khá xảo quyệt, hắn biết cách lấy được khí giới trong lâu đài nên đã trèo lên và mang mười hai chiếc mũ, mười hai cây giáo và lá chắn cho đồng bọn của mình.

Ulysses đoán rằng có một người hầu gái nào đó đã phản bội và chỉ cho chúng chỗ để vũ khí trong đại sảnh. Tuy nhiên, người chăn lợn và người chăn bò đã kịp đi theo hắn, bắt được hắn rồi trói hắn lại giống như một bó rạ rồi treo hắn lên trên cao, để mặc hắn vừa la hét, vừa van xin. Sau đó, hai người quay trở lại chỗ Ulysses. Cả bốn người canh giữ cửa ra vào không cho bất cứ kẻ cầu hôn nào chạy thoát. Đúng lúc đó, nữ thần Athene xuất hiện dưới hình dáng của dũng sĩ Mentor, người bạn trung thành của Ulysses, xông vào trợ chiến cho họ. Nữ thần đã tiếp thêm cho Ulysses sức mạnh, lòng can đảm và niềm tin vào chiến thắng. Chàng cần tất cả những điều đó bởi những kẻ cầu hôn cũng đã có vũ khí. Chúng đồng loạt lao lên tấn công bốn người nên đôi khi phía

Ulysses bị rơi vào tình trạng yếu thế. Sự xuất hiện của nữ thần đã làm thay đổi hoàn toàn cục diện. Phía Ulysses tuy có ít người nhưng ai nấy đều chiến đấu hết sức dũng mãnh, mỗi người trong số bọn họ giết được một kẻ cầu hôn, rồi một kẻ nữa, một kẻ nữa... Họ tấn công, ném giáo và kiếm về phía đám đông đang sợ hãi, nháo nhác tìm cách chạy trốn, cầu xin tha thứ. Nhưng bây giờ chúng mới biết sợ thì đã quá muộn. Những việc chúng đã gây ra cho vợ của Ulysses quả không thể tha thứ được, chàng không thể chịu đựng được khi nghĩ đến cảnh nàng Penelope xinh đẹp phải gồng mình cam chịu như thế nào trong khi chàng đi vắng. Vậy là chàng lại trở nên mạnh mẽ hơn, quyết tâm giết chết tất cả lũ người này. Ulysses giết chết Leiodes, nhà tiên tri của lũ người cầu hôn nhưng chàng tha cho Phemius bởi anh ta không làm điều gì sai trái và tên Medon, kẻ nô lệ bị lôi kéo. Hắn phải bò lồm cồm dưới một chiếc bàn ra và cầu xin Telemachus tha thứ. Thực tế, Ulysses không phải là kẻ khát máu, chàng sẵn sàng tha thứ cho bất cứ kẻ nào chàng cho rằng không đáng chết và có thể cải tà quy chính; nhưng đối với những kẻ hỗn láo, ngoan cố, thì hình phạt duy nhất là cái chết. Ulysses yêu cầu Phemius và người hát rong ra ngoài sân sau, bọn họ ngồi đó run rẩy vì sợ hãi. Tất cả những kẻ đến cầu hôn còn lại chết la liệt, nằm chồng đống lên nhau giống như những đống cá lớn trên bờ biển sau khi người đánh cá chăng lưới và kéo chúng lên trên bờ.

Giết xong lũ người cầu hôn, Ulysses bảo Telemachus đưa vú Eurycleia ra ngoài đại sảnh để vú được tận mắt chứng kiến số phận của những kẻ đã gây ra bao nhiêu phiền phức cho gia đình chàng. Người vú già sung sướng hét lên nhưng Ulysses bảo không nên lấy làm tự hào và kiêu hãnh trước những người đã chết. Chàng yêu cầu Telemachus cùng những người nô lệ mang những xác chết trong đại sảnh ra ngoài sân sau, còn những nữ tì đến lau dọn đại sảnh, bàn ghế và cột trụ. Ulysses muốn mọi dấu vết của cuộc chiến được xóa bỏ càng nhanh càng tốt bởi chàng cũng không hề thấy tự hào vì đã giết chết những kẻ đến cầu hôn. Sau khi mọi thứ đã được dọn sạch, họ giải Melanthius ra, giết chết hắn ta.

Những người hầu gái trung thành với Penelope chạy ùa ra ngoài, trên tay cầm đuốc bởi lúc đó là vào ban đêm và hôn tay Ulysses trong nước mắt vì quá sung sướng. Họ không phải là những người phụ nữ còn trẻ và Ulysses nhớ tất cả bọn họ. Mọi người chúc tụng Ulysses, mừng chàng trở về trong tư thế oai hùng, giải cứu cho cả đất nước khỏi sự đe doạ của những kẻ cầu hôn xấu xa. Các gia nhân nói rằng, Ithaca đã phải trải qua nhiều biến động lớn bởi chàng không ở nhà cai trị đất nước. Nước không thể không có vua nên họ hi vọng chàng sẽ không phải đi xa thêm bất cứ ngày nào nữa. Trong khi cả hoàng cung đang đến vây quanh chúc tụng Ulysses, thì vú già Eurycleia chạy đến phòng riêng của hoàng hậu Penelope để báo tin vui cho nàng. Bà vừa chạy, vừa vấp ngã rồi lại đứng lên, rồi lại vấp ngã nhưng bà không hề cảm thấy đau mà ngược lại trong lòng tràn ngập niềm vui. Vú Eurycleia chạy vào bên trong đánh thức Penelope :

- Nào con gái, hãy dậy và ra ngoài để được tận mắt nhìn thấy điều mà con đã mong chờ từ rất lâu rồi. Ulysses đã trở về và đang ở ngay trong chính ngôi nhà này, còn lũ người cầu hôn đều đã chết dưới mũi kiếm

Pelenope không dám tin vào những gì vú Eurycleia nói.Nàng mỉm cười đáp :

- Chắc vú điên thật rồi, tại sao vú lại đánh thức tôi dậy để kể một câu chuyện quá hoang tưởng như vậy. Kể từ lúc chàng đi, tôi chưa từng yên giấc lấy một phút. Tôi sẽ rất tức giận nếu một trong số những người hầu gái của tôi đánh thức tôi dậy với câu chuyện ngốc nghếch đó nhưng vú đã già rồi nên tôi không trách. Vú hãy quay trở lại phòng đi.

- Tôi nói thật mà, không có gì gọi là ngu ngốc cả - Vị vú già tốt bụng nói tiếp - Đúng là Ulysses đang ở trong đại sảnh, ông ấy chính là vị khách tội nghiệp mà tất cả những người đàn ông đã đánh và lăng nhục đấy. Nhưng Telemachus biết đó là cha mình và hai cha con họ đã lập ra một kế hoạch chu toàn tiêu diệt những kẻ cầu hôn hỗn láo. Nếu không tin, hoàng hậu hãy tự mình xuống dưới đó để xem thực hư ra sao.

Penelope nhảy lên vì sung sướng và hôn người vú già vì đã thông báo một tin tuyệt vời như vậy. Tuy nhiên, nàng vẫn không dám chắc rằng chồng mình đã trở về và sợ rằng có thể một vị thần nào đó hay một kẻ xấu đã cải trang thành Ulysses. Nàng nói :

- Chắc chắn Ulysses đã chết ở một nơi nào đó rất xa nơi đây rồi.

Mặc dù vú già đã thề rằng chính mắt bà đã nhìn thấy vết sẹo trên chân chàng do bò rừng gây ra cách đây rất lâu rồi nhưng cũng không thể thuyết phục hoàng hậu Penelope. Nói đúng hơn, Penelope rất muốn tin vào điều vú Eurycleia nói nhưng nàng lại không dám bởi nàng sợ mình sẽ bị thất vọng. Nỗi mong nhớ chồng đã tích tụ thành niềm mong mỏi bỏng cháy, niềm hi vọng mỏng manh trong trái tim nàng, nếu thực sự niềm hi vọng này bị dập tắt thì nàng không biết mình sẽ bấu víu vào đâu để tiếp tục sống trên cõi đời này. Nàng nói với vú già:

- Không thể nào lại có chuyện như vậy. Nhưng thôi, chúng ta hãy xuống gặp con trai ta, xác chết của những kẻ cầu hôn và người đàn ông đã giết chết chúng.

Hai người đi xuống cầu thang và đi dọc theo hành lang dài dưới tầng một dẫn vào sân sau, rồi họ bước vào phía trong đại sảnh, đi qua ngưỡng cửa bằng đá cao mà Ulysses đã đứng khi bắn chết Antmous. Penelope đến cạnh lò sưởi và ngồi đối diện với Ulysses, lúc đó đang dựa người vào một trong bốn chiếc cột trụ lớn chống đỡ mái nhà. Trông chàng có vẻ rất mệt mỏi và tiều tụy. Nàng ngồi xuống và nhìn chăm chú người đàn ông vừa giết chết gần hai trăm kẻ cầu hôn kiêu ngạo. Ulysses vẫn mặc bộ quần áo rách rưới, trên người dính đầy máu của đối thủ trong khi giao chiến. Nữ hoàng Penelope không biết người đàn ông này là ai, nàng ngồi đó im lặng mặc dù Telemachus gọi nàng, thuyết phục trái tim băng giá của nàng tin vào những điều tốt đẹp đang diễn ra ngay trước mắt nàng.

Nàng nói với con trai :

- Con trai yêu quý của ta. Mẹ đang rất bối rối và không biết nên nói gì trong lúc này đây, mẹ rất muốn tin rằng mọi chuyện đã trở nên tốt

đẹp, sóng gió thế là đã qua hết nhưng mẹ sợ đó chỉ là một giấc mơ mà thôi. nếu quả thực người đàn ông này là Ulysses thì chắc chắn ông ấy sẽ biết những điều mà chỉ có mẹ và cha con biết. Chúng ta không cần phải vội vàng kết luận điều gì cả, rồi đâu sẽ vào đó con à.

Ulysses bảo Telemachus đi tắm rửa cho sạch sẽ và mặc quần áo mới vào bởi quần áo chàng đang mặc trên người dính đầy máu. Sau đó, Ulysses cũng ra lệnh cho những người hầu gái đưa người hát rong vào trong để cơi nhạc còn họ có thể thoải mái nhảy múa trong đại sảnh để ăn mừng. Trong khi đó, bạn bè và người thân của những kẻ cầu hôn vẫn chưa biết gì về tình hình trong hoàng cung hay về cái chết của chúng. Khi họ nghe thấy tiếng nhạc phát ra từ trong cung họ cũng chẳng nghĩ rằng có bất kỳ chuyện gì xảy ra, đơn giản chúng chỉ đang vui chơi, nhảy múa như mọi khi. Thực sự trong hoàn cảnh như vậy, tốt nhất người thân của những kẻ cầu hôn không nên biết về cái chết của chúng, bởi nếu không họ sẽ tìm cách trả thù và có thể sẽ đốt cháy cung điện của Ulysses. Dù đã giết chết được những kẻ cầu hôn nhưng Ulysses vẫn đang ở trong tình trạng vô cùng nguy hiểm, bởi theo pháp luật Hi Lạp lúc bấy giờ, anh em và họ hàng của những người đàn ông bị giết chết phải giết chết kẻ giết người để trả thù cho người thân của mình. Ulysses đã giết chết bao nhiêu người, điều đó có nghĩa là chàng còn có rất nhiều kẻ thù khác. Tạm thời Ulysses vẫn chưa ổn định được tình hình nên chưa đủ mạnh để đối mặt với những người muốn giết chàng (trong trường hợp họ biết người thân của họ đã chết), chính vì vậy, chàng ra lệnh cho mọi người giữ kín mọi chuyện, chờ tình hình lắng xuống rồi tính tiếp.

Eurynome tắm rửa cho Ulysses và sức dầu thơm cho chàng, khoác lên người chàng một bộ quần áo mới. Người ăn mày tội nghiệp đã lột xác trở lại thành Ulysess dũng mãnh, đẹp trai, là vị vua hợp pháp của hòn đảo Ithaca. Chàng ngồi xuống chiếc ghế cao cạnh lò sưởi và nói :

- Penelope, nàng là một hoàng hậu xinh đẹp và nhẫn tâm nhất còn sống trên cõi đời này, nàng có biết không? Không một người phụ nữ

nào lại tỏ ra hờ hững với chồng mình trong khi anh ta vừa trở về nhà sau bao nhiêu năm xa cách. Nàng có biết ta đã phải chịu biết bao nguy hiểm và gian nan, thử thách không? Vú ơi - Ulysses quay sang gọi vú Eurycleia - Hãy chuẩn bị cho ta một chiếc giường, đêm nay ta sẽ ngủ một mình bởi trái tim của hoàng hậu đã trở nên chai c

Thực ra Penelope không hề hờ hững với chồng mình, nàng chỉ muốn chắc chắn rằng mình không vui mừng quá sớm thôi. Nàng thử người đàn ông đang ngồi đối diện với mình :

- Vú hãy trải một chiếc giường cho chàng bên ngoài phòng dành cho cô dâu và mang khung giường trong đó ra khỏi phòng cho chàng.

- Làm sao có thể mang khung giường đó ra khỏi phòng cơ chứ? Ngay cả một người đàn ông khoẻ mạnh nhất cũng không thể làm được điều đó - Ulysses đáp - Chính ta là người đã làm chiếc khung giường đó và dùng một cây đang sống để làm cột giường. Theo nàng làm thế nào có thể mang khung giường ra ngoài đây?

Cuối cùng thì Penelope đã hoàn toàn tin rằng người đàn ông đang ngồi đối diện mình là Ulysses. Nàng chạy đến cạnh chàng, ôm chầm lấy người chồng yêu quý, hôn lên đôi môi của chàng và nói :

- Chàng đừng giận em mà tội nghiệp, bởi em luôn lo sợ rằng một vài người lạ xảo quyệt đến, lừa dối em, giả vờ là chồng em. Nhưng bây giờ, khi chàng đã nói cho em biết bí mật về chiếc giường mà không một người trần tục nào trừ chàng và em biết được thì em chẳng có lý do gì để nghi ngờ chàng.

Hai vợ chồng ôm riết lấy nhau như không muốn rời xa. Penelope bật khóc giống như một đứa trẻ. Hai mươi năm rồi nàng không được nhìn thấy chồng, không được ôm chàng vào lòng. Nàng quá xúc động và sung sướng Ulysses kể cho Penelope nghe rất nhiều chuyện, về những chuyến phiêu lưu của chàng sau khi rời khỏi thành Troy và về việc chàng phải ra đi thêm một lần nữa nhưng lần này là trên đất liền cho đến khi đến được một đất nước gồm những người đàn ông chưa bao nhờ nhìn thấy muối. Penelope aủi chồng :

- Các vị thần sẽ bảo vệ cho chàng và sẽ mang chàng quay trở về với em.

Sau đó hai người quay trở về phòng riêng. Eurynome đi trước cầm nến soi đường nhưng điều đó là không cần thiết bởi các vị thần đã đưa họ đến nơi thuộc về họ.

Ulysses bắn mũi tên đầu tiên về phía những kẻ cầu hôn

CHƯƠNG 10

KẾT THÚC

Hôm sau, khi bình minh vừa hé rạng, Ulysses đã tỉnh giấc sớm bởi chàng còn có rất nhiều việc cần làm. Chàng và Telemachus cùng người chăn lợn Eumaeus mặc quần áo giáp vào, cầm gươm và giáo rồi cùng đi tới trang trại nơi đức vua già Laertes, cha của Ulysses đang an dưỡng tuổi già với sự phục vụ của đám người hầu thân cận. Lúc này, ông không còn minh mẫn nữa, chính vì vậy việc duy nhất ông có thể làm là chăm sóc vườn tược. Ulysses bảo những người khác vào trong nhà yêu cầu người quản gia già chuẩn bị bữa sáng cho mọi người, còn chàng một mình đi vào vườn nho để gặp cha. Hai mươi năm rồi chàng không được bên cạnh, chăm sóc cha, bây giờ cha chàng đã già lắm rồi, chàng muốn làm một điều gì đó để cha được vui lòng.

Trong vườn là một ông già tóc bạc đang mặc bộ quần áo làm vườn cũ, tay đeo găng bằng da và chân đi ủng cũng được làm từ da bò. Ông đang di chuyển từng bước chậm chạp, kiên nhẫn chăm sóc những cây nho xanh mởn. Mặc dù công việc này có vẻ hơi nặng nhọc đối với một người già ở tuổi Laertes nhưng Ulysses nhận thấy sự thanh thản và thích thú ở cha mình. Những người hầu của ông đã đi lượm đá về làm đập và chỉ còn lại một mình đức vua già Laertes ở lại trong vườn. Ông chăm chú lầm việc đến nỗi mãi khi Ulysses tới gần hỏi ông là nô lệ của ai, ai là chủ sở hữu khu vườn này, ông mới nhìn lên. Ulysses cũng nói rằng chàng là một người lạ mặt đến Ithaca có chút việc, nhưng có một lần trong chuyến hành trình dài của mình, chàng có gặp đức vua của đảo này và đức vua nói rằng Laertes chính là cha của mình.

Laertes vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy một người chiến binh trong bộ áo giáp sắt bước vào trong vườn bởi từ lâu rồi không có ai ăn vận như vậy đến thăm ông. Ông nói rằng mình là cha của Ulysses và đã từ lâu rồi ông cùng gia đình chẳng nhận được chút tin tức nào của chàng cả. Ông tâm sự mình đã quá già rồi, không còn đủ sức để gánh vác mọi

chuyện trong nước, hiện tại hoàng cung đang gặp chuyện phiền toái nhưng chẳng ai có thể thay đổi được tình hình. ông rất buồn vì Ulysses mãi chẳng trở về tiếp quản mọi chuyện, có Ulysses, mọi rắc rối sẽ được giải quyết. Nói một hồi, Laertes hỏi :

- Thế nhà ngươi là ai? Từ đâu đến?

Ulysses đáp lại rằng chàng đến từ Sicily, một hòn đảo cách đây rất xa, năm năm trước chàng có gặp Ulysses và hi vọng lần này đến đây, Ulysses đã quay trở về nhà để hai người bạn cũ gặp mặt, tâình. Sau đó, người đàn ông già ngồi sụp xuống mắt nhoà lệ bởi năm năm ròng trôi qua nhưng Ulysses vẫn chưa trở về từ Sicily, như vậy rất có thể chàng đã chết ở một đất nước xa xôi nào đó. Ulysses không thể chịu được khi cha mình khóc nên đã xin lỗi cha và nói rằng chàng chính là Ulysses, con trai của ông. Sau bao nhiêu gian lao, cuối cùng chàng đã trở về nhà và giết chết tất cả lũ người cầu hôn đáng ghét. Chàng cũng nói với cha rằng chàng đã gặp vợ và con trai, con trai của chàng đã lớn và nó cũng là một chàng trai dũng cảm.

Vua Laertes cũng giống như Penelope ban đầu không dám tin vào những gì Ulysses nói, ông bắt chàng phải chứng minh điều chàng vừa nói. Ulysses hiểu được tâm trạng của cha nên cũng không trách ông vì đã không tin chàng. Chàng chỉ cho ông xem vết sẹo trên chân của mình rồi nhìn xung quanh và nói :

- Con sẽ chỉ cho cha thấy những cây mà cha đã tặng riêng cho con khi con còn là một cậu bé suốt ngày chạy theo cha và đòi cha thứ này, thứ nọ như những đứa trẻ vẫn thường nhõng nhẽo với cha mẹ của mình. Cha đã tặng con mười ba cây lê và nói rằng chúng thuộc về con và chỉ một mình con thôi, ngoài ra con còn có năm mươi hàng nho và bốn mươi cây vải nữa. Đó là tài sản mà hồi còn nhỏ con rất yêu quý, tự hào và coi là vật báu.

Laertes vui mừng khôn xiết nhưng sức ông quá yếu nên không thể thể hiện được cảm xúc của mình. Ulysses đỡ cha lên và an ủi cha. Tuy nhiên, khi Laertes bình tĩnh trở lại, ông thở dài và nói :

- Làm thế nào chúng ta có thể đối mặt được với lòng hận thù của họ hàng những kẻ đã chết trên đảo Ithaca và trên những hòn đảo khác đây?

- Cha ơi, cha hãy vững tâm lên! - Ulysses đáp - Rồi chuyện gì cũng có cách giải quyết mà. Bây giờ chúng ta hãy quay trở vào nhà và dùng bữa sáng cùng với Telemachus. Ba người chúng ta chưa bao giờ được ngồi ăn chng mâm, cùng nhau uống rượu và trò chuyện. Cha biết không, đây chính là việc con muốn làm nhất khi quay trở về đất nước đấy.

Vị vua già đi tắm, sau đó ông mặc một bộ quần áo mới rất đẹp khiến ông có vẻ trẻ hơn đến chục tuổi. Ulysses ngạc nhiên tự hỏi tại sao cha chàng lúc này lại khoẻ khoắn như vậy, phải chăng niềm hạnh phúc và vui sướng đã tiếp thêm sức mạnh cho ông?

- Trông ta có còn khoẻ mạnh như hồi ta đoạt đàn gia súc của Nericus cách đây rất lâu rồi và liệu ta còn có đủ sức để chiến đấu chống lại lũ người cầu hôn không?

Một lát sau, tất cả những người phục vụ của vị vua già Laertes bước vào, ai nấy đều vui sướng khi thấy Ulysses trở về. Họ cùng nhau ăn sáng và nói chuyện rôm rả.

Vào thời gian này, mọi người trong thành phố đều biết rằng những người cầu hôn đã bị giết chết nên họ tụ tập đông đúc tại nhà của Ulysses. Ai nấy đều khóc lóc thảm thiết, đau buồn trước sự ra đi của những người thân yêu. Họ thu lượm những xác chết và đem đi mai táng, sau đó họ tập trung lại thành một hội đồng lớn. Cha của Antinous, Eupeithes phát biểu rằng tất cả bọn họ sẽ bị người đời chê cười, nhạo báng nếu không giết chết Ulysses trước khi anh ta chạy trốn tới nhà Nestor tại Pylas. Mặc dù nhà tiên tri đã nói rằng các chàng trai trẻ đáng bị chết và ngay cả khi họ không chết dưới tay của Ulysses thì họ cũng sẽ phải chịu đựng một cái chết đau đớn hơn rất nhiều lần nhưng chẳng ai chịu lắng nghe những gì ông nói. Phần lớn những người đàn ông quay trở về nhà, trang bị vũ khí và Eupeithes dẫn họ đi đến trang trại của

Laertes. Tuy nhiên, các vị thần trên thiên đàng quan tâm đến Ulysses và cử nữ thần Athene đến giảng hòa để tránh phiền phức đối với chàng dũng sĩ tài

Những kẻ đang nóng lòng muốn trả thù kéo đến gần ngôi nhà trên trang trại, trong khi đó phía Ulysses chỉ có vẻn vẹn tất cả mười hai người bao gồm Ulysses, Telemachus, người chăn lợn, người chăn bò và mấy người hầu của Laertes. Họ đều tự trang bị vũ khí cho mình và không lựa chọn cách chỉ đứng bên trong bảo vệ ngôi nhà mà dũng cảm tiến lên phía trước mặt đối mặt với kẻ thù. Họ động viên nhau hãy cố gắng, còn vua Laertes cầu nguyện nữ thần Athene đến cứu giúp rồi ném mũi giáo của mình về phía Eupeithes. Cây giáo đâm xuyên qua mũ của hắn ta khiến Eupeithes ngã xuống đất. Tuy nhiên, trong lúc gay cấn như vậy, nữ thần Athene xuất hiện và hét lên :

- Hãy dừng tay, hỡi những người đàn ông của đảo Ithaca. Như vậy là quá đủ rồi, ta không muốn nhìn thấy máu của bất cứ ai chảy nữa. Đã đến lúc hòa bình được lập rồi đấy.

Những kẻ muốn trả thù chạy toán loạn còn Ulysses thét lên rồi lao nhanh về phía chúng nhưng một tiếng sấm vang trời đã cản chân chàng. Nữ thần Athene yêu cầu chàng ngừng lại nếu không chàng sẽ khiến cho thần Dớt vĩ đại nổi giận. Ulysses vui vẻ nghe theo, hòa bình được lập ra trên hòn đảo Ithaca và giữa Ithaca với các hòn đảo khác.

Đây chính là phần kết của câu chuyện về Ulysses, con trai của Laertes bởi chúng ta không biết gì hơn về những chuyến thám hiểm đi tìm vùng đất của những người đàn ông chưa từng nghe nói về biển hoặc chưa từng ăn thức ăn có muối. Hãy để cho những chuyến thám hiểm đó trở thành một ẩn số đối với những người yên quý Ulysses và đối với những người đang muốn biết rõ hơn về tình hình của chàng dũng sĩ khôn ngoan, tài ba

BỘ LÔNG CỪU VÀNG

CHƯƠNG 1

NHỮNG ĐỨA CON CỦA MÂY

Toàn bộ thành Troy vẫn đứng vững, mạnh mẽ, kiên cường và thịnh vượng. Trước khi vua Priam ra đời, có một vị vua tên là Athamas, người cai trị một đất nước nằm bên cạnh vùng biển Hi Lạp. Athamas là một chàng trai trẻ chưa lập gia đình bởi vì không có một công chúa nào vào thời đó đủ xinh đẹp và thông minh để trở thành vợ của chàng. Chàng cũng đã đi tìm kiếm và mong muốn có được một gia đình hạnh phúc của riêng mình nhưng điều đơn giản đó dường như khó có thể thực hiện được. Một ngày kia, chàng rời khỏi lâu đài và một mình leo lên một ngọn núi cao, chàng đi theo dấu của những tảng đá lớn nằm dọc theo một dòng sông nhỏ. Đi mãi, đi mãi, cuối cùng chàng cũng đến được một nơi rất lạ, nơi đó có một tảng đá lớn màu đen đứng bên bờ sông và nhô ra phía một con suối. Xung quanh tảng đá lớn, nước sông có màu đen tối và rất sâu Điều kỳ lạ hơn là khi nghe thấy tiếng nước chảy trên dòng sông, vị vua trẻ có cảm giác nó giống như tiếng của những cô gái trẻ đang nô đùa vui vẻ. Đầu tiên, chàng không tin vào tai mình và nghĩ rằng có thể do chàng đã quá mệt nên bị hoang tưởng, nhưng càng nghe, chàng càng thấy điều đó là chính xác. Athamas quá tò mò trước hiện tượng lạ nên đã lặng lẽ trèo lại đằng sau tảng đá và quan sát. Trước mặt chàng là ba cô gái trẻ, xinh đẹp đang tắm trong một cái ao, họ đang nô đùa, té nước vào nhau một cách vui vẻ. Mái tóc dài vàng óng của họ thả xuống phía dưới giống như một chiếc áo choàng tuyệt đẹp. Trong số ba người, có một cô gái vô cùng xinh đẹp, đẹp hơn hẳn hai người kia. Trông nàng thật quyết rũ, duyên dáng đến nỗi vị vua của chúng ta đem lòng yêu mến nàng ngay từ cái nhìn đầu tiên dù chàng chưa biết nàng là ai, từ đâu đến. Vị vua trẻ ngây ngất trước vẻ đẹp có một không hai này, chàng nằm lặng im quan sát người con gái có sắc đẹp nghiêng nước, nghiêng thành với sự ngưỡng mộ sâu sắc. Athamas tự nói với mình :

- Cuối cùng thì mình cũng tìm được người xứng đáng làm vợ.

Thật không lãng phí thời gian mình đến tận nơi này.

Vì mải mê suy nghĩ, chàng không để ý xung quanh nên chạm tay vào một hòn đá khiến hòn đá rơi từ trên đỉnh của tảng đá xuống. Hòn đá lao nhanh trên không trung cho đến khi nó rơi tõm xuống cái ao phía dưới nơi ba nàng tiên xinh đẹp đang tắm. Ngay lập tức ba nàng nghe thấy tiếng động và trở nên hốt hoảng sợ hãi bởi các nàng nghĩ rằng có ai đó đang ở gần đây và rất có thể họ có mưu đồ xấu xa đối với họ. Cả ba cô gái hốt hoảng lao nhanh lên bờ, mặc quần áo vào. Quần áo của ba nàng rất đẹp, xứng với vẻ đẹp kiêu sa của họ. Đó là những bộ váy mềm, đáng yêu có màu trắng, màu nâu và màu đỏ hoa hồng, tất cả đều ánh lên những hạt ngọc trai và kim cương giống như những giọt sương mai buổi sáng.

Họ vừa mặc quần áo vào thì ngay lập tức những bộ quần áo biến thành những đôi cánh trắng muốt tuyệt đẹp. Rồi họ nhẹ nhàng đứng lên, khẽ vỗ cánh và bay lên không trung. Chưa bao giờ vị vua trẻ của chúng ta được chứng kiến một cảnh tượng tuyệt vời như vậy. Chàng quá sững sờ đến nỗi chẳng biết phản ứng thế nào, hơn nữa mọi việc diễn ra quá nhanh nên chàng chỉ biết đứng đó với vẻ nuối tiếc. Chàng ngước mắt lên cao quan sát và đâu đó giữa những hàng cây xanh mướt trên đỉnh núi cao, đức vua có thể nhìn thấy những bộ quần áo sáng lấp lánh, một lát sau chúng biến mất, rồi lại xuất hiện lấp lánh cho đến khi họ lẩn vào những đám mây trên bầu trời bao la giống như một lớp sương mù. Chàng có cảm giác những đám mây trên cao chính là nhà của ba nàng tiên xinh đẹp. Chàng chẳng biết làm gì ngoài việc dõi mắt hướng lên cao nhìn ngắm họ bay giống như những đám mây giữa những đám mây khác dọc theo nền trời xanh biếc. Cả ngày hôm đó, chàng chẳng muốn làm gì ngoài việc quan sát ba nàng tiên mây và ngẩn ngơ nhớ tới cô gái có sắc đẹp tuyệt trần. Cho đến khi mặt trời lặn, trên nền trời chỉ còn những tia sáng màu vàng nhạt, màu đỏ tía, họ mới hoàn toàn biến mất. Athamas tiếc rẻ nhìn lên trên bầu trời và thầm ước giá như trời chưa tối, giá như mặt trời còn nán lại thêm một chút nữa thì chàng có thêm chút thời gian

để nhìn ngắm các nàng tiên mây duyên dáng.

Đức vua quay trở về lâu đài nhưng chàng cảm thấy rất buồn và chẳng gì có thể khiến chàng vui vẻ lên được. Cả ngày chàng đi lang thang giữa các ngọn đồi và tìm kiếm những cô gái xinh đẹp nhưng chàng chẳng bao giờ tìm được họ. Ban đêm, chàng mơ về họ cho đến khi chàng trở nên gầy gò, ốm yếu, xanh xao giống như một người sắp chết. Khi một người không còn cảm thấy hứng thú về bất cứ chuyện gì, anh ta cảm thấy sống trên đời cũng vô nghĩa. Khi một người suốt ngày đi tìm kiếm một thứ gì đó anh ta vô cùng khao khát có được nhưng chẳng bao giờ tìm thấy thì người đó sẽ trở nên thất vọng, tiều tụy và không còn hứng thú với cuộc sống. Đó chính là tình cảnh của vị vua trẻ Athamas. Người thân của chàng, các vị đại thần trong triều cảm thấy rất lo lắng, không hiểu tại sao đức vua của mình lại trở nên như vậy. Họ tìm đủ mọi cách mời thầy lang đến kh bệnh và chữa trị nhưng vô ích. Đức vua ngày càng ốm yếu và chẳng thiết ăn uống, cũng chẳng bao giờ nở một nụ cười.

Vào thời đó, nếu có ai bị ốm, những người nhà của người ốm sẽ yêu cầu những người hành hương đến đền thờ của một vị thần để cầu nguyện và dâng đồ cúng tế. Họ hi vọng rằng vị thần đó sẽ xuất hiện trong giấc mơ của mình hoặc ít nhất là gửi đến cho họ một giấc mơ có thật và nói với họ làm cách nào họ có thể đạt được những thứ mình muốn. Chính vì vậy, đức vua ra lệnh cho người lái xe ngựa đưa mình đến đền thờ trong thành phố. Khi tới nơi, chàng nhận thấy đó là một nơi rất kỳ lạ. Các thầy cúng mặc quần áo làm từ da chó, đầu đội mũ có hình mặt chó, ngoài ra có rất nhiều chú chó chạy xung quanh đền thờ bởi chó là loài vật yêu thích của thần. Vị thần thần đó có tên là Asclepius. Trong đền thờ có hình ảnh của thần với một con chó đang ngồi dưới chân, trên tay thần cầm một con rắn và cho nó ăn thức ăn đựng trong một cái bát. Mặc dù cảm thấy ngạc nhiên nhưng vị vua trẻ của chúng ta vẫn tỏ ra tôn kính với vị thần yêu động vật với hi vọng thần sẽ giúp chàng vượt qua được giai đoạn khó khăn này.

Đức vua kính cẩn trước thần, khi đêm xuống, chàng được đưa vào trong đền thờ. Có rất nhiều chiếc giường đã được trải bên trong và có rất nhiều người cả giàu lẫn nghèo nằm trên đó. Họ đều hi vọng thần sẽ xuất hiện trong giấc mơ của mình, nói cho họ biết họ cần phải làm gì để có thể chữa lành được vết thương dù đó là vết thương thể xác hay tinh thần. Đức vua nằm đó, giống như những người còn lại nhưng mãi mà chàng chẳng thể nào chợp mắt được. Chàng cứ suy nghĩ vẩn vơ cho đến khi chàng quá mệt và chìm vào trong giấc ngủ. Điều đáng mừng hơn nữa là cuối cùng chàng cũng mơ một giấc mơ như mong muốn. Tuy nhiên, người xuất hiện trong giấc mơ không phải là vị thần được thờ trong khu đền này m một phụ nữ vô cùng xinh đẹp. Dường như nàng đang bay trước mặt chàng trên một chiếc xe do những con chim bồ câu kéo. Xung quanh nàng là một đàn chim sẻ đang ca hót ríu rít. Ngay lập tức chàng nhận ra đó không phải ai khác mà chính là nữ thần Aphrodite, nữ hoàng Tình yêu. Nàng xinh đẹp hơn bất cứ người phụ nữ nào trên thế giới này, nàng còn mỉm cười với chàng. Nàng nhìn vị vua trẻ với vẻ thông cảm và nói :

- Hỡi đức vua Athamas, chàng đang bị ốm tương tư. Tình yêu đã làm chàng trở nên héo hon tiều tụy, chứ thực tế chàng không hề bị bệnh tật gì cả. Chàng hãy quay trở về nhà và vào đêm đầu tiên của tuần trăng mới, chàng hãy trèo lên trên những ngọn đồi nơi chàng đã nhìn thấy ba người phụ nữ trẻ xinh đẹp kia. Khi hoàng hôn xuống, họ sẽ quay trở lại dòng sông để tắm. Sau đó, chàng hãy bò ra khỏi rừng và đánh cắp quần áo của người phụ nữ chàng yêu, như vậy nàng ấy sẽ không thể bay đi cùng những người còn lại. Nàng sẽ trở thành vợ của chàng.

Sau đó, người phụ nữ trẻ lại mỉm cười với chàng và các chú chim bồ câu kéo nàng đi, đi xa khỏi giấc mơ của chàng. Vị vua trẻ thức dậy, nhớ lại toàn bộ giấc mơ và thầm cảm ơn người phụ nữ trẻ đã chỉ cho chàng cách thoát khỏi tình trạng đau khổ này. Chàng biết đó chính là nữ thần Tình yêu và sự xuất hiện của nàng trong giấc mơ của chàng chính là một điềm báo tốt lành. Vị vua trẻ chẳng mong muốn gì hơn thế

và trong trái tim héo úa của chàng bỗng rộn lên một niềm vui khó tả. Chàng quay trở về nhà làm tất cả những gì nữ thần Tình yêu đã nói, trong lòng rộn ràng niềm vui và sự hi vọng. Vào ngày trăng mới đầu tiên khi nữ thần mặt trăng chiếu những áng sáng bạc êm dịu của mình giống như một sợi chỉ vàng trên bầu trời cao vời vợi, vua Athamas rời lâu đài và trèo qua những ngọn đồi, rồi ẩn mình trong khu rừng cạnh bờ sông kiên nhẫn chờ đợi. Khi thần Hoàng hôn xuất hiện, bao trùm lên cảnh vật một màu sắc bạc mát lành, chàng nghe thấy giọng nói trong trẻo của các cô gái trẻ. Chỉ một lát sau, chàng nhìn thấy bóng dáng của ba nàng tiên bay qua những ngọn cây và đápuống bờ sông. Họ cởi quần áo ra rồi chạy xuống sông tắm. Họ cùng nhau tắm và té nước vào nhau, chơi đùa vui vẻ. Tận dụng lúc đó, vị vua trẻ của chúng ta nhẹ nhàng bò ra chỗ bờ sông có cỏ mọc um tùm và lấy cắp quần áo của cô gái trẻ nhất, xinh đẹp nhất. Ba cô gái nghe thấy tiếng động lạ nên hoảng hốt chạy lên bờ mặc quần áo vào. Hai trong số ba nàng lấy được quần áo, bay lên trên trời cao trong khi nàng thứ ba ngồi sụp xuống khóc lóc, cầu xin vị vua trẻ trả lại quần áo cho nàng. Tuy nhiên, Athamas khăng khăng không chịu trừ khi nàng hứa sẽ trở thành vợ chàng và sống bên chàng trong suốt cuộc đời này. Đức vua kể với nàng về tình yêu của mình dành cho nàng ngay từ cái nhìn đầu tiên và chàng đã đau khổ như thế nào khi không được gặp nàng. Rồi còn cả chuyện nữ thần Tình yêu đã cử chàng đến đây để làm chồng của nàng. Cuối cùng vị tiên nữ xinh đẹp hứa sẽ làm vợ Athamas và cầm tay chàng rồi cả hai cùng trở về lâu đài. Tuy nhiên, Athamas có cảm giác người con gái đi cạnh mình đang đi trên không khí, chân của nàng không hề chạm đất. nàng nói rằng nàng là Nephele, theo ngôn ngữ của các nàng có nghĩa là "một đám mây". Nàng là một trong số các nàng tiên mây tạo ra mưa, đem lại mưa cho thế giới này. Nàng cùng chị em mình sống trên những đỉnh đồi và trong những khu hồ nước ở trên trời cao. Cuộc sống của họ rất vui vẻ, không phải lo lắng bất cứ thứ gì. Nàng là em út nên được các chị yêu quý, chiều chuộng. đây là nơi ba chị em nàng thường đến tắm, vui đùa.

Về tới lâu đài hai người tổ chức đám cưới và sống với nhau rất vui vẻ. Cả hai đều yêu thương nhau hết mực, chẳng bao giờ to tiếng với nhau lấy một câu. Một thời gian sau, họ sinh được hai người con : cậu con trai tên là Phrixus, còn cô con gái là Helle. Hai đứa trẻ có một con vật cưng rất đẹp tên là ram với bộ lông bằng vàng óng ánh. Đó là một con cừu do thần Hermes tặng cho hai đứa trẻ. Hermes là một vị thần trẻ, đẹp trai, tính tình vui vẻ với đôi cánh trắng muốt trên vai : đó là đôi cánh của sự nhanh nhẹn. Sau này, thần cho cậu bé Perseus mượn để chàng đi giết chết phù thủy Gorgon và lấy đầu bà ta. Hai đứa trẻ thường chơi đùa cừu này, cưỡi con vật cưng đi dạo trên những đồng cỏ đầy hoa. Phrixus và Helle rất ngoan, chúng chẳng bao giờ đòi hỏi cha mẹ điều gì, cả ngày chúng dạo chơi cùng chú cừu và luôn đối xử tốt với người ăn kẻ ở.

Hai đứa trẻ sẽ sống một cuộc sống vô cùng vui vẻ, hạnh phúc nếu không có một việc xảy ra làm thay đổi mọi chuyện. Khi có những đám mây xuất hiện trên bầu trời và khi trời mưa, mẹ của Phrixus và Helle luôn ở bên cạnh chúng, chăm sóc, vui đùa với chúng. Nhưng vào những ngày nắng nóng, không có mây, nàng thường bỏ đi và mọi người không biết nàng đi đâu. Những ngày khô nóng dài khiến nàng trở nên xanh xao, gầy rộc và cuối cùng nàng không thể chịu được nên đã biến mất không để lại dấu vết nào. Nepele chỉ quay trở về lâu đài khi thời tiết ẩm ướt và bầu trời u ám là dấu hiệu của mưa. Không ai hiểu cho nỗi khổ của nàng : nàng là tiên nữ mây, là người mang mưa đến khắp mọi miền trên thế giới, chính vì vậy nàng không thể chỉ ở lại đây quanh năm suốt tháng. Hơn nữa, nàng không thể thích nghi được với thời tiết khô nóng, kéo dài. Đó chính là lí do tại sao nàng thường biến mất một cách bí ẩn.

Vua Athamas mệt mỏi về những điều đó. Chàng không thể chấp nhận việc vợ mình thường xuyên biến mất trong thời gian dài mà không nói năng gì. Trong lúc đó, có một cô gái vô cùng xinh đẹp tên là Ino đến thành phố của Athamas trên một chiếc thuyền của các lái buôn Phoenician. Đó là một cô gái da đen trẻ, thông minh, sắc xảo và khéo léo trong cách cư xử. Đức vua nhìn thấy cô ta và cảm thấy thích liền. Ino

nhận ra được tình cảm của vị vua trẻ, hiểu được tâm trạng của chàng nên cũng tìm cách tiếp cận, nói chuyện với hi vọng sẽ giành được nhiều tình cảm hơn nữa của đức vua. Mụ ta thường xuyên đến lâu đài chơi với hai đứa trẻ trong khi mẹ chúng biến mất cùng những người chị mây của mình. Mụ tỏ ra yêu quý hai đứa trẻ, hết lòng chiều chuộng chúng nên đã nhanh chóng chiếm được cảm tình của đức vua.

Thực ra người phụ nữ có tên Ino này là một mụ phù thủy với nhiều phép thuật. Một lần, cô ta bỏ một loại thuốc vào rượu và cho đức vua uống. Uống xong, chàng hoàn toàn quên nàng Nephele, vợ chính thức của mình và đem lòng yêu Ino. Cuối cùng, chàng cưới mụ ta và họ cũng có với nhau hai mặt con : một trai, một gái. Ino đeo vương miện nữ hoàng và ra lệnh không cho phép Nephele đặt chân vào trong lâu đài thêm một lần nào nữa. Mụ đã lộ bản chất thực của mình, thay đổi thái độ với vợ cả và hai đứa con riêng của chồng. Bây giờ, mụ là người nắm quyền trong hoàng cung nên tha hồ tác oai tác quái mà không cần để ý đến những người xung quanh. Phrixus và Helle không bao giờ nhìn thấy mẹ mình nữa và phải mặc những bộ quần áo rách rưới làm từ da dê. Chúng chỉ được cho ăn những món ăn dành cho kẻ ăn, người ở, phải lao động vất vả trong khi hai đứa con của Ino được đội vương miện vàng, được mặc những bộ quần áo đẹp nhất, ăn những món ăn ngon nhất, dùng những đồ vật tốt nhất.

Vua Athamas lấy cắp quần áo của Nephele, khiến nàng không thể bay đi cùng các chị gái của mình

Một ngày kia, Phrixus và Helle dang chăn cừu trên đồng cỏ bởi

lúc đó chúng bị đối xử như con cái của nông dân và phải lao động vất vả để lấy thức ăn, chúng gặp một người phụ nữ già, da nhăn nheo, ăn mặc rách rưới. Cả hai tỏ ra thương cảm đối với bà nên đã đưa người đàn bà khốn khổ về nhà. Mặc dù chúng không bao giờ được ăn no, ăn ngon nhưng chúng vẫn sẵn sàng chia sẻ phần bánh mì ít ỏi của mình cho người đàn bà tội nghiệp, không nơi nương tựa. Nữ hoàng Ino thấy bà, mụ ta muốn bà trở về cung làm vú nuôi cho hai đứa con mình. Người phụ nữ già đồng ý với một điều kiện, bà sẽ chăm sóc cả Phrixus và Helle. Mụ Ino chẳng thèm quan tâm nên cũng đồng ý. Hàng ngày, bà vẫn sống cùng c công chúa, hoàng tử và đối xử tử tế với Phrixus, Helle. Hai đứa trẻ rất vui vì cuối cùng cũng có người thực sự tốt với chúng, quan tâm tới chúng. Nhưng có một điều cả hai đều không biết : người phụ nữ mà kia chính là mẹ của chúng, đã giả dạng thành một bà già, một người hầu để được ở bên cạnh bảo vệ, chăm sóc hai đứa con của mình.

Càng ngày Phrixus và Helle càng cao lớn và xinh đẹp hơn hai đứa con của Ino nên mụ ta tỏ ra ghét chúng ra mặt. Mụ tìm mọi cách để hành hạ, ngược đãi, bắt chúng phải lao động vất vả với hi vọng chúng sẽ yếu đi, xấu đi. Tuy nhiên, tất cả những gì mụ nhận được chỉ là một nỗi thất vọng lớn. Mụ không thể chấp nhận được sự thật đó nên đã quyết tâm giết chết hai dứa con riêng của chồng. Phrixus và Helle và hai dứa con của Ino cùng ngủ chung một phòng. Có điều là hai đứa con của Ino thì đội vương miện và nằm trên những chiếc giường có đệm êm. Một đêm, Phrixus đang nửa tỉnh, nửa mơ thì cậu nghe thấy tiếng vú già đang bước chân vào phòng trong bóng tối. Bà đặt cái gì đó lên đầu cậu rồi thay khăn trải giường cho cậu. Tuy nhiên, lúc đó cậu lại quá buồn ngủ và cứ nghĩ rằng vú chỉ muốn đắp lại chăn cho mình nên không để ý. Cậu say sưa chìm trong giấc ngủ ngon lành, và cậu mơ được gặp mẹ mình. Vào cái đêm chết người đó, mụ mẹ ghẻ độc ác nhẹ nhàng vào trong căn phòng, trên tay cầm một con dao găm. Mụ ta lần mò đến giường của Phrixus rồi sờ lên đầu cậu và khăn trải giường của cậu. Sau đó mụ ta nhẹ nhàng sang giường của Helle và sờ khăn trải giường của cô bé cùng

mái tóc của cô. Khi thấy cả hai đứa trẻ đều đội vương miện và giường của chúng đều trải đệm, mụ ta nghĩ rằng đó là con mình nên nhẹ nhàng hôn vào trán chúng. Rồi mụ sang giường của hai đứa trẻ con mụ, sờ đầu chúng. Khi thấy hai đứa trẻ không có vương miện trên đầu, mụ nghĩ rằng đó chính là hai đứa con riêng của chồng nên đã giết chết chúng. Sau đó, mụ nở một nụ cười mãn nguyện rồi lẩn xuống tầng dưới, tiếp tục đi ngủ như không có chuyện gì xảy ra

Sáng hôm sau, hai đứa con của Ino nằm đó chết cứng, thi thể lạnh cóng nhưng không ai biết kẻ nào đã giết chúng. Mọi người thắc mắc ai lại nhẫn tâm giết chết hai đứa trẻ vô tội bởi chúng chẳng hề làm hại đến ai. Chỉ có duy nhất mụ nữ hoàng độc ác biết được sự thật, và tất nhiên, mụ chẳng đời nào hé răng nói rằng chính mụ là kẻ đã giết chết con mình. Mụ đau đớn vô cùng nhưng lại không thể thổ lộ với bất cứ ai. Bình thường mụ đã căm ghét Phrixus và Helle thì giờ đây sự căm ghét của mụ dành cho hai đứa trẻ tăng lên đến trăm lần. Chỉ cần thấy chúng là mụ muốn xé xác, hành hạ nhưng lại không thể làm được như vậy, ít nhất là trong thời điểm hiện tại. Sau khi sự việc đó xảy ra, người vú già đã biến mất, từ đó trở về sau không ai nhìn thấy bà nên tất cả mọi người, trừ nữ hoàng độc ác, nghĩ rằng chính bà là kẻ đã giết chết hai người con yêu quý của đức vua. Nhà vua sai người đi khắp nơi tìm kiếm bà để thiêu sống bà nhưng chẳng bao giờ chàng có thể tìm thấy người phụ nữ đó bởi nàng đã quay trở về với những người chị em gái của mình, những nữ thần mây.

Những nàng tiên mây khác, hay nói đúng hơn là những đám mây cũng biến mất luôn. Trong sáu tháng liền từ mùa đông đến mùa thu hoạch cả đất nước không hề có một hạt mưa nào. Cả nước trở nên khô hạn như thể mọi vật bị đốt cháy thành than. Cây cối trở nên đen kịt và khô héo. Các dòng suối cạn hết nước, những bãi ngô chuyển sang màu vàng và chết trước khi nông dân có thể thu hoạch. Mọi người trong nước rơi vào nạn đói khủng khiếp, gia súc và cừu chết hết bởi không có cỏ cho chúng ăn. Ngày nào cũng vậy, mặt trời chiếu xuống mặt đất như

thiêu như đốt. Ánh nắng gay gắt chiếu trực tiếp xuống đất nước của Athamas mà không qua một đám mây nào.

Mụ dì ghẻ độc ác Ino thấy rằng đây chính là cơ hội tốt để thực hiện dã tâm của mình. Đức vua cử những người đưa tin tới Pytho và xin lời khuyên của một nữ tiên tri, nhờ bà chỉ cho cách đưa những đám mây và mưa quay trở lại với đất nước của chàng. Ino đón đường những người đưa tin, cho họ vàng, tiền và đe dọa sẽ giết chết họ nếu họ không mang về thông điệp từ nữ tiên tri theo ý muốn của mụ.

Những người đưa tin đi đến gặp nữ tiên tri và quay trở về trong tâm trạng vô cùng buồn bã. Họ đến gặp đức vua và nhất định không chịu nói cho đức vua biết bất cứ điều gì. Tuy nhiên, đức vua ra lệnh cho họ phải nói và họ đã đưa cho đức vua thông điệp không phải của nữ pháp sư mà chỉ là những gì Ino buộc họ phải nói. Những người này là những kẻ sợ chết, họ lại trót nhận tiền của mụ phù thủy độc ác nên không thể làm khác đi được.

Đức vua nghe thấy tin được mang về thì trong lòng cảm thấy vô cùng buồn bã nhưng chàng lại không thể làm trái ý của các vị thần. Vậy là Phrixus và Helle tội nghiệp được người ta đội lên đầu những vòng hoa trắng như cách người ta vẫn làm với những chú cừu khi chúng được sử dụng làm đồ tế thần. Sau đó, những người hầu của Ino đưa chúng đến bàn thờ, mọi người đi theo sau khóc lóc thảm thiết. Chú cừu vàng cũng đi ở giữa hai đứa trẻ tội nghiệp trong khi chúng được đưa đến đền thờ. Khi chúng đến gần bờ biển, nằm bên dưới những vách đá dựng đứng nơi đền thờ được xây dựng, thần mặt trời và những chú chim hải âu trắng vui vẻ bay xung quanh đền thờ.

Tới đây, chú cừu vàng nói với Phrixus bởi thần linh đã cho phép nó nói tiếng người :

- Hãy nắm lấy sừng của tôi rồi ngồi lên lưng tôi, sau đó để Helle trèo lên và tôi sẽ đưa các bạn đến một vùng đất rất xa, nơi không có mụ phù thủy Ino độc ác.

Chú cừu đưa hai anh em Phrixus bay về hướng đông. Từ trên

cao, hai đứa trẻ nhìn thấy biển cả và những hòn đảo, những tòa tháp, đền thờ trắng muốt, rồi những cánh đồng rộng mênh mông, những con thuyền đang nối đuôi nhau đậu trên bến. Chú cừu đi về hướng đông, hướng mặt trời mọc. Vì ngồi trên lưng chú Cừu quá lâu nên Helle buồn ngủ và mệt mỏi. Cuối cùng, cô bé chìm vào giấc ngủ sâu lúc nào không biết và bỏ tay khỏi chú cừu vàng. Mặc dù chú cừu vàng đã cố sức lao xuống phía dưới với hi vọng sẽ đón được Helle nhưng vô ích. Cô bé tội nghiệp rơi xuống vùng biển hẹp nối giữa châu Âu và châu Á rồi chìm xuống đáy biển sâu. Ngày nay, eo biển đó được gọi là Khúc cạn của Helle hoặc Hellespont.

Còn lại một mình Phrixus trên lưng chú cừu vàng. Cậu bé vô cùng buồn bã nhưng lại không thể làm gì để cứu em gái. Chú cừu tiếp tục đưa cậu đến vùng biển lớn nơi người Hi Lạp gọi là Euxine, còn chúng ta gọi là vùng Biển Đen cho đến khi chúng đến một đất nước có tên là Colchis. Chú cừu đáp xuống đây. Chú quá mệt mỏi, kiệt sức nên đã chết ngay khi đặt chân xuống đất liền, Phrixus lột bộ da vàng tuyệt đẹp của chú và coi đó là kho báu quý giá nhất của mình. Chàng treo bộ lông cừu vàng trên một cây sồi trong một khu rừng sâu. Bộ lông cừu được một con rồng lớn bảo vệ, không ai dám đến gần vị trí cất giữ bộ lông cừu. Phrixus cưới con gái đức vua của hòn đảo và sống ở đó cho đến khi chết. Đức vua của đảo này tên là Aeetes, em trai của nữ pháp sư xinh đẹp Circe. Trong số tất cả những đồ vật, tài sản chàng có thì bộ lông cừu vàng là vật hiếm nhất, quý nhất. Có một lời nguyền rằng không ai có thể lấy được bộ lông cừu vàng đó trừ khi người đó đánh lừa được con rồng dữ bảo vệ nó. Vậy là Phrixus, nhờ chú cừu vàng, đã thoát khỏi sự độc ác của dì ghẻ và chàng đã đến được một vùng đất mới, xây dựng một cuộc đời mới hạnh phúc về sau. Chắc mẹ chàng là nữ thần mây Nepheleười khi biết được cậu con trai yêu quý của mình đã có được một cuộc sống hạnh phúc.

CHƯƠNg 2

TÌM KIẾM BỘ LÔNG CỪU VÀNG

Một vài năm sau khi con cừu vàng chết ở Colchis, xảy ra một vài chuyện liên quan tới bộ lông của nó. Ở vùng biển xa xôi ngoài xa có một vị vua tên là Pelias, ông ta cai trị hòn đảo Iolcos ở Hi Lạp và là một ông vua khá tai tiếng. Pelias không phải là đức vua hợp pháp của hòn đảo, bởi ông ta đã lật đổ người anh cùng cha khác mẹ của mình là đức vua Aeson và cướp ngôi của anh mình. Hành động của Pelias không được mọi người ủng hộ nhưng hắn ta là kẻ mạnh, nắm trong tay một lực lượng quân đội lớn nên thần dân trong nước đành phải khuất phục.

Vua Aeson có một người con trai tên là Jason, để đề phòng người em cùng cha khác mẹ giết hại cậu con trai duy nhất, Aeson đã gửi cậu đến một nơi cách xa Pelias. Jason được nuôi dưỡng và trưởng thành trên vùng núi cao, khí hậu trong lành, mát mẻ. Trong những ngọn đồi này có một chiếc hang lớn và trong hang đó có một con nhân mã vô cùng thông thái tên là Chiron. Mọi người nói rằng từ ngực trở lên đầu của ông ta là người nhưng cơ thể và chân là ngựa. Chiron nổi tiếng là người hiểu rộng, kiến thức của ông bao trùm hầu hết các khía cạnh trong cuộc sống và không một người thường nào trong đất nước Hi Lạp có thể biết nh những gì ông ta biết. Ai muốn hỏi về vấn đề gì, không cần đợi đến vài giây, Chiron có thể giải đáp được hết. ông cũng là một người hào hiệp, trượng nghĩa, rất thích giúp đỡ người khác. Ông biết về các vì sao và các loại cây được trồng trên trái đất này, loại nào là loại tốt có thể được dùng làm thuốc, loại nào có độc nên tránh. ông cũng là một tay cung cự phách, một nghệ sĩ chơi đàn lia tuyệt vời, không người nào sánh kịp. Ông có thể hát những bài hát, kể những câu chuyện từ thời xa xưa bởi ông là người cuối cùng còn sống sót của bộ tộc nhân mã. Bộ tộc này trước đây thường sống trên những ngọn đồi cao, họ sống và sinh hoạt bên trong những hang động và thường thì không bao giờ muốn gây chiến với bất cứ ai. Biết được những điểm mạnh của Chiron, các vị vua

Hi Lạp thường gửi con trai của mình đến chỗ ông để ông dạy hát, dạy bắn tên, dạy những đức tính tốt đẹp, dạy cách luôn nói sự thật. Đó là tất cả những gì họ được dạy trừ một số môn đặc biệt khác như câu cá, đánh trận, ném lao và ném búa. Jason sống trong hang động cùng Chiron và những cậu bé khác cũng là các hoàng tử có dòng dõi quý tộc. Nhiều người trong số những cậu bé cùng thời với Jason ở đây sau này trở thành những nhân vật nổi tiếng, có sức ảnh hưởng lớn tới thời cuộc.

Trong số những chàng trai trưởng thành nổi tiếng từng được Chiron dạy dỗ có chàng Orpheus - người có khả năng chơi đàn lia thật ngọt ngào, tiếng đàn của chàng khiến những con vật bị mê hoặc đi theo tiếng đàn của chàng, ngay cả những hàng cây cũng nhảy múa theo sau chàng và tất cả chỉ dừng lại khi chàng ngừng chơi nhạc. Ngoài ra, còn có chàng Mopsus người có thể hiểu được ngôn ngữ của chim muông, hiểu được câu chuyện giữa các chú chim với nhau. Rồi còn có cả chàng Butes đẹp trai, Tiphys tay lái thuyền tài giỏi nhất và Castor cùng em trai mình là Polydeuces, vận động viên đấm bốc nổi tiếng. Không những thế, Chiron còn dạy Heracles, tráng sĩ khoẻ mạnh nhất trên thế giới này, Lynceus người có khả năng nhìn thấy mọi vật ở vị trí rất xa. Thậm chí chàng còn có thể nhìn thấy xác của những người đã ch trong mộ chôn dưới đất sâu. Bên cạnh đó, Ephemus - người có đôi chân nhanh nhẹn và nhẹ nhàng nhất, có thể chạy trên mặt biển xanh mà không bị ướt chân cũng là học trò của vị nhân mã này. Ông còn thu nạp Calais và Zetes, hai người con trai của thần gió với đôi cánh bằng vàng ở chân. Học trò xuất sắc mà Chiron đã dạy dỗ có cả Peleus, sau này kết hôn với nữ thần biển Thetis và là cha của Achilles. Còn có rất nhiều người khác nhưng không tiện kể tên ra đây bởi danh sách những người đó quá dài, nếu kể ra hết không biết phải mất đến mấy ngày nữa. Tất cả bọn họ đều lớn lên cùng nhau trong những ngọn đồi, ai nấy đều khoẻ mạnh, dũng cảm và họ coi nhau như những người bạn tốt, cùng chia sẻ buồn vui, cùng giúp đỡ nhau trong khó khăn, hoạn nạn. Cuối cùng, tất cả các hoàng tử đều quay trở về nhà nhưng Jason lại không biết đi đâu về đâu bởi chú chàng đã

cướp mất ngôi vị của cha chàng, cướp mất ngôi nhà hạnh phúc mà trước đây chàng cùng gia đình từng sinh sống. Ngay cả bản thân cha chàng hiện cũng phải đi lang thang từ nơi này sang nơi khác bởi thế lực của Pelias quá lớn, đâu đâu cũng có tai mắt của hắn.

Cuối cùng, chàng cảm thấy chán ghét cảnh phải sống thui thủi một mình, không có người bầu bạn. Chàng đành chào từ biệt thầy, băng qua những ngọn đồi hướng thẳng về Iolcos - nhà cũ của cha chàng. Mặc dù chàng biết, ông chú độc ác của mình vẫn đang ngự trị trên ngai vàng và đang sống trong ngôi nhà của chàng nhưng Jason vẫn muốn làm một việc gì đó để thoát khỏi tình cảnh chán chường này. Trên đường đi, Jason bắt gặp một dòng sông lớn nước đỏ ngầu chảy từ bên bờ này sang bờ khác, cuộn tròn giống như những xoáy nước. Trên bờ sông có một người phụ nữ già đang ngồi, trông mặt bà ta có vẻ rất tuyệt vọng. Jason thấy vậy liền tới gần và hỏi :

- Bà ơi, bà không thể đi qua sông đúng vậy không ạ?

Người phụ nữ già trả lời rằng trong tình trạng như th này thì bà không thể, bà phải chờ cho đến khi cơn lũ qua đi, dòng sông trở lại hiền hoà rồi mới có thể đi qua sông sang bờ bên kia. Con sông này không có cầu nên bà chẳng biết làm gì cả.

Jason nghĩ thương bà già tội nghiệp nên nói :

- Bà ơi, bà hãy để cháu đưa bà sang sông. Cháu sẽ cõng bà đi nhé.

Người phụ nữ già cảm ơn Jason và nói rằng chàng vừa làm một việc rất tốt, không phải ai cũng sẵn sàng cõng một bà già nghèo như bà qua sông. Bà muốn đến túp lều tranh bên kia sông, nơi cháu bà đang bị ốm và nằm đó chờ bà đến chăm sóc.

Jason quỳ xuống và người phụ nữ già leo lên lưng chàng. Chàng dùng thanh giáo của mình làm gậy chống rồi bước xuống sông. Dòng sông này sâu hơn chàng nghĩ mà càng đi ra xa, nước chảy càng mạnh khiến chàng mấy phen suýt ngã. Cuối cùng, sau bao nhiêu cố gắng chàng lảo đảo bước lên bờ bên kia. Chàng đi thêm một đoạn nữa mới

đặt bà già đáng thương đó xuống. Chàng làm việc đó hoàn toàn do tự nguyện, do chàng là một người tốt, sẵn sàng giúp đỡ những người gặp khó khăn. Người phụ nữ già nói :

- Chàng trai trẻ, cầu cho các vị thần phù hộ cho chàng bởi chàng là một chàng trai khỏe mạnh, dũng cảm và tốt bụng. Lời cầu nguyện của ta sẽ đi theo con trong suốt cuộc đời này. Vì lòng tốt và sự nhân hậu, con sẽ gặp rất nhiều điều may mắn.

Sau đó, Jason quay lại nhìn bà nhưng bà đã biến đi lúc nào không biết bởi người phụ nữ lớn tuổi đó chính là người đứng đầu của các nữ thần - nữ thần Hera, đồng thời là vợ của thần Dớt vĩ đại. Thấy tình cảnh của Jason, nàng muốn giúp đỡ chàng nhưng trước khi quyết định có nên làm như vậy đã thử lòng nhân hậu và sức mạnh của chàng trai trẻ bằng cách giả dạng thành một người phụ nữ già đang cần giúp đỡ. Từ hôm đó trở đi, nữ thần Hera luôn theo bước Jason và giúp đỡ chàng trong mọi tình huống nguy hiểm. Nữ thần yêu mến những người tài giỏi, dũng cảm và luôn dành cho họ một sự ưu ái đặc biệt. Jason may mắn là một trong những người đó bởi chính nhờ sự giúp đỡ của nữ thần Hera mà chàng đã thoát khỏi nhiều gian nan, nguy hiểm trong những cuộc hành trình của mình về sau này.

Jason đi xuống phía thành phố. Trong khi cõng nữ thần Hera qua sông, chàng đã đánh mất một chiếc giày nên lúc này trông chàng thật buồn cười với một chiếc giày trên chân. Khi đến thành phố, chàng đi thẳng tới lâu đài và vào bên trong cung điện. Chàng bước qua cánh cửa đang mở, tiến thẳng vào trong đại sảnh nơi đức vua đang ngồi quanh bàn ăn cùng cận thần của ông ta. Jason đứng đó, hiên ngang chống thanh giáo của mình xuống dưới đất. Chàng không hề sợ hãi khi phải đối mặt với người chú độc ác của mình và cũng là kẻ thù của cha chàng. Chàng biết chàng đến đây có thể sẽ gặp nguy hiểm chết người nhưng chàng không sợ bởi chàng đã quá chán nản với việc phải chạy trốn, phải sống một mình không người thân thích.

Khi đức vua nhìn thấy chàng trai trẻ, mặt ông ta trở nên nhợt

nhạt khác thường vì sợ hãi. Mọi người không hiểu được tại sao ông ta lại như vậy nên ai nấy đều nhìn nhau khó hiểu. Tuy nhiên, có một điều mà chỉ có đức vua biết và cũng là điều khiến ông ta lo sợ, không yên : có một vị nữ pháp sư ở Pytho đã tiên đoán rằng một ngày kia có một người đàn ông chân chỉ đi một chiếc giày duy nhất đến cung điện và lấy đi vương quốc của ông ta. Điều này khiến Pelias đứng ngồi không yên và gặp bất cứ người nào, ông ta cũng chú ý xuống dưới chân xem người đó đi một hay hai chiếc giày. Thời gian trôi qua, không có một người nào như vậy xuất hiện trong thành phố nên Pelias cảm thấy an tâm phần nào. Tuy nhiên, nếu là số phận thì chắc chắn sẽ xảy ra dù ông ta có muốn hay không. Và người đang đứng trước mặt ông ta lúc này đây chính là người đàn ông được nhắc đến trong lời tiên tri.

Dù đang vô cùng hoảng sợ nhưng Pelias vẫn không quên phép lịch sự thông thường đối với những người khách lạ. Ông ta yêu cầu đám gia nhân chuẩn bị nước tắm cho chàng trai trẻ. Những người phục vụ pha nước nóng tắm cho người khách lạ và sức dầu thơm cho chàng. Xong xuôi, họ mang cho Jason một bộ quần áo mới rồi đưa chàng trở lại đại sảnh. Đức vua Pelias không hề thể hiện thái độ khác thường, ông ta cười cười nói nói như thể rất vui sướng khi được đón tiếp một người khách trẻ, đẹp trai như Jason. Ông ta mời chàng ngồi xuống bàn cạnh mình và sai người hầu mang thịt và đồ uống đến cho khách. Mặc dù trong bụng Pelias đang thầm tính toán một số điều không lấy gì là tốt đẹp nhưng ông ta vẫn tỏ ra mình là một người hiếu khách, dành cho khách sự đối xử tốt nhất.

Sau khi ăn uống xong, đức vua quay sang nói chuyện với người khách lạ. Ông ta hỏi :

- Bây giờ đã đến lúc ta phải hỏi người khách lạ xem anh ta là ai, bố mẹ ở đâu, làm gì và tại sao lại đến Iolcos? Ta không muốn hỏi chàng quá nhiều câu hỏi nhưng ta nghĩ rằng nên biết những điều này để chúng ta tiện xưng hô với nhau.

- Tên tôi là Jason, con trai của đức vua hợp pháp Aeson của hòn

đảo này - Jason trả lời - Tôi quay trở về quê hương để lấy lại vương quốc lẽ ra thuộc về tôi. Tôi nghĩ, một người đàn ông chân chính nên làm như vậy chứ không thể cả đời lẩn tránh, để mặc người khác chiếm mất những thứ thuộc về mình.

Mặt của Pelias lại tái đi một lần nữa nhưng ông ta là một kẻ xảo quyệt nên đã nhảy lên, ôm chầm lấy chàng trai trẻ thể ông ta quá vui mừng vì gặp được đứa cháu họ thất lạc từ hồi nhỏ và cố tình để một chiếc nhẫn nhỏ mắc trên mái tóc của chàng. Sau đó ông ta nói ông ta đã quá già rồi và quá mệt mỏi vì ngày nào cũng phải phân xử tranh chấp của mọi người, phải cai quản cả đất nước trong khi chỉ có một mình. Pelias nói :

- Công việc đã khiến ta trở nên mệt mỏi rồi và ta không còn muốn tiếp tục làm vua của đất nước này nữa. Quyền lực chỉ làm cho ta suy kiệt sức lực nên đã từ lâu ta muốn giao lại ngai vàng cho người xứng đáng thuộc dòng họ mình, chỉ có điều đến nay vẫn chưa tìm thấy. Đất nước của ta bị yểm bởi một lời nguyền mà lời nguyền đó chỉ không còn tác dụng cho đến khi nào có ai đó lấy được bộ lông cừu vàng mang về nhà. Bộ lông cừu vàng đó đang được canh giữ hết sức cẩn thận trong một đất nước ở tận cùng thế giới. Hồn ma của Phrixus luôn ủng hộ ta và ở bên cạnh ta vào mỗi đêm. Ông ta nói rằng linh hồn của ông ta sẽ chưa được siêu thoát chừng nào bộ lông cừu chưa được mang về nhà.

Khi Jason nghe thấy điều đó, chàng hét lên :

- Ta sẽ giải lời nguyền đó, sẽ mang bộ lông cừu vàng đi khỏi đất nước ấy với sự giúp đỡ của nữ thần Hera. Ta sẽ đem nó trở về trước khi ta ngồi lên trên ngai vàng của cha mình. Có thể coi đây là một sự thử thách trước khi ta chính thức lên ngôi vua.

Nghe Jason nói vậy, ông vua độc ác như mở cờ trong bụng. Ông ta nghĩ rằng nếu Jason đi tìm bộ lông cừu vàng thì chàng sẽ không bao giờ trở lại nữa bởi vùng đất đó nằm ở một nơi rất xa, xa mãi tận bờ bên kia của biển cả, hơn nữa những chuyến hành trình trên biển thường rất nguy hiểm và đã có không ít người không vượt qua được thử thách đó.

Hơn nữa, bảo vệ bộ lông cừu vàng là một chú rồng lớn và hung dữ mà không người đàn ông nào đối mặt với nó lại sống sót quay trở về. Vậy là Pelias chuẩn bị sẵn mọi thứ cho chuyến đi bởi dù Jason có tài giỏi đến đâu đi chăng nữa thì cơ hội chàng quay trở về là rất ít.

Trong khi đó, việc sẽ phải chiến đấu với con rồng dũng mãnh lại hấp dẫn Jason và chàng nóng lòng muốn thực hiện chuyến đi này. Chàng đã thề độc bằng nước Styx dưới sự chứng kiến của các vị thần rằng chàng sẽ mang bộ lông cừu vàng trở về nhà. Hình thức thề nguyền này là hình thức cao nhất, thiêng liêng nhất mà ngay cả các vị thần cũng sợ không dám phá vỡ. Sau đó, chàng gửi thông điệp đi khắp đất nước Hi Lạp, tới tất cả những người bạn cũ của chàng từng sống cùng chàng trong hang của Centaur và mời họ tham gia chuyến thám hiểm sắp tới của mình. Chàng nói rằng chàng cần sự giúp đỡ của họ và rất mong những người bạn cũ sẽ chung sức cùng chàng, chiến đấu với con rồng kia. Chàng biết chắc chắn rằng thế nào cũng xảy ra chiến tranh nên lực lượng tham gia càng đông, càng tốt, cơ hội chiến thắng sẽ càng cao. Theo lời mời của Jason, tất cả những người bạn cũ của chàng đều đến. Họ cưỡi trên những chiếc xe ngựa chạy dọc những con đường đất băng qua những ngọn đồi để tập trung ở kinh thành của Jason. Các dũng sĩ tham gia cuộc hành trình gồm có : Heracles, người đàn ông khỏe mạnh nhất với một cây cung mà không một người nào có thể bẻ được; Orpheus cùng cây đàn lia của mình, Castor và Polydeuces, Zetes và Calais có đôi cánh vàng, Tiphys - người lái thuyền tài ba nhất, cùng cậu bé Hylas trắng trẻo giống như một cô gái đẹp. Cậu bé trẻ nhất hội Hylas luôn đi cùng Heracles đến bất cứ nơi nào. Vậy là những người bạn cũ của Jason đã nhiệt tình giúp đỡ chàng khi chàng cần họ nhất. Thật không uổng công họ đã sống cùng nhau, coi nhau như anh em tốt trong nhà, cùng chia sẻ với nhau biết bao nhiêu điều bí mật. Chưa bao giờ đất nước Hi Lạp được chứng kiến một cuộc hội tụ các tráng sĩ đông như vậy. Họ là những chàng trai dũng mãnh và trẻ đẹp như các vị thần trên đỉnh Olympus, mọi người dân Ioclol đều trầm trồ thán phục khi đ nhìn

ngắm họ. Liệu có thứ gì có thể ngăn cản được bước đi của họ, có ai có thể chống lại họ và có thứ gì có thể làm cho họ sợ hãi.

Những tráng sĩ nói trên và nhiều người khác nữa đã tập trung đông đủ tại quê hương của Jason. Họ lập một đội đóng thuyền và bắt đầu làm việc, chuẩn bị cho chuyến đi. Họ chặt những cây sồi để làm làm sườn ngang của con thuyền và các vật dụng cần thiết khác. Các tráng sĩ của chúng ta còn làm thêm giáo, chuẩn bị thêm cung tên, mài sắc kiếm phòng khi cần sử dụng đến. Trên mũi thuyền, họ đặt một cành cây sồi lấy từ trong rừng của thần Dớt ở Dodona. Đây là một khu rừng thiêng, nơi các loài cây đều biết nói, chính vì vậy cành cây cũng biết nói và tiên đoán những điều sẽ xảy ra trong tương lai. Con thuyền có chín cặp mái chèo đóng thật đẹp. Các tráng sĩ đặt tên cho con thuyền của mình là Argo theo tên của người đã đóng ra nó. Còn các tráng sĩ được gọi là các tráng sĩ thuyền Argo. Tất cả đã sẵn sàng. Con thuyền Argo được hạ thủy xuống biển. Các tráng sĩ chất đồ ăn, thức uống trên thuyền bởi họ phải thực hiện một chuyến đi rất dài và rất gian nan. Họ dâng lễ vật tế thần Apolo cùng tất cả các vị thần linh lần cuối cùng. Tối hôm đó, họ tổ chức một bữa tiệc thật linh đình và vui vẻ để lấy trí khí cho mọi người trước khi bước vào chuyến đi. Đã đến lúc họ lên đường thực hiện một cuộc hành trình lâu dài và đầy nguy hiểm.

Hôm sau, khi trời vừa rạng sáng thì Tiphys đã đánh thức các tráng sĩ dậy. Họ xuống thuyền và từng đôi ngồi vào chỗ mái chèo. Những đôi tay rắn chắc bắt đầu khua mái chèo quạt nước rào rào. Con thuyền Argo hùng dũng tiến ra biển. Các tráng sĩ giương cánh buồm trắng như tuyết. Gió thuận thổi căng buồm và con thuyền rẽ nước lướt nhanh trên sóng như một con chim hải âu.

Đi theo đoàn tráng sĩ không chỉ có nữ thần Athene với nhiệm vụ che chở cho thuyền Argo, mà cả nữ thần Hera cũng luôn luôn theo sát để bảo vệ họ. Nữ thần vô cùng căm ghét Pelias vì ông ta không cúng tế lễ vật cho nữ thần. Riêng tráng sĩ Jason được Hera yêu quý một cách đặc biệt, bởi trước đây có lần nàng đã thử chàng trai trẻ bằng cách hóa phép

thành một bà già ngồi bên con sông và được Jason cõng sang bờ bên kia. Thần Apolo cũng luôn che chở cho các tráng sĩ tàu Argo, bởi chính thần đã khuyến khích họ đi lấy lại bộ lông cừu vàng và cũng chính thần đã tiên đoán là họ sẽ gặp may mắn và thành công.

Họ lái thuyền lênh đênh trên biển cả ngày trời nhưng khi tối đến họ lại cho tàu đáp vào bờ bởi họ không lái thuyền vào ban đêm. Các tráng sĩ tìm một hòn đảo nhỏ trên đường đi, ghé chân lại dùng bữa tối và nghỉ ngơi để có sức hôm sau tiếp tục cuộc hành trình. Từ trên ngọn núi cao của mình, nhân mã Chiron nhìn thấy con thuyền Argo chạy băng băng trên mặt biển nên đã chạy nhanh xuống phía dưới biển. Ông đứng cùng với những ngọn sóng vỗ bờ, vẫy tay chào những chàng trai mạnh mẽ và thầm mong những cậu bé của ông sẽ trở về nhà an toàn. Chiron đã dạy dỗ các chàng trai từ khi họ còn là những cậu bé nên ông luôn dành cho họ một tình cảm đặc biệt giống như của một người cha già dành cho những đứa con nhỏ. Ông biết mình không thể giúp đỡ được họ nên chỉ biết cầu các vị thần phù hộ cho chuyến đi của họ. Vợ ông đứng bên cạnh dắt tay một cậu bé là con trai của một trong số các tráng sĩ đang ở trên con thuyền Argo. Cậu bé đó không phải là ai khác mà chính là Achilles, con trai của Peleus và nữ thần biển Thetis. Ngay sau khi nhận lời tham gia cuộc thám hiểm cùng Jason, Peleus đã gửi con trai của mình đến nhờ ông già thông thái Chiron dạy dỗ với hi vọng con trai chàng lớn lên sẽ trở thành một tráng sĩ nổi tiếng, dũng mãnh khiến kẻ địch phải run sợ.

Đoàn tráng sĩ thuyền Argon tiến thẳng về hướng đông. Họ đi mãi, đi mãi cho tới khi bắt gặp một hòn đảo lạ nơi có những người đàn ông sáu tay sinh sống. Thực tế đó là những người khổng lồ ngỗ ngược, không biết sợ bất cứ ai các vị thần. Những người khổng lồ này nằm mai phục trên những vách đá dựng đứng ở miệng sông và khi phát hiện ra bất cứ con thuyền nào chuẩn bị đi qua, trước khi hoàng hôn xuống họ sẽ ném những tảng đá lớn về phía những người thủy thủ trên thuyền. Đối với con thuyền Argo, những người khổng lồ này cũng làm như vậy. Tuy

nhiên, Heracles đã rút cây cung lớn của mình ra và bắn chết Eurytus - đức vua của Oechalia và bất cứ khi nào có một người khổng lồ giơ tay hay vai ra khỏi vách đá, chàng sẽ bắn một mũi tên găm tay hay vai của kẻ đó vào tảng đá cho đến khi tất cả bọn họ chết hết mới thôi. Sau khi giải quyết xong vấn đề với người khổng lồ, họ lại tiếp tục lên đường tiến về hướng đông, trong lòng ai nấy đều tràn ngập hi vọng. Gió thuận thổi căng cánh buồm và con thuyền Argo nhẹ nhàng lướt sóng suốt cả ngày. Nhưng đến đêm, gió bắt đầu đổi hướng và nổi bão đẩy con thuyền quay lại đúng nơi mà họ xuất phát ban sáng nhưng không ai trong số họ biết được điều đó. Những người dân trên đảo tưởng họ là kẻ cướp liền xông vào định giết chết họ. Tuy nhiên, sau khi nhận ra chỉ là hiểu lầm thì hai bên dàn hòa với nhau.

Sau một quãng đường ngắn nữa, đoàn tráng sĩ thuyền Argo tới bờ biển xứ Mysia, một hòn đảo thuộc châu Á. Tại đây họ cập bến lên bờ để bổ sung đồ ăn, thức uống, tuy nhiên, họ lại gặp một chuyện không may trên chính hòn đảo tưởng như là yên bình này. Trong khi chàng dũng sĩ Heracles cùng mọi người đang cắt những đám sậy và cỏ để trải thành giường trên cát thì một người trên thuyền nói có một mái chèo bị gãy. Vậy là Heracles phải vào trong rừng chặt cây để làm một mái chèo mới. Chàng trai trẻ vô cùng đẹp trai là Hylas là bạn của Heracles và được chàng yêu quý nên được chàng cho đi theo. Khi Hylas xuống một dòng suối rất đẹp sâu, trong xanh để múc nước thì các nàng tiên nước sống trong khu suối nhìn thấy chàng. Họ thường được gọi là các nàng Nereids với giọng hát trong trẻo khiến người nghe bị mê hoặc. Trong số hai nàng tiên nước có hai người tên là Eunis và Nycheia với đôi mắt tháng Tư. Vừa trông trai trẻ đẹp, cả hai đều muốn Hylas là của riêng mình và đưa chàng xuống sống ở dưới dòng nước trong như pha lê. Khi Hylas đi đến bờ suối và lội xuống phía dưới, các nàng tiên nước đã nhẹ nhàng cầm lấy tay chàng, kéo chàng xuống dòng nước. Từ đó trở đi, không ai nhìn thấy chàng trai trẻ đẹp trai bởi chàng đã sống trong những hang động bằng thủy tinh nằm dưới đáy suối sâu cạnh rừng.

Heracles không nhìn thấy người bạn mà chàng vô cùng yêu quý và coi như em trai nên đã đi dọc cả hòn đảo vừa đi vừa hét tên Hylas. Tuy nhiên, từ dưới nước chàng trai trẻ trả lời tiếng gọi của Heracles quá nhỏ nên chàng không thể nghe thấy gì. Vậy là chàng lang thang một mình trong những khu rừng sâu để tìm kiếm người bạn trẻ. Những người còn lại trong đoàn không tìm thấy chàng ở đâu nên nghĩ rằng chàng đã bị lạc, không thể tìm đường quay trở lại tàu.

Những người con của thần gió Bắc nổi giận và yêu cầu những người khác nhổ neo mà không có Heracles và họ buộc phải bằng lòng. Sáng hôm sau, họ nhổ neo, bỏ lại chàng dũng sĩ khỏe mạnh trên hòn đảo lạ. Một thời gian sau khi lấy được bộ lông cừu vàng, Heracles gặp hai người con của thần gió Bắc và chàng đã giết chết họ vì đã thúc giục mọi người lên đường bỏ lại chàng một mình. Vào thời đó, các tráng sĩ thường giải quyết ân oán của mình thông qua các cuộc quyết đấu. Kẻ chiến thắng có quyền giết chết người thua cuộc và không ai có thể trách phạt anh ta về chuyện này. Sau đó, chàng chôn cất họ tử tế và khắc tên họ trên bia đá cắm trên mỗi ngôi mộ. Mỗi khi gió bắc thổi qua, không một ngôi mộ hay bia đá nào lay động dù chỉ là rất khẽ. Họ nằm đó, đôi cánh vàng của họ đã yên nghỉ trong sự vĩnh hằng.

Quay trở lại với đoàn tráng sĩ Argo, họ vẫn tiếp tục tiến lên phía trước, gió tây thổi đến khá mạnh đẩy họ đến một đất nước lạ ở miền Tây Bắc Tiểu Á. Tại đây họ không được đóếp một cách nồng nhiệt như ở hòn đảo trước. Đức vua của đất nước này là một người rất khỏe mạnh và ông ta luôn tự phụ về sức khỏe và tài đấu võ vô địch của mình. Ông ta thường bắt tất cả những người lạ đi qua đây phải đánh nhau với ông ta và tất cả đều bị ông ta giết chết bằng những cú đấm khủng khiếp. Đây là một người đàn ông rất hiếu chiến và coi thường tất cả những người khác. Vừa thấy con thuyền Argo, ông ta đã lên thuyền và thách đấu với cả đoàn thủy thủ. Ông ta còn không tiếc lời xúc phạm các tráng sĩ bảo các chàng là những kẻ vô tích sự, tại sao lại tham gia một chuyến đi vô ích như thế này. Ông ta yêu cầu họ cử ra một người tài giỏi nhất để đấu

võ với ông ta bởi ông ta không có thời giờ và hứng thú để thử sức với những kẻ vô dụng, yếu đuối. Các tráng sĩ vô cùng tức giận. Polydeuces, con trai của thần Dớt với Leda bước ra khỏi hàng, nhảy lên bờ nhận lời thách đấu của con người hiếu chiến và tự phụ này. Những người còn lại trên thuyền và dân chúng của đất nước đứng tạo thành vòng tròn giống như một đấu trường. Polydeuces bình tĩnh bước vào, trong lòng không hề run sợ bởi chàng đã được cha mình ban cho sự dũng cảm phi thường. Vua Amycus hiện ra trong chiếc áo khoác đen và với cây gậy khổng lồ trên vai. Ông ta lạnh lùng nhìn Polydeuces đứng trước mặt mình trong tư thế hiên ngang rạng rỡ như một ngôi sao. Hai bên nhìn nhau một lát. Amycus quẳng gậy, quấn dây da vào tay để chuẩn bị đấu tay không. Polydeuces cũng quấn dây da vào một bàn tay và gườm gườm quan sát đối thủ. Hai người đi vòng quanh quan sát đối phương và đợi cơ hội thích hợp sẽ lao vào tấn công. Trận đấu bắt đầu. Lợi dụng lúc mặt trời chiếu thẳng vào mặt của người khổng lồ, Polydeuces nhảy lên đấm vào giữa hai mắt của ông ta. Cú đấm mạnh đến nỗi người khổng lồ lảo đảo và ngã xuống. Sau đó những người bạn của ông ta đỡ ông ta lên, chườm nước lên mặt cho ông ta để giảm bớt sự đau đớn. Các tráng sĩ Argo nhảy lên sung sướng, hò reo ầm ĩ. Tuy nhiên, chỉ một lát sau, Amycus lại đứng lên và lao vào phía Polydeuces để trả miếng. Cú lao người của tên khổng lồ thật mạnh và chắc chắn nếu thì chàng đã bị chết dưới tay ông ta rồi. Nhưng Polydeuces đã nhanh chóng né sang một bên khiến ông ta mất đà và trượt ngã. Polydeuces đấm một cú như trời giáng nữa vào miệng của người khổng lồ và một cú nữa vào tai mạnh đến nỗi làm cho ông ta ngã gục xuống đất. Các tráng sĩ Argo hoan hô nhiệt liệt chiến công của chàng Polydeuces dũng mãnh. Amycus ngay lập tức lại đứng lên nhưng có vẻ như ông ta đã xuống sức lắm rồi và khó có thể chiến đấu được lâu.

Cả hai người đứng đó thở mạnh và nhìn chằm chằm vào nhau như muốn ăn tươi, nuốt sống đối thủ. Một lát sau, tên khổng lồ hiếu chiến lao về phía Polydeuces nhưng lại một lần nữa chàng tránh được và

đấm liên hồi vào hai mắt của ông ta khiến ông ta gần như bị mù hẳn. Cuối cùng, chàng ra đòn quyết định bằng một cú đấm mạnh lên thái dương. Tên khổng lồ ngã gục xuống và nằm im như chết. Chưa bao giờ ông ta bị một ai tấn công dữ dội như thế này, chưa bao giờ ông ta bị thua chứ đừng nói gì đến việc thua thảm hại. Khi Amycus cố gắng gượng dậy đứng lên, các chiến sĩ Argo lại reo hò ầm ĩ còn người của ông ta đứng đó im lặng lo lắng cho đức vua của mình. Gã khổng lồ không còn tâm trí và sức lực đâu để tiếp tục cuộc chiến bởi hai đầu gối của ông ta đang run lên cầm cập và ông ta lại không thể nhìn thấy bất cứ thứ gì. Ông ta có cảm giác như thể sự đau đớn đang len lỏi vào từng tế bào trong cơ thể của ông ta, khiến ông ta không còn suy nghĩ được gì nữa.

Polydeuces thắng trận nhưng chàng không giết chết Amycus mà chỉ trói ông ta lại rồi bắt ông ta phải thề từ nay sẽ tôn trọng và hiếu khách đối với người lạ. Mọi người chúc mừng Polydeuces và đội lên đầu chàng vòng nguyệt quế chiến thắng. Amycus thề rồi sau đó mở tiệc tiếp đãi các tráng sĩ và cung cấp cho họ đồ ăn thức uống để họ bổ sung vào kho dự trữ thức ăn của mình. Trong bữa tối Orpheus hát cho tất cả mọi người nghe, tiếng hát của chàng như vang vọng cả một vùng đảo, khiến cả con người lẫn cảật như chìm đắm trong sự yên tĩnh. Không ai dám nói bất cứ điều gì, gây ra bất cứ tiếng động gì bởi giọng hát của chàng quả khiến người khác phải mê mẩn.

Ngày hôm sau, các tráng sĩ lại tiếp tục lên đường và điểm dừng chân tiếp theo của họ là một đất nước mà đức vua của họ là một ông vua bất hạnh nhất trên thế giới này.

Khi cho thuyền cập bến, họ nhìn thấy một ngôi nhà bên bờ biển liền bước tới hỏi thăm. Trong nhà có một ông già mù, tiều tụy đến nỗi đôi chân của ông ta đứng không vững. Ông đi được vài bước thì kiệt sức và lại phải ngồi xuống. Nhưng có điều ngạc nhiên nhất mà các tráng sĩ không ngờ tới người đàn ông già kia không phải ai khác mà chính là vua của hòn đảo này - đức vua Phineus, một nhà tiên tri. Tuy nhiên, khi gặp Jason và những người bạn của chàng, trông ông ta giống một hồn ma

của một kẻ ăn mày hơn là một ông vua đội ngai vàng trên đầu. Ông bị mù, rất già yếu và đi lang thang như thể đang chìm trong một giấc mơ. Vừa đi ông vừa phải chống gậy nhưng vẫn không thể đỡ được thân thể tiều tụy của ông. Đôi chân của ông luôn run rẩy. Cơ thể ông ta chỉ là một lớp da bọc xương, trông ông ta thật bẩn thỉu, dơ dáy. Chưa bao giờ các chàng tráng sĩ của chúng ta lại gặp một vị vua trong bộ dạng đáng thương như thế này. Cuối cùng thì ông ta cũng lê đến bậc cửa của ngôi nhà nơi Jason đang đứng. Chàng đỡ người đàn ông già ngồi xuống ghế bởi ông ta không thể tự mình làm như vậy. Ông già Phineus chào đón Jason bởi ông là một nhà tiên tri giỏi, ông biết được chàng chính là vị anh hùng sẽ giúp ông thoát khỏi hoàn cảnh khốn khổ này.

Khi được hỏi thì ông trả lời trước khi ông là một vị vua sáng suốt và được thần Apolo yêu mến, ban cho tài tiên tri. Tuy nhiên, một lần ông đã khiến các vị thần nổi giận vì đã tiên đoán những điều các vị thần không cho phép con người được biết, chính vì vậy, các vị thần đã đình, trừng phạt ông bằng cách làm cho ông bị đui mù. Từ đó trở đi, ông sống hay nói đúng hơn là tồn tại trong tình cảnh khốn khổ như vậy. Nếu chỉ bị mù không thì không sao, nhưng các vị thần còn giao ông cho các quái vật có cánh và móng vuốt được gọi là Harpies để chúng thường xuyên đến hành hạ ông, khiến ông phải trả một cái giá quá đắt cho sai lầm của mình Mỗi khi ông bày biện thức ăn ra để chuẩn bị ăn, bọn Harpies không biết từ đâu đã nhanh chóng bay vào trong nhà ông, vơ vét ăn uống hết tất cả mâm cơm của ông rồi thải ra một mùi hôi thối ghê tởm. Cũng có những lúc chúng bỏ lại một chút thức ăn, như vậy ông vẫn có thứ để nhét vào bụng, duy trì sự sống. Ông không chết nhưng cuộc sống của ông chẳng khác nào địa ngục, sống mà chẳng bằng chết. Tuy nhiên, ông vẫn tiếp tục sống lay lắt như vậy bởi các vị thần linh thông báo cho ông biết rằng ông vẫn còn hi vọng ông sẽ được giải thoát khỏi sự trừng phạt này khi ông gặp đoàn tráng sĩ tàu Argo đi qua nhà ông trong đó có hai người anh em vợ cũ của ông là Zetes và Calais chính là hai người con trai của thần gió Bắc.

Ông chào đón các vị anh hùng và cầu xin họ giải thoát cho ông, đặc biệt là Zetes và Calais bởi ông biết rằng họ sẽ giúp ông thoát khỏi sự hành hạ của những con quái vật Harpies, chẳng gì thì ông cũng không phải là người hoàn toàn xa lạ đối với họ. Các tráng sĩ đi vào trong đại sảnh cũ nát và trống trơn của ông rồi ngồi xuống xung quanh bàn ăn. Những người phục vụ trong nhà mang thịt và đồ uống đặt trước mặt họ. Đây chính là bữa tối cuối cùng của những con quái vật Harpies hung dữ. Phenius vừa ngồi vào bàn ăn là các con Harpies đã bay đến nuốt tất cả các món ăn và thải ra một mùi hôi thối khủng khiếp. Chúng đậu xuống bàn ăn giống như một tia chớp hay một cơn gió có cánh bằng đồng thau và có móng vuốt bằng sắt. Mùi hôi chúng thải ra giống hệt như mùi của một chiến trường nơi có hàng trăm ngàn xác chết đang nằm lại mà không được mai táng hay chôn cất. Ngay lập tức, hai người con trai của thần gió Bắc rút kiếm ra rồi dang đôi cánh bằng vàng của họ, vỗ cánh bay theo những con quái vật Harpies. Họ đuổi theo, đuổi theo mãi, băng qua biển rộng bao la, vượt qua một vùng đất trù phú cho đến khi họ đuổi kịp chúng tại một hòn đảo xa lạ và giết chết những con quái vật khủng khiếp. Sau này, hòn đảo đó được gọi là đảo "Quay trở lại" bởi tại đây những người con của thần gió Bắc quay đầu và trở về gặp những người bạn đồng hành của mình đang đợi trong đại sảnh của Phineus vào ban đêm.

Từ nay, sẽ không còn ai đến quấy phá và hành hạ ông vua già tội nghiệp nữa. Các tráng sĩ tàu Argo nấu cho Phineus một bữa ăn khác và cuối cùng ông cũng được thỏa cơn đói khủng khiếp. Không biết đã bao lâu rồi ông không được ăn uống thoải mái như vậy. Ăn xong, với tài tiên tri của mình, ông tiết lộ cho Jason và những người bạn của mình về những nguy hiểm họ sẽ gặp phải trên đường đi từ đây tới Colchis, nơi tận cùng của thế giới và nói cho họ biết làm cách nào có thể thoát khỏi nguy hiểm đó. Ông cũng chỉ cho các tráng sĩ biết cách làm thế nào để lấy được bộ lông cừu vàng đang được canh giữ trong một khu rừng sâu. Ông nói :

- Đầu tiên, khi con thuyền của các bạn sẽ đến eo biển hẹp nơi có những tảng đá Phiêu du, gọi như vậy là vì những tảng đá này lang thang trên mặt biển giống như những sinh vật sống và có thể cảm nhận được những con thuyền hay những sinh vật khác đang tới gần. Chưa một con thuyền nào có thể đi qua chúng một cách an toàn. Tất cả các con thuyền từng đi qua vùng biển đó điều bị những tảng đá này nghiền nát không thương tiếc. Nhìn bề ngoài thì chúng mở ra giống như một cái miệng khổng lồ, cho phép những con thuyền đi qua nhưng khi một con thuyền đang ở giữa lưỡi của chúng thì chúng lại ngậm miệng lại và nghiền nát con thuyền bằng hai hàm răng sắt khủng khiếp của mình. Theo cách này, ngay cả những sinh vật có cánh cũng không thể đi qua được dù chỉ là những chú chim bồ câu mang cao lương mĩ vị đến cho thần Dớt vĩ đại. Những tảng đá này không trừ bất cứ ai, chúng còn nguy hiểm hơn những con quái vật nguy hiểm nhất trên thế giới này. C khi đến gần vùng biển đó, đầu tiên các bạn hãy thả một con bồ câu ra và để nó bay phía trước tàu rồi các bạn mới quyết định sẽ làm gì tiếp theo. Nếu con bồ câu bay qua những tảng đá một cách an toàn thì hãy dùng hết sức để chèo thuyền đi qua trong khi các tảng đá còn mở. Nếu như các tảng đá đóng lại, nghiền nát cơ thể nhỏ bé của chú chim bồ câu thì hãy quay trở lại, đừng thử mạo hiểm làm gì bởi như vậy các bạn chỉ có con đường duy nhất là chết mà thôi. Nếu may mắn vượt qua vùng biển đó an toàn, hãy tiếp tục đi về phía bên phải của cửa sông Phasis. Tại đây, các bạn sẽ nhìn thấy các tòa tháp của đức vua Aeetes và rừng cây nơi cất giữ bộ lông cừu vàng. Cầu cho các bạn gặp thật nhiều may mắn và mang tin vui trở về nhà. Tôi không thể làm gì khác, đó là tất cả những gì tôi biết và có thể nói ra cho các bạn. Các bạn hãy cố gắng nắm lấy từng cơ hội dù chỉ là nhỏ nhất. Chúc các bạn thành công.

Các tráng sĩ cảm ơn vị vua già tội nghiệp. Sáng hôm sau, họ lại ra khơi tiếp tục cuộc hành trình. Con thuyền Argo lại lướt băng băng trên sóng, bỗng nhiên từ xa họ nghe thấy có tiếng động lạ. Tiếng động vang lên ngày một rõ và mạnh giống như tiếng rít của giông bão đang

đến gần, thỉnh thoảng hình như lại bị tắc nghẹn bởi những tiếng sấm. Cuối cùng, các tráng sĩ thấy hiện ra những tảng đá Phiêu du. Ngay lập tức các tráng sĩ được chứng kiến cảnh những quả núi tách xa nhau ra, rồi sao đó, chúng lại lao vào nhau gây nên một tiếng va đập chói tai. Mặt biển sôi sùng sục xung quanh chúng và những khối nước khổng lồ tung lên tận trời xanh. Đến khi những quả núi đá tách xa nhau ra thì sóng biển xoay tròn làm thành một vực xoáy khủng khiếp. Có thể nói không có một vùng biển nào đáng sợ hơn vùng biển này. Nó gầm gừ giống như những con quái thú dũng mãnh, chỉ đợi người ta đến là lao vào giết chết. Chàng Euphemus cầm sẵn chú chim bồ câu trong tay và thả chú chim ra cho nó bay qua. Lập tức các tảng núi đá lại lao vào chọi nhau với một sức mạnh ghê ghớm làm rung chuyển cả bầu trời. Những khối nước bắn tung tóe vào người các tráng sĩ. Con thuyền quay tròn giữa các làn sóng như thể bị một luồng xoáy cuốn vào. Con chim bồ câu đã bay thoát qua được giữa hai quả núi mà chỉ bị gần đứt mất vài chiếc lông đuôi. Các tráng sĩ hò reo phấn khởi và tất cả hăng hái gắng sức chèo.

Các tảng đá lại tách nhau ra giống như miệng của một con thú đang mở, Tiphys lúc đó đang lái thuyền hét lên :

- Cố lên, chèo đi.

Chàng giữ vững mái chèo tiếp tục thẳng tiến. Sau đó các mái chèo bị bẻ cong giống như những cây cung trên tay những người đàn ông, con thuyền Argo băng qua những cú đánh của sóng biển. Các tráng sĩ bắt đầu ra sức chèo. Một con sóng khổng lồ có chiếc mào sủi bọt cuốn con thuyền vào hẻm vực vừa được hé ra giữa hai vách núi đá nhưng lại có một con sóng khác hất nó trở lại. Xung quanh là những con sóng sôi sùng sục. Chẳng mấy chốc họ đã tiến đến sát gần những tảng núi đá khổng lồ. Đúng lúc những tảng đá lớn này va đập vào nhau gây ra một tiếng động ầm vang như sấm, rồi ngay lập tức chúng lại tách nhau ra như chẳng các chuyện gì xảy ra. Họ kéo thêm ba sải chèo nữa và cứ mỗi lần như vậy con thuyền lại nhảy chồm lên trên những ngọn sóng khủng lồ. Nước xung quanh như sôi lên sùng sục và bầu trời phía trên đen kịt đến

nỗi họ không thể nhìn thấy những vì sao trên bầu trời, còn những người chèo thuyền lại không thể nhìn thấy ánh sáng bên ngày ở đằng sau họ. Những người lái tàu chăm chú vào công việc của mình, nhưng họ cũng không thể nhìn thấy những ánh mặt trời ở đằng trước. Sau đó có một đợt sóng lớn lao nhanh ở giữa những tảng đá giống như một dòng sông chảy xiết và nâng con thuyền lên giống như một chú chim nhỏ. Rồi những tảng đá lớn lại va vào nhau nhưng chúng chỉ làm vỡ một mảnh gỗ ở đầu bánh lái. Sau đó, những tảng đá lại tách nhau ra rồi đứng yên ở hai bên hẻm vực. Các tráng sĩ trong đoàn của Jason vẫn tiếp tục giữ vững tay chèo, bởi họ lại đối mặt với những con sóng khủng khiếp. Tuy nhiên, có thể nói nguy hiểm lớn nhất có thể đã qua, họ không còn phải lo ngại những tảng đá Phiêu du khủng khiếp nữa.

Bọn họ lại tiếp tục lên đường, băng qua vùng biển rộng bao la, đi qua nhiều vịnh lớn nhỏ khác nhau, qua các thành phố và cửa sông, vòng qua những ngọn đồi xanh rì, nơi có những nấm mộ của những người đã chết từ rất lâu rồi. Đứng trên đỉnh của một ngọn đồi có một người đàn ông cao lớn trong bộ quần áo giáp đã rỉ, tay cầm một thanh kiếm gãy, đầu đội mũ có mào màu đỏ. Ông ta vẫy tay rồi hét lớn nhưng sau đó không ai nhìn thấy người đàn ông này cả. Ông ta thoắt ẩn, thoắt hiện, lúc thì nói lớn điều gì đó, lúc lại im lặng chẳng nói năng gì. Thì ra đó chính là hồn ma của Sthenelus, con trai của Actaeon. Cách đây đã rất lâu rồi, chàng bị một mũi tên của kẻ thù bắn chết và khi nghe nói đến cuộc hành trình của các tráng sĩ thuyền Argon, chàng từ mộ đi ra để được nhìn thấy những người đàn ông cùng dòng máu và vẫy tay chào Jason cùng đồng đội. Các tráng sĩ cập bến và giết cừu cúng tế, rảy máu tươi lên mộ của Sthenelus. Sau đó, Orpheus để lại cây đàn lia của mình trên một cành cây, như vậy mỗi khi gió thổi sẽ phát ra âm thanh góp vui cho chàng trai trẻ Sthenelus đang nằm dưới mộ.

Họ lại tiếp tục lên đường. Các tráng sĩ khua mái chèo đẩy con thuyền lướt nhanh về phía trước. Mặt trời từ từ lặn xuống ngoài biển khơi. Hoàng hôn đang trải dài trên mặt biển. Mọi người bỗng nghe thấy

trên đầu có tiếng vỗ cánh. Họ ngẩng đầu lên thì thấy một con đại bàng lớn đang bay về dãy núi Caucasus. Đó chính là con đại bàng bay tới chỗ tảng đá xích thần Prometheus khổng lồ để moi gan thần theo lệnh của thần Dớt. Tiếng vỗ cánh của nó làm nổi lên một trận gió rít vù vù. Con đại bàng mất hút về phía chân trời và chẳng mấy chốc các tráng sĩ đã nghe thấy tiếng đau đớn của thần Prometheus. Khi nghe thấy tiếng hét, các vị anh hùng đều cảm thấy run sợ. Tuy nhiên, không lâu sau đó, chàng dũng sĩ Heracles đi theo đường này và dùng tên bắn chết con đại bàng và thả tự do cho Prometheus. Các tráng sĩ không dừng li mà tiếp tục lên đường. Màn đêm buông xuống, bờ biển bắt đầu hiện ra. Các tráng sĩ nhìn thấy cửa sông Phasis chảy qua vùng đất tận cùng của thế giới và nhìn thấy những ánh sáng phát ra từ lâu đài của vua Aeetes. Họ cho con thuyền đi ngược dòng sông rồi dừng lại tại một khúc ngoặt có những bụi cây rậm rạp che phủ. Jason chắp tay cảm ơn các vị thần linh và cầu xin các vị thần của vùng đất này phù hộ cho chàng cùng những người bạn của mình thực hiện được nhiệm vụ sắp tới. Đây chính là giai đoạn cuối cùng trong chuyến đi dài ngày của họ. Bây giờ họ có thể ngủ và mơ về bộ lông cừu vàng.

CHƯƠNG 3

ĐÁNH CẮP BỘ LÔNG CỪU VÀNG

Hôm sau, từ tờ mờ sáng các tráng sĩ đã thức dậy, họ họp nhau lại để bàn xem nên làm thế nào tiếp theo. Họ đậu thuyền ở cửa sông giữa những đám lau sậy cao để tránh bị người khác phát hiện. Các chàng trai của chúng ta chưa biết mình sẽ được tiếp đón như thế nào nên cách tốt nhất là cứ chuẩn bị an toàn cho trường hợp xấu nhất xảy ra. Rồi họ đi về hướng thành phố Cochis, băng qua một cánh rừng lạ và khủng khiếp. Những người chết, xương trắng của họ được buộc lại với nhau rồi treo trên những cành cây. Tập tục của người Colchis là chỉ chôn cất phụ nữ, còn treo những người đàn ông đã chết lên những cành cây trong rừng. Đây là một tập tục kỳ lạ nhất mà các tráng sĩ của chúng ta từng nghe nói đến. đi thẳng đến cung điện của vua Aeetes đang sống cùng người con trai trẻ của mình là Absyrtus, cô con gái xinh đẹp Chalciope là vợ của Phrixus cùng cô con gái út là Medea. Medea là một phù thủy và là nữ tư tế của nữ thần ma thuật Brimo. Trong khi các tráng sĩ đi, nữ thần Hera sai một đám sương mù dày đặc tới che phủ cho Jason cùng mọi người để tránh những tình huống xấu có thể xảy ra. Khi đoàn của chàng tới gần cung điện thì đám sương mù tan đi. Trước mặt họ hiện ra tòa lâu đài nguy nga của vua Aeetes, với bức tường thành cao bao quanh và những ngọn tháp vươn lên tận trời xanh. Hai cánh cổng lớn được trang hoàng rực rỡ bằng những loại đá rất đẹp lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời chói chang.

Tất cả những đồ trang hoàng lộng lẫy bên trong cung điện đều là những đồ vật tinh xảo, đẹp mắt khiến ai nhìn vào cũng thấy thích thú. Chalciope vui vẻ ra đón Jason bởi nàng biết rằng những anh hùng này đến từ đất nước của chồng nàng, chính vì vậy, cũng có thể nói rằng họ không phải là những kẻ hoàn toàn xa lạ. Nàng công chúa dịu dàng mời họ vào trong nhà và tiếp đón các tráng sĩ thật chu đáo. Nghe thấy tiếng ồn ào bên ngoài, nữ pháp sư Medea cũng từ trong nhà bước ra. Medea

là một phụ nữ vô cùng xinh đẹp và quyến rũ, nàng là đối tượng tìm hiểu của rất nhiều chàng trai trên đảo nhưng cho đến tận lúc này, nàng vẫn chưa thấy rung động với bất cứ người nào. Vừa nhìn thấy Jason, người con gái út của vua Aeetes đã đem lòng yêu nàng say đắm. Nàng yêu chàng hơn cả cha mình, các anh của mình và tòa lâu đài lộng lẫy của vua cha. Tuy nhiên, nàng lại không thể nói ra được tình cảm của mình bởi nàng là phụ nữ. Với Medea, tất cả những gì Jason mặc trên người đều thật đẹp và quý phái : từ bộ quần áo giáp bằng vàng, bộ da báo khoác phía trên áo giáp rồi lại còn bộ tóc dài màu vàng óng trùm quá vai làm nàng không thể rời mắt khỏi chàng. Jason có một điểm gì đó hết sức đặc biệt mà Medea khó có thể diễn tả thành lời, chỉ biết rằng đây là người đàn ông đầu tiên và duy nhất nàng muốn lấy làm chồng và chung sống suốt đời. Medea nhận thấy mình đang nhìn Jason chăm chú nên cảm thấy xấu hổ. Mặt nàng đỏ ửng lên và ngay lập tức nàng cụp mắt xuống không dám nhìn về phía chàng dũng sĩ đẹp trai nữa. Chalciope tỏ ra là một nữ chủ nhà hiếu khách và chu đáo. Nàng dẫn các vị anh hùng của chúng ta vào bên trong và sai người hầu tắm rửa cho họ. Sau đó, nàng chuẩn bị tiệc khoản đãi các tráng sĩ vừa vượt một quãng đường vô cùng xa xôi để đến được đất nước nhỏ bé của nàng. Jason cùng mọi người cảm ơn tấm thịnh tình của Chalciope và ngỏ ý muốn được gặp đức vua Aeetes. Tất nhiên là mong muốn của họ được thực hiện ngay lập tức. Chalciope đích thân dẫn những vị anh hùng của tàu Argo đến gặp cha mình trong đại sảnh lớn. Khi đức vua hỏi họ đến đây làm gì, Jason trả lời rằng chàng và những người bạn vượt một quãng đường xa xôi tới đây để xin bộ lông cừu vàng bởi đây là vật vô cùng quan trọng đối với chàng và số phận sau này của chàng. Nghe chàng nói xong, đức vua Aeetes trừng mắt lên vì giận dữ và nhíu mày hăm dọa. Ông không tin là các tráng sĩ chỉ đến đây để xin bộ lông cừu vàng. Ông nghi là họ muốn chiếm đất nước của ông nên mới tập hợp thành một đoàn đông đảo gồm có rất nhiều dũng sĩ tài giỏi như thế này. Nhưng ông không có bằng chứng để chứng minh mối nghi ngờ của mình. Jason nhận thấy thái độ

của vua Aeetes liền phân trần rằng bộ lông cừu vàng là lí do duy nhất khiến bọn họ đến nơi đây và chàng hứa sẽ làm bất cứ điều gì ông muốn, miễn là ông cho chàng báu vật đó. Đức vua khẽ mỉm cười rồi nói rằng ông chỉ đồng ý tặng bộ lông cừu cho người nào giỏi hơn chính ông. Nếu có bất cứ ai đó muốn chứng minh rằng họ xứng đáng có được bộ lông cừu vàng thì người đó phải thuần dưỡng hai con bò tót thở ra lửa từ hai lỗ mũi và phải dùng chúng để cày bốn héc ta ruộng. Tiếp theo, anh ta phải trồng những chiếc răng sắc nhọn của một con rồng lên trên cánh đồng và ngay lập tức những chiếc răng này phải mọc thành một đội chiến binh được trang bị áo giáp đầy đủ. Jason tự tin đáp lại nếu đó là những gì chàng phải làm thì chàng sẽ thử. Tuy nhiên, sau khi nhận lời thách thức, chàng buồn bã quay trở lại thuyền mà không hề chú ý đến nàng Medea xinh đẹp đang nhìn theo mỗi bước chàng đi. Dù chỉ đứng lặng im một ch Medea luôn âm thầm để ý từng cử chỉ, điệu bộ, từng thay đổi nhỏ trên nét mặt của Jason. Nàng ước gì chàng có thể hiểu được tâm trạng của nàng, biết được tình yêu của nàng dành cho chàng thật sâu sắc biết bao nhiêu.

Trong đêm tối, cả tòa thành chìm trong giấc ngủ say sưa. Sự yên tĩnh bao trùm lên khắp nơi, trừ tòa nhà của nàng công chúa Medea xinh đẹp. Nàng nằm trên giường nhưng không tài nào chợp mắt được bởi nàng đang cảm thấy thương xót cho người lạ kia. Một lát sau, nàng chợp mắt đôi chút và nằm mơ thấy một chuỗi các sự việc làm cho nàng thấy xốn xang. Lúc thì nàng nhìn thấy Jason đánh nhau với lũ bò tót, còn phần thưởng dành cho người chiến thắng chính là bản thân nàng; lúc thì nàng mơ thấy chính mình đánh nhau với lũ bò tót phun ra lửa và nàng đã thắng chúng một cách dễ dàng, lúc thì nàng lại mơ thấy cha mẹ nàng không muốn gả nàng cho Jason vì chàng không thắng được lũ bò tót. Medea tỉnh dậy, trong lòng thấy thật khó xử và mất phương hướng. Nàng biết rằng với phép thuật của mình, nàng có thể giúp chàng thực hiện những điều chàng mong muốn. Tuy nhiên nàng lại nhớ đến việc cha nàng sẽ thiêu sống nàng nếu nàng dùng phép thuật giúp đỡ Jason bởi

chính ông cũng không biết con gái mình là một phù thủy. Trên đất nước của Medea, phù thủy là lớp người bị khinh ghét, bất cứ ai bị phát hiện là phù thủy đều sẽ khiến cho người thân, gia đình phải gánh chịu một nỗi ô nhục lớn. Mặt khác, Medea cũng tự cảm thấy xấu hổ với bản thân mình khi nàng nhận ra rằng mình đang yêu quý một người lạ hơn những người thân của nàng. Nàng tự trách mình tại sao lại có ý định giúp đỡ chàng trai lạ chống lại cha nàng trong khi cha nàng luôn vô cùng yêu quý và tin tưởng nàng. Nàng nhổm dậy trong bóng tối và nhẹ nhàng đi đến phòng của chị gái mình. Nàng mặc đồ trắng tinh nên trông giống như một hồn ma đang lang thang trong lâu đài. Khi đến cửa phòng chị gái, Medea xấu hổ quay trở lại và tự nói với mình : *Không được, mình không bao giờ được làm như vậy.*

Rồi nàng quay trở lại phòng riêng và ngồi suy nghĩ. Tuy nhiên, nàng nghĩ mãi, nghĩ mãi mà vẫn không ngĩ ra mình nên làm gì. Cuối cùng nàng đành nằm xuống chiếc giường êm ấm của mình và bật khóc. Medea tội nghiệp đang bị dày vò và giằng co giữa một bên là tình thân với một bên là tình yêu. Thật khó có thể nói rằng bên nào nặng hơn bên nào nên nàng rơi vào tình cảnh tiến thoái lưỡng nan. Chị gái của nàng nghe thấy tiếng Medea khóc nên chạy đến phòng em gái. Sau khi được em gái kể rõ đầu đuôi câu chuyện, hai chị em cùng ôm nhau khóc. Nhưng họ chỉ dám khóc rất nhỏ mà thôi bởi họ sợ sẽ bị người khác nghe thấy. Về phần mình, Chaliciope cũng muốn giúp những tráng sĩ Hi Lạp bởi dù Phrixus, chồng nàng, đã chết nhưng tình yêu của nàng dành cho chàng vẫn vẹn nguyên, không hề thay đổi. Còn Medea cũng dành cho Jason một tình yêu lớn không thể nói lên thành lời.

Trong lòng Medea đang xốn xang những tình cảm trái ngược nhau. Lúc thì nàng không dám trái ý cha, lúc thì lại quyết định giúp đỡ Jason, người mà nàng yêu say đắm. Nhưng cuối cùng, nàng quyết định sẽ giúp đỡ người mình yêu. Medea hứa với chị gái sẽ mang một loại thuốc từ đền thờ nữ thần nơi nàng làm nữ tư tế về tặng cho chàng trai lạ mặt kia. Đây là loại thuốc được trồng bên trong đền thờ và có thể giúp

bất cứ người nào thuần chủng được những con bò hung dữ phun ra lửa. Tuy nhiên, nàng vẫn khóc lóc thảm thiết và ước gì nàng chết đi để khỏi phải chịu đựng sự giằng co này. Nàng có ý định tự tử nhưng nàng lại nóng lòng mong sớm đến bình minh bởi vào lúc đó nàng sẽ lại được nhìn thấy Jason, được gặp chàng để đưa cho chàng loại thuốc đặc biệt. Khi bình minh hé rạng, Medea chải lại tóc, rửa mặt và cầm lọ thuốc được trích từ một loài hoa quý rồi bước ra khỏi phòng. Loài hoa này nở lần đầu tiên khi một chú chim đại bàng tưới máu của Prometheus lên trên mặt đất. Loại nước chiết xuất từ loài hoa này có tác dụng vô cùng đặc biệt : nếu người nào được xức nước hoa thì cả ngày hôm đó sẽ không có một thanh kiếm nào có thể làm anh ta bị thương và lửa cũng không thể thiêu cháy anh ta. Nàng đặt lọ nước chiết xuất từ hoa vào thắt lưng của mình và đi đến đền thờ cùng với những người bạn gái khác.

Trong khi đó, Chaliciope đến gặp Jason để thông báo rằng em gái nàng muốn gặp chàng tại lâu đài của nữ thần pháp thuật. Jason đi cùng Mopsus, người hiểu được ngôn ngữ của các loài chim. Trong khi đợi Medea, Mepsus nghe thấy một con bò ngồi phía dưới một bóng cây nói :

- Ở đây có một kẻ tiên tri ngu ngốc, thậm chí ông ta còn ngu ngốc hơn một con ngỗng. Ông ta cùng đi với một người đàn ông trẻ để gặp một cô gái mà không biết rằng dù anh ta có đến đứng trước mặt nàng ta thì nàng cũng không bao giờ nói ra những điều thầm kín trong trái tim mình. Hãy biến đi, kẻ tiên tri ngốc nghếch. Medea không quan tâm đến ông bởi ông chỉ là một người lớn tuổi bình thường mà thôi.

Nghe thấy vậy, Mopsus mỉm cười và dừng lại không đi tiếp. Chàng biết mình là người thứ ba sẽ cản trở cuộc trò chuyện của Jason và chàng hiểu mình nên làm gì là tốt nhất trong lúc này. Còn Jason vẫn tiếp tục đi cho tới khi chàng đến được đền thờ của nữ thần phép thuật có sức mạnh vô cùng to lớn. Jason đến nơi thì thấy Medea đang nô đùa với những cô gái khác nhưng thực ra nàng chỉ giả vờ làm như vậy bởi tâm trí nàng đang hướng về chàng Jason đẹp trai. Khi vừa nhìn thấy Jason, nàng

có cảm giác mình không thể tiến lên phía trước hay lùi lại. Khuôn mặt nàng nhợt nhạt vì khó xử. Nàng không hiểu những người khác đối mặt với chuyện tương tự như nàng ra sao nhưng quả thật nàng thấy rất khó khăn. Medea nhìn Jason và trái tim nàng bắt đầu đập dồn khiến nàng không thể thốt nên lời. Hai người cứ đứng yên lặng nhìn nhau như vậy một lúc lâu, cuối cùng Jason là người chủ động lên tiếng trước :

- Hỡi người con gái xinh đẹp tuyệt trần! Cớ sao nàng cứ cúi mặt xuống đất như vậy? Có gì mà nàng phải sợ chứ. Chẳng lẽ nàng nghĩ ta đang giấu giếm một ý đồ xấu xa nào đó chăng? Không, ta đến đây không phải với ý đen tối mà để cầu xin nàng giúp đỡ. Ta xin nàng hãy cho ta biết sự thật và chỉ cho ta cách hoàn thành tất cả những thử thách mà ta sắp phải đối mặt. Nàng hãy nói điều gì đi chứ?

Medea chỉ im lặng đứng nhìn Jason với đôi mắt tràn đầy yêu thương. Trong tình cảm đầy phân vân, trông nàng càng đẹp lên gấp ngàn lần. Nàng run rẩy lấy trong thắt lưng ra lọ thuốc thần diệu, đưa cho Jason rồi nói khẽ gần như thì thầm :

- Chàng sẽ mang bộ lông cừu vàng về Iolcos đúng vậy không? Nhưng chàng có bao giờ nghĩ đến việc em sẽ ra sao nếu như chàng đã trở về nhà không? Rồi một lúc nào đó chàng sẽ quên em, người con gái phản bội cha mình và những người thân trong gia đình để giúp đỡ chàng.

- Hỡi nàng Medea xinh đẹp. Ta không biết những cơn gió sẽ mang theo những giọng nói như thế nào, những chú chim sẽ mang thông điệp ra sao bởi đó không phải là phạm vi ta có thể kiểm soát được. Nhưng có điều ta dám khẳng định với nàng rằng sẽ không có một cơn gió hay một chú chim nào nói với nàng rằng ta đã quên nàng bởi sẽ chẳng bao giờ xảy ra điều đó. Nàng hãy đi cùng ta và trở thành vợ yêu của ta. Nàng không biết ta sẽ hạnh phúc như thế nào nếu nàng đồng ý làm như vậy đâu.

Hai mắt Medea nhòa lệ Nàng không tin vào những gì mình nghe thấy nữa. Nàng không chịu được ý nghĩ sẽ phải chia tay với người mình

yêu. Nàng đau khổ khi phải nghĩ đến cảnh ly biệt và không hiểu rồi cuộc sống của nàng sẽ ra sao khi tình yêu và nỗi nhớ nhung chàng trai lạ cứ ảm ảnh nàng từng giây, từng phút. Chính vì vậy nàng quyết định sẽ đồng ý đi theo chàng tới bất cứ nơi nào chàng muốn. Tuy nhiên, trong lòng nàng vẫn có sự giằng co : nàng vừa vui mừng nhưng cũng vừa sợ hãi khi nghĩ tới một chuyến đi dài ngày nguy hiểm với một người lạ, rồi thái độ của cha nàng dành cho nàng khi biết được sự thật. Nhưng suy đi tính lại nàng không thể cầu toà được. Vậy là hai người chia tay nhau : Jason quay trở về tàu còn Medea về lâu đài. Jason hứa sẽ đến gặp Medea lần nữa để quyết định các bước hành động tiếp theo. Medea lên xe ra về, lòng rất vui vì Jason đã chia sẻ tình yêu cùng nàng.

Sáng hôm sau, Jason dùng loại thuốc đặc biệt mà Medea đưa cho chàng bôi lên người và quần áo giáp. Trước khi tiến hành công việc chính, các hoàng tử khác thử dùng giáo và kiếm đâm vào chàng nhưng không một thanh kiếm nào có thể xuyên qua áo giáp và làn da của Jason. Chàng cảm thấy mình trở nên vô cùng khỏe mạnh và nhẹ nhàng, các bắp thịt của chàng trở nên rắn như thép và toàn thân chàng như làm bằng sắt. Không ngờ loại thuốc này lại có sức mạnh to lớn đến như vậy. Jason nhảy lên vì sung sướng, ánh sáng mặt trời chiếu lên lá chắn của chàng khiến nó lấp lánh giống như một vì sao sáng.

Các tráng sĩ cùng nhau tiến thẳng đến cánh đồng nơi những con bò tót thở ra lửa đang đứng. Khi tới gần họ đã thấy vua Aeetes đang đứng đợi ở đó, còn trên các sườn núi xung quanh đông nghịt người xem, tất cả bọn họ đến đây để chứng kiến cảnh Jason chết đau đớn như thế nào. Từ trước đến nay chưa có một người nào có thể chiến thắng được những con bò tót thở ra lửa này. Về phần mình, Jason tỏ ra rất tự tin và bước lên bờ trong bộ áo giáp lóng lánh như một ngôi sao. Sau đó chàng bước ra đồng, thấy có một chiếc cày sắt và một chiếc ách bằng đồng. Chàng liền cầm khí giới đi tìm những con bò dữ. Bỗng nhiên, từ trong một chiếc hang gần đó, hai con bò tót xông ra. Chúng rống lên dữ tợn rồi lao thẳng về phía chàng tráng sĩ dũng cảm rồi phun lửa xung

quanh chàng. Tuy nhiên, Jason đã có loại thuốc thần kì bảo vệ nên chàng chẳng bị hề hấn gì. Dùng lửa không được, hai con bò cắm đầu húc sừng vào Jason nhưng chàng đã nhanh chóng đưa khiên ra chống đỡ. Những người xung quanh nghĩ rằng chàng sẽ chẳng thể chống đỡ được với cú húc đó nhưng Jason vẫn đứng hiên ngang như không có chuyện gì xảy ra. Jason dùng đôi tay rắn chắc của mình túm lấy sừng của một con bò bằng tay phải và tay kia túm l sừng của con bò khác. Sau đó chàng kéo đầu chúng lại với nhau khiến hai con thú dữ ngã lăn xuống đất.

Khi chúng đứng dậy run rẩy vì cú ngã, Jason bắc ách chúng vào cày rồi dùng cây lao kéo cho chúng kéo cày, cày hết cả cánh đồng. Cày xong, nhúng chiếc mũ của mình xuống sông, múc nước uống vì chàng đã thấm mệt với cuộc vật lộn vừa rồi. Tiếp theo, chàng lấy răng long xà ra gieo như thể một người nông dân đang gieo hạt giống. Jason chưa kịp nghỉ ngơi thì bỗng nhiên trên cánh đồng bắt đầu xuất hiện một ngọn lao, rồi lại một ngọn nữa, chẳng mấy chốc cả cánh đồng như được phủ kín bằng chiếc bàn chải đồng dựng ngược lên. Mặt đất như bị rung chuyển rồi từ dưới đất bắt đầu xuất hiện những chiếc mũ trụ và rồi những chiếc đầu của các chiến binh ló ra, sau đó cả cánh đồng tràn ngập các chiến binh mặc áo giáp sắt sáng loáng. Các tráng sĩ tàu Argon mở to mắt với vẻ kinh ngạc bởi họ chưa từng được chứng kiến một cảnh tượng nào kì vĩ đến như vậy. Mọi người chưa kịp định thần thì các chiến binh sắt lao đến tấn công Jason. Ngay lúc đó, chàng nhớ tới lời dặn của nàng nên đã nhặt một tảng đá lên và ném thẳng vào giữa đám chiến binh. Sau đó, kẻ bị trúng đá sẽ quay sang nói với người đứng bên cạnh là : *Nhà ngươi đánh ta à? Vậy thì hãy nhận lấy những gì nhà ngươi đáng được nhận này.*

Rồi hắn ta lao vào người kia tấn công, nhưng trước khi kịp rút lao ra thì một người khác đã đâm hắn ta vào mũ. Và thế là giữa các chiến binh xảy ra một trận chiến nảy lửa. Họ lao vào đâm chém nhau quyết liệt. Những rãnh cày ngập trong máu tươi và những người đàn ông

bị thương bò lổm ngổm trên cánh đồng nhưng cả kẻ đứng lẫn người ngồi đều cố gắng tấn công nhau như thể nếu không giết chết người kia thì chính bản thân mình sẽ bị chết. Cuộc chiến diễn ra vô cùng ác hệt; giáo mác, rìu rồi kiếm va vào nhau loảng xoảng. Hơn một tiếng đồng hồ trôi qua, tất cả những chiến binh đều ngã xuống trừ một k lớn nhất, khỏe mạnh nhất. Hắn nhìn xung quanh mình thấy chỉ còn duy nhất có Jason đang đứng hiên ngang cạnh đó. Chính vì vậy, hắn lao vào định giết chết Jason nhưng chàng nhảy sang một bên và giáng một đòn chí tử lên đầu gã chiến binh khiến hắn lảo đảo rồi ngã xuống chết ngay lập tức. Sau đó, Jason đến gần đức vua và nói :

- Hỡi đức vua vĩ đại. Vậy là cánh đồng đã được cày xong, vụ mùa đã được thu hoạch. Hãy đưa cho tôi bộ lông cừu bằng vàng như đã hứa để chúng tôi trở về nhà.

Mặc dù đức vua vô cùng thán phục sức mạnh siêu nhân của chàng tráng sĩ, nhưng ông vẫn chưa bỏ cuộc. Nhà vua cau mày lại và đôi mắt long lên giận dữ, ông lạnh lùng đáp :

- Hôm nay như vậy là đủ lắm rồi. Ngày mai là một ngày mới. Ngày mai nhà ngươi sẽ có được bộ lông cừu vàng.

Trở về cung, vua Aeetes cho vời những công dân thông thái nhất trong nước đến để họp bàn. Họ vừa uống rượu, vừa thảo luận. Tâm trạng của ông vô cùng tồi tệ bởi ông sắp bị mất bộ lông cừu vàng quý nhưng điều khiến ông tức giận hơn là Jason không dành chiến thắng bằng chính sức lực và quyền năng của mình mà nhờ sự giúp đỡ ma thuật của Medea. Ông hiểu rằng dù là một người bình thường khỏe mạnh nhất, tài giỏi nhất cũng không thể làm được những việc như vừa rồi nếu không có sự giúp đỡ. Ông không ngờ cô con gái yêu quý của mình lại phản bội ông và giúp đỡ người ngoài. Ông chưa thể làm gì được Jason nhưng rồi ông sẽ nghĩ cách. Còn Medea, nhà vua định sẽ trừng phạt nàng và xử nàng phải chết một cách đau đớn. Medea có hai sự lựa chọn duy nhất : uống thuốc độc hoặc chạy trốn cùng những người anh hùng trên con thuyền Argo. Medea cảm thấy có một sự nguy hiểm ghê ghớm đang rình

rập nàng và Jason. Nàng biết cha nàng đang dự định làm gì và nàng nghĩ thà chiến đau và chạy trố còn hơn phải chết. Nàng bắt đầu thấy yêu cuộc sống bởi cuộc sống này có Jason, có tình yêu của nàng. Chính vì vậy nàng giấu tất cả những đồ dùng phép thuật của mình vào trong áo choàng, nàng hôn chiếc giường mà nàng sẽ không còn cơ hội được ngủ trên đó, đóng cửa phòng, vuốt nhẹ những bức tường như lời vĩnh biệt cuối cùng. Rồi Medea cắt một lọn tóc vàng và để lại trong phòng để mẹ nàng còn có một kỉ vật giúp bà nhớ tới nàng, nhớ tới thời thanh xuân hạnh phúc của cô con gái út tội lỗi. Nàng thầm nói :

- Tạm biệt mẹ. Lọn tóc dài này sẽ thay con ở bên cạnh mẹ. Tạm biệt mẹ, sắp tới đây con sẽ tham gia vào một chuyến đi rất dài. Tạm biệt chị gái Chalciope của em. Tạm biệt, ngôi nhà thân yêu. Tạm biệt tất cả.

Sau đó nàng nhẹ nhàng chạy trốn ra khỏi nhà. Nàng dùng phép thuật khiến cho những cánh cửa đã cài then tự động mở ra. Rồi nàng dùng hết sức chạy nhanh về phía trước. Nàng chạy qua những con đường mòn cỏ mọc hai bên đường rồi chạy qua đền thờ của nữ thần phép thuật. Mặt trăng tròn vành vạnh luôn dõi theo nàng. Có một lần nàng đã phải dùng bài hát ma thuật của mình để che khuất mặt trăng, để nữ thần mặt trăng không nhìn thấy nàng. Nữ thần mặt trăng nói :

- Ta không phải là kẻ lang thang duy nhất trong bóng đêm tĩnh mịch. Ta yêu chàng trai đang ngủ có tên là Endyminon, hiện tại chàng đang ngủ trên đỉnh đồi Latmian. Trong giấc mơ của chàng, chàng đã thấy ta trong bộ váy áo thướt tha. Nàng đã che khuất mặt ta bằng bài hát của mình và khiến cho buổi đêm trở nên đen kịt, không có lấy một chút ánh sáng le lói. Nàng đang yêu, đang yêu nồng nhiệt. Nàng hãy cứ đi đi, đi theo tiếng gọi của con tim mình. Nhưng có một điều ta muốn nhắc nàng rồi trái tim đầy yêu thương của nàng sẽ phải chịu đựng nhiều điều đau khổ. Trước mặt nàng là một số phận buồn thương. Rồi nàng sẽ

Medea không để ý nhiều đến những điều mặt trăng nói. Nàng vội vã chạy đến bờ sông nơi các tráng sĩ tàu Argo đang đốt lửa ăn mừng. Nàng tới gần và khẽ gọi Jason :

- Xin hãy cứu ta, những người bạn của ta. Cái chết đang chờ ta ở phía trước nếu các chàng bỏ mặc ta. Ta đã giúp đỡ các chàng và bây giờ cha ta đang nổi giận. Ta sẽ mang bộ lông cừu vàng đến cho các chàng và đổi lại, các chàng hãy cứu tính mạng ta.

Jason thề sẽ cưới nàng làm vợ và coi nàng là người thân thiết với chàng hơn bất cứ người nào trên thế giới này. Medea theo các vị anh hùng lên tàu và họ chèo thuyền dọc theo dòng suối lên trên khu rừng tới nơi con rồng hung giữ không bao giờ ngủ đang nằm bảo vệ bộ lông cừu vàng. Họ đáp thuyền vào bờ. Jason, Orpheus cùng chiếc đàn của mình và Medea đi vào sâu trong cánh rừng thiêng. Một con mãng sà già nhìn thấy họ liền hít lên thật to khiến cho những người phụ nữ trong thị trấn Colchis tỉnh giấc, khiến cho những đứa trẻ khóc thét. Tuy nhiên, Orpheus đã chơi một bản nhạc với cây đàn lia của mình để xoa dịu những người phụ nữ và những đứa trẻ. Chàng hát vang một bài hát ngọt ngào có thể đưa bất cứ người nào chìm vào trong giấc ngủ. Chàng hát :

Hãy ngủ đi hỡi đức vua của các vị thần và những con người trần tục!

Hãy đến đây theo tiếng gọi từ trái tim của ta,

Hãy bay thật nhanh qua những cánh đồng và qua những hàng rào chắn,

Qua những ngọn núi và vực đại dương sâu thẳm,

Hãy đến đây và khiến những con sóng trở nên tĩnh lặng.

Hãy ngủ đi hỡi những dòng suối ở trên cao,

Những con thú, những chú chim trên trời và những chú rắn hãy nghỉ ngơi,

Hãy ngủ đi để tận hưởng cảm giác an bình,

Hỡi các vị thần hãy đến đây bằng đôi cánh vàng của mình!

Hãy để cho những chú chim én hát vang bài hát du dương,

Ru ngủ những sinh vật sống,

Hãy bay đến đây thật nhẹ nhàng!

Hãy đến với chiếc đũa thần phép thuật,

Đến với bàn tay dịu dàng, ấm áp,

Để xoa dịu sự giận dữ của biển cả bao la và của đất liền rộng lớn,

Xoa dịu những con người đang khóc,

Hãy đến đây với chúng tôi,

Khiến cho con rồng dung dữ kia chìấc ngủ,

Hãy đến với ta hỡi thần ngủ vĩ đại!.

Orpheus hát ngọt ngào đến nỗi đôi mắt nhỏ nhưng sáng quắc của con rồng nhắm nghiền lại, những lọn tua cứng của nó trở nên mềm đi. Jason tiến đến bên cạnh con rồng, chặt đầu nó rồi nhẹ nhàng lấy đi bộ lông cừu vàng trên cây sồi thiêng. Trông bộ lông cừu giống như một đám mây màu vàng lúc bình minh. Chàng đứng đó ngẩn ngơ trước vẻ đẹp của nó nhưng Medea và Orpheus thúc giục chàng nhanh lên bởi đây không phải là lúc bỏ phí thời gian. Họ phải rời khỏi chỗ này trước khi nhà vua phát hiện ra chuyện lấy cắp bộ lông cừu vàng. Vậy là tất cả bọn họ quay trở lại tàu và phân chia các tráng sĩ : một nửa chèo thuyền, một nửa trang bị quần áo giáp, vũ khí đầy đủ đứng bên cạnh những người trèo thuyền để bảo vệ họ trong trường hợp cần thiết, rất có thể những người lính trong thành Colchis sẽ từ trong thành bắn tên ra tấn công họ, chính vì vậy họ vẫn vừa phải chèo thuyền, vừa phải chiến đấu. Jason cắt dây buộc thuyền và các tráng sĩ vội vã ngồi vào bên mái chèo và con thuyền Argo lao nhanh ra cửa sông như một mũi tên. Nhưng tiếng rít của con rồng đã khiến những người Colchian tỉnh giấc, ánh sáng lóe lên trong những cánh cửa sổ của lâu đài. Đức vua Aeetes vội vàng leo lên xe ngựa cùng binh lính lao ra phía bờ sông. Những mũi tên rơi xuống con thuyền giống như mưa, nhưng do đã chuẩn bị trước nên các tráng sĩ đã dùng khiên che chắn hết cho những người đồng đội của mình.

Vậy là các tráng sĩ đã lấy được bộ lông cừu vàng. Tuy nhiên, mang được bộ lông cừu vàng quay trở về nhà mới là công việc khó khăn và gian khổ. Trên đường đi Medea và Jason đã làm một việc khiến cho các vị thần nổi giận. Họ đã giết chết anh trai của Medea là Absyrtus

trong khi chàng cùng hạm đội thuyền của mình đuổi theo họ. Không những vậy, Jason và Medeaặt chân của chàng khiến cho chàng chết không toàn thây. Khi đức vua Aeetes đuổi theo, thấy xác chết của cậu con trai duy nhất của mình đang bị trôi nổi trên sông, ông buồn bã quay trở về. Ông không ngờ cuộc đời ông lại phải chịu nhiều đau đớn đến như vậy. Chính vì tội ác đó mà các vị thần không bao giờ để cho đoàn tráng sĩ Hi Lạp quay trở về thuận buồm xuôi gió như lúc họ lên đường mà theo một cách vô cùng kì lạ mà không một con thuyền nào từng trải qua. Ban đầu con thuyền Argo gặp gió thuận. Các tráng sĩ giương buồm và con thuyền lướt nhanh trên sóng biển hướng thẳng về phía Ister. Họ đã đi qua rất nhiều đất nước mà người dân nơi đây sống hoang dã, không có ánh sáng văn minh. Họ cứ đi mãi, đi mãi cho đến khi con thuyền Argo không thể tiến về phía trước thêm một bước nào nữa bởi dòng nước ở đó quá hẹp, hẹp hơn rất nhiều so với kích cỡ của con thuyền. Các tráng sĩ phải kéo thuyền đi trên cạn và cuối cùng cũng đưa được con thuyền đến Elbe và thả neo xuống vùng biển vắng mà chưa có một con thuyền nào chạy qua. Họ bị đẩy thẳng ra đại dương bao la tới hòn đảo xa xôi nơi nữ pháp sư Circe sinh sống. Circe là em gái của đức vua Aeetes và hai người bọn họ đều là con của thần mặt trời. Medea hi vọng cô mình sẽ rất mừng khi gặp nàng và tiếp đón nàng ân cần bởi Circle chưa nghe được bất cứ thông tin gì về việc nàng và Jason đã giết chết Absyrtus. Medea và Jason đi qua những khu rừng nhỏ trên hòn đảo và đến nhà của nữ pháp sư Circe. Họ không sợ những con sư tử, những con chó sói và những con gấu đang làm nhiệm vụ bảo vệ ngôi nhà. Những con vật này biết Medea cũng là một nữ pháp sư nên chúng chẳng dám làm gì họ mà để cho họ đi qua. Tuy nhiên, khi bước vào bên trong tòa lâu đài của Circe, họ thấy nàng đang mặc một bộ tang phục, mái tóc đen của nàng thả dài xuống phía dưới. Nàng là người có tài tiên tri nên có thể nhìn thấy những hình ảnh của tội ác và những điều xấu xa. Chính vì vậy, nàng phải ngâm mình trong dòng nước mặn của đại dương với hi vọng sẽ xóa bỏ được những ám khí tội lỗi. Vào ban đêm, bốn bức tường

trong phòng riêng của nàng sáng trưng như lửa cháy và nhỏ từng giọt máu tươi xuống, và một giọng nói vang lên nghe rất rùng rợn. Đó chính là linh hồn của chàng Absyrtus đã chết đang kể lể cho cô mình nghe về tội ác của em gái chàng cùng những người lạ đến từ nước Hi Lạp xa xôi.

Khi Medea và Jason bước vào trong đại sảnh của Circe, nữ pháp sư mời họ ngồi xuống, gọi những người hầu gái là các nàng tiên trong khu rừng, các nàng tiên bước đến dọn bàn ăn và mang thức ăn rồi rượu đến đãi khách. Circe không hề tỏ ra tức giận hay nói bất cứ điều gì trách móc cô cháu gái của mình. Thái độ lạnh lùng của nàng khiến Medea sợ. Jason và Medea chạy đến phía lò sưởi nơi thiêng liêng nhất của ngôi nhà, nơi những kẻ giết người thường chạy đến bởi đó là nơi an toàn khi họ bước chân vào trong nhà của một người lạ. Cả hai lấy tro từ lò sưởi rồi bôi lên trên đầu. Chính hành động của hai người đã tự tố cáo họ, Circe biết chính hai người này đã giết chết Absyrtus. Tuy nhiên, nữ pháp sư là cô ruột của Medea và nàng tôn trọng luật lệ của lò sưởi. Chính vì vậy nữ pháp sư đã tiến hành lễ rửa tội cho hai người rồi nướng một loại bánh làm từ mật ong, thịt và dầu để xoa dịu sự giận dữ của các vị thần báo thù.

Khi mọi việc đã được tiến hành xong xuôi đâu đấy, Medea và Jason đứng dậy, ngồi trên ghế giữa đại sảnh và Medea kể cho nàng nghe câu chuyện của mình trừ việc giết chết Absyrtus.

Circe nói :

- Những chuyện cháu vừa nói với ta vẫn chưa đủ. Cháu còn giấu ta một chuyện xấu xa và tồi tệ hơn rất nhiều. Nhưng dù sau cháu vẫn là con gái của anh trai ta nên ta không muốn cháu gặp thêm những nguy hiểm không cần thiết. Ta biết, dù rất giận cháu nhưng anh trai ta vẫn dành cho cháu một tình cảm đặc biệt. Chẳng có người cha nào căm ghét con mình cả.

Sau đó, nữ pháp sư nói cho họ biết về những nguy hiểm đang đợi hoước trên con đường quay trở về nhà của họ. Họ sẽ phải đi qua hòn đảo của loài nhân điểu Sirens một loài nữ quái mặt đàn bà, thân chim,

gặp hai thủy quái Scylla và Charybdis. Nữ thần nói rằng loài Sirens là một loài có giọng hát rất du dương nên bất cứ người nào nghe thấy cũng bị hớp hồn và tàu của họ sẽ lao vào đá ngầm mà chết. Tuy nhiên, khi tới gần hòn đảo đó, nếu ca sĩ lừng danh Orpheus mà dạo cây đàn lia bằng vàng của mình và cất giọng hát ngọt ngào lên thì sẽ át được cả tiếng hát của lũ nhân điểu. Sau này mọi chuyện diễn ra theo đúng lời tiên tri của nữ pháp sư nhưng nhờ đã được nói trước, các chiến sĩ tàu Argo vượt qua được các gian nan thử thách một cách an toàn.

Biết được những nguy hiểm mà cô cháu gái tội lỗi của mình sắp gặp phải, nữ pháp sư Circe sai một người đưa tin là nữ thần cầu vồng Iris đến gặp nữ thần Thetis cầu xin bà giúp đỡ đoàn tráng sĩ của tàu Argo vượt qua những mối nguy hiểm của biển khơi và đưa họ an toàn tới Phaeacia. Tới được Phaeacia, những người dân ở đây sẽ đưa họ về nhà mà không gặp thêm bất cứ thử thách nào. Nữ pháp sư rất tức giận trước hành động của Medea nhưng nàng không muốn gây cho Medea thêm bất cứ đau khổ nào bởi nàng biết từ nay trở đi Medea sẽ có một cuộc sống bất hạnh mà chính bản thân nàng cũng không ngờ tới.

Sau đó, Circe chào tạm biệt mọi người và nói :

- Medea, dù cháu có thoát khỏi được cái chết nhưng cháu sẽ không bao giờ hạnh phúc. Trong cuộc đời này, cháu chỉ được sống một năm vui vẻ thôi. Cháu hãy nhớ lấy nhưng cũng không nên oán trách các vị thần bởi đó là hình phạt dành cho những sai lầm của cháu.

Đoàn tráng sĩ Argo đi theo đường mà Ulysses đi về sau này. Họ vượt qua rất nhiều khó khăn nguy hiểm và đến Iolcos, nơi ông vua già Pelias đang ngồi trên ngai vàng. Jason lấược ngôi vị mà lẽ ra đã thuộc về chàng và cai trị đất nước từ đó trở đi.

Tuy nhiên, khi mọi chuyện đã qua, Jason và Medea không còn yêu nhau nữa. Cũng không hiểu tại sao họ lại trở nên như vậy nhưng có lẽ tình yêu họ dành cho nhau từ ban đầu không phải là thứ tình yêu đích thực mà chỉ là một chút rung động của con tim. Có rất nhiều câu chuyện từ các nguồn khác nhau kể về những hành động xấu xa mà họ đã làm.

Tất nhiên cuối cùng họ rời xa nhau, Jason lấy một người vợ khác còn Medea đến Athens bởi Iolcos không phải là nơi nàng có thể sinh sống. Đến Athen, Medea sống trong lâu đài của Aegeus, một ông vua bất hạnh, kẻ đã không thành thực với tình yêu đích thực của mình, nên các vị thần đã lấy đi sự dũng cảm và sức mạnh của ông ta. Cuộc sống ở Athen của Medea thế nào chúng ta sẽ theo dõi câu chuyện tiếp theo, câu chuyện về chàng Theseus, con trai của Aegeus.

THESEUS

CHƯƠNG 1

ĐÁM CƯỚI CỦA AETHRA

Một thời gian dài trước khi Ulysses ra đời, tại thành Athens của nước Hi Lạp rộng lớn có một ông vua khỏe mạnh, dũng cảm, đẹp trai có tên là Aegeus. Mặc dù sau này trở thành một thành phố lớn và nổi tiếng khắp thế giới nhưng vào thời bấy giờ nó chỉ là một thị trấn nhỏ tọa lạc trên đỉnh của một tảng đá dựng đứng nhô cao lên khỏi vùng đồng bằng và cách mặt nước biển khoảng hai đến ba dặm. Ông tổ của Athen lựa chọn nơi này để xây dựng thành phố nhằm tránh sự tấn công của những tên cướp biển hung hãn. Những tên cướp biển tập trung lại thành nhóm, đi lang thang trên các vùng biển để cướp tàu của các lái buôn và để bắt nô lệ đem về bán. Người dân Athen không có một hạm đội hùng mạnh để đàn áp bọn cướp biển, hơn nữa họ lại không có nhiều đất giống như ở nước Anh.

Đức vua Aegeus còn rất trẻ và chàng mong muốn lấy được một người vợ như ý. Thực tế là cha mẹ chàng đã lựa chọn cho chàng một người vợ truyền thống bởi nàng mang đầy đủ tố chất của một người vợ ngoan trong ra đình. Tuy nhiên, nếu có thể, chàng muốn chắc chắn rằng chàng sẽ có nhiều con trai bởi thơi đó ở nơi đây con cái mới chính là nhân tố quyết định bạn có phải là một người thành công hay không. Những ng vua không có con cái thường là những ông vua bất hạnh, dù khi sống họ có cố gắng đến đâu đi chăng nữa nhưng cuối cùng toàn bộ vương quốc, của cải là dành cho ai? Nhưng làm thế nào chàng có thể biết được liệu mình có con cái hay không? Thời đó tôn giáo Hi Lạp chưa chuyển sang Thiên chúa giáo, đất nước này có rất nhiều đền thờ các vị thần đặt ở các địa điểm khác nhau. Nếu bất cứ ai muốn biết điều gì đó, họ có thể nhận được câu trả lời của mình từ các vị thần trong đền thờ. Những ngôi đền thờ này được gọi là nơi linh thiêng có thể xin thần thánh cho biết tương lai. Trong số các đền thờ trên đất nước Hi Lạp, đền thờ thần Apollo ở Pytho hoặc Delphi nằm ở phía tây bắc của Athens là

đền thờ nổi tiếng nhất. Apollo là một nhà tiên tri tài ba, thần có thể đoán trước được tất cả các sự kiện diễn ra trong tương lai và chỉ cho mọi người biết cách thoát khỏi nhưng nguy hiểm họ có thể gặp phải. Nơi đây cũng có một khe núi của đỉnh nao nơi thần Apollo dùng những mũi tên thần của mình bắn chết một con rồng hung dữ. Sau đó, thần yêu cầu người dân nơi đây xây dựng một ngôi đền dành cho mình và bên trong đền có một người con gái chuyên làm công việc tư tế. Thần Apollo yêu mến nàng và ban cho nàng tài tiên tri. Mọi người đến xin lời khuyên của nàng thường mang những món quà quý giá đến cho những thầy tu vì vậy cốc và bát bằng vàng, bạc được chất đầy trong đền thờ. Thời gian trôi qua, mọi người mang nhiều quà tặng đến biếu nhà tiên tri đến nỗi báu vật trong ngôi đền này nhiều hơn bất cứ vị vua giàu có nào.

Aegeus quyết tâm đến Delphi để hỏi xem liệu chàng có sinh được những cậu con trai như mong muốn không? Chàng không nói cho những người thân cận của mình biết chàng định đi đâu. Chàng lặng lẽ rời kinh thành và tạm thời để cho em trai chàng là Pallas cai quản đất nước. Chàng không muốn điều thắc mắc của chàng lại trở thành một vấn đề lớn khiến những người khác phải quan tâm, dò hỏi. Đức vua cũng không mặc trang phục hoàng gia trong chuyến đi của mình và đơn giản chỉ nói với những nữ tư tế biết rằng chàng là hậu duệ của vua Peleus, vua thành Phthia. Trả lời câu hỏi của chàng, một nữ tư tế đọc hai câu thành ngữ bởi nàng luôn tiên đoán tương lai thông qua các câu thành ngữ và những vần thơ mượt mà. Aegeus cảm thấy khó hiểu bởi nữ tư tế không nói rõ ràng mà thường nói bóng gió khiến người nghe hiểu lệch theo một hướng khác. Chính vì chẳng bao giờ nàng nói trực tiếp vào vấn đề được hỏi nên dù có chuyện gì xảy ra thì nàng vẫn không hề nói sai.

Aegeus hoàn toàn bị bối rối trước câu trả lời chàng nhận được. Chàng không trở về Athens ngay mà đến gặp hoàng tử của thành Troezen là Pittheus để xin lời khuyên của chàng. Vào thời đó, mọi người cho rằng Pitheus là người thông thái và khôn ngoan nhất trong tất cả những người trần tục sống trong thế giới này. Pittheus không biết

Aegeus là ai nhưng hình dáng vẻ bề ngoài của chàng, Pittheus có thể nhận ra đây là một người đàn ông cao quý, thuộc tầng lớp quý tộc tôn kính. Dưới mắt của chàng, Aegeus là một người đàn ông cao lớn, đẹp trai lại lịch sự nên chàng tiếp đón Aegeus một cách ân cần, niềm mở và giữ chàng ở lại nhà một thời gian, chiêu đãi chàng những bữa ăn ngon và những buổi tiệc tùng nhảy múa hoặc những bữa tiệc đi săn thú vị. Pittheus có một người con gái vô cùng đáng yêu có tên là Aethra. Nàng và Pittheus đem lòng yêu mến nhau và tình yêu của họ sâu nặng đến nỗi họ muốn xin đức vua cho họ tổ chức đám cưới. Vào thời đó, trước khi tổ chức một đám cưới, chú rể phải có đồ lễ tương đương một số lượng gia súc nào đó với cha của cô dâu rồi mới có thể lấy cô gái đó về làm vợ. Tất nhiên vì Aegeus đang lang thang nên chàng không có gia súc để đổi lấy người mình yêu. Tuy nhiên, cũng có một phong tục khác : nếu người cần hôn có những hành động dũng cảm và hữu ích thì đức vua sẽ thưởng cho người đó một người con gái do đích thân đức vua lựa chọn. Aegeus muốn tận dụng cơ hội này để lấy được người chàng yêu mến. Đúng vào thời gian đó, có một nhóm cướp biển đáp thuyền vào Troezen và tấn công thành phố, Aegeus thầm cảm ơn các vị thần đã tạo cho chàng một cơ hội để chứng minh sức mạnh và tài năng của mình. Chàng Aegeus chỉ huy quân đội của Pittheus và chiến đấu vô cùng dũng cảm bất chấp những tên cướp biển hung hãn có thể giết chết chàng bất cứ lúc nào nếu chàng không chú ý. Aegeus không chỉ giết chết tên thuyền trưởng, đánh bại đám tùy tùng của hắn ta mà còn lấy được những con chuyền đầy của cải, vàng bạc, đồng, sắt và nô lệ. Đây chính là thứ thay cho đồ lễ mà Aegeus trả cho cô dâu của mình và thế là hai người tổ chức đám cưới linh đình tại hòn đảo đó. Pittheus nghĩ rằng mình là một người đàn ông vô cùng may mắn bởi ông không có con trai nhưng lại có một chàng rể quý có thể bảo vệ vương quốc nhỏ bé của ông khỏi sự tấn công của những kẻ khác. Ông hứa sau khi ông chết, ngai vàng sẽ thuộc về Aegeus. Ông không có gì đáng phải phàn nàn, trách móc người con rể dũng cảm này bởi chàng sẵn sàng chiến đấu hết sức mình để bảo vệ quê hương,

bảo vệ ngai vàng của cha vợ mình.

người tin rằng Pittheus là một nhân vật hết sức thông thái, khôn ngoan nhưng về vấn đề này ông lại là một kẻ vô cùng ngốc nghếch. Ông không bao giờ biết được thân phận thực sự của Aegeus là đức vua của Athen, và ngay cả nàng Aethra cũng không hề biết điều đó. Trong một thời gian ngắn, Aegeus cảm thấy mệt mỏi với nàng Aethra xinh đẹp, chàng không còn hứng thú với nàng và cũng không còn yêu nàng như trước. Tuy nhiên, Aethra vẫn một lòng yêu thương chàng, dành cho chàng những tình cảm tốt đẹp nhất. Aegeus cảm thấy quá lo lắng về tình hình nước mình và muốn quay trở về nước để cai trị ngai vàng của mình bởi chàng sợ rằng Pallas sẽ chiếm ngai vàng của chàng. Trong thời gian đó, địa vị mạnh hơn tình thân. Nhiều người sẵn sàng ám hại anh chị em ruột trong gia đình để cướp ngôi. Sau đó, chàng nói chuyện với Aethra về chuyến đi dài ngày mà chàng buộc phải tiến hành vì một vài nguyên nhân bí mật, không thể tiết lộ cho người khác và chính bản thân chàng cũng không biết liệu chàng có thể sống sót mà quay trở về không. Chàng không muốn nói thật những gì mình đang nghĩ với Aethra bởi như vậy sẽ khiến nàng vô cùng đau khổ. Trên thực tế, Aegeus cũng không còn yêu nàng như trước nữa, chàng buộc phải đưa ra một vài nguyên nhân hữu ích để giải thích cho chuyến đi của mình. Aegeus có đất nước riêng của chàng nên chàng không thể ở lại theo mong muốn của Aethra. Nàng Aethra khóc lóc thảm thiết, đôi khi nàng nghĩ rằng người lạ vừa cưới nàng làm vợ không phải là một người thường mà là một vị thần. Sau một thời gian chung sống với người phụ nữ dưới trần gian, vị thần đó phải quay trở về núi Olympus, ngôi nhà của các vị thần. Nàng nghĩ Aegeus là một vị thần và chàng nhanh chóng quên nàng bởi các vị thần không bao giờ nán lại lâu với những người phụ nữ yêu họ. Không chỉ có Aethra mà rất nhiều người phụ nữ khác vào thời bấy giờ có suy nghĩ như vậy. Nhiều người còn khao khát được chung sống với thần linh dù chỉ trong một thời gian ngắn. Họ sẵn sàng hi sinh mọi thứ để có được cơ hội đó. Họ biết các vị thần không bao giờ chung sống với họ cả đời, nhưng chỉ

một tháng, một năm được sống bên các vị thần cũng đã là hạnh phúc

Cuối cùng Aegeus đưa Aethra đến một thung lũng hẹp hoang vắng giữa những khu rừng. Trong thung lũng có một dòng suối chảy từ trên núi xuống và bên cạnh đó là một tảng đá rơi xuống phía dưới từ một vách đá dựng đứng do ảnh hưởng của một trận động đất lớn cách đó rất lâu rồi. Thời gian trôi đi, tảng đá vẫn nằm đó nhưng rêu mọc xanh rì bao phủ kín toàn bộ tảng đá lớn. Aethra đang thắc mắc không hiểu tảng đá này có gì đặc biệt mà chàng phải dặn dò nàng như vậy thì Aegeus nói :

- Đã đến lúc chúng ta phải nói lời chia tay và chỉ có các vị thần mới biết chính xác bao giờ chúng ta có thể gặp lại nhau. Có thể nàng sẽ mang thai và nếu đó là con trai thì nàng hãy đợi cho đến lúc nó trưởng thành, khỏe mạnh, hãy dẫn nó đến đây, đến chính tảng đá này. Nàng hãy nhớ là chỉ được phép đi hai người đến đây - nàng và con trai của chúng ta. Nàng hãy bảo nó hãy lăn tảng đá lên và nếu nó làm được điều đó thì nó sẽ tìm thấy một vài thứ ở bên dưới. Hãy để con trai của chúng ta xem xét mọi thứ thật kĩ càng và làm những điều các vị thần truyền vào trong ý chí của nó. Nàng hãy bảo con trai lấy thanh kiếm và đôi dép dưới này rồi đi đến gặp ta. Ta sẽ nhìn vào đó để nhận ra đó là con trai của mình. Tất nhiên, ta rất yêu con trai nhưng có nhiều việc ta không thể kiểm soát được nên đành nhờ đến sự giúp đỡ của nàng. Nếu sinh hạ được con trai, nàng hãy nuôi con thật tốt nhé để sau này nó trở thành một chiến binh thực sự.

Ba ngày sau kể từ hôm Aegeus nói những lời trên, chàng ra đi. Aethra tỉnh dậy và không thấy chồng mình ở bên cạnh. Nàng đứng bật dậy, chạy khắp nơi tìm chàng, vừa đi vừa gọi tên Aegeus. Tuy nhiên, chẳng có ai đáp lại nàng bởi Aegeus đã đi được một quãng đường khá xa. Từ đó trở đi, không ai còn nhìn thấy chàng trên đất nước Troezen. Những người dân nơi đây nghĩ rằng chàng là một vị thần bất tử bởi chỉ có thần linh mới dũng cảm, tài giỏi và đẹp trai đến như vậy. Họ ngưỡng mộ chàng và cũng ngưỡng mộ Aethra vì đã có được tình yêu của một vị

thần. Không ít các cô gái ghen tị với những gì Aethra có, nhưng trên thực tế nàng chẳng có gì ngoài sự nhớ nhung và tình yêu lớn dành cho người đàn ông đã rời bỏ nàng. Trong khi đó, nàng công chúa xinh đẹp luôn buồn bã, nhớ nhung Aegeus giống như một đóa hoa huệ tây gầy yếu bị sương mù bao phủ trong khu vườn của một người đàn ông giàu có. Nàng đâu có cần tất cả những hư danh kia, nếu có Aegeus ở bên cạnh, nàng sẵn sàng từ bỏ mọi thứ để theo chàng đi đến bất cứ nơi nào chàng muốn.

CHƯƠNG 2

THỜI NIÊN THIẾU CỦA THESEUS

Thời gian trôi đi, Aethra phát hiện ra mình đã có thai. Chín tháng mười ngày sau, nàng sinh hạ được một cậu con trai kháu khỉnh. Đây chính là niềm an ủi lớn nhất của nàng và nàng nghĩ rằng nàng có thể nhìn thấy hình ảnh của Aegeus qua cậu con trai bởi cậu bé giống cha như đúc. Trên thực tế, ngay cả bản thân nàng cũng không biết tên thật của Aegeus là gì, khi họ cưới nhau hai người vẫn chỉ là những kẻ xa lạ. Tình yêu của họ tiến triển quá nhanh chóng nên họ cũng không có nhiều thời gian bên nhau. Không cần nói thì ai cũng phải thừa nhận cậu bé rất đẹp trai, có thân hình rắn chắc cân đối và khỏe mạnh. Ngay khi biết đi, cậu bé đã thường xuyên cãi vã với những đứa trẻ khc cùng tuổi, đánh nhau với chúng nhưng không bao giờ gây ra bất cứ nguy hiểm nào cho những cậu bé khác. Tất cả những thứ cậu khơi mào ra chỉ để giải trí, để cậu có trò vui chơi cùng những người bạn khác. Cậu bé không phải là một đứa trẻ nhã nhặn, dễ thương nhưng lúc nào cậu cũng dịu dàng với mẹ mình. Cậu rất yêu quý mẹ bởi từ nhỏ cậu đã không biết đến bàn tay chăm sóc của cha, mẹ cậu vừa là cha vừa là mẹ Tuy nhiên, ngay từ khi còn nhỏ cậu đã chẳng biết sợ bất cứ thứ gì. Cậu lại thường khiến cho mẹ cậu sợ hãi chỉ vì những chuyện lẽ ra không nên có. Hồi còn bốn đến năm tuổi cậu thường cầm cây cung và những mũi tên nhỏ của mình lang thang vào trong rừng và ở lại trong đó một mình mấy ngày liền. Không ai biết cậu ở đâu để đi tìm, nhưng mấy ngày sau, cậu tự tìm đường quay trở về nhà trên tay cầm một con chim hoặc một con rắn cậu bắn được và có một lần cậu lếch thếch lôi về một con hươu có kích thước gần bằng cơ thể cậu. Ngay từ khi còn nhỏ, mẹ cậu đã luôn lo lắng cho con trai mình, nàng sợ rằng có thể cậu sẽ bị một vài con lợn rừng hung dữ giết chết bởi khi vào trong rừng cậu bắn tất cả những con thú nào cậu gặp trên đường hoặc cũng có thể những đứa trẻ khác vì tức giận sẽ giết chết cậu trong khi cậu cãi lộn với chúng. Chẳng bao giờ cậu bé để cho mẹ

mình có một ngày bình yên không phải lo lắng về điều này hay điều khác. Tuy nhiên, dường như những đứa trẻ khác lại tìm cách không gây lộn với Theseus (Aethra đặt tên cho cậu con trai hiếu động của mình là Theseus) bởi cậu bé rất nóng tính và có đôi tay khỏe mạnh. Các cậu bé khác không đủ khỏe để có để thắng được cậu nên cách tốt nhất là chúng sẽ tránh những cuộc cãi vã với cậu con trai bướng bỉnh này. Còn đối với các con thú, lúc thì cậu tỏ ra bình tĩnh, lúc thì nóng lòng muốn bắn trúng mục tiêu và rõ ràng không ai dạy cậu làm thế nào để có thể đối mặt với những con thú dữ. Tất cả những gì Theseus có được đều do tự cậu học được bởi cậu làm gì có cha để chỉ bảo cách săn bắn, chiến đấu.

Càng ngày Aethra càng tự hào về của mình và nàng bắt đầu hi vọng rằng khi nào cậu lớn lên sẽ có thể lăn tảng đá lớn trong thung lũng và lấy được những kỉ vật mà cha cậu dành tặng cho cậu. Khi còn còn nhỏ, nàng không hề kể cho Theseus về điều này bởi nàng biết con trai mình là một người nóng tính nếu biết bất cứ chuyện gì quá sớm mà chưa có khả năng thực hiện, cậu bé sẽ dễ trở nên tức giận và chán nản. Cứ mỗi lần hai mẹ con đi dạo trong rừng hay trên bờ biển, nàng lại bảo con trai hãy thử sức của mình bằng cách nâng những hòn đá lớn lên. Tất nhiên, phải mất một thời gian dài Theseus không thể nâng nổi, bởi đá có trọng lượng nặng hơn cậu rất nhiều lần. Nhưng rồi một ngày kia cậu đã thành công, Aethra vui sướng chạy đến hôn con trai và khen ngợi cậu. Rồi nàng kể cho con trai nghe những câu chuyện của vị anh hùng nổi tiếng Heracles mà tên tuổi và tiếng tăm của chàng vang đến khắp mọi nơi trên đất nước Hi Lạp. Thực tế Theseus không phải là người dễ bỏ cuộc, mỗi khi nâng vật nặng không thành công, sáng hôm sau cậu sẽ dậy thật sớm để thử sức. Cậu biết rằng có rất nhiều người đàn ông sau khi vừa ngủ dậy có thể nâng được một vật có trọng lượng rất nặng, có thể nặng hơn trọng lượng họ có thể nâng vào buổi chiều muộn.

Khi Theseus được bảy tuổi, Aethra tìm cho cậu con trai mình một thầy dạy có tên là Connidas. Bất cứ một hoàng tử nào cũng phải được hưởng một nền giáo dục tốt, như vậy khi lớn lên họ sẽ trở thành

những dũng sĩ tài giỏi. Aethra đặt tất cả hi vọng vào cậu con trai của mình và cậu cũng chính là nguyên nhân duy nhất khiến nàng tiếp tục cố gắng, tiếp tục sống trên cõi đời này. Connidas dạy cho cậu nghệ thuật làm tổ chim và đi săn, làm thế nào có thể điều khiển được những con chó và làm thế nào để điều khiển được xe ngựa, cách rèn kiếm, rèn khiên và cách ném lao. Đó là tất cả những thứ tối thiểu mà một người đàn ông vào thời bấy giờ cần biết. Theseus học rất nhanh bởi cậu không chỉ thông minh mà ngay từ hồi nhỏ xíu cậu đã thích vũ khí, thích săn bắn và chiến đấu. Ngoài ra, ông còn dạy cho chàng những thứ mà rất ít người trong đất nước Hi Lạp biết được bởi Connidas đến từ hòn đảo Crete giàu có. Khi còn ở quê hương của mình, Connidas đã giết chết một người trong khi ông và người đó cãi vã nhau nên phải chạy trốn đến Troezen để thoát khỏi sự trả thù của anh em, họ hàng của người đàn ông đã chết. Trên đảo Crete, rất nhiều người biết đọc và biết viết trong khi đó hầu như không ai trong nước Hi Lạp có khả năng này. Và Connidas đã dạy Theseus học cách đọc và viết chữ. Điều này cũng là một điểm mạnh của Theseus và nó cũng giúp ích rất nhiều cho cậu về sau.

Khi Theseus mười lăm tuổi, theo phong tục dành cho các hoàng tử trẻ, chàng đến đền thờ Delphi nhưng chàng đến đó không phải để xin thần Apollo giải đáp những thắc mắc của mình mà để cắt bộ tóc dài tế thần để tỏ lòng tôn kính. Chàng cắt chùm tóc trên chán, như vậy khi chiến đấu, kẻ thù sẽ không thể túm lấy tóc của chàng để kéo đi. Chắc các bạn sẽ nghĩ Theseus là một người quá lo xa nhưng thực ra chàng cũng có lí do của mình. Chàng dự định khi tham gia chiến tranh, chàng sẽ chiến đấu tay đôi, chiến đấu trực tiếp chứ không đứng từ xa để bắn cung hoặc ném lao. Khi chàng lớn lên và chàng cho rằng mình đã trở thành một người đàn ông đích thực, Theseus luôn hỏi mẹ về cha mình, tại sao từ nhỏ đến giờ chàng lại chưa bao giờ gặp cha. Aethra kể cho con trai nghe toàn bộ câu chuyện về sự gặp gỡ của Aegeus và nàng, về đám cưới của hai người và về hôm chồng nàng rời nàng đi. Đến tận bây giờ nàng vẫn không hề nghe thấy bất cứ tin tức gì của chồng nhưng nàng

hi vọng rồi một ngày kia chồng nàng sẽ trở lại, hoặc ít nhất gửi cho nàng một chút tin tức về mình. Trên thực tế, ngay cả mẹ của Theseus cũng chẳng biết nhiều về cha của chàng bởi họ chỉ sống với nhau trong một thời gian quá ngắn ngủi. Theseus có thể tự tìm ra tất cả các thông tin liên quan đến chàng, điều mà không một người nào khác có thể làm được. Chàng nghĩ rằng chàng đã lớn và chàng hoàn toàn có quyền biết về cha, biết về những người họ hàng của chàng. Bao giờ cũng vậy, các cậu con trai luôn muốn tự hào về cha mình nhưng thậm chí Theseus còn không biết cha cậu là ai thì chuyện chàng cảm thấy tự hào hay khâm phục những chiến công mà cha chàng đã làm được. Ai dám chắc cha chàng là một dũng sĩ tài giỏi. Tuy nhiên, theo những gì mẹ kể, Theseus tin rằng cha chàng là một người đàn ông khỏe mạnh, dũng cảm.

Aethra không kể cho Theseus nghe về bí mật của tảng đá lớn bởi nàng sợ rằng con trai của nàng sẽ lại rời nàng ra đi. Nàng không biết bên trong tảng đá giấu những gì nhưng nàng biết rằng trước sau gì nàng cũng phải nói cho Theseus biết về lời dặn dò của cha chàng trước lúc ra đi. Chàng muốn Theseus ở bên cạnh nàng thêm một thời gian nữa, và nàng hiểu rất rõ tính cách của con trai mình. Ngay khi biết được bí mật đó, chàng sẽ bằng mọi giá lăn tảng đá lớn đó đi để xem bên trong có những gì và sẽ chào từ biệt mẹ rồi lên đường đi tìm cha. Một khi Theseus ra đi thì nàng sẽ mất con trai. Càng lớn, Theseus càng giống cha như đúc và điều này khiến Aethra nhớ người yêu của mình da diết. Càng nhớ, nàng càng thấy buồn tủi và đau khổ bởi dù hai người đã cưới nhau nhưng nàng lại không được làm tròn bổn phận của một người vợ tốt. Nàng cũng không biết giờ này chồng nàng còn nhớ tới nàng không, hay với chàng nàng chỉ là một cơn gió nhẹ khẽ thổi qua mà chẳng để lại bất cứ ấn tượng gì sâu đậm. Khi Theseus mười chín tuổi, chàng nói với mẹ mình rằng chàng sẽ đi đến tất cả mọi nơi trên đất nước Hi Lạp rộng lớn để tìm kiếm cha mình. Dù phải lật tung cả thế giới này chàng cũng quyết tâm làm cho được việc đó. Aethra nhận thấy cậu con trai của mình đã thực sự trưởng thành và quyết tâm thực hiện những gì chàng nói. Một

ngày kia nàng đưa Theseus vào trong thung lũng và đến bên cạnh tảng đá lớn rồi bảo con trai ngồi xuống cùng mình. Nàng im lặng lắng nghe xem xung quanh có bất cứ tiếng động nào không bởi trước khi đi Aegeus đã dặn nàng chỉ được nói bí mật này ra khi không có người thứ ba. Nàng im lặng như thể nàng đang lắng nghe một bài hát tuyệt vời của dòng suối chảy từ độ cao hàng trăm mét xuống cái ao sâu, nước trong xanh. Thực ra, nàng chú ý lắng nghe để chắc rằng không có người thợ săn nào và cũng không có những đôi yêu nhau nào đang ở gần họ trong khu rừng. Thứ duyất nàng nghe được là những bài hát của dòng nước chảy, tiếng chim chóc, tiếng hét của chó săn hoặc tiếng cành củi khô gãy sau mỗi bước chân của con người.

Cuối cùng khi chắc chắn không có ai đang ở gần, nàng thì thầm với Theseus và kể cho chàng nghe về cha của cậu. Trước khi rời đi, chàng đã đưa nàng đến nơi này và chỉ cho nàng tảng đá lớn rêu phủ đầy và bảo rằng khi nào con trai có thể nâng được tảng đá đó lên thì sẽ tìm thấy một số vật kỉ niệm và con trai của họ phải làm theo những gì các vị thần mách báo. Theseus lắng nghe chăm chú như muốn nuốt từng lời, từng chữ của mẹ mình. Chàng nói :

- Nếu cha của con đã nâng được hòn đá này lên và đặt một số kỉ vật trong đó thì con cũng có thể làm được điều đó. Có thể bây giờ con chưa làm được nhưng một ngày nào đó con sẽ cao lớn và khỏe mạnh giống như cha của con.

Sau đó, chàng thử nâng tảng đá lên, chàng cố gắng mãi, cố gắng mãi nhưng chẳng thể khiến cho tảng đá di chuyển. Chàng gần như đã kiệt sức, còn tảng đá vẫn nằm im không di chuyển như thể nó có rễ ăn sâu xuống lòng đất. Thấy mình không thể làm gì được, chàng ngồi phịch xuống bãi cỏ bên cạnh mẹ và nằm xuống nhắm mắt suy nghĩ, không nói gì. Chàng thở mạnh và gấp bởi chàng dồn toàn bộ sức lực của mình vào việc đẩy tảng đá lớn ra khỏi vị trí của nó, nên hai tay chàng bị chảy máu. Aethra đặt tay lên mái tóc dài của con trai và im lặng. Nàng thầm nghĩ : *Năm nay mình sẽ chưa phải nói lời tạm biệt với con trai. Mặc dù mình*

rất muốn nó thực hiện được mong muốn của mình nhưng từ sâu trong trái tim của người mẹ, mình không muốn con trai nâng được tảng đá lên.

Họ ở trong rừng rất lâu và chẳng ai nói với ai câu gì. Cuối cùng, Theseus đứng dậy, hôn mẹ mình và dang rộng tay ra

- Không phải hôm nay mẹ ạ. Nhưng con tin rồi một ngày gần đây, con sẽ làm được điều đó.

Aethra không nói gì nhưng nàng tự nhủ với mình :

- Mẹ hi vọng là con chưa thể làm được điều này trong nhiều ngày tới. Mẹ sợ con sẽ vĩnh viễn rời xa mẹ.

Sau đó, hai người cùng nhau quay trở về nhà của đức vua Pitthes, họ chỉ nói với nhau một vài câu chuyện bình thường. Trong khi ăn tối, Theseus nói rằng chàng sẽ đi ngủ sớm với hi vọng sẽ mơ một giấc mơ may mắn. Chàng đứng dậy, quay trở về phòng để đi ngủ. Lúc này, mặc dù chưa nâng được tảng đá lớn nhưng trong lòng Theseus ngập tràn hi vọng, vậy là cha chàng cũng để lại cho chàng một vài kỉ vật nhưng chàng lại không thể biết được chúng là cái gì. Chàng nuôi hi vọng, nuôi quyết tâm sẽ lăn bằng được tảng đá ra khỏi vị trí cũ của nó. Chàng cầu nguyện các vị thần hãy xuất hiện trong giấc mơ của chàng và chỉ cho chàng biết chàng nên làm gì lúc này. Aethra cũng quay trở về phòng riêng của mình nhưng nàng không hề cảm thấy buồn bã bởi nàng nghĩ rằng con trai của nàng sẽ ở lại bên nàng trong một quãng thời gian dài nữa. Đôi khi nàng thầm mong, Theseus không bao giờ nâng được tảng đá lên nhưng nàng lại tự bắt mình không được suy nghĩ như vậy bởi nàng không thể chỉ vì tình cảm của mình mà muốn con trai suốt đời ở bên cạnh. Chàng có ước mơ của mình, có hoài bão của mình và khao khát được gặp cha dù chỉ là một lần trong đời.

Tuy nhiên, đêm hôm đó, Theseus thức dậy, chàng đi giày, mặc áo choàng vào và dự định làm một việc gì đó. Chàng cầm lấy thanh kiếm bằng đồng của mình và đi vào trong phòng của người quản gia. Theseus lấy một miếng da cừu nhỏ và một chút thức ăn mang đi. Chàng để những

thứ vừa lấy được rồi đeo qua cổ. Cuối cùng, chàng đi ra khỏi sân và đi bộ về phía thung lũng hoang vắng. Chàng quấn chiếc áo choàng màu đỏ tía bằng lông cừu của mình xung quanh người và nằm ngủ trên cỏ với thanh kiếm lăm lăm trên tay.

Khi tỉnh dậy vào buổi sáng sớm, Theseus mỉm cười khi nghe thấy những chú chim trong rừng hát vang bài hát chào đón thần bình minh hé rạng. Chàng cảm thấy tâm trạng thật sảng khoái, dễ chịu. Chàng cởi bỏ quần áo rồi nhảy xuống dòng nước lạnh cóng. Khi lên bờ, chàng uống một chút rượu, ăn một chút bánh mì cùng thịt nguội và khởi động cơ thể chuẩn bị di chuyển tảng đá. Đầu tiên, dù có cố gắng hết sức nhưng tảng đá vẫn không di chuyển mà chỉ khẽ lay động. Lần thứ hai cố gắng, chàng có cảm giác tảng đá nâng lên một chút khỏi mặt đất. Sau đó, chàng vận dụng tất cả sức mạnh và ý trí, quyết tâm của mình để nâng tảng đá và kì diệu thay tảng đá đã dịch chuyển sang một bên.

Phía dưới tảng đá chẳng có thứ gì ngoài lớp đất nát, tuy nhiên trong một lỗ nhỏ dưới đáy tảng đá có một túi vải màu đỏ tía. Hình như bên trong túi có thứ gì đó. Theseus mở túi ra và thấy bên trong là một bọc vải lụa trắng. Cha chàng quả là người cẩn thận, ông dùng vải lụa quấn thành nhiều vòng khiến cho chàng vừa tháo ra vừa hồi hộp không biết bên trong là vật gì. Cuối cùng thì lớp vải lụa cũng được tháo ra hết và bên trong cùng là một đôi dép mà các vị vua vẫn thường đi. Đôi dép được trang trí bằng vàng, bạc và đá quý với những nét họa tiết thật cầu kì nhưng rất đẹp. Ngoài ra, còn có một thanh kiếm tuyệt đẹp mà từ trước đến nay chàng chưa được trông thấy bao giờ. Chuôi của thanh kiếm làm từ đá pha lê trong suốt và thông qua lớp pha lê bạn có thể nhìn thấy vàng và những bức vẽ một chú sư tư đang đi săn được mạ vàng và bạc khác nhau. Vỏ bọc của thanh gươm làm bằng da, lưỡi kiếm bằng đồng với hình dáng độc đáo chạy dài từ trên xuống dưới; lưỡi kiếm thẳng, sắc có hai cạnh, rất mềm nhưng đồng thời cũng rất khỏe. Theseus chưa bao giờ nhìn thấy một thanh kiếm nào đẹp đến như vậy. Chàng cầm kiếm trên tay mà cảm thấy thật thoải mái, vừa vặn như thể nó được làm ra để

dành tặng riêng cho chàng.

Theseus cố gắng nâng tảng đá lên

Theseus nhận thấy rằng đây là thanh kiếm của một vị vua và chàng cho rằng nó không được làm ở nước Hi Lạp bởi không có một người thợ rèn nào trong nước Hi Lạp có thể làm được một tác phẩm tuyệt vời như thế này. Chàng xem xét thanh kiếm một cách cẩn thận và nhận thấy những kí tự được khắc ở chuỗi kiếm không phải là những chữ cái mà người Hi Lạp sử dụng trong thời này mà là các dấu hiệu của người Crete mà thầy giáo Connidas đã glạy chàng cánh đọe trong nhiều giờ mệt mỏi. Theseus không phải là một người ham học, chàng thích được vào rừng săn bắn vui chơi hơn là dành hàng mấy tiếng đồng hồ liền học và viết những thứ mà chính chàng cũng không biết sau này mình có sử dụng hay không. Tuy nhiên, bây giờ thì chàng thầm cảm ơn thầy giáo vì đã dạy chàng chữ của người Crete.

Theseus nhìn kĩ những kí tự này và đọc : *Icmalius đã làm thanh kiếm này. Thanh kiếm này là của ta, đức vua Aegeus của Athens.*

Bây giờ thì Theseus đã biết được điều bí mật mà chính mẹ chàng cũng không biết. Cha của cậu chính là Aegeus, đức vua hợp pháp của Athens. Theseus đã từng nghe nói về ông và chàng biết rằng hiện tại ông vẫn đang sống nhưng cuộc sống của ông là một chuỗi ngày đau khổ và rắc rối. Aegeus không có con trai với người vợ Hi Lạp của mình trong khi đó năm mươi người con trai của Pallas, em trai ông luôn tỏ ra khinh thường ông và cả ngày ăn uống, vui đùa trong đại sảnh của ông mà

không nể nang bất cứ ai. Chúng cướp bóc, lấy người của ông đi bất chấp mọ định của triều đình. Chúng nói rằng một vị vua mà không có con trai thì không xứng đáng làm vua, chắc chắc các vị thần căm ghét ông, không muốn cho ông tiếp tục cai trị đất nước này nên mới trừng phạt ông như vậy. Chúng luôn dùng những lời lẽ cay độc và xấc xược để nói với đức vua và cũng là người bác ruột của mình. Dù vẫn ngồi trên ngai vàng nhưng thực tế Aegeus không hề có quyền lực gì trong vương quốc của chính mình. Bản thân Aegeus cũng không còn tâm trí đâu để giải quyết những sự việc này. ông luôn buồn bã vì không có con trai, lại phải đối mặt với rất nhiều vấn đề nên dần dần ông mất đi quyền lực của một vị vua hợp pháp.

Theseus tự nhủ với mình : *Bây giờ cha ta đang cần ta hơn bao giờ hết. Trước khi ta chưa biết cha là ai nên không sao nhưng một khi ta đã biết tình cảnh khốn khổ của cha thì ta không thể đứng yên mặc kệ những kẻ kia hoành hành trên vương quốc của ông.*

Sau đó, chàng gói thanh kiếm và đôi dép lại rồi quay trở về lâu đài của Pittheus để mọi người không thắc mắc. Chàng trở về lâu đài khi mặt trời mới nhô lên khỏi đỉnh núi phía đông. Chàng đi thẳng lên phòng của mẹ nơi bà đang ngồi quay sợi dệt vải. Theseus đưa cho mẹ xem thanh kiếm và đôi dép mà cha chàng để lại. Aethra sửng sốt đánh rơi con quay sợi bởi bà không ngờ rằng con trai của mình lại có thể lăn được tảng đá lớn đó chỉ sau một đêm. Bà đã hi vọng Theseus ở lại với bà trong một thời gian nữa nhưng bây giờ thì điều đó sẽ không xảy ra. Aethra ôm chầm lấy con trai bật khóc. Theseus hiểu được tâm trạng của mẹ mình lúc đó, chàng hôn lên tay mẹ và an ủi bà. Aethra lau khô nước mắt và khen ngợi sức mạnh và lòng dũng cảm của con trai. Vậy là con trai của nàng đã trở thành một người đàn ông thực sự, bao nhiêu năm qua, nàng chăm sóc, lo lắng cho con không uổng công. Nàng buồn vì sắp phải rời xa con trai nhưng cũng thấy rất hạnh phúc và tự hào vì con trai của bà đã trưởng thành. Nàng nói :

- thanh kiếm và đôi giày của cha con để lại cho con. Tuy nhiên,

các vị thần đã lấy đi sức mạnh và sự dũng cảm của ông ấy. Nếu gặp ông ấy cách đây hai mươi năm thì chắc chắn con sẽ ngưỡng mộ ông vì ông là một người đẹp trai, phong độ, dũng cảm và mạnh mẽ. Ta không biết tại sao bây giờ ông lại rơi vào tình cảnh này. Mọi người đều nói rằng Aegeus ở Athens không hề làm chủ ngôi nhà của ông, con trai của em trai ông cùng mụ phụ thủy Medea từng là vợ của Jason thống trị cả vương quốc, chúng liên kết với nhau biến Aegeus thành một ông vua bù nhìn có ngai vàng nhưng không có quyền lực. Bây giờ ta mới biết chồng của ta chính là Aegeus. Thì ra từ trước đến giờ ta nghe thấy rất nhiều tin tức của chàng mà không hề biết.

Theseus vừa ôm mẹ vừa nói :

- Bây giờ thì cha con rất cần có một cậu con trai. Mẹ ơi, con phải đi đến giúp cha và là người thừa kế hợp pháp của vương quốc. Khi nào mọi việc trở nên tốt đẹp, con sẽ quay trở về đón mẹ đến đó cùng con và chúng ta sẽ sống một cuộc sống hạnh phúc, sẽ cai trị người dân Cecrops, những người luôn buộc tóc bằng những con châu chấu bằng vàng. Với con mẹ là ngươi quan trọng nhất, chính vì vậy dù thế nàn thì con cũng sẽ quay về đón mẹ.

- Con trai của ta, dù ta rất muốn con ở bên cạnh mình nhưng như vậy là không công bằng. Con hãy đi đi bởi cha con đang rất cần con. Ta ở nhà sẽ luôn cầu mong các vị thần đi theo bảo vệ con. Con hãy chuẩn bị một con thuyền tốt với năm mươi người thủy thủ bởi nếu đi bằng đường bộ thì phải mất rất lâu, rất lâu con mới có thể đến được Athens. Hơn nữa, đi đường bộ con sẽ phải đối mặt với rất nhiều nguy hiểm, với vực thẳm, với những con quái vật hung dữ, rất nhiều tên khổng lồ độc ác và những người đàn ông khát máu.

- Mẹ yêu quý của con! - Theseus nói - phải đi bằng đường bộ bởi vì con sẽ không được biết đến ở Athens, không giúp gì được cha con một khi con không biết rõ điều gì đang xảy ra trên đất nước của cha. Con biết nếu đi bằng đường bộ con sẽ phải đối mặt với rất nhiều nguy hiểm nhưng con sẽ tiêu diệt những tên khổng lồ, những kẻ cướp hung

hãn trên đường và đem lại hòa bình cho mọi người. Bằng cách đó, con sẽ dành được tình cảm yêu mến của người dân và điều này rất có lợi cho con về sau. Con biết mẹ rất lo lắng cho sự an toàn của con nhưng mẹ hãy yên tâm bởi con trai mẹ là một chàng trai kiên cường, không phải ai cũng có thể hạ gục được. Con hứa sẽ quay trở về nhà an toàn để đón mẹ đi cùng con. Đêm nay con sẽ lên đường mẹ ạ. Mẹ ở nhà phải tự chăm sóc mình, giữ gìn sức khỏe và đợi con về.

Theseus cảm thấy rất buồn khi phải chia tay mẹ chàng bởi suốt gần hai mươi năm qua, chàng chưa từng xa mẹ một ngày. Tất cả mọi buồn vui, những suy nghĩ và chí hướng phấn đấu của chàng đều có sự hiện diện của mẹ. Mẹ chàng là người chia sẻ tất cả mọi thứ, dành cho chàng trọn vẹn tình yêu của bà. Nhưng dù sao chàng vẫn phải ra đi, hơn lúc nào hết cha của chàng đang cần chàng. Đêm xuống, Theseus lên đường. Chàng mang theo thanh kiếm của Aegeus và đôi dép được trang trí bằng vàng rất đẹp. Theseus lên đường với một sự quyết tâm lớn và ý chí sắt đá.

CHƯƠNG 3

NHỮNG CHUYẾN THÁM HIỂM CỦA THESEUS

Theseus đi suốt đêm và ngày hôm sau chàng nằm nghỉ ngơi trong lều của một người chăn thả gia súc. Chàng quyết định đi vào ban đêm vì chàng không muốn mọi người phải bịn rịn chia tay. Người chăn gia súc đối xử với chàng rất tốt, mời chàng ăn bánh mì, uống sữa và bảo chàng hãy chú ý tới một người có tên là Maceman, anh ta là người bảo vệ con đường hẹp với vách đá dựng đứng phía trên và vách núi sâu thẳm phía dưới. Ông nói :

- Không có một người bình thường nào có thể đánh bại Maceman bởi ông ta có một chiếc trùy lớn bằng sắt. Chiếc dùi cui đó không bao giờ vỡ bởi đó là sản phẩm của một vị thần trên đỉnh Olympus. Maceman khỏe bằng mười người đàn ông gộp lại mặc dù đôi chân của ông ta không đủ khỏe để đỡ toàn bộ cơ thể của mình bởi ông ta có một thân hình lực lưỡng và đôi tay chắc khỏe. Mọi người nói rằng ông ta là con trai của thần què chân Hephaestus, chính là người làm ra chiếc trùy sắt ông ta vẫn dùng. Trên thế giới này không có một chiếc trùy thứ hai như vậy đâu. Tôi không biết có biết bao nhiêu người phải bỏ mạng dưới bàn tay của Maceman rồi nhưng có điều chắc chắn rằng xung quanh ngôi nhà ông ta sinh sống xương trắng chất thành đống.

- Chẳng lẽ tôi lại phải sợ một người đàn ông bị què ư? - Theseus đáp lại - Mặc dù hắn ta là một kẻ khỏe mạnh, hung dữ nhưng liệu tôi có thể đi qua đoạn đường đó một cách an toàn vào ban đêm không? Tôi sẽ lợi dụng lúc trời tối, nhẹ nhàng đi bộ qua quãng đó, hi vọng hắn ta không tỉnh dậy.

Người chăn gia súc lắc đầu nói :

- Rất ít người có thể đi qua chỗ Periphetes. ông thường những người khôn ngoan hơn sẽ lựa chọn đi bằng đường thủy chứ không đi theo đường bộ như vậy. Tại sao anh lại không làm theo cách mọi người vẫn làm, đi đường thủy an toàn hơn và tiết kiệm được thời gian.

- Cảm ơn ông già tốt bụng! - Theseus nắm tay người chăn gia súc già - ông đã rất tốt với con và con sẽ không bao giờ quên ông. Tất nhiên là con biết đi theo đường biển sẽ nhanh hơn và ít nguy hiểm hơn nhưng con định sau chuyến này sẽ làm cho đường bộ trở thành một con đường an toàn cho tất cả mọi người. Con không sợ những nguy hiểm mà con sẽ gặp trước mặt bởi con đã chuẩn bị tâm lí sẵn sàng cho tất cả mọi việc có thể xảy ra.

Theseus cảm ơn người chăn gia súc và chào từ biệt ông. Chàng tiếp tục lên đường khi hoàng hôn buông xuống. Mặt trời gần như đã khuất sau những ngọn núi phía trước, con đường chàng đi là một con đường dốc. Càng tiến lên phía trước chàng càng cảm thấy khó có thể nhìn thấy lối đi. Con đường chàng đi bị cỏ mọc đầy, hơn nữa trời đã bắt đầu chạng vạng tối. Đi thêm một đoạn đường nữa, màn đêm đã bao trùm, Theseus không dám đi xa hơn bởi phía bên tay trái chàng là một bức tường đá, còn bên phải là một vách đá dựng đứng, nhô ra ngoài đại dương bao la. Chàng sợ rằng nếu mình cứ đi thì khả năng bị rơi xuống vực sâu là rất lớn. Dừng lại một lúc thì chàng nhìn thấy một ánh đèn ở trước mặt, ánh sáng đỏ đang lấp lóe như thể nó phát ra từ một đống lửa lớn vừa được thắp lên. Chàng tiếp tục tiến về phía trước, chàng đi rất chậm và cẩn trọng cho đến khi chàng nhìn rõ đống lửa đang cháy bập bùng trên một phiến đá lớn, rồi chàng nhìn thấy vách đá lớn bên tay trái và đại dương bao la bên tay phải. Phía trước đống lửa là một hình dáng đen xì to lớn, Theseus không biết đó là cái gì. Chàng tiếp tục tiến lên phía trước cho đến khi chàng nhìn thấy rõ hình dáng to lớn kia chính là người đàn ông hung dữ mà ông già chăn gia súc đã cảnh báo trước với chàng. Hắn taang ngồi quay lưng về phía đống lửa như thể đang quan sát thứ gì đó. Người đàn ông gật cái đầu nặng nề của hắn ta với mái tóc đỏ không được cắt tỉa, Theseus đến gần hắn ta. Mặc dù biết đây là một kẻ nguy hiểm, nhưng Theseus nghĩ rằng nếu mình không làm gì hắn thì có lẽ hắn cũng sẽ chẳng làm hại gì đến mình. Còn một khi hắn đã có ý định xấu thì chàng sẽ phải tùy cơ ứng biến.

Chàng hét lên :

- Đây là con đường của ta, ta đang đi trên con đường của ta.

Tên khổng lồ mở mắt ra với vẻ buồn ngủ và nói :

- Đây là đường của ta, nhà người đang đi trên đường của ta. Ta và chiếc trùy của ta đang canh giữ con đường này. Nhà ngươi có biết không vậy? Nhà ngươi không thể đi qua con đường này nếu không được phép của ta. Một khi ta không rời khỏi đây thì nhà người đừng hòng mà đi qua được.

Theseus không hề tỏ ra sợ hãi, chàng tiếp tục nói lớn, giọng văng vẳng :

- Vậy thì hãy đứng dậy và đi đi.

- Đó là một việc vô cùng khó khăn đối với ta - Người khổng lồ than thở - Đôi chân của ta không đủ sức để nâng đỡ sức nặng cơ thể ta nhưng đôi tay ta thì rất khỏe mạnh, có thể nâng bất cứ thứ nào lên không trung.

- Để xem nào.

Theseus nói và rút kiếm ra, nhảy vào nơi tên quái vật đang ngồi che lấp cả con đường hẹp. Tên canh đường không thể đứng dậy nên vẫn cứ ngồi đó. Hắn ta văng chiếc trùy lớn của mình về phía Theseus nhưng chàng đã nhảy sang một bên và trong giây phút đó trước khi tên khổng lồ có thể lấy lại chiếc trùy của mình chàng dùng kiếm đâm xuyên cổ họng của hắn ta, tên khổng lồ nằm lăn ra chết. Rõ ràng hắn ta khỏe mạnh hơn Theseus nhưng hắn lại không thể di chuyển bằng chân, chính vì vậy về mặt linh hoạt, hắn thua hẳn chàng. Theseus đã biết tận dụng lợi thế của mình, tấn công vào điểm yếu của kẻ địch khiến hắn không kịp trở tay.

Theseus tự nói với mình : "Ta sẽ dành cho hắn một đặc ân là thiêu xác của hắn, như vậy hắn sẽ không phải lang thang bên ngoài ngôi nhà của Diêm vương Hades. Ta sẽ để hắn chết một cách yên bình và tạo cơ hội để hắn trở thành thành viên chính thức của thế giới âm phủ".

Nói rồi chàng châm lửa thiêu cơ thể to lớn của tên khổng lồ. Sau

đó, chàng lùi lại một đoạn, lấy áo choàng khoác quanh cơ thể và nằm ngủ trên một tảng đá gần đó cho đến khi mặt trời chiếu sáng trên bầu trời cao xanh bao la. Đống lửa lớn của tên khổng lồ tắt dần, tắt dần và Theseus nhẹ nhàng nhảy qua đống lửa rồi đi xuống phía dòng suối chảy qua một khu rừng xanh mướt. Trên đường đi, chàng có cây cối, con suối và chim chóc làm bạn với mình. Đi được một đoạn đường khá dài chàng đến một trang trại lớn nơi có nhiều người sinh sống.

Tất cả mọi người đều trầm trồ ngạc nhiên khi nhìn thấy một chàng trai trẻ đẹp trai mang chiếc trùy lớn của tên khổng lồ gác đường. Kẻ gác đường này đã gây cho họ bao khó khăn trong việc đi lại, giao lưu với các nơi khác. Những người trên trang trại không tin vào mắt mình nữa. Chàng trai này còn trẻ thế mà vượt qua được đoạn đường gian nan đó lại còn lấy được chiếc trùy khổng lồ của con trai thần lửa. Họ vây xung quanh chàng

- Khi anh đến nơi thì hắn ta đang ngủ à?

Theseus mỉm cười và nói :

- Không, hắn vẫn thức. Nhưng bây giờ thì hắn đã ngủ một giấc ngủ vĩnh hằng không bao giờ tỉnh dậy rồi. Tôi đã thiêu cơ thể to lớn của hắn để gió tự cuốn trôi xuống biển. Từ bây giờ trở đi con đường hẹp đó đã được thông.

Nghe đến đây, mọi người trong trang trại sung sướng tán dương Theseus và đội lên đầu chàng một vòng hoa được kết rất đẹp. Họ cũng giết cừu và da để cúng tế các vị thần trên thiên đàng. Sau đó, họ dọn bữa mời Theseus cùng ăn và ríu rít trò chuyện với nhau về việc từ nay họ có thể đi đến Troezen bằng đường bộ mà không sợ phải gặp bất cứ nguy hiểm nào. Họ cảm ơn chàng dũng sĩ dũng cảm.

Sau khi đã ăn uống xong, họ đổ cốc rượu cuối cùng xuống đất để tỏ lòng tôn kính thần Hermes, thần của sự may mắn. Mọi người hỏi Theseus xem chàng đang định đi đâu mà lại đi một mình như vậy. Chàng đáp lại rằng chàng đang đi đến Athens thì mọi người ai nấy đều tỏ ra buồn bã. Họ nói rằng :

- Không ai có thể đi bộ qua vùng đất nơi tòa lâu đài Ephyre được xây dựng bởi phía trên nó, Sirius - người bẻ cong những cây thông - có một tòa tháp canh và hắn ta luôn đứng đó để quan sát lối đi. Hắn không để cho bất cứ ai vượt qua cổng của mình.

- Sirius là ai ạ, tại sao hắn ta lại bẻ cong những cây thông? - Theseus

- Hắn ta là một người đàn ông rất khỏe mạnh và sau khi bắt được một người qua đường hắn sẽ trói tay chân người đó lại rồi đặt vào giữa hai cây thông. Sau đó hắn uốn cong hai cây thông cho đến khi chúng chạm nhau, buộc người đó vào hai cành cây của mỗi cây thông, sau đó thả tay ra, cây thông bật trở lại vị trí cũ của nó và cơ thể của người qua đường sẽ bị xé ra thành hai mảnh. Đó là thú vui của hắn và hắn tỏ ra vô cùng thích thú khi nhìn thấy người khác phải giãy giụa trong đau đớn.

Theseus mỉm cười đáp lại :

- Cả hai người đều có thể chơi trò đó.

Rồi chàng chào từ biệt những người nông dân tốt bụng và lại lên đường. Chàng vừa đi vừa hát vang rất vui vẻ. Mọi người thấy vậy ai nấy đều lo lắng cho chàng. Họ tự nói với nhau tại sao trên đời lại có một chàng trai trẻ dũng cảm đến như vậy, chàng đối mặt với nguy hiểm nhưng không hề nao núng hay bối rối. Con đường lớn dẫn chàng đi qua những đồng cỏ bao la, những ngôi nhà trên trang trại tuy nhỏ bé nhưng rất xinh đẹp và cuối cùng đến đỉnh của ngọn đồi nơi chàng nhìn thấy hai vùng biển lớn gặp nhau. Hai vùng biển không được bao bọc bởi chỗ thắt lại của vùng đất mà hiện nay được gọi là Eo đất của Corinth. Đó là một con đường rất hẹp, hai bên có những rừng thông mọc um tùm, san sát nhau. Theseus nghĩ trong đầu : *Đây rồi. Ta đang nóng lòng muốn gặp kẻ bẻ cong những cây thông đây.*

Những gì mọi người kể khiến chàng cảm thấy vô cùng tò mò và muốn gặp con người khỏe mạnh kia xem hắn ta thế nào mà lại hung dữ và độc ác đến như vậy. Những gì chàng nhìn thấy tiếp theo chứng tỏ chàng đã đúng. Đây chính là nơi kẻ bẻ cong cây thông đa sinh sống.

Trên những cành cây thông hai bên đường còn treo xác chết của những con người tội nghiệp bị hắn ta đưa ra làm trò chơi. Không khí phía trên đầu trở nên đen kịt bởi những con chim ăn thịt và những con quạ đến mổ xác những người chết. Có lẽ những con vật này rất yêu quý và biết ơn Sirius bởi hắn ta đã cung cấp cho chúng một nguồn thức ăn lớn, nuôi sống cả một đàn chim đông đúc. Theseus nói :

- Mình sẽ chiến đấu tốt hơn trong bóng tối.

Rồi chàng nới lỏng thanh kiếm và nâng cây trùy của Periphetes lên, cầm lăm lăm trên tay trong trường hợp cần sử dụng ngay lập tức. Chàng đã chuẩn bị mọi thứ để chào đón tên cướp đường tàn bạo.

Trong khi Theseus nâng chiếc trùy sắt lên thì từ đâu đó trong bụi cây văng ra một chiếc móc sắt dài, mỏng và đen láy. Chiếc móc bay xung quanh đầu chàng trong giây lát và suýt rơi xuống đầu khiến chàng giật mình. Tuy nhiên, chàng cầm chặt chiếc trùy nên chiếc móc rơi đúng vào đầu của chiếc trùy sắt. Chàng giữ chặt chiếc trùy, kéo chiếc móc ra phía xa để không chạm vào cổ của chàng. Rồi tay trái chàng cầm một con dao găm cắt đứt dây nối với chiếc móc và nhanh như sóc, chàng nhảy vào bên trong những bụi cây nơi chiếc móc sắt bay ra. Không cần đoán, chàng cũng biết kẻ nào vừa tấn công. Tuy nhiên, nếu chỉ biết tấn công người khác trong bóng tối thì chẳng có gì là dũng cảm. Thì ra tên cướp đường cũng chỉ là một kẻ ham sống sợ chết, hèn nhát, tìm cách đánh lén người qua đường. Theseus thấy một người đàn ông có thân hình to lớn trong bụi cây, hắn ta khoác trên người một chiếc áo làm bằng da sư tử, đầu của con sư tử vừa vặn với đầu hắn giống như một chiếc mặt nạ. Người đàn ông kia giơ một cây trùy làm từ thân cây thông với lưỡi đá mài sắc gắn chặt ở đầu giống như lưỡi rìu. Tuy nhiên, tên quái vật giơ vũ khí dài của mình lên phía trên được buộc lên cành cây. Theseus chộp lấy cơ hội, dùng trùy sắt giáng một cú vào đầu của hắn, khiến hắn ta ngã vật xuống mặt đất giống như một cây sồi đổ sập xuống. Người đàn ông này là một trong những người còn lại duy nhất của tộc người nguyên thủy cổ còn sót lại. Bộ tộc này sống trên đất nước Hi Lạp trước khi người Hi

Lạp đến đây định cư. Hắn ta vẫn đánh nhau theo cách những người cùng bộ tộc của mình từng chiến đấu, vũ khí chính của họ vẫn được làm từ gỗ và đá.

Theseus ngồi lên trên ngực của kẻ bẻ cong cây thông và túm lấy cổ họng hắn ta không cho hắn ta kịp trở tay. Chàng cứ giữ vậy cho đến khi tên quái vật mở mắt ra. Theseus lại xiết chặt tay hơn và nói :

- Hỡi kẻ bẻ con cây thông kia, những cây thông sẽ được uốn cong xuống để dành cho ngươi. Ta không phải là một tên quái vật mà là một người đàn ông chân chính muốn giải thoát cho loài người khỏi bàn tay của kẻ độc ác như ngươi. Ngươi sẽ được chết một cách nhanh chóng trước khi cơ thể ngươi bị xé rách thành từng mảnh và trở thành thức ăn cho lũ chim ăn xác thối. Ta không mạnh tay hơn những gì ngươi đã làm đối với những người đi đường tội nghiệp đâu. Trò chơi này là do nhà ngươi nghĩ ra nên ta cho rằng nhà ngươi cũng nên tự mình tận hưởng sự thú vị của nó.

Nói xong chàng dùng đôi tay chắc khỏe xiết chặt cổ họng của Sirius giống như hai giọng kìm. Rồi sau đó, chàng lấy thanh kiếm quý của Aegeus để lại cho chàng đâm vào trái tim của hắn ta. Sau đó, Theseus dùng dây da buộc cơ thể của gã khổng lồ vào hai ngọn thông ở hai bên đường như cách hắn đã làm với những người đi đường khi họ vẫn còn sống.

Sau cùng chàng lau sạch lưỡi kiếm một cách cẩn thận bằng cỏ và lá cây rồi đâm xuống dưới lớp đất nát phía dưới những cây thông. Chàng không muốn bỏ lỡ thời gian nên vội vã đi theo con đường này đến một dòng suối nhỏ chạy ra biển từ đỉnh của một ngọn đồi trên thành phố Ephyre bây giờ được gọi là Corinth. Tuy nhiên, trong khi chàng đang tắm rửa dưới dòng suối nước trong vắt, chàng nghe thấy một tiếng sột soạt trên những cành cây trong rừng. Chàng cầm kiếm chạy đến nơi phát ra âm thanh. Tới nơi chàng nghe thấy tiếng thì thầm của một người phụ nữ. Rồi chàng nhìn thấy một cảnh tượng kì lạ : một người phụ nữ cao và xinh đẹp đang quỳ xuống cạnh một bụi cây khóc nức nở. Nàng

vừa khóc vừa cầu nguyện giống như một đứa trẻ ngây thơ. Nàng cầu xin những bụi cây gai che trở cho nàng và bảo vệ nàng khỏi những mối nguy hiểm. Theseus chăm chú quan sát người con gái đẹp và nhẹ nhàng tiến tới gần chỗ nàng, an ủi nàng. Chàng bảo nàng không cần sợ hãi bất cứ điều gì cả bởi chàng sẽ là người bảo vệ nàng tránh khỏi mọi khó khăn, nguy hiểm. Nàng giơ tay ôm đầu gối của chàng dũng sĩ, ngước mắt lên nhìn và cầu xin chàng thương xót nàng bởi nàng không làm gì nguy hại đến bất cứ ai.

Theseus hỏi :

- Hỡi người con gái xinh đẹp, nàng là ai vậy? Nàng sẽ được an toàn khi ở cùng ta. Nàng sợ kẻ bẻ cong cây thông à?

Cô gái khóc nức nở và trả lời :

- Thưa ngài, tôi là Perigyne, con gái của người đàn ông ngài vừa nhắc tới, vậy thì làm sao tôi có thể sợ ông ấy cơ chứ. Nhưng bây giờ bàn tay của ngài đã dính máu của cha tôi rồi. Tôi không biết phải làm gì đây nhưng quả thực tôi gần như đã bị mất phương hướng.

Theseus nói tiếp :

- Ta không đánh nhau với phụ nữ mặc dù các vị thần không phản đối đàn ông làm như vậy. Nếu nàng đi theo ta, ta sẽ đối xử tốt với nàng và cưới nàng làm vợ. Nếu nàng đồng ý thì nàng sẽ trở thành một người vợ hạnh phúc trong một ngôi nhà xinh đẹp.

Vừa nghe những điều Theseus nói, nàng đứng dậy đặt tay mình vào tay chàng. Theseus nhẹ nhàng nói :

- Tất nhiên bây giờ chưa phải là thời điểm thích hợp, có thể dòng nước trong lành rửa sạch mọi hiềm khích giữa ta và nàng. Tại sao khi sợ hãi nàng lại không cầu nguyện sự giúp đỡ của các vị thần mà lại cầu xin sự giúp đỡ của những bụi gai trong khi chúng không thể nghe thấy những gì nàng nói hay giúp ích gì cho nàng.

- Cha của em không hề biết đến một vị thần nào cả, ông là một trong những người thuộc bộ tộc có nguồn gốc từ bụi gai, chính vì vậy mỗi khi cần em thường khóc lóc và cầu xin sự giúp đỡ của những bụi

gai đó.

Theseus ngạc nhiên trước những lời nói vừa rồi của cô gái trẻ, rõ ràng cô không hề biết rằng chính các vị thần mới là người thống trị thế giới này, là người quyết định xem ai xứng đáng được hưởng may mắn. Chàng nói :

- Từ bây giờ trở đi nàng nên cầu nguyện thần Dớt, chúa tể của sấm sét và các vị thần khác. Họ chính là người có thể nghe thấy và giúp đỡ nàng.

Rồi chàng quay ra khỏi khu rừng, theo sau là người phụ nữ trẻ xinh đẹp. Ra đến ngoài, chàng xuống dòng suối gần đó tắm rửa sạch sẽ.

Theseus và con gái kẻ bẻ cong cây thông đi xuống một thành phố giàu có của Ephyre. Đức vua nơi đây chào đón chàng nồng nhiệt bởi ông đã nghe thần dân của mình kể về chiến công của chàng : giết chết kẻ cường Perigyne và kẻ bẻ cong cây thông Sirius. Hoàng hậu của thành phố cảm thấy thương cảm nàng Perigyne bởi nàng quá xinh đẹp và vừa phải chịu cảnh mất cha. Hoàng hậu giữ nàng ở lại trong lâu đài và đối xử với nàng rất tốt. Sau đó, Perigyne cưới hoàng tử Deiones, con của vua Eurytus, vua nước Oechalia. Tuy nhiên, sau này dũng sĩ vĩ đại Heracles đã giết chết chàng bằng cung tên mà sau này U]ysses sử dụng để tiêu diệt những kẻ cầu hôn trong đại sảnh của mình. Sau này, những người con trai của Perigyne và Deiones băng qua các vùng biển khơi rộng lớn tới châu Á và định cư ở một vùng đất có tên là Caria. Họ không bao giờ đốt hay làm hại những bụi gai mà nàng Perigyne đã cầu nguyện trong khu rừng ngày trước.

Trong những ngày ấy, nước Hi Lạp không có hệ thống pháp luật. Tất cả các con đường từ Troezen lên phía bắc tới Athens đều bị chiếm giữ bởi những kẻ hung bạo và không biết thế nào là quy tắc. Họ cậy có sức khỏe nên chiếm những con đường là của riêng, buộc những người qua đường phải nộp tiền hoặc giết chết họ chỉ vì những nguyên nhân rất nhỏ. Họ yêu thích sự hung bạo hơn cả sự cướp bóc và tiền bạc, chính vì vậy mỗi người trong số họ lại bỏ công suy nghĩ làm thế nào để thể hiện

sự hung bạo theo cách riêng của mình. Các thành phố thường rất nhỏ và giữa các thành phố thường xảy ra chiến tranh hoặc nếu không thì xảy ra các cuộc nội chiến ngay trong nội bộ thành phố : một gia đình có thù oán với một gia đình khác hoặc gây chiến với một gia đình khác để tranh giành ngôi báu. Chính vì vậy, họ không có thời gian để tập trung lực lượng, tiêu diệt những kẻ hung ác đang thống trị trên những con đường. Sau này, Theseus đưa mọi thứ trở lại trật tự nhưng hiện tại chàng vẫn chỉ là một người đàn ông bình thường đang thực hiện những chuyến thám hiểm thú vị của mình.

Trên biên giới của một đất nước nhỏ được gọi là Megara, chàng lại tìm thấy một cơ hội mạo hiểm mới và lại giành thêm được vinh quang. Người dân nơi đây bị khinh bỉ, coi thường trong lãnh thổ của nước Hi Lạp nhưng Theseus lại không bao giờ coi họ là những người thuộc tầng lớp thấp kém. Trong lúc chàng đang đi bộ trên một con đường hẹp nằm trên đỉnh của một vách đá dựng đứng nhô ra khỏi mặt biển thì nhìn thấy những tia sáng lấp lánh của một đống lửa lớn giữa không gian bao la. Khói và hơi nước bốc lên nghi ngút từ đống lửa. Chắc có một người nào đó đang đun nước nhưng do bận việc nên không chú ý nước đã sôi. Bên cạnh đống lửa là một chiếc chậu rửa chân bằng đồng, có vẻ như người đốt đống lửa đang đun nước để rửa chân. Cạnh đó là một gian phòng nhỏ làm bằng những cành cây xanh. Trong những ngày nắng nóng thì ngôi nhà này quả là một nơi mát mẻ, ở giữa cánh cửa của ngôi nhà có treo hai chiếc chân đầy lông lá.

Từ những gì chàng được nghe kể, chàng đoán chủ nhân của hai cái chân vừa rồi chính là người đá hung dữ Sciron. Hắn là một kẻ ngoài vòng pháp luật và rất hung dữ, ai ai nghe nói tới con người này cũng không khỏi run sợ. Chính vì hắn mà nhiều người dân không dám đi qua nơi này. Hắn được gọi là người đá là vì hắn bắt tất cả những người đi qua đoạn đường này phải rửa chân cho hắn. Ngay khi nạn nhân vừa cúi xuống để rửa chân cho hắn thì hắn liền đá mạnh người đó văng xuống biển sâu đang cuộn sóng. Nạn nhân đập mạnh vào những mỏm đá sắc

nhọn mọc nhô lên khỏi mặt nước. Một số người nói rằng ở chân vách đá hiểm trở có một con rùa khổng lồ ăn thịt người chết và những người sắp chết khi họ ngã xuống gần tổ của nó, tuy nhiên trên thực tế thì con rùa đó không ăn thịt tươi. Có thể đây là một sai sót của người kể chuyện, nhưng cũng khó có thể trách họ được bởi những câu chuyện này đều được kể truyền miệng từ đời này qua đời khác đến thế kỉ của chúng ta mới được ghi chép lại thành sách. Theseus quyết tâm khiến cho Sciron phải bỏ tính xấc xược của mình, chàng hét lớn :

- Tên nô lệ láo xược kia. Hãy bỏ đôi chânngươi ra khỏi đường đi của một vị hoàng tử cao quý.

Nghe thấy vậy, Sciron đáp lại :

- Hoàng tử ư? Nếu chân ta bẩn thì rõ ràng các vị thần đã rất tốt đối với ta khi cử ngươi đến rửa sạch đôi chân cho ta.

Sau đó hắn lười biếng đứng dậy, cười lớn để lộ hai hàm răng xấu xí. Hắn đứng trước nhà tắm, tay cầm một cây trùy lớn bằng gỗ như muốn thị uy người lạ. Hắn xoay chiếc trùy của mình phía trên đầu mấy vòng liền nhưng Theseus nhanh nhẹn hơn nên đã dùng cây trùy của mình đâm thẳng vào ngực của Sciron. Chàng không lao tới tấn công bởi như vậy sẽ rất chậm, chàng lợi dụng sự chậm chạp của hắn do có thân hình to lớn nên phản công khiến hắn không kịp trở tay. Sciron lảo đảo và trong khi hắn lùi lại, Theseus giáng cho hắn một quả đấm vào đùi, ngay lập tức hắn ngã gục xuống dưới đất Theseus chộp lấy cây trùy rơi từ tay Sciron ném xuống phía vách đá và nói :

- Quả là một quãng đường khá dài. Bay từ đây xuống mặt biển chắc phải mất một quãng thời gian không ngắn đâu nhỉ. Bây giờ thì hãy rửa chân cho ta đi. Nhanh lên, đứng dậy và quay lưng lại phía ta. Nhà ngươi phải chuẩn bị sẵn sàng ngay khi ta lên tiếng. Đừng để ta phải nổi giận nếu không nhà ngươi sẽ lĩnh đủ đấy.

Sciron đứng dậy và chậm chạp làm theo những gì Theseus bảo.

Lúc này Theseus không đi đôi giày hoặc dép nhẹ giống như đôi dép bằng vàng của vua Aegeus mà chàng đang mang theo trong túi xách.

Chàng đi một đôi ủng dày, có đinh bằng đồng ở đáy, lớp da phía trên được buộc lên chân của chàng. Vào thời bấy giờ, mỗi khi đi một chuyến dài ngày hoặc phải vượt đoạn đường núi hiểm trở, người Hi Lạp thường đi những đôi ủng loại này. Mặc dù chúng hơi nặng nhưng lại rất phù hợp với những chuyến đi xa. Ngay khi Theseus đã bắt Sciron đứng ở vị trí thích hợp, chàng bắt hắn ta phải ngồi xổm và cởi các nút buộc ủng cho mình. Sciron không thể làm gì khác ngoài việc nghe lời. Trong khi hắn ta ngồi xổm, Theseus tặng cho hắn ta một cú đá trời giáng khiến hắn ta ngã lao xuống phía dưới vách đá dựng đứng. Vậy là số phận của tên Sciron độc ác kết thúc từ đây, hắn xuống dưới biển khơi làm bạn với cá biển và chú rùa khổng lồ. Mọi người qua đường sẽ không phải sợ hãi mỗi khi đi qua nơi này. Theseus cảm thấy hài lòng khi lại làm được một việc tốt nữa đối với người dân Hi Lạp, chàng hi vọng mình có thể loại bỏ được tất cả những điều bất công, những tội ác trên thế giới này để đem lại sự bình yên cho mọi người. Theseus luôn tiêu diệt đối thủ bằng chính cách thức chúng dùng để giết hại những người qua đường tội nghiệp. Chàng muốn chứng tỏ cho mọi người thấy không chỉ có những kẻ hung hãn này mới có thể chơi trò chơi do chúng đặt ra.

Theseus đi hết những con đường của Megara, chàng vừa đi vừa hát vang bài hát ca ngợi những chiến thắng vẻ vang của các dũng sĩ anh hùng. Trái tim chàng đang ngập tràn niềm vui và chàng đang đi kiếm tìm những cuộc hành trình mà chàng mong muốn. Chàng hi vọng sẽ lập được thật nhiều chiến công, sẽ tạo được danh tiếng tốt đối với những người dân Athens để nhận được sự ủng hộ của họ. Chàng quyết tâm sẽ giúp cha mình là vua Aegeus thoát khỏi hoàn cảnh khốn khổ này. Chàng còn rất trẻ, lại được đào tạo hết sức bài bản, được học tất cả những kĩ năng một tráng sĩ giỏi cần có, được rèn luyện ngay từ khi còn rất nhỏ nên đôi tay, đôi chân của chàng di chuyển rất nhanh nhẹn giống như những tia chớp. Thường thì kẻ thù của chàng lớn tuổi hơn chàng, tuy có khỏe mạnh hơn nhưng lại rất nặng nề và di chuyển chậm. Đây chính là một lợi thế Theseus có được khi tham chiến với chúng. Tốc độ chính là

nhân tố quyết định xem người chiến thắng trong mỗi trận đấu dù trận đấu đó giữa một lực lượng quân đội hùng mạnh hay chỉ là giữa hai người mới nhau. Tất nhiên, tốc độ chỉ có thể dành ưu thế nếu đi kèm với sức mạnh và lòng dũng cảm. Một người dù nhanh nhẹn đến đâu đi chăng nữa nhưng nếu yếu ớt và hèn nhát thì cũng chẳng làm nên trò chống gì. Ngược lại, một người dù khỏe mạnh đến đâu và không sợ bất cứ điều gì nhưng lại ì ạch, chậm chạp thì cũng rất dễ bị kẻ thù tiêu diệt.

Cuối cùng con đường dẫn Theseus xuống một vùng đồng bằng lớn trù phú được gọi là đồng bằng Thriasian. Nơi đây gần với thành phố Athens, chính là nơi Theseus muốn đến. Vậy là chàng trai trẻ của chúng ta đã gần đến đích, tuy nhiên, những thử thách mà chàng phải trải qua chưa hẳn đã kết thúc. Trên vùng đồng bằng này có một thành phố cổ nổi tiếng là Eleusis nằm gần bãi biển. Khi thần chết Hades mang nàng Persephone xinh đẹp, con gái của nữ thần ngô và các loại hạt, xuống lâu đài tối tăm cạnh vùng biển chết dưới thế giới của mình, nữ thần Demeter đã lang thang đến Eleusis để tìm kiếm sự an ủi cho tâm hồn đau khổ của bà. Bà quá đau khổ khi mất đi đứa con gái duy nhất mà bà vô cùng yêu quý. Mặc dù biết ai là kẻ bắt cóc nhưng bà lại không làm gì được để cứu con gái trở về bởi Hades là một vị thần có sức mạnh vô địch, chỉ đứng sau thần Dớt vĩ đại. Nữ thần mặc bộ váy tang và ngồi trên một hòn đá cạnh đường đi giống như một người phụ nữ già đang mệt mỏi vì phải chịu đựng quá nhiều điều bất hạnh. Đúng lúc đó, ba nàng công chúa, con đức vua đang trị vì ở Eleusis đi ngang qua thì thấy người phụ nữ già trong bộ dạng vô cùng đáng thương. Họ dừng lại, đến gần và hỏi xem họ có thể giúp gì được cho bà không bởi trông bà rất mệt mỏi và tội nghiệp. Họ nói rằng họ có một người em trai nhỏ đang ở trong cung điện và họ rất yêu quý em trai của mình. Trong lúc này, em trai của họ đang cần có một người vú nuôi nhưng cha của họ chưa tìm được người thích hợp. Demeter rất vui khi các nàng công chúa đối xử tốt với bà các nàng công chúa hỏi bà là ai bà không tiết lộ tên thật của mình mà chỉ nói rằng bà là Đêo, người đảo Crete, rằng bà bị bọn cướp bắt cóc nhưng đã chạy trốn

được và phiêu bạt đến nơi đây. Các nàng công chúa để những bình nước bên cạnh bà rồi chạy thật nhanh về cung điện để gặp mẹ. Trong khi chạy, mái tóc dài vàng óng của các nàng chảy xuống vai trông thật đẹp. Khi đến chỗ hoàng hậu, họ thở gấp và hỏi hoàng hậu xem bà có đồng ý đưa người phụ nữ già tội nghiệp về làm vú nuôi cho em trai của họ. Hoàng hậu cũng là một người nhân hậu và tốt bụng, bà đồng ý để các cô con gái của mình đưa người phụ nữ kia về cung điện sinh sống. Vậy là nữ thần Demete chuyển về sống trong cung điện của vua và hoàng hậu cho đến khi thần Dớt yêu cầu Diêm vương Hades chở Persephone lại trần gian để sống cùng mẹ vào mỗi mùa xuân, mùa hè và đầu mùa thu. Tuy nhiên, vào mùa đông, nàng phải sống với chồng mình tại lâu đài tối cạnh dòng sông Ocean.

Các nàng công chúa con vua vùng Eleusis không biết rằng họ đang dẫn một nữ thần vĩ đại về nhà nhưng thực lòng họ rất yêu quý bà và đối xử tốt với bà giống như một thành viên trong ra đình. Nữ thần Demete vui mừng khôn xiết bà làm cho đất đai sinh sôi, mùa màng bội thu trên vùng đất Eleusis. Cây cối đâm chồi nảy lộc, ra hoa kết trái nhiều hơn bao giờ hết. Núi rừng phủ một màu xanh tươi mát mà không phải nơi nào cũng có được Đồng ruộng cho những vụ mùa tốt tươi, lương thực, thực phẩm dồi dào. Chim chóc muông thú mừng vui nhảy nhót. Cả thiên nhiên như trở nên tươi đẹp hẳn lên từ khi người phụ nữ già đến sống trong cung điện. Nữ thần Demete dạy người dân nơi đây những nghi lễ cần thiết và một vở kịch trong đó thể hiện toàn bộ câu chuyện về những nỗi buồn và niềm vui của bà. Sau khi mất con gái, đây là quãng thời gian vui vẻ nhất của nữ thần. Bà tìm thấy niềm vui trong cung điện nhỏ bé này, bà vơi đi nỗi đau buồn chất chứa bấy lâu nay mặc dù ngày nào bà cũng nhớ tới cô con gái yêu quý. Bà dạy mọi người biết một quy luật của sự sống và cái chết, những linh hồn của con người không chết đi khi cơ thể của hời bỏ thế giới này mà những linh hồn đó sẽ chuyển sang sống trong một thế giới hạnh phúc và tươi đẹp hơn thế giới của chúng ta. Mặc dù ai cũng phải chết đi nhưng mọi người không

nên sợ chết và quá lo sợ về cái chết. Tất cả mọi thứ đều đã được các ví thần mà đứng đầu là thần Dớt vĩ đại quy định sẵn. Những nghi thức này được gọi chung là những điều huyền bí của Eleusis và trở nên nổi tiếng trên toàn thế giới. Cho đến tận ngày nay, chúng ta vẫn có thể nghe nói và tìm thấy những cuốn sách viết về những nghi lễ cổ xưa này.

Lẽ ra Theseus có thể mong đợi rằng khi đến Eleusis, chàng sẽ thấy một thành phố thiêng liêng, yên bình và tĩnh lặng với những trang trại rộng lớn và khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp. Tuy nhiên, trên đường đi, chàng lại nghe mọi người nói rằng ở Eleusis có một người khỏe mạnh tên là Cercyon luôn bắt nạt người khác. Hắn ta là một trong số những người sống ở vùng cao xa xôi trên vùng Arcadia. Đó là tộc người Peloponesus sống trong những ngọn đồi ở trung tâm miền Nam Hi Lạp. Mọi người nói rằng hắn ta đã chiếm ngôi vua và đuổi những hậu duệ của đức vua là những nàng công chúa xinh đẹp đối xử rất tốt với nữ thần Demete ra khỏi cung điện và bắt họ phải chịu đựng một cuộc sống vất vả. Kẻ xấu xa đó bắt tất cả những người lạ đi qua thành phố này phải thi đấu vật với hắn và khi hắn hạ gục họ thì hắn bẻ gãy lưng họ khiến những con người tội nghiệp này chết ngay lập tức. Chưa bao giờ hắn biết thế nào là thất bại và hắn tỏ ra rất kiêu ngạo với sức mạnh của mình. Hắn luôn nghĩ mình là kẻ mạnh nhất trên đời và sẽ không có một người trần nào có thể chiến thắng được hắn.

Biết được điều này, lại thêm việc chàng yêu thích bộ môn đấu vật nên Theseus đã đến thẳng cung điện của vua và thách đố với con người lộng quyền kia. Mặc dù mọi người đã cảnh báo chàng, khuyên can chàng không nên làm như vậy, mặc dù những phụ nữ trong thành nhìnánh mắt buồn bã nhưng chàng không hề sợ hãi. Chàng quyết tâm chứng minh cho kẻ tự cho mình là khỏe mạnh kia thấy rằng trên thế giới này còn có rất nhiều người tài giỏi hơn hắn ta. Chàng muốn dạy cho hắn ta một bài học nhớ đời. Đến nơi, chàng nhìn thấy cửa của sân cung điện mở rộng, phía trên cao là bàn thờ thần Dớt đang nghi ngút khói và trên ngưỡng cửa có hai người hầu mỉm cười tiếp đón chàng với vẻ ân cần và

đưa chàng vào tắm trong một nhà tắm sạch sẽ, sáng láng. Những nữ hầu gái trong lâu đài tắm rửa và xức dầu thơm cho chàng tráng sĩ trẻ tuổi đẹp trai và mang đến cho chàng bộ quần áo mới rất đẹp. Đây chính là tập quán và nghi thức tiếp đón khách trong nhà của đức vua. Sau đó, họ dẫn chàng vào một đại sảnh và bảo chàng đi đến chỗ những chiếc ghế đặt ở giữa bơn cột chống nhà bên cạnh lò sưởi.

Cerceyon đang ngồi trên bàn ăn uống thỏa thích, xung quanh hắn ta là đám đồng đảng hung dữ, kẻ nào cũng to lớn, lực lưỡng và có mái tóc màu đỏ. Tuy nhiên, Cerceyon có thân hình to lớn nhất trong số đó. Hắn ta chào đón Theseus theo phép lịch sự và yêu cầu người hầu mang bàn đến cho chàng. Khi Theseus dùng bữa xong, chàng bắt đầu nói với những người ở đó chàng là ai và đến đây với mục đích gì. Theseus nói với Cerceyon rằng chàng đã đi bộ từ Troezen đến đây và đang trên đường đến lâu đài của đức vua Peleus (cha của Achilles) ở phía bắc. Chàng nói như vậy bởi vì chàng không muốn tin mình đang đến Athens truyền đến đó trước khi chàng có mặt trong kinh thành.

Cercyon tròn xoe mắt vì ngạc nhiên và hỏi lại :

- Tráng sĩ đi bộ từ Troezen đến đây thật sao? Thế tráng sĩ có gặp hoặc nghe nói về người đàn ông đã giết chết kẻ canh đường và người bẻ cong cây thông, rồi đá tên Scrion xuống biển không?

Đáp lại câu hỏi của hắn ta, Theseus chỉ nói mỗi một câu

- Tôi đã đi nhanh nhưng tin tức còn bay nhanh hơn.

- Ta biết tin đó là do người có khả năng nhìn xa nói lại với ta. Anh ta đang ở đây, ở trong góc kia kìa.

Rồi Cercyon ném xương chân bò về phía nhà tiên tri, ông ta liền nhảy ra khỏi chỗ đứng của mình. Cercyon nói tiếp :

- Dường như ông ta có thể nhìn thấy trước việc xương chân bò đang tới chỗ ông ta. Sáng nay, ông ta nói với chúng tôi rằng có một người lạ đang đến và người đó đã giết chết những tên cướp đường hung ác. Ta không biết những lời ông ta nói có đúng không nhưng rõ ràng hiện nay đang có một người lạ ngồi trước mặt ta. Nhìn từ chân đến đầu

của tráng sĩ và dựa vào chiếc trùy sắt mà tráng sĩ mang theo, ta đoán tráng sĩ chính là người lạ mà ông ta đã nhắc đến. Ta nói vậy có đúng không?

Tên Cercyon nói với giọng mỉa mai. Hắn không tin rằng một chàng trai trẻ tuổi như chàng lại có thể lập được những chiến công hiển hách như vậy. Tuy nhiên, Theseus không hề chú ý đến thái độ của hắn bởi với chàng, con người này không xứng đáng được tôn trọng. Chàng chỉ mỉm cười và gật đầu. Đây là cử chỉ người Hi Lạp thường dung để thay thế cho câu trả lời : Đúng như vậy.

Theseus không có ý định giấu những chiến công của mình, chàng đâu có sợ Cercyon mà ngược lại chính chàng đang muốn dạy cho hắn một bài học thích đáng. Dù thế nào thì chàng cũng sẽ thi tài cùng hắn để xem xem thực sự thì hắn có những bản lĩnh gì. Về phần mình, tên Cercyon cười lớn đầy sảng khoái và nói :

- Thật vậy sao? Chúc m tráng sĩ. Chắc các vị thần rất yêu quý tráng sĩ và luôn đi theo ủng hộ tráng sĩ trên mỗi bước đi. Lâu lắm rồi mới có một người đàn ông đích thực đi ngang qua thành phố của ta và ta đã chờ đợi cơ hội này rất lâu rồi. Những kẻ đến đây trong thời gian qua đều là một lũ vô dụng, thậm chí chúng còn chẳng thể chịu nổi cú vật ngã của ta nữa. Thế ở Troezen mọi người có luyện tập môn đấu vật không? Ta không phải là người hiểu sâu biết rộng nên không biết nhiều về những vùng đất khách.

Theseus đáp lại, giọng lạnh lùng :

- Tất nhiên là có rồi. Họ đang luyện tập và sẽ luyện tập.

- Vậy thì tráng sĩ không ngại thi đấu với ta chứ? Chúng ta thử đọ sức xem ai là người thắng cuộc. Dù gì thì tráng sĩ cũng đã giết chết được những người có sức khỏe phi thường kia, vậy nên ta rất hân hạnh nếu tráng sĩ nhận lời thách đấu của ta. Ở ngoài sân sau có một khán đài dành riêng cho môn đấu vật đấy. Ta rất thích môn thể thao này nên đã yêu cầu mọi người đựng hẳn một khán đài khá lớn.

Theseus trả lời rằng chàng đến đây với hi vọng đức vua sẽ yêu

quý chàng và dành cho chàng một cơ hội để thử sức. Chàng tỏ ra rất lịch sự và khiêm tốn nên nói rằng chàng đã được nghe rất nhiều người ca ngợi về tài đấu vật của đức vua nên liều tới đây để thử sức. Những người khách trong phòng hét lên đầy phấn khích. Tất cả bọn họ đều kéo ra ngoài và tạo thành một vòng tròn xung quanh khán đài. Ai nấy đều háo hức được xem trận thi đấu giữa một con sư tử khỏe mạnh và một con hổ mới trưởng thành. Theseus và Cercyon cởi quần áo ra, xức dầu khắp cơ thể. Sau đó cả hai người cùng lên trên khán dài, chuẩn bị bước vào trận đấu. Mặc dù chỉ nói là thử sức nhưng thực tế trong đầu hai người luôn suy nghĩ mình thắng đối thủ để dạy cho hắn một bài học. Khi tiếng kẻng báo hiệu trận đấu vật bắt đầu, cả hai người lắc sang bên này rồi sang bên kia, hai chân dậm xuống đất. Mọi người đứng xem hầu như không gào thét nữa. Một lát sau, tất cả đồng thanh hô vang cổ vũ cả hai người hãy đi đấu hết sức mình và giành thắng lợi. Cuối cùng họ hét nhiều quá nên bị mệt, tất cả đều thở dốc và im lặng. Một lát sau họ bắt đầu đặt cược xem ai sẽ là người chiến thắng. Họ đặt cược cho Cercyon với giá bảy con bò so với ba con bò dành cho Theseus. Quay trở lại trận đấu, Theseus nhận thấy đây là lần thử thách khó khăn nhất của chàng bởi Cercyon nặng hơn chàng, khỏe hơn chàng mặc dù không linh hoạt cho lắm. Tuy nhiên, đấu vật đòi hỏi bạn phải có sức khỏe hơn đối thủ, chính vì vậy, Theseus có chút lo lắng. Ban đầu, Theseus không tấn công nhiều mà chủ yếu là tìm cách tránh bàn tay chắc khỏe của Cercyon, tuy nhiên, Cercyon tấn công nhiều nên nhanh chóng mất sức và trở nên yếu đi. Chớp lấy cơ hội này, Theseus nhảy lên trên người Cercyon và cố sức nhấc hắn lên rồi ném hắn xuống dưới đất. Cú ngã quá mạnh nên Cercyon bị gãy cổ và hắn nằm đó chết ngay tức khắc. Theseus nói với mọi người :

- Như vậy có phải là công bằng hay không?

Những người vùng cao của Arcadia hét lên :

- Rất công bằng. Đây là một trận đấu công bằng.

Sau đó họ khóc lóc thảm thiết trước thi thể của người chết.

Theseus nhận thấy rằng tốt nhất chàng nên mặc quần áo vào và rời khỏi nơi này. Chàng nhảy lên xe ngựa và chạy hết tốc lực.

Mặc dù Cercyon là một người đàn ông tàn ác và hoang dã nhưng thực lòng trong trái tim mình, Theseus thấy thương cảm cho ông ta

Xe ngựa chạy quá nhanh, người hầu trên xe tìm cách nhảy ra khỏi xe nhưng Theseus nắm chặt vai hắn ta và nói :

- Anh bạn của ta, đừng vội vàng như vậy. Ta vẫn cần anh mà. Ta không đánh cắp chiếc xe ngựa và những con ngựa này đâu. Sau khi đưa ta tới Athens, anh có thể đánh xe quay trở về. Đừng sợ, ta đâu có làm gì hại cho anh đâu.

Người đánh xe ngựa buồn bã đáp lại :

- Nhưng thưa ngài, ngài sẽ không bao giờ đến được Athens đâu.

- Sao vậy? Theseus hỏi lại.

- Bởi vì sắp tới chúng ta sẽ phải đối mặt với người đàn ông có tên là Procrustes. Hắn sống trong một tòa lâu đài vững chắc trên đường đi giữa các ngọn đồi cao. Hắn là nỗi sợ hãi của tất cả những người sống trên trái đất này bởi hắn sẽ gây thương tích cho tất cả những ai hắn gặp trên đường. Hắn chỉ huy một đội xạ thủ và những chiến binh được trang bị vũ khí đầy đủ, những tên cướp biển đến từ hòn đảo của hắn. Tên tướng cướp này nghĩ ra một hình phạt cực kỳ đau đớn dành cho những ai vô phúc gặp phải hắn. Khi gặp một người đi đường, hắn sẽ nói chuyện với anh ta một cách lịch sự và mời anh ta trở thành khách của mình. Nếu ai từ chối thì những tay xạ thủ sẽ nhảy ra ngoài từ trong bụi cây và chọc mù mắt người đàn ông tội nghiệp. Không ai có thể là đối thủ của những con người này. Hắn có một cái giường mà hắn gọi là một vật thần kì bởi chiều dài của chiếc giường có thể phù hợp với bất cứ người nào. Ngay cả một người cao lớn nhất thế giới hay một người thấp bé nhất cũng có thể ngủ trênường đó. Tuy nhiên, điều đặc biệt là hắn có một động cơ có dây thừng ở trên đầu giường và một cái cưa gắn chặt ở chân giường. Nếu người nào thấp quá thì dây thừng sẽ xiết chặt vào tay của người đó và kéo dài ra cho đến khi hai chân chạm mép giường. Nếu

người nào cao lớn thò chân ra khỏi giường thì hắn chặt chân người đó đi để cho vừa chiếc giường. Không ai có thể thoát khỏi sự độc ác của hắn. Không biết từ trước đến nay đã có bao nhiêu người phải chịu đựng hình phạt khủng khiếp này rồi. Tên quỷ ác đó chính là Procrustes.

- Thưa ngài, ngày mai vua Cercyon sẽ dẫn một lực lượng quân đội hùng hậu đến tấn công hắn ta và đức vua đã phát minh ra một thiết bị mới. Như ngài nhìn thấy chiếc xe ngựa ngày, theo ý tưởng của đức vua mỗi chiếc xe ngựa sẽ được gắn hai chiếc lá chắn lớn ở hai bên, như vậy sẽ có thể bảo vệ những người trên xe khỏi cung tên của Procrustes. Nhưng bây giờ thì đức vua đã chết rồi và sẽ không còn ai dám chống lại tên quái vật độc ác kia nữa.

Theseus suy nghĩ một lát và nói :

- Vậy thì ta và anh sẽ đeo những chiếc ná chắn này vào người khi đến gần nơi tên Procrustes thường đón đường những người khách lạ. Ta nghĩ rằng tối nay, chiếc giường của hắn sẽ quá dài đối với hắn.

Nghe đến đây, người đánh xe nữa không trả lời mà run rẩy.

Theseus yêu cầu người đánh xe ngựa lao nhanh về phía trước. Họ vượt qua phần thấp nhất của đỉnh Parnes, sau đó Theseus kẻo yên cương và đeo chiếc khiên lớn vào người che toàn bộ cơ thể. Chàng yêu cầu người đánh xe ngựa cũng làm như chàng. Sau đó, họ điều khiển xe ngựa chạy từ từ trên đường, vừa đi vừ những bụi cây bên đường. Một lát sau, chàng nhìn thấy khói bay lên từ mái của một lâu đài lớn nằm trên cao trong những khu rừng cạnh đường và trên đường có một người đàn ông đang đứng đợi. Trong khi điều khiển xe ngựa tiến đến chỗ người lạ, Theseus nhìn thấy ánh sáng lấp lánh của áo giáp ở khu rừng bên cạnh và mặt trời chiếu đỏ trên những chiếc lá xanh. Người đánh xe cho ngựa dừng lại bên cạnh người lạ và nói :

- Người đàn ông của chúng ta đây rồi.

Theseus nới lỏng thanh kiếm của mình cất trong bao và và nhảy ra khỏi xe ngựa, nắm chắc dây cương ở tay trái, cúi xuống chào người đàn ông. Hắn ta là một người cao lớn nhưng trông có vẻ yếu ớt và già

nua với mái tóc màu hạt dẻ và khuôn mặt được cạo râu sạch sẽ. Ông ta ăn vận giống như một vị vua, quần áo may từ vải lụa màu tối được trang trí với vòng vàng, nhẫn vàng. Người đàn ông lạ luôn nở một nụ cười trên môi khiến người khác có cảm giác hắn ta là một người hiếu khách, hắn liên tục xoa tay trong khi hắn nhìn sang bên trái, rồi sang phải chứ không nhìn thẳng về phía Theseus. Theseus biết thừa hắn đang ra tín hiệu cho người của hắn nấp ở hai bụi cây nhưng chàng tỏ ra như thể không có chuyện gì. Người đàn ông lạ nới với Theseus :

- Thưa ngài, nói một cách công bằng thì tôi là một người vô cùng may mắn bởi tôi rất thích được tiếp đón những người lạ qua đường dưới sự bảo vệ của thần Dớt. Đây là niềm vui của tôi và tôi luôn cố gắng hết sức để khiến cho những người lạ được vui vẻ. Chắc chắn những người lạ này được mọi người yêu quý. Cả ngài nữa, ngài là một người may mắn bởi vì màn đêm sắp sửa buông xuống, con đường phía trước sẽ bị bóng tối bao phủ và rất nguy hiểm. Đúng lúc này thì ngài lại gặp một người hiếu khách như tôi bởi tôi sẵn sàng mời ngài ở lại ngủ trong lâu đài của tôi. Đêm nay tôi sẽ dành cho ngài một chiế1;ng vô cùng đặt biệt mà khi nhìn thấy nó ngài sẽ thấy thích. Nói về chiếc giường này thì phải thừa nhận nó rất đặc biệt bởi nó vừa với tất cả mọi người dù là người thấp hay người cao. Trong số những người từng đến đây thì ngài là người cao nhất đấy. Tôi chắc chắn rằng ngài sẽ thấy thoải mái trên chiếc giường đặc biệt của tôi.

Theseus cúi đầu cảm ơn rất lịch sự và đáp lại :

- Thưa ngài hiếu khách! Tôi đã được nghe nhiều người nói đến sự hiếu khách của ngài. Tôi cũng đã biết về chiếc giường đặc biệt của ngài. Tối nay, chiều dài của chiếc giường sẽ vừa khít với chiều cao của ngài đấy.

Nói rồi, chàng rút kiếm của cha mình ra và cắt ngang cổ tên Procrustes khiến đầu của hắn văng qua một bên, cơ thể văng qua một bên khác. Theseus là một chàng trai linh hoạt và nhanh nhẹn nên thường thì đối thủ của chàng khó có thể chống đỡ được trước mỗi đợt tấn công

của chàng.

Sau đó Theseus chuyển lá chắn của mình từ đằng trước ra đằng sau và lại nhảy lên xe ngựa. Chàng dùng roi da thúc ngựa chạy nhanh về phía trước, cùng lúc đó người đánh xe ngựa cũng làm theo Theseus. Họ vừa hoàn tất công việc chuẩn bị của mình thì hàng loạt mũi tên của thuộc hạ Procrustes bay đến phía hai người nhưng bị bật lại khi gặp phải những chiếc lá chắn kim loại rắn chắc. Một mũi tên bắn trúng hông một con ngựa khiến cả mấy chú ngựa phi nhanh nước đại, tiến thẳng về phía trước để lại những kẻ bắn cung gào thét ở đằng sau. Một lúc sau, những chú ngựa cũng quay trở lại tốc độ bình thường. Khi lên tới đỉnh một ngọn đồi, Theseus nhìn thấy ánh sáng phát ra trong thành phố Aphidnae.

Chàng nói với người đánh xe ngựa :

- Anh bạn của ta, bây giờ thì ta có thể tự mình đến Athens rồi, anh hãy đánh xe quay trở về nhà đi. Ta rất cảm ơn anh vì đã đi theo ta trong suốt quãng đường vừa qua.

Đêm hôm đó, hai người ngủ trên một chiếc giường an toàn trong nhà của những người con trai của Phytalus đang cai trị Aphidnae. Họ được những người chủ nhà tiếp đón ân cần, những người con trai của Phytalus rất vui khi nghe kể lại những chuyến phiêu lưu và những chiến công của Theseus trên đường đi. Họ nói với chàng :

- Chúng tôi là người của tráng sĩ. Chúng tôi và thần dân của chúng tôi sẽ luôn có mặt khi tráng sĩ cần, nhất là khi tráng sĩ đã trở thành vua của Athens.

CHƯƠNG 4

THESEUS TÌM THẤY CHA

Ngày hôm sau, Theseus chào tạm biệt những người con trai của Phytalus và đánh xe ngựa qua những khu rừng xanh mướt cạnh dòng sông Cephisus. Chàng dừng lại để cho những chú ngựa của mình nghỉ ngơi sau một chuyến đi dài mệt mỏi. Trong khi xuống suối rửa mặt, chàng nhìn thấy một chàng trai trẻ, đẹp trai đang đi bộ trên đồng cỏ cạnh dòng sông êm đ trai trẻ cầm trên tay một bó hoa trắng được kết từ một loại hoa rất lạ : mặc dù cánh màu trắng nhưng rễ lại có màu đen tuyền. Tay kia chàng trai cầm một chiếc đũa bằng vàng sáng bóng. Không hiểu sao tự nhiên môi trên của chàng trai lại bị thâm đen nhưng nhìn toàn thể chàng vẫn rất đẹp trai, khoẻ mạnh và đang ở độ tuổi đẹp nhất của tuổi trẻ. Chàng trai tiến đến gần Theseus và nói :

- Hãy đến đây với ta nào.

Theseus làm theo lời chàng trai trẻ. Chàng không hề biết rằng trước mặt chàng còn có rất nhiều nguy hiểm kì lạ.

Chàng trai trẻ nói tiếp :

- Hỡi chàng trai bất hạnh chàng đang đi đâu thế? Chàng không hề biết gì về vùng đất này đúng không? Hãy cẩn thận bởi những người con trai của Pallas đang cai trị đất nước Athens một cách tàn bạo và không có trật tự. Cha của chàng không hề có quyền lực thực sự và trong nhà ông ấy có một nữ phù thủy đến từ một đất nước xa xôi. Tên của mụ ta là Medea, con gái của Aeetes là anh trai của nữ pháp sư Circe đang sinh sống tại hòn đảo Sorceress. Mụ ta từng cưới chàng dũng sĩ Jason nổi tiếng và lấy cho chàng bộ lông cừu vàng. Tuy nhiên, để thực hiện mục đích của mình, để giúp đỡ người mà mụ ta lấy làm chồng, Medea đã giết chết anh trai mình là Absyrtus. Bên cạnh đó, mụ ta cũng đã gây ra rất nhiều tội ác, làm rất nhiều việc xấu xa khiến mọi người căm ghét. Thế nhưng, hiện giờ mụ đang sống cùng đức vua Aegeus, không hiểu mụ ta cho ông uống bùa mê thuốc lú gì mà ông vua tội nghiệp sợ và yêu

mụ ta hết mực. Hãy mang theo mình loại thảo dược thần kỳ này và nếu Medea mời chàng uống rượu thì hãy để một nhánh thảo vào trong cốc, như vậy chàng sẽ thoát khỏi bàn tay của thần chết. Medea cũng là một nữ pháp sư nên mụ ta có nhiều phép thuật mà những người bình thường không thể chống lại được. Mụ biết trước Aegeus có con trai sẽ đến Athens tìm cha và giúp ông lấy lại ngai vàng và quyền lực nên mụ luôn chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng để tiếp đón và ám hại người con trai đó của đức vua. Hãy cẩn thận đấy chàng trai trẻ của ta. Ta chính là thần Hermes đây và ta muốn giúp chàng thoát khỏi những mối nguy hiểm sắp xảy ra.

Nói xong thần Hermes đưa cho Theseus bó hoa rồi đi nhanh vào trong rừng. Theseus không nhìn thấy bóng dáng của thần ở nơi nào và đây là lần cuối cùng chàng được chiêm ngưỡng hình dáng thực sự của một vị thần tài giỏi. Theseus quỳ xuống và cầu nguyện. Chàng cảm ơn các vị thần đã không bỏ rơi chàng trong lúc khó khăn nhất. Chàng để những bông hoa vào túi treo trước ngực rồi quay trở về xe ngựa, tiếp tục lên đường. Chàng điều khiển những chú ngựa đến thẳng thành Athens. Đến gần tới nơi, chàng nhìn thấy ngôi đền của Athene đứng sừng sững giữa bầu trời và lâu đài của đức vua Aegeus với vẻ cổ kính. Đây chính là quê hương của cha chàng, chàng không ngờ Athens lại là một vùng đất đẹp đến vậy. Mọi thứ đối với chàng đều vô cùng lạ lẫm nhưng chàng tin rằng chỉ trong một thời gian nữa thôi, chàng sẽ là thành viên chính thức của gia đình.

Vậy là Theseus đã đến Athens. Với vẻ khôi ngô, tuấn tú, mặt rạng rỡ, chàng hiên ngang bước đi trên đường phố Athens. Chàng mặc bộ quần áo của người dân Inonia. Mái tóc chàng buông kín hai vai. Trong chiếc áo dài, trông chàng giống như một cô gái hơn là một dũng sĩ vừa lập hàng loạt chiến công hiển hách. Con đường chàng đi chạy qua trước cửa đền thờ Apollo đang được xây dựng. Đúng lúc đó, những người thợ xây đang lợp mái đền nhìn thấy chàng, họ tưởng chàng là con gái nên buông lời chòng ghẹo. Tức giận trước những lời đó Theseus bước nhanh tới một chiếc xe ngựa kéo đang đi trên đường, chàng tháo

ách ngựa, cầm cả chiếc xe quăng lên khiến những người thợ hoảng sợ khi nhận ra đó không phải là một cô gái mà là một chàng trai có sức khỏe vô địch

Theseus lái xe thẳng vào lâu đài, đi qua sân và để xe ngựa đỗ ở cổng. Trong sân, những người trẻ tuổi đang học cách ném lao trúng mục tiêu, những người khác ngồi trên bậc của ngôi nhà. Họ chơi đàn, chơi sáo, cùng nhau hò hét và vui chơi hết mình. Họ là những người đàn ông vụng về, cục mịch và hay bị đỏ mặt hơn những người khác. Họ ngước mắt lên nhìn chằm chằm về phía chàng trai trẻ nhưng lại chẳng nói bất cứ điều gì. Theseus biết rằng họ chính là những người anh em họ của mình, con trai của Pallas. Tuy nhiên, những người đó chẳng nói gì với chàng, nên chàng đi qua họ vào bên trong, tay vẫn cầm một quả trùy sắt lớn. Chắc chàng sẽ không để ý đến họ nếu không có một anh bạn cao lớn chặn chàng lại để hỏi của chàng. Đến cửa đại sảnh, Theseus dừng lại và hét lên. Hai người phục vụ chạy đến chỗ chàng :

Theseus nói :

- Hãy chăm sóc những con ngựa của ta, ta đến đây để gặp ông chủ của các người.

Nói rồi chàng đi thẳng lên chỗ những chiếc ghế cao đặt cạnh lò sưởi. Căn phòng vắng lặng nhưng trên một chiếc ghế cao có một người đàn ông đang ngủ lơ mơ. Trên đầu người đàn ông này đội một chiếc vòng vàng và một con cào cào cũng bằng vàng. Theseus biết đó chính là cha của mình, trông ông thật tiều tụy giống như đám lửa sắp tàn trong lò sưởi. Bộ dạng ông lúc này khác hẳn những gì mẹ chàng kể về ông hồi còn trẻ. Thời gian và những rắc rối ông phải đối mặt đã khiến ông trở nên yếu đuối và ốm yếu như thế này. Nhà vua không hề ngước mắt nhìn lên để xem ai vừa vào trong đại sảnh, về phần mình, Theseus chạm tay vào vai của ông. Chàng quỳ xuống và đặt tay xung quanh đầu gối của đức vua với vẻ yêu thương và kính trọng. Đây là lần đầu tiên chàng được gặp mặt cha mình, lần đầu tiên chàng ở gần ông đến thế được chạm vào ông. Ban đầu, nhà vua kẽ giật mình. Ông vừa giụi đôi mắt đỏ ngầu của

mình vừa nói :

- Ngươi... ngươi là ai vậy? Ngươi muốn gì ở đây?

- Thưa đức vua, con là một kẻ tội nghiệp đến từ Troezen - Theseus đáp lại - Con đến đây quỳ gối dưới chân người và mang cho người những món quà vô cùng quý giá. Con không hề có ý định làm hại người, cũng không phải là người xấu nên đức vua không cần phải hoảng sợ như vậy.

Đức vua vẫn chưa hoàn toàn tỉnh ngủ, ông lẩm bẩm trong miệng như thể đang cố gắng ghi nhớ điều gì đó :

- Từ Troezen đến à?

- Vâng đúng như vậy đấy ạ. Con mang những món quà từ Aethra, vợ của người và con chính là con trai của người đây. Con nghĩ rằng người vẫn nhớ thanh kiếm và đôi dép vàng người cất dưới tảng đá lớn trong rừng trước khi người chia tay mẹ con!

Nói rồi Theseus đặt thanh kiếm và đôi dép lên chân của đức vua để ông nhìn những đồ vật này kĩ hơn.

Đức vua đứng dậy hét lên với vẻ sung sướng :

- Cuối cùng thì con cũng đã đến rồi. Vậy là các vị thần đã tha thứ cho ta và nghe thấu những lời cầu nguyện của ông già tội nghiệp này. Nhưng từ "vợ" không được ghi trong chuôi kiếm và không được giấu trong đôi dép bằng vàng. Ta nghĩ rằng con không nên nhắc đến từ đó nếu không người khác sẽ nghe thấy...

- Người khác đó đã nghe thấy rồi đó.

Một giọng nói trong trẻo ngọt ngào vang lên đằng sau chiếc cột lớn. Một người đàn bà da đen, xanh xao nhưng rất xinh đẹp xuất hiện. Mụ ta mặc một bộ váy áo kiểu phương Tây dành cho người giàu có, chiếc váy sáng lấp lánh và được pha nhiều màu sắc rực rỡ. Mới nhìn người phụ nữ này, Theseus đã có cảm giác ở mụ ta có điều gì đó khiến chàng không thích - sự xấu xa, độc ác và vô cùng nham hiểm. Người phụ nữ nhẹ nhàng đưa tay lên ôm quanh cổ Theseus và hôn lên đôi má của chàng. Trên cơ thể của mụ ta toát lên một mùi hương ngọt ngào khó

tả, mùi hương đó thật quyến rũ. Sau đó, mụ ta buông chàng ra, đặt tay lên vai chàng và cười lớn. Mụ hơi hướng mặt về phía Aegeus lúc đó vì bị giật mình và sợ hãi đã ngã vào trong chiếc ghế bành rồi nói :

- Đức vua yêu quý của thiếp, tại sao chàng lại nghĩ rằng chàng có thể giấu thiếp bất cứ việc gì cơ chứ? Dù chàng cố gắng giấu giếm điều gì thì rồi sau đó thiếp cũng tìm ra được câu trả lời cơ mà.

Rồi mụ ta quay sang nhìn chăm chăm vào mắt Theseus, mỉm cười với vẻ thân thiện :

- Chúng ta là bạn bè đúng vậy không nào? Ta rất mừng vì chàng đã đến nơi này.

Theseus hiểu được sự nham hiểm trong câu nói của mụ ta nhưng chàng vẫn đáp lại một cách nhã nhặn :

- Thưa quý bà, tôi yêu quý bà như yêu quý cha tôi, đức vua Aegeus vậy. Tôi cũng rất kính trọng người vì người là vợ của cha

Quý bà Medea nói tiếp :

- Chàng yêu quý ta nhiều đến vậy thật sao? Vậy thì để chúc mừng cho điều này, ta nghĩ chúng ta phải uống rượu ăn mừng mới được. Ta cũng không ngờ con riêng của chồng ta lại dành cho ta một tình cảm sâu sắc đến như vậy.

Rồi mụ ta với chiếc cốc bằng vàng đang đặt trên bàn đằng sau Aegeus. Mụ ta quay lưng lại phía Theseus rồi nhẹ nhàng rót cho người lạ mặt một cốc rượu màu trông rất lạ. Rót xong, mụ ta mang cốc rượu đến cho Theseus và nói :

- Hãy chúc mừng ta và đức vua, cha của chàng đi.

Theseus nhận lấy cốc rượu và cảm ơn tấm thịnh tình của Medea. Nhớ đến lời thần Hermes dặn dò, chàng rút một bông hoa có cuống đen cánh trắng ra và đặt vào trong cốc rượu Sau đó cốc rượu nổi bong bóng, khẽ rít lên rồi vỡ tan thành nhiều mảnh. Thứ rượu mà Medea mời Theseus chảy xuống sàn nhà, nhuốm đỏ mặt sàn giống như máu tươi. Thấy vậy, Theseus cũng không hề tỏ ra tức giận bởi chàng biết đối với người phụ nữ nham hiểm này, nóng nảy chẳng đem lại kết quả tốt đẹp

nào cả.

Medea cười lớn và nói :

- Thực sự bây giờ chúng ta đã là bạn của nhau bởi các vị thần đã bảo vệ chàng. Ta xin thề với sự chứng kiến của nước thiêng của Styx rằng bạn của chàng cũng là bạn của ta và kẻ thù của chàng sẽ là kẻ thù của ta từ bây giờ cho đến lúc chúng ta chết. Các vị thần ủng hộ chàng và ta xin thề lời thề độc của các vị thần và lời thề đó không bao giờ có thể bị phá bỏ bởi ta có quan hệ họ h các vị thần bất tử.

Bây giờ thì Theseus đã biết cha của Medea là thần mặt trời. Medea đúng là một phụ nữ lắm mưu nhiều kế nhưng dù sao bà ta cũng có nguồn gốc từ các vị thần.

Theseus cầm tay của Medea bởi chàng đã hoàn toàn tin vào lời thề của bà ta. Một khi ai đó đã thề độc dưới sự chứng kiến của các vị thần thì sẽ không bao giờ phá vỡ lời thề của mình. Chàng nắm lấy tay Medea và nói :

- Ta cũng xin thề dưới sự chứng kiến của thần Dớt vĩ đại rằng bạn của người sẽ là bạn của ta và kẻ thù của người sẽ là kẻ thù của ta cho đến khi ta chết. Ban đầu ta không tin người nhưng bây giờ thì chẳng có gì khiến ta phải nghi ngờ về sự trung thực của người cả.

Medea ngồi cạnh Aegeus và đỡ đầu ông về phía vai mình trong khi Theseus cầm tay ông. Đức vua Aegeus bật khóc vì vui sướng. Làm sao ông không vui được khi đứa con trai mà ông yêu quý và chờ đợi đã lâu và người phụ nữ ông yêu cũng rất nể sợ lại trở thành bạn của nhau. Cả hai người bọn họ đều mạnh hơn những đứa con của Pallas. Vậy là bây giờ ông đã có hi vọng rồi. Trong khi ba người đang ngồi chuyện trò, một trong số những người con của Pallas có tên là Pallantidae chạy vào bên trong đại sảnh để xem xem bữa tối đã được chuẩn bị chưa. Hắn nhìn chằm chằm về phía chàng trai lạ rồi lại chạy ra bên ngoài thông báo với anh em của mình :

- Ông già đó ngồi trong vòng tay của người phụ nữ kia và một chàng trai trẻ cao lớn với chiếc trùy bằng sắt. Đây là lần đầu tiên em

nhìn thấy cảnh đó nên vội chạy đến báo ngay cho các anh.

Thế là tất cả bọn họ cùng nhau đi vào trong sân trước lâu đài vừa đi vừa lầm bầm những câu doạ nạt, chúng đá những viên đá trong sân và cãi vã như thể đó là những việc giỏi nhất chúng có thể làm. Những kẻ hống hách này luôn cho mình là mạnh nhất nên đã coi thường đức vua, tước đoạt quyền lực của ông, biến ông thành một ông vua bù nhìn.

Trong khi đó, bên trong đại sảnh những người phục vụ bắt đầu dọn bàn ăn, thịt và đồ uống ra ăn mừng. Theseus được đưa đi tắm và mặc quần áo mới. Suốt bao nhiêu năm qua, đây là lần đầu tiên vua Aegeus cảm thấy vui mừng và phấn khởi đến như vậy. Tâm nguyện có một người con trai nối dõi của ông cuối cùng cũng trở thành hiện thực. Ông ân hận vì trước kia đã đối xử không tốt với mẹ của Theseus và luôn nghĩ rằng các vị thần trừng phạt ông vì điều đó. Nhưng bây giờ thì ông biết ông đã được tha thứ và nàng Aethra không hận ông, mà ngược lại vẫn còn yêu ông và làm theo những gì ông dặn dò vào ngày cuối cùng họ gặp nhau.

Trong khi Theseus đang ở trong nhà tắm, Medea nói cho Aegeus biết những việc ông nên làm. Vì vậy khi Theseus quay trở ra ngoài đại sảnh nơi những người con trai của Pallas đang ăn uống ầm ĩ thì Aegeus đứng dậy, gọi Theseus đến ngồi cạnh mình. Ông tuyên bố dõng dạc trước tất cả những người có mặt trong đại sảnh :

- Đây là Theseus, con trai của ta, người đã giết chết những quái vật nó gặp trên đường đi. Bây giờ ta có thể khẳng định một điều con trai ta chính là người có quyền lực cao nhất trong ngôi nhà này. Theseus sẽ trở thành người kế vị ngai vàng và cai trị thần dân thành Athens.

Những người con trai của Pallas mặt mũi tái xanh vì sợ hãi và giận dữ, tuy nhiên, không kẻ nào trong số chúng dám đưa ra một câu trả lời ngu xuẩn bởi chúng biết bây giờ Aegeus không chỉ có một mình. Chúng biết rằng dân thành Athens căm ghét chúng, muốn chúng biến khỏi thành phố nhính vì vậy chúng không dám làm bất cứ điều gì chống lại người đàn ông đã giết chết Periphetes, Sirius, Cercyon và Sciron,

đồng thời chém đứt đầu của Prrocrustes trước mặt bao nhiêu binh lính của hắn ta. Chúng thừa hiểu chàng trai mà Aegeus gọi là con trai có sức mạnh to lớn như thế nào, chàng dũng cảm ra sao và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ cha mình dù chàng có phải hi sinh tính mạng. Tất cả những người con trai của Pallas đều ngồi im lặng đến hết bữa tối, sau đó chúng quay trở về phòng của mình, tập trung lại với nhau bàn bạc một kế hoạch mà không ai có thể nghe trộm được.

Theseus đi cùng Medea đến căn phòng thơm phức của bà và hai người cùng thảo luận một số vấn đề quan trọng. Sau đó, Medea lấy một chiếc bát bằng bạc có chứa nước và trùm chiếc khăn bằng lụa màu đen qua đầu rồi ngồi nhìn chăm chăm vào trong chiếc bát. Bà ngồi im lặng như vậy một lúc lâu, rồi nói :

- Một số trong những kẻ hách dịch kia đang đi đến Sphettus nơi cha chúng sinh sống để triệu tập lực lượng, số khác thì đến Gargettus nằm cạnh thành phố để mai phục sẵn sàng đánh bại chúng ta khi đội quân của chúng từ Sphettus bao vây chúng ta. Trước khi bình minh lên, chúng sẽ tấn công cung điện. Bây giờ ta sẽ đi ngang qua thành phố và bí mật triệu tập những người đáng tin cậy đến để bao vệ lâu đài, ta sẽ nói với họ rằng con trai của Aegeus, người đã thông những con đường bị những kẻ độc ác chiếm đóng đang ở cùng chúng ta và chàng cần mọi người giúp đỡ để chống lại những kẻ phản bội định cướp ngôi của đức vua. Còn chàng, chàng hãy lên xe ngựa, chạy nhanh tới gặp những người con trai của Phytalus; mang giáo mác, kị binh, bộ binh của họ về đây để mai phục xung quanh làng Gargettus nơi một nhóm binh lính của Pallantidae sẽ nằm đó từ tối nay cho đến tận rạng sáng hôm sau. Phần còn lại thì chàng đã biết rồi đúng vậy không nào. Bây giờ chúng ta phải nhanh chóng thực hiện kế hoạch, nếu không mọi chuyện sẽ hỏng h

Theseus gật đầu và mỉm cười. Chàng không ngờ, nữ phù thủy Medea, người đã làm biết bao việc xấu khiến các vị thần căm tức, người mà theo những người khác nói là độc ác, lắm mưu nhiều kế bây giờ lại thay đổi và giúp đỡ chàng cùng cha chàng chống lại những kẻ muốn

đoạt ngôi. Chàng điều khiển xe ngựa với tốc độ tối đa đến Aphidnae nơi những người con của Phytalus trang bị lực lượng quân đội tối tân và đã nằm mai phục trong những khu rừng xung quanh làng Gargettus. Mọi việc được tiến hành vô cùng nhanh chóng và theo trật tự. Khi các vì sao gần như biến mất khỏi bầu trời đêm, họ cử binh lính bảo vệ từng con đường dẫn vào trong thành phố. Theseus cùng những nhóm khác nhanh chóng lao vào bên trong giết chết binh lính của những người con trai của Pallas đang ngồi xung quanh những đống lửa lớn. Những kẻ chạy trốn cũng bị những nhóm khác bắt được và tiêu diệt hết trên đường chạy trốn. Lúc đó bầu trời cũng sắp sáng, những tia sáng đầu tiên của ngày mới le lói qua những đám mây xám, chiếu xuống mặt đất khiến cho cảnh vật hiện ra mờ mờ. Theseus dẫn những người đồng chí của mình đến lâu đài của Aegeus và họ đánh bại những đám lính đến từ Sphettus đang bao vây lâu đài của Aegeus.

Đội quân Sphettus bị đánh tan ngay trong cổng của sân lâu đài trong khi họ đang cố gắng đốt ngôi nhà của Aegeus. Từ trên mái nhà, những binh lính trung thành của Athens bắn tên như mưa xuống phía dưới, tiêu diệt hầu hết lực lượng của chúng. Quân Pallantid không có lính gác bởi chúng nghĩ rằng, ngay sau khi vào trong lâu đài chúng sẽ bắt Theseus, thiêu sống chàng và giành ngôi báu. Chúng không ngờ kế hoạch của chúng đã bị Medea tiên đoán trước và Theseus đã lập kế hoạch bí mật phản công khiến chúng bất ngờ không kịp trở tay. Sau đó những người bạn của Theseus nhẹ nhàng vào bên trong sân, họ chỉ để lại một số người gác cổng bên ngoài, rồi tấn công đám đông đang rối loạn của những người Pallantid. Giáo mác lao như mưa về phía kẻ thù, sau đó quân của Theseus tấn công kẻ thù bằng kiếm. Họ dùng đá lớn ném về phía những tên đang cố gắng trèo qua tường để vào thành. Khi mặt trời ló rạng, xác chết của bọn Pallantid và đồng đảng nằm ngổn ngang trên sân trước lâu đài. Toàn bộ lực lượng kẻ thù đã bị tiêu diệt.

Thắng trận, Theseus và những người con trai của Phytahis cùng đồng minh của họ diễu binh qua thành phố. Vừa đi họ vừa hô vang rằng

hoàng tử hợp pháp của đất nước đã đến và những kẻ cướp bóc cùng lũ người chống đối đã bị giết chết. Mọi người cùng nhau chia sẻ niềm vui và niềm vinh quang chiến thắng của Theseus và những người bạn. Người dân Athens thiêu xác chết và chôn cất tàn tro của họ theo đúng phong tục, tập quán dành cho những người đã chết. Cả ngày hôm đó, cả kinh thành mở tiệc ăn mừng. Các tráng sĩ tập trung trong đại sảnh của Aegeus để chúc mừng đức vua và hoàng tử. Ngày hôm sau, Theseus dẫn những người bạn của mình quay trở về Procrustes, giết chết những tên cướp biển bấy lâu nay hoành hành ngang dọc, gây ra bao nhiêu đau khổ cho người dân. Theseus chia toàn bộ số tài sản lấy được từ những tên cướp biển hung hãn cho những người con trai của Phytalus và binh lính của họ. Còn chiếc giường đáng sợ của Procustes họ đem đốt để vĩnh viễn không có bất cứ nạn nhân nào phải chịu cảnh đau đớn trên chiếc giường đó nữa.

CHƯƠNG 5

HUY HIỆU CHIẾN THẮNG

Ngày tháng trôi qua, Theseus cùng cha mình cai trị đất nước trong hòa bình. Những người con trai của Pallas đã bị đánh bại nên không còn kẻ nào dám có ý định cướp ngôi. Tiếng tăm và công trạng của Theseus lan truyền đến khắp mọi nơi trên đất nước Hi Lạp. Những vị chỉ huy của các thành phố nhỏ trong nước đều đến cầu xin Theseus trở thành thủ lĩnh và đức vua của họ. Họ mong muốn khi có kẻ thù đến xâm lược, Theseus sẽ chỉ huy lực lượng của họ đánh đuổi kẻ thù. Họ tôn vinh Theseus là tráng sĩ vĩ đại và dành cho chàng một sự kính trọng mà không phải vị vua nào cũng có được. Thậm chí họ còn bỏ một khoản tiền lớn để củng cố lực lượng quân đội, xây dựng trường thành và cung cấp tàu thuyền cho Athens bởi lúc đó Athens không có lực lượng hải quân. Không ai là không ngưỡng mộ tài năng và lòng dũng cảm của chàng Theseus. Có những người lớn hơn chàng đến chục tuổi hoặc hơn thế cũng cúi đầu tỏ lòng kính trọng trước vị hoàng tử trẻ đầy tài năng. Athens từ một thành phố nhỏ không được nhiều người biết đến thì nay bắt đầu trở nên nổi tiếng. Tất cả đều là nhờ công lao của Theseus. Theseus không hề tỏ ra kiêu căng, chàng đón tiếp các vị chỉ huy một cách lịch sự, khiêm tốn và hứa sẽ thực hiện những gì họ đề nghị. Chàng hiểu hơn ai hết tầm quan trọng của việc mở rộng thêm quan hệ, kết giao thêm bạn bè và đồng minh. Chàng không hề biết rằng, sau này chàng được cử đi với tư cách là một phần đồ cống nạp cho đức vua Minos của Crete. Đây là quy định bất thành văn : cứ chín năm một lần người dân thành Athens phải nộp đồ cống tiến cho đảo Crete.

Mặc dù nhìn từ ngoài mọi thứ có vẻ rất bình yên và hạnh phúc, tuy nhiên Theseus luôn có cảm giác rằng vẫn có điều gì đó không ổn mà chàng chưa phát hiện ra. Đánh thắng những kẻ phản bội là một thắng lợi lớn nhưng điều đó không có nghĩa rằng mọi vấn đề trong thành đã được giải quyết. Khi chàng đến thăm nhà của những người sống trong thành

phố nhìn thấy một bi kịch mà mọi người đang cố tìm cách giấu chàng. Mặc dù ai nấy đều vui vẻ và tự hào khi chàng đến thăm nhà nhưng lần nào cũng vậy, cứ đến nhà ai chàng chỉ gặp những bà mẹ lặng lẽ ngồi dệt vải, đôi mắt họ chất chứa nỗi buồn sâu thẳm. Hầu như chàng không nhìn thấy những người trẻ tuổi, những chàng trai, những cô gái mới lớn. Điều này khiến Theseus vô cùng thắc mắc, khi chàng hỏi những người xung quanh thì họ trả lời rằng những người trẻ đó đang đi thăm bạn bè ở một nơi rất xa trên đất nước Hi Lạp. Câu trả lời đó không làm Theseus thấy thỏa mãn. Chàng vẫn có cảm giác mọi chuyện không đơn giản như những gì chàng nghe được. Chàng tự nhủ với mình có thể chàng còn chưa biết hết những gì đang diễn ra nơi đây. Những người già và những người trẻ tuổi còn lại trong thành phố thường đứng trên bờ biển đăm chiêu nhìn ra phía đại dương bao la như mong chờ một điều gì đó khác lạ xảy ra. Còn đức vua Aegeus ngồi buồn bã bên cạnh đống lửa lớn, hầu như không nói gì. Qua biểu hiện của cha, Theseus có cảm giác ông đang sợ hãi điều gì đó mà chưa tìm ra cách giải quyết. Nếu thực sự mọi chuyện vẫn tốt đẹp thì cha chàng phải vui vẻ và hạnh phúc mới phải chứ.

Theseus cảm thấy vô cùng khó chịu nhưng chàng không có ý định đến gặp cha hay những người trong thành phố để hỏi bởi chàng biết có làm vậy cũng vô ích. Mọi người quá yêu quý chàng và không muốn chàng phiền lòng vì những rắc rối. Họ nghĩ rằng chàng đã làm quá nhiều việc, đã lập được quá nhiều chiến công cho Athens rồi, bây giờ chàng cần được nghỉ ngơi, ít nhất là thêm một thời gian nữa. Sẽ chẳng có ai chịu tiết lộ cho chàng biết về những gì đang xảy ra khiến họ phải phiền lòng. Chàng và Medea là những người bạn tốt chàng tin rằng Medea sẽ giải đáp tất cả những thắc mắc của chàng. Một ngày kia, khi chỉ có hai người ở trong phòng của Medea, chàng nói lại cho bà nghe những gì chàng thấy. Chàng bảo Medea rằng cha và những người dân trong thành phố không chịu nói cho chàng biết chuyện gì đang xảy ra ở nơi đây, Medea thở dài nói :

- Sự tàn nhẫn của những người con trai của Pallas đã khiến cho

người dân thành Athens phải chịu đựng một nỗi bất hạnh lớn. Tai họa chúng gây ra khủng khiếp đến mức ngay cả chàng, hoàng tử Theseus dũng cảm cũng không thể giải quyết được. Bao nhiêu năm trôi qua nhưng tai họa đó vẫn treo lơ lửng trên đầu người dân Athens khiến cho cha chàng phải sống trong cảnh đau buồn bởi ông là vua nhưng lại bất lực không làm gì được. Kẻ thù của chúng ta không chỉ là một người đàn ông hay một con quái vật mà là một ông vua vĩ đại nhất, hùng mạnh nhất trên thế giới này. Chính vì vậy mà Athens không thể làm gì khác ngoài việc chấp nhận làm theo những gì được yêu cầu.

Theseus nóng lòng muốn biết toàn bộ câu chuyện nên giục :

- Medea, hãy kể cho ta mọi chuyện đi. Mặc dù ta chỉ là một người đàn ông bình thường nhưng các vị thần luôn ở bên cạnh giúp đỡ, ủng hộ ta trên từng con đường ta đi.

- Câu chuyện về tai họa đó rất dài và phức tạp, khi cha chàng - đức vua Aegeus còn trẻ và trở về Athens từ hòn đảo Troezen, nơi chàng sinh ra và lớn lên, ông tuyên bố khai mạc lễ hội tổ chức năm năm một lần. Lễ hội gồm các cuộc thi đấu thể thao bao gồm chạy, thi đấu vật, đấm bốc, đua ngựa, chạy đường dài, không chỉ người dân trong thành Athens mà tất cả những người từ nơi khác đến, tất cả những vị khách lạ đều có quyền tham gia thi đấu. Lần đó, rất nhiều người khách qua đường đến tham gia cuộc thi trong đó có Androgeos, con trai của đức vua vĩ đại Minos, vua thành Knossos trên vùng đảo Crete ở vùng biển phía nam. Đây là một hòn đảo lớn bao gồm hàng trăm thành phố lớn nhỏ khác nhau và thành phố nào cũng giàu có, thịnh vượng. Minos là người khôn ngoan nhất và thậm chí ngay cả thần Dớt vĩ đại cũng là người tư vấn cho ông ấy, nhiều lần xuất hiện nói chuyện trực tiếp với ông. Minos cũng là người giàu có nhất thế giới này, không thể đếm được ông có bao nhiêu chiếc thuyền, bao nhiêu binh lính và gia súc. Ông chính là người cai trị toàn bộ các đảo và nếu muốn ông ấy có thể tuyên chiến với đức vua Ai Cập, không gì có thể ngăn cản bước đi của ông. Con trai của Minos đến tham dự cuộc thi đấu thể thao cùng ba chiếc thuyền lớn. Chàng là người

khỏe mạnh nhất và nhanh nhẹn nhất trong số những người tham gia. Chàng giành thắng lợi trong cuộc thi chạy, giành phần thưởng trong cuộc thi đấm bốc và đấu vật. Ngoài ra trong tất cả các cuộc thi đấu khác chàng đều dễ dàng vượt qua người khỏe nhất trong số những người con trai của Pallas.

Sau đó, những người con trai của Pallas ghen ghét tài năng của chàng, phần vì xấu hổ không giành được chiến thắng và bị mọi người chê cười, chúng đã giết chết chàng dũng sĩ đáng thương trong một bữa tiệc tổ chức tại đại sảnh của vua Aegeus. Việc giết chết một vị khách trong nhà của đức vua là hành động khiến các vị thần tức giận nhất trong số những hành động xấu xa con người phạm phải trên thế giới này. Vào ban đêm, những con thuyền của chàng hoàng tử con vua Minos lặng lẽ rời khỏi Athens quay trở về nhà để báo tin dữ cho đức vua vĩ đại của họ. Một tháng sau, vùng biển trước mặt Athens đông nghịt những chiến thuyền của vua Minos đến đòi công bằng cho con trai của mình. Binh lính của đức vua Minos nhiều vô số, ai nấy đều mặc trên người những bộ áo giáp bằng đồng sáng loáng. Đó là những binh lính tài giỏi và dũng cảm nhất, hầu như không ai dám đối mặt với họ trong chiến trận. Vua Aegeus và những người lớn tuổi trong thành lặng lẽ ra gặp vua Minos trong bộ tang phục đau thương, trên tay họ cầm những cành cây kết với len là dấu hiệu chứng tỏ họ đến để cầu xin sự tha thứ. Athens chỉ là một thành phố nhỏ nên không đủ lực lượng để chống lại sức mạnh của quân đội đảo Crete rộng lớn. Khi nhìn thấy đức vua Aegeus cùng những vị bô lão trong triều, đức vua Minos nói : "Ta chỉ đồng ý tha thứ cho các ngươi nếu các ngươi chịu giao nộp những kẻ đã giết chết con trai của ta. Nợ máu phải trả bằng máu, con trai ta chết một cách oan uổng, chính vì vậy ta phải trả thù cho nó để linh hồn nó được siêu thoát." Tuy nhiên, Aegeus lại không thể giao nộp cho vua Minos những đứa con của Pallas bởi ngay sau khi giết chết con trai của vua Minos, chúng đã chạy trốn đến một nơi mà không ai tìm thấy chúng. Chúng lang thang nơi này nơi khác, trốn trong những túp lều của nông dân, lẩn tránh tại những vùng

xa xôi nhất của nước Hi Lạp. Cha chàng đã cho người tìm kiếm khắp nơi nhưng vô ích. Vua Minos không đốt cháy thành phố Athens, cũng không giết chết người của vua Aegeus hay bắt phụ nữ về làm nô lệ. Những thứ đó cũng không thể đánh đổi được mạng sống con trai ông. Tuy nhiên, vua Minos bắt Aegeus và các vị đại thần trong triều phải hứa cứ chín năm một lần, Athens sẽ phải lựa chọn bảy chàng trai khỏe mạnh nhất, bảy cô gái xinh đẹp nhất để cống nạp cho ông, Aegeus phải cử người đưa họ đến tận đảo Crete. Nếu không làm được điều đó thì ngay lập tức ông sẽ cho quân đội đến tấn công Athens mà không có bất cứ hình thức giảm nhẹ nào. Cứ chín năm, cha chàng lại phải cử một con thuyền đưa những tù binh được lựa chọn đến đảo Crete. Ngày mai đã đến hạn phải cống nạp rồi. Vậy chàng có thể chống lại vua Minos không? Nếu chàng nghĩ là chàng có thể làm được thì chàng dự định sẽ làm gì?

Theseus nghe xong câu chuyện cảm thấy vô cùng tức giận những người con trai của Pallas, chàng nắm chặt chuôi kiếm và nói :

- Chúng ta sẽ đốt tàu của vua Minos, chúng ta có thể giết chết người của ông ta.

- Làm như vậy chỉ tránh được năm nay thôi nhưng chàng có nghĩ đến hậu quả của hành động đó không? Sang năm, vua Minos sẽ cùng binh lính của ông ta đến Athens, đốt cháy thành phố của chúng ta, giết chết người của chúng ta. Các thành phố khác của Hi Lạp đều nể sợ Minos, chính vì vậy sẽ chẳng ai ủng hộ chúng ta, chẳng ai đến giúp đỡ chúng ta cả. Lúc đó chàng sẽ làm thế nào để cứu cả thành phố Athens đây?

Câu hỏi của Medea khiến Theseus như sực tỉnh. Chàng đáp lại :

- Vậy chúng ta cứ phải cống nạp cho Minos ư? Chẳng lẽ cứ sau chín năm chúng ta lại phải đem những người khỏe mạnh nhất và xinh đẹp nhất của mình cống nạp cho họ thật sao? Nếu tôi còn sống và nếu các vị thần giúp đỡ tôi thì trong tương lai tôi sẽ có một hạm đội thuyền, một lực lượng quân đội hùng mạnh và Minos sẽ phải chiến đấu vất vả vì

những món cống nạp của ông ta. Trong vòng chín năm tới, Athens sẽ trở nên hùng mạnh nhất so với tất cả các thành phố xung quanh với lực lượng quân đội lớn mạnh và những con thuyền lớn, tốt nhất. Tôi tin rằng mình có thể làm được như vậy. Medea, hãy nói cho tôi biết Minos đối xử với những tù nhân đến từ Athens như thế nào? Ông ta có đối xử tốt với họ không hay đem họ ra làm vật trút những cơn giận dữ của ông ta?

Medea đáp :

- Chưa ai quay trở về để kể câu chuyện đó cả, nhưng những thủy thủ của Minos nói rằng ông ta để những tù binh trong một nhà tù lạ được gọi là Labyrinth. Khu nhà tù này có những lối đi ngoằn ngoèo, tối, cắt ngang qua những tảng đá lớn. Phần lớn tù nhân khi lạc vào trong khu nhà tù này sẽ không tìm được lối ra và chết vì đói. Trong trường hợp, họ may mắn sống sót khỏi cơn đói thì chỉ một thời gian ngắn sau họ sẽ gặp một quái vật tên là Minotaur. Con quái vật này có cơ thể của con người, có chân, có tay giống như chúng ta nhưng đầu của nó lại là đầu bò, hàm răng của sư tử. Không một người đàn ông nào từng địch nổi sức mạnh của nó. Có lẽ biết bao nhiêu tù nhân khốn khổ đã bỏ mạng trong nhà tù này rồi. Mỗi khi gặp một tù nhân nào bên trong nhà tù, con quái vật sẽ tung người lên, dùng sừng húc chết nạn nhân tội nghiệp sau đó ăn thịt họ. Ta không biết nguồn gốc xuất xứ của con quái vậy nhưng có thể sự thật về nó vẫn chưa được tiết lộ. Có lẽ chỉ có Minos và những người thân của ông ta mới biết được bí mật về nó. Thực ra, Minos không thể tự mình giết chết những người đang sợ hãi bởi như vậy mọi người sẽ chê cười ông ta, và ông ta sẽ cảm thấy vô cùng đau khổ và xấu hổ. Mặt khác, ông ta cũng không thể giết chết con quái vật đáng sợ này và cũng chẳng thể tìm được ai có đủ sức mạnh để làm điều đó. Chính vì vậy, trong sự giận dữ đối với những người đến từ Athens, ông ta thề rằng cứ chín năm ông ta sẽ tặng cho con thú dữ đó mười bốn người Athens để nó toàn quyền xử lý. Tất cả những người bị nhốt vào trong nhà tù đó đều không có vũ khí, không mang bất cứ một thứ gì có thể sử

dụng được để chống lại con quái thú. Tuy nhiên, thực lòng Minos cũng chẳng yêu quý gì con quái thú đó, ngược lại ông ta căm thù nó giống như người Athens bởi nó gây cho ông ta biết bao nhiêu phiền toái. Hiềm nỗi ông ta lại không có cách nào giết chết được Minotaur nên đành bó tay. Ông ta cũng thề rằng nếu một người Athen hoặc tất cả những tù nhân bị nhốt trong nhà tù có thể kết hợp giết chết được con quái thú thì Athens sẽ được trả tự do khỏi sự kiểm soát của ông ta và sẽ không phải nộp đồ cống nạp nữa.

Theseus cười lớn và đứng dậy như thể chàng đã tìm ra cách để giúp người dân nước mình. Chàng nói với Medea :

- Nếu các vị thần ủng hộ ta thì vua Minos sẽ được giải thoát khỏi con quái thú đáng sợ kia và Athens sẽ không còn phải cống nạp cho Minos như trước nữa. Ta không cần phải suy nghĩ nhiều hay lo lắng về bất cứ điều gì cả. Ta sẽ rất vui đi cùng những người khác đến đảo Crete. Ta không tin rằng mình sẽ không thắng nổi con quái thú đáng sợ đó.

Nghe xong những lời đó, Medea đáp :

- không cần là một nữ tiên tri cũng có thể đoán được chàng sẽ nói như vậy sau khi nghe toàn bộ câu chuyện. Chính vì vậy cha chàng không muốn cho chàng biết bất cứ điều gì về vấn đề này. Về phần mình, ta nghĩ rằng chàng có quyền được biết và có nghĩa vụ phải biết bởi chàng chịu trách nhiệm về số phận của thành phố Athens cùng bao người dân nơi đây. Lúc này, ta có thể làm được một điều để giúp chàng. Hãy cầm lấy lọ thuốc này và giấu nó vào bên trong ngực chàng. Khi chàng đối mặt trực diện với quái vật Minotaur, hãy làm đúng theo những gì ta bảo chàng sau đây.

Medea thì thầm điều gì đó Theseus và chàng chăm chú lắng nghe như nuốt từng lời của bà.

Chàng rời khỏi phòng của Medea và đi thẳng đến đỉnh đồi nơi Athens được xây dựng. Tại đây, chàng nhìn thấy một cảnh tượng đau lòng : tất cả mọi người tập trung lại nơi đây, khóc lóc, nhìn hướng ra vùng biển khơi bao la. Bây giờ thì chàng đã hiểu tại sao họ lại đau buồn

đến thế. Một con thuyền treo buồm đen nhanh chóng lướt trên mặt biển và hướng thẳng vào bờ. Ở mỗi phía của con thuyền phát ra những ánh sáng lấp lánh của lá chắn và áo giáp của những người trong đoàn thủy thủ. Vừa nhìn thấy con thuyền, mọi người lại càng khóc to bởi giây phút con thuyền cập cảng thì cũng là lúc họ phải nói lời vĩnh biệt với những người con thân yêu của mình. Từ trước đến giờ, chưa ai ra đi mà quay trở lại cả, chính vì vậy lần chia tay này có thể coi là lần chia tay mãi mãi.

Theseus đứng giữa đám đông và nói lớn :

- Những người bạn yêu quý của ta. Ta biết rằng con thuyền kia chính là con thuyền mang đến cho chúng ta một nỗi đau không gì bù đắp nổi. Nó sẽ mang những người con khỏe mạnh và xinh đẹp nhất của chúng ta đi. Lần này, ta sẽ đi cùng mọi người đến Crete và giết chết con quái thú Minotaur, chấm dứt việc nạp đồ cống tiến. Ta là hoàng tử của Athens, ta phải có trách nhiệm giải quyết vấn đề này. Ta không thể đứng im nhìn mọi người tiếp tục chịu đựng đau khổ như vậy. Có phải ta đã giết chết Sirius, Sciron, Cercyon và Procrustes không? Vậy thì Minotaur cũng nằm trong danh sách những kẻ độc ác phải chết dưới bàn tay của Theseus này. Bảy người con trai và bảy người con gái phải đi đến Crete làm đồ cống sẽ đi cùng ta đâu rồi?

Theseus vừa dứt lời, bảy chàng trai trẻ đẹp, cao lớn, khỏe mạnh nhất Athens cùng bảy cô gái xinh đẹp nhất bước lên phía trước. Có Theseus cùng đi, họ cảm thấy vững tin hơn rất nhiều. Họ đồng thanh nói :

- Hỡi hoàng tử Theseus, chúng tôi sẽ cùng sống chết với người.

Những người dân trong thành nhìn Theseus với ánh mắt khâm phục và kính trọng. Họ cảm thấy Athens thật may mắn khi có một vị hoàng tử tốt bụng và dũng cảm như vậy. Chàng không quản ngại nguy hiểm, khó khăn, sẵn sàng chia sẻ mọi điều với thần dân. Trước tinh thần trượng nghĩa của hoàng tử, mọi người lau nước mắt cùng nắm tay cầu nguyện cho Theseus và những người còn lại gặp nhiều may mắn. Họ tin tưởng vào một ngày mai tươi sáng, tin rằng rồi con em của họ sẽ có cơ

hội quay trở về.

Rồi bảy chàng trai và bảy cô gái vững bước tiến lên phía trước. Những cô gái trẻ cũng cao lớn và xinh đẹp giống như nữ thần đá Caryatides, những người chống đỡ mái của các ngôi đền. Bảy chàng trai trong đoàn đem lòng yêu bảy cô gái xinh đẹp. Họ không còn sợ hãi như trước, ai nấy đều cảm thấy phấn chấn hơn rất nhiều. Theseus quả là một nguồn động viên tinh thần lớn đối với họ. Họ ra đi, trong lòng cảm thấy nhẹ nhàng và thanh thản.

Họ

- Chúng tôi sẽ cùng sống hoặc chết với người, hoàng tử Theseus và những người chúng tôi yêu quý.

Rồi tất cả mọi người đều đồng thanh hô vang, tiếng hô to đến nỗi đức vua Aegeus cũng nghe thấy. Ông vội vã rời lâu đài tiến thẳng lên đỉnh đồi, Medea đi bên cạnh ông.

Aegeus hỏi :

- Tại sao các con lại hét lên với vẻ vui sướng như vậy? Chẳng lẽ đó không phải là con thuyền của thần chết hay sao? Chẳng lẽ chúng ta không phải nộp đồ cống cho vua Minos hay sao?

Theseus đáp lại lời cha :

- Thưa cha, chúng con vui sướng như vậy bởi vì chúng con sẽ ra đi như những người tự do, theo nguyện vọng và ý chí của mình. Những người đàn ông, phụ nữ này và con sẽ cùng nhau đến đảo Crete để thử vận may, biết đâu các vị thần sẽ giúp đỡ chúng con thoát khỏi những nguy hiểm chúng con có thể gặp phải. Chúng con sẽ cố gắng hết sức để tự giúp mình, giúp thành phố Athens yêu quý. Không gì có thể ngăn cản được chúng con bởi từ giờ phút này trở đi Athens sẽ được tự do, chúng ta sẽ không phải chịu sự kiểm soát của bất cứ vị vua nào, kể cả vua Minos vĩ đại của đảo Cretes.

Aegeus bất ngờ trước quyết định của con trai, ông không nghĩ rằng Theseus sẽ đi cùng những người trẻ tuổi kia. Ông vừa nói vừa khóc :

- Theseus, con trai yêu quý của ta. Con quyết định ra đi thật sao? Vậy từ nay ai sẽ bảo vệ ta, ai sẽ chỉ đường cho ta đây? Con biết không, con là của ta, là sức mạnh của đôi tay ta. Mất con rồi ta biết phải làm gì đây? Con không thương xót người cha già tội nghiệp này sao? Cha chưa được hưởng mềm vui trọn vẹn kể từ khi có con ở bên cạnh thì con lại rời xa ta.

- Tại sao đức vua lại khóc một mình trong khi những ông bố bà mẹ của những người bạn hành đi cùng con đã lau khô nước mắt từ bao giờ rồi? - Theseus đến bên cạnh cha và nói - Các vị thần sẽ giúp đỡ cha và người phụ nữ thông minh đang đứng bên cạnh cha nữa. Chính bà đã chỉ cho con cách giết chết những người con trai hung hãn của chú Pallas đó. Cha đang có một vật báu ở bên cạnh mình mà không biết. Medea sẽ trở thành trợ thủ đắc lực của cha mỗi khi cha cần. Trong thắng lợi vừa rồi, công sức mạnh thuộc về con, còn mưu kế thì thuộc về Medea. Cha hãy xin bà lời khuyên mỗi khi có việc gì đó bởi không ai khôn ngoan hơn người phụ nữ này. Trước kia, con cứ nghĩ rằng bà là một mụ phù thủy độc ác nhưng bây giờ thì không phải như vậy, con và Medea đã trở thành những người bạn tốt của nhau. Cha à, con thuyền đang đến gần rồi, chúng con phải đi đây. Cha ở nhà nhớ giữ gìn sức khỏe nhé - Rồi chàng quay sang nói với Medea - Medea, bạn tốt của ta, bà hãy chăm sóc cha ta nhé. Ta tin tưởng vào bà. Hi vọng sẽ sớm gặp lại.

Sau đó, Theseus ôm chầm lấy Aegeus, còn Medea hôn lên má chàng. Những chàng trai và cô gái trẻ đẹp hôn cha mẹ mình rồi chào tạm biệt cha mẹ. Theseus dẫn đầu đoàn người tiến về phía trước. Một lát sau, Medea cho người đánh xe ngựa đuổi theo đưa cho Theseus và những người khác quần áo mới để thay đổi cùng thức ăn, rượu và những thứ cần thiết khác. Họ sẽ đi trên con thuyền thuê của mình bởi đó là phong tục. Tuy nhiên, Theseus cùng mười bốn người trẻ tuổi không thể mang kiếm hay bất cứ một loại vũ khí chiến tranh nào. Con thuyền giương buồm đen nhưng Aegeus đưa cho thuyền trưởng một cánh buồm màu đỏ và dặn rằng nếu Theseus quay trở về an toàn thì hãy giương

buồm đỏ lên, còn nếu không, cứ để buồm đen như bình thường. Ông muốn biết số phận như thế nào. Mặc dù không muốn Theseus đi nhưng đức vua lại không thể ngăn cản nổi con trai duy nhất của mình bởi ý chí của chàng mạnh mẽ hơn ông. Hơn nữa, nếu làm như vậy, những ông bố bà mẹ khác sẽ phẫn nộ và căm tức đức vua vì không chịu hi sinh cho đất nước. Mặt khác, ông hiểu Theseus muốn đi để chấm dứt mọi phiền toái cho người dân Athens, giúp Athens trở thành một thành phố hoàn toàn tự do, không phải chịu sự kiểm soát của bất cứ người nào. Thế nhưng, là cha, Aegeus không thể không lo lắng cho con trai mình. Mặc dù biết Theseus có sức khỏe vô địch nhưng con quái thú là một con vật vô cùng khủng khiếp. Hơn nữa, dù có giết chết được con quỷ thì chàng cũng sẽ vĩnh viễn phải ở lại trong mê cung vì mê cung này là một công trình xây dựng nổi tiếng với vô vàn ngõ ngách rắc rối. Một khi đã lạc vào đây thì sẽ không bao giờ tìm được lối ra.

Thuyền trưởng và những người lính canh cùng đoàn thủy thủy đều đến từ đảo Salamis bởi vào thời đó Athens không có bất cứ con thuyền nào phù hợp cho một chuyến đi dài ngày mà chỉ có những thuyền đánh cá nhỏ. Khi Theseus và những người đồng hành của mình lên trên thuyền, họ gặp người đưa tin của vua Minos đang cầm một chiếc quyền trượng thiêng liêng. Những người đưa tin là những người linh thiêng và giết chết người đưa tin là một tội ác khủng khiếp khiến các vị thần nổi giận lôi đình. Khi gặp Theseus, ông ta dừng lại, trầm trồ ngưỡng mộ trước vẻ đẹp và sức mạnh của chàng. Ông ta quay sang hỏi Theseus :

- Hỡi chàng trai trẻ, chàng từ đâu đến? Tại sao chàng lại đi cùng mười bốn người kia. Chàng biết họ sẽ đi đến đâu không?

- Tôi không biết điều đó, tôi cũng không biết ông là ai hay những người ở đây là ai nhưng họ và tôi đang đến cùng một đích mà các vị thần dành riêng cho chúng tôi.Tôi tin rằng dù thế nào thì các vị thần cũng đối xử với con người hết sức công bằng, dành cho họ những món quà mà họ xứng đáng được hưởng - Theseus trả lời Xin ông đừng nói

chuyện với tôi nữa và xin đừng đến gần những người Athens bởi hôm nay tinh thần của chúng tôi vô cùng phấn chấn và một số người trong số chúng tôi lại mang theo kiếm nữa. Tôi không muốn có bất cứ chuyện gì không hay xảy ra.

Giọng nói và ánh mắt của Theseus khiến cho người đưa tin hoảng sợ. Ông ta cùng người của mình quay lại đằng sau như thể chính bản thân họ mới là tù nhân còn Theseus là ông chủ. Ngay từ nhỏ Theseus đã là một cậu bé vô cùng dũng cảm và chẳng sợ bất cứ thứ gì. Dù trước mặt chàng là kẻ thù hung dữ hay những kẻ nham hiểm, chàng vẫn luôn giữ vững tinh thần khí khái của mình.

CHƯƠNG 6

CHÀNG THESEUS Ở ĐẢO CRETE

Sau nhiều ngày lênh đênh trên biển, con thuyền đưa Theseus và những người đồng hành đến Crete đang đi qua những eo biển hẹp nằm phía dưới những đỉnh núi tuyệt đẹp tô điểm cho các hòn đảo. Tiếp theo họ đi qua một vùng biển rộng cách đất liền một đoạn đường khá xa. Họ trầm trồ nhìn ngắm đỉnh của ngọn núi lửa thuộc hòn đảo Crete, quả thật đây là lần đầu tiên trong đời họ được tận mắt nhìn thấy một ngọn núi cao và đẹp như vậy. Con thuyền đi vào trong bến, nơi có hàng trăm con thuyền khác đang nằm thả neo và một đám đông lớn đang tụ tập trên bờ. Mới nhìn quaiết Crete là một hòn đảo náo nhiệt, giàu có. Theseus nhìn ngắm những con thuyền không chán mắt. Chàng lẩm nhẩm đếm nhưng không tài nào đếm được chính xác có bao nhiêu con thuyền đang đậu trong bến cảng. Tất cả đều rất to và chắc chắn, xứng đáng được mệnh danh là chiến thuyền hạng nhất. Khu cảng nơi những con thuyền thả neo được bao bọc bởi những bức tường khổng lồ. Trong khi thuyền của Theseus cập bến, họ thấy hàng trăm lính gác của vua Minos, ai nấy đều được trang bị lá chắn khổng lồ, áo giáp làm bằng đồng và đội mũ bảo vệ có hai sừng phía trên đang tập trung trên bến cảng. Họ vây quanh nhóm người đến từ Athens rồi sau đó tất cả mọi người diễu hành đến thị trấn Knosos và lâu đài của đức vua. Quân đội trên hòn đảo này cũng được huấn luyện cẩn thận và nghiêm khắc Theseus có cảm giác họ tuân thủ một nguyên tắc nghiêm ngặt và qua đây chàng cũng phần nào hiểu được sức mạnh và quyền lực to lớn của vua Minos.

Nếu Theseus lấy làm kinh ngạc trước bến cảng của hòn đảo thì khi vào sâu trong thành phố chàng còn thấy ngạc nhiên hơn. Đó là một thành phố lớn dường như vô tận, xung quanh thành phố là một bức tường cao, cứ mấy chục mét lại có một tháp canh hình vuông với những ô cửa sổ nhỏ ở trên cao. Những ngọn tháp này giống hệt những ngọn tháp mà các bạn có thể thấy ở giữa những ngọn đồi sau những dòng suối

nằm ở biên giới phía nam Scotland và phía bắc Anh. Những ngọn tháp đó được xây dựng khi nước Anh và Scotland đang giao chiến với nhau. Tuy nhiên, khi họ đi qua cổng của tòa tháp chính, thì thành phố dường như còn đáng chiêm ngưỡng hơn với những bức tường thành cao và dài bởi tất cả những gì bên trong nó đều không giống với những thành phố của Hi Lạp. Đường phố được lát phẳng bằng đá, uốn lượn giữa những ngôi nhà giống như những con đường của chúng ta. Nhà ở đây không chỉ có một tầng mà là những ngôi nhà hai hoặc ba tầng với lối kiến trúc độc đáo. Tầng dưới không có cửa sổ nhưng từ tầng hai trở lên, mỗi tầng có rất nhiều cửa sổ và mỗi cửa sổ có rất nhiều ô được sơn màu đỏ. Mỗi sổ mở ra một ban công và các ban công là nơi các quý bà, quý cô tập trung đông đúc trong những bộ trang phục vui vẻ, tươi mới, sặc sỡ giống như màu sắc của trang phục chúng ta mặc bây giờ. Đây là một điểm khác biệt giữa phụ nữ ở Crete với phụ nữ trên đất nước Hi Lạp. Những người phụ nữ ở đây thường đội mũ và thả tóc dài xuống thành từng lọn trên vai : họ mặc những chiếc áo màu trắng, áo khoác ngắn được thêu bằng vải lụa sáng màu và áo sơ mi có nhiều đường viền reo ở vạt áo Họ đứng trên ban công cười vui vẻ và nói chuyện với nhau. Khi đoàn diễu hành đi qua, họ nhìn xuống nhóm tù nhân với tâm trạng khác nhau. Một số người thì cảm thấy thương xót cho những cô gái đến từ Athens bởi họ còn quá trẻ lại vô cùng xinh đẹp. Những người khác vừa nhìn thấy Theseus dẫn đầu đoàn diễu hành với dáng vẻ hiên ngang, chàng lại cao hơn những người lính gác cao nhất trong đoàn một cái đầu liền ném hoa xuống chân chàng như thể họ đang chào đón một vị khách quý và hét to :

- Hãy cố lên hỡi hoàng tử trẻ đẹp trai.

Nhìn dáng vẻ của chàng họ không tin rằng chàng là một tù nhân bình thường như những người khác. Nhiều cô gái còn nói với nhau giá như họ lấy được một người chồng đẹp trai và dũng mãnh như chàng trai trẻ kia thì hạnh phúc biết mấy.

Càng ngày mọi người càng tập trung đông trên đường phố, đoàn

diễu hành dừng lại trước một ngôi nhà lớn cao hơn tất cả những ngôi nhà còn lại. Trên ban công của ngồi nhà có một người phụ nữ trẻ, xinh đẹp đang ngồi một mình trên ghế, còn những người khác đứng xung quanh nàng như thể họ là hầu gái của nàng. Người phụ nữ này ăn vận đẹp nhất, trẻ nhất, đẹp nhất và trang nghiêm nhất trong tất cả những phụ nữ trên ban công. Nếu ai đó ngước mắt nhìn lên thì chắc chắn người đầu tiên họ chú ý tới chính là cô gái xinh đẹp đó. Nàng không phải ai khác mà chính là công chúa Ariadne, con gái của đức vua Minos. Trông dáng vẻ của nàng rất nghiêm nghị, đầy vẻ cảm thương cho những người Athens đang đi phía dưới. Trong lúc đó, Theseus vô tình ngước nhìn lên, bốn mắt gặp nhau và họ nhìn nhau đăm đắm như không thể dứt ra được. Theseus chưa từng nghĩ nhiều đến bất cứ cô gái nào bởi với chàng tình yêu không phải là thứ quan trọng nhất. Chàng vẫn còn trẻ, lại khao khát lập được nhiều chiến công và phải lo lắng rất nhiều điều nên tâm trí chàng không dành nhiều cho phụ nữ. Nhưng lần này thì khác, đột nhiên, chàng trở nên nhợt nhạt và bối rối bởi chàng chưa từng nhìn thấy một cô gái nào đẹp như vậy. Vẻ đẹp của nàng có thể làm lu mờ tất cả những cô gái xinh đẹp xung quanh và khiến cho những loài hoa đẹp nhất cũng phải ghen tị. Còn Ariadne cũng không kém phần bối rối, hai má nàng đỏ ửng lên vì xấu hổ rồi nàng quay mặt đi chỗ khác để tránh ánh mắt của chàng hoàng tử đẹp trai. Tuy nhiên, đôi mắt của nàng vẫn kín đáo dõi theo từng bước đi của Theseus, bởi ngay từ cái nhìn đầu tiên nàng đã có cảm giác đây chính là tình yêu đích thực của nàng. Theseus biết cô gái xinh đẹp kia vẫn đang nhìn theo mình và một cảm giác kì lạ trào đến trong tim chàng.

Những người lính canh giải tán đám đông, còn bọn họ tiếp tục diễu binh cho đến khi đã vào bên trong những bức tường của lâu đài. Tường và cổng nơi đây đẹp hơn rất nhiều so với tường và cổng xung quanh thành phố. Theseus có cảm giác càng đi sâu, chàng càng tìm thấy nhiều điều thú vị. Hòn đảo này quả là một hòn đảo giàu có theo đúng nghĩa của nó : giàu có ở đây không chỉ là số lượng tiền bạc và của cải

vật chất mà còn bao gồm cả nền văn hóa, các công trình kiến trúc và những tác phẩm nghệ thuật thu hút người xem. Tuy nhiên, điều ngạc nhiên lớn nhất trong số tất cả những điều khiến Theseus phải chú ý chính là tòa lâu đài của đức vua. Đó là một lâu đài được xây dựng trong một công viên rộng và chỉ tính riêng lâu đài này Theseus cũng đã có cảm giác nó còn rộng lớn hơn tất cả những thành phố và thị trấn mà chàng từng đến như Troezen, Aphidnae hay Athens. Nhìn từ xa có thể thấy rất nhiều mái nhà có kích thước và độ cao khác nhau. Hàng trăm ngàn mái nhà, hàng ngàn ô cửa sổ, ruộng bậc thang rồi các khu vườn cây cối um tùm, cỏ hoa tươi tốt Ngay cả tính đến thời bây giờ không có một tòa lâu đài của bất cứ ông vua nào có thể to lớn và vững chãi như lâu đài của Minos. Trong khuôn viên của lâu đài có rất nhiều vòi phun nước, nhiều loại hoa và cây cối toả ra mùi hương ngọt ngào đang đua nhau khoe sắc. Khi những người Athens được đưa vào bên trong lâu đài, họ cảm thấy dường như mình bị lạc giữa những hành lang uốn lượn và những đại sảnh lớn. Đây ắt phải là kì công của một nghệ nhân nổi tiếng nào đó. Theseus nhìn cung điện của đức vua với ánh mắt thèm muốn và ngưỡng mộ. Chàng ước gì sau này Athens cũng có được một tòa lâu đài giống như vậy.

Tường trong lâu đài được sơn những bức tranh có những chú cá đang bay trên một vùng biển trắng. Bên cạnh đó, có rất nhiều loại cá khác nhau bơi lội dưới biển khơi. Còn có cả những tranh vẽ những trận đấu bò, những chàng trai, cô gái đang trêu đùa với những chú bò hung dữ và ném những cành lau lên đầu chú ta. Một con bò tung một cô gái lên không trung. Trên tường của ban công là hình vẽ những cô gái xinh đẹp đang nhìn xuống. Còn có những bức tường được trang trí với hình những chú bò tót và hoẵng bằng thạch cao cứng trông rất thời trang và dường như đó là những bức tường được sơn sửa thoải mái nhất trong lâu đài. Một số bức tường nữa được sơn hình những chiếc lá và những bông hoa rất đẹp tạo nên sự phong phú, đa dạng trong lâu đài.

Các căn phòng trong lâu đài chứa đầy đồ vật đắt tiền, những

chiếc ghế tựa được nạm vàng bạc, ngà voi, những chiếc hòm bên trong được tráng một lớp xứ bóng trong rất đẹp mắt. Có những tấm thảm đỏ trang trọng trải trong hành lang chứa những hàng lọ bình dài, mỗi chiếc bình có kích thước đủ lớn để chứa một người đàn ông ngồi bên trong giống như những chiếc bình trong câu chuyện của chàng Ali Baba và bốn mươi tên cướp. Bên cạnh đó có những viên đá mang từ Ai Cập về, trên mặt của chúng có khắc các vị thần và các ông vua cùng với loại chữ viết rất lạ của người Ai Cập. Một trong số những vật cũng khiến người đến thăm phải chú ý là những chiếc cốc bằng vàng bạc với hình dáng độc đáo. Tôi không thể kể ra đây một nửa những đồ đẹp mắt và quý giá trong lâu đài của vua Minos bởi chúng quá nhiều, quá phong phú. Điều quan trọng là chúng ta biết rằng nó là sự thật bởi tất cả những thứ bên trong lâu đài hoặc các hình vẽ của chúng đều đã được khai quật từ trong lòng đất và sau nhiều lần đào xới vẫn có rất nhiều đồ vật của lâu đài này tiếp tục được khám phá.

Những người đến từ Athens bỡ ngỡ, hoa mắt và cảm thấy như bị lạc trong những căn phòng và hành lang được trang trí đẹp mắt. Sau đó, họ được đưa đến đại sảnh lớn được gọi là phòng của ngôi báu, nơi vua Minos đang ngồi trên ngai vàng với rất nhiều vị chỉ huy, các đại thần, hoàng tử xung quanh. Tất cả bọn họ đều mặc những bộ quần áo choàng bằng lụa, đeo đồ trang sức bằng vàng. Các vị đại thần ngồi ở hai bên, ở giữa có một con đường nhỏ dẫn thẳng tới chỗ đức vua. Theseus đi đầu với dáng vẻ hiên ngang. Vua Minos đang ngồi trên ngai vàng, tay đỡ cằm và nhìn chăm chú về phía Theseus. Theseus cúi người xuống sau đó đứng thẳng dậy, mắt nhìn trực diện đức vua Minos.

Cuối cùng nhà vua lên tiếng :

- Các ngươi có tất cả mười năm người đúng vậy không?

- Đúng vậy thưa đức vua - Theseus đáp lại - Tôi tự nguyện đi đến đây và những người bạn của tôi cũng vậy. Không có gì bị coi là ép buộc ở đây cả.

- Vậy s

- Thưa đức vua, người dân Athens mong muốn được tự do và chúng tôi sẽ cố gắng làm được điều đó.

Minos khẽ mỉm cười nói :

- Có một cách, ta luôn mở đường cho mọi người mà. Hãy giết chết Minotaur và các ngươi sẽ không phải nộp đồ tiến cống nữa.

- Tôi quyết tâm sẽ giết chết con quái vật đó.

Trong khi Theseus nói điều này, các vị chỉ huy quay sang bàn tán với nhau. Các hoàng tử và các thầy cúng tế cũng lắc đầu với vẻ thông cảm cho chàng trai trẻ. Họ nghĩ rằng chàng trai không hề biết rõ Minotaur nên mới dám tuyên bố như vậy. Công chúa Ariadne nhẹ nhàng đi lên phía trên đứng cạnh cha mình để quan sát mọi người được kĩ hơn. Theseus cúi người thấp xuống tỏ ý muốn chào nàng công chúa xinh đẹp rồi lại đứng thẳng người lên, mắt nhìn thẳng về phía Ariadne.

Vua Minos cũng tròn mắt ngạc nhiên và hỏi :

- Nhà ngươi nói với khí khái giống như con trai của đức vua vậy. Chắc ngươi không biết gì đến con ngư nhân đó, không biết gì về điều bất hạnh đang chờ đợi mình ở phía trước.

- Tất nhiên là tôi biết rõ tất cả sự bất hạnh mà những chàng trai, cô gái của chúng tôi phải chịu đựng. Tôi là Theseus, con trai của vua Aegeus.

- Đây đúng là một tin mới rồi. Hồi ta gặp vua Aegeus, ta không nghe nói ông ấy có một người con trai nhưng có rất nhiều cháu tr

Theseus đáp lại nhà vua :

- Đó là chuyện trước kia thôi. Còn bây giờ ông không có cháu trai mà chỉ có một người con trai duy nhất là tôi, thưa đức vua Minos.

- Vậy sao? Vậy là ngươi đã giúp ta trả thù những kẻ giết chết con trai của ta. Như vậy rất công bằng, đó là thanh kiếm của ngươi đúng không? Chính ngươi đã giải thoát cho Aegeus khỏi những người con trai của Pallas.

- Không chỉ có tôi mà còn có những người bạn của tôi nữa, trong số đó có cả bảy chàng trai tuấn tú đang đứng trước mặt đức vua đây.

Chúng tôi là những người bạn tốt và chúng tôi sẵn sàng chia sẻ khó khăn nguy hiểm và không hề hối hận.

Minos lại mỉm cười nói :

- Ta sẽ biết điều đó nếu nó là sự thật.

- Tất nhiên đó là sự thật rồi thưa đức vua.

Theseus nói lớn, chàng sờ tay xuống hông nơi chàng thường treo kiếm nhưng lúc này chàng làm gì có kiếm bên người.

Vua Minos nói :

- Ngươi vẫn còn rất trẻ và ta sẽ tìm hiểu thêm về những điều nhà ngươi vừa nói - Rồi ông ta hét lên với lính gác của mình - Hãy dẫn những chàng trai và cô gái này đến phòng của họ trong lâu đài. Mỗi người sẽ có một phòng riêng và mọi thứ trong phòng phải tương đương với những đồ vật dành cho các công chúa. Ngày mai ta sẽ họp bàn với các đại thần trong triều.

Theseus liếc mắt nhìn Ariadne. Nàng đứng bên cạnh cha và giơ tay phải lên như thể nàng muốn chỉnh lại khăn che đầu của mình nhưng thực tế là muốn chào chàng trai trẻ. Theseus nhận ra ám hiệu của công chúa và cúi chào nàng, vua Minos cùng những người khác. Rồi họ được đưa về những căn phòng đẹp và sang trọng hơn tất cả những gì họ có thể tưởng tượng trong giấc mơ của mình. Họ không ngờ mọi thứ nơi đây lại đẹp đến như vậy, chẳng thể chê bai hay phàn nàn về bất cứ chi tiết nào dù chỉ là nhỏ nhất. Mỗi người trong đoàn đến từ Athens đều được người hầu trong cung điện dẫn đi tắm và được mặc quần áo mới. Sau đó, họ quay trở về phòng và thấy thức ăn đã được dọn sẵn chỉ đợi họ về ăn. Trước cửa của mỗi phòng có hai người lính gác, tuy nhiên, riêng trước cửa phòng của Theseus có tới bốn người bởi vua Minos cho rằng chàng trai này rất dũng cảm và rất có thể sẽ làm gì đó mà ông không muốn. Vào ban đêm, người hầu trong cung điện mang thêm thức ăn đến cho Theseus cùng với rượu vang đỏ đựng trong một chiếc bình lớn được trang trí bằng dây thừng và vàng.

Theseus ăn hết thức ăn nhưng không hề uống rượu. Khi chàng

dùng bữa xong, chàng mở cửa phòng rồi mang toàn bộ số rượu và cốc ra ngoài, chàng nói :

- Tôi chỉ biết uống nước thôi. Tôi không thích trong phòng mình lại có mùi rượu. Vậy xin gửi các anh số rượu này.

Những người lính gác cảm ơn chàng và chỉ một lát sau chàng đã nghe thấy tiếng của họ chúc tụng nhau loại rượu ngon nhất của đức vua. Một lát sau, chàng không hề nghe thấy giọng nói của cả bốn người bọn họ mà chỉ nghe thấy tiếng ngáy đều đều

Theseus nhẹ nhàng mở cửa ra thì thấy những người lính gác đang nằm ngủ ngay trên ngưỡng cửa. Vậy là họ đã uống quá nhiều và quá say nên quên nhiệm vụ canh gác chàng. Có một thứ gì đó rất sáng chiếu vào mắt chàng : một người phụ nữ trong chiếc áo choàng màu đen trên tay cầm ngọn đèn đang tiến lại phía cửa phòng của chàng, đi sau người phụ nữ đó là một người khác. Theseus nhẹ nhàng quay trở về phòng. Ánh sáng phát ra từ chiếc đèn trên tay cô gái chiếu rõ một khe hở giữa cánh cửa và bản lề của nó. Nàng Ariadne bước vào phòng của Theseus, theo sau nàng là một người phụ nữ già chính là người vú nuôi thân tín của nàng. Nàng thì thầm :

- Có phải chàng đoán được ám hiệu của ta không? Trong rượu có thuốc ngủ đó, ta đã cố tình đưa đến phòng chàng.

Theseus quỳ xuống chân nàng và gật đầu.

- Ta có thể chỉ cho chàng lối chạy trốn và mang đến cho chàng một thanh kiếm để phòng thân.

- Cảm ơn lòng tốt của nàng. Ta không thể chạy trốn trong lúc này. Nàng làm ơn cho ta một thanh kiếm và chỉ đường cho ta tới chỗ con quái vật Minotaur. Ta đến đây để giết chết nó mà.

Khuôn mặt Ariadne trở nên nhợt nhạt, tay nàng run rẩy đầy vẻ sợ hãi.

- Ta cầu xin chàng đấy. Chàng hãy chạy trốn đi, đó là một con quái thú hung dữ, không ai có thể giết chết được nó đâu.

Theseus hiểu rõ tấm thịnh tình của nàng công chúa xinh đẹp,

nhưng chàng nhẹ nhàng nói

- Xin nàng hãy nói cho ta biết nhanh lên. Ta sẽ không chạy trốn đâu bởi nếu ta làm một việc hèn hạ như vậy thì đức vua Minos sẽ không bao giờ khoan thứ cho chúng ta. Ta chỉ rời khỏi Crete khi nào đã gặp con quái thú Minotaur, bởi bàn tay nó đã nhuốm máu bao nhiêu người dân của ta. Ta không bắt buộc phải đến đây mà ta tự nguyện. Ta muốn làm một việc gì đó cho người dân Athens bởi ta là hoàng tử con vua Aegeus, ta phải có trách nhiệm san sẻ nỗi lo lắng của cha ta.

Ariadne yêu Theseus ngay từ cái nhìn đầu tiên và bây giờ nàng lại càng yêu chàng hơn. Nàng biết chàng cũng yêu mình, chỉ là tạm thời giữa họ vẫn có một khoảng cách mà thôi. Tuy nhiên, nàng là một cô gái dũng cảm, nàng không sợ hãi hay cầu xin chàng chạy trốn nữa. Nàng ra hiệu cho Theseus rồi bước ra ngoài. Họ bước đi thật nhẹ nhàng tránh bị vua cha phát hiện. Tuy nhiên, ra tới ngưỡng cửa, Theseus giơ tay lên và Ariadne dừng lại. Chàng lấy hai thanh kiếm từ những người lính canh đang ngủ phòng trường hợp cần dùng đến. Một thanh kiếm dài với lưỡi kiếm thẳng, nhỏ nhưng rất khỏe với một điểm sắc nhọn ở trên đầu, chiếc kia nhỏ, ngắn nhưng có hai lưỡi. Theseus treo hai thanh kiếm vào thắt lưng, còn Ariadne đi bộ xuống hành lang tối. Theseus theo sau nàng, người vú già đi theo sau chàng. Chàng lấy hai thanh kiếm của những người lính gác bởi vì chàng sợ rằng nếu Ariadne đưa cho chàng một thanh kiếm thì có thể vua Minos sẽ phát hiện ra rằng chính nàng là người giúp đỡ chàng và như vậy nàng sẽ bị trừng phạt. Theseus không muốn có bất cứ chuyện gì không hay xảy đến với nàng công chúa xinh đẹp, người khiến trái tim chàng rung động lần đầu tiên trong đời. Ariadne hiểu được điều này và nàng cảm thấy vô cùng hạnh phúc nhưng cả hai người bọn họ không ai nói với ai câu nào. Nhiều khi im lặng cũng nói lên nhiều điều mà lời nói không diễn tả hết. Hai người lặng lẽ đi về phía trước.

Họ đi nhanh và nhẹ nhàng, cố gắng không phát ra tiếng động dù là nhỏ nhất. Họ đi qua những hành lang lớn cho đến khi đến trước cửa

phòng của nàng. Tới đây, nàng giơ tay lên và Theseus dừng lại, nàng tiến lên phía trước, rút vật gì đó từ ngực áo ra. Rồi nàng lại dẫn đường, đưa chàng xuống dưới những bậc cầu thang rộng giữa những cột trụ lớn dẫn vào trong một đại sảnh. Tới đây nàng rẽ sang một cầu thang hẹp hơn, sau đó tới một vùng đất gồ ghề dẫn tới một chiếc hang tối trên một ngọn đồi. Đằng sau động là một chiếc cửa dát đồng và Ariadne dùng chìa khóa mở cửa ra. Nàng dừng lại rồi lấy ra một cuộn dây đồng mỏng nhưng rất chắc đưa cho Theseus. Nàng nói :

- Chàng hãy cầm lấy vật này và vào trong cánh cửa ta vừa mở đây. Đầu tiên hãy buộc đầu cuộn dây đồng vào một tảng đá, rồi sau đó chàng hãy đi qua mê cung, khi chàng quay trở lại cuộn dây đồng này sẽ dẫn đường cho chàng đến lối ra. Chàng cũng nên cầm chiếc chìa khóa này nữa, để mở và khóa cửa từ bên trong. Nếu chàng trở về thì hãy để chiếc chìa khóa ở trong một hốc nhỏ trên tường phía trong cửa ngoài của lâu đài. Ta không biết làm gì hơn để giúp chàng nữa. Ta thực sự lo lắng cho chàng.

Nàng dừng lại, nhìn Theseus với đôi mắt u sầu. Theseus vòng tay ôm nàng công chúa xinh đẹp và họ hôn nhau giống như những người yêu nhau đang nói lời chia tay mà không biết đến bao giờ mới có ngày tái ngộ. Trong lúc hôn nhau, hai người có cảm giác dường như họ đã thuộc về nhau từ rất lâu rồi. Tình yêu họ dành cho nhau thật sâu sắc, nó có thể vượt qua tất cả ranh giới về khoảng cách và phong tục.

Cuối cùng, nàng thở dài nói :

- Bình minh sắp đến rồi đó. Tạm biệt chàng, cầu cho các vị thần luôn ở bên và che chở cho chàng. Em sẽ canh chừng cho chàng vào ban đêm. Em sẽ nói cho chàng biết một khẩu lệnh, cứ nghe thấy khẩu lệnh đó thì chàng sẽ biết được phía trước có lính canh hay không.

Rồi nàng nói cho chàng nghe khẩu lệnh. Sau đó, nàng mở cửa và đưa cho chàng chìa khóa, còn vú nuôi đưa cho chàng chiếc đèn mà bà đang cầm trên tay cùng một ít thức ăn để chàng mang theo.

CHƯƠNG 7

GIẾT CHẾT MINOTAUR

Đầu tiên, chàng buộc một đầu của sợi dây đồng vào một tảng đá ở cửa ra vào rồi bắt đầu đi vào sâu bên trong. Mê cung rất tối và có nhiều con đường ngoằn nghoèo. Chàng từ từ tiến về phía trước, tay nắm chặt cuộn dây và thả dây sau mỗi bước đi. Chàng đi xuống một con đường rộng nhất, từ đây có những con đường rẽ về bên trái hoặc bên phải. Chàng đếm từng bước đi của mình và cho đến thời điểm này chàng đã đi được gần ba nghìn bước. Rồi chàng nhìn thấy bầu trời đen qua một vòng tròn nhỏ cắt trên mái bằng đá và quan sát thấy những vì sao đang chuẩn bị tắt dần, tắt dần. Những bức tường đá thô ráp khiến cho đôi tay của chàng đau đớn bởi chàng phải dùng tay để lần mò đường đi. Tuy nhiên, nóc của hang động lại là một nơi mở và dọc qua đó là những thanh kim loại nặng. Chẳng mấy chốc, bình minh đã ló rạng, những tia nắng mặt trời đầu tiên chiếu le lói qua khe hở trên mái.

Theseus đặt chiếc đèn xuống một tảng đá ơi kín đáo và đứng đó chờ đợi. Trong khi đợi chàng suy nghĩ xem mình nên làm gì tiếp theo. Chàng nhìn xung quanh một cách cẩn thận và thấy một đống xương, không phải xương của người mà là xương sọ của cừu, bò và dê. Chàng tự nhủ : "Đây chắc là nơi người ta thả thức ăn cho Minotaur từ trên cao kia. Không phải ngày nào họ cũng đưa những cô gái và chàng trai trẻ của Athens vào trong này làm mồi cho quái thú. Mình sẽ đợi đằng sau chỗ tên quái vật thường ăn thức ăn mà người ta đem đến cho nó".

Chàng đứng dậy và đi vòng qua một góc tối trên con đường hẹp cắt sâu vào bên trong bức tường đá ở bên trái. Chàng ngồi đó, lấy số thức ăn mà vú nuôi của Ariadne đưa cho rồi ăn sáng để lấy sức chuẩn bị cho trận chiến. Đột nhiên, chàng nghĩ rằng có thể con quái thú cũng nghĩ đã đến lúc nó phải dùng bữa sáng rồi và có lẽ nó sẽ rời khỏi chỗ ẩn nấp ra đây lấy thức ăn.

Chàng ngồi im lặng, từ xa chàng nghe thấy một âm thanh yếu ớt

giống như phản âm của một tiếng rống. Chàng đứng bật dậy, rút thanh kiếm dài ra chăm chú lắng nghe. Âm thanh càng ngày càng gần và to hơn, một thứ âm thanh rất lạ, nó không sâu giống như tiếng rống của một con bò nhưng đáng sợ hơn và yếu hơn. Theseus cười thầm trong bụng. Một lát sau, con quái thú đầu bò nhưng từ cổ xuống lại có hình dạng của con người xuất hiện. Nhìn thấy con quái thú, chàng tự nhủ với mình có thể mọi người quá sợ hãi con quái vật này nên mới phóng đại lên như vậy chứ thực sự nó không đáng sợ như những gì họ vẫn nói. Âm thanh gần hơn và to hơn nhưng không sắc và đanh. Theseus lấy ra lọ thuốc bằng vàng mà Medea đã đưa cho chàng khi còn ở Athens. Chàng tháo nắp ra và lấy ngón tay cái bịt miệng lọ, tay trái nắm chặt thanh kiếm dài sau khi đã thắt chặt đầu cuộn dây vào thắt lưng. Theseus tỏ ra hết sức cẩn thận và thực hiện theo đúng những gì được hướng dẫn từ trước. Chàng biết đây là một trong những chuyến mạo hiểm gian nan nhất của mình, nhưng chàng không nghĩ rằng mình sẽ phải bỏ mạng nơi đâ

Con bò rống lên vì đói. Minotaur tiến gần hơn và Theseus có thể nghe thấy tiếng động phát ra sau mỗi bước chân của nó. Theseus rời đến chỗ khuất của con đường hẹp, ngồi mai phục ở đó, tim chàng đập mạch vì hồi hộp. Chàng không sợ hãi nhưng dù sao chàng vẫn chưa biết chính xác mình cần phải làm gì nên có phần hơi lo lắng. Khi con quái thú đến gần, Theseus nhảy ra và xịt thứ thuốc bột Medea đưa vào mắt của nó. Trong khi thứ bột trắng bay ra, Theseus nhảy lùi lại nơi chàng vừa ẩn nấp. Minotaur rống lên đau đớn, nó dụi mắt rồi ngẩng đầu lên nhưng thứ bột trắng kia khiến cho đôi mắt của nó như bị mù, nó không thể nhìn thấy bất cứ vật gì xung quanh. Minotaur dùng tay sờ xoạng xung quanh để tìm đường. Theseus nhanh chóng rút thanh kiếm ngắn ra, nhẹ nhàng tiến đến đằng sau con quái thú và đâm vào ngang lưng, chân và đầu gối của nó. Minotaur ngã gục xuống, rống lên đau đớn. Nó dùng đôi hàm răng sư tử sắc nhọn của mình cắn vào các bức tường đá xung quanh rồi giơ tay quờ quạng trong không khí để tìm kiếm kẻ nào dám làm mù đôi mắt của nó. Theseus lợi dụng cơ hội này, chàng dùng thanh kiếm dài

đâm một nhát vào tim của Minotaur. Con quái thú nhảy chồm lên rồi ngã xuống đất, nằm bất động.

Theseus quỳ xuống, cảm ơn các vị thần đã ủng hộ chàng, hứa sau khi trở về sẽ dâng đồ cúng tế cho các thần và xây dựng một đền thờ mới cho nữ thần Pallas Athene, nữ thần bảo hộ thành Athens. Sau khi cầu nguyện xong, chàng cắt đầu con quái thú rồi theo cuộn dây đồng đi thẳng ra bên ngoài cửa hang. Với cây đèn trên tay và sự dẫn đường của cuộn dây đồng chàng dễ dàng tìm được lối dẫn ra cửa. Chàng nhận ra rằng chiếc cửa bằng đồng đã bị méo đi và thủng vì đôi sừng sắc nhọn của Minotaur, có lẽ nó đã cố gắng đánh bật cửa ra để trốn thoát. Theseus hiểu rằng ngay cả hòn đảo Crete cũng đang phải chịu đựng con quái thú độc ác này. Mặc dù họ đã tìm nhiều cách nhưng không tiêu diệt được nó đành nhốt nó vào trong mê cung và hàng ngày thả thức ăn xuống để nó không quậy phá. Con quái thú nà chẳng thích thú khi phải ở đây, chính vì vậy nhiều lần nó đã cố gắng tìm cách chạy thoát thân.

Theseus ra khỏi mê cung vào buổi sáng sớm đẹp trời, những chú chim hót líu lo như chào đón sự trở về của chàng sau một thử thách vô cùng mạo hiểm. Trái tim chàng hoàng tử trẻ cũng rộn lên niềm sung sướng và dễ chịu. Vậy là chàng đã an toàn trở ra, chàng lại được nhìn thấy mọi người, nhìn lại nàng công chúa xinh đẹp mà chàng yêu say đắm. Theseus khoá cửa của mê cung lại rồi đi dọc theo cung điện, cất chiếc chìa khoá vào nơi Ariadne đã dặn chàng. Nàng công chúa xinh đẹp đã ở đó chờ chàng, khi nhìn thấy Theseus nàng vừa sợ hãi vừa vui sướng và cảm giác khó diễn tả đó thể hiện rõ qua ánh mắt của nàng. Theseus chạy đến nhẹ nhàng nói với nàng :

- Nàng đừng chạm vào người ta bởi hiện giờ cơ thể ta đã nhuốm máu của con quái vật Minotaur.

Nàng dẫn chàng đi tắm ở tầng trệt rồi hai người lặng lẽ lên trên gác bằng lối cầu thang bí mật. Theseus tắm rửa sạch sẽ rồi mặc quần áo mới. Chàng dùng dây thừng và vải buộc vào hai sừng của con quái thú rồi trở lại đằng sau lâu đài. Chàng đi thẳng về phía trước cho đến khi

gặp một người lính canh. Tuy nhiên, Ariadne đã nói cho chàng biết trước mật khẩu nên chàng bình tĩnh nói với người lính :

- Ta đến gặp đức vua Minos. Mật khẩu là *Androgeos*.

Người lính mặt tái nhợt vì ngạc nhiên. Anh ta thắc mắc tại sao người lạ kia lại biết được mật khẩu nhưng theo nguyên tắc anh ta vẫn phải cho chàng vào. Theseus đi qua những người lính gác và đến trước cửa lớn của cung điện. Khi nhìn thấy chiếc đầu của quái vật Minotaur, những người hầu đều khẽ reo lên không biết vì ngạc nhiên hay sung sướng hoặc cũng có thể là cả hai. Họ lấy vải bọc cá đầu thật kĩ bởi họ sợ rằng máu từ cái đầu đó sẽ làm nhơ bẩn sàn nhà. Theseus yêu cầu những người hầu trong cung điện đưa chàng tới gặp vua Minos. Khi chàng được đưa vào trong đại sảnh chính, chàng thấy đức vua đang ngồi trên ngai vàng và mắng nhiếc bốn người lính canh đã ngủ quên trong lúc thi hành nhiệm vụ.

Khi Theseus bước vào, theo sau chàng là những nữ phục vụ bê đầu của quái vật Minotaur, vua Minos không hề rời khỏi ngai vàng mà chỉ hướng mắt nhìn về phía chàng hoàng tử trẻ một cách vô cảm. Theseus nói :

- Thưa đức vua ! Việc gì cần làm tôi đã làm được rồi đây.

Sau đó những người hầu đặt đầu con quái thú xuống chân đức vua và cởi bỏ lớp bọc bên ngoài. Đức vua quay sang phía người chỉ huy lính gác và nói :

- Một tuần bị giam trong ngục tốt là hình phạt dành cho những người này.

Vậy là bốn người lính gác bị dẫn đi, tuy nhiên, trong lòng họ cảm thấy rất vui bởi lúc bị giải đến đây họ đều nghĩ rằng họ sẽ phải chịu hình phạt nặng nhất đó là cái chết. Không hiểu sao lần này đức vua lại nhân nhượng với họ như vậy, nhưng dù sao đây cũng là một việc đáng mừng.

Đức vua nói tiếp :

- Hãy đốt cái đầu khủng khiếp và cơ thể của Minotaur đi rồi ném

xuống biển khơi. Nhớ là phải cho thuyền ra xa bờ rồi mới rải tro đấy.

Những người hầu lặng lẽ làm theo chỉ thị của đức vua, không ai thắc mắay hỏi lại bất cứ câu nào. Minos là một vị vua nghiêm nghị, ông muốn mọi mệnh lệnh và yêu cầu của mình phải được thực hiện ngay lập tức.

Sau đó, ông đứng dậy, rời khỏi ngai vàng rồi nắm tay Theseus nói :

- Cảm ơn chàng trai trẻ. Ta sẽ đưa chàng và những người bạn của chàng quay trở về Athens an toàn. Từ nay Athens sẽ được tự do, ta không còn căm ghét thần dân của chàng nữa. Chúng ta hãy lập lại hoà bình và trở thành những người bạn tốt của nhau. Tuy nhiên, ta muốn đề nghị chàng ở lại cung điện của ta thêm một thời gian nữa. Chàng và những người bạn của chàng sẽ trở thành những vị khách quý của Crete và được đối xử giống như những người đặc biệt.

Theseus giết chết Minotaur

Theseus vui sướng nhận lời bởi đó cũng là mong muốn của chàng. Ban đầu khi đến đây, mục đích lớn nhất của chàng là tiêu diệt con quái vật, tuy nhiên, sau khi gặp nàng công chúa Ariadne xinh đẹp thì chàng lại rất mong muốn có cơ hội được ở bên cạnh nàng. Theseus và những người bạn của chàng chuyển vào ở trong lâu đài và họ được mọi người đối xử rất tốt. Vua Minos chỉ cho Theseus tất cả những loại vũ khí tối tân nhất mà ông có trong hoàng cung : chàng không nhớ tên và số lượng chính xác các loại vũ khí chàng nhìn thấy, chỉ biết rằng mỗi

loại vũ khí đều được ghi tên trên bảng đất sét và đặt trước mỗi chủng loại để phân biệt . Đến đây, Theseus học hỏi được rất nhiều điều mà chàng chưa hề biết đến. Chàng đã hiểu tại sao mọi người tôn vinh Minos là một ông vua hùng mạnh và giàu có nhất. Lúc tảng sáng, Theseus và Ariadne đi dạo trong khu vườn thơm ngát hương h những bản nhạc êm dịu, ngọt ngào của những chú chim hoạ mi. Dường như, cảnh vật cũng chiều lòng người để đôi uyên ương sánh bước bên nhau. Vua Minos biết được điều đó mặc dù con gái ông không hề nói cho ông biết bất cứ điều gì và ông vui mừng ra mặt. Theseus là một chàng trai tài giỏi, dũng cảm và vua Minos luôn mong muốn con gái mình tìm được một người chồng như vậy. Ông nghĩ rằng dù có đi đến khắp nơi trên thế giới này ông cũng không thể tìm được một người chồng lí tưởng như vậy cho Ariadne. Hơn nữa, ông cũng rất muốn có được một đồng minh như Theseus cùng những người trong vương quốc của chàng. Mặc dù Athens vẫn chỉ là một thành phố nhỏ nhưng dưới sự cai trị của Theseus, ông tin rằng Athens sẽ không ngừng phát triển. Tuy nhiên, Minos rất yêu quý con gái nên cố gắng giữ Theseus ở lại cùng ông một thời gian dài cho đến khi vị hoàng tử trẻ của chúng ta cảm thấy xấu hổ vì mình chậm trễ không quay trở về khi cha chàng và những người khác đang nóng lòng chờ tin tức của chàng. Nếu tiếp tục ở lại, chàng sẽ khiến cho mọi người nơi quê nhà phải lo lắng.

Theseus tâm sự những suy nghĩ của chàng với vua Minos. Nghe xong, đức vua thở dài nói :

- Ta biết trái tim con đang hướng về quê hương, con trai ạ. Ta không thể nói rằng con quên đất nước của con đi, hãy ở lại đây với ta bởi ta biết nói như vậy chỉ khiến con cảm thấy căm ghét ta mà thôi. Ta trao con gái của mình cho con và ta muốn con biết rằng ta rất vui khi làm điều đó. Con xứng đáng có được tình yêu của Ariadne.

Rồi họ trò chuyện như hai người bạn tri kỉ và cả hai đều đồng ý sẽ kết giao đồng minh chặt chẽ giữa Crete và Athens chừng nào họ còn sống trên cõi đời này. Vua Minos tổ chức một đám cưới linh đình dành

cho Theseus và con gái yêu của mình ngay trên đảo Crete. Sau đó Theseus, Ariadne cùng mọi người lên tàu quay trở về Athens. Chuyến đi không được thuận buồm xuôi gió như mọi người mong muốn. Có một chuyện không may xảà thuyền trưởng của con thuyền do bị ốm mà chết nên vua Minos phải cử một thuyền trưởng giỏi nhất trên đảo đưa con gái và con rể trở về quê hương. Đó là một chuyến đi dài và khủng khiếp bởi sóng to, gió lớn luôn ập đến bất ngờ và đẩy con thuyền đến những vùng biển lạ. Trên đường quay trở về Athens, Ariadne bị ốm nặng. Càng ngày nàng càng trở nên yếu hơn, phải nằm bẹp trên giường. Theseus đưa vợ lên trên bờ và ở nhờ nhà của vua trên hòn đảo đó. Mặc dù mọi người đã cố gắng chữa trị cho nàng nhưng cuối cùng nàng Ariadne xinh đẹp đã chết trong tay của Theseus. Theseus đau xót chôn vợ mình ngay trên hòn đảo lạ rồi lên tàu tiếp tục về nhà. Chàng quá đau buồn, không ăn không uống cũng chẳng chịu nói năng gì. Hạnh phúc vừa mới mỉm cười với chàng thì đau khổ đã đến. Chàng vẫn chưa dẫn vợ của mình về ra mắt cha và làm cho nàng được hạnh phúc. Mọi người trên thuyền không ai dám nói chuyện với chàng bởi làm như vậy chỉ khiến chàng tức giận. Mãi cho đến khi con thuyền cập bến, chàng mới đứng dậy nhìn xung quanh.

Người dân Athens tập trung trên bờ trong bộ tang phục màu đen, người đưa tin của thành phố chạy bổ đến thông báo tin xấu : đức vua Aegeus đã băng hà. Trước khi Theseus ra đi, ông đã căn dặn với thuyền trưởng của con thuyền rằng nếu Theseus an toàn trở về thì hãy giương buồm màu đỏ lên nhưng vị thuyền trưởng người Crete lại không biết mình phải làm như vậy. Vua Aegeus nhìn thấy con thuyền quay trở về với chiếc buồm màu đen thì nghĩ rằng con trai độc nhất của ông đã chết. Quá đau buồn vì tin dữ, ông lao người xuống vực sâu và chết chìm dưới đáy biển.

Theseus không muốn tiếp tục sống trên cõi đời này nữa. Chàng muốn chết để được gặp lại cha và nàng Ariadne xinh đẹp. Tuy nhiên, chàng là một người đàn ông mạnh mẽ, hơn nữa chàng có trách nhiệm

phải chăm lo cho Athens và người dân nơi đây nên chàng tiếp tục phải sống. Với tài năng và lòng dũng cảm, Theseus trở thành vị vua vĩ đại nhất của Athens. Nhiều thành phố khác đề cầu xin được đặt dưới sự cai quản của chàng và chàng đã trị vì tất cả các thành phố một cách tốt đẹp. Mối quan tâm đầu tiên của chàng là xây dựng một hạm đội lớn trong những khu cảng bí mật cách xa thành phố và các con đường mọi người hay đi lại. Chàng và Minos là những người bạn tốt cho đến tận lúc qua đời. Khi Minos băng hà, đức vua mới của đảo Crete quay sang chống đối Athens và luôn tìm cách hãm hại chàng Theseus dũng cảm.

Sau khi đức vua Minos qua đời, con trai của ông cãi cọ với Theseus và muốn giết chết chàng. Một hôm, người đưa tin đến thông báo rằng một lực lượng hải quân đã được tập trung ở Crete chuẩn bị sẵn sàng lên đường đến Athens tấn công Theseus. Ngay lập tức chàng cử người đưa tin đến gặp đức vua của một tộc người hung dữ được gọi là Dorians. Tộc người này di chuyển chỗ ở từ đất nước này qua đất nước khác và đến vùng tây bắc của nước Hi Lạp. Họ cướp đất, định cư nơi đây, vài năm sau đó lại tiếp tục tiến lên phía trước. Họ là những con người hoang dã, khỏe mạnh và dũng cảm. Vũ khí của họ là những thanh kiếm làm từ sắt, rắn chắc hơn những thanh kiếm làm bằng đồng của người Hi Lạp. Người đưa tin của Theseus nói với họ :

- Xin hãy đến giúp đỡ đức vua của chúng ta và ngài sẽ đưa các bạn băng qua đại dương. Tuy nhiên, các bạn hãy hứa sẽ không bao giờ làm hại vương quốc của chúng tôi.

Lời đề nghị này khiến những người Dorians cảm thấy vui mừng khôn xiết và thế là những con thuyền của Theseus đưa họ đến Athens. Tới nơi, Theseus gộp lực lượng của họ với quân đội của chàng, họ cùng nhau thề độc sẽ trung thành với chàng cho đến phút trót. Sau đó họ chèo thuyền đến thẳng đảo Crete, họ đến nơi khi trời đã tối hẳn. Những vị thuyền trưởng trên đảo nghĩ rằng đó là một phần lực lượng h của họ đang tiến đến ra nhập hàng ngũ của mình để tấn công Athens bởi những người trên đảo Crete không hề biết rằng Theseus cũng có lực lượng

quân đội của mình. Vào ban đêm, chàng dẫn đầu đoàn quân tiến vào Knossos và bất ngờ tấn công những người lính gác, đốt cháy lâu đài rồi bao vây hòn đảo.

Người Dorians ở lại trên đảo Crete và định cư ở đó tới thời của Ulysses. Họ nắm quyền kiểm soát một phần hòn đảo còn những người Crete cai quản phần lớn hơn. Theseus quay trở về Athens và cưới nàng Hippolyte, nữ hoàng Amazons. Câu chuyện về đám cưới của họ được kể lại trong vở kịch của đại văn hào Shakespeare : *Giấc mộng đêm hè.* Sau này, Theseus có rất nhiều chuyến thám hiểm mới và phải đối mặt với nhiều khó khăn mới nhưng chàng đã xây dựng Athens thành một thành phố giàu mạnh và không phải lo lắng về bất cứ nguy hiểm nào do vua đảo Crete gây ra. Vào thời của Dorians, sau thời Ulysses, tất cả những phần còn lại của nước Hi Lạp chiếm đóng gồm Mycenae và Lacedaemon, hai thành phố của Agamemnon và Mamelaus luôn giữ lời thề của mình là để thành Athens thuộc về người Athens.

PERSEUS

CHƯƠNG 1

NÀNG DANAE BỊ CẦM TÙ

Nhiều năm trước khi thành Troy bị bao vây, trong nước Hi Lạp có hai hoàng tử, nhưng có điều rất lạ là họ vừa là anh em trai nhưng lại vừa là kẻ thù không đội trời chung. Mỗi người đều mong muốn trở thành vua của cả Argos (thành phố nằm dưới sự cai trị của Diomedes trong thời gian xảy ra chiến tranh ở thành Troy) và Tiryns. Sau những cuộc chiến ác hệt kéo dài, Proetus lấy được Tiryns, liền xây dựng những tường thành lớn bằng đá và một tòa lâu đài tráng lệ còn người anh em của chàng là Acrisius lấy được Argos và cưới Eurydice, công chúa của thành Lacedaemon nơi Menelaus đang trị vì cùng nàng Helen xinh đẹp.

Acrisius có một người con gái tên là Danae, sau này trở thành người phụ nữ xinh đẹp nhất nước Hi Lạp nhưng ông lại không có con trai. Điều này khiến ông vô cùng phiền lòng bởi ông nghĩ rằng khi ông già đi, những người con trai của Proetus sẽ tấn công ông, cướp đi đất đai và thành phố của ông nếu ông không có con trai để chỉ huy lực lượng. Và ông đã đưa ra một kế hoạch mà theo ông là chu toàn : ông tìm một chàng hoàng tử trẻ giống như Theseus và gả con gái của mình cho người đó, con trai của họ sẽ là những người đứng đầu Argos. Tuy nhiên, Acrisus lại muốn đến gặp một nữ tiên tri trong đền thờ của thần Apollo ở Delphi (sau này đổi tên thành Pytho) để xin lời khuyên và hỏi bà xem liệu ông có thể may mắn có con trai hay không.

Nữ tiên tri hầu như chẳng bao giờ thông báo tin tốt lành cho bất cứ người nào nhưng lần này những gì bà nói lại khác. Bà ngồi xuống dưới sàn đền thờ, một lớp sương mỏng và lạ bỗng xuất hiện từ dưới đất bay lên khiến bà chìm sâu vào giấc ngủ. Khi ngủ mà vẫn có thể nói, đi lại nhưng lại không biết mình đang nói gì bởi bà nói lời tiên tri dành cho người đàn ông đang lo sợ. Sau khi tỉnh dậy, hai mắt của nữ tiên tri mở to nhưng lại không thể nhìn thấy gì. Bà hát rằng Acrisius không bao giờ có con trai nhưng con gái của ông sẽ sinh được một cậu con traiáu

khỉnh. Có điều không hay là sau khi lớn lên, chính người cháu ngoại của ông sẽ giết chết ông.

Acrisius vội vã lên xe ngựa trong tâm trạng vừa buồn bã vừa bối rối rồi sai người đánh xe ngựa điều khiển xe về nhà càng nhanh càng tốt. Trên đường đi, ông không nói bất cứ điều gì nhưng trong đầu luôn suy nghĩ làm thế nào để có thể tránh được lời tiên tri đó. Ông cầu xin thần Dớt giúp đỡ mình. Tuy nhiên, có điều ông không biết là thần Dớt khi nhìn thấy nàng Danae xinh đẹp nên đã đem lòng yêu nàng và chính nàng cũng không biết điều đó.

Chỉ có cách duy nhất và chắc chắn nhất để tránh được điều tiên tri kia là giết chết nàng Danae, như vậy nàng sẽ chẳng bao giờ có con được. Tuy nhiên, ông cũng vô cùng yêu quý con gái và sợ rằng mọi người sẽ phản đối hành động đó của ông nên ông không dám làm liều. Dù sao Danae cũng là niềm tự hào của ông, là mục tiêu theo đuổi của biết bao hoàng tử và đức vua giàu có. Làm sao ông lại nỡ giết chết cô con gái độc nhất của mình chứ. Nhưng dù thế nào ông cũng phải nghĩ ra cách gì đó. Ông nhận thấy rằng tốt nhất là xây một ngôi nhà bằng đồng trong cung điện, một ngôi nhà chìm sâu xuống dưới đất thật kiên cố rồi nhốt con gái vào trong đó để ngăn không cho ai nhìn thấy nàng. Chỉ có điều ngôi nhà có mái mở nhìn lên trời và đây cũng là nơi khói phát ra từ bên trong. Danae và những người hầu gái của mình bị đưa xuống ngôi nhà bí mật. Hàng ngày họ không nhìn thấy những ngọn đồi hoặc vùng đồng bằng rộng lớn hay đại dương bao la, cũng chẳng nhìn thấy bất cứ người nào hay cỏ cây hoa lá, thứ duy nhất họ nhìn thấy đó là mặt trời và những chú chim tự do bay trên trời cao qua mái mở của ngôi nhà. Danae nằm trên giường buồn bã, mệt mỏi nhưng không biết làm gì để thoát khỏi cảnh này. Nàng luôn tự hỏi tại sao cha lại cầm tù nàng như vậy nhưng càng nghĩ càng không hiểu tại sao. Thường thì cha của Danae đến thăm nàng và đối xử với nàng rất tất nhưng không bao giờ ông chịu lắng nghe nàng dù nàng cầu xin ông hãy bán nàng làm nô lệ và đưa nàng đến một đất nước xa xôi thì ít nhất nàng vẫn có thể nhìn thấy thế giới mà nàng

đang sống. Nàng không thể chịu được cảnh sống tăm tối và tẻ nhạt như thế này. Cả ngày nàng chẳng biết làm gì, chẳng gặp gỡ ai, không có cơ hội vui chơi và làm những việc nàng thích.

Vào một ngày kia, có một chuyện rất bí hiểm đã xảy ra : nhà thơ già Pindar, người sống rất lâu nói rằng có một dòng ánh sáng vàng sống động chảy từ trên bầu trời xuống phòng của Danae. Một thời gian sau, nàng có mang và sinh hạ được một cậu con trai kháu khỉnh. Đây là một cậu bé khỏe mạnh và đẹp trai nhất trong số những cậu bé ra đời trên đất nước Hi Lạp vào thời bấy giờ. Nàng và vú nuôi của nàng quyết tâm giữ bí mật này và đứa trẻ được nuôi lớn trong phòng kín của ngôi nhà bằng đồng. Thật khó có thể ngăn tiếng khóc của một đứa trẻ phát ra ngoài, khi nó lớn lên lại càng khó có thể bắt nó im lặng không chơi đùa hay phát ra tiếng động. Một ngày kia, khi vua Acrisius vào thăm Danae (lúc đó cậu bé đã được ba đến bốn tuổi) thì cậu con trai của Danae trốn khỏi vú nuôi và chạy vào trong phòng của mẹ hét lên ầm ĩ. Vua Acrisius lao nhanh ra ngoài, ông nhìn thấy vú nuôi đang túm lấy đứa trẻ và dùng áo choàng che cậu bé lại như không muốn ông nhìn thấy. Acrisius bắt lấy đứa trẻ nhưng dường như nó là một cậu bé rất bướng bỉnh nên đứng vững trên đôi chân nhỏ bé của mình, đầu ngẩng lên nhìn thẳng vào mắt ông ngoại một cách giận dữ. Acrisius thấy rằng đứa trẻ này sẽ trở nên rất nguy hiểm khi nó lớn lên, trong nỗi tức giận không kiểm soát nổi, ông đã ra lệnh cho lính gác đưa vú nuôi ra ngoài, dùng dây thừng trói bà lại mặc kệ nàng Danae quỳ xuống van xin thảm thiết.

Khi chỉ còn mình đức vua và Danae, ông hỏi :

- Ai là cha của đứa trẻ này?

Nàng Danea xinh đẹp ôm chặt cậu con trai trên tay đi qua Acrisius và đi ra khỏi cánh cửa đang mở rồi bước ra ngoài để tận hưởng bầu không khí dễ chịu. Nàng chạy nhanh đến bàn thờ của thần Dớt, vòng tay ôm lấ bàn thờ bởi nàng nghĩ rằng làm như vậy sẽ không người nào dám chạm vào người nàng. Nàng vừa khóc vừa nói :

- Thiếp cầu xin người hỡi thần Dớt vĩ đại, người hãy phù hộ cho

thiếp và con trai của chúng ta, Perseus.

Bầu trời trong xanh không một gợn mây. Nàng Danae than khóc trong tuyệt vọng.

Acrisius hỏi lại con gái :

- Điều đó có đúng không hả? Nếu quả thật như vậy thì hãy để thần Dớt bảo vệ con trai của người.

Ông ra lệnh cho lính gác lôi Danae ra khỏi bàn thờ của thần Dớt và nhốt nàng trong ngôi nhà bằng đồng rồi ông sai người làm một chiếc hòm lớn. Sau đó, ông nhốt hai mẹ con Danae trong hòm và sai người quẳng chiếc hòm xuống biển.

Vua Acrisius không biết rằng người cháu trai sau này sẽ gây ra cái chết của ông vẫn còn sống. Người Hi Lạp tin rằng nếu ai đó mà tự tay giết chết họ hàng của mình thì người đó sẽ bị các nữ thần báo thù Erinyes theo đuổi và làm cho phát điên lên. Đó là những người phụ nữ có đôi cánh khủng khiếp với những móng vuốt sắc nhọn, đáng sợ. Những người phụ nữ này đã khiến cho Orestes, con trai của Agamemnon chạy khắp nơi giống như một người điên bởi vì chàng đã giết chết mẹ mình. Mặc dù, mẹ của Orestes là một người đàn bà độc ác nhưng các nữ thần báo thù không quan tâm đến điều đó. Họ không chấp nhận bất cứ một lí do nào dù là hợp lí nhất. Trên thế giới này không có gì đáng sợ hơn những nữ thần trả thù hung dữ, chính vì vậy, vua Acrisius không dám giết chết con gái và cháu trai Perseus của mình mà chỉ nhốt họ vào trong hòm, thả xuống biển với hi vọng họ sẽ bị chết chìm. Từ đó đến một thời gian dài về sau, ông không nghe thấy bất cứ tin tức nào của hai mẹ con Danae, ông hi vọng rằng họ đãi sóng biển đánh dạt vào một nơi nào đó và chết trên một vùng đất xa lạ. Ông không thể tự mình giết con cháu nhưng hi vọng họ sẽ mãi mãi xuống thế giới bên kia và không oán trách ông. Ông không có sự lựa chọn nào khác. Tuy nhiên, ông không biết điều đó có xảy ra hay không. Mặc dù đã thả hai mẹ con của con gái mình xuống đại dương nhưng lúc nào ông cũng sống trong tâm trạng lo lắng : ông lo sợ rằng Perseus đã trốn thoát và

một ngày nào đó sẽ quay lại giết chết ông như những gì nữ tiên tri đã nói trong bài hát của bà ta. Dù sao ông cũng đã không phải với Danae và Perseus, vì vậy chẳng bao giờ ông có thể sống một cách yêu ổn mà không lo lắng, không dằn vặt.

Chiếc hòm trôi nổi trên mặt đại dương bao la, những con chim hải âu đậu trên chiếc hòm như muốn tìm hiểu xem bên trong chứa những gì. Mặt trời lặn xuống đáy biển, từ trong hòm Danae nhìn thấy những vì sao lấp lánh. Nàng lấy chăn quấn quanh người cậu con trai nhỏ để cậu bé được ấm trong khi Perseus ngủ say sưa như chẳng có chuyện gì xảy ra. Trong vòng tay của mẹ mình, cậu tỏ ra mình chẳng sợ gì cả. Những đỉnh núi nhọn và xanh mướt trên những hòn đảo hiện ra, chúng nằm dải rác giống như những đóa hoa thủy tiên nước trên những vùng biển của Hi Lạp. Nàng thầm nghĩ giá như dòng nước đẩy nàng cùng con trai vào một hòn đảo nào đó thì tốt biết mấy. Nàng cầu nguyện các vị thần nhân hậu : Pallas Athene và thần Hermes với cây đũa thần bằng vàng, cầu xin họ cứu giúp. Lát sau, nàng bắt đầu cảm thấy hi vọng bởi nàng cảm nhận chiếc hòm đang được đẩy gần vào một hòn đảo. Nàng quay đầu lại nhìn về phía trước. Càng ngày, nàng càng đến gần hòn đảo đó và có thể nhìn thấy khói bốc lên từ những ngôi nhà nhỏ giữa những lùm cây trên đảo. Tuy nhiên, cả ngày hôm đó, chiếc hòm bị đẩy đi đẩy lại từ đầu hòn đảo đến cuối hòn đảo khiến nàng vô cùng sốt ruột.

Hôm đó là một ngày mệt mỏi bởi cậu con trai hiếu động của nàng rất nghịch ngợm và lúc nào cũng muốn vui đùa. Nàng cho con trai uống một ít rượu và nước, một lúc sau, cậu bé nằm lăn ra ngủ. Danea quan sát mặt biển và những hòn đảo ở tít đằng xa cho đến khi trời tối. Nàng nằm đó, tuyệt vọng và chán chường. Nàng nhìn thấy một luồng ánh sáng lướt nhanh trên mặt biển và nàng hét thật lớn gọi chủ nhân của ánh sáng đó. Một lát sau, ánh sáng dừng lại và một người đàn ông hét lên đáp lại tiếng gọi của nàng. Đó là ánh sáng phát ra từ một ngọn đèn mà một người làm đồng thau đặt ở một lỗ trên thuyền. Danae có thể nhìn thấy những tia lửa sáng chói qua những khe hở của chiếc hòm gỗ. Rõ ràng

chiếc thuyền kia đang tiến lại gần chỗ nàng.

Danae trở nên nhợt nhạt do sức nóng của mặt trời và do nhiều lần hi vọng, thất vọng rồi sợ hãi, Danae ngất lịm đi và chẳng biết gì cho đến khi nàng cảm thấy có một dòng nước lạnh chảy trên mặt. Nàng mở mắt và nhìn thấy ánh mắt đầy thương cảm của một người đàn ông có khuôn mặt đen xạm vì nắng đang chăm chú nhìn nàng. Đó là một người đánh cá, chính ông đã cứu Danae và con trai của nàng. Lúc này, nàng đang nằm trên con thuyền đánh cá, còn cậu con trai yêu quý của nàng đang ngồi ngay bên cạnh mẹ.

Danea thở phào nhẹ nhõm bởi bây giờ thì nàng đã có thể chắc chắn nàng và con trai đã được cứu thoát. Nàng nằm đó, yếu ớt và không thể nói gì cho đến khi những người chèo thuyền kéo chiếc thuyền vào gần một hòn đá. Những người đánh cá nhẹ nhàng khênh nàng lên trên đất liền và người lái thuyền bế cậu bé Perseus đang khóc đòi ăn.

Người đàn ông tốt bụng cầm cây giáo trên tay nói :

- Quý cô đã được an toàn rồi. Hôm nay tôi cũng đã đánh được rất nhiều cá. Tôi là Dictys, anh trai tôi là Polydectes, đức vua của hòn đảo này. Bây giờ vợ tôi đang đợi tôi ở nhà và tôi tin rằng nàng ấy sẽ chào đón nàng và cậu con trai của nàng đến làm khách trong ngôi nhà nhỏ bé của chúng tôi. Vợ tôi rất thích trẻ con bởi các vị thần đã lấy đi đứa con trai độc nhất của chúng tôi.

Ông không đặt ra bất cứ câu hỏi nào đối với Danae, bởi đó là phong tục và nghi thức giao tiếp của người Hi Lạp. Bạn không nên đặt câu hỏi cho người lạ hay những vị khách trong nhà bạn, làm như vậy là bất lịch sự và thiếu tôn trọng người khác. Ông đốt hai ngọn đuốc trên thuyền và yêu cầu hai người đàn ông cầm đuốc đi trước soi đường trong khi ông đỡ Danae và bế Perseus đi về nhà. Đi được một đoạn đường ngắn đã tới nhà của Dictys. Dictys rất yêu biển và thích công việc đánh cá. Mặc dù không ai yêu cầu ông làm việc đó và ông cũng chẳng thiếu thơn thứ gì nhưng ông thường xuyên ra khơi. Đánh cá trở thành một thú vui của người đàn ông này. Ngôi nhà của Dictys là một ngôi nhà rất đẹp nằm

gần bờ biển. Vừa nghe thấy tiếng bước chân và giọng nói của chồng, vợ Dictys chạy ra hét lớn :

- Mọi việc tốt chứ?

Dictys cũng rất vui khi nhìn thấy vợ. Ông đáp lại :

- Một môn thể thao đặc biệt.

Rồi ông dẫn Danae vào trong phòng, đưa cậu bé Perseus cho vợ mình bế. Đợi Danae khỏe lại một chút, vợ của Dictys sai người hầu tắm rửa cho mẹ con nàng và đưa cho họ những bộ quần áo mới thơm phức dầu ô liu. Trong khi đó, những người phục vụ khác dọn bàn ăn cho Danae và đêm hôm đó nàng cùng con trai được ngủ trên một chiếc giường đệm êm, có ga trải giường làm từ len màu đỏ tươi.

Dictys và vợ không hề hỏi Danae bất cứ câu hỏi nào về việc tại sao nàng lại lênh đênh trên biển như vậy. Tin tức được lan truyền đi rất nhanh và Dictys đã nghe thấy những người đánh cá nói chuyện với nhau về đức vua của Argos đã nhốt cô con gái duy nhất của mình và con trai của nàng vào trong một chiếc hòm rồi thả ra biển vớio sẽ bị chết đuối. Mọi người trên hòn đảo này đều biết điều đó. Đây là đảo Seriphos và mọi người nơi đây căm ghét sự độc ác và tàn nhẫn của Acrisius, đồng thời có nhiều người tin rằng Perseus là con trai của thần Dớt.

Tin tức từ Argos truyền đến Seriphos một cách nhanh chóng, chúng ta có thể đoán rằng tin tức từ Seriphos cũng không mất nhiều thời gian để bay đến Argos. Acrisius nghe mọi người bàn tán về việc một người phụ nữ xinh đẹp như nữ thần và một cậu bé có dõng dõi của thần thánh đã trôi dạt vào bờ của một hòn đảo nhỏ. Acrisius biết rằng đó chính là con gái và cháu trai của mình nên cảm thấy vô cùng sợ hãi. Càng ngày, nỗi sợ hãi của ông càng tăng lên khiến ông không bao giờ biết tới hai từ thanh thản trong trái tim. Ông thường xuyên nghĩ đến việc cháu trai mình sẽ quay trở về và giết chết mình. Ông tưởng tượng ra những chuyện vô cùng kinh khủng rằng cháu trai của ông dành cho ông một cái chết khủng khiếp. Acrisius không dám bước ra khỏi cửa trừ khi ông được cả một đội lính gác bảo vệ. Nỗi sợ hãi gặm nhấm trái tim khiến

ông cảm thấy vô cùng khó chịu và đôi khi ông thầm ước rằng giá như mình không bao giờ được sinh ra trên cõi đời này thì tốt biết mấy.

CHƯƠNG 2

LỜI THỀ CỦA PERSEUS

Thật may mắn cho Perseus vì Dictys đối xử với chàng như con đẻ và dạy dỗ chàng cẩn thận, uốn nắn chàng mỗi khi chàng tức giận hay cãi nhau với những đứa trẻ khác trên đảo. Chàng được đào tạo và luyện tập những bài tập dành cho những người đàn ông khỏe mạnh nhất. Chàng được học cách dùng lao, dùng kiếm, khiên và cung tên rồi học cách chạy, nhảy, săn bắn, chèo thuyền và nghệ thuật đi biển. Trên hòn đảo Seriphos không có sách vở bởi không ai biết đọc hay biết viết. Tuy nhiên, Perseus được dạy những câu chuyện của thời cổ đại về những người chiến binh giết chết những con quái vật trên biển và trên đất liền. Hầu hết những con quái thú đã bị giết chết và Perseus cảm thấy tiếc khi nghe điều đó bởi chàng muốn thử vận may của mình khi chàng trở thành một người đàn ông khỏe mạnh. Tuy nhiên, vẫn còn một loài quái vật khủng khiếp nhất sống trên một hòn đảo gần vùng đất của người chết. Đó là quái vật Gorgon bị cả thần và người cùng căm ghét. Những con quái vật Gorgon là hai chị em đều bất tử nhưng trông chúng thật đáng sợ và bẩn thỉu còn kẻ thứ ba thì đỡ hơn một chút nhưng cũng đáng sợ không kém. Gorgon là tên của ba mụ la sát quái vật nói trên và theo nhiều người kể lại thì chúng là con gái của thần biển Phorkyx và nữ thần biển Keto. Trong số ba nữ quái trên thì có hai kẻ là bất tử còn nữ quái cuối cùng và cũng là nữ quái tai ác nhất lại không phải là bất tử. Thân thể của ba nữ quái được phủ một lớp vảy bọc sáng loáng cứng như thép. Không có một thanh kiếm nào có thể đâm thủng lớp vảy bọc này trừ thanh kiếm cong của thần Hermes. Ba nữ quái Gorgon có đôi tay khổng lồ bằng đồng thau và những chiếc móng vuốt cứng như thép. Trên đầu chúng, thay cho mái tóc là những con rắn độc lúc nhúc miệng thở phì phò. Với những chiếc răng sắc nhọn như dao găm, với đôi môi đỏ như ngậm máu với đôi mắt dữ tợn, bộ mặt chúng trông thật tàn ác và ghớm ghiếc đến nỗi bất cứ ai chỉ cần nhìn vào mặt chúng một lần là lập

tức bị hóa thành đá. Ba mụ Gorgon mang trên mình những đôi cánh bằng vàng sáng chói và nhờ đó chúng có thể bay nhanh như gió.

Đó là một trong số những câu chuyện Perseus nghe được khi chàng còn là trẻ. Có một câu thành ngữ so sánh những nhiệm vụ khó khăn giống như việc "giết chết quái vật Gorgon". Sau đó, Perseus luôn tự hỏi làm thế nào chàng có thể giết chết được con quái vật kia và trở thành một người nổi tiếng như chàng dũng sĩ vĩ đại Heracless hay đức vua thông thái Bellerophon, người đã giết chết Chimaera. Perseus luôn nghĩ về những người nổi tiếng và chàng đặc biệt yêu thích câu chuyện của Bellerophon. Câu chuyện như sau :

Trong thành phố Ephyre, mà hiện tại được gọi là Corinth, có một đức vua tên là Glaucus. Ông có một người con trai tên là Bellerophon. Chàng được cha nuôi mình là đức vua Proetus nuôi dưỡng trưởng thành tại Argos, ông yêu chàng hết mực và đối xử với chàng như con đẻ. Proetus đã lớn tuổi trong khi vợ ông, nàng Anteia, lại còn rất trẻ và xinh đẹp. Dần dần, Anteia đem lòng yêu mến Bellerophon và không thể có được hạnh phúc nếu không có chàng bên cạnh. Tuy nhiên, Bellerophon lại không hề mảy may rung động trước nàng bởi nàng là mẹ đỡ đầu của chàng. Cuối cùng, Anteia nói với Bellerophon rằng nàng yêu chàng và căm ghét chồng của nàng. Nàng đề nghị chàng cùng mình chạy trốn và hai người sẽ có được cuộc sống hạnh phúc trên một hòn đảo xa xôi, nơi đức vua Proetus không bao giờ đến được.

Bellerophon không biết nói sao, chàng không thể làm gì sai trái đối với đức vua Proetus bởi chàng rất yêu quý và kính trọng ông. Chàng đứng lên, im lặng, mặt đỏ bừng vì ngượng, tuy nhiên, Anteia lại tỏ ra vô cùng giận dữ trước thái độ của chàng trai trẻ.

Nàng nói :

- Đúng là đồ hèn nhát. Chàng sẽ không thể sống lâu ở Argos để chế nhạo tình yêu của ta nữa đâu.

Rồi nàng chạy đến gặp đức vua Proetus, lao vào lòng ông và nói :

- Hỡi đức vua tôn kính, chúng ta nên làm gì vớiàn ông vừa nói rằng

anh ta yêu nữ hoàng của Argos bây giờ?

Proetus giận dữ hét lên :

- Nếu đó là con trai đỡ đầu của ta thì nó sẽ phải chết.

- Chàng vừa nói ra tên hắn ta đấy.

Rồi nàng ta chạy thẳng lên phòng riêng, khóa trái cửa rồi nằm gục xuống giường khóc lóc thảm thiết như thể trái tim nàng ta đang bị vỡ ra thành trăm mảnh. Proetus theo sau nàng ta nhưng nàng ta không chịu mở cửa, đứng bên ngoài, ông chỉ nghe thấy tiếng khóc nức nở của người vợ trẻ. Ông quay trở xuống, vừa đi vừa nghĩ nên làm gì đối với Bellerophons để trả thù những gì chàng gây ra cho người vợ trẻ của mình. Ông không muốn giết chết chàng một cách công khai bởi đức vua Ephyre sẽ gây chiến chống lại ông. Ông cũng không thể đem chàng ra xử tội trước hội đồng phán xử bởi không ai có thể đứng ra làm chứng chống lại chàng trừ Anteia.

Trong vòng một hai ngày tiếp theo, vua Proetus tỏ ra yêu quý Bellerophon hơn bao giờ hết. Tiếp theo, ông gọi riêng chàng tới phòng của mình và nói rằng những người đàn ông trẻ tuổi tốt nhất nên tiến hành một chuyến thám hiểm vòng quanh thế giới để có thể nhìn thấy những điều mình chưa biết. Con mắt của Bellerophon sáng lên khi nghe thấy những lời này của cha nuôi. Chàng vui sướng không chỉ vì chàng muốn được đi du lịch và còn bởi vì nếu tiếp tục ở lại Argos chàng sẽ cảm thấy không yên mỗi khi bắt gặp ánh mắt giận dữ của Anteia. Vua Proetus bảo chàng rằng đức vua thành Lycia ở châu Á là cha vợ của ông và cũng là người bạn tốt nhất của ông. Ông sẽ cử Bellerophon mang một bức thư đến cho cha vợ. Thực tế, bức thư đó ngầm nói với vua thành Lycia rằng hãy giết chết người đưa tin đến. Đức vua thành Lycia đón tiếp chàng trai rẻ một cách nồng nhiệt, đến ngày thứ mười sáu, ông hỏi Bellerophon xem chàng có mang theo dấu hiệu nào của vua Proetus không

Bellerophon đưa cho ông tấm thẻ bài của vua Proetus, đức vua mở ra và đọc. Những dòng chữ trong tấm thẻ bài nói rằng Bellerophon phải

chết. Vào thời gian đó, đất nước Lycia bị một con quái vật ám ảnh. Đầu của con quái thú có hình dạng của một con sư tử, ở giữa là một con dê, mũi thở ra lửa trông rất đáng sợ. Vua của Lycia mong muốn loại trừ được con quái vật này từ rất lâu rồi nhưng lại không có người nào đủ sức mạnh làm được điều đó. Nhân cơ hội này ông liền yêu cầu chàng đến canh chừng con quái thú trong một đêm với hi vọng chàng sẽ bị quái vật giết chết.

Tuy nhiên, Bellerophon vừa khôn ngoan lại vừa dũng cảm. Khi mọi người hỏi chàng tại sao chàng không mang theo vũ khí trừ thanh kiếm và hai chiếc lao làm bằng chì của mình thì chàng nói rằng chàng có cách chiến đấu riêng của mình. Chàng yêu cầu những người đi cùng quay trở về nhà và để chàng lại một mình trong khi những người đánh xe ngựa đứng ở đằng sau tại một vị trí khuất. Bellerophon quan sát xung quanh, chàng nằm xuống, nấp đằng sau một tảng đá ở cửa hang. Khi mặt trời lên, quái vật chimaera xuất hiện, đặt hai tay trước lên trên một tảng đá gần đó rồi nhìn xuống thung lũng. Đúng lúc mụ ta mở miệng thở ra lửa thì Bellerophon ném những thanh lao bằng chì của mình vào sâu trong cổ họng của mụ. Những con rắn độc bò lổm ngổm xung quanh con quái vật nhưng Bellerophons vẫn giữ khoảng cách ở một vị trí khá xa. Chimaera dừng lại để đuổi theo chàng, mụ ta lăn trên mặt đất kêu gào vì đau đớn bởi những thanh lao bằng chì đã tan ra dưới ảnh hưởng sức nóng của ngọn lửa bên trong mụ ta. Một lúc sau, số chì hòa tan bốc cháy thiêu sống con quái vật độc ác. Bellerophon cắt đầu, vài cái chân và chiếc đuôi của con quái thú rồi chất lên xe ngựa, lao thẳng về lâu đài của vua thành Lycia trong khi những người dân trong thành theo sau chàng hát vang bài ca chiến thắng.

Đức vua vẫn chưa chịu bỏ cuộc. Ông giao cho chàng những nhiệm vụ khủng khiếp khác nhưng chàng luôn hoàn thành một cách vinh quang. Cuối cùng, đức vua gả con gái của mình cho chàng trai trẻ dũng cảm và chia một nửa vương quốc cho chàng. Đó là câu chuyện về chàng Bellerophon dũng cảm. Perseus quyết tâm sẽ thực hiện những cuộc

phiêu lưu và lập được những chiến công hiển hách như chàng Bellerophon. Tuy nhiên, Perseus vẫn chỉ là một cậu bé và cậu không biết, đồng thời cũng không ai chỉ cho cậu đường đến hòn đảo của những con Gorgon.

Khi Perseus mười sáu tuổi, đức vua của đảo Seriphos là Polydectes nhìn thấy Danae đem lòng yêu thương nàng và muốn đưa nàng về cung điện của mình. Tuy nhiên, ông lại không muốn nàng mang theo Perseus vì ông ta nghĩ chẳng chỉ đem lại rắc rối cho ông ta mà thôi. Polydetes là một kẻ xấu xa và độc ác, trong khi mọi người dân trên đảo lại rất yêu quý Perseus nên ông ta không dám công khai giết chàng.Chính vì vậy, ông ta tìm cách kết bạn với chàng trai trẻ và quan sát chàng thật kĩ để xem xem ông ta có thể lợi dụng được chàng hay không. Đức vua nhận thấy, chàng là một người hấp tấp, liều lĩnh và ngạo mạn mặc dù Dictys đã dạy chàng cách tự kiềm chế mình. Lúc nào, Perseus cũng khao khát giành được vinh quang, bất chấp chàng có phải đối mặt với bất cứ nguy hiểm nào. Vậy và Polydectes nghĩ ra một kế hoạch : ông ta tổ chức một bữa tiệc lớn mừng sinh nhật của mình rồi mời tất cả các vị chỉ huy và những người giàu có nhất trên đảo đến tham dự. Tất nhiên, Perseus cũng nằm trong danh sách khách mời danh dự. Theo phong tục, mọi người đến đều mang theo quà tặng, những người giàu có thì mang tặng đức vua gia súc, phụ nữ, cốc vàng, trâm vàng, những chiếc bình lớn bằng đồng và rất nhiều đồ vật khác nữa. Ông ta ra tận cửa đón tiếp các vị khách nồng hậu.

Perseus là người cuối cùng đến dự tiệc. Chàng không mang quà đến tặng đức vua bởi chàng chẳng hề có thứ gì của riêng mình. Những người khác bắt đầu la hét :

- Vị khách này đến mà không mang theo quà sinh nhật kìa. Mà làm sao cậu con trai không biết cha mình là ai kia có thể tìm được một món quà thích hợp dành cho đức vua chứ

- Chàng trai này thật lười biếng, suốt ngày chỉ biết bám lấy mẹ mà thôi. Tại sao anh ta lại không xin ra nhập quân đội nhỉ.

Rồi một người khác nói tiếp:

- Ít nhất thì anh ta cũng phải đi chăn bò trên những cánh đồng trong thành phố chứ.

Họ lăng nhục Perseus không tiếc lời, đức vua Polydectes chỉ nhìn chàng với nụ cười nham hiểm, ông ta sung sướng khi thấy mặt chàng đỏ lên vì xấu hổ và giận dữ, đôi mắt xanh biếc của chàng long lên. Chàng nhìn hết kẻ châm trọc này đến kẻ châm trọc khác.

Cuối cùng Perseus nói :

- Hỡi những người nông dân, những ngư dân, hỡi những thuyền trưởng trên những con thuyền buôn nô lệ của hòn đảo nhỏ bé, ta sẽ mang về cho đức vua của các người một món quà mà không ai trong số các ngươi đám đi tìm kiếm. Tạm biệt. Ta sẽ quay trở lại gặp các ngươi. Bây giờ ta sẽ đi giết chết quái vật Gorgon và mang về một món quà mà không một ông vua nào có được : đó là đầu của Gorgon.

Tất cả bọn họ cười lớn nhưng Perseus quay đi, tay lăm lăm thanh kiếm bỏ mặc ông vua độc ác và những kẻ kiêu ngạo kia ở lại dự tiệc. Perseus không dám gặp mẹ trước khi lên đường mà chỉ dám nói chuyện với Dictys về dự định của mình. Chàng nhờ Dictys bảo vệ mẹ chàng khỏi những kẻ xấu. Chàng nói với ông rằng trên hòn đảo này chỉ có ông là đối xử tốt với chàng và chàng sẽ không bao giờ quên điều này. Dictys hứa sẽ tìm cách bảo vệ Danae và tặng Perseus ba cái nêm bằng vàng, cho chàng mượn một con thuyền để đưa chàng đến đất liền của nước align="justify">Bình minh lên, Perseus bí mật rời khỏi đảo rồi cập bến Malea, từ đây chàng tiếp tục cuộc hành trình của mình bằng đường bộ. Chàng ăn mặc tồi tàn và ngủ cạnh những đống lửa của những lò rèn, nơi những kẻ ăn mày và những người lang thang vẫn thường nằm. Chàng lắng nghe những câu chuyện của họ và hỏi họ đường tới hòn đảo của các quái vật Gorgon. Họ đều lắc đầu không biết. Tuy nhiên một người đàn ông già lên tiếng :

- Hình như ta có biết thì phải. Nếu không nhầm thì đó là hòn đảo cạnh vùng đất của người chết bởi ta sắp rời đến nơi đấy rồi. Xem nào...

nhưng không, ta cũng chẳng biết thêm thông tin gì. Có thể những người chết biết được, hãy đến gặp nữ tiên tri ở Python hay Selloi, họ sẽ chỉ cho con đường đến nơi con muốn đến thông qua việc nói chuyện với người chết.

Perseus không biết gì hơn nữa. Chàng lại tiếp tục lang thang trong chuyến hành trình dài của mình. Chàng đến một chiếc hang dẫn đến vùng đất của người chết, nơi những linh hồn của người đã chết có thể trả lời câu hỏi của chàng. Tuy nhiên, ngay cả những hồn ma cũng không thể nói cho chàng nghe những gì chàng muốn biết. Chàng phải đi đến Python gặp một nữ tư tế. Nữ tư tế này nói rằng chàng phải tìm kiếm vùng đất của những người ăn quả đầu thay vì những hạt thực phẩm vàng của nữ thần nông Demeter. Sau đó chàng đến Epirus và gặp những người Selloi, những người sống trong khu rừng thiêng của thần Dớt. Trong khu rừng này, các loại cây có thể nói tiếng người. Những chiếc lá thần nói :

- Chúng ta hãy tăng thêm hi vọng cho chàng trai trẻ kia, hãy truyền hi vọng cho chàng và cầu xin các vị thần ủng hộ chàng.

Tuy nhiên câu trả lời này cũng không nói cho Perseus biết hòn đảo của các nữ quái Gorgon ở đâu. Có điều, trong trái tim chàng xuất hiện một niềm hi vọng lấn át sự mệt mỏi và buồn bã mà chàng phải chịu đựng. Chàng ăn bánh làm từ bột ngô và thịt dê mà người Selloi cho chàng. Sau đó chàng đi một mình vào rừng và nằm gối đầu trên những lớp rêu xanh rì. Chàng không ngủ mà quan sát những vì sao sáng lấp lánh trên bầu trời cao.

Chàng nói với mình : "Nếu các vị thần ủng hộ ta thì ta sẽ thành công".

Trong khi nói vậy, Theseus nhìn thấy một tia sáng rõ ràng chuyển động qua bóng tối. ánh sáng đó phát ra từ một ngọn đèn vàng trên tay một người phụ nữ cao và xinh đẹp. Có điều người phụ nữ này mặc áo giáp và đeo một chiếc khiên bằng đồng sáng bóng. Đi cùng nàng là một chàng trai trẻ chân đi đôi dép vàng và trên thắt lưng là một thanh kiếm

uốn cong. Chàng cầm một chiếc đũa thần bằng vàng rất đẹp.

Ngay lập tức Perseus biết hai người đó chính là nữ thần Athene và thần Hermes đang mang may mắn đến cho chàng. Chàng cúi đầu trước hai vị thần nhưng nữ thần Athene nói :

- Đứng lên đi Perseus và hãy nhìn thẳng chúng ta mà nói bởi chúng ta là anh em của chàng. Chúng ta cũng là con trai, con gái của thần Dớt - cha của các vị thần và con người.

Perseus đứng dậy nhìn thẳng vào mắt của hai vị thần đồng thời cũng là anh chị em của chàng.

- Perseus, chúng ta đã quan sát chàng rất lâu rồi. Chúng ta phải thử xem chàng có phải là một người đàn ông dũng cảm có thể giành thắng lợi trong những chuyến thám hiểm hay không. Qua những gì quan sát được, chúng ta thấy rằng chàng rất vội vàng và nóng lòng muốn ghi được chiến công. Chàng sẽ không thể tìm thấy đường mà không có sự giúp đỡ của các vị thần đâu. Đầu tiên, chàng phải tìm ba người phụ nữ da nâu sống ở trong vùng đất đằng sau thần Gió bắc. Họ sẽ chỉ cho chàng đường tới chỗ ba nữ thầnở phía tây, họ đang sống trên một hòn đảo mà không hề biết thuyền là gì. Chàng phải đến gặp các nữ thần này và họ sẽ chỉ cho chàng cách giết chết những con quái thú Gorgon. Nếu chàng nhìn vào mặt của bọn Gorgon thì chàng sẽ bị biến thành đá. Chàng đã thề sẽ mang đầu của con quái thú trẻ nhất về, nó không được một con Gorgon khác sinh ra nhưng nó rất độc ác. Nếu chàng giết chết con quái vật này, chàng không được nhìn vào cái đầu đã chết của nó mà hãy dùng da dê bọc kín rồi treo cạnh khiên của ta. Chàng hãy để cho kẻ thù của chàng nhìn thấy chiếc đầu đó rồi chúng sẽ nhận được một bài học thích đáng.

Perseus đáp lại :

- Đây là một chuyến phiêu lưu vĩ đại nhất : ta phải giết chết con quái vật mà ta không được nhìn vào mặt nó nếu không ta sẽ bị biến thành đá.

- Ta tặng cho chàng chiếc khiên sáng bóng - Nữ thần Athene quay

sang Perseus nói tiếp - Nếu chàng sống sót và nhìn thấy ánh sáng mặt trời thì nó sẽ không bao giờ bị mờ đi.

Nàng tháo chiếc khiên từ cổ ra và dùng một miếng da cừu phủ kín rồi đeo xung quanh cổ của chàng. Perseus quỳ xuống cảm ơn nàng rồi nhìn vào không gian trống giữa những bụi cây trong rừng, chàng nói :

- Ta nhìn thấy chòm sao gấu tinh ở phía bắc là chòm sao chỉ đường dẫn lối cho các thủy thủ. Bây giờ ta sẽ đi theo hướng của chòm sao bởi trái tim ta nóng lòng tìm thấy ba người phụ nữ hung dữ kia và tìm ra cách giết chết chúng.

Thần Hermes mỉm cười :

- Nếu chàng định đi bộ theo hướng đó thì có lẽ đến khi chàng trở thành một ông già râu tóc bạc phơ mới có để tìm được nơi chàng muốn đến. Đây là đôi dép có cánh của ta, chàng hãy đi vào chân. Chúng bi tất cả các lối đi và sẽ đưa chàng đến chỗ ba người phụ nữ hung dữ trong thời gian nhanh nhất. Chàng cũng phải hết sức cẩn thận với thanh kiếm của ta bởi thanh kiếm này chỉ cần đâm một nhát là có thể tiêu diệt được đối thủ.

Perseus đi đôi dép nhanh nhẹn vào chân, chàng cầm thanh kiếm sắc tên là Herpmes rồi đứng dậy chuẩn bị lên đường. Chưa kịp quay sang chào hai vị thần thì họ đã biến mất. Chàng rút kiếm ra, chặt một cây sồi cản đường trước mặt rồi tiến thẳng về phía trước. Chàng bay đến phía bắc của nước Hi Lạp, bay trên những đỉnh núi Thrracian và Danube (sau này được gọi là Ister). Những ngọn núi này nằm phía dưới chàng giống như một dải bạc dài. Không khí trở nên khô lạnh trong khi chàng băng qua những vùng đất lạ mà người Hi Lạp chưa biết tới. Đây là những vùng đất nơi người nguyên thủy và hoang dã sinh sống, họ mặc những bộ quần áo làm từ da thú và sử dụng đầu rìu, đầu lao làm từ đá mài nhọn. Rồi chàng đến phía sau của Gió bắc, một vùng đất ấm áp, đầy nắng nơi mọi người thường cúng tế đồ hoang dã cho thần Apollo. Đi xa hơn một chút, chàng đến một vùng sa mạc, cát nóng như thiêu như đốt nhưng nhìn về phía xa xa chàng thấy những hàng cây xanh mướt chàng

liền bay thẳng đến đó.

Chàng đến một hồ nước lớn, xung quanh hồ có ba con thiên nga xám nhưng đầu là đầu của ba người phụ nữ đang bay lượn. Chúng có mái tóc dài thả xuống, trong khi bay mái tóc của chúng cũng bay theo chiều gió Chúng vừa bay vừa hát nhưng giọng hát của chúng giống như tiếng hét của thiên nga. Chúng chỉ có một mắt, một hàm răng nên phải lần lượt chuyển cho nhau. Khi một người chuyển mắt cho người kia thì tất cả ba kẻ trong số chúng đều không thể nhìn thấy gì. Vậy là Perseus chộp lấy cơ hội đó lao đến cướp đi con mắt duy nhất của ba phụ nữ kia.

Một kẻ hét lên với hai kẻ còn lại align="justify">- Ta vẫn chưa lấy được mắt.

Vậy là cả ba đều lo lắng không biết có chuyện gì xảy ra. Đúng lúc đó Perseus bay đến và nói :

- Ta có nó đây này. Ta đang giữ con mắt duy nhất của các ngươi, nếu các ngươi nói cho ta điều mà ngoài các ngươi ra không ai biết thì ta sẽ trả lại mắt. Nào bây giờ chỉ cho ta đường tới hòn đảo của các nữ quái Gorgon.

Cả ba người cùng hô to :

- Chúng tôi không biết điều đó, mà thực ra không ai biết điều đó trừ những nữ thần rừng của đảo phía tây. Nào, bây giờ thì trả mắt cho chúng tôi.

- Thế thì hãy chỉ đường cho ta đến đảo của các nữ thần rừng - Perseus nói tiếp.

- Hãy quay lưng lại, đầu tiên đi qua đảo Albion, nơi có những vách đá trắng rồi tiếp tục đi theo phía tay trái đến một hòn đảo chưa ai đến. Từ đây đi theo hướng phải cho đến khi nhìn thấy những cột trụ của Heracles ở bên tay trái. Cuối cùng hãy đi về hướng nam là sẽ đến. Hãy trả lại mắt cho chúng ta đi.

Perseus trả mắt cho ba người phụ nữ, sau khi lấy được mắt, một người trong số họ ném thanh kiếm sắc nhọn về phía chàng nhưng chàng đã bay đi rất xa nên chúng không thể làm gì được. Chàng đi theo hướng

dẫn của ba người phụ nữ kia cho đến khi nhìn thấy những chiếc cột trụ của Heracles ở Gibraltar. Rồi chàng đi tiếp về phía nam, băng qua luồng không khí ấm áp trên dòng nước Atlantic. Cuối cùng chàng nhìn thấy một đỉnh núi xanh tuyết phủ dày trên đỉnh ở một hòn đảo phía xa. Perseus hướng thẳng đến phía hòn đảo đó. Hòn đảo này là một đất nước của các rừngươi đẹp và những rừng thông ngút ngàn nằm trên đỉnh đồi. Phía dưới rừng thông là một khu đất giống như một khu vườn, trong khu vườn có một cây táo với ba quả táo vàng. Xung quanh cây quý là ba phụ nữ xinh đẹp trong trang phục màu xanh, trắng và đỏ đang nhảy múa. Chàng lẩm bẩm :

- Chắc hẳn đây là các nữ thần rừng của đảo phía tây rồi.

Perseus đáp xuống khu vườn và tiến lại gần ba nữ thần. Vừa nhìn thấy chàng trai lạ, họ ngừng nhảy múa và tiến đến phía chàng và nói :

- Hermes, anh bạn Hermes của chúng ta đã đến rồi.

Rồi bọn họ ôm chầm lấy chàng, hôn lên má chàng và hỏi :

- Hermes, tại sao chàng lại mang một chiếc khiên lớn như vậy? Nơi này làm gì có ai muốn chống lại chàng chứ.

Perseus nói rằng họ đã nhầm chàng với thần Hermes, chàng chỉ mượn thanh kiếm và đôi dép có cách của thần thôi. Tuy nhiên, chàng lại thấy thích thú với sự nhầm lẫn của các nữ thần.

Chàng nói :

- Ta không phải là Hermes mà là một người bình thường nhưng thần Hermes đã hào phóng cho ta mượn kiếm và dép, còn chiếc khiên này là của nữ thần Athene tặng cho ta.

Các cô gái lùi lại, mặt đỏ ửng vì xấu hổ. Người lớn tuổi nhất nói :

- Chúng ta là con gái của thần Hesperus, thần của các vì sao buổi tối. Ta là Aegle, đây là hai em của ta Erytheia và Hesperia. Chúng ta canh giữ hòn đảo này bởi đây là khu vườn của c thần. Các vị thần thường xuyên đến thăm chúng ta như thần Dionysus, thần rượu nho, Hermes, vị thần vui vẻ có chiếc đũa thần vàng, thần ánh sáng Apollo và chị Artemis, nữ thần săn bắn. Tuy nhiên chúng ta chưa từng nhìn thấy

một người trần nào cả. Các vị thần nào cử chàng tới đây à?

- Hai vị thần đã cử tôi tới đây để hỏi các nàng về đường đến đảo của các nữ quái Gorgon. Ta cần phải giết chết Medusa với mái tóc là những con rắn độc.

Ba người phụ nữ kêu lên :

- Trời ạ, làm sao chàng có thể giết chết nó cơ chứ? Chúng ta không biết đường đến hòn đảo đó đâu.

Perseus thở dài, chàng đã đi quá xa rồi và chịu đựng quá nhiều thử thách nhưng ngay cả những nữ thần rừng trên hòn đảo phía tây cũng không biết đường đến hòn đảo của quái vật Gorgon.

Một trong ba người con gái an ủi :

- Đừng lo lắng như vậy bởi chúng tôi biết cách giúp chàng biết được điều chàng muốn biết. Atlas là vị thần khổng lồ trên đỉnh núi kia. Ông ấy sống trên đỉnh cao nhất trong số những đỉnh núi tuyết phủ và là người nâng đỡ thiên đàng, giữ cho trái đất được vững chắc. ông ấy nhìn được khắp mọi nơi trên thế giới này. Chàng hãy cởi khiên ra bởi nó quá nặng, ngồi xuống với chúng tôi giữa những đóa hoa này rồi chúng ta cùng nghĩ ra cách giết chết mụ Gorgon.

Perseus làm theo lời của ba nữ thần rừng. Chàng tháo khiên, ngồi xuống giữa những đóa hoa dại màu đỏ tía và màu trắng. Aegle cũng ngồi xuống nhưng nàng Erytheia giữ chiếc khiên thẳng đứng trong khi nàng Hesperia xinh đẹp tự ngắm mình trong gương và hài lòng với sắc đẹp của mình.

Perseus mỉm cười quan sát họ và tự nhiên một kế hoạch xuất hiện trong đầu chàng. Điều đó thật đơn giản vậy mà trong suốt quãng đường đi chàng đã cố gắng suy nghĩ xem mình nên làm gì để giết được mụ yêu tinh mà không bị biến thành đá. Bây giờ thì mọi thắc mắc của chàng đã được giải đáp. Chàng có thể giơ chiến khiên lên trên mụ Gorgon và khi nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của mình qua chiếc khiên thì mụ sẽ biến thành đá. Chàng quay lại phía Agele và nói :

- Hỡi nữ thần rừng xinh đẹp, ta đã tìm ra bí mật khiến ta phải suy

nghĩ rất lâu trong suốt thời gian qua. Ta có thể tấn công mụ Gorgon mà không phải nhìn thấy khuôn mặt đáng sợ có thể biến mọi người thành đá. Ta sẽ treo chiếc khiên phía trên mụ và nhìn khuôn mặt mụ phản chiến qua chiếc khiên, như vậy ta sẽ biết mình nên tấn công nơi nào.

Hai cô gái còn lại đặt chiếc khiên trên cỏ và vỗ tay tán thưởng khi Perseus nói điều này. Tuy nhiên Aegle vẫn tỏ ra rất nghiêm nghị. Có lẽ nàng đang lo lắng điều gì đó mà những người khác không biết. Nàng nói :

- Thật tuyệt vì chàng đã nghĩ ra được kế hoạch khôn ngoan đó nhưng những mụ Gorgon còn lại sẽ nhìn thấy chàng và chàng không được quên rằng hai mụ đó là bất tử, không ai có thể giết chết được mụ thậm chí khi người đó dùng thanh kiếm Herpe. Những mụ Gorgon này có cánh bay nhanh không kém gì đôi dép có cánh của thần Hermes và chúng lại có những chiếc vuốt bằng đồng không gì có thể chém đứt được.

Hesperia lại vỗ tay và nói :

- Em biết cách giúp người bạn của chúng ta có thể đến gần những con quái vật kia mà không bị chúng phát hiện - rồi nàng quay sang phía Perseus - Chị em chúng ta là bạn của nữ hoàng Persephone, con gái của thần nông Demeter. Chúng ta thường đi hái hoa cùng nàng ấy trên cánh đồng Enna vào buổi sáng mùa xuân. Trên vùng đồng bằng này có một loài hoa rất lạ, hương thơm quyến rũ. Ngay khi Persephone hái một bông hoa lên thì chiếc xe ngựa của thần Hades xuất hiện và bắt nàng lên xe rồi đưa nàng xuống ngôi nhà dưới địa ngục của mình. Chúng tôi đã than khóc và sợ hãi nhưng thần Dớt đã cho phép Persephone được quay trở về trái đất vào những tháng mùa xuân và mùa hè để sống cùng mẹ mình cho đến khi những đóa hoa hồng tàn phai mới phải xuống dưới âm phủ. Bây giờ ta là người bạn Persephone rất yêu quý và nàng thường đưa ta đến gặp chồng nàng và ông cũng đối xử rất tốt với ta. Ông chẳng thể từ chối ta điều gì và ta tin rằng thần Hades cũng sẽ giúp chàng. Ta sẽ đến gặp ông và quay trở lại nhanh thôi. Ta sẽ nhờ ông biến chàng thành

người tàng hình, như vậy không một vị thần hay con người nào hay thậm chí là lũ quái vật có thể nhìn thấy chàng. Trong khi đó, các chị của ta sẽ chăm sóc chàng và ngày mai họ sẽ dẫn chàng lên đỉnh núi nói chuyện với thần khổng lồ Atlas.

Nàng Aegle bây giờ mới mỉm cười thoải mái. Nàng nói :

- Tuyệt lắm, cứ quyết định làm như vậy đi.

Rồi nàng đưa Perseus vào trong nhà, mời chàng dùng bữa và thưởng thức thứ rượu vang ngon nhất. Đêm hôm đó, chàng ngủ trong nhà của các nữ thần, trong lòng tràn đầy niềm vui và hi vọng.

Sáng sớm hôm sau, Perseus cùng Aegel và Erytheia bay lên trên đỉnh núi gặp thần khổng lồ. Perseus cầm tay hai nữ thần và họ bay lên trên cao chứ không cần phải đi bộ. Tới nơi họ thấy Atlas đang quỳ trên một tảng đá đen lớn, hai vai đỡ thiên đàn. Khi Aegle nói chuyện với ông, ông yêu cầu hai cô gái hãy đi đi và chỉ chịu nói chuyện trực tiếp với Perseus, ông nói :

- Trên một hòn đảo xa ở phía tây, nơi có một ngọn núi cao, đỉnh bằng phẳng đằng kia chính là nơi các nữ quái Gorgon

Perseus cảm ơn người khổng lồ Atlas nhưng ông thở dài và nói :

- Cuộc đời của ta thật khốn khổ. Ta phải quỳ ở đây để thực hiện nhiệm vụ của mình bởi đó là hình phạt thần Dớt dành cho ta. Tuy nhiên, thần cũng nói rằng sau mấy trăm năm, ta có thể được nghỉ ngơi và người sẽ xây một cột trụ khổng lồ thay thế ta. Nhưng bây giờ thì ta không còn hi vọng nữa. Khi nào giết được mụ Gorgon, chàng hãy quay lại đây, đưa cho ta xem mặt của mụ để cơ thể ta biến thành đá, còn linh hồn ta sẽ bay lên đỉnh Olympus sống cùng các vị thần.

Perseus cảm thấy thương cảm cho Atlas, ông đã chấp hành mệnh lệnh của thần Dớt mà không hề oán thán. Chàng cầu nguyện các vị thần hãy ở bên cạnh ông và hứa sẽ quay trở lại gặp ông sau khi chàng hoàn thành nhiệm vụ. Nói xong chàng cùng hai nữ thần rừng lại quay xuống khu vườn có những quả táo vàng. Tới nơi, họ nhẹ nhàng đi bộ trên cỏ và thưởng thức những bản nhạc vui vẻ do những đóa hoa chuông tạo ra.

Đột nhiên, ba người nghe thấy tiếng cười của cô em út Hesperia, Aegle nói :

- Em ở đâu vậy Hesperia, em đang chơi trò trốn tìm à?

Aegle vừa nói, vừa chạy đi tìm cô em út trong các bụi cây nhưng không tài nào tìm thấy. Hesperia nói:

- Chị hãy tìm em đi nếu chị có thể.

Thực ra nàng đang đứng ngay bên cạnh các chị của mình, trên tay cầm những đóa hoa tươi thắm nhưng không ai có thể nhìn thấy nàng.

Perseus thấy lạ nên hỏi :

- Hình như nơi này bị yểm bùa thì phải

- Không phải đâu, theo ta, ta sẽ chỉ cho chàng thấy bí mật của ta.

Sau đó họ nhìn thấy những đóa hoa và những đám cỏ phía dưới hằn vết chân của Hesperia. Khi đến cửa, nàng xuất hiện và nói :

- Mọi người không nhìn thấy em đúng không nào. Như vậy, các nữ quái Gorgon cũng sẽ không nhìn thấy Perseus. Hãy nhìn này, trên bàn là chiếc mũ của thần Hades. Nếu ai đội nó lên đầu sẽ trở thành người tàng hình. Em vừa đội chiếc mũ nên mọi người không nhìn thấy em là đúng thôi.

Nàng cầm chiếc mũ đội lên đầu, ngay lập tức nàng trở thành tàng hình. Khi bỏ mũ ra, nàng lại trở thành Hesperia xinh đẹp. Perseus thử chiếc mũ và cũng giống như Hesperia lúc nãy, chàng dường như biến mất. Các cô gái đồng thanh reo lên :

- Chúng ta không nhìn thấy chàng. Hãy thử nhìn chàng trong gương mà xem. Chàng có nhìn thấy mình không?

Perseus quay sang chỗ chiếc khiên nhưng chàng chỉ nhìn thấy lớp đồng sáng loáng và khuôn mặt xinh đẹp của các cô gái. Chàng tháo mũ ra và thở dài :

- Các vị thần thật tốt với ta. Ta nghĩ rằng ta sẽ giữ lời thề của mình và đem đầu của Gorgon về cho Polydectes.

Đêm hôm đó, họ vui chơi thỏa thích. Perseus kể cho ba nữ thần rừng nghe câu chuyện của chàng, về thân phận thực của chàng. Khi nghe

chàng nói chàng là con trai của thần Dớt thì các nữ thần gọi chàng là anh họ Perseus. Hesperia nói :

- Chúng em yêu chàng và chúng em có thể biến chàng thành bất tử, không bao giờ chết. Nhưng chàng có thể từ bỏ tất cả và sống ở đây với chúng em mãi mãi không. Đây là một hòn đảo hoang vắng, chỉ có ba cô gái trẻ canh giữ khu vườn của các vị thần. Tuy nhiên, chàng phải giữ lời thề của mình, trừng phạt kẻ thù của chàng, tôn vinh mẹ chàng và đừng quên ba cô em họ của chàng ở đây nhé. Dù sau này chàng cưới một cô gái chàng yêu thương hết mực và trở thành vua của Argos nhưng chàng đừng bao giờ quên chúng em.

Perseus xúc động bật khóc. Chàng nói :

- Hỡi ba cô em họ xinh đẹp. Ta sẽ không bao giờ quên các nàng ngay cả khi ta phải xuống địa ngục. Hespesria, thỉnh thoảng nàng cũng xuống âm phủ chơi với nữ hoàng Persephone đúng không? Ta biết rồi có một ngày mọi thứ sẽ thay đổi nhưng hiện giờ ta chẳng yêu bất cứ người phụ nữ nào cả.

Erytheia đáp lại chàng :

- Em nghĩ rằng chàng không thể cứ sống mà không có một người phụ nữ bên cạnh. Cuộc sống mà không có tình yêu thì thật vô vị. Perseus, đêm cũng đã muộn rồi, chàng hãy đi ngủ một lát đi bởi ngày mai chàng có rất nhiều việc cần phải làm đấy.

Họ chia tay, sáng hôm sau Perseus chào từ biệt ba người con gái xinh đẹp và lên đường. Chàng lấy tấm da dê che kín chiếc khiên, đi đôi giày nhanh nhẹn vào và cất thanh gươm thần Hermes cho mượn vào thắt lưng rồi đội chiếc mũ của thần Hades lên đầu. Sau đó, chàng bay lên không trung, tiến thẳng đến hòn đảo của các nữ quái Gorgon.

Con đường quả là rất dài nhưng đôi giày thần kì giúp chàng bay nhanh như gió và chỉ đến giữa trưa Perseus đã đáp xuống đỉnh của ngọn núi cao trên đảo. Từ đây, chàng có thể lờ mờ nhìn thấy ba hình dáng kì lạ với đôi chân khủng khiếp không bao giờ cử động. Chàng biết đó chính là ba nữ quái Gorgon đang ngủ trưa. Sau đó chàng nâng chiếc

khiên lên để ba hình dáng kia phản chiếu trên bề mặt sáng bóng rồi từ từ bay xuống cho đến khi chàng tới vị trí rất gần có thể tấn công kẻ thù. Chúng nằm đó, hai trong số ba mụ vừa xấu xí, vừa độc ác, chúng thở to như những người say rượu. Tuy nhiên, khuôn mặt của mụ nằm giữa lại giống như khuôn mặt của một đứa trẻ đang ngủ và đặc biệt nhìn mụ ta xinh đẹp không khác gì nữ thần tình yêu. Tất cả những bộ phận trên cơ thể của chúng đều không cử động trừ lũ rắn độc trên đầu của Medusa. Lũ rắn này không bao giờ ngủ mà cuộn vào nhau trông thật gớm ghiếc. Perseus quan sát chúng qua gương chứ không dám nhìn trực diện. Chàng rút thanh kiếm Herpe ra và tấn công ngay lập tức. Chàng vung thanh kiếm sắc nhọn của mình lên như ánh chớp và chỉ một nhát chàng đã chặt đứt chiếc đầu của mụ la sát. Một dòng máu đen phụt ra chảy lênh láng khắp cả tảng đá.

Trong gương, chàng nhìn thấy chiếc đầu của Medusa rơi ra khỏi cơ thể. Chàng vội vàng nhặt lên và bọc kín vào miếng da dê rồi cất vào trong túi. Sau đó chàng bay lên cao và nhìn xuống. Lúc này hai chị em Gorgon vẫn đang ngủ say, nhưng nghe thấy tiếng động, chúng tỉnh giấc và thấy chị gái của chúng đã chết từ lúc nào không biết. Dường như chúng nói chuyện gì đó với nhau rồi nhìn xung quanh nhưng chẳng thể thấy gì bởi Perseus đang đội mũ tàng hình của thần Hades. Chúng đứng dậy, giang đôi cánh khỏe mạnh ra và bay lên phía trên. Perseus bay nhanh hơn bao giờ hết. Bọn Gorgon cảm thấy bối rối bởi rõ ràng chúng cảm thấy điều gì đó nhưng lại chẳng hề nhìn thấy bất cứ bóng dáng của người lạ nào. Chúng dùng mũi hít hít ngửi ngửi và cảm thấy có mùi lạ nhưng Perseus bay đi quá xa nên chúng đã mất hết dấu vết. Sau khi bay được một quãng dài, Perseus nhìn lại nhưng đằng sau chàng chỉ là một bầu không gian bao la không một bóng người. Từ đó trở đi, chàng không bao giờ nhìn thấy những quái vật Gorgon nữa. Chàng quay trở lại chỗ thần khổng lồ Atlas và ông chào đón chàng nồng nhiệt :

- Chào mừng chàng quay lại. Cầu cho các vị thần luôn ở bên giúp đỡ chàng. Hãy cho ta xem cái đầu đó và ta sẽ được nghỉ ngơi mãi mãi.

Aegle hôn Perseus rồi nói :

- Đừng quên chúng em nhé. Chàng không phải thương xót chúng em vì phải ở trên hòn đảo hoang vắng này đâu. Hôm nay, thần Hermes sẽ đến thăm chúng em và ngày mai là thần rượu nho Dionysus. Chúng em lại vui đùa thoải mái. Chàng hãy quay trở về và chắc rằng chàng sẽ tìm được hạnh phúc cho mình.

Họ từ biệt nhau và đây cũng là lần cuối cùng Perseus gặp ba nữ thần rừng xinh đẹp.

CHƯƠNG 3

PERSEUS VÀ ANDROMEDA

Perseus bay qua những đỉnh núi cao và những vùng sa mạc rộng lớn. Phía dưới chàng những cơn gió thổi bay đám cát dày tạo thành một cơn bão cát. Khi bão tan, chàng nhìn xuống phía dưới và thấy những hòn đảo xanh mướt, một đoàn dài gồm lạc đà và những người đàn ông đang cưỡi ngựa p đại. Chàng thắc mắc không hiểu phía dưới đang xảy ra chuyện gì bởi vào thời đó người Hi Lạp chỉ đi xe ngựa chứ không cưỡi ngựa như vậy. Mặt trời đang lặn dần, lặn dần. Cả vùng đất phía dưới chìm trong màu đỏ tía. Dường như thời gian trôi đi thật nhanh, thoáng một lát, những vì sao trên trời xuất hiện, sáng lấp lánh như những hạt pha lê quý. Perseus vẫn chăm chú nhìn xuống vùng đất cây cối bao phủ xanh mướt có dòng sông dài chảy qua. Chàng đoán rằng đó là dòng sông Aegyptus mà bây giờ chúng ta gọi là sông Nile. Phía dưới chàng là một thành phố với những ngôi nhà trắng xen lẫn màu xanh của cây cọ. Trong thành phố còn có những ngôi đền thờ lớn cúng tế các vị thần được sơn màu đỏ. Chàng dừng lại ở một khu chợ và tại đây chàng nhìn thấy rất nhiều người đổ ra đường từ trong một ngôi đền thờ.

Phía trước chàng là đức vua của thành phố đang dẫn một người con gái da trắng như tuyết, đầu đội một vòng hoa trắng như thể nàng chính là vật tế thần. Nhìn ông giống như một người Hi Lạp. Đằng sau đức vua và cô gái xinh đẹp là những người đàn ông mặc đồ màu nâu xám : đi đầu là những thầy tế, sau là các pháp sư rồi những tay chơi đàn lia cuối cùng là những người phụ nữ đang khóc lóc thảm thiết.

Perseus quan sát đoàn diễu hành đi qua dòng sông lớn. Họ dừng lại trước một tảng đá màu đỏ trông giống như một bức tường được xây dựng trên sông. Đức vua hôn người con gái và ôm nàng vào lòng. Sau đó, họ trói nàng lại và hát một bài hát đầy buồn thương rồi tất cả quay trở lại thành phố. Cô gái trẻ đứng đó trông rất tội nghiệp. Từ trên cao nhìn xuống, trông cô gái giống như một bức tượng cẩm thạch trắng muốt

được tạc từ một tảng đá trắng nổi tiếng của hòn đảo. Gió biển thổi vào khiến mái tóc vàng óng của nàng tung bay. Perseus bay xuống phía dưới, tới gần cô gái trẻ. Vừa nhìn thấy chàng, cô gái hỏi :

- Chàng là một vị thần à

Perseus dịu dàng trả lời :

- Không, ta chỉ là một chàng trai bình thường thôi. Ta là Perseus, người vừa giết chết mụ Gorgon đáng sợ. Tại sao nàng lại ở đây? Những người độc ác kia trói nàng lại để làm gì vậy?

- Em là Andromeda, con gái của đức vua Cepheus. Trước em, có rất nhiều cô gái cũng bị đem ra đây để làm đồ cống tiến cho con quái vật biển. Cứ mỗi năm, thành phố của em lại phải cống tiến một cô gái trẻ.

Perseus rút thanh kiếm Herpe ra, cắt dây xích cho cô gái rồi dìu cô vào trong bờ. Sau đó, chàng có cảm giác như mặt biển nổi sóng, hình như con quái vật chuẩn bị lên bờ để lấy đồ cống tiến. Perseus vội vàng lấy tấm da dê trong túi ra rồi treo đầu của Gorgon lên. Sau đó chàng bảo cô gái trẻ quay lại, không được nhìn vào chiếc đầu khủng khiếp đó. Con thủy quái xuất hiện, há cái miệng khổng lồ của nó ra trông thật khiếp. Nó vừa lên trên bờ thì nhìn thấy đầu của quái vật Gorgon nên ngay lập tức biến thành đá. Sau đó, Perseus lại cất chiếc đầu của Gorgon đi. Chàng quay trở lại chỗ Andromeda thì thấy đôi mắt của nàng đang nhắm nghiền lại. Nàng gần như kiệt sức nên đã ngất đi, ngã vào vòng tay của chàng. Perseus lấy chiếc cốc vàng ra xuống dưới sông múc nước lên và lau mặt cho nàng công chúa xinh đẹp. Một lát sau, nàng tỉnh dậy. Lúc này, Perseus mới có thời gian ngắm kĩ khuôn mặt của Andromeda và thấy rằng nàng vô cùng xinh đẹp. Vẻ đẹp của nàng hút hồn chàng khiến trái tim chàng rung động. Andromeda mở mắt ra được một lúc lại nhắm lại, nàng ngủ trên tay chàng trai lạ giống như một đứa trẻ mệt mỏi. Chàng đứng dậy và đưa nàng vào trong thành phố.

Thành phố này thật kì lạ, không có lính canh, cả một dãy phố dài không có một bóng người bởi tất cả thần dân trong thành phố đều đóng kín cửa trong nhà và cầu nguyện cho nàng công chúa nhỏ béo, có một cô

bé bước ra khỏi cửa. Cô bé còn quá nhỏ để hiểu được tại sao cha, mẹ và anh của mình lại buồn đến vậy và không có thời gian để chú ý đến mình. Cô bé nghĩ rằng tốt nhất cô nên ra phố chơi bởi chắc chắn ngoài đó sẽ có nhiều trò vui hơn trong nhà. Khi vừa nhìn lên, cô thấy Perseus đang ôm con gái của đức vua trong tay. Cô bé chăm chú nhìn và chạy vào trong nhà hét lớn bởi cô bé quá kinh ngạc nên không thể nói thành lời. Cô bé kéo váy mẹ khiến bà đứng lên đi theo cô ra ngoài. Bà mẹ cũng hét lên đầy sung sướng, rồi đến chồng và con trai của bà cũng chạy ra ngoài. Vừa nhìn thấy chàng trai lạ cùng công chúa, họ đều hò reo sung sướng. Tiếng hét của họ truyền đến những ngôi nhà khác và dần dần mọi người tập trung đông đúc bên ngoài phố. Ai nấy đều vui mừng rồi cũng theo Perseus đến cung điện của đức vua. Perseus đi qua khu sân vắng, đứng trước cửa của đại sảnh nơi những người hầu đến chào chàng. Tất cả bọn họ đều rơi nước mắt khi nhìn thấy công chúa của mình lại quay trở về nhà.

Ai có thể kể hết niềm hạnh phúc cho đức vua và hoàng hậu đây? Làm thế nào để chào đón Perseus một cách nồng nhiệt nhất và nói cho chàng biết họ vui sướng như thế nào bởi chàng vừa lập được một chiến công lớn cho thành phố của họ. Họ mở tiệc khoản đãi chàng và mời mọi người đến cung điện cùng vui. Andromeda vẫn nhợt nhạt vì sợ hãi nhưng nàng mỉm cười và ngồi bên cạnh mẹ mình lắng nghe Perseus kể lại toàn bộ câu chuyện. Lúc này, Perseus không thể rời mắt khỏi nàng công chúa xinh đẹp. Khuôn mặt nàng đã lấy lại sắc khí và nàng càng trở nên xinh đẹp hơn bao giờ hết. Perseus nhớ lời của Aegle nhắn lại thông điệp của thần Hermes là chàng phải bay về phía đông và nam để tìm hạnh phúc. Chàng biết rằng chàng đã tìm thấy hạnh phúc của mình. Nếu người con gái này là vợ chàng thì chàng sẽ kết thúc câu chuyện bằng việc lặp lại thông điệp của thần Hermes :

- Các vị thần chỉ nói ra sự thật và dành cho Perseus của thành Argos một niềm hạnh phúc lớn nhất.

Giải cứu nàng Andromeda

Tuy nhiên, chàng hi vọng một ngày kia, chàng sẽ được hạnh phúc hơn. Sau đó, lễ cưới của chàng và Andromeda được tổ chức linh đình. Đức vua và hoàng hậu vô cùng sung sướng khi con gái của họ không những thoát khỏi bàn tay độc ác của con thuỷ quái mà còn tìm được một người chồng tài giỏi, dũng cảm.

Andromeda là một phần trong suy nghĩ của chàng, tuy nhiên, chàng vẫn phải quay trở về nhà. Cha mẹ Andromeda nghĩ rằng con gái của mình không thể sống được nếu không có chàng trai trẻ đã cứu sống mình. Sau đám cưới, Perseus cùng vợ chào tạm biệt cha mẹ để quay trở về quê hương. Trên đường đi, họ nhìn thấy những kì quan nổi tiếng của Ai Cập, những kim tự tháp, đền thờ và lăng mộ của các ông vua vĩ đại. Đến Ai Cập, hai người được tiếp đón chu đáo, hoàng tử Ai Cập tặng họ rất nhiều đồ vật quý giá.

CHƯƠNG 4

PERSEUS TRẢ THÙ CHO MẸ MÌNH LÀ NÀNG DANAE

align="justify">**Perseus cùng Andromeda bơi thuyền về đảo Seriphos và cập thuyền vào đảo mang theo nhiều của cải lên bờ. Ngay sau đó, chàng đến nhà của Dictys. Tuy nhiên, tới nơi, chàng chỉ thấy trong nhà có một mình ông trong tâm trạng đau buồn bởi vợ ông đã chết, anh trai ông là vua Polydectes đã cướp nàng Danae đi để bắt nàng xay ngô trong nhà như một kẻ nô lệ. Khi Perseus nghe được tin đó, chàng giận dữ hỏi :**

- Vua Polydectes ở đâu?

Dictys đáp :

- Ông ấy đang tổ chức sinh nhật của mình trong cung điện.

Perseus nói tiếp :

- Người hãy mang cho con bộ quần áo xấu xí, cũ nát nhất trong nhà. Con sẽ trừng phạt kẻ độc ác đó.

Đúng lúc đó, có một người ăn mày đi qua, xin ăn :

- Thưa ngài, hãy cho tôi một bộ quần áo mới. Xin hãy thương ông già ăn xin tội nghiệp này.

Peresus đưa ông ta vào nhà, yêu cầu ông ta đổi quần áo cũ lấy quần áo mới, khiến. người ăn mày vô cùng vui sướng.

Trong khi Perseus khoác trên mình bộ quần áo rách nát của kẻ ăn mày, Dictys được giao nhiệm vụ trông coi đôi giày có cánh của Hermes, thanh kiếm của thần Hermes, thanh kiếm Herpe và chiếc khiên lớn của thần Athene. Perseus lấy bụi bôi lên quần áo và tóc khiến chàng giống như một kẻ ăn mày thực sự. Chàng cất chiếc đầu của mụ Gorgon vào trong túi rồi đi thẳng đến lâu đài của Polydectes. Vừa tới ngưỡng cửa, Polydectes đã nhìn thấy kẻ ăn mày bẩn thỉu bèn hét lên với những kẻ phục

- Đưa người kia vào đây. Đây có phải là bữa tiệc của ta không? Mọi người đều được chào đón.

Perseus được dẫn vào, chàng chỉ cúi xuống dưới đất giả vờ như là một kẻ thất thế không dám ngước nhìn những người giàu có.

Đức vua hỏi :

- Hỡi người ăn mày đáng thương, có tin tức gì mới ở đây không?

Perseus đáp :

- Tôi chắc rằng đức vua đợi tin này lâu rồi. Tôi sẽ lấy món quà của mình ra để tặng cho đức vua. Bảy năm đã trôi qua, bây giờ tôi đã trở lại trong mệt mỏi và đói khát, xin các ngài chiếu cố.

Polydectes hét lên :

- Lạy thần Dớt vĩ đại. Đây chính là kẻ đã nói rằng sẽ đem về cho ta món quà mà không một vị vua nào có được ư? Một trong số các ngươi hãy đưa thức ăn đến cho mẹ của hắn ta, ta chắc rằng bà ta sẽ rất vui sướng khi đón con trai mình về đấy.

Một tên người hầu chạy đi và các vị tù trưởng cười nhạo Perseus.

Nàng Danae được đưa vào trong bộ quần áo tồi tàn nhưng trông dáng vẻ của nàng vẫn xinh đẹp và cao quý giống như một nữ hoàng. Vừa thấy nàng, nhà vua reo lên :

- Hỡi người phụ nữ đáng thương kia, con trai của nàng đã quay trở về rồi đó. Kẻ ăn mày kia chính là con trai của nàng. Rõ ràng hắn ta đã không được ăn uống đầy đủ. Hãy ném cho hắn ta một chút bánh mì và xương cừu đi.

Sau đó chúng ném đầu mẩu bánh mì và xương cừu về phía chàng nhưng chàng đứng im lặng không nói gì. Một lát sau, Peseus quay sang mẹ và nói :

- Mẹ ta không biết ta phải chịu đựng những gì và bà cũng không bao giờ khinh ghét ta dù ta có nghèo đến đâu đi chăng nữa, dù ta có quay về tay không. Nhưng chuyến đi này của ta gặt hái được nhiều thành công. Ta đã mang món quà của mình từ một vùng đất xa xôi cho đức vua đáng kính của ta đây.

Nói rồi, chàng quăng chiếc túi ra trước mặt đức vua, ông ta đỡ lấy rồi mở tấm da dê ra. Cả đức vua và các vị chỉ huy tò mò muốn biết đó là

món quà gì nên đều chăm chú nhìn chiếc đầu của quái vật Gorgon. Chỉ trong tích tắc tất cả những kẻ hách dịch đó đều bị biến thành đá. Perseus gói chiếc đầu vào trong lớp da dê và hét lên :

- Mẹ yêu quý, con trai mẹ đã trở về trả thù cho mẹ đây.

Danae nhận ra con trai của mình qua giọng nói chứ không qua hình dáng bên ngoài. Nàng bật khóc vì sung sướng. Cả hai mẹ con vui vẻ quay trở về nhà của Dictys. Perseus tắm rửa và mặc bộ quần áo mới nhất. Danae nhìn thấy cô con dâu xinh đẹp liền ôm nàng vào lòng, mỉm cười hạnh phúc.

Pereus đưa Dictys lên làm vua của Seriphos và đặt đôi giày có cánh trong đền thờ của thần Hermes cùng với thanh kiếm Herpes và chiếc đầu của Gorgon bọc trong tấm da dê. Còn chiếc khiên bóng loáng kia chàng đặt trong đền thờ của nữ thần Athene. Ngày hôm sau, một mình Perseus vào trong đền thờ của Athene nhưng đầu của Gorgon và chiếc khiên đã biến mất. Đôi giày có cánh và thanh kiếm Herpe cũng không còn đó nữa.

Chàng cùng mẹ và quay trở về Hi Lạp. Tới Argos, họ nghe được tin những người con trai của Proetus đã đuổi Acrisius ra khỏi thành phố và ông đã chạy đến Phthia ở phía bắc nơi tổ tiên của chàng Achilles đang cai trị đất nước. Perseus liền đến đảo Phthia tìm ông, chàng thấy những chàng trai trẻ đang tham gia đi đấu thể thao trước lâu đài. Perseus nghĩ rằng ông mình sẽ yêu quý mình hơn nếu chàng thể hiện sức mạnh trong cuộc đấu giữa những người lạ mặt. Chàng muốn chứng tỏ cho ông ngoại thấy cháu của ông là một chàng trai tài giỏi, dũng cảm và sẽ làm ông tự hào. Vậy là chàng tham gia thi đấu và dành được giải thưởng. Đến cuộc thi ném đĩa, chàng ném chiếc đĩa đồng đúc khá nặng, chiếc đĩa bay xa hơn tất cả những đĩa đồng mà các chàng trai khác ném, tuy nhiên, chiếc đĩa rơi vào giữa đám đông. Perseus sợ hãi chạy như gió đến nơi chiếc đĩa rơi xuống. Đến nơi chàng thấy một người đàn ông già nằm dưới mặt đất, ông ta bị chiếc đĩa rơi trúng đầu chết ngay lập tức. Mọi người nói rằng vậy là Perseus đã giết chết đức vua Acrisius.

Lời tiên tri về số phận của đức vua đã trở thành hiện thực. Dù

đức vua Acrisius đã tìm mọi cách để lẩn tránh lời tiên tri, nhưng cuối cùng ông vẫn phải chết dưới tay của cháu ngoại. Giá như, ngay từ đầu ông không phạm phải những sai lầm nghiêm trọng từ việc nhốt Danae trong căn phòng tối đến việc tìm cách giết hại hai mẹ con nàng thì chắc bây giờ ông không phải chết nơi đất khách quê người như vậy. Perseus khóc thương ông mình và gặp đức vua Phthia kể cho ông nghe toàn bộ sự thật. Mọi người dân trên nước Hi Lạp đều biết rằng Acrisius cố tìm cách giết chết con gái và cháu trai, họ tin vào câu chuyện, tin vào lời tiên tri và tuyên bố Perseus vô tội. Đối với người Hi Lạp, giết chết người thân là một tội ác khủng khiếp không gì có thể tha thứ được. Perseus, Danae và Andromeda ở lại Phthia một năm với đức vua. Sau đó, Perseus ra nhập quân đội của người Pelasgians và Myrmidons tiến về phía nam đảo Argos, chiếm đóng thành phố, đuổi những người anh họ của mình ra khỏi cung điện. Từ đó trở đ chàng cùng mẹ và vợ sống một cuộc sống hạnh phúc cho đến tận cuối đời.